

ĐỨC LEO XIV THÁNG ĐẦU TIÊN



VŨ VĂN AN

Thu Thập và Chuyển Ngữ

PHẦN MỘT: MẬT NGHỊ BẦU GIÁO HOÀNG

Mật nghị bầu giáo hoàng được định vào ngày 7 tháng 5

(Ngày 28/04/2025)

AC Wimmer của Phòng tin tức CNA, ngày 28 tháng 4 năm 2025, loan tin: Hồng Y đoàn đã thông báo vào thứ Hai rằng mật nghị bầu người kế nhiệm Đức Giáo Hoàng Phanxicô sẽ bắt đầu vào ngày 7 tháng 5, khi Giáo hội bước vào giai đoạn chuẩn bị cuối cùng để bầu ra vị giáo hoàng thứ 267 của mình.

Bản tuyên bố quan trọng được đưa ra sau cuộc họp chung của Hồng Y đoàn vào buổi sáng tại Vatican, nơi các Hồng Y đã tụ họp hàng ngày kể từ khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô được chôn cất tại Vương cung thánh đường Đức Bà Cả vào ngày 26 tháng 4.

Ngày này nằm trong khoảng thời gian truyền thống từ 15 đến 20 ngày sau khi một vị giáo hoàng qua đời, đủ thời gian cho thời gian để tang "Novendiales" và để các Hồng Y cử tri từ khắp nơi trên thế giới đến Rôma.

Trong số 134 Hồng Y sẽ tham gia — những người dưới 80 tuổi — hầu hết đã đến Rôma. Theo các nguồn tin của Vatican, số ít còn lại dự kiến sẽ đến trong vài ngày nữa.

Cuộc bỏ phiếu sẽ diễn ra bên dưới những bức bích họa tuyệt đẹp của Michelangelo trong Nhà nguyện Sistine.



Chi tiết từ bức bích họa "Phán quyết cuối cùng" của Michelangelo trong Nhà nguyện Sistine (1536-41). Nguồn: Miền công cộng

Theo truyền thống, các Hồng Y sẽ cử hành "Thánh lễ bầu Giám Mục Rôma" tại Vương cung thánh đường Thánh Phêrô vào sáng ngày 7 tháng 5 trước khi tiến vào Nhà nguyện Sistine trong khi hát vang "Veni Creator Spiritus", cầu xin sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần.

Khi vào bên trong, mỗi Hồng Y sẽ tuyên thệ tuân thủ các thủ tục, giữ bí mật và bỏ phiếu tự do cho ứng cử viên mà họ tin là xứng đáng nhất. Sau đó, cửa nhà nguyện sẽ đóng lại với thế giới bên ngoài cho đến khi một giáo hoàng mới được bầu chọn.

Đức Hồng Y Giovanni Battista Re, Niên Trưởng Hồng Y đoàn, sẽ chủ trì mật nghị. Cần có đa số hai phần ba — 90 phiếu — để bầu ra giáo hoàng mới.

Thế giới sẽ theo dõi các tín hiệu truyền thống từ ống khói Nhà nguyện Sistine: khói đen báo hiệu cuộc bỏ phiếu không có kết quả, khói trắng báo hiệu một giáo hoàng mới đã được bầu.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô chịu trách nhiệm bổ nhiệm 108 Hồng Y cử tri, những người sẽ chọn người kế nhiệm ngài, định hình lại đáng kể cơ cấu địa lý của Hồng Y đoàn trong suốt triều đại giáo hoàng của ngài. Hồng Y đoàn hiện bao gồm đại diện từ các quốc gia có dân số Công Giáo ít và từ các khu vực trước đây không được đại diện đầy đủ trong các cuộc bầu cử giáo hoàng.

Tân Giáo hoàng, Công đồng Vatican II và Cải cách Đúng và Sai

(Ngày 28/04/2025)

John M. Grondelski, trên The Catholic Thing, Thứ Hai, ngày 28 tháng 4 năm 2025, cho rằng: Hãy mong đợi hạn từ “cải cách” được sử dụng thường xuyên trong thời kỳ tạm quyền hiện tại của Giáo hội. Nhìn lại, sẽ có những cuộc tranh luận về những cải cách được mong đợi từ Đức Giáo Hoàng Phanxicô, những gì ngài đã thực hiện hoặc không thực hiện, và liệu những hành động hoặc sự thiếu sót đó có thực sự là cải cách hay không. Nhìn về tương lai, cuộc tranh luận sẽ xoay quanh những “cải cách” nào được mong đợi từ vị giáo hoàng tiếp theo.

Một phần của cuộc tranh luận về “cải cách” sẽ tập trung vào Công đồng Vatican II và việc thực hiện đang diễn ra của công đồng này. Một điều chắc chắn là: bất kể giáo hoàng tiếp theo là ai – trừ khi ngài đã tám mươi tuổi – đối với ngài, Công đồng Vatican II sẽ là một sự kiện lịch sử, không khác gì Trent hay thậm chí là Nicaea. Và ngay cả Đức Phanxicô, người chắc chắn vẫn nhớ Công đồng, cũng đã không tham gia công đồng này.

Điều này khiến cho lịch sử xét lại nảy sinh xung quanh triều đại Đức Giáo Hoàng Phanxicô trở nên khá sai lầm.

Có xu hướng gọi Đức Phanxicô là “nhà cải cách” vì “khởi động lại” “sự tiếp nhận” Công đồng, ngầm hiểu sau 35 năm trì hoãn do Đức Gioan Phaolô II và Đức Bê-nê-đictô XVI gây ra. Hãy nghĩ về điều đó: ĐHY Bergoglio, một người không tham gia Công đồng, được cho là hiểu rõ hơn một vị giáo hoàng từng là nghị phụ Công đồng và một vị giáo hoàng khác là chuyên gia lỗi lạc.

Chúng ta đang ở thời điểm bước ngoặt. Theo một nghĩa nào đó, mật nghị này sẽ định nghĩa cách chúng ta “hiểu” Công đồng Vatican II. Liệu đó có phải là một Công đồng phù hợp với lịch sử lâu dài của Giáo hội không? Hay sẽ có sự gián đoạn nào đó với lịch sử đó? Liệu Công đồng có được đọc theo những gì các Nghị phụ Công đồng thực sự đã viết (cho phép có sự mơ

hồ trong một số đoạn văn)? Hay "một bóng ma đang ám ảnh mật nghị", bóng ma của Công đồng Vatican II, bằng cách nào đó, giống như rất nhiều sự phát xuất từ bóng tối, không tìm thấy điểm neo đậu trong những lời thực sự của Công đồng?

Sự chia rẽ này đã gây phiền nhiễu cho Giáo hội kể từ Công đồng. Nó đã tìm thấy biểu hiện gần đây nhất của nó trong sự tương phản của Đức Giáo Hoàng Bê-nê-đíc-tô giữa "giải thích về tính liên tục" và "giải thích về sự đứt gãy" - hai cách hiểu rất khác nhau về Công đồng. Trong suốt cuộc đời của Đức Bê-nê-đíc-tô, những người ủng hộ sự đứt gãy đã phản náo bị kìm hãm. Kể từ khi ngài qua đời, họ đã được thả lỏng.

Hồng Y Gerhard Müller, cựu tổng trưởng của Thánh bộ (nay là Bộ) Giáo lý Đức tin và là *bête-noire* (người đáng ghét) của triều đại giáo hoàng Phanxicô, đã nắm bắt được tinh thể tiến thoái lưỡng nan này trong tiêu đề cuốn sách năm 2023 của ngài, *Cải cách Đúng và Sai: Ý nghĩa của việc trở thành người Công Giáo*. Müller nói rằng cuộc khủng hoảng mà Giáo hội phải đối diện không phải là sự lựa chọn giữa hai con đường có giá trị ngang nhau và không quan tâm đến đạo đức để tiến về phía trước. Cuộc khủng hoảng mà giáo hội phải đối diện là cuộc cải cách đúng hay sai.

Cuộc khủng hoảng là: chúng ta bắt đầu từ đâu? Chúng ta có nhân mạnh, như Giáo hội vẫn luôn làm, về tính trung tâm và chân lý của Chúa Giêsu Kitô, Ngôi Lời, mà lời dạy của Người vẫn là chuẩn mực cho Giáo hội trong mọi thời đại và mùa, và đâu là tiêu chuẩn để đánh giá những thời đại và nền văn hóa đó? Hay, như một số người tưởng tượng Công đồng Vatican II tin tưởng, chúng ta bắt đầu với thế giới hiện đại và tình hình cụ thể, hiện sinh của con người, điều chỉnh phản ứng của Giáo hội theo những cách sẽ "đồng hành" với thế giới? Như H. Richard Niebuhr đã hỏi một cách chính xác, Chúa Kitô đo lường văn hóa hay văn hóa đo lường Chúa Kitô?

Khi ngài thực hiện một cuộc tĩnh tâm Mùa Chay cho Đức Giáo Hoàng Phaolô VI, Đức Gioan Phaolô II tương lai đã tiên tri nhận xét tại một thời điểm rằng "chúng ta đang trong một cuộc chiến đấu sôi nổi vì phẩm giá của con người". Theo một nghĩa rất thực tế, đó cũng là câu hỏi mà mật nghị sẽ phải cân nhắc khi nghĩ về loại "Công đồng Vatican II" mà tân giáo hoàng nên thực hiện.

Đức Gioan Phaolô II tập trung rất nhiều vào con người vì ngài nhận thức sâu sắc về việc nhân phẩm và quyền con người đang bị xâm phạm như thế nào trong thế giới đương thời. Với sự tập trung đó, Đức Gioan Phaolô II rất phù hợp với sự chuyển hướng của tư tưởng hiện đại hướng tới chủ thể con người.

Nhưng Đức Gioan Phaolô II không bao giờ coi con người tách biệt với Thiên Chúa. Một văn bản từ Công đồng Vatican II mà ngài không bao giờ ngừng nhắc lại là *Gaudium et spes* 22: "Chúa Giêsu Kitô hoàn toàn mặc khải con người cho chính mình". Chúng ta không biết con người là ai bằng cách xem xét con người trong thực tại tội lỗi cụ thể - và tan vỡ - của họ, mà là con người mà con người được giả thiết phải là (và có thể trở thành nhờ ân sủng), nhờ vào

Đáng là Thiên Chúa thật và là con người thật. Nếu con người muốn biết toàn bộ sự thật về bản thân mình, họ phải đến với Chúa Kitô.

Đó cũng là thông điệp trong cuốn sách của Müller: Vị trí trung tâm của Chúa Kitô trong ý nghĩa của việc trở thành người Công Giáo. Theo phong cách điển hình của người Đức, Müller đã khai thác triệt để mọi điểm của nền văn hóa hiện đại, nơi toàn bộ sự thật về Thiên Chúa-Con người bị tương đối hóa hoặc bị gạt ra ngoài lề, ngay cả khi những cạm bẫy bên ngoài được giữ lại để duy trì sự giả vờ của Ki-tô giáo.

Và chính những giả vờ đó, sẵn sàng dung túng cho những định kiến và thành kiến của Zeitgeist [tinh khí thời đại], sau đó cố gắng đóng gói Đức tin thành những “cảm xúc” ảm áp và thoải mái về “Chúa Giêsu yêu thương”. Một Chúa Giêsu “hiểu” và không bao giờ đưa ra những đòi hỏi đạo đức đối với những người theo Người – đặc biệt là trong những lĩnh vực hàng ngày như hôn nhân và tình dục – ngoại trừ việc họ “yêu” bất cứ thứ gì mà mỗi người tưởng tượng là “tình yêu”. Và, nếu bạn có sự táo bạo khi cho rằng lời dạy của Chúa Kitô có nội dung thực tế và hơn cả khát vọng, thì “Bạn là ai mà phán xét?”

Đó là loại “Chúa Kitô” được che đậy – thực ra chỉ là sự phản chiếu chương trình nghị sự hiện tại của giới tinh hoa trí thức – nguy trang dưới vỏ bọc “cải cách” thành “gặp gỡ” hoặc “đồng hành” với thế giới hiện đại. Và nhiệm vụ của các vị trong mật nghị là phân biệt cải cách đúng hay sai.

Việc chọn một vị giáo hoàng mà đối với ngài, Công đồng Vatican II sẽ chỉ là một sự kiện khác trong lịch sử Giáo hội mà ngài thừa hưởng đại diện cho một khoảnh khắc mới về mặt phẩm chất đối với ngôi vị giáo hoàng. Nó sẽ đại diện cho một giai đoạn mới trong cuộc chiến giành quyền tiếp nhận Công đồng, có lẽ không phải là giai đoạn hoàn toàn mang tính quyết định. Nhưng như Winston Churchill đã nói trong một bối cảnh khác, ít nhất thì nó có thể là “hồi kết của sự khởi đầu”.

Lưu ý: Hình ảnh Giáo hoàng được lấy từ Vatican.va

Các Hồng Y họp đại hội đồng lần thứ sáu gửi thông điệp cảm ơn về tang lễ của Đức Giáo Hoàng Phanxicô

(Ngày 29/04/2025)

Kristina Millare của CNA, ngày 29 tháng 4 năm 2025, tường trình: Hội đồng Hồng Y đã họp đại hội đồng lần thứ sáu vào sáng thứ Ba, xác nhận hai cử tri Hồng Y sẽ không tham dự mật nghị sắp tới vào ngày 7 tháng 5 vì lý do sức khỏe.

Đại hội đồng khai mạc bằng lời cầu nguyện lúc 9 giờ sáng, sau đó là bài suy niệm do Viện phụ Donato Ogliari, OSB trình bày. Một trăm tám mươi ba Hồng Y, bao gồm hơn 120 cử tri Hồng Y, đã có mặt tại cuộc họp kéo dài hơn ba giờ được tổ chức tại Hội trường Thượng hội

đồng của Vatican. Tổng cộng có 20 bài phát biểu được đưa ra.

Sau cuộc họp ngày 29 tháng 4, Matteo Bruni, giám đốc Văn phòng Báo chí Tòa thánh, cho biết trong buổi họp báo buổi chiều rằng tên của hai vị Hồng Y sẽ không được tiết lộ, đồng thời nói thêm rằng số lượng Hồng Y cử tri có mặt tại Rome cho mật nghị có thể thay đổi cho đến phút cuối và vẫn chưa thể xác nhận.

Trong buổi họp báo, Bruni nói với các nhà báo rằng chủ đề chính của các bài phát biểu được đưa ra vào thứ Ba xoay quanh "những thách thức mà Giáo hội đang phải đối mặt, theo quan điểm địa lý của nguồn gốc các Hồng Y".

Trong bài suy niệm gửi đến các Hồng Y, Viện phụ Ogliari cho biết "sứ mệnh của Giáo hội phải đối mặt với nhiều thách thức" trong thời đại "thay đổi mang tính thời đại" làm gián đoạn "trật tự thế giới" về địa chính trị và thay đổi công nghệ nhanh chóng.

"Trong vài ngày tới, các vị sẽ tập hợp lại để bầu ra giám mục Rôma và mục tử của Giáo hội hoàn vũ. Mong rằng [mật nghị] sẽ được biến thành 'phòng trên lầu', nơi mà, giống như trong Lễ Hiện xuống được đổi mới, ngọn lửa của Chúa Thánh Thần có thể bùng cháy", ngài nói.

“Ngay cả khi nơi diễn ra ‘mật nghị’ — như chính thuật ngữ này nói — là một nơi bị khóa, thì trên thực tế, nơi đó sẽ rộng mở với toàn thể giới, nếu sự tự do của Chúa Thánh Thần thắng thế, khi chạm đến trái tim và tâm trí, sẽ trẻ hóa, thanh lọc, tái tạo,” vị viện phụ Benedictine nói vào cuối buổi suy niệm.

Văn phòng Báo chí Tòa thánh cũng đã ban hành một tuyên bố thay mặt cho Hồng Y đoàn vào thứ Ba, trong đó các giáo phẩm bày tỏ lòng biết ơn chân thành đến tất cả những người đã tham dự tang lễ của Đức Giáo Hoàng Phanxicô được tổ chức tại Quảng trường Thánh Phêrô vào ngày 26 tháng 4.

Trong thông điệp, các Hồng Y đã cảm ơn các nhà lãnh đạo và phái đoàn Công Giáo và không phải Công Giáo cũng như “các đại diện của Do Thái giáo, Hồi giáo và các tôn giáo khác,” có mặt tại tang lễ của cố giáo hoàng.

Một lời chào đặc biệt đã được gửi đến hàng ngàn thanh thiếu niên hành hương đang ở Rôma để tham dự Năm Thánh dành cho Thanh thiếu niên từ ngày 25 đến 27 tháng 4, những người thể hiện “khuôn mặt của một Giáo hội sống động với cuộc sống của Chúa phục sinh”.

Hồng Y đoàn cũng chia sẻ lòng biết ơn của mình đối với chính phủ và các nhà lãnh đạo dân sự vì “tình liên đới” của họ với Giáo hội trong thời gian tang lễ.

“Sự hiện diện của họ đặc biệt được trân trọng như sự tham gia vào nỗi đau khổ của Giáo hội và Tòa thánh khi Đức Giáo Hoàng qua đời, và như sự tôn vinh cam kết không ngừng của ngài

trong việc thúc đẩy đức tin, hòa bình và tình anh em giữa tất cả mọi người trên trái đất”, tuyên bố viết.

Đại Hội Đồng Hồng Y lần thứ sáu: Từ chức, Hiện diện, Chủ đề thảo luận

(Ngày 29/04/2025)

Hãng tin Zenit, ấn bản tiếng Anh, ngày 29 tháng Tư, 2025, đưa tin: Đại hội đồng Hồng Y lần thứ sáu đã diễn ra vào sáng Thứ Ba, ngày 29 tháng 4 lúc 9:00 sáng, với một khoảnh khắc cầu nguyện, sau đó là buổi tĩnh tâm do Dom Donato Ogliari, OSB, Viện phụ Dòng Thánh Phaolô Ngoại thành chủ trì, kéo dài đến 9:40 sáng.

183 Hồng Y đã tham gia phiên họp, bao gồm hơn 124 Cử tri. Có khoảng hai mươi bài phát biểu. Trọng tâm của các bài suy tư là các chủ đề như vai trò của Giáo hội trong thế giới ngày nay và những thách thức mà Giáo hội phải đối diện.

Các Hồng Y đã chia sẻ những quan điểm khác nhau, tự đặt câu hỏi về phản ứng mà Giáo hội được kêu gọi đưa ra trong thời điểm này. Có thông báo rằng hai Hồng Y Cử tri sẽ không tham gia Mật nghị vì lý do sức khỏe.

Trong cuộc họp báo sau đó với các nhà báo, người phát ngôn của Văn phòng Báo chí Tòa thánh đã từ chối nêu tên hai vị vì tôn trọng sự riêng tư của các Hồng Y. Các Hồng Y khác dự kiến sẽ đến trong những ngày tới. Trong Đại hội đồng vào thứ Hai ngày 28, Hội đồng đã quyết định gửi một thông điệp tới thế giới bày tỏ lòng biết ơn vì sự tham gia của họ vào các sự kiện gần đây và sự ủng hộ nhận được trong những ngày sau khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô qua đời. Thông điệp đã được công khai vào sáng nay. Đại hội đồng kết thúc lúc 12:30 chiều.

Vài phút sau, trong cuộc họp báo, các câu hỏi tập trung vào việc Đức Hồng Y Angelo Becciu từ chức không tham gia Mật nghị Hồng Y, cũng như sự hiện diện của Đức Hồng Y Juan Luis Cipriani, người mà Đức Giáo Hoàng đã áp dụng các biện pháp phòng ngừa khi còn sống sau những cáo buộc chống lại ngài. Đức Hồng Y chưa bị đưa ra xét xử hoặc bị kết án. Trên thực tế, ngài vẫn khẳng định mình vô tội. Một vấn đề liên quan khác là ngôn ngữ được các Hồng Y dùng để thông đạt. Người phát ngôn thừa nhận rằng một số vị sử dụng phiên dịch viên, vì không phải tất cả các vị đều nói tiếng Ý. Ông đồng ý trả lời về cách thức Mật nghị sẽ diễn ra, với điều kiện là các phiên dịch viên không được phép vào.

‘Lòng can đảm để thành thật’ - Đức Tổng Giám Mục Chaput nói về Đức Phanxicô và những gì sắp tới

(Ngày 29/04/2025)

"Chúng ta phải là những chứng nhân tích cực của Chúa Giêsu Kitô, chứ không phải là những người bạn đồng hành."

Tạp chí The Pillar, 29 tháng 4 năm 2025, đăng tải bài phỏng vấn Đức Tổng Giám Mục Chaput:

Đức Tổng Giám Mục Charles Chaput, OFM Cap., là tổng giám mục hưu trí của Philadelphia, một nhà lãnh đạo lâu năm trong số các giám mục Hoa Kỳ và là tiếng nói có ảnh hưởng trong số những người Công Giáo Hoa Kỳ trong nhiều thập niên.

Tuần này, vị tổng giám mục đã nói chuyện với The Pillar về triều đại giáo hoàng Phanxicô và những gì ngài nghĩ rằng Giáo hội cần bây giờ.

Ngài đã gặp Đức Giáo Hoàng Phanxicô cách đây gần 30 năm — năm 1997 — khi cả hai đều là giám mục giáo phận, và ngài đã nói rằng ngài đã rất ấn tượng về vị này khi đó và tiếp tục dành cho ngài sự trân trọng. Giáo hội có thể học hỏi những đức tính nào của Đức Phanxicô?

Ngài có bản năng rộng lượng tự nhiên đối với những người ngài gặp, và ngài hiểu bản chất của những cử chỉ nhỏ. Sau hội nghị thượng đỉnh năm 1997, nơi chúng tôi gặp nhau và làm việc cùng nhau tại Rome, ngài đã gửi cho tôi một ghi chú cá nhân tuyệt đẹp và lời cầu nguyện chín ngày với một bức chân dung nhỏ của Đức Mẹ Tháo Gỡ Nút Thắt. Đó là một trong những lòng sùng kính Đức Mẹ mà ngài yêu thích. Tôi đã để nó trên bàn làm việc của mình mỗi ngày trong nhiều năm.

Những lòng tốt nhỏ bé không tốn kém, nhưng chúng ở lại trong ký ức, nâng cao tinh thần và có tác động lớn hơn nhiều so với kích thước của chúng. Đức Giáo Hoàng Phanxicô hiểu điều đó. Tất cả chúng ta đều có thể học hỏi từ điều đó, và thế giới sẽ trở nên tốt đẹp hơn nếu chúng ta làm như vậy.

Trong khi Đức cha ca ngợi Đức Giáo Hoàng Phanxicô và các sáng kiến của ngài trong thời gian làm giáo hoàng, và Đức cha thường nói về sự tôn trọng cá nhân của mình đối với ngài, nhưng Đức cha cũng đã chỉ trích triều đại giáo hoàng của Đức Phanxicô về các vấn đề mà Đức cha quan tâm.

Những phần gây tổn hại nhất trong phong cách của Đức Phanxicô là sự thiếu quan tâm của ngài trong việc làm rõ các vấn đề thần học và sự ghê tởm rõ ràng của ngài đối với một số bộ phận của Giáo hội. Ví dụ, ngài từ chối trả lời những câu hỏi nghiêm túc do *dubia* của nhiều Hồng Y nêu ra sau *Amoris Laetitia*.

Mỗi giáo hoàng đều có hai vai trò chính trong mối quan hệ của mình với Giáo hội hoàn vũ: a) là nguồn gốc và trung tâm của sự hiệp nhất Giáo hội trong con người mình, và b) làm rõ giáo huấn của Giáo hội trong các vấn đề gây tranh cãi.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô thường là nguyên nhân gây mất hợp nhất vì phong cách và tính khí của ngài. Và ngài từ chối làm rõ các cuộc tranh luận thần học khi được yêu cầu làm như vậy. Ngài dường như từ chối trách nhiệm trong những lĩnh vực trách nhiệm mà một vị giáo hoàng phải đảm nhiệm.

Là người Công Giáo, những gì chúng ta tin và cách chúng ta thờ phượng gắn kết chúng ta lại với nhau như một cộng đồng tín đồ. Chúng ta có ngôn ngữ, dân tộc và văn hóa địa phương khác nhau. Nhưng chúng ta tin và thờ phượng như một dân tộc trung thành, những người sau đó gắn kết thế giới với tình yêu của Chúa Giêsu Kitô. Nói cách khác, tín điều rất quan trọng. Những giáo lý bắt nguồn từ tín điều cũng vậy.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô thường nói quá lỏng lẻo về những vấn đề nghiêm trọng, khiến người nghe bối rối và làm giảm đi tính nghiêm trọng của chức vụ của ngài. Ngài đã tạo ra sự mơ hồ xung quanh các vấn đề quan trọng về giáo lý, thực hành Kitô giáo và luật của Giáo hội. Và điều đó không bao giờ kết thúc tốt đẹp.

Đức cha đã xoay xở cách tiếp cận của mình ra sao đối với một giáo hoàng đầy thách thức?

Đức tin được thể hiện ở cấp độ địa phương. Đối với hầu hết các vấn đề của đời sống Kitô hữu, Rôma ở rất xa và không liên quan ngay lập tức. Chính giám mục địa phương và các mục tử của ngài định hình nên giọng điệu của văn hóa Công Giáo. Tôi đã cố gắng làm nổi bật những điều tốt đẹp trong triều đại giáo hoàng Phanxicô — và có rất nhiều điều tốt đẹp — và tôi đã cố gắng làm rõ những điều có vấn đề.

Người Công Giáo nên cân nhắc như thế nào về nghĩa vụ của mình đối với lòng hiếu thảo và sự vâng phục, với niềm tin của lương tâm và lời kêu gọi của Tin mừng để nói lên sự thật?

Như Thánh Phaolô đã nói, chúng ta có bổn phận phải nói lên sự thật, nhưng luôn luôn bằng tình yêu thương. Sự vâng phục của người Kitô hữu không bao giờ là máy móc. Nó giả định thiện chí của những người có thẩm quyền hợp pháp, thể hiện sự tôn trọng thực sự với họ và khiến bản thân phải tuân theo sự hướng dẫn của họ cho đến khi họ đi chệch khỏi những gì Giáo hội luôn coi là đúng. Nói cách khác, cuộc sống trong Giáo hội cũng giống như cuộc sống trong một cuộc hôn nhân lành mạnh. Sự vâng lời lẫn nhau của vợ chồng bao gồm sự chung thủy hoàn toàn với nhau và đặt người kia lên hàng đầu.

Nhưng tình yêu đích thực luôn dựa trên sự thật. Điều đó có nghĩa là vợ chồng có nghĩa vụ phải sửa chữa cho nhau — bằng tình yêu — khi hành vi hoặc suy nghĩ của một trong hai người bắt đầu trở nên sai trái. Một sự vâng lời lành mạnh, bao gồm cả sự vâng lời trong Giáo hội, đòi hỏi rất nhiều sự khiêm nhường. Đó phải là bản năng đầu tiên của chúng ta. Nhưng nó cũng đòi hỏi lòng can đảm để thẳng thắn về những vấn đề thực chất. Việc chỉ trích thẩm quyền không phải lúc nào cũng sai. Đôi khi là cần thiết.

Trong một số người Công Giáo Hoa Kỳ, những lời chỉ trích về triều đại của Đức Phanxicô dường như đã thúc đẩy một loại chủ nghĩa hoài nghi về sự lãnh đạo của giáo hội nói chung. Đối với con, có vẻ như chủ nghĩa hoài nghi có thể nuôi dưỡng một cuộc khủng hoảng hy vọng. Đối với những người Công Giáo đấu tranh với sự lãnh đạo của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, việc chịu đựng trong hy vọng có nghĩa là gì?

Người Mỹ không giỏi về lịch sử. Chúng ta không thực sự coi trọng nó vì chúng ta tưởng tượng mình là "trật tự mới của thời đại". Những hạn từ đó, bằng tiếng Latinh, được đóng dấu trên Đại ấn của Hoa Kỳ.

Nhưng đối với bất cứ ai coi trọng đức tin Công Giáo của mình, biết lịch sử là điều cần thiết.

Lịch sử giáo hội là ký ức của chúng ta với tư cách là một dân tộc tin kính, và một trong những bài học chính của nó là, bất kể chúng ta thất bại tệ hại như thế nào, bất kể chúng ta làm hỏng mọi thứ một cách thảm hại như thế nào, và bất kể mọi thứ trông ảm đạm như thế nào, Chúa vẫn dấy lên các thánh để đổi mới Giáo hội của Người.

Vì vậy, không có lý do gì để biện minh cho sự hoài nghi. Nó cản trở việc tự kiểm điểm và hoán cải bản thân, vốn luôn là những bước đầu tiên trong bất cứ nỗ lực cải cách và đổi mới Giáo hội nào. Bám víu vào sự oán giận về vấn đề này hay vấn đề khác được nhận thức trong triều đại giáo hoàng Phanxicô sẽ chẳng đạt được gì.

Gần đây, Đức cha đã nói rằng Giáo hội hiện cần "một nhà lãnh đạo có thể kết hợp sự giản dị cá nhân với niềm đam mê hoán cải thế giới theo Chúa Giêsu Kitô". Đức cha nghĩ Giáo hội cần những phẩm chất nào khác ngay bây giờ?

Một trí tuệ Kitô hữu mạnh mẽ, tốt nhất là được củng cố bởi kinh nghiệm đau khổ hoặc hy sinh.

Đức cha có nghĩ rằng Hồng Y đoàn sẽ tìm kiếm những gì Đức cha đang tìm kiếm không?

Tôi không biết. Tôi nghĩ hầu hết các Hồng Y sẽ mang một mong muốn chân thành vì lợi ích của Giáo hội vào mặt nghị.

Tôi tin tưởng vào Chúa và Giáo hội của Người, bất kể kết quả ra sao.

Bất kể ai trở thành giáo hoàng, các giám mục giáo phận, linh mục xứ, tu sĩ và giáo dân cũng cần phải là những nhà lãnh đạo như vậy ngày nay. Lời khuyên của Đức cha dành cho họ là gì?

Có rất nhiều điều tốt đẹp ở đất nước chúng ta, và tôi buồn vì Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã không nhìn thấy và trân trọng điều đó. Nhưng cũng đúng là chúng ta đã tạo ra nền văn hóa duy vật thành công nhất trong lịch sử. Trên thực tế, tôn giáo bị bóp nghẹt bởi một loạt các

ham muốn và sự xao lãng của người tiêu dùng. Những mối quan tâm siêu nhiên cản trở việc tiêu dùng. Chúa không bị tấn công nhiều - mặc dù sự thù địch công khai đang diễn ra nhiều hơn bây giờ - mà bị phớt lờ và trở nên không liên quan.

Trong một hoặc hai thế hệ tiếp theo, chúng ta sẽ cần những người và nhà lãnh đạo ít hào hứng đồng hóa hơn, chỉ trích nhiều hơn về những gì đất nước chúng ta đang trở thành và nghiêm túc và can đảm hơn nhiều về đức tin Công Giáo của họ.

Chúng ta được cho là những nhân chứng tích cực của Chúa Giêsu Kitô, chứ không phải là những người bạn đồng hành. Điều đó sẽ đòi hỏi một cuộc sống kỷ luật tự giáo dục bằng cách đắm mình vào Kinh thánh và chất liệu đọc Công Giáo hay, và đóng vai trò tích cực hơn trong các nhóm hỗ trợ đức tin. Chúng ta cần chú ý nhiều hơn đến những gì đang xảy ra trong Giáo hội và trên thế giới, và không ngại bày tỏ mối quan tâm của mình với các nhà lãnh đạo Giáo hội.

Và tất nhiên, tầm quan trọng của việc cầu nguyện, tôn thờ và các bí tích không thể bị cường điệu hóa. Chúng là nền tảng.

Đại Hội Đồng Hồng Y lần thứ 7: Kinh tế, ơn gọi, tính đồng nghị và các chủ đề về Thành phố Vatican được thảo luận

(Ngày 30/04/2025)

Hãng tin ZENIT, trong bản tin ngày 30 tháng Tư, 2025, tường trình rằng: Sáng thứ Tư, ngày 30 tháng 4, Đại hội đồng Hồng Y lần thứ bảy đã được tổ chức tại hội trường mới của Thượng hội đồng ở Thành phố Vatican như một phần của công tác chuẩn bị cho Mật nghị. Đại hội bắt đầu lúc 9:00 sáng và mở đầu bằng một phút cầu nguyện. Có 181 người tham dự, bao gồm 124 Hồng Y cử tri. Trong phần đầu buổi sáng, công việc tập trung đặc biệt vào tình hình kinh tế và tài chính của Tòa thánh.

Đức Hồng Y Reinhard Marx, điều phối viên Hội đồng Kinh tế, đã trình bày tổng quan cập nhật về những thách thức hiện tại và các vấn đề quan trọng, đưa ra các đề xuất hướng đến tính bền vững và nhắc lại tầm quan trọng của các cơ cấu kinh tế tiếp tục cung cấp hỗ trợ ổn định cho sứ mệnh của Giáo hoàng.

Đức Hồng Y Kevin Farrell, chủ tịch Ủy ban Đầu tư, đã phát biểu về vai trò và hoạt động của Ủy ban. Đức Hồng Y Christoph Schönborn, chủ tịch Ủy ban Giám sát Hồng Y của Viện Công trình Tôn giáo (IOR) đã đưa ra suy nghĩ về tình hình hiện tại của Viện. Đức Hồng Y Fernando Vérgez Alzaga, L.C., chủ tịch danh dự của Thống đốc Thành phố Vatican, sau đó đã cung cấp một số thông tin chi tiết về Phủ Thống đốc, cũng đề cập đến một số công trình cải tạo liên quan đến các tòa nhà của Thị quốc và sự hỗ trợ dành cho Tòa thánh. Cuối cùng, Đức Hồng Y Konrad Krajewski, Giám mục Tổng tòa, đã phát biểu về cam kết của Bộ Phục vụ Bác ái.

Trong phần thứ hai của phiên họp, bức thư gửi đến dân Chúa, được công bố sáng nay, đã được đọc. Tiếp theo là mười bốn bài đóng góp từ các thành viên của hội đồng. Trong số các

chủ đề được xem xét, một suy tư về giáo hội học của dân Chúa, đặc biệt là về nỗi đau khổ do sự phân cực trong Giáo hội và sự chia rẽ trong xã hội gây ra, đã được nêu bật. Giá trị của tính đồng nghị, được sống trong mối liên hệ chặt chẽ với tính hợp đoàn giám mục, như một biểu hiện của sự đồng trách nhiệm dị biệt hóa, đã được nhắc lại nhiều lần. Vấn đề ơn gọi linh mục và tu sĩ đã được đề cập trong nhiều dịp, được xem xét liên quan đến sự đổi mới thiêng liêng và mục vụ của Giáo hội.

Một số bài phát biểu đã đề cập rõ ràng đến các văn kiện của Công đồng Vatican II, đặc biệt là các hiến chế *Lumen Gentium* và *Gaudium et Spes*. Công cuộc truyền giáo đã được thảo luận, với sự nhấn mạnh vào sự gắn kết cần thiết giữa việc công bố Tin Mừng và chứng tá cụ thể của đời sống Kitô hữu. Hội đồng kết thúc lúc 12 giờ 30 với lời cầu nguyện *Regina Coeli*. Hội đồng tiếp theo sẽ được tổ chức vào thứ Sáu ngày 2 tháng 5 lúc 9 giờ sáng.

Giám mục Varden: ‘Chúng ta không bao giờ là người ngoài mặt nghị một cách thụ động’

(Ngày 30/04/2025)

Về việc cầu nguyện trong thời kỳ trống ngôi giáo hoàng

Luke Coppen của tạp chí mạng The Pillar, ngày 27 tháng 4 năm 2025, cho đăng tải bài phỏng vấn Đức Cha Varden về việc phải cầu nguyện trong thời gian giáo hội trống ngôi giáo hoàng:

Khi các Hồng Y trên thế giới bước vào Nhà nguyện Sistine để bầu ra một giáo hoàng mới trong những ngày tới, những người Công Giáo ở khắp mọi nơi sẽ điên cuồng nhấn nút “làm mới” trên trình duyệt web của họ.

Có khả năng là hầu hết thời gian, sẽ không có tin tức lớn nào. Có lẽ chỉ thỉnh thoảng có một làn khói đen và một vài lần nhìn thấy “chim mòng biển Sistine” nổi tiếng.

Liệu năng lượng lo lắng của 1.4 tỷ người có thể được định hướng tốt hơn không? The Pillar đã hỏi Giám mục Erik Varden, tu sĩ Trappist người Na Uy, tác giả và người sành bia, về những lời khuyên đối với cách cầu nguyện — và giữ bình tĩnh — trong thời kỳ trống ngôi giáo hoàng.

Khoảng thời gian giữa cái chết hoặc sự từ chức của một giáo hoàng và cuộc bầu cử của một giáo hoàng mới là thời gian lo lắng và không chắc chắn đối với nhiều người Công Giáo. Liệu chúng ta chỉ là những người ngoài cuộc thụ động theo dõi một quá trình lịch sử diễn ra?

Trong Giáo hội, chúng ta không bao giờ là những người ngoài cuộc thụ động. "Nếu một chi thể đau khổ, tất cả cùng đau khổ; nếu một chi thể được vinh dự, tất cả cùng vui mừng" (1 Cô-rinh-tô 12:26). Chúng ta biết rõ câu nói của Thánh Phaolô. Áp dụng nó có tính phổ quát.

Tuy nhiên, Giám mục Rôma, người kế vị Thánh Phêrô, không phải là một thành viên bất cứ nào đó. Giáo lý Công Giáo gọi ngài là "đầu hữu hình của toàn thể Giáo hội" (*Lumen gentium* 18). Tất nhiên: xét về mặt thần học và nguyên tắc, Chúa Kitô là Đầu của Thân thể Mầu nhiệm. Nhưng trong nhiệm cục ân sủng, xuất phát từ luận lý học Nhập Thể của Chúa Kitô, những thực tại vô hình được trao cho những hình thức hữu hình truyền đạt hiệu quả tác nhân cứu rỗi của Chúa.

Hiện tại, chúng ta, những thành viên cụ thể của Giáo hội, theo nghĩa cụ thể này là không có đầu. Đây là một trạng thái không thoải mái. Có điều gì đó đáng ngại về một cơ thể không đầu đang di chuyển — hãy nghĩ đến cách chúng ta gọi lên hình ảnh một con gà không đầu và hình ảnh đó tượng trưng cho điều gì.

Đây là thời điểm để đồng cảm với những trái tim đau khổ, những tâm trí trong sáng và, giữa tất cả những điều đó, lòng biết ơn, đối với thực tại được là người Công Giáo. Thực tại này chạm đến mọi khía cạnh của con người chúng ta.

Chúng ta sở hữu cảm giác mất mát của mình một cách sâu sắc, thiêng liêng, trí thức trong khi khao khát sự toàn vẹn được phục hồi của cơ thể, để nó có thể xuất hiện với vóc dáng trọn vẹn, một hình ảnh xứng đáng, đáng tin cậy của Chúa Kitô trên trái đất, "không ngừng dần thân", như Công đồng Vatican II đã nói, "trong việc ca ngợi Chúa và cầu bầu cho sự cứu rỗi của toàn thể giới" (*Sacrosanctum concilium*, 83), đầu và các chi thể hợp nhất trong sự hòa hợp hoàn hảo, du dương.

Thời gian trống ngôi giáo hoàng là loại thời gian nào? Đó có phải là thời gian sám hối như Mùa Chay, thời gian chờ đợi nhẹ nhàng hơn như Mùa Vọng hay hoàn toàn là điều gì đó khác?

Điều gì đó khác. Chúng ta hãy nói rõ: Mùa Chay và Mùa Vọng chuẩn bị những biểu hiện đặc biệt của mầu nhiệm đức tin được hoàn thành trong Chúa Kitô. Mầu nhiệm này là không thể lay chuyển, dù có tạm thời hay không.

Quá trình thương tiếc sau khi một giáo hoàng qua đời, sau đó là việc diễn ra mật nghị: đây là thời gian chờ đợi những sự sắp xếp đặc biệt, có ý nghĩa, vâng; nhưng Đấng Mê-xi-a đã đến, Chúa Kitô đã sống lại, hy vọng Kitô giáo của chúng ta là vững chắc — vì vậy, thực sự không cần phải lo lắng. Trên thực tế, tôi cho rằng đây là thời điểm tốt để làm điều ngược lại: thực hành sự im lặng và bình an.

Một điệp khúc đang nổi lên của những giọng nói đang đánh giá về triều đại giáo hoàng vừa kết thúc và dự đoán cho triều đại tiếp theo. Mọi người đột nhiên trở thành chuyên gia. Điều này là không thể tránh khỏi. Theo một số cách, nó hữu ích. Nhưng chúng ta hãy cẩn thận đừng biến thời gian này thành chuyện ngồi lê đôi mách và ít nhiều là những lời bình luận có thông hiểu.

Chúng ta tin rằng Chúa Thánh Thần hướng dẫn Giáo hội. Các hoa trái của Chúa Thánh Thần là “tình yêu thương, niềm vui, sự bình an, sự kiên nhẫn, lòng nhân từ, sự tốt lành, lòng trung tín, sự dịu dàng, sự tự chủ” (Ga-lát 5:22-23). Nuôi dưỡng những điều này, chúng ta sẽ mở lòng mình ra với sự soi dẫn của Chúa Thánh Thần.

Vì Giáo hội là một thân thể, tất cả chúng ta đều có vai trò trong việc vun đắp, ngay bây giờ, sự chú ý bình an cho phép sự vâng lời thông minh, tự do. Hãy nghĩ xem: thật khó để giữ tâm trí bạn vào những điều thiêng liêng nếu bạn bị chứng ngứa ngáy chân tay. Vì vậy, bất cứ nơi nào chúng ta thấy mình là thành viên, chúng ta hãy làm những gì có thể để mang lại hòa bình cho thân thể.

Chúng ta hãy dành thời gian cho sự im lặng, tôn thờ, cầu bầu, tĩnh lặng. Từ đó, toàn bộ cơ thể sẽ được hưởng lợi. Và chúng ta sẽ cùng nhau chuẩn bị để đón nhận bất cứ phước lành và nhiệm vụ nào mà Chúa đã dành sẵn.

Chúa Thánh Thần thường được nhắc đến như là đóng vai trò trong các cuộc bầu cử giáo hoàng. Có cách nào chúng ta có thể hợp tác với Chúa Thánh Thần trong quá trình chuyển đổi này không?

Chúng ta đã xem xét một số cách rồi. Tôi muốn đề cập đến một cách khác mà tôi thường nghĩ đến. Hiến chế của Công đồng Vatican II về Giáo hội, *Lumen gentium*, nói, như bạn biết đấy, về lời kêu gọi toàn cầu hướng đến sự thánh thiện. Điều đó nghe có vẻ khẳng định từ xa: tất cả chúng ta đều có thể tưởng tượng mình là thánh; chúng ta có thể có một hạnh thánh của chính mình và một biểu tượng bản thân sẵn sàng đề xuất.

Vấn đề là, sự thánh thiện của Kitô giáo về bản chất có hình thập giá, được sinh ra từ sự kết hợp với Chúa Giêsu Kitô, Đấng “dù bản thể là Thiên Chúa, nhưng không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang” (Pl 2:6-7). Phụng vụ Thứ Sáu Tuần Thánh cho chúng ta chạm đến, chỉ vài ngày trước, mức độ tự hạ mình xuống, khiến chúng ta thành nguyên thô (raw).

Với điều này trong tâm trí, hãy xem xét những gì hiến chế dạy: “tất cả các tín hữu của Chúa Kitô được mời gọi phấn đấu vì sự thánh thiện và hoàn thiện của bậc sống thích hợp của riêng họ. Thật vậy, họ có nghĩa vụ phải phấn đấu như vậy. Vì vậy, tất cả hãy cẩn thận trong việc hướng dẫn đúng đắn những tình cảm sâu sắc nhất của tâm hồn mình” (*Lumen gentium*, 42). Trong tiếng Latinh, mệnh đề cuối cùng có nội dung: “*ut affectus suos recte dirigant.*”

Ngày nay, chúng ta có xu hướng coi là điều hiển nhiên việc cảm xúc của chúng ta là đúng và tiết lộ chúng ta là ai: “Tôi cảm thấy, do đó tôi hiện hữu.” Chúng ta dễ dàng tuyên bố quyền hành động theo cảm xúc của mình — chúng ta bức bối nếu người khác không tôn trọng cảm xúc của chúng ta. Trong khi đó, Giáo hội nhắc nhở chúng ta rằng cảm xúc của chúng ta thường xuyên bị rối tung, và khía cạnh tình cảm của chúng ta phải được định hướng trước khi

nó thực sự giúp chúng ta đạt được mục tiêu mà chúng ta tìm kiếm.

Cảm xúc và tình cảm dâng trào vào thời điểm như thế này, một số người hân hoan, những người khác thì đau khổ, một số thì tức giận. Tất cả đều muốn thấy cảm xúc của mình được minh oan. Nhưng đó không phải là mục đích.

Nếu chúng ta có thể giúp đỡ lẫn nhau bằng lời nói và tấm gương để hướng dẫn đúng đắn những tình cảm sâu sắc nhất của tâm hồn trong những ngày này, tôi nghĩ chúng ta sẽ làm được công việc quan trọng như những người cộng tác của Chúa Thánh Thần.

Có được cầu nguyện để ứng viên yêu thích của chúng ta trở thành giáo hoàng không, hay điều đó giống như cầu nguyện để đội thể thao của Đức cha giành giải?

Vấn đề là: ở đây không phải là vấn đề ai sẽ chiến thắng. Chúng ta có nghĩ đến gánh nặng sẽ đè lên vai vị giáo hoàng tương lai ngay từ lúc ngài được chấp nhận không? Chúng ta có cân nhắc đến việc một ngày nào đó ngài sẽ phải trả lời trước Đấng phán xét mọi người không?

Nếu bạn đọc Dante, hoặc xem xét bất cứ bức tranh thời trung cổ nào về Ngày phán xét cuối cùng, bạn sẽ thấy không thiếu những cái đầu đội mũ miện ở cõi âm. Đây là điều mà tôi, với tư cách là một giám mục, phải run rẩy cân nhắc. Rủi ro rất lớn.

Sự kiên cường và đức tin cần có của Giám mục Rôma thách thức trí tưởng tượng: người đàn ông tội nghiệp đó phải vừa rất mạnh mẽ vừa rất dễ uốn nắn; ngài phải hiện diện sâu sắc trong các vấn đề của thế giới này nhưng vẫn sống một cuộc sống hoàn toàn siêu nhiên; ngài phải thực hành sự tước đoạt ở mức độ anh hùng, không có một khoảnh khắc nào được nghỉ ngơi; ngài phải đồng ý từ sâu thẳm trái tim mình với ơn gọi của Thánh Phêrô: "Khi con già đi, con sẽ giơ tay ra, và người khác sẽ thắt lưng cho con và đưa con đến nơi con không muốn đến" (Ga 21:18). Ai có thể sống theo điều này?

Thay vì coi Hồng Y đoàn như chuồng ngựa và xếp hàng ở cửa hàng cá cược, tôi nghĩ chúng ta nên suy nghĩ và cầu nguyện theo những thuật ngữ này: Ngay lúc này, Chúa quan phòng đang chuẩn bị một người do Chúa chọn để đảm nhận một phần đặc quyền tối cao trong lễ Vượt qua của Chúa Kitô, để sống trọn vẹn sứ mệnh thân mật này cho đến chết, trong sự giám sát của một thế giới tò mò có thái độ thất thường, trong một khoảnh khắc, sẽ chuyển từ việc hô vang "Hoan hô!" sang rít lên "Đóng đinh!"

Giáo hoàng có một sứ mệnh tuyệt vời và vui tươi: công bố Chúa Kitô cho thế giới! Nhưng đầu mà chúng ta đang chờ đợi sẽ được đội mũ gai theo nhiều cách khác nhau.

Sau đó, chúng ta có thể đọc lời cầu nguyện được chỉ định là lời cầu nguyện chung trong Thánh lễ "Cầu cho Đức Giáo Hoàng được bầu" — và thật tuyệt vời khi chúng ta cầu nguyện cho ngài trước khi chúng ta có ý niệm nhỏ nhất về ngài là ai: "Lạy Chúa, là Mục tử vĩnh cửu, Chúa cai quản đoàn chiên của Chúa bằng sự bảo vệ cần mẫn: xin ban cho Giáo hội của Chúa

trong lòng nhân từ vô biên của Chúa một mục tử sẽ [tốt nhất] làm đẹp lòng Chúa bằng sự thánh thiện của ngài và mang lại [nhiều] lợi ích cho chúng con thông qua sự quan tâm không ngừng”.

Đó là một lời cầu nguyện tốt.

Thời kỳ Chuyển giao Giáo hoàng như những Khoảnh khắc hoán cải

(Ngày 01/05/2025)

Matt Swaim của The Coming Home Network International, ngày 24 tháng 4 năm 2025, thuật lại các trường hợp điển hình trở lại Công Giáo nhân dịp tang lễ của các vị giáo hoàng và thời gian trống tòa Phêrô của Giáo Hội Công Giáo:

Khi Giáo Hội Công Giáo chuyển giao giữa các vị giáo hoàng, đây thường là thời điểm đầy kịch tính đối với cả những người Công Giáo từ khi còn trong nôi và những người mới trở lại đạo; chúng ta tạm biệt Đức Thánh Cha và cầu nguyện để Chúa Thánh Thần hướng dẫn quá trình này trong khi chúng ta chờ đợi xem ai sẽ được bầu tiếp theo. Vì Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã qua đời vào đúng đầu mùa Phục sinh, điều này cũng có nghĩa là tất cả những người được tiếp nhận vào Giáo hội trong Lễ Vọng Phục sinh hai ngày trước đó đã dành nhiều thời gian hơn với tư cách là người Công Giáo mà không có Đức Giáo Hoàng hơn là có Đức Giáo Hoàng.

Tuy nhiên, ngoài phạm vi cảm xúc mà người Công Giáo trải qua, có một sự tò mò to lớn thu hút toàn thế giới, ngay cả những người có thể không quan tâm đến Giáo hội, về sự chuyển giao giáo hoàng. Nhiều người cải đạo trong số các thành viên của CHNetwork là những người Công Giáo duy nhất trong gia đình mở rộng của họ, và giờ đây phải làm người liên lạc với những người thân không theo Công Giáo và trả lời đủ loại câu hỏi về những gì thực sự đang diễn ra trong Giáo hội tại thời điểm hiện tại. Suy đoán và phân tích về những hoạt động của Vatican đã trở thành chủ đề bàn tán hàng ngày.

Đối với một số người, sự tò mò này giống như một giải bóng bầu dục giả tưởng hơn là bất cứ mối quan tâm thực sự nào về bản chất của Giáo Hội Công Giáo. Nhưng đối với những người khác, tang lễ của một vị giáo hoàng và cuộc bầu một vị giáo hoàng khác có thể khơi dậy những câu hỏi sâu sắc hơn nhiều. Giáo hội là gì? Điều gì cấu thành nên thẩm quyền hợp pháp của Ki-tô giáo? Những gì tôi đang thấy diễn ra so với kinh nghiệm lịch sử và phẩm trật của truyền thống đức tin của riêng tôi như thế nào? Những câu hỏi này có thể mở ra cho những người tìm kiếm thiện chí khả năng muốn tìm hiểu về Công Giáo vượt ra ngoài cơ chế thực tế đơn thuần của một mật nghị.

Trên thực tế, một số thành viên của Coming Home Network của chúng tôi đã chia sẻ việc chứng kiến sự chuyển giao quyền lực của giáo hoàng đã đóng một vai trò quan trọng trong việc khiến họ cân nhắc việc xem xét lại Giáo Hội Công Giáo.

Sau đây là một số câu chuyện của họ...

“Vào ngày 6 tháng 8 năm 1978, Đức Giáo Hoàng Phaolô VI qua đời. Điều mà tôi sớm biết được là ba kênh truyền hình lớn ở Hoa Kỳ bị ám ảnh bởi việc ai sẽ là vị giáo hoàng tiếp theo và cách bầu ra một vị. Cha tôi giải thích với tôi rằng một số người đàn ông sẽ bỏ phiếu và sau đó màu khói bốc ra từ ống khói của họ sẽ cho thế giới biết rằng họ đã chọn một vị giáo hoàng mới để lãnh đạo Giáo Hội Công Giáo. Bất cứ khi nào tôi bật TV, nó luôn có vẻ như đang hiển thị cùng một thứ, ống khói. Cuối cùng, khói trắng xuất hiện vào ngày 26 tháng 8 năm 1978 và Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô I đã được các Hồng Y đồng nghiệp của mình chọn làm người kế vị Thánh Phêrô.

“Mọi thứ trở lại bình thường trong thế giới của tôi cho đến ngày 28 tháng 9 năm 1978 khi Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô I qua đời. Ôi không! Màn hình TV với ống khói lại xuất hiện! Tôi có bao giờ được xem lại chương trình Wide World of Sports của ABC nữa không? Vào ngày 16 tháng 10 năm 1978, Karol Wojtyla, Hồng Y Tổng giám mục Krakow, được chọn làm Giám mục Rome và lấy tên là Giáo hoàng Gioan Phaolô II. Tôi đã bỏ lỡ sáu ngày thứ Bảy của chương trình Wide World of Sports của ABC cùng với một số trận bóng đá của trường đại học và chuyên nghiệp, vì vậy tôi rất vui khi được xem lại TV. Khi tôi vui mừng khi nghe những lời này, 'bây giờ hãy quay lại chương trình phát sóng thường lệ của chúng ta...', tôi hoàn toàn không biết rằng người đàn ông sẽ trở thành Kitô hữu có ảnh hưởng nhất của thế kỷ XX vừa khoác lên mình chiếc áo choàng giáo hoàng.

"Người đàn ông này, người mà tôi gián tiếp khá khó chịu, một ngày nào đó tôi sẽ gọi là giáo hoàng của mình. Ông ấy đã dũng cảm đứng lên chống lại chủ nghĩa cộng sản vô thần và tôi sẽ kinh ngạc trước sức mạnh và lòng dũng cảm của ông ấy khi ông chiến đấu với căn bệnh Parkinson. Khi ông qua đời, tôi đã ở trong trạng thái sốc khi nhớ lại đã nói với bạn bè và gia đình rằng, 'ông ấy là giáo hoàng duy nhất mà tôi từng biết...!'

“... Vài năm sau khi gia nhập Giáo hội, tôi đã tình nguyện trở thành người bảo trợ cho RCIA của giáo xứ mình. Tôi được ghép đôi với một chàng trai trẻ, anh ấy kể với tôi rằng anh ấy bắt đầu quan tâm đến Giáo Hội Công Giáo sau khi Giáo hoàng Gioan Phaolô II qua đời. Anh ấy kể với tôi rằng tất cả các đài tin tức quốc gia và truyền hình cáp đều đưa tin về cái chết và tang lễ của Giáo hoàng gần như 24 giờ một ngày. Anh ấy rất thích thú với người đàn ông này và tác động của ông đối với thế giới đến nỗi anh ấy muốn tìm hiểu thêm về Giáo Hội Công Giáo và điều này cuối cùng đã dẫn anh ấy đến RCIA. Tôi nghĩ thật trở trêu khi khi còn nhỏ, tôi đã khó chịu với việc đưa tin trên truyền hình về cuộc bầu cử Giáo hoàng Gioan Phaolô II nhưng việc đưa tin trên truyền hình về tang lễ của Gioan Phaolô đã khiến bạn tôi cải đạo.”

Tiến sĩ David Perry, Cựu tín đồ Trưởng lão, *Giáo hoàng đã hủy hoại TV của tôi như thế nào*

“Tôi ghét phải thừa nhận điều này, nhưng hồi đó tôi rất hẹp hòi và cố chấp, nghĩ rằng bất cứ ai không thuộc giáo phái của chúng tôi đều phải xuống địa ngục. Tôi coi Giáo Hội Công Giáo là kẻ phạm tội lớn nhất. Tuy nhiên, tôi vẫn nhớ khi mười bảy tuổi, tôi đã xem lễ tang của Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô I vào năm 1978 với sự thích thú và tò mò lớn. Tôi thậm chí còn ghi chép! Mặc dù tôi không hiểu gì cả về Thánh lễ, tôi thấy tò mò. Hôm nay, tôi tự hỏi liệu có hạt giống nào được gieo vào tâm hồn tôi lúc đó không, chỉ để nảy mầm mười bốn năm sau đó.”

Jim Barnett, cựu Giáo hội Chúa Ki-tô, Từ Giáo phái đến Bí tích

“Tôi vẫn còn một danh sách dài những phản bác đối với giáo lý Công Giáo, nhưng từng điều một, tất cả dường như đều được giải đáp. Tôi vẫn cười về cách khá ngoạn mục mà Chúa đã giải quyết một trong những phản bác cuối cùng của tôi. Đó là: chắc chắn Giáo Hội Công Giáo đã được người Ý trả tiền? Tất cả các Giáo hoàng đều là người Ý trong 400 năm. Tôi thấy Giáo hội Anh đáng ngờ, vì nó quá Anh — và Anh thuộc tầng lớp trung lưu — nhưng tôi không phải đang từ chảo rán nhảy vào lửa sao [từ xấu đến tệ hơn]? Từ một định chế trung lưu hoàn toàn của Anh sang một định chế hoàn toàn của Ý? Vâng, một ngày nọ, tôi thấy mình đang tham dự một Thánh lễ, và khi kết thúc, vị linh mục nói: 'Tôi có một thông báo — chúng ta có một giáo hoàng mới! Ngài đã lấy tên là Gioan Phaolô II. Và ngài là người Ba Lan!' Điều này giống như một thông điệp cá nhân từ Chúa, bảo tôi đừng ngốc nghếch như vậy và hãy từ bỏ những lời phản bác vô tận của tôi đối với Giáo hội của Người.”

Tiến sĩ Cyprian Blamires, Cựu tín đồ Anh giáo, Tìm đường đi của tôi

“Tôi thích phụng vụ và những lời cầu nguyện của Giáo Hội Công Giáo. Tôi đánh giá cao việc Thánh lễ không phụ thuộc vào tính cách hay sở thích của mục tử. Hầu như mọi phần của Thánh lễ đều là tham chiếu hoặc trích dẫn Kinh thánh. Tôi đánh giá cao việc chúng tôi thực sự hát thánh ca. Dần dần, khi tôi thấy bánh thánh được nâng lên trên bàn thờ tuần này qua tuần khác, với những chữ ‘Đây là mình Thầy’ và ‘Này, Chiên Thiên Chúa’, tôi bắt đầu tin rằng Chúa Kitô thực sự hiện diện ở đó, rằng đây là Giáo hội của tôi và tôi muốn rước lễ ở đó. Tôi đã chán việc phải đứng ngoài cuộc. Tôi muốn trở thành người Công Giáo.

“Tôi nhớ mình đã nghĩ: thật khiêm nhường khi Chúa Kitô trở thành bánh của chúng ta. Nhân tiện, Đức Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã qua đời vào mùa xuân năm đó vào đêm trước Chúa Nhật Lòng Thương Xót Chúa. Ngài đã là giáo hoàng trong suốt cuộc đời tôi. Đối với tôi, đó là một mất mát lớn, cá nhân. Khi nghe tin ngài qua đời, tôi tự nhủ, ‘Mình phải trở thành người Công Giáo.’”

Ari Mack, Cựu tín đồ Ngũ Tuần, *Sự tha thứ trên con đường đến với đức tin*

“**Tôi 51 tuổi**, đã kết hôn được 15 năm và không có con, sống trên năm mẫu Anh trong rừng ở Nam Oregon, vào thời điểm Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II qua đời. Chồng tôi, Brad, không lo lắng như tôi về việc không có nhà thờ thực sự để tham dự, nhưng điều đó đã làm tôi rất khó chịu trong nhiều năm, đặc biệt là vào lễ Phục sinh. Tuy nhiên, đây là Nhà thờ lớn nhất trên trái đất đã làm cả thế giới như bị giam cầm vào lễ Phục sinh năm 2005, và tôi không thể ngừng khóc.

“Tôi chỉ là một Ki-tô hữu không theo giáo phái nào, thậm chí không phải là người Công Giáo, nhưng tôi đã khóc vì Chúa nhật Phục sinh cuối cùng đau lòng của Đức Giáo Hoàng, khi ngài xuất hiện ở cửa sổ căn hộ Vatican của mình, không thể nói chuyện với chúng tôi. Tôi cảm thấy Karol Wojtyla (tên khai sinh của ngài) đã là 'người bạn' và anh trai của tôi trong một thời gian dài. Kể từ khi ngài trở thành tin tức toàn cầu, xuất hiện trên ban công tại Vatican vào tháng 10 năm 1978, tôi đã bị cuốn hút bởi vị Giáo hoàng người Ba Lan độc đáo này.

"Gia đình bên mẹ tôi cũng đến từ Ba Lan, vì vậy tôi cảm thấy chúng tôi có điểm chung. Bản tin truyền hình thậm chí còn ghi lại những năm đầu của ngài với tư cách là một diễn viên, thực hiện một điều gì đó hấp dẫn được gọi là 'Nhà hát của Lời Chúa'. Chà — điều này thật tuyệt vời. Tôi cũng đã lớn lên dưới sự quyến rũ của nhà hát với tất cả các chiêu kích đầy màu sắc của nó, vật chất và tinh thần. Làm sao có thể vị Giáo hoàng mới này và hiện là nhà lãnh đạo của Giáo Hội Công Giáo lại biết được một số nguyện vọng và ước mơ này? Họ thậm chí còn nói rất nhiều về việc ngài mất mẹ từ khi còn nhỏ. Mẹ ruột của tôi đã mất khi tôi 14 tuổi, để lại một người chồng và bốn đứa con. Điều đó chắc chắn đã hình thành nên cuộc sống của tôi, vì vậy tôi có thể rất đồng cảm với Đức Gioan Phaolô II."

Adrienne Pueschel, cựu tín đồ Tin Lành, *One Moment of Grace*

“**Tôi ngồi cầu nguyện trong một nhà thờ Công Giáo** tại Đan viện Holy Cross gần Tombstone, AZ. Điều này thật bất thường đối với tôi, vì tôi không phải là người Công Giáo. Tôi đã đi cùng mẹ chồng, người đang để tang chồng. Đây là nơi họ thích dừng lại và cầu nguyện. Khi quỳ xuống, tôi cầu nguyện: ‘Chúa ơi, con không hiểu về Đức tin Công Giáo, nhưng con muốn hiểu. Điều này thật kỳ lạ đối với con — những ngọn nến, hình ảnh, toàn bộ nền văn hóa — nhưng con muốn hiểu. Nếu có điều gì tốt đẹp ở đây để học, hãy chỉ cho con, hãy dạy con.’

“Khi chúng tôi lái xe về nhà ở Texas, tin tức về cuộc bầu cử Đức Giáo Hoàng Phanxicô đang được phát trên đài phát thanh. Tôi thấy thật thú vị khi ông ấy đến từ Argentina. Tôi ba mươi sáu tuổi, đã kết hôn mười bốn năm và phục vụ cùng vợ tại nhà thờ Assemblies of God của

chúng tôi. Tôi không bao giờ nghĩ rằng, chỉ hơn một năm nữa, tôi sẽ trở thành người Công Giáo.”

Enrique Crosby, Cựu Ngũ Tuần, *Tìm Điểm Đang Biến Mất*

Trong những ngày chuyển giao này của Giáo hội, sẽ có nhiều điều để đọc và xem liên quan đến việc kết thúc di sản của một vị giáo hoàng và sự lên ngôi của một vị giáo hoàng mới. Sẽ có nhiều điều được nói về các khía cạnh quan liêu của Công Giáo, lịch sử lãnh đạo của nó và việc khám phá những cá nhân tham gia vào quá trình này.

Nhưng trong tất cả các cuộc thảo luận về cách thức hoạt động của cơ chế của việc chuyển đổi này, đừng quên cầu nguyện cho tất cả những người có thể đang quan sát các diễn biến này, không chỉ với sự quan tâm đến Giáo hội như một định chế, mà có lẽ là nơi mà Chúa có thể kêu gọi họ đến như ngôi nhà tâm linh của họ.

7 sự kiện về mật nghị năm nay

(Ngày 01/05/2025)

Christine Rousselle của Aleteia ngày 1/5/2025, tường thuật: Mật nghị sẽ bắt đầu sau một tuần nữa. Sau đây là bảy sự kiện cần biết về các cử tri năm nay khi các ngài chuẩn bị bầu vị giáo hoàng mới.

1. Đây là mật nghị lớn nhất từ trước đến nay.

Có 133 Hồng Y cử tri sẽ tham gia mật nghị năm nay, trong tổng số 135 Hồng Y đủ điều kiện.

(Hai vị sẽ không tham dự mật nghị là Hồng Y Antonio Cañizares, Tổng giám mục hưu trí của Valencia, Tây Ban Nha, và Hồng Y John Njue, Tổng giám mục hưu trí của Nairobi, Kenya.)

Về mặt lý thuyết, số lượng Hồng Y bỏ phiếu bị giới hạn ở mức 120, nhưng Đức Giáo Hoàng Phanxicô, giống như những vị tiền nhiệm của ngài, đã sử dụng con số đó làm mục tiêu chung, không phải là giới hạn nghiêm ngặt. (Khi các cử tri bước sang tuổi 80 hoặc các Hồng Y qua đời, số lượng sẽ tự nhiên giảm dần giữa các công nghị.) Có 115 cử tri trong mật nghị năm 2013, kỷ lục trước đó về số cử tri bỏ phiếu nhiều nhất.

Điều này đặt ra một câu hỏi khác: Làm thế nào để tất cả các ngài có thể chen chân vào Nhà nguyện Sistine?

115 vị đã bỏ phiếu trong mật nghị năm 2013.

133 vị sẽ bỏ phiếu trong mật nghị năm 2025.

Người ta sẽ phải kéo dài những chiếc bàn đó, hoặc ép những chiếc ghế đó lại, để có thêm 18 chỗ ngồi.

2. Cử tri trẻ tuổi nhất sinh năm 1980...

Vị trẻ tuổi nhất trong mật nghị năm nay là Hồng Y Mykola Bychok, 45 tuổi. Bychok là một Hồng Y Công Giáo Hy Lạp người Ukraine đến từ Úc. Ngài bước sang tuổi 45 vào ngày 13 tháng 2, hai tháng và một tuần sau khi được thăng lên Hồng Y đoàn.

Mặc dù Bychok là Hồng Y trẻ tuổi nhất, nhưng ngài không phải là Hồng Y trẻ tuổi nhất từng tham gia mật nghị. Người ta tin rằng vinh dự đó thuộc về Hồng Y Alfonso Gesualdo di Conza, người chỉ mới 25 tuổi trong mật nghị 1565-1566.

Giáo hoàng trẻ tuổi nhất được cho là Giáo hoàng Benedict IX, người khoảng 20 tuổi khi được bầu vào năm 1032.

3....và vị lớn tuổi nhất gần như không được vào

Hồng Y cử tri lớn tuổi nhất là Hồng Y Carlos Osoro Sierra, Tổng giám mục hưu trí của Madrid.

Ngài 79 tuổi và sẽ bước sang tuổi 80 vào ngày 16 tháng 5 năm 2025.

Nếu ngài sinh ra sớm hơn một tháng, ngài sẽ quá già để vào mật nghị. Điều kiện đủ tư cách của Hồng Y dựa trên độ tuổi của họ tại thời điểm Đức Giáo Hoàng qua đời.

4. Hồng Y đến từ sáu châu lục

135 Hồng Y cử tri đến từ khắp nơi trên thế giới, nhưng hơn một phần ba đến từ châu Âu.

Có:

53 Hồng Y đủ tuổi bỏ phiếu từ Châu Âu,

23 từ Châu Á,

20 từ Bắc Mỹ,

17 từ Nam Mỹ,

18 từ Châu Phi và

4 từ Châu Đại Dương.

Mặc dù có một số ít nhà thờ Công Giáo ở Nam Cực, nhưng lục địa này nằm dưới quyền quản lý của một số giáo phận khác nhau và không có giám mục chính thức nào ở Nam Cực.

5. Ý có nhiều Hồng Y nhất

Ý có nhiều Hồng Y cử tri nhất trong số các quốc gia, với 17 vị. Con số này không bao gồm Hồng Y Pierbattista Pizzaballa, Thượng phụ La tinh của Jerusalem, hoặc Hồng Y Giorgio Marengo, giám quản tông tòa của Ulaanbaatar, Mông Cổ, cả hai đều sinh ra và lớn lên ở Ý.

Hoa Kỳ có số lượng cao thứ hai, ở mức 10, tiếp theo là Brazil với 7.

Ấn Độ và Philippines có nhiều Hồng Y cử tri nhất trong số các quốc gia Châu Á, với bốn người, và các Hồng Y của Châu Phi và Châu Đại Dương đều đến từ các quốc gia khác nhau.

6. Có năm Hồng Y trong mật nghị thứ ba của họ

Trong khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô bổ nhiệm khoảng 80% số Hồng Y cử tri cho mật nghị năm nay và các ngài hoàn toàn mới với tiến trình này, năm Hồng Y đang thực hiện chuyến đi thứ ba đến Vatican để bỏ phiếu cho người kế nhiệm Thánh Phêrô.

Các vị là:

Đức Hồng Y Vinko Puljić, Tổng giám mục hưu trí của Vrhbosna, Bosnia và Herzegovina

Đức Hồng Y Josip Bozanić, Tổng giám mục hưu trí của Zagreb, Croatia

Đức Hồng Y Philippe Barbarin, Tổng giám mục hưu trí của Lyon, Pháp

Đức Hồng Y Peter Turkson, Viện trưởng Viện Hàn lâm Khoa học Giáo hoàng và Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Giáo hoàng

Đức Hồng Y Péter Erdő, Tổng giám mục Esztergom–Budapest, Hungary

Sự kiện đáng lưu ý: Các Đức Hồng Y Bozanić, Barbarin, Turkson và Erdő đều được nâng lên Hồng Y đoàn trong cùng một công nghị vào năm 2003.

7. Có 18 dòng tu được đại diện trong Hồng Y đoàn

Tổng cộng có 33 Hồng Y là thành viên của các dòng tu, chiếm gần 25% số Hồng Y cử tri.

Dòng Salêdiêng có nhiều nhất, năm người, tiếp theo là bốn thành viên của Dòng Anh Em Hèn Mọn và Dòng Tên. Có ba tu sĩ Phanxicô Viện Tu, và hai tu sĩ Đaminh, Lazarist, Redemptorist, và hai thành viên của Hội Ngôi Lời Thiên Chúa.

Dòng Augustinô, Dòng Capuchin, Dòng Cát Minh Không Giày, Dòng Xitô, Viện Thế Tục Piô X, Các nhà truyền giáo Consolata, các nhà truyền giáo của Thánh Tâm Chúa Giêsu, các nhà truyền giáo Scalabrinians và Spiritans mỗi bên đều có một Hồng Y bỏ phiếu.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã trở thành tu sĩ Dòng Tên đầu tiên được bầu làm giáo hoàng vào năm 2013.

Các Hồng Y tranh luận về các vấn đề của thế kỷ 20 trong thế giới thế kỷ 21

(Ngày 02/05/2025)

Charles Collins, giám đốc điều hành của Crux, ngày 2 tháng 5 năm 2025, nhận định: Một trong những câu chuyện xoay quanh mật nghị bầu người kế nhiệm Giáo hoàng Phanxicô – dự kiến khai mạc vào ngày 7 tháng 5 – là sự xa lạ của các Hồng Y cử tri với nhau. Các vị không phải là những người hoàn toàn xa lạ với nhau – không nhất thiết hoặc chủ yếu – nhưng nhiều người trong số các vị không thực sự biết rõ về nhau.

Một số lượng kỷ lục các Hồng Y đủ điều kiện bỏ phiếu bầu giáo hoàng tiếp theo – 135 vị dưới 80 tuổi, mặc dù ít nhất hai vị sẽ không tham dự.

Đức Phanxicô đã bổ nhiệm hầu hết các vị. Nhiều vị đến từ các quốc gia chưa từng có Hồng Y trước đây và những đồng cấp của các vị không thường xuyên đến Rome để gặp gỡ các thành viên khác của câu lạc bộ rất độc quyền này.

Nhưng tôi tự hỏi: Các vị có biết nhau trên Facebook hay Instagram không?

Tôi nghĩ đến điều này khi thấy một bài đăng trên X (trước đây là Twitter).

Bài đăng đó phát đi một cuộc phỏng vấn với Mark Zuckerberg – người sáng lập Facebook – về sự phát triển của Trí tuệ nhân tạo trên mạng xã hội và cách mọi người sử dụng Trí tuệ nhân tạo để hình thành “mối quan hệ bản thân” với những người nhân tạo.

“Tôi nghĩ khi vòng lặp cá nhân hóa bắt đầu và Trí tuệ nhân tạo bắt đầu hiểu bạn hơn, tôi nghĩ điều đó sẽ thực sự hấp dẫn”, Zuckerberg nói.

Zuckerberg trích dẫn một số liệu thống kê theo đó, người Mỹ trung bình sẽ có ít hơn ba người bạn.

“Người trung bình cần một thứ gì đó một cách có ý nghĩa hơn”, Zuckerberg nói, “Tôi đoán là

khoảng 15 người bạn hoặc đại loại như thế”. Ông suy đoán rằng người ta quá bận rộn để có hơn ba người bạn.

“Nhưng người trung bình muốn có nhiều kết nối hơn những gì họ có”, ông nói khi giải thích lý do tại sao “bạn bè ảo” ngày càng trở nên phổ biến.

Đây là một vấn đề đã tồn tại từ lâu trước khi Trí tuệ nhân tạo bùng nổ trong hai năm qua. Nhiều người có hàng trăm "người bạn" trên Facebook, nhiều người trong số họ là người thật mà họ chưa từng gặp.

Họ có "tình bạn" với những người này, nhưng cả hai bên đều có thể trình bày một phiên bản kỹ thuật số được tuyển chọn kỹ lưỡng của chính họ - một phiên bản nhân tạo, nói một cách ngắn gọn - thường tốt hơn nhiều so với thực tại thực, tự nhiên, thực tại của họ (và đôi khi tệ hơn nhiều).

Tôi đã ngoài 30 tuổi khi Facebook ra đời và hiện đã ngoài 50. Tôi đã có thể làm quen lại với nhiều người bạn cũ từ thời trung học và đại học (và rất vui vì điều này), nhưng có một số người mà tôi thực sự không biết, những người có tên trong danh sách "bạn bè" trên Facebook của tôi. (Tôi thừa nhận, tôi thích thuật ngữ "theo dõi" trên Instagram và X hơn.)

Đã có nhiều vụ bê bối trên mạng xã hội, nơi mọi người bị tấn công vì nói những điều bị coi là xúc phạm, nhưng lại tự bảo vệ mình bằng cách tuyên bố "Đó chỉ là một trò đùa!" Họ có thể có lý: Thường thì một người có thể kể một câu chuyện cười với những người bạn thân mà có vẻ rất xúc phạm đối với một người không biết họ và không thể hiểu được bối cảnh của những gì họ nói.

Nhưng trên mạng xã hội, hàng nghìn người có thể "thích" câu nói đó: Một số người vì họ là bạn thực sự của tác giả, những người khác vì họ hiểu bối cảnh và câu chuyện cười, và khá nhiều người vì họ là những kẻ bệnh hoạn. Hàng nghìn người bị xúc phạm vì ngoài bối cảnh, câu nói đó là xúc phạm.

Các thuật toán xác định nội dung mà người dùng nhìn thấy trên các nền tảng mạng xã hội - các thuật toán hiện dường như đang được tích hợp bằng cách nào đó vào những "con người" Trí tuệ nhân tạo mới nổi này - theo dõi các bài đăng và "mức độ tương tác" của cá nhân với các bài đăng của người khác, sau đó hiển thị cho người dùng nội dung mà các thuật toán "nghĩ" rằng người dùng muốn xem, hoặc nếu không, chúng sẽ hiển thị cho họ những thứ mà chúng nghĩ sẽ khiến người dùng tức giận - có một số sự trùng lặp trong các danh mục - về cơ bản, bất cứ thứ gì mà thuật toán xác định có khả năng thu hút được lượt nhấp.

Điều này đưa mọi người vào các phòng vọng âm và đang tạo ra một nền văn hóa bộ lạc mới mà chúng ta với tư cách là một xã hội chưa học được cách giải quyết.

Tuy nhiên, Zuckerberg không chỉ ra những mối nguy hiểm do những người bạn "giả tạo" gây

ra. Ông ấy đang ám chỉ rằng họ có vai trò quan trọng.

"Tôi nghĩ rằng rất nhiều điều trong số những điều này mà ngày nay có thể có một chút kỳ thị, tôi đoán rằng theo thời gian, chúng ta sẽ tìm ra vốn từ vựng như một xã hội để có thể diễn đạt lý do tại sao điều đó có giá trị và tại sao những người đang làm những điều này... như tại sao họ lại hợp lý khi làm điều đó và tại sao điều đó có giá trị đối với cuộc sống của họ, nhưng tôi cũng nghĩ rằng lĩnh vực này còn rất sớm", ông nói.

Độc tin tức - và mea culpa [lỗi tại tôi] vì điều đó - những câu hỏi mà Giáo hội phải đối diện khi chúng ta bước vào mật nghị tập trung vào những người bảo thủ tập chú vào "các giá trị truyền thống" và Thánh lễ La tinh và những người cấp tiến thúc đẩy hôn nhân đồng tính và giáo sĩ nữ. Đây là những cuộc tranh luận của nửa sau thế kỷ 20. Phần đầu tiên của thế kỷ 21 chứng kiến một xã hội đặt câu hỏi về ý nghĩa của việc trở thành con người, với "chủ nghĩa hậu nhân văn" được thúc đẩy bởi các nhà lãnh đạo của nhiều công ty công nghệ.

“Ý tôi là có một số ít công ty đang thực hiện các liệu pháp ảo và có những cô bạn gái ảo và những thứ tương tự, nhưng vẫn còn quá sớm,” Zuckerberg chỉ ra trong cuộc phỏng vấn của mình.

Gọi tôi là một kẻ ngây thơ vô vọng, nhưng tôi nghĩ các Hồng Y sẽ làm tốt khi các vị bước vào mật nghị vào tuần tới để ghi nhớ những lời của Chúa Giêsu Kitô trong Tin mừng theo thánh Gioan:

Đây là điều răn của thầy: Hãy yêu thương nhau, như thầy đã yêu thương các con. Không ai có thể có tình yêu lớn hơn là hy sinh mạng sống mình vì bạn hữu. Các con là bạn hữu của thầy, nếu các con làm theo những điều thầy truyền dạy. Thầy sẽ không còn gọi các con là tôi tớ nữa, vì tôi tớ không biết việc của chủ; thầy gọi các con là bạn hữu, vì thầy đã cho các con biết mọi điều thầy đã học được từ Cha thầy.

Có lẽ Người không yêu cầu được “Thích” trên mạng xã hội.

Các Hồng Y giải quyết vấn đề lạm dụng, tài chính và truyền giáo trước khi diễn ra mật nghị

(Ngày 03/05/2025)

Elise Ann Allen của Crux, ngày 3 tháng 5 năm 2025, tường trình rằng: Các Hồng Y giải quyết vấn đề lạm dụng, tài chính và truyền giáo trước khi diễn ra mật nghị

Chỉ còn bốn ngày nữa là đến khi mật nghị bầu vị giáo hoàng mới bắt đầu, các Hồng Y đang giải quyết nhiều thách thức mà vị giáo hoàng tiếp theo sẽ phải đối diện, và kêu gọi một cách rộng rãi để làm rõ hơn, nhưng cũng phải tiếp nối Đức Giáo Hoàng Phanxicô.

Phát biểu với các nhà báo sau cuộc họp chung của Hồng Y đoàn ngày 2 tháng 5, Đức Hồng Y người Colombia Jorge Enrique Jimenez Carvajal, 83 tuổi, tổng giám mục danh dự của Cartagena, cho biết giáo hội cần một vị giáo hoàng có thể nói chuyện với mọi góc ngách trên thế giới, “Và giúp mang lại ánh sáng hy vọng cho rất nhiều người đang sống một cuộc sống khó khăn như vậy.”

“Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã đánh dấu thế giới và đánh dấu xã hội”, ngài nói, và thêm rằng vị giáo hoàng tiếp theo có thể đến từ bất cứ đâu, và địa lý không quan trọng.

Trên hết, “chúng ta cầu xin Chúa rằng vị này là người tốt nhất có thể. Cầu mong ngài có một trái tim rất lớn, nơi mọi người đều phù hợp, tất cả đàn ông, tất cả đàn bà, tất cả những người đau khổ”, ngài nói, nhấn mạnh đến nhu cầu “nhiều tính liên tục hơn bất cứ điều gì khác”.

Trong phiên họp sáng hôm đó, ngài nói, một giám mục đã có bài phát biểu phân tích hạn từ “tính liên tục” và cách hiểu ba triều đại giáo hoàng gần đây nhất – Gioan Phaol II, Benedict XVI và Phanxicô – với “phép giải thích liên tục”.

“Thật đáng lưu ý”, ĐHY Carvajal nói, khi nói rằng tính liên tục ngụ ý một số yếu tố nhất định của quá khứ “được sinh ra mới và cái mới đang được tạo ra... Giáo hội vun đắp tính liên tục”, ngài nói.

Trong khi một mức độ căng thẳng nhất định khi đưa ra quyết định là bình thường, Carvajal cho biết, thì sự phân cực là một vấn đề, bởi vì “Giáo hội là một tổ chức không hướng đến sự phân cực. Trên thực tế, giáo hội tin rằng sự phân cực, thông thường hoặc hầu như luôn luôn, đều có hại”.

“Điều mà giáo hội tìm kiếm nhiều hơn là thúc đẩy sự hợp nhất... Sự hợp nhất phải được xây dựng, và việc xây dựng này rất khó khăn, bởi vì ngày nay có vẻ khác, bởi vì có những tình huống khác nhau”, nhưng đó là nhiệm vụ của giáo hội, ngài nói.

Bất kể quyết định nào được đưa ra và bất cứ ai được bầu, ĐHY Carvajal cho biết các Hồng Y đều “nhất trí” về nhu cầu ủng hộ vị giáo hoàng tiếp theo.

Các Hồng Y hiện đã họp trong tám ngày tại các phiên họp chung trước mật nghị, trong thời gian đó, các vị tìm hiểu nhau và phát biểu về tình hình thế giới và giáo hội, để thiết lập khuôn mào cho người kế vị tiếp theo của Thánh Phêrô.

Trong các phiên họp chung đầu tiên, đã có những lời chỉ trích đáng kể về Đức Giáo Hoàng Phanxicô và di sản của ngài trong số các thành viên bảo thủ hơn của “lực lượng bảo thủ cũ”, tuy nhiên, các can thiệp gần đây đã làm nổi bật sự nhấn mạnh của Đức Phanxicô vào công cuộc truyền giáo và tính đồng nghị.

Người phát ngôn của Vatican Matteo Bruni trong các cuộc họp báo thường kỳ hàng ngày đã

nêu bật một số chủ đề được giải quyết trong các phiên họp chung, bao gồm sự nhấn mạnh vào công cuộc truyền giáo, nhu cầu của giáo hội trong việc nói chuyện với các thế hệ trẻ hơn và nhu cầu rao giảng Tin Mừng một cách hiệu quả "từ các giáo xứ đến giáo triều" tại Rome.

Các chủ đề về các tai tiếng lạm dụng tài chính và giáo sĩ cũng đã được giải quyết như là "vết thương" tiếp tục gây đau khổ cho giáo hội, và nhu cầu nâng cao nhận thức hơn nữa để xác định "con đường cụ thể để chữa lành".

Một trong những vấn đề nổi cộm nhất mà tân giáo hoàng phải đối diện là thâm hụt ngân sách nghiêm trọng của Vatican và cuộc khủng hoảng lương hưu đang rình rập. Trong khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã thực hiện nhiều biện pháp khác nhau để giải quyết vấn đề này, thì vấn đề này vẫn chưa được giải quyết và vẫn là một trong những ưu tiên cấp bách nhất đối với vị giáo hoàng mới.

Vào thứ Tư, ngày 30 tháng 4, một số giám mục đã trình bày về tình hình tài chính của Vatican, với vị Hồng Y người Mỹ Kevin Farrell, chủ tịch Ủy ban Đầu tư, phát biểu về vai trò và hoạt động của ủy ban.

Vị Hồng Y người Áo Christoph Schönborn, chủ tịch Ủy ban Giám sát Hồng Y của Viện Công trình Tôn giáo (IOR), thường được gọi là Ngân hàng Vatican, đã nói về tình hình hiện tại của nó, trong khi vị Hồng Y người Tây Ban Nha Fernando Vérgez Alzaga, chủ tịch danh dự của Tòa Thống đốc Thành phố Vatican, đã cung cấp thông tin chi tiết về Tòa Thống đốc, bao gồm một số công trình cải tạo.

Vị Hồng Y người Ba Lan Konrad Krajewski, Giám mục Tổng tòa, cũng đã nói về cam kết của Bộ Phục vụ Bác ái.

Các chủ đề khác đã nảy sinh trong các cuộc thảo luận bao gồm phụng vụ, tầm quan trọng của luật giáo luật và giá trị của tính đồng nghị, một thuật ngữ thông dụng của Đức Giáo Hoàng Phanxicô ngụ ý một phong cách lãnh đạo hợp tác hơn với sự nhấn mạnh vào việc biến giáo hội thành một nơi chào đón và bao gồm hơn cho tất cả các thành viên của nó.

Các mối liên hệ giữa tính đồng nghị, tính hợp đoàn và sứ mệnh trong giáo hội đã được nêu bật, cũng như nhu cầu vượt qua chủ nghĩa thế tục và vượt qua sự phân cực và chia rẽ trong xã hội. Giá trị của tính đồng nghị trong vấn đề này đã được nhấn mạnh, "liên quan chặt chẽ đến tính hợp đoàn giám mục, như một biểu hiện của sự đồng trách nhiệm dị biệt hóa", Ông Bruni cho biết vào ngày 2 tháng 5.

Các tài liệu tham khảo cũng đã được nêu ra đối với các văn kiện của Công đồng Vatican II, đặc biệt là các hiến chế tông đồ Lumen Gentium và Gaudium et Spes, và cách thức đầy nhiều ơn gọi linh mục và tu sĩ hơn.

Các Con Số

Việc đạt được sự đồng thuận đối với vị giáo hoàng mới sẽ là một thách thức đối với các Hồng Y, vì có nhiều vị Hồng Y hơn - 135 cử tri tham gia, thay vì 115 và 117 của hai mật nghị trước - và nhìn chung, các vị đa dạng hơn nhiều, với nhiều vị không quen thuộc với Rome và không thể nói tiếng Ý.

Hai cử tri, Hồng Y Antonio Cañizares Llovera, Tổng giám mục danh dự của Valencia, và Hồng Y John Njue, Tổng giám mục danh dự của Nairobi, Kenya, không thể tham gia do bị bệnh, nghĩa là số cử tri có mặt tại Rome để bỏ phiếu sẽ là 133.

ĐHY Carvajal trong bình luận của ngài với các nhà báo đã lưu ý rằng "nhiều người trong chúng tôi không biết nhau" trước khi đến Rome để họp trước mật nghị, nhưng ngài cho biết sự kiện có rất nhiều sự đa dạng và giờ đây các vị đang hiểu nhau hơn, là một hồng ân cho giáo hội.

Nhìn chung, nhóm Hồng Y sẽ bầu người kế nhiệm Đức Phanxicô trẻ hơn và đa dạng hơn, phản ánh mong muốn của Đức Giáo Hoàng Phanxicô về một giáo hội hoàn hảo hơn, phản ánh tốt hơn thực tại trên thực tế.

Độ tuổi trung bình của các Hồng Y cử tri, những người dưới 80 tuổi, là 70, tuy nhiên, có một số người ở độ tuổi giữa 40 và giữa 50, bao gồm Hồng Y Mykola Bychok của giáo phận Thánh Phêrô và Phaolô ở Melbourne (giáo phận Ukraine), 45 tuổi; Hồng Y Giorgio Marengo của Mông Cổ, 50 tuổi; Hồng Y Américo Manuel Alves Aguiar của Setubal, Bồ Đào Nha, 51 tuổi; Hồng Y người Ấn Độ Syro-Malabar George Jacob Koovakad, giám đốc hưu trí của đối thoại liên tôn, 51 tuổi; và Hồng Y người Litva Rolandas Makrickas, phó giám mục của Giáo hội Đức Bà Cả, 53 tuổi.

Khoảng 80 phần trăm các Hồng Y cử tri được Đức Giáo Hoàng Phanxicô bổ nhiệm, nhiều vị trong số này phát xuất từ Nam bán cầu hơn so với các mật nghị trước đây.

Trong khi 51 phần trăm Hồng Y cử tri đến từ châu Âu vào năm 2005 và 2013, năm nay chỉ có 43 phần trăm đến từ châu Âu, trong khi tỷ lệ phần trăm của những người đến từ Mỹ Latinh, Châu Á và Thái Bình Dương, Châu Phi và Trung Đông đã tăng lên một vài phần trăm.

Năm nay, người Mỹ Latinh chiếm 18 phần trăm Hồng Y cử tri, trong khi các Hồng Y Châu Á và Thái Bình Dương chiếm 16 phần trăm, và các Hồng Y từ Châu Phi và Trung Đông chiếm 14 phần trăm. Các Hồng Y Bắc Mỹ, chiếm 11 phần trăm trong hai mật nghị trước, hiện chiếm chín phần trăm.

Với những vị được Đức Phanxicô bổ nhiệm, hiện có nhiều Hồng Y bỏ phiếu từ Châu Á và Thái Bình Dương hơn là từ Ý, đánh dấu một sự thay đổi đáng kể so với quá khứ. Cũng có sự sụt giảm đáng kể về số lượng Hồng Y từ giáo triều, từ 27 phần trăm vào năm 2013 xuống chỉ còn 20 phần trăm hiện nay.

Không có ứng cử viên nghiêm túc nào trong số những người Mỹ, ngoại trừ Hồng Y Robert Prevost, một người bản xứ Chicago đã dành gần 30 năm làm nhà truyền giáo ở Peru với dòng Augustinian của ngài, vì ngài được coi là ôn hòa, trong khi những vị khác được coi là quá thiên về bên phải hoặc quá thiên về bên trái.

Đánh giá về khuôn mào của vị giáo hoàng tiếp theo, vị Hồng Y người Ý Camillo Ruini, 94 tuổi, cựu đại diện của Rome, trong một bức thư ngỏ gửi đến các Hồng Y trước cuộc mật nghị cho biết triều giáo hoàng của Đức Phanxicô là điều gì đó "đặt câu hỏi và làm rung chuyển sâu sắc giáo hội".

Là một người không lồ bảo thủ, Ruini cho biết ngài hy vọng giáo hội trong tương lai sẽ từ thiện, nhưng "an toàn về mặt giáo lý, được quản lý theo luật pháp, hợp nhất sâu sắc trong chính nó".

Ngài nhấn mạnh vào nhu cầu "chắc chắn về chân lý và sự an toàn của tín lý", nhưng than thở rằng triều giáo hoàng của Đức Benedict XVI đã "bị phá hoại bởi năng lực kém cỏi của ngài trong việc quản lý".

"Đây là mối quan ngại áp dụng cho mọi thời đại, bao gồm cả tương lai gần", ngài nói và nhấn mạnh sự cần thiết phải khắc phục cả mối đe dọa bên trong và bên ngoài đối với sự hiệp nhất của giáo hội.

Tương tự như vậy, vị Hồng Y bảo thủ người Đức Gerhard Ludwig Müller đã nói với tờ báo Ý La Repubblica rằng có "sự đánh giá cao nhất trí" đối với việc Đức Giáo Hoàng Phanxicô quan tâm đến người di cư, người nghèo và khắc phục sự chênh lệch giữa "trung tâm và ngoại vi".

Tuy nhiên, ngài cho biết đôi khi Đức Phanxicô "quá mơ hồ", trong khi Benedict XVI đưa ra "sự rõ ràng về thần học hoàn hảo".

"Mọi người đều có đặc sủng và khả năng riêng và tôi nghĩ rằng Đức Giáo Hoàng Phanxicô có nhiều đặc sủng và khả năng hơn trong chiều hướng xã hội", ngài nói, bày tỏ niềm tin rằng vị giáo hoàng tiếp theo nên làm rõ về việc Đức Giáo Hoàng Phanxicô cho phép ban phước cho những cá nhân trong các kết hợp đồng tính, cũng như lựa chọn bổ nhiệm một phụ nữ làm tổng trưởng Bộ Tu Sĩ, vì đây là một "cơ quan giáo hội" chứ không phải là một vai trò hành chính.

Ngài cũng nhấn mạnh nhu cầu phải vạch ra một ranh giới cứng rắn hơn trong đối thoại với Hồi giáo và với Trung Quốc trong tương lai, không cho phép thái độ "tương đối" đối với bản năng bạo lực trong Hồi giáo, và kiên quyết cho phép "những người cộng sản bổ nhiệm giám mục".

Đức Hồng Y người Đức Walter Kasper, 92 tuổi, cũng đã trả lời phỏng vấn với La Repubblica trong đó ngài ca ngợi sự dẫn thân của Đức Giáo Hoàng Phanxicô đối với tính đồng nghị và cho biết điều đó nên là kim chỉ nam cho tương lai.

"Tôi không nghĩ chúng ta có thể quay lại, điều đó thật vô nghĩa. Tôi nghĩ rằng chúng ta có thể tiến về phía trước, ngay cả khi có một vị giáo hoàng mới", ngài nói, đồng thời cho biết bản thân các tín hữu đã "bỏ phiếu bằng đôi chân của họ" về những gì họ muốn ở một vị giáo hoàng khi họ đổ xô đến dự tang lễ của Đức Phanxicô, với khoảng 200,000 người tham dự.

ĐHY Kasper bày tỏ niềm tin của ngài rằng giáo hội sẽ "tiến lên theo bước chân của Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Đây là thông điệp chính của ngài: Chúa Giêsu Kitô đã rao giảng lòng thương xót, Người đã sống lòng thương xót và Người đã chết vì chúng ta trên thập giá vì lòng thương xót, và do đó lòng thương xót là trọng tâm đức tin của giáo hội".

"Tôi hy vọng rằng [các Hồng Y] sẽ sớm đạt được sự đồng thuận về vị giáo hoàng tiếp theo, theo bước chân của Đức Phanxicô", ngài nói.

Bốn Hồng Y cử tri vẫn cần phải đến Rome trước khi bắt đầu mật nghị vào ngày 7 tháng 5, sẽ bắt đầu bằng Thánh lễ và tuyên thệ giữ bí mật vào sáng hôm đó, và đóng cửa Nhà nguyện Sistina và bỏ phiếu đầu tiên vào buổi tối hôm đó.

Các Hồng Y cảm thấy áp lực về thời gian, muốn có nhiều lời cầu nguyện và thảo luận hơn

(Ngày 03/05/2025)

Kathleen N. Hattrup của Aleteia ngày 03/05/25, tường trình: Trong khi một số Hồng Y thừa nhận rằng các ngài cảm thấy thời gian trôi qua quá nhanh, một vị đã đảm bảo: "Vào đúng thời điểm, chúng tôi sẽ sẵn sàng và chúng tôi sẽ trao cho Giáo hội vị giáo hoàng mà chính Chúa đã muốn".

Các vị Hồng Y đã họp lại vào sáng thứ Bảy, ngày 3 tháng 5 năm 2025, cho đại hội đồng thứ chín của các vị để chuẩn bị cho mật nghị. Chỉ còn bốn ngày nữa là đến ngày cánh cửa đóng lại sau lưng các vị, Đức Hồng Y Jean-Paul Vesco, Tổng giám mục Algiers, cho biết các ngài cần "nhiều thời gian hơn để cùng nhau cầu nguyện".

Bị báo chí tấn công như mọi buổi sáng tại cổng Vatican, hầu hết các Hồng Y đều cho biết họ vẫn chưa quyết định ứng viên, bao gồm cả Charles Maung Bo, 76 tuổi người Myanmar, người nói rằng ngài "chưa có".

"Các bạn đang thực hiện một bài tập truyền thông rất hay [để lựa chọn các ứng viên]; nhưng chúng tôi vẫn chưa làm được", Hồng Y người Ý Fernando Filoni, 79 tuổi cho biết.

"Với tôi, có vẻ như chúng ta cần thêm thời gian, ít nhất là đối với tôi", Hồng Y người Thụy Điển Anders Arborelius, 75 tuổi đồng ý. Ngài giải thích: "Chúng tôi đang cố gắng có được tầm nhìn về toàn thể Giáo hội".

Hồng Y Jean-Paul Vesco cũng muốn "có thêm thời gian để cầu nguyện cùng nhau, thảo luận nhiều hơn với nhau".

"Chúng tôi cảm thấy chưa sẵn sàng", vị Hồng Y người Pháp-Algeria 63 tuổi cho biết.

Hồng Y Vesco nhấn mạnh đến trách nhiệm tinh thần của các Hồng Y cử tri: "Chúng tôi phải tìm ra người mà Chúa đã chọn".

“Nhưng tôi chắc chắn rằng vào đúng thời điểm, chúng tôi sẽ sẵn sàng, và chúng tôi sẽ trao cho Giáo hội vị giáo hoàng mà Chúa, chính Chúa, đã muốn cho Giáo hội của Người,” ngài cũng khẳng định.

“Chúng tôi lại đến để cầu nguyện và làm việc để tìm ra người phù hợp. Không ai là hoàn hảo, nhưng chúng tôi sẽ tìm thấy người đó,” Đức Hồng Y William Seng Chye Goh, 67 tuổi, Tổng giám mục Singapore cho biết.

Mật nghị sẽ bắt đầu vào chiều ngày 7 tháng 5. Nếu cuộc bỏ phiếu bắt đầu vào chiều ngày đầu tiên, sẽ chỉ có một cuộc bỏ phiếu. Vào những ngày tiếp theo, hai cuộc bỏ phiếu được tổ chức vào buổi sáng và hai cuộc bỏ phiếu vào buổi chiều.

Tại sao tôi muốn vị Giáo hoàng tiếp theo được quân trong Áo choàng của Đức Mẹ Maria

(Ngày 03/05/2025)

Enguerrand Quarton, “Đức Trinh Nữ của Lòng Thương Xót” (Chi tiết), 1452, Musée Condé, Chantilly, Pháp; Bối cảnh: Stefano Tamarro (ảnh: Wikimedia Commons / Shutterstock)

Giáo hội đang đứng trước ngã ba văn hóa. Vị Giáo hoàng tiếp theo phải lãnh đạo với lòng can đảm và sự sáng suốt — và giao phó sứ mệnh của mình cho Đức Mẹ Maria, Mẹ của Giáo hội.

Đó là bình luận của Grady Connolly của National Catholic Register, ngày 2 tháng 5 năm 2025.

Vị Giáo hoàng tiếp theo sẽ đảm nhận một trong những trách nhiệm quan trọng và tế nhị nhất của thời đại chúng ta: hợp nhất Giáo hội trong chân lý đồng thời mở rộng tình yêu của Chúa Kitô cho những người chưa gặp Người. Trong một thế giới mà phương tiện truyền thông xã

hội định hình cả văn hóa và lương tâm, Giáo hội trở nên dễ thấy hơn bao giờ hết — nhưng cũng dễ bị phơi bày hơn. Giữa tiếng ồn kỹ thuật số được đánh dấu bằng sự nhầm lẫn, sợ hãi và sự thù địch ngày càng tăng đối với đức tin, nhiều người tin rằng phản ứng đúng đắn là chống trả bằng sự hung hăng. Nhưng bản năng này cuối cùng lại không hiệu quả.

Sự hung hăng có thể tiếp thêm năng lượng cho những người đã bị thuyết phục, nhưng nó có xu hướng xua đuổi những người vẫn đang tìm kiếm. Nó có thể tạo ra tâm lý chúng ta chống lại họ, tập hợp những người tin tưởng vào tinh thần đấu tranh trong khi xóa bỏ khát vọng gặp gỡ của con người. Tin Mừng không phải là tiếng kêu chiến đấu được hét lên từ phía sau bức tường — đó là lời mời gọi, được nói trực tiếp, từ trái tim đến trái tim.

Theo nhiều cách, phương tiện truyền thông xã hội đã làm rạn nứt chứng từ của Giáo hội. Nhiều cộng đồng trực tuyến tuyên bố bảo vệ sự chính thống thường kết thúc bằng việc gieo rắc sự chia rẽ và nhầm lẫn, tạo thành các phòng vọng khiến nhiều người từ bỏ thẩm quyền mà họ tuyên bố tôn trọng. Đức Thánh Cha tiếp theo phải nhìn thấu màn sương mù hỗn loạn này và dẫn dắt Giáo hội trở lại sự hiệp nhất — không phải bằng sự thỏa hiệp, mà bằng sự hiệp thông bắt nguồn từ những lời dạy của Chúa Giêsu Kitô.

Một trong những khía cạnh đáng ngưỡng mộ nhất trong triều đại của Đức Giáo Hoàng Phanxicô là cam kết không ngừng nghỉ của ngài trong việc mang lại hy vọng và ánh sáng tình yêu của Chúa cho tất cả mọi người, Công Giáo và không phải Công Giáo. Chứng tá của ngài nhắc nhở thế giới rằng truyền giáo không phải là giành chiến thắng trong các cuộc tranh luận; mà là giành được các linh hồn. Đức Thánh Cha, Đại diện của Chúa Kitô, mang sứ mệnh nhắc nhở mọi con người rằng họ thuộc về ai và tiết lộ cho họ "nhịp đập của Giáo hội" — tình yêu tuôn trào mà Chúa Kitô đã trao cho Giáo hội của Người thông qua các bí tích.

Chúng ta đang sống trong thời đại của Chúa Thánh Thần — thời đại mà các Kitô hữu phải sốt sắng cầu nguyện để có được các ân huệ của Người: sự khôn ngoan, hiểu biết, lời khuyên bảo, lòng dũng cảm, kiên thức, lòng đạo đức và lòng kính sợ Chúa. Khi Chúa Thánh Thần ngự xuống trên một tâm hồn sốt sắng, người đó sẽ tỏa sáng Chúa Kitô. Nhưng chính vì đây là giờ của Chúa Thánh Thần, nên kẻ thù không ngừng làm sai lệch các ân huệ của Người — đặc biệt là trong thời đại này, khi chúng ta còn đang bối rối sâu sắc về ý nghĩa của việc làm người.

Vị Giáo hoàng tiếp theo sẽ thừa hưởng một Giáo hội đang đứng bên bờ vực thẳm. Chủ nghĩa tương đối không còn là mối đe dọa trừu tượng nữa — nó đang định hình tâm trí, định nghĩa lại đạo đức và dẫn dắt toàn bộ các thể hệ vào sự tuyệt vọng, tê liệt về mặt tinh thần và thậm chí là ngoại giáo. Chúng ta phải cầu nguyện để vị kế nhiệm tiếp theo của Thánh Phêrô sẽ nhận ra sự tàn phá của chủ nghĩa tương đối và, với tình yêu, dẫn dắt Giáo hội không chỉ công bố chân lý mà còn sống chân lý đó với niềm vui và lòng nhiệt thành.

Với sự kết hợp mật thiết của Đức Mẹ với Chúa Thánh Thần như là bạn đời của Người, sẽ là khôn ngoan — thực sự là điều cần thiết — khi vị giáo hoàng tiếp theo hoàn toàn đón nhận ân

sủng của Đức Mẹ. Sự kết hợp hoàn hảo giữa sự dịu dàng và sức mạnh của Mẹ là liều thuốc giải độc cho một thế giới nghiện sự thoải mái và thỏa hiệp. Với sự hướng dẫn của Đức Mẹ, Giáo hội có thể củng cố sứ mệnh của mình: dẫn dắt các linh hồn đến với cuộc sống vĩnh hằng và đánh thức trên thế giới nỗi sợ tội lỗi thánh thiện và khao khát những điều của thiên đàng.

Tôi cầu xin cho sứ mệnh của giáo hoàng sẽ là truyền cảm hứng cho các Ki-tô hữu đã chịu phép rửa tội được ơn mạnh dạn chia sẻ Tin Mừng— không chỉ thông qua lời nói hay tranh luận, mà thông qua chứng tá sống động về lòng cảm thương, chân lý và ơn cứu chuộc. Thế giới đang khao khát sự sáng suốt và khao khát biết điều gì là thực. Vị Giáo hoàng tiếp theo phải là một người chần chừ dẫn dắt bằng cả lòng dũng cảm và sự dịu dàng.

Ánh đèn sân khấu hoàn cầu sẽ đổ dồn về Rome khi vị giáo hoàng mới được bầu. Đây không chỉ là một khoảnh khắc chính trị — mà là cơ hội có tính thể hệ để cứu rỗi các linh hồn. Thế giới sẽ dõi theo, tự hỏi liệu Giáo hội có vẫn kiên định trong thông điệp của mình hay không. Câu trả lời phải là Có — thông qua tiếng nói của vị giáo hoàng tiếp theo.

Trên hết, tôi cầu xin để ngài sẽ không coi những linh hồn lạc lối là kẻ thù mà là những đứa con đáng kính của Chúa khao khát mục đích. Tôi cầu xin để ngài sẽ nhắc nhở thế giới rằng lòng cảm thương, tình yêu và sự hiệp nhất không đối lập với chân lý khách quan — chúng là sự viên mãn sâu sắc nhất của chân lý, như Đức Maria đã nhắc nhở chúng ta.

Báo thể tục: Kết quả mật nghị khó dự đoán hơn bao giờ hết

(Ngày 03/05/2025)

Harriet Sherwood của tờ The Guardian, ngày 27 tháng Tư, cho rằng khó đoán được kết quả của mật nghị lần này, do việc Đức Phanxicô mở rộng phạm vi Hồng Y đoàn khiến các vị không biết nhau và đối với nhiều vị, đây là lần đầu tiên bỏ phiếu.

Mật nghị Hồng Y dự kiến sẽ bắt đầu các cuộc thảo luận chính thức vào tuần tới. Nhưng các cuộc thảo luận và vận động hành lang riêng biệt tại các hành lang, phòng ăn và khu vườn tráng lệ của Vatican đã diễn ra nhanh hơn trong những ngày gần đây.

"Trên thực tế, các cuộc trò chuyện có lẽ đã diễn ra trong một thời gian, chắc chắn là từ đầu năm nay, vì quỹ đạo sức khỏe của Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã rõ ràng", Miles Pattenden, một nhà sử học về Giáo Hội Công Giáo tại Đại học Oxford cho biết.

Hơn 20 Hồng Y đã được các nhà quan sát Vatican xác định là papabile - ứng viên tiềm năng cho chức giáo hoàng. Tuy nhiên, rất ít ứng cử viên hàng đầu khi bắt đầu quá trình này vượt qua các vòng bỏ phiếu liên tiếp. Năm 2013, Jorge Mario Bergoglio không được coi là papabile, nhưng đến cuối mật nghị Hồng Y, ngài đã trở thành Giáo hoàng Phanxicô.

Một số Hồng Y không được cho là đang chạy đua cho chức vụ này có khả năng thúc đẩy các ứng viên được họ ưa thích, đặc biệt là trong số các đồng nghiệp ít kinh nghiệm hơn.

Trong số những người có khả năng vận động hành lang để tìm người kế nhiệm bảo thủ cho Đức Phanxicô có ĐHY Raymond Burke, một giám mục Hoa Kỳ ủng hộ Donald Trump, và ĐHY Gerhard Müller, một người Đức đã cảnh báo tuần trước rằng giáo hội có thể chia rẽ nếu không bầu được một giáo hoàng chính thống.

Những người chỉ trích cáo buộc Phanxicô đã nhồi nhét những người ủng hộ mình vào Hồng Y đoàn bằng cách bổ nhiệm hơn 100 người trong thời gian làm giáo hoàng. Nhưng Pattenden cho biết: "Trong lịch sử, không có giáo hoàng nào có thể kiểm soát được việc bầu người kế nhiệm mình".

Có những người bảo thủ và tiến bộ rõ ràng trong số các Hồng Y, nhưng "đó là một quang phổ", ông nói thêm. "Có một số người có quan điểm bảo thủ về một số vấn đề nhất định nhưng có quan điểm tự do về các vấn đề khác - ví dụ như tình dục và biến đổi khí hậu.

“Đức Phanxicô có xu hướng thăng tiến những người đồng cấp theo ý thức hệ của mình, nhưng ngài không chỉ định những người có vẻ đồng tình với ngài. Ngài có những ưu tiên khác – làm cho Hồng Y đoàn trở nên bao gồm nhiều nhất có thể, nghĩa là chọn những người đàn ông từ các cộng đồng Công Giáo rất nhỏ như Iran, Algeria và Mông Cổ và cân bằng với các vùng đất giàu có ở châu Âu và Bắc Mỹ.”

Năm 2013, hơn một nửa số cử tri Hồng Y là người châu Âu. Hiện nay, tỷ lệ này đã giảm xuống còn 39%, trong khi 18% đến từ châu Á, 18% đến từ châu Mỹ Latinh và Caribe và 12% đến từ châu Phi cận Sahara.

Đức Phanxicô cũng tìm cách hạ thấp độ tuổi của Hồng Y đoàn. Bảy trong số những vị được bổ nhiệm vào tháng 12 năm ngoái dưới 60 tuổi, với một vị - Mykola Bychok, một giám mục gốc Ukraine ở Melbourne - chỉ mới 44 tuổi. Các Hồng Y được bổ nhiệm từ Peru, Ecuador, Algeria và Iran nhằm mục đích thay đổi cán cân khỏi châu Âu.

Cuộc bỏ phiếu đầu tiên sẽ được thực hiện ngay sau khi mật nghị triệu tập, sau đó là vào mỗi buổi sáng và buổi chiều cho đến khi một ứng cử viên giành được đa số hai phần ba.

Các Hồng Y sẽ "chịu khá nhiều áp lực để lựa chọn khá nhanh chóng", Pattenden cho biết. "Cả thế giới đang dõi theo các ngài và các tín hữu Công Giáo có thể sẽ hơi bối rối nếu các ngài vẫn còn trong mật nghị vào tháng 6 hoặc tháng 7".

Trong thế kỷ qua, hầu hết các cuộc mật nghị đều kéo dài từ hai đến ba ngày. Cuộc mật nghị dài nhất, vào thế kỷ 13, kéo dài hai năm chín tháng, và cuộc mật nghị ngắn nhất là vào năm 1503 khi kết quả được công bố chỉ trong vài giờ.

Những người được các nhà cái yêu thích để kế nhiệm Đức Phanxicô là ĐHY Pietro Parolin, nhà ngoại giao chính của Vatican, và ĐHY Luis Antonio Tagle, một Hồng Y người Philippines.

Việc suy đoán về kết quả của mật nghị đã trở thành một trong những thị trường cá cược phổ biến nhất trong năm nay. Leighton Vaughan Williams, giáo sư kinh tế và tài chính tại Trường Kinh doanh Nottingham, nói với AFP: "Những gì từng là một cuộc theo đuổi chủ yếu chỉ giới hạn ở các chủ ngân hàng và triều thần La Mã thời Phục hưng đã phát triển thành một thị trường hoàn cầu trị giá hàng triệu đô la có thể truy cập chỉ bằng một cú nhấp chuột hoặc một cú chạm vào ví tiền điện tử".

Ông cho biết tốc độ mà hoạt động cá cược đã tăng vọt trong năm nay "và làm nổi bật một sự hấp dẫn văn hóa lâu dài với ngôi vị giáo hoàng, được khuếch đại bởi sự đưa tin của phương tiện truyền thông và văn hóa đại chúng".

Gặp gỡ mật nghị: Hồng Y Pietro Parolin

(Ngày 03/05/2025)

Con đường của ngài từ thị trấn nhỏ của Ý đến đỉnh cao quyền lực của Vatican.

The Pillar, ngày 28 tháng 4 năm 2025, thuật lại con đường tiến thân của vị Hồng Y được nhiều người tiên đoán sẽ được bầu kế nhiệm Đức Phanxicô.

Khi Pietro Parolin lên chín tuổi, cha ngài qua đời trong một vụ tai nạn xe hơi. Chị gái của ngài, Maria Rosa Parolin sau đó đã mô tả sự kiện này là "rất bất ổn" đối với anh trai mình. Cha của họ là một người đàn ông rất sùng đạo, lòng sùng đạo của ông đã trở thành nguồn cảm hứng cho người con trai cả của mình.

Khi Pietro tuyên bố quyết định vào chủng viện, gia đình ngài không hề ngạc nhiên. Khi còn nhỏ, ngài đã mặc đồ đen và bắt chước cử hành Thánh lễ, khẳng khái bắt anh chị em, anh chị em họ và bạn bè chơi cùng. Ngài luôn được nhìn thấy ở gần phía trước các cuộc rước kiệu của giáo xứ và thể hiện rất tốt trong các lớp giáo lý đến nỗi ngài đã nhận được một giải thưởng ở Rome.

Sinh ra tại thị trấn nhỏ Schiavon ở đông bắc nước Ý, Parolin vào chủng viện năm 14 tuổi và được thụ phong linh mục tại Giáo phận Vicenza năm 1980. Chị gái của ngài cho biết trong số khoảng 40 học viên ban đầu học cùng ngài, ngài là người duy nhất được thụ phong.

Điểm dừng chân tiếp theo của Parolin là Học viện Giáo hội Giáo hoàng, trường đào tạo ngoại giao của Vatican tại Rome.

Nhiệm vụ đầu tiên của ngài là ở Nigeria, sau đó là Mexico. Năm 2002, ngài được gọi đến Vatican để làm thứ trưởng Phủ Quốc Vụ Khanh, bộ phận quyền lực giám sát quan hệ ngoại giao của Tòa thánh. Ngài xử lý các danh mục nhạy cảm, giúp Vatican tái lập quan hệ với Việt Nam cộng sản, thông qua cách tiếp cận hòa giải mà sau này ngài áp dụng cho Trung Quốc.

Năm 2009, Parolin được bổ nhiệm làm sứ thần tòa thánh tại Venezuela, khi đó do nhà cách mạng Hugo Chávez cai trị, người có mối quan hệ đối kháng với Giáo hội địa phương. Bốn năm sau khi được bổ nhiệm, Parolin nhận được một cuộc gọi từ Đức Giáo Hoàng Phanxicô mới đắc cử.

"Đức cha có thể giúp tôi một tay không?" Đức Giáo Hoàng hỏi.

Đức Phanxicô triệu tập Parolin để làm Quốc vụ khanh Vatican, có thể nói là chức vụ quyền lực nhất của Vatican sau chức vụ Giáo hoàng. Người tiền nhiệm của Parolin, Hồng Y Tarcisio Bertone, đã xa lánh những người bảo thủ của Vatican, một phần vì ông không có nền tảng ngoại giao truyền thống. Việc bổ nhiệm Parolin đã làm dịu đi những lời chỉ trích có ảnh hưởng đó, khôi phục lại quyền tối cao của ngoại giao tại Phủ Quốc vụ khanh.

Việc ưu tiên ngoại giao hơn các cân nhắc khác, chẳng hạn như ủng hộ nhân quyền, đã được thể hiện rõ trong quyết định của Tòa thánh về việc ký kết một thỏa thuận tạm thời với Bắc Kinh vào năm 2018.

Thỏa thuận, với các điều khoản chưa bao giờ được công bố, đã đặt ra một cơ chế bổ nhiệm giám mục, chấm dứt tình trạng bế tắc kéo dài hàng thập niên về vai trò nhà nước Trung Quốc nên đóng trong việc đắc cử.

Nhưng thỏa thuận này gây nhiều tranh cãi. Đức Hồng Y Joseph Zen của Hồng Kông đã công khai cáo buộc ĐHY Parolin thao túng Giáo hoàng Phanxicô liên quan đến Trung Quốc, gây bất lợi cho những người Công Giáo hàm trú, và gạt sang một bên những người chỉ trích nội bộ Vatican về thỏa thuận này. ĐHY Parolin đã bảo vệ hiệp ước, lập luận rằng tất cả các vị giáo hoàng thế kỷ 21 đều tìm kiếm một thỏa thuận như vậy và đó "chỉ là điểm khởi đầu" trong nỗ lực khôi phục quan hệ Vatican-Trung Quốc.

Dưới sự giám sát của ĐHY Parolin, Phủ Quốc vụ khanh đã mất hàng triệu euro trong một thỏa thuận bất động sản đầu cơ ở London, gây ra một phiên tòa tài chính rộng lớn của Vatican và thúc đẩy Đức Giáo Hoàng Phanxicô ra lệnh cho bộ này từ bỏ quyền kiểm soát các tài sản được bảo vệ cẩn mật của mình. Nhưng ĐHY Parolin đã tránh bị hoen ố trực tiếp bởi vụ bê bối tài chính, tiếp tục gây ảnh hưởng trên khắp Giáo hội toàn cầu, bao gồm cả thông qua tư cách thành viên của ngài trong Hội đồng cố vấn Hồng Y của Đức Giáo Hoàng, một hội đồng đã giúp tạo ra một bản thiết kế mới cho Giáo triều Rôma, công nhận các đặc quyền của Phủ Quốc vụ khanh.

Với tư cách là Quốc vụ khanh của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, ĐHY Parolin thường đóng vai trò là lính cứu hỏa, dập tắt những ngọn lửa ngoại giao bùng phát do những bình luận ngẫu hứng của vị giáo hoàng người Argentina. Mặc dù vị Hồng Y người Ý này luôn xuất hiện trước công chúng, nhưng ngài lại ít khi tiết lộ về tính cách của mình. Ngài từng nói với tờ báo của giáo phận quê hương mình rằng: "Tôi làm những gì có thể nhưng tôi luôn làm bằng cả trái tim". Nhưng ngài nhanh chóng nói thêm: "Tôi hy vọng mình không có vẻ quá tự phụ".

Những người đã gặp ĐHY Parolin cho biết ngài thích được gọi là "Don Pietro" — Cha Phêrô. Chị gái của ngài cho rằng điều này là vì "trước hết và quan trọng nhất, anh là một linh mục".

Maria Rosa mô tả anh trai mình là "một người đàn ông điềm tĩnh, biết cách hòa đồng với mọi người", nhớ lại một ngày họ cùng nhau đi mua sắm giá sách ở Ikea vào năm 2014. Bà nói rằng đó là "một tình tiết về hai chúng tôi mà tôi sẽ không bao giờ quên".

Bài giảng tiền mật nghị bất hủ của Đức Hồng Y Wojtyła

(Ngày 04/05/2025)

Bài giảng trước mật nghị tuyệt vời nhất được Thánh Gioan Phaolô II thuyết giảng vào năm 1978, về Tin Mừng mà Chúa Kitô hỏi Phêrô ba lần, 'Con có yêu ta không?' — cùng một Tin Mừng được nghe trong các nhà thờ trên khắp thế giới vào Chúa Nhật này.

Đó là bình luận của Cha Raymond J. de Souza, tựa là “This Question Shook Gioan Paul II — Now Another Man Must Answer Christ’s Summons” trên National Catholic Register ngày 3 tháng 5, 2025.

Vào Chúa Nhật trước khi mật nghị bắt đầu, khá nhiều Hồng Y sẽ đến thăm "các nhà thờ danh nghĩa" của họ tại Rome. Chúa nhật này, họ sẽ có một bản văn Tin Mừng truyền cảm hứng cho bài giảng của họ khi họ chuẩn bị bầu một giáo hoàng mới.

Bài đọc được chỉ định cho Chúa Nhật này là Gioan 21: 1-19. Chúa Giêsu yêu cầu Phêrô ba lần tuyên xưng tình yêu của ngài, và ba lần trao cho ngài sứ mệnh chăm sóc toàn thể đàn chiên — “hãy chăn chiên của Ta, hãy chăn dắt chiên của Ta.” Vì đây là bài đọc được chỉ định cho Thánh lễ Chúa Nhật trên toàn thế giới, nên những người giảng đạo ở khắp mọi nơi có thể sẽ giảng về quyền tối thượng của Phêrô.

Mỗi Hồng Y, khi nhận được chiếc mũ đỏ, sẽ được chỉ định một nhà thờ ở Rome, trở thành, như thể, linh mục giáo xứ địa phương. Trên thực tế, ngài không phải là như vậy, nhưng nhiệm vụ danh nghĩa duy trì một truyền thống lâu đời theo đó, một giám mục được các giáo sĩ địa phương lựa chọn — trong trường hợp này, giám mục của Rome được các giáo sĩ của Rome bầu chọn. Hồng Y đoàn thể hiện tính phổ quát của toàn thể Giáo hội; các nhà thờ danh nghĩa của họ liên kết họ với giáo phận địa phương của Rome.

Các chuyến thăm trước mật nghị để tham dự Thánh lễ Chúa Nhật có thể tạo ra khá nhiều náo động. Các Hồng Y sống xa Rome hiếm khi đến thăm các nhà thờ danh nghĩa của họ, vì vậy bất cứ chuyến thăm nào cũng có thể là một sự kiện địa phương.

Với bầu không khí sốt sắng ngay trước một mật nghị, các Hồng Y nổi tiếng nhất thu hút một nhóm người ủng hộ, những người tò mò và giới truyền thông. Những người dẫn đầu rõ ràng đã nói gì? Điều đó có giúp ích hay gây tổn hại cho mục đích của họ? Những người được gọi là nhà tạo vua đã bày tỏ những ưu tiên gì? Có những lời cầu nguyện chuyển cầu bằng tiếng

Quan Thoại không? Có những lời cầu nguyện cho những người Công Giáo bị đàn áp không? Có thể là một cảnh tượng khá ngoạn mục.

Gioan 21 cũng được sử dụng trong các lễ tang của giáo hoàng. Nó được sử dụng cho cả Đức Giáo Hoàng Phanxicô lẫn Đức Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II. Đức Hồng Y Giovanni Battista Re, người đã thuyết giảng vào tuần trước, hầu như không chú ý đến đoạn Tin Mừng trong bài giảng theo công thức của mình khi kể lại cuộc đời của Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Các Hồng Y chắc chắn sẽ làm tốt hơn thế vào Chúa nhật này.

Năm 2005, Đức Hồng Y Joseph Ratzinger đã có một bài giảng tuyệt vời tại lễ tang của Đức Gioan Phaolô, được xây dựng xung quanh những lời cuối cùng của Chúa Giêsu với Phêrô: Hãy theo Ta! Người ta hy vọng các nhà thuyết giáo cấp Hồng Y có thể tiếp cận được đỉnh cao của Hồng Y Ratzinger vào Chúa nhật này.

Bài giảng vĩ đại nhất trước mặt nghị Hồng Y được thuyết giảng về chính bản văn đó, Gioan 21, vào tháng 10 năm 1978. Đức Gioan Phaolô I đã qua đời chỉ sau 33 ngày, và các Hồng Y choáng váng đã tập trung cho mặt nghị Hồng Y thứ hai trong năm đó.

Sau khi đến Rome, các Hồng Y Ba Lan đã dâng Thánh lễ cho cố giáo hoàng. Hồng Y Stefan Wyszyński, giáo chủ Ba Lan, là người chủ trì chính, và Hồng Y Karol Wojtyła, tổng giám mục Kraków, đã thuyết giảng bài giảng về cuộc trò chuyện giữa Chúa Giêsu và Thánh Phêrô.

Không có video nào về sự kiện này và hầu như không ai biết đến cho đến khi nhà viết tiểu sử của Đức Giáo Hoàng George Weigel đưa nó vào *Witness to Hope*, tiểu sử năm 1999 của Đức Gioan Phaolô II. Weigel đã phát hiện ra nó trong *Kalendarium zycia Karola Wojtyla*, một biên niên sử tiền giáo hoàng đầy đủ do Adam Boniecki biên soạn.

Với phẩm chất gần như huyền bí, vị giáo hoàng tương lai đã giảng vào ngày hôm đó về người tiền nhiệm trực tiếp của mình, Gioan Paul I, và người tiền nhiệm đầu tiên của mình, Thánh Phêrô:

Sự kế vị Thánh Phêrô, lời triệu tập đến chức vụ giáo hoàng, luôn chứa đựng trong đó lời kêu gọi đến tình yêu cao cả nhất, đến một tình yêu rất đặc biệt. Và luôn luôn, khi Chúa Kitô nói với một người đàn ông, 'Hãy đến, theo Ta,' Người hỏi người đó điều Người đã hỏi Simon: 'Con có yêu Ta hơn những người này không?'"

Câu hỏi cốt lõi của mọi ơn gọi đều giống nhau: "Con có yêu Ta không?" Nhưng chức vụ Phêrô, là Đại diện của Chúa Kitô, thì quá khủng khiếp, đến nỗi trái tim không thể chịu nổi sức nặng. Đức Hồng Y Wojtyła phát biểu:

“Khi đó, trái tim con người phải run rẩy. Trái tim của Simon đã run rẩy, và trái tim của Albino Luciani, trước khi lấy tên là Gioan Paul I, cũng đã run rẩy. Trái tim con người phải run rẩy, bởi vì trong câu hỏi này cũng có một yêu cầu. Bạn phải yêu! Bạn phải yêu nhiều hơn những

người khác, nếu toàn bộ đàn chiên được giao phó cho bạn, nếu lệnh truyền, 'Hãy chăn dắt chiên con của Ta, hãy chăn dắt chiên của Ta' đạt đến phạm vi mà nó đạt được trong ơn gọi và sứ mệnh của Phêrô”.

Đây thực sự là một đoạn văn đáng chú ý. Vào ngưỡng cửa của chức giáo hoàng năm 1978, Đức Hồng Y Wojtyła đã cảm thấy sức nặng của lời kêu gọi — một sức nặng quá lớn đối với trái tim con người. Trái tim của vị Hồng Y người Ba Lan chắc chắn đã run rẩy. Để Giáo hội có thể đón nhận hồng phúc Phêrô, một người đàn ông phải sẵn sàng trả giá. Phêrô đã trả giá đó bằng mạng sống của mình, được xác định trên đồi Vatican.

Bài giảng của Đức Hồng Y Wojtyła tiếp tục:

“Chúa Kitô nói những lời bí ẩn, Người nói với Phêrô: ‘Khi còn trẻ, con đã tự thắt lưng và đi đến nơi con muốn. Nhưng khi con già đi, người khác sẽ thắt lưng và dẫn con đến nơi con không muốn đến.’ Những lời bí ẩn và bí ẩn. ... Và vì vậy, trong lời triệu tập này, được Chúa Kitô hướng dẫn cho Phêrô sau khi Người Phục sinh, lệnh truyền của Chúa Kitô, ‘Hãy theo Ta,’ có ý nghĩa kép. Đó là lời triệu tập để phục vụ, và lời triệu tập để chết “...

Chỉ vài ngày sau, lời triệu tập đó đã rơi vào Đức Hồng Y Karol Wojtyła của Kraków. Giống như tất cả các giáo hoàng, ngài đã được hỏi trong mật nghị: “Ngài có chấp nhận cuộc bầu cử ngài không?” Ngài thực sự đã được hỏi, trong Nhà nguyện Sistine, trước bức tượng Chúa Kitô Thẩm phán đồ sộ của Michelangelo: “Con có yêu Ta hơn những người này không?”

Hai mươi lăm năm sau, vào tháng 10 năm 2003, tại lễ kỷ niệm ngàn khánh triều giáo hoàng, Đức Gioan Phaolô II đã trở lại với Gioan 21:

“Mỗi ngày, cuộc đối thoại giữa Chúa Giêsu và Phêrô diễn ra trong trái tim tôi. Trong tâm hồn, tôi hướng mắt về Chúa Kitô Phục sinh. Người, hiểu rõ sự mong manh của con người tôi, khuyến khích tôi đáp lại bằng sự tin tưởng như Phêrô đã làm: ‘Lạy Chúa, Chúa biết mọi sự; Chúa biết rằng con yêu Chúa’ (Gioan 21:17). Và sau đó, Người mời tôi đảm nhận những trách nhiệm mà chính Người đã giao phó cho tôi”.

Trong triều giáo hoàng dài của ngài, khi Đức Gioan Phaolô nói về chức vụ giáo hoàng của mình, ngài thích trích dẫn văn bản Luca 22:32. Chúa Giêsu, đã dự đoán về việc Phêrô chối Chúa, đảm bảo với ông rằng Người đã cầu nguyện cho ngài để “đức tin của ông không bị mất” và rằng Phêrô sẽ trở lại và có sứ mệnh củng cố đức tin của những người khác. Ít khi nào Đức Gioan Phaolô đề cập đến những đoạn văn nổi tiếng hơn của Phêrô trong Matthew 16 và Gioan 21. Nhưng trong đời sống cầu nguyện nội tâm của Đức Gioan Phaolô với Chúa, cuộc trò chuyện của Gioan 21 luôn đồng hành cùng ngài.

Trong Thánh lễ an táng trọng thể của Đức Gioan Phaolô năm 2005, Đức Hồng Y Ratzinger đã đặt toàn bộ triều giáo hoàng vào bối cảnh của Gioan 21:

“Trong những năm đầu tiên của triều giáo hoàng, khi còn trẻ và tràn đầy năng lực, Đức Thánh Cha [Gioan Paul II] đã đi đến tận cùng trái đất, được Chúa Kitô hướng dẫn. Nhưng sau đó, ngài ngày càng bước vào sự hiệp thông với những đau khổ của Chúa Kitô; ngài ngày càng hiểu được sự thật của những lời này: 'Một người khác sẽ thất vọng cho con'. Và trong chính sự hiệp thông này với Chúa chịu đau khổ, không mệt mỏi và với cường độ mới, ngài đã công bố Tin Mừng, mẫu nhiệm của tình yêu đi đến cùng (x. Gioan 13: 1)”.

Khi trao quyền tối thượng cho Phêrô, Chúa Giêsu đã đặt quyền đó vào trong mẫu nhiệm của tình yêu. Một tình yêu sâu sắc và rộng lớn đến nỗi trái tim con người khó có thể chứa đựng được. Vì vậy, trái tim run rẩy.

Vào Chúa nhật, đối với nhiều Hồng Y, bài giảng sẽ là lời phát biểu công khai cuối cùng của họ trước khi mật nghị bắt đầu vào thứ Tư. Sau đó, đối với một người, lệnh triệu tập sẽ đến gần, và trái tim sẽ run rẩy.

Đây có phải là mật nghị dài nhất trong lịch sử hiện đại không?

(Ngày 04/05/2025)

Peter Day-Milne, trên The Catholic Herald của Anh, ngày 1 tháng 5 năm 2025 nhận định: Mỗi người Công Giáo đều có dự đoán riêng về mật nghị: một số dự đoán một giáo hoàng mới theo khuôn mẫu của Giáo hoàng Phanxicô, những người khác dự đoán một sự điều chỉnh lộ trình cho Giáo hội với cuộc bầu cử một người như Hồng Y Robert Sarah. Nhưng nếu chủ đề về mật nghị đã ở trên môi của mọi người, thì một câu hỏi mà tôi nghe thấy ít được thảo luận cho đến nay là thời lượng của nó: các Hồng Y sẽ nhanh chóng bầu ra một giáo hoàng mới hay sẽ có một cuộc chiến dài và khó khăn, với nhiều vòng bỏ phiếu trước khi một ứng viên đạt được đa số hai phần ba số cử tri?

Ngay cả các thị trường cá cược cũng bỏ qua câu hỏi về thời lượng của mật nghị: tại thời điểm viết bài này, những người dùng trang web cá cược Polymarket đã đặt cược hơn 10,000,000 đô la vào danh tính của giáo hoàng tiếp theo, nhưng chỉ đặt cược 300,000 đô la vào ngày bầu cử. Tuy nhiên, tôi tin rằng đặc điểm nổi bật nhất của mật nghị năm nay - điều mà các nhà sử học sẽ nhớ - có thể là nó kéo dài rất lâu.

Điều này là do một điều kỳ lạ ít được chú ý mà Đức Giáo Hoàng Benedict đã đưa vào các quy tắc của mật nghị vào năm 2007. Điều này không trở nên liên quan trong mật nghị giáo hoàng duy nhất được tổ chức kể từ đó, cụ thể là mật nghị bầu Đức Giáo Hoàng Phanxicô vào năm 2013, nhưng nó có thể trở nên như vậy trong cuộc bầu cử gây tranh cãi hơn có vẻ như có khả năng xảy ra lần này, khi các Hồng Y cấp tiến và truyền thống tranh đấu lẫn nhau vì tương lai của Giáo hội.

Để hiểu được điều kỳ lạ này trong các quy tắc, người ta phải quay trở lại các cải cách của mật nghị do Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II ban hành vào năm 1996 với tông hiến *Universi Dominici gregis*. Với văn kiện này, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã thực hiện nhiều thay

đổi triệt để đối với thông lệ truyền thống. Ví dụ, lần đầu tiên sau nhiều thế kỷ, các Hồng Y được phép sống bên ngoài khu phức hợp Nhà nguyện Sistine trong suốt thời gian diễn ra mật nghị (hiện tại họ đang ở tại Domus Sanctae Marthae). Hơn nữa, hai phương án thay thế truyền thống cho việc bầu giáo hoàng bằng cách bỏ phiếu kín (per scrutinium) đã bị bãi bỏ: cụ thể là tuyên bố tự phát (trong đó tất cả các Hồng Y cùng lúc hô to tên của ứng viên mà họ chọn, được cho là theo sự linh hứng của Chúa Thánh Thần), và thỏa hiệp (trong đó các cử tri ủy quyền cho một ủy ban nhỏ gồm các Hồng Y để đưa ra lựa chọn thay cho họ).

Nhưng cải cách có liên quan nhất đến thời lượng của mật nghị là một cải cách khác, và có lẽ là cải cách cấp tiến nhất trong tất cả. Nếu mật nghị không bầu được giáo hoàng sau 32 vòng bỏ phiếu (hoặc 33 vòng, nếu một vòng được tổ chức vào ngày đầu tiên), Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã cho phép đa số cử tri đơn giản thay đổi ngưỡng phiếu bầu mà một người cần để trở thành giáo hoàng, hạ ngưỡng này từ hai phần ba cử tri theo truyền thống xuống mức tối thiểu là 50 phần trăm cộng một.

Mặc dù Universi Dominici gregis không cho chúng ta biết lý do tại sao Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô tạo ra quy tắc mới này, nhưng có vẻ như ngài đã nghĩ đến khối lượng công việc khổng lồ của Tòa thánh và các Hồng Y trong thế giới hiện đại, và mối nguy hiểm rằng một mật nghị dài có thể làm tê liệt Giáo hội. Ngài đã bãi bỏ việc bầu cử bằng thỏa hiệp, vốn là phương tiện truyền thống của các Hồng Y để chấm dứt một mật nghị dài và gây tranh cãi, và vì vậy ngài muốn cung cấp cho họ một phương tiện khác để làm như vậy; do đó, ngài đã đưa ra thủ tục mới mà theo đó các Hồng Y có thể hạ thấp ngưỡng bầu cử.

Tuy nhiên, sau khi Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II qua đời, khi các Hồng Y tập trung cho mật nghị sẽ bầu Đức Giáo Hoàng Benedict XVI, một vấn đề đã sớm trở nên rõ ràng. Nếu một phe Hồng Y có thể đạt được đa số phiếu đơn giản cho ứng cử viên của mình, thì phe này chỉ cần tiếp tục bỏ phiếu cho ứng cử viên đó cho đến vòng 32 hoặc 33, và sau đó có thể buộc phải giảm ngưỡng bầu cử xuống còn đa số phiếu đơn giản và bầu ứng cử viên đó làm giáo hoàng. Do đó, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã thực sự giảm ngưỡng bầu cử xuống còn đa số đơn giản ngay từ đầu một mật nghị – điều mà ngài chưa bao giờ có ý định làm.

Nhận thức được vấn đề này, vào năm 2007, Đức Giáo Hoàng Benedict đã ban hành bản văn riêng của ngài, *De aliquibus mutationibus in normis de electione Romani Pontificis*, trong đó sửa đổi thủ tục phải tuân theo khi các Hồng Y không bầu được giáo hoàng sau 32 hoặc 33 vòng. Từ thời điểm này trở đi, chỉ có hai Hồng Y nhận được nhiều phiếu bầu nhất trong vòng trước mới xuất hiện trên phiếu bầu của các Hồng Y. Nhưng theo truyền thống, một ứng viên thành công vẫn cần hai phần ba số phiếu bầu của cử tri để trở thành giáo hoàng.

Các quy tắc đã sửa đổi của Đức Giáo Hoàng Benedict vẫn có hiệu lực và sẽ chi phối mật nghị năm nay. Nhưng không khó để tưởng tượng ra một tình huống mà chúng có thể gây ra bế tắc tuyệt đối. Giả sử mật nghị năm nay được chia theo tỷ lệ 3:2 giữa các Hồng Y muốn có một giáo hoàng thứ hai là Phanxicô và các Hồng Y muốn có một người theo chủ nghĩa truyền thống không hề nao núng. Mật nghị đạt đến vòng 33; người thừa kế của Đức Phanxicô nhận

được 50 phần trăm số phiếu bầu, và người theo chủ nghĩa truyền thống đứng thứ hai với 30 phần trăm. Từ thời điểm này, chỉ còn hai người này trên lá phiếu. Các Hồng Y bỏ phiếu hết lần này đến lần khác, nhưng phe theo chủ nghĩa truyền thống sẽ không bầu người kế vị Đức Phanxicô; các Hồng Y tiến bộ hơn cũng sẽ không chấp nhận ứng viên theo chủ nghĩa truyền thống. Các Hồng Y không còn lựa chọn nào khác ngoài việc tìm một ứng viên thay thế, thỏa hiệp. Tại thời điểm này, mật nghị sẽ kết thúc như thế nào?

Theo các quy tắc hiện hành, đơn giản là không có câu trả lời, và suy đoán nhanh chóng trở nên kỳ lạ. Liệu Hồng Y đoàn có phải tuyên bố rằng mình không thể bầu một giáo hoàng không? Sau đó, họ có phải mời các giáo sĩ thực sự của Rome - cơ quan duy nhất khác rõ ràng có đủ năng lực để bầu một giáo hoàng - để chọn ứng viên của họ không? Còn các Hồng Y trên tám mươi tuổi, bị Đức Giáo Hoàng Paul VI tước quyền bỏ phiếu vào năm 1970 thì sao? Và bên cạnh những câu hỏi suy đoán này, còn có một câu hỏi thậm chí còn hấp dẫn hơn - tại sao trí tuệ thông minh của Đức Giáo Hoàng Benedict lại không lường trước được vấn đề bế tắc bầu cử không thể giải quyết này?

Tại thời điểm này, chúng ta đang hướng đến lĩnh vực hư cấu. Nhưng có một điều chắc chắn: nếu mật nghị này vượt quá vòng ba mươi ba, thì mọi cuộc bầu cử đều bị hủy bỏ.

Đại hội đồng Hồng Y lần thứ 8: Những vụ bê bối, Phụng vụ, Giáo luật và Tính liên tục của các chủ đề được bàn đến

(Ngày 04/05/2025)

Bản tin Zenit, ấn bản tiếng Anh, ngày 2 tháng 5, cho hay: Các Hồng Y hôm nay đã suy gẫm về việc giải thích tính liên tục giữa các triều đại giáo hoàng của Thánh Gioan Phaolô II, Benedict XVI và Đức Phanxicô, cũng như về vai trò của Bí tích Thánh Thể, và trong sứ mệnh truyền giáo của Giáo hội.

Sau một ngày nghỉ nhân dịp lễ Thánh Giuse Thợ, các Hồng Y đã tập trung tại Hội trường Tân Thượng hội đồng ở Thành phố Vatican để tham dự Đại hội đồng lần thứ 8. Buổi họp bắt đầu vào sáng thứ sáu, ngày 2 tháng 5, lúc 9:00 sáng với lời cầu nguyện thông thường. Hơn 180 Hồng Y đã có mặt, bao gồm hơn 120 Cử tri. Trong phiên họp, sự hiện diện của một số Hồng Y đã đến vào ngày hôm đó đã được công bố. Họ đã tuyên thệ tham dự lúc 10:30 sáng trong giờ nghỉ. Trong buổi sáng, 25 Hồng Y đã phát biểu.

Họ đã nói về điều gì?

Các bài đóng góp đã đề cập tới các chủ đề có liên quan đặc biệt đến tương lai của Giáo hội. Người ta nhớ lại rằng truyền giáo là trọng tâm của triều giáo hoàng Phanxicô: một Giáo hội hiệp thông huynh đệ và truyền giáo, có khả năng nói chuyện đặc biệt với các thế hệ trẻ. Sự chú ý đặc biệt đã được dành cho các Giáo hội Đông phương, được đánh dấu bằng đau khổ nhưng cũng có chứng tá đức tin mạnh mẽ. Một số can thiệp đã nhấn mạnh đến tính cấp thiết

của việc truyền đạt Tin mừng một cách hiệu quả ở mọi cấp độ của đời sống giáo hội, từ giáo xứ đến Giáo triều, nhắc lại rằng chứng tá về tình yêu thương lẫn nhau là lời công bố đầu tiên, như Tin mừng nhắc nhở chúng ta. Một số phản chứng cũng được nhắc lại, chẳng hạn như lạm dụng tình dục và bê bối tài chính. Matteo Bruni, phát ngôn viên của Văn phòng Báo chí, đã báo cáo tại cuộc họp báo giữa trưa rằng những vấn đề này đã được đề cập như «một vết thương» phải được giữ cho «mở» để nhận thức về vấn đề vẫn còn sống và có thể xác định được những con đường cụ thể để chữa lành. Trong số các chủ đề khác nổi lên là tính trung tâm của Phụng vụ, tầm quan trọng của Giáo luật và giá trị của tính đồng nghị, được phát biểu trong mối quan hệ của nó với sứ mệnh, tính hợp đoàn và việc vượt qua chủ nghĩa thế tục. Cuối cùng, họ đã suy gẫm việc giải thích tính liên tục giữa các triều giáo hoàng của Thánh Gioan Phaolô II, Benedict XVI và Đức Giáo Hoàng Phanxicô, cũng như về vai trò của Bí tích Thánh Thể trong sứ mệnh truyền giáo của Giáo hội. Các tác công việc kết thúc lúc 12:30 chiều.

Công bố tên các Hồng Y sẽ không tham gia Mật nghị Hồng Y

Đã có xác nhận hai Hồng Y Cử tri sẽ không tham gia Mật nghị Hồng Y, như đã thông báo cho Hội đồng: Hồng Y Antonio Cañizares Llovera, Tổng giám mục hưu trí của Valencia, và Hồng Y John Njue, Tổng giám mục hưu trí của Nairobi, Kenya. Hiện tại, bốn Hồng Y Cử tri vẫn dự kiến có mặt tại Rome.

Sai: Hồng Y Pietro Parolin không bị bệnh

Trong cuộc họp với các nhà báo, Giám đốc Văn phòng Báo chí Tòa thánh, Matteo Bruni, đã phủ nhận giả thuyết rằng Hồng Y Pietro Parolin bị bệnh, tuyên bố rằng không có trường hợp nào như vậy xảy ra. Ông cũng phủ nhận việc sử dụng các biện pháp can thiệp của nhân viên y tế hoặc điều dưỡng.

Ổng khói Nhà nguyện Sistine đã được lắp đặt

Ổng khói đã được lắp đặt trên mái Nhà nguyện Sistine ngày hôm nay. Thông tin liên quan đến các cuộc thử nghiệm kỹ thuật sẽ được thông báo sau. Nhà nguyện Sistine đã đóng cửa đối với công chúng kể từ Chúa Nhật. Trong những ngày này, các nhân viên đang làm việc để hoàn thiện các công tác chuẩn bị cho Mật nghị Hồng Y.

Đại hội đồng Hồng Y lần thứ 9

(Ngày 04/05/2025)

Theo bản tin Zenit, ấn bản tiếng Anh, ngày 3 tháng 5, 2025, Đại hội đồng Hồng Y lần thứ 9: sự hiệp thông, huấn quyền của Đức Phanxicô, giáo triều và tính đồng nghị là những chủ đề được thảo luận.

Vào sáng thứ Bảy, ngày 3 tháng 5, Đại hội đồng Hồng Y lần thứ chín đã được tổ chức. Cuộc họp bắt đầu bằng một phút cầu nguyện chung lúc 9:00 sáng. Có 177 Hồng Y hiện diện, trong đó có 127 vị là cử tri.

Thoạt đầu, các lá thăm đã được rút để chọn các Hồng Y của Ủy ban hỗ trợ Hồng Y Nhiếp chính trong các thánh bộ cụ thể để giải quyết các công việc thông thường. Họ là Hồng Y Robert Francis Prevost, O.S.A., và Hồng Y Marcello Semeraro, trong khi Hồng Y Reinhard Marx vẫn được xác nhận là điều phối viên của Hội đồng Kinh tế.

Phiên họp được chia thành 26 bài tham luận, đề cập đến các chủ đề khác nhau có liên quan đến giáo hội và mục vụ. Có một suy nghĩ về nhiệm vụ kép của Giáo hội: sống và làm chứng cho sự hiệp thông bên trong, và thúc đẩy tình huynh đệ trên thế giới. Huấn quyền của Đức Giáo Hoàng Phanxicô và các tiến trình khởi xướng trong thời kỳ giáo hoàng của ngài đã được nhắc lại với lòng biết ơn, nhấn mạnh đến trách nhiệm tiếp tục và bảo vệ chúng.

Các vấn đề nổi lên bao gồm sự hợp tác và đoàn kết giữa các Giáo hội địa phương, vai trò của Giáo triều liên quan đến Đức Giáo Hoàng, sự phục vụ của Giáo hội và Đức Giáo Hoàng vì mục đích hòa bình, và giá trị của giáo dục như một công cụ để biến đổi và hy vọng. Các tham chiếu đã được đưa ra về Năm Thánh và mong muốn Đức Giáo Hoàng tiếp theo có tinh thần tiên tri, có khả năng lãnh đạo một Giáo hội không khép kín vào chính mình, nhưng có thể ra ngoài và mang lại ánh sáng cho một thế giới đang bị đánh dấu bởi sự tuyệt vọng.

Một số chủ đề đã được đề cập trong những ngày trước cũng đã được xem xét lại, chẳng hạn như tình liên đới và tình hợp đoàn, tập trung vào thế giới và sự chú ý mà thế giới dành cho Giáo hội. Nhận thức được nguy cơ Giáo hội trở nên tự tham chiếu và mất đi sự liên quan của mình nếu Giáo hội không sống trong thế giới và với thế giới. Cũng có những tham chiếu quan trọng đến đối thoại và sứ mệnh đại kết.

Đại hội đồng được thông báo các phiên họp vào thứ Hai sẽ được tổ chức vào buổi sáng, từ 9 giờ sáng đến khoảng 12 giờ 30 và vào buổi chiều, từ 17 giờ đến khoảng 19 giờ.

Ngoài ra, Niên Trưởng Hồng Y đoàn đã nhắc lại rằng trong suốt tháng 5, Vương cung thánh đường Thánh Phêrô sẽ tổ chức Kinh Mân Côi vào mỗi tối thứ Bảy lúc 21 giờ.

Cuối cùng, có báo cáo cho biết công việc cải tạo tại Casa Santa Marta đang ở giai đoạn nâng cao và sẽ kết thúc vào ngày 5 tháng 5. Các nhân viên và tất cả những người tham gia sẽ được

bổ trí ở Santa Marta và Santa Marta Vecchia. Việc vào phòng sẽ được phép diễn ra từ tối thứ Ba đến sáng thứ Tư, trước khi cử hành Thánh lễ Pro Eligendo Romano Pontifice.

THÁNH LỄ VÀO NGÀY THỨ IX ĐỂ TANG ĐỨC PHANXICÔ, BÀI GIẢNG CỦA ĐỨC HỒNG Y DOMINIQUE MAMBERTI

(Ngày 04/05/2025)

Theo tin Tòa Thánh, tại Nhà thờ thánh Phêrô, Chúa Nhật, ngày 4 tháng 5 năm 2025, Đức Hồng Y Dominique Manberti đã cử hành Thánh Lễ ngày thứ chín trong tuần cửu nhật giáo hội để tang Đức Cố Giáo Hoàng Phanxicô. Trong Thánh Lễ, Đức Hồng Y đã đọc bài giảng sau đây:

*Thưa Các Đức Hồng Y đáng kính,
Thưa các anh em trong hàng Giám mục và Linh mục,
anh chị em thân mến,*

Phụng vụ của tuần cửu nhật cuối cùng này để cầu nguyện cho Đức Giáo Hoàng Phanxicô là phụng vụ của Chúa nhật thứ ba Phục sinh và trang Tin mừng theo thánh Gioan vừa được công bố trình bày cho chúng ta cuộc gặp gỡ của Chúa Giêsu phục sinh với một số Tông đồ và môn đệ tại Biển hồ Tiberias, kết thúc bằng Sứ mệnh được Chúa giao phó cho Thánh Phêrô và lệnh truyền của Chúa Giêsu, "Hãy theo Thầy!"

Tình tiết này gợi lại câu chuyện về lần đánh cá kỳ diệu đầu tiên, được Luca thuật lại, khi Chúa Giêsu gọi Simon, Giacôbê và Gioan, và loan báo với Simon rằng ông sẽ trở thành người đánh cá người. Từ giây phút đó, Phêrô đã đi theo Chúa, đôi khi hiểu lầm và thậm chí phản bội, nhưng trong cuộc gặp gỡ hôm nay, cuộc gặp gỡ cuối cùng trước khi Chúa Kitô trở về với Chúa Cha, Phêrô đã nhận được từ Chúa nhiệm vụ chăn dắt đàn chiên của mình.

Tình yêu là từ khóa trong trang Tin Mừng này. Người đầu tiên nhận ra Chúa Giêsu là "người môn đệ mà Chúa Giêsu yêu mến", Gioan, người đã thốt lên "Chính Chúa đó!", và Phêrô liền nhảy xuống biển để đến với Thầy. Sau khi chia sẻ bữa ăn, điều sẽ khơi dậy trong lòng các Tông đồ ký ức về Bữa Tiệc Ly, cuộc đối thoại giữa Chúa Giêsu và Phêrô bắt đầu, câu hỏi ba lần của Chúa và câu trả lời ba lần của Phêrô.

Hai lần đầu, Chúa Giêsu dùng động từ *agapo* (tình yêu đức ái), một động từ mạnh, trong khi Phêrô, lưu tâm đến sự phản bội, đáp lại bằng cách diễn đạt ít đòi hỏi hơn "*amare*" (yêu thương), và lần thứ ba, chính Chúa Giêsu dùng cách diễn đạt của Phêrô, thích nghi với sự yếu đuối của vị Tông đồ. Đức Giáo Hoàng Benedict XVI đã lưu ý điều này khi bình luận về cuộc đối thoại này. "Simon hiểu rằng tình yêu nghèo nàn của ông là đủ cho Chúa Giêsu, tình yêu duy nhất mà ông có khả năng. (...) Chính sự thích nghi thiêng liêng này mang lại hy vọng cho người môn đệ, người đã biết đến nỗi đau khổ của sự bất trung. (...) Từ ngày đó, Thánh Phêrô "đi theo" Thầy với nhận thức chính xác về sự mong manh của chính mình; nhưng nhận

thức này không làm ngài nản lòng. Trên thực tế, ngài biết rằng ngài có thể tin tưởng vào sự hiện diện của Đấng Phục sinh bên cạnh mình (...) và do đó, ngài cũng chỉ cho chúng ta con đường”. [1]

Trong bài giảng của mình tại Thánh lễ kỷ niệm 25 năm Triều đại Giáo hoàng của mình, Thánh Gioan Phaolô II đã tâm sự: “Hôm nay, anh chị em thân mến, tôi rất vui được chia sẻ với anh chị em một kinh nghiệm đã kéo dài một phần tư thế kỷ. Mỗi ngày, cùng một cuộc đối thoại giữa Chúa Giêsu và Thánh Phêrô diễn ra trong trái tim tôi. Trong tâm hồn tôi, tôi hướng mắt nhìn vào ánh mắt nhân từ của Chúa Kitô phục sinh. Người, trong khi nhận thức được sự yếu đuối của con người tôi, khuyến khích tôi đáp lại bằng sự tin tưởng như Thánh Phêrô: ‘Lạy Chúa, Chúa biết mọi sự; Chúa biết rằng con yêu Chúa’ (Ga 21:17). Và sau đó Người mời gọi tôi đảm nhận những trách nhiệm mà chính Người đã giao phó cho tôi.” [2]

Sứ mệnh này chính là tình yêu, trở thành sự phục vụ cho Giáo hội và cho toàn thể nhân loại. Thánh Phêrô và các Tông đồ đã tiếp thu nó ngay, với sức mạnh của Chúa Thánh Thần mà các ngài đã nhận được vào Lễ Ngũ Tuần, như chúng ta đã nghe trong bài đọc thứ nhất: “Chúng ta phải vâng lời Thiên Chúa hơn là vâng lời loài người. Thiên Chúa của cha ông chúng ta đã cho Đức Giêsu sống lại, Đấng mà các ông đã giết bằng cách treo Người trên thập giá. Thiên Chúa đã tôn Người lên bên hữu Người làm thủ lãnh và làm Đấng Cứu Độ.”

Chúng ta đều ngưỡng mộ cách Đức Giáo Hoàng Phanxicô, được tình yêu của Chúa thúc đẩy và được ân sủng của Người nâng đỡ, đã trung thành với Sứ mệnh của mình hết sức mình. Ngài cảnh báo những người quyền thế rằng họ phải vâng lời Thiên Chúa hơn là vâng lời loài người và công bố cho toàn thể nhân loại niềm vui của Tin mừng, của Chúa Cha nhân từ, của Chúa Kitô Cứu Thế. Ngài đã thể hiện điều đó trong công việc giảng dạy, trong những chuyến đi, trong cử chỉ và trong lối sống của mình. Tôi đã ở gần ngài vào Chúa Nhật Phục Sinh, tại hành lang ban phép lành của Vương cung thánh đường này, chứng kiến nỗi đau khổ của ngài, nhưng trên hết là lòng dũng cảm và quyết tâm phục vụ dân Chúa cho đến cùng của ngài.

Trong bài đọc thứ hai, trích từ Sách Khải Huyền, chúng ta đã nghe lời ngợi khen mà toàn thể vũ trụ dành cho Đấng ngự trên ngài và cho Con Chiên: “xin ngợi khen, danh dự, vinh quang và quyền năng, đến muôn thuở muôn đời.” Và bốn sinh vật đều nói: “A-men.” Và các bô lão sắp mình xuống thờ lạy.”

Việc thờ phượng là một chiều kích thiết yếu trong sứ mệnh của Giáo hội và đời sống tín hữu. Đức Giáo Hoàng Phanxicô thường nhắc lại điều này, chẳng hạn như trong bài giảng của ngài cho lễ Hiện Linh năm ngoái: “Các nhà thông thái đã quỳ xuống thờ lạy. (...) Họ đến Bêlem và khi họ nhìn thấy Hài Nhi, ‘họ sắp mình xuống và thờ lạy Người’ (Mt 2:11). (...) Một vị vua đã đến để phục vụ chúng ta, một Thiên Chúa đã trở thành người phàm. Trước màu nhiệm này, chúng ta được kêu gọi cúi mình và quỳ gối để thờ lạy: thờ lạy Thiên Chúa, Đấng đến trong sự nhỏ bé, Đấng sống trong sự bình thường của ngôi nhà chúng ta, Đấng chết vì tình yêu. (...) Thưa anh chị em, chúng ta đã mất đi thói quen thờ phượng, chúng ta đã mất đi khả năng mà việc thờ phượng mang lại cho chúng ta. Chúng ta hãy khám phá lại hương vị của lời

cầu nguyện tôn thờ. (...). Ngày nay, chúng ta thiếu sự tôn thờ.” [3]

Khả năng mà sự tôn thờ mang lại không khó để nhận ra nơi Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Cuộc sống mục vụ mãnh liệt, vô số cuộc gặp gỡ của ngài, được xây dựng trên những khoảnh khắc cầu nguyện dài mà kỷ luật của thánh Inhaxiô đã in sâu vào ngài. Nhiều lần ngài nhắc nhở chúng ta rằng chiêm niệm là “một động lực của tình yêu” “nâng chúng ta lên với Thiên Chúa không phải để tách chúng ta khỏi trái đất, nhưng để làm cho chúng ta sống sâu sắc trong đó”. [4] Và mọi việc ngài làm, ngài đều làm dưới sự chứng kiến của Đức Maria. Chặng đường chân thứ một trăm hai mươi sáu của ngài trước bức ảnh Maria, *Salus Populi Romani* sẽ mãi in sâu trong ký ức và trái tim chúng ta. Và giờ đây, khi ngài an nghỉ gần Bức Ảnh yêu dấu, chúng ta phó thác ngài với lòng biết ơn và tin tưởng vào sự chuyển cầu của Mẹ Chúa và Mẹ chúng ta.

[1] *Buổi tiếp kiến chung* ngày 24 tháng 5 năm 2006.

[2] *Bài giảng Thánh lễ* ngày 16 tháng 10 năm 2003.

[3] *Bài giảng Thánh lễ* ngày 6 tháng 1 năm 2024.

[4] *Buổi tiếp kiến các đại biểu của các nữ tu dòng Cát Minh không đi giày*, ngày 18 tháng 4 năm 2024.

Tất cả 133 Hồng Y cử tri đã đến Rome khi các Hồng Y tổ chức Đại hội đồng lần thứ mười

(Ngày 05/05/2025)

Theo VaticanNews, Các Hồng Y tổ chức Đại hội đồng lần thứ mười để chuẩn bị cho mật nghị sắp tới và tiếp tục thảo luận về tình hình của Giáo hội và hy vọng của họ cho tương lai.

Giám đốc Văn phòng Báo chí Tòa thánh, Matteo Bruni, đã nói với các phóng viên vào thứ Hai rằng 179 Hồng Y, bao gồm 132 Hồng Y cử tri, đã tham gia Đại hội đồng lần thứ mười.

Ông lưu ý rằng tất cả 133 Hồng Y cử tri đều có mặt tại Rome, trước mật nghị bắt đầu vào ngày 7 tháng 5.

Hồng Y Giovanni Battista Re, Niên Trưởng Hồng Y đoàn, đã nói với Đại hội đồng rằng Hồng Y Camerlengo Kevin Farrell đã rút thăm vào chiều thứ Bảy để phân bổ phòng cho các Hồng Y. Tất cả sẽ được bố trí ở tại Casa Santa Marta và Santa Marta cũ.

Các Hồng Y cử tri, ông Bruni cho biết, sẽ có thể đi từ Casa Santa Marta đến Nhà nguyện Sistina theo ý muốn, thậm chí là đi bộ—nhưng theo một tuyến đường được bảo vệ.

Có 26 bài phát biểu tại Hội đồng vào sáng Thứ Hai liên quan đến các chủ đề sau:

- Luật Giáo hội và vai trò của Thị quốc Vatican;
- Bản chất truyền giáo của Giáo hội;
- Vai trò của Caritas trong việc bảo vệ người nghèo;
- Sự hiện diện của rất nhiều nhà báo đã được nêu bật, được coi là dấu hiệu cho thấy Tin mừng có ý nghĩa đối với thế giới ngày nay—như một lời kêu gọi trách nhiệm;
- Lời cầu nguyện trong đại dịch COVID đã được nhắc lại, như một cánh cửa hy vọng mở ra trong thời điểm sợ hãi;
- Về vị Giáo hoàng mới: nhiều người hy vọng vào một mục tử gần gũi với mọi người, một cánh cổng dẫn đến sự hiệp thông, quy tụ mọi người trong máu của Chúa Kitô, trong một thế giới mà trật tự hoàn cầu đang trong cơn khủng hoảng;
- Những thách thức trong việc truyền bá đức tin, chăm sóc tạo vật, chiến tranh và một thế giới bị chia cắt đã được thảo luận;
- Mối quan tâm đã được bày tỏ về sự chia rẽ trong Giáo hội;
- Vai trò của phụ nữ trong Giáo hội, trong bối cảnh của tính đồng nghị;
- Các ơn gọi, gia đình và giáo dục trẻ em đã được đề cập;
- Các tài liệu của Công đồng Vatican II, đặc biệt là Dei Verbum, đã được tham khảo về cách Lời Chúa là nguồn nuôi dưỡng cho dân Chúa.

Ông Bruni cho biết mọi nỗ lực đang được thực hiện trong các Đại hội đồng để đảm bảo rằng tất cả các Hồng Y muốn phát biểu đều có cơ hội để phát biểu.

Công việc đã hoàn thành phần lớn tại Nhà nguyện Sistine, cũng như các phòng nghỉ tại hai Casa Santa Martas, và các Hồng Y có thể đến vào sáng thứ Ba.

Ông Bruni cho biết các nhà báo sẽ không thể đến thăm Nhà nguyện Sistine, vì Hiến binh Vatican đã bảo vệ nơi này. Tuy nhiên, ông lưu ý rằng những hình ảnh sẽ được công bố cho thấy nội thất đã được chuẩn bị.

Các giám mục ở Châu Phi cho biết họ không muốn một Giáo hoàng như Đức Phanxicô; chúng tôi muốn một Giáo hoàng như Chúa Kitô

(Ngày 05/05/2025)

Ngala Killian Chimtom, trên Crux, ngày 5 tháng 5 năm 2025, tường trình rằng: Khi các Hồng Y chuẩn bị họp tại một mật nghị ở Vatican để bầu một giáo hoàng mới, các giám mục Công Giáo ở Cameroon và khắp Châu Phi đã lên tiếng về kiểu nhà lãnh đạo mà họ muốn thấy được bầu để thay thế Đức Giáo Hoàng Phanxicô.

“Sau khi một vị giáo hoàng qua đời, quá trình này diễn ra theo ba giai đoạn chính. Đầu tiên, sau lễ tang, các Hồng Y tập hợp lại để đánh giá những thách thức hiện tại mà Giáo hội đang phải đối mặt. Cuộc thảo luận ban đầu này giúp họ xác định những phẩm chất cần thiết cho vị giáo hoàng tiếp theo — một người có thể giải quyết hiệu quả những thách thức này”, Giám mục Philippe Allain Mbarga của Ebolowa cho biết.

“Tiếp theo là giai đoạn phân định, nơi họ suy gẫm về những ứng viên tiềm năng thể hiện những phẩm chất này. Cuối cùng, cuộc bầu cử diễn ra, đánh dấu sự chuyển đổi sang vai trò lãnh đạo mới. Trong suốt hành trình này, sự suy gẫm sâu sắc và cầu nguyện sẽ hướng dẫn các quyết định của họ, đảm bảo sự lựa chọn bắt nguồn từ đức tin và sự khôn ngoan”, ngài giải thích.

Trong khi di sản của Đức Phanxicô với tư cách là người thúc đẩy hòa bình và công lý, một chiến binh vì sự quản lý môi trường và một chiến binh đấu tranh cho một Giáo hội toàn diện chắc chắn sẽ được các giáo sĩ trên khắp Châu Phi đồng tình, nhiều người vẫn ngần ngại khi xác định loại giáo hoàng nào sẽ được bầu khi mật nghị bắt đầu họp vào ngày 7 tháng 5, ngoại trừ việc lưu ý rằng vị Giáo hoàng mới phải giống như chính Chúa Kitô.

“Tôi không muốn một vị Giáo hoàng giống như Đức Phanxicô”, ĐC Mbarga nói với Crux.

“Tôi muốn một Giáo hoàng suy nghĩ và hành động như Chúa Kitô, và chúng tôi cầu nguyện xin Chúa ban cho chúng tôi một giáo hoàng tốt - một giáo hoàng có thể giúp chúng tôi lên thiên đàng”, ngài nói.

Đức Tổng Giám Mục Andrew Nkea Fuanya của Bamenda cho biết các giám mục Cameroon

đã "đồng tâm cầu nguyện" cho các Hồng Y cử tri đang họp kín để bầu ra một vị giáo hoàng mới.

"Luôn luôn là Chúa Thánh Thần hướng dẫn các Hồng Y trong việc lựa chọn một vị Giáo hoàng. Chúng tôi cầu nguyện để họ chọn một Giáo hoàng sẽ lãnh đạo Giáo hội theo trái tim của Chúa Kitô", ngài nói với Crux.

Trong một cuộc phỏng vấn với tổ chức tin tức Công Giáo, EWTN, Đức Hồng Y Phanxicô Arinze của Nigeria, 92 tuổi, cho biết Giáo hội cần "một vị giáo hoàng tràn đầy nhiệt huyết cho vương quốc của Chúa Kitô".

"Chúng tôi muốn một vị giáo hoàng tràn đầy nhiệt huyết cho vương quốc của Chúa Kitô", ĐHY Arinze nói.

"Một giáo hoàng đang ở đó để truyền bá Tin Mừng.... Một giáo hoàng mà mọi người sẽ tin tưởng", ngài nói thêm.

Đức Hồng Y cho biết thách thức lớn nhất đối với Giáo hội là thuyết phục mọi người chấp nhận Chúa Kitô và sống theo lời dạy và tấm gương của Người, và do đó bất cứ giáo hoàng nào cũng phải có khả năng hoàn thành sứ mệnh đó.

Các nhà lãnh đạo Giáo hội trên lục địa này cũng đang hạ thấp các lời kêu gọi ngày càng tăng về một giáo hoàng châu Phi, với các nhà báo trích dẫn những cái tên như Hồng Y Fridolin Ambongo của Cộng hòa Dân chủ Congo và Hồng Y Peter Kodwo Appiah Turkson của Ghana là những người kế nhiệm tiềm năng của Đức Giáo Hoàng Phanxicô.

“Trong Giáo hội, chúng tôi không hoạt động theo hướng tiên đoán”, ĐC Mbarga nói với Crux. Để nhấn mạnh quan điểm đó, ngài nhớ lại trường hợp của Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, người từng là Tổng giám mục Kraków, Ba Lan, khi ngài được bầu.

“Khi ông rời đi để đến Bộ Giáo lý Đức tin, ngài đã nói, ‘Tôi sẽ trở lại vào tuần tới... Tôi sẽ trở lại sau một tháng nữa.’ Nhưng ông đã không bao giờ trở lại”, ngài nói.

“Một câu chuyện tương tự đã diễn ra với Đức Giáo Hoàng Phanxicô, người từng là Tổng giám mục Buenos Aires trước khi rời khỏi vị trí của mình. Trong khi nhiều dự đoán ủng hộ các ứng cử viên khác, Chúa Thánh Thần thường dẫn dắt chúng ta theo những hướng không ngờ tới. Và tôi tin chắc vào sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần”, ĐC Mbarga nói với Crux.

Ngài cho biết, những dự đoán của con người không phải lúc nào cũng phù hợp với tầm nhìn của Thiên Chúa.

“Những gì chúng ta tìm kiếm là một vị Giáo hoàng theo đúng trái tim của Chúa—một người sống theo Tin Mừng và truyền cảm hứng cho những người khác làm như vậy. Chúng ta mong

muốn một vị Giáo hoàng thể hiện lời dạy của Chúa Giêsu, chứ không chỉ là di sản của Đức Phanxicô”, vị giám mục cho biết.

Giám mục Eduardo Hiiboro Kussala của Giáo phận Tombura-Yambio ở Nam Sudan cũng bày tỏ những tình cảm tương tự, nói với Crux rằng ngài hy vọng có một vị Giáo hoàng “tiếp tục con đường bao dung, khiêm nhường và nhiệt huyết truyền giáo”.

“Giáo hội cần một người chăn chiên có thể lắng nghe sâu sắc, đoàn kết các tín hữu hoàn cầu và tiếp tục đưa Giáo hội đến với những người bên lề, như Đức Phanxicô đã làm. Mỗi vị Giáo hoàng đều mang đến những hồng phúc độc đáo của mình và sự đa dạng đó là một phước lành”, ngài cho biết.

Khi được hỏi liệu ngài có nghĩ rằng đã đến lúc một người châu Phi được bầu làm Giáo hoàng hay không, vị giám mục Nam Sudan cho biết ý muốn của Chúa phải được ưu tiên.

“Nếu đó là ý muốn của Chúa, thì có”, ngài nói.

“Châu Phi tràn đầy đức tin và tinh thần trẻ trung. Một vị Giáo hoàng từ Châu Phi có thể mang đến những góc nhìn mới mẻ bắt nguồn từ thực tế của Nam Bán cầu. Nhưng cuối cùng, chúng ta tin tưởng Chúa Thánh Thần sẽ hướng dẫn Giáo hội trong việc lựa chọn người chăn chiên mà chúng ta cần ngay lúc này,” ĐTGM Kussala nói.

Những người trẻ nói với các Hồng Y rằng họ muốn có một vai trò trong giáo hội tương lai

(Ngày 05/05/2025)

Elise Ann Allen của Crux, ngày 5 tháng 5 năm 2025, tường trình rằng: Trong một bức thư ngỏ gửi đến các Hồng Y sẽ tụ họp tại Nhà nguyện Sistine vào thứ tư để bầu vị giáo hoàng tiếp theo, những người trẻ tuổi từ khắp nơi trên thế giới cho biết họ muốn một giáo hoàng nắm bắt được nhu cầu của thế giới và cho phép họ có tiếng nói trong việc định hình tương lai của giáo hội.

“Chúng ta đang đứng trước ngã ba đường. Cái chết của Đức Giáo Hoàng Phanxicô không đánh dấu sự kết thúc của một kỷ nguyên mà là một lời mời gọi. Một lời mời gọi hãy tiếp tục hy vọng. Để tiến về phía trước trên con đường mà ngài đã mở ra”, những người trẻ tuổi viết trong bức thư, đây là sáng kiến của tổ chức thanh thiếu niên Kamino thuộc Giáo Hội Công Giáo Bì.

Bức thư cũng nhận được sự ủng hộ của Sơ Xiskya Valladares, "nữ tu TikTok" nổi tiếng người Tây Ban Nha, người đã tham gia Thượng Hội đồng Giám mục về tính đồng nghị, và linh mục DJ nổi tiếng người Bồ Đào Nha, Cha Guilherme Peixoto, người đã biểu diễn trong Ngày Giới trẻ Thế giới tại Lisbon năm 2023.

Do giám đốc Kamino, Sofi Van Ussel viết, dựa trên ý kiến đóng góp của hàng trăm người trẻ trên khắp thế giới, bức thư, theo thông cáo báo chí, được viết theo giọng điệu nhằm tạo được tiếng vang với các Hồng Y, và "không nhằm mục đích khiêu khích mà là để tham gia một cách xây dựng".

Trong bức thư, giới trẻ nhớ lại sự đóng góp của các giáo hoàng, linh mục, tu sĩ, giáo dân và đặc biệt là phụ nữ, và các vị tử đạo trong quá khứ, nói rằng, "Họ đã truyền lại đức tin với lòng nhiệt thành, đôi khi qua đau khổ, thường là qua tình yêu".

"Nhưng chúng tôi cũng thừa nhận những bóng tối: chủ nghĩa giáo sĩ, lạm dụng quyền lực và sự im lặng đồng lõa", họ nói, "tôn vinh quá khứ cũng là học hỏi từ nó - không phải để mãi mắc kẹt trong đó, mà là để chữa lành".

Đức Giáo Hoàng Phanxicô, họ nói, "đã chỉ cho chúng ta một cách mới để trở thành Giáo hội. Ngài nhắc nhở chúng ta rằng tính đồng nghị không phải là một sự kiện mà là một cách sống," và ngài dạy Giáo hội lắng nghe những người ở bên lề.

"Ngài đã mở ra những cánh cửa, phá vỡ những điều cấm kỵ, nói về lạm dụng, cấu trúc quyền lực và thiên nhiên như chị em của chúng ta, đã đến những nơi mà các nhà lãnh đạo thế giới khác không dám đến... Ngài đã xây dựng một nền văn hóa đối thoại – với xã hội, với các tôn giáo khác, với những người có suy nghĩ và cảm nhận khác biệt," họ nói.

Họ nhấn mạnh rằng tương lai của Giáo hội "không thể được viết" nếu không có tiếng nói của những người trẻ tuổi, phụ nữ và giáo dân nói chung, họ nói rằng họ hình dung ra một "chức vụ của những người kiến tạo hòa bình" trong Giáo hội, với những nhà lãnh đạo "xây dựng cầu nối, vượt qua xung đột và nhận ra sức mạnh của sự dễ bị tổn thương."

"Đừng để mật nghị trở thành một không gian khép kín. Hãy để nó trở thành nguồn mạch của sự đổi mới tinh thần," họ nói, và đặt câu hỏi tại sao dân Chúa không được phép lên tiếng trong các cuộc họp trước mật nghị, gợi ý rằng các thông điệp video từ thanh thiếu niên, nạn nhân bị lạm dụng và người nghèo có thể được phát.

Giới trẻ bày tỏ hy vọng về "một Giáo hội toàn diện triệt để... nơi sự minh bạch không phải là một thuật ngữ tiếp thị mà là nền tảng của lòng tin", và cho biết họ muốn một giáo hội bao gồm và không phán xét, và đối thoại với tất cả mọi người và mọi tín ngưỡng.

Giáo hội cũng phải duy trì và tăng cường sự hiện diện kỹ thuật số của mình, "Không phải như một nhu cầu công nghệ, mà là một không gian truyền giáo. Nơi những người trẻ ngày nay sống, tìm kiếm, đặt câu hỏi và chia sẻ đức tin của họ", họ nói.

"Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nói về các vùng ngoại vi kỹ thuật số – chúng tôi tin rằng chúng cũng có thể trở thành Emmaus mới", họ nói và thúc giục các Hồng Y hãy suy nghĩ kỹ

khi đưa ra quyết định.

“Đừng chỉ bầu một giáo hoàng. Hãy chọn một người hành hương. Một người chẵn chiến. Một người xây dựng hòa bình. Hãy để sự lựa chọn của quý vị là một bước tiến tới một Giáo hội nơi những người trẻ không chỉ được chào đón mà còn được trao quyền như những người đồng sở hữu. Hãy để sự lựa chọn của quý vị phản ánh tinh thần của Phanxicô và đưa ra câu trả lời tiên tri cho tương lai”, họ nói.

Khoảng 133 Hồng Y cử tri, những vị dưới 80 tuổi, sẽ bỏ phiếu cho sự lựa chọn của các vị cho Người kế vị tiếp theo của Thánh Phêrô sẽ vào Nhà nguyện Sistina vào thứ Tư, ngày 7 tháng 5, sau Thánh lễ vào sáng sớm hôm đó, trong đó họ sẽ tuyên thệ giữ bí mật về các chi tiết xung quanh cuộc bầu cử giáo hoàng và cam kết từ chối các nỗ lực bên ngoài nhằm tác động đến cuộc bỏ phiếu.

Trong gần hai tuần, kể từ khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô qua đời vào thứ Hai, ngày 21 tháng 4, cả Hồng Y cử tri và không cử tri đã tụ họp trong các cuộc họp chung của hội đồng trước mặt nghị để thảo luận về tình hình thế giới và giáo hội, xác định những nhu cầu và thách thức lớn nhất, và phác thảo hồ sơ về những gì các vị nghĩ là cần thiết ở vị giáo hoàng tiếp theo.

Hầu hết các Hồng Y đều kiềm chế không đưa ra bình luận công khai, những người tập trung vào việc cầu nguyện và đưa ra ít thông tin chi tiết.

Đức Hồng Y William Goh, 67 tuổi, đến từ Singapore nói với phương tiện truyền thông Ý về Đức Giáo Hoàng Phanxicô rằng, "Chúng tôi ghi nhận những thành tựu của ngài, nhưng không có vị giáo hoàng nào là hoàn hảo, không vị nào có khả năng làm mọi thứ, vì vậy chúng tôi sẽ tìm người tốt nhất để kế nhiệm Thánh Phêrô."

Tương tự như vậy, Đức Hồng Y dòng Đaminh người Pháp Jean-Paul Vesco, 63 tuổi, được bổ nhiệm làm Tổng giám mục Alger vào năm 2021, cho biết “Chúa đã đã chọn” vị giáo hoàng tiếp theo, và với tư cách là Hồng Y, “chúng tôi cần một chút thời gian để cầu nguyện cùng nhau, nhưng tôi chắc chắn rằng vào đúng thời điểm, chúng ta sẽ biết, và chúng tôi sẽ trao cho Giáo hội giáo hoàng mà Chúa, chính Chúa, mong muốn”.

Đức Hồng Y Angelo Bagnasco, 82 tuổi, tổng giám mục hưu trí của Genova và là chủ tịch hưu trí của cả Hội đồng Giám mục Ý và Hội đồng Giám mục Châu Âu đã nói với tờ báo Ý La Stampa rằng Đức Giáo Hoàng Phanxicô “nhắc nhở chúng ta rằng đức tin không phải là một lý tưởng trừu tượng, mà là mối quan hệ với Chúa Kitô hằng sống”.

“Trong một thế giới đầy rẫy nỗi sợ hãi, chia rẽ, xung đột, ngài đã nhấn mạnh vào một điểm cốt yếu: Chúa Giêsu là hy vọng của chúng ta”, ngài nói, và cho biết thông điệp này đã được truyền tải trong thời kỳ đại dịch, chiến tranh, nghèo đói, cô đơn.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô, ngài nói, “biết cách nói với trái tim của mọi người và đưa họ trở

về với điều cốt yếu: Thiên Chúa ở gần, Người không bỏ rơi chúng ta”.

Về vai trò mà sự nhấn mạnh vào sự gần gũi mục vụ này có thể mang lại cho tương lai của giáo hội và vị giáo hoàng tiếp theo, ĐHY Bagnasco cho biết đây là một trong những "lời dạy vĩ đại nhất" của Đức Phanxicô.

Ngài nhớ lại sự nhấn mạnh thường xuyên của Đức Phanxicô rằng giáo hội phải là "bệnh viện dã chiến" để chăm sóc những người bị thương và để các mục tử mang "mùi của đàn chiên" và không sống xa cách mọi người, mà đắm mình vào cuộc sống thực của mọi người.

"Đây luôn là cốt lõi của sứ mệnh truyền giáo: tồn tại trong lịch sử mà không đồng hóa với nó, làm chứng cho chân lý của Tin Mừng bằng tình yêu và sự gần gũi. Đức Phanxicô biết cách tăng cường sự gần gũi này và nhắc lại rằng đó là cách để loan báo Tin Mừng trong thời đại của chúng ta", ngài nói.

Gặp gỡ mật nghị: Hồng Y Luis Antonio Tagle

(Ngày 05/05/2025)

Con đường của ngài từ một sinh viên y khoa đầy tham vọng trở thành nhà lãnh đạo Công Giáo nổi tiếng nhất Châu Á.

The Pillar, ngày 30 tháng 4 năm 2025, có bài nói về con đường tiến thân trong Giáo hội của ĐHY Tagle:

Luis Antonio Gokim Tagle ban đầu dự định trở thành bác sĩ. Một ngày nọ, cha xứ của ngài khuyến khích ngài tham gia kỳ thi tại Đại học Ateneo de Manila do Dòng Tên điều hành, tuyên bố rằng nếu ngài đậu, ngài sẽ được cấp học bổng trường y. Sau này, Tagle phát hiện ra đó là kỳ thi tuyển sinh vào chủng viện — và ngài đã trượt.

“Tôi rất tức giận, nhưng bây giờ tôi đã hiểu vị linh mục đó,” ngài nhớ lại sau này. “Tôi nói: ‘Tại sao cha lại làm thế với con?’ Ngài bảo: ‘Tôi chỉ muốn mở mang đầu óc anh thôi. Anh chưa cân nhắc đến những khả năng khác.’”

Tagle bắt đầu thức dậy trước 5 giờ sáng để tham dự giờ cầu Thánh Thể hàng ngày, tìm kiếm sự hướng dẫn của Chúa về việc liệu anh có thực sự được gọi làm linh mục hay không. “Làm ơn,” anh cầu nguyện, “Con không biết phải làm gì”.

Tagle sinh ra tại Manila năm 1957, là con đầu lòng của Manuel Topacio Tagle và Milagros Gokim. Milagros, một người Philippines gốc Hoa, luôn gọi con trai mình là Chito, một dạng viết tắt của Luiscito, một dạng thu nhỏ của Luis.

Sau khi không vượt qua kỳ thi tuyển sinh, anh đã làm phiên giáo quyền bằng cách xin một cơ hội khác. Vị Dòng Tên giám sát kỳ thi đã gọi Tagle vào văn phòng của mình. Khi nghe nói

rằng thanh niên này cầu nguyện hàng ngày trước Mình Thánh Chúa, vị này đã gọi điện cho viện trưởng chủng viện, người đã đồng ý cho Tagle vào học thử. Trên đường trở về nhà, Tagle tình cờ gặp cha viện trưởng, người đã nói với ngài: "Con đã có bài học đầu tiên: nếu muốn theo đuổi điều gì đó, hãy cầu nguyện và làm việc chăm chỉ".

Tagle được thụ phong linh mục giáo phận vào năm 1982, khi mới 24 tuổi, và được bổ nhiệm làm linh hướng của chủng viện tại Giáo phận Imus, được tách ra từ Tổng giáo phận Manila vào năm 1961.

Năm 1985, ngài được cử đến Đại học Công Giáo Hoa Kỳ tại Washington, D.C., nơi ngài viết luận án tiến sĩ về "Giám mục đoàn trong việc giảng dạy và thực hành của Đức Phaolô VI".

Trở về Philippines, ngài kết hợp mục vụ giáo xứ với các bài giảng và tĩnh tâm, xây dựng danh tiếng là một diễn giả có sức lôi cuốn. Ngài được mời tham gia ban biên tập của Viện Khoa học Tôn giáo Bologna, "Trường Bologna" có ảnh hưởng, các học giả coi Công đồng Vatican II là một sự thay đổi có tính quyết định đối với quá khứ của Giáo hội. Ngài cũng được bổ nhiệm làm thành viên của Ủy ban Thần học Quốc tế.

Ngay sau khi được bổ nhiệm làm Giám mục Imus vào năm 2001, những người lao động ban ngày đang chờ linh mục của họ đến để cử hành Thánh lễ sáng sớm tại một nhà nguyện nhỏ trong giáo phận. Họ nhún mày khi một giáo sĩ ngoài 40 tuổi xuất hiện trên một chiếc xe kéo có động cơ. Khi họ nhận ra đó là giám mục mới của mình, họ đã xin lỗi vì không chào đón chính thức. Tagle đảm bảo với họ rằng ngài không bận tâm: vị linh mục thường trực của họ đã báo cáo bị ốm vào đêm hôm trước và ngài đã quyết định đi thay.

Tagle là người đầu tiên áp dụng kỹ thuật trong giáo hội, đưa ra những suy tư hàng tuần về các bài đọc Thánh lễ trên internet, tiếp cận được nhiều đối tượng quá bên kia giáo phận Imus. (Ngài cũng thu hút sự chú ý vì những bài hát đầy nhiệt huyết của mình, bao gồm cả "You to Me Are Everything.")

Năm 2011, ngài được bổ nhiệm làm Tổng giám mục Manila, giám sát một đàn chiên khoảng ba triệu người và được phong làm Hồng Y một năm sau đó.

Ngài từng là đại biểu chủ tịch tại các hội đồng gia đình năm 2014 và 2015 tại Vatican. Về câu hỏi gây tranh cãi về việc liệu một số người Công Giáo đã ly hôn và tái hôn có thể được Rước lễ hay không, Tagle cho rằng mọi tình huống đều "khá độc đáo" và "cuối cùng, việc có một quy tắc chung có thể phản tác dụng".

Năm 2015, ngài cũng được bổ nhiệm làm chủ tịch Caritas Internationalis, cơ quan chung hoàn cầu cho các tổ chức cứu trợ Công Giáo. Và năm 2019, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã mời ngài đến Vatican, bổ nhiệm ngài làm tổng trưởng Thánh bộ Truyền giáo cho các Dân tộc, một bộ phận có ảnh hưởng giám sát các vùng truyền giáo trên thế giới.

Người Công Giáo ở Manila rất buồn khi Tagle ra đi, nhưng có thể đó là một sự nhẹ nhõm đối với vị Hồng Y, người có nhiệm kỳ bị lu mờ bởi cuộc bầu cử của Tổng thống Philippines Rodrigo Duterte, người đã phát động một cuộc chiến chống ma túy khiến đường phố của đất nước ngập tràn xác chết. Một số người Philippines cho rằng Tagle nên làm nhiều hơn để thách thức Duterte, người hiện đang phải đối diện với phiên tòa có thể xảy ra tại Tòa án Hình sự Quốc tế ở The Hague.

Khi đến Vatican — với biệt danh “Đức Phanxicô Châu Á” — Tagle dường như cố tình tạo dựng một hình ảnh khiêm tốn hơn, có lẽ là do mệt mỏi với sự cường điệu đã theo đuổi ngài kể từ khi được bổ nhiệm đến Manila.

Khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô dẹp ban lãnh đạo của Caritas Internationalis, bao gồm cả Tagle, vào năm 2022, những người theo dõi Vatican tự hỏi liệu vị Hồng Y này có mất đi sự ủng hộ hay không. Nhưng sau một cuộc cải cách giáo triều La Mã, Tagle đã được xác nhận là phó tổng trưởng của Bộ Truyền giáo, bộ mới chủ chốt kết hợp Bộ Truyền giáo các Dân tộc và Hội đồng Giáo hoàng về cổ vũ Tân Tin Mừng hóa.

Trong vai trò mới, ngài tiếp tục tích lũy điểm dặm bay (airmiles) vì các hoạt động của Vatican, gần đây đã cử hành Thánh lễ bế mạc Đại hội Thánh Thể Quốc gia Hoa Kỳ tại Indianapolis.

Ngựa về ngược: Hồng Y Mamberti?

(Ngày 06/05/2025)

Ed. Condon của The Pillar, ngày 06 tháng 5 năm 2025, có một tiên đoán: Một ứng viên vào giờ thứ 11 đang nổi lên giữa một cuộc tranh luận chia rẽ.

Theo ông, trong 24 giờ cuối cùng trước khi mật nghị bầu giáo hoàng bắt đầu, các cuộc thảo luận xung quanh các ứng viên tiềm năng đã lên đến đỉnh điểm.

Sau một tuần tích lũy động lực, làn sóng ủng hộ Hồng Y Robert Phanxicô Prevost dường như đã chững lại, với Hồng Y người Honduras Oscar Rodriguez Maradiaga được cho là đã rời Rome trong sự thất vọng sau khi không giành được sự ủng hộ nhất trí dành cho ngài trong số các Hồng Y Mỹ Latinh — thậm chí một số người còn cho rằng ngài ủng hộ Hồng Y người châu Phi Fridolin Ambongo.

Hồng Y người Philippines Luis Antonio Tagle cũng dường như đã chạm đến giới hạn trong các hội đồng chung trước mật nghị, với sự ủng hộ vững chắc từ các Hồng Y châu Á khác, nhưng không tạo ra được bước đột phá quyết định trong cơ quan hoàn cầu và thuyết phục họ rằng ngài có thể cai trị với cùng sức mạnh mà ngài rao giảng.

Các Hồng Y châu Âu dường như đang chia phiếu bầu của họ theo nhiều cách, với những người "bảo thủ" chủ yếu hướng về Hồng Y người Hungary Péter Erdő, và những tiếng nói tự do hơn ngày càng dành sự cân nhắc cho Hồng Y người Pháp Jean-Marc Aveline.

Hồng Y Pietro Parolin, từ lâu được coi là ứng cử viên thỏa hiệp trung dung tự nhiên, đã chứng kiến sự ủng hộ của ngài giảm dần giữa những suy giảm về thành tích của ngài với tư cách là một quản trị viên giáo triều và nhà ngoại giao Vatican.

Tóm lại, trái ngược với kỳ vọng của trí tuệ được công nhận, các Hồng Y càng cố gắng tìm hiểu nhau trong hai tuần ở Rome, họ dường như càng đi xa khỏi bất cứ sự đồng thuận nào về việc ai sẽ là vị giáo hoàng tiếp theo.

Sự không chắc chắn đó đang khiến nhiều người trong hội đồng cảm thấy không ổn, một số người trong số họ lo sợ một mật nghị dài sẽ gây ra sự không chắc chắn và chia rẽ cho thế giới đang chờ đợi bên ngoài — mặc dù, cần lưu ý rằng một số người khác đang nói rằng sẽ không có gì tệ nếu mật nghị kéo dài.

Tuy nhiên, giữa lúc bất ổn, một ứng cử viên mới vào phút chót đã bắt đầu được thảo luận, với số lượng người ủng hộ ngày càng tăng trong số các Hồng Y giáo triều quen thuộc nhất với lý lịch lạng lẽ của ngài — ngày càng được các Hồng Y coi là ẩn tượng một cách lạng lẽ.

Hồng Y Dominique Mamberti, 73 tuổi, ít được các Hồng Y nghĩ đến và ít được những người theo dõi mật nghị chú ý trong những ngày sau khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô qua đời. Sinh ra ở Châu Phi nhưng mang quốc tịch Pháp, ngài đã phục vụ nhiều năm với tư cách là nhà ngoại giao Vatican chuyên nghiệp, bao gồm cả tại Liên hợp quốc ở New York và ở các khu vực xung đột như Sudan.

Dưới thời Đức Benedict XVI, Mamberti được bổ nhiệm làm người đứng đầu bộ phận ngoại giao của Phủ Quốc vụ khanh và được giao nhiệm vụ cố gắng duy trì trật tự trong nhiệm kỳ thường hỗn loạn của Hồng Y Tarcisio Bertone làm Quốc vụ khanh.

Năm 2014, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã bổ nhiệm ngài làm chánh án Tòa án Tối cao, bổ nhiệm ngài làm chánh án của tòa án giáo luật cao nhất của Giáo hội. Đó là một sự thay đổi đáng kể về tốc độ, nhưng một đồng nghiệp và thẩm phán đồng nghiệp của Mamberti nói rằng ngài đã làm việc rất chăm chỉ.

Một người thân cận với các giáo đoàn nói với The Pillar rằng Mamberti "thực sự có sự chuẩn bị tốt hơn để trở thành giáo hoàng so với hầu hết mọi người", chỉ ra công việc của ngài với tư cách là một nhà ngoại giao hoàn cầu quen thuộc với tình trạng rối loạn chức năng nội bộ của Vatican.

"Ngài đã làm một công việc bất khả [dưới thời ĐHY Bertone], và giờ đây đã dành 10 năm để đọc mọi lời kháng án của một giáo phận chống lại mọi thánh bộ tại Vatican. Đó là một tư cách giáo sư về việc quản trị tồi và tốt. Giáo hội thực sự cần những điều như vậy, và một giai đoạn quản lý yên tĩnh, có trách nhiệm có thể hấp dẫn."

Những người ủng hộ ngài chỉ ra rằng, ngài đã tránh xa một số vấn đề gây tranh cãi và các vụ tai tiếng lớn đã đeo bám các ứng viên khác. Mặc dù ngài từng là nhà ngoại giao trưởng của Vatican và trong Phủ Quốc vụ khanh, nhưng ngài đã rời đi trước các vụ tai tiếng về thỏa thuận bất động sản ở London và thỏa thuận gây tranh cãi giữa Vatican và Trung Quốc.

"Theo nghĩa đó, ngài là [Hong Y] Parolin không có hành lý", như một người ủng hộ đã nói.

Có lẽ cũng quan trọng không kém, ngài không thuộc nhóm hay phe phái ý thức hệ rõ ràng nào trong Hồng Y đoàn. Trong bài giảng tại Nhà thờ Thánh Phêrô vào Chúa Nhật, khi ngài chủ trì Thánh lễ cuối cùng trong chín ngày tang lễ của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, ngài đã bày tỏ lòng tôn kính đối với cố giáo hoàng, người mà ngài nói rằng "tất cả chúng ta đều ngưỡng mộ" vì chứng tá của ngài về "tình yêu của Chúa".

"Ngài đã cảnh báo những người quyền thế rằng chúng ta phải vâng lời Chúa hơn là vâng lời con người và công bố cho toàn thể nhân loại niềm vui của Tin mừng", Mamberti nói.

"Sứ mệnh chính là tình yêu, trở thành sự phục vụ cho Giáo hội và toàn thể nhân loại", ĐHY Mamberti nói, đồng thời đặt nền tảng cho việc công bố Tin mừng ra bên ngoài trong sự tôn thờ Chúa, điều mà ngài gọi là "một chiều kích thiết yếu của sứ mệnh của Giáo hội và của đời sống tín hữu".

Một Hồng Y dường như đã nhận xét sau Thánh lễ rằng trước đó ngài không để ý đến ĐHY Mamberti, nhưng ngài "trông giống" một giáo hoàng.

Người ta nói, trong số ít các Hồng Y hiện đang thúc đẩy lý lẽ bên vực Mamberti, có một số Hồng Y cấp cao của Vatican, cả những người trong mật nghị và những người trên 80 tuổi, những người đặc biệt lo ngại việc bỏ phiếu trở nên bế tắc và gay gắt.

Tất nhiên, có một khoảng cách dài giữa sự ủng hộ thầm lặng của một số ít Hồng Y và đa số hai phần ba trong một mật nghị. Nhưng, theo những người tung tên Mamberti, ngài có thể nổi lên như một ứng viên được đồng thuận nếu nhiều vòng bỏ phiếu không mang lại kết quả rõ ràng — một pontifex theo nghĩa đen của một "người xây cầu".

Có vẻ như đó là một kết quả không thể xảy ra, và những ứng viên được mong đợi được mong đợi vì những lý do chính đáng. Nhưng nếu tất cả các ứng viên rõ ràng và có khả năng hơn thấy không thể đạt được đa số đột phá, thì những điều kỳ lạ hơn có thể xảy ra

Các Hồng Y có cuộc họp tiền mật nghị cuối cùng

(Ngày 06/05/2025)

Tạp chí Aleteia, ngày 06/05/25, tường trình: Các Hồng Y bắt đầu chuyển vào phòng của họ tại Santa Marta và bước vào sự im lặng sâu hơn. Thời gian đang trôi qua.

Cuộc họp chung thứ 12 và - trừ khi có những tình huống bất ngờ - cuối cùng của các Hồng Y

trước khi mật nghị bắt đầu vào thứ Ba, ngày 6 tháng 5, vào buổi sáng, tại Hội trường Thượng hội đồng. Chỉ còn vài giờ nữa là đến mật nghị, sẽ khai mạc vào ngày 7 tháng 5 lúc 4:30 chiều tại Nhà nguyện Sistine, các Hồng Y đã kín đáo với báo chí.

Đối diện với nhiều nhà báo hơn cả ngày hôm trước, các Hồng Y đã né tránh hơn so với những ngày trước. Một số lượng lớn cảnh sát, một số mặc thường phục, có mặt để hộ tống các Hồng Y đi bộ đến và giữ họ tránh xa đám đông máy ảnh. Một số được hộ tống kín đáo qua các hàng cột của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô để tránh tiếp xúc với báo chí.

Trong số ít vị phát biểu, Hồng Y người Thụy Điển Anders Arborelius cho biết ngài vẫn chưa "hoàn toàn chắc chắn" về lựa chọn của mình cho cuộc bầu vị giáo hoàng tương lai. "Tất cả chúng tôi đều đang suy nghĩ về điều đó", ngài giải thích.

"Giáo hội cần một người kế nhiệm thánh thiện có thể giúp thế giới khám phá lại Chúa Kitô và truyền bá Tin mừng", vị giám mục của Stockholm nói với Aleteia, chỉ ra tầm quan trọng của việc "thúc đẩy hòa bình".

"Tôi hơi mệt, nhưng tôi ổn", vị tu sĩ dòng Cát Minh 75 tuổi, người cũng có tên trong nhiều danh sách papabili, khẳng định.

Các Hồng Y sẽ sớm bị cắt đứt khỏi thế giới

Nhiều Hồng Y đến bằng xe hơi, có lẽ mang theo vali để họ có thể ổn định trong phòng của mình tại dinh thự Santa Marta, nơi họ có thể ở từ sáng nay. Các Hồng Y có thời gian đến sáng mai để chuyển vào.

Trong những ngày gần đây, tất cả những người thường trú tại hai ngôi nhà của Saint Martha - ngôi nhà cũ và ngôi nhà mới - đều phải rời khỏi khuôn viên, nơi đã được tái cấu trúc và bảo vệ để có thể tiếp nhận 133 Hồng Y sẽ bỏ phiếu bầu người kế nhiệm Đức Giáo Hoàng Phanxicô.

Chỉ có phòng 201 - căn hộ của vị giáo hoàng quá cố - vẫn chưa có người ở. Căn hộ vẫn được niêm phong cho đến khi bầu ra giáo hoàng mới, người mà nếu muốn sẽ có thể cư trú tại đó trong những ngày đầu tiên của triều đại giáo hoàng. Ngài cũng sẽ đến thăm các căn hộ của giáo hoàng tại Điện Tông tòa, nơi cũng đã được niêm phong sau khi Đức Phanxicô qua đời vào ngày 21 tháng 4 và có thể chọn chuyển đến đó.

Khoảng 100 người, bao gồm cả giáo sĩ và giáo dân, những người sẽ tham gia vào các khía cạnh hậu cần, an ninh và tâm linh của mật nghị, đã tuyên thệ vào chiều ngày 5 tháng 5 tại Nhà nguyện Pauline để đảm bảo tính bí mật hoàn toàn của các cuộc thảo luận.

Các Hồng Y cử tri sẽ tắt điện thoại di động của mình tại dinh thự Santa Marta và sẽ không thể lấy lại cho đến khi cuộc họp kín kết thúc.

Các Hồng Y trên 80 tuổi vẫn được tự do di chuyển, nhưng họ sẽ dành những ngày này để hiệp nhất tinh thần với các Hồng Y cử tri, Matteo Bruni, giám đốc Văn phòng Báo chí Tòa thánh, giải thích trong cuộc họp báo vào tối Thứ Hai.

Thánh Gioan trong Dầu và Mật nghị bầu Giáo Hoàng

(Ngày 06/05/2025)

JD Flynn của The Pillar, ngày 6 tháng 5, 2025, hiện có mặt tại Rôma, cho hay: Mọi thứ đã sẵn sàng trong Nhà nguyện Sistine để bầu ra một vị giáo hoàng.

Nhưng trước khi đi sâu vào vấn đề đó, có một truyền thống địa phương trong Giáo phận Rôma mà bạn nên biết; một lễ nghi phụng vụ diễn ra vào năm nay chỉ một ngày trước khi Hội đồng Hồng Y vào Nhà nguyện Sistine và bầu ra vị Đại diện của Chúa Kitô trên trái đất.

Lễ này chính thức được gọi là Thánh Gioan tại Cổng Latinh, vì Cổng Latinh là nơi có nhà thờ có liên quan ở Rôma. Nhưng người dân địa phương gọi đó là San Giovanni in Oleo — "Thánh Gioan trong Dầu".

Câu chuyện kể rằng Thánh Gioan Tông đồ và là Tin mừng gia— vị tông đồ mà Chúa Giêsu yêu mến — đã bị bắt tại Ephesus, bị đưa đến Rôma và bị đưa ra xét xử một cách biểu diễn bởi hoàng đế Domitian, một nhà dân túy chuyên quyền mà một số người coi là một nhà độc tài.

Domitian, trong nỗ lực khôi phục lại sự vĩ đại của thành phố Rôma, là một nhà xây dựng đồ sộ và là một nhà quản lý kinh tế có năng lực, nhưng ông cũng là một kẻ đàn áp dữ dội các Kitô hữu— ông không thích họ vì những tuyên bố của họ về thần tính của Chúa Kitô bị coi là phạm thượng, và ông đang nhắm đến việc khôi phục lại nền văn hóa La Mã, bao gồm cả sự thống trị của tôn giáo ngoại giáo.

Có thể Domitian cũng không thích các Kitô hữu vì đạo đức khó chịu của họ không chấp nhận mối quan hệ ngoài luồng được đồn đại của ông với cháu gái của chính mình, nhưng không ai có thể thực sự chắc chắn.

Dù sao đi nữa, theo những câu chuyện — được Tertullian và sau đó là Thánh Jerome đề cập — Domitian đã đưa tông đồ Gioan ra xét xử cách nào đó.

Sau đó, tuyên bố ngài có tội chống lại nhà nước, Domitian đã ném Thánh Gioan vào một thùng dầu sôi lớn.

Bạn sẽ nhớ lại San Giovanni in Oleo.

Thông thường, khi thịt chạm vào dầu nóng, protein sẽ bị phân hủy và độ ẩm chuyển thành hơi nước, nấu chín nhanh chóng.

Nhưng điều đó đã không xảy ra với Thánh Gioan.

Có vẻ như ngài đã ngâm mình hoàn toàn trong dầu trong vài phút. Nhưng theo Thánh Jerome: "Ngài đã trở ra sạch sẽ và khỏe mạnh hơn khi bước vào".

Domitian dường như đã rất tức giận đến nỗi đã bắt Gioan uống một ly thuốc độc ngay tại chỗ. Khi điều đó không hiệu quả, ông đã nghĩ ra hình phạt tốt nhất có thể tiếp theo và đày ngài đến Hy Lạp, nơi Thánh Gioan đã có những hình ảnh khải huyền, được ghi lại trong sách Khải Huyền.

Nhà nguyện nhỏ bé San Giovanni trong Dầu được cho là được xây dựng tại nơi Chúa tha chết cho Thánh Gioan. Hầu như nhà nguyện này đóng cửa, chỉ tổ chức lễ cầu nguyện công khai vài phút mỗi năm vào cuối lễ rước Thánh Gioan, như tôi được kể lại.

Vấn đề ở đây là: Chúa là người bảo vệ Giáo hội của Người. Và Chúa làm việc theo những cách phi thường, không thể hiểu thấu.

Thánh Gioan có thực sự đến Rôma để sống sót sau khi bị chiến ngập dầu, để ngài có thể chuyển đến Hy Lạp và viết Kinh thánh không?

Tôi không biết.

Nhưng tôi biết rằng Chúa thực sự đang hành động trên thế giới, để duy trì Giáo hội của Người — đôi khi theo những cách hữu hình, và thường xuyên hơn là theo sự chuyển động mẫu nhiệm của Chúa Thánh Thần theo những cách thực sự kỳ lạ hơn nhiều, đẹp đẽ hơn nhiều và sâu sắc hơn nhiều.

Các Hồng Y sẽ chọn một vị giáo hoàng. Ngài sẽ là một giáo hoàng tốt hay một giáo hoàng xấu, chúng ta vẫn chưa biết. Điều đó sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống của tất cả chúng ta, cuộc sống của các giáo xứ và con cái chúng ta. Giáo hoàng là ai mới là điều quan trọng.

Nhưng giáo hoàng không phải là người duy trì Giáo hội. Chúng ta không nên đặt niềm tin vào giáo hoàng. Đó là Chúa có thể giữ cho con người sống trong những thùng dầu sôi, hoặc cứu họ khỏi cái chết bằng thuốc độc. Đó là Chúa đã chiến thắng chính cái chết.

Đó là Chúa đã biến Giáo hội này thành bí tích cứu rỗi, bất chấp tội lỗi, khuyết điểm, sai lầm và xung đột trong 2,000 năm.

Đó là một mẫu nhiệm sâu sắc đối với tôi. Đó là điều mà tôi đặt niềm tin vào. Thiên Chúa là có thật, và Người yêu Giáo hội của Người, trong mọi thể hệ.

Đức Phanxicô đã công bố điều này, trong Lumen fidei: “Những gì được truyền đạt trong Giáo hội, những gì được truyền lại trong Truyền thống sống động của Giáo hội, là ánh sáng mới phát sinh từ cuộc gặp gỡ với Thiên Chúa đích thực, một ánh sáng chạm đến cốt lõi của bản thể chúng ta và thu hút tâm trí, ý chí và cảm xúc của chúng ta, mở ra cho chúng ta những mối quan hệ được sống trong sự hiệp thông.”

Lạy Chúa, xin ban cho chúng con ánh sáng đức tin đó.

Tổng hội lần thứ 12 tập trung vào những phẩm chất cần thiết cho một vị Giáo hoàng tương lai

(Ngày 06/05/2025)

Theo Vatican News, một ngày trước khi Mật nghị bắt đầu, Tổng hội Hồng Y lần thứ mười hai và cũng là lần cuối cùng tập trung vào nhiều phẩm chất quan trọng đối với một vị Giáo hoàng tương lai, bao gồm cả vai trò là người chặn dất, người bắc nhịp cầu và người thúc đẩy cải cách.

Sáng thứ Ba, ngày 6 tháng 5, một ngày trước khi Mật nghị bắt đầu, 173 Hồng Y, bao gồm 130 Hồng Y cử tri, đã tham dự Tổng hội lần thứ mười hai, Matteo Bruni, Giám đốc Văn phòng Báo chí Tòa thánh, giải thích trong cuộc họp báo sau đó với các nhà báo.

Như thường lệ, ông lưu ý, Tổng hội bắt đầu lúc 9 giờ sáng với một phút cầu nguyện. Có 26 bài phát biểu, đề cập đến nhiều chủ đề khác nhau.

Ví dụ, cuộc thảo luận tập trung vào các cải cách của Đức Giáo Hoàng Phanxicô cần được thực hiện: luật về lạm dụng, các vấn đề kinh tế, Giáo triều Rôma, tính đồng nghị, công cuộc vì hòa bình và chăm sóc tạo vật.

Chủ đề hiệp thông được nhấn mạnh như một lời kêu gọi Đức Giáo Hoàng mới trở thành một Pontifex, một người xây dựng những cây cầu, một người chặn chiên, một bậc thầy của nhân loại và là bộ mặt của một Giáo hội Samaritanô nhân hậu.

Trong thời chiến, bạo lực và sự phân cực sâu sắc, người ta nói rằng cần có một Giáo hoàng của lòng thương xót, tính đồng nghị và lòng hy vọng.

Có cuộc thảo luận về Luật Giáo hội và quyền lực của Giáo hoàng, về sự chia rẽ và vai trò của các Hồng Y trong Giáo hội, về sự gắn gũi của Lễ trọng Chúa Kitô Vua và Ngày Thế giới của Người nghèo - cần được xem xét cùng nhau - và về nhu cầu họp của Hồng Y đoàn trong các Công nghị.

Các chủ đề khác bao gồm việc khai tâm và đào tạo Kitô giáo như các hành động truyền giáo,

tưởng nhớ đến chứng tá của các vị tử đạo vì đức tin ở những khu vực xung đột và nơi tự do tôn giáo bị hạn chế, và vấn đề cấp bách về biến đổi khí hậu.

Chủ đề về ngày lễ Phục sinh, Công đồng Nicaea và đối thoại đại kết cũng được đề cập.

Ông Bruni cũng giải thích rằng Nhãn Ngư Phủ đã bị vô hiệu hóa và một lời kêu gọi đã được đọc cho các bên liên quan đến nhiều cuộc xung đột khác nhau để ngừng bắn vĩnh viễn và đàm phán, kêu gọi một nền hòa bình công bằng và lâu dài.

Tổng hội kết thúc lúc 12:30 trưa và Ông Bruni xác nhận không có thêm bất cứ Tổng hội nào được lên lịch.

Chi tiết về lịch trình

Giám đốc Văn phòng Báo chí Tòa thánh cũng giải thích một số chi tiết cụ thể về lịch trình.

Sáng mai, sẽ có Thánh lễ cầu nguyện bầu Giáo hoàng. Sau đó, lúc 3:45 chiều, các Hồng Y sẽ được đưa từ Casa Santa Marta đến Điện Tông tòa trong trang phục hợp xướng để vào Mật nghị.

Vào sáng thứ Năm, lúc 7:45 sáng, các Hồng Y sẽ khởi hành từ Santa Marta đến Điện Tông tòa, và lúc 8:15 sáng, họ sẽ cử hành Thánh lễ và Kinh Sáng tại Nhà nguyện Pauline. Sau đó, lúc 9:15 sáng, sẽ có buổi cầu nguyện giữa buổi sáng tại Nhà nguyện Sistine và họ sẽ bắt đầu bỏ phiếu.

Ông minh xác rằng thời gian có thể có khối là khoảng sau 10:30 sáng nếu có khối trắng và sau 12:00 trưa.

Sau đó, lúc 12:30 trưa, các vị trở về Santa Marta để ăn trưa.

Chiều hôm đó, lúc 3:45 chiều, các vị sẽ trở về Điện Tông tòa và sẽ tiếp tục bỏ phiếu tại Nhà nguyện Sistine lúc 4:30 chiều.

Đối với các cuộc bỏ phiếu buổi chiều, Ông Bruni lưu ý rằng có thể có khối sau 5:30 chiều nếu có khối trắng, nếu không thì khoảng 7:00 tối.

Khi kết thúc các cuộc bỏ phiếu, sẽ có Kinh Chiều tại Nhà nguyện Sistine và lúc 7:30 tối, các vị sẽ trở về Santa Marta.

Niên Trưởng ngỏ lời với các Hồng Y: Hãy cầu nguyện cho ‘giáo hoàng mới theo lòng Chúa’

(Ngày 07/05/2025)

Đức Hồng Y Re chủ trì Thánh lễ tại Vương cung thánh đường Thánh Phêrô trước mặt nghị.

Luke Coppen của The Pillar, ngày 7 tháng 5, có bài tường thuật chi tiết về Thánh Lễ Cầu Cho Việc Bầu Tân Giáo Hoàng tại Vương cung Thánh đường Thánh Phêrô sáng ngày 7 tháng 5, 2025:

Đức Hồng Y Giovanni Battista Re đã thúc giục các Hồng Y cầu nguyện vào thứ Tư để Chúa Thánh Thần “ban cho chúng ta một giáo hoàng mới theo lòng Chúa vì lợi ích của Giáo hội và nhân loại”.

Trong Thánh lễ ngày 7 tháng 5 tại Vương cung thánh đường Thánh Phêrô trước mặt nghị bầu người kế nhiệm Đức Giáo Hoàng Phanxicô, vị Niên trưởng Hồng Y đoàn đã suy gẫm về nhiệm vụ khó khăn mà 133 Hồng Y cử tri phải đối diện.

“Chúng ta ở đây để cầu xin sự giúp đỡ của Chúa Thánh Thần, để cầu xin ánh sáng và sức mạnh của Người để Đức Giáo Hoàng được bầu có thể là người mà Giáo hội và nhân loại cần tại thời điểm khó khăn và phức tạp này trong lịch sử,” ĐHY Re đã nói trong bài giảng của mình tại Thánh lễ *pro eligendo Pontifice* (để bầu Giám mục Rôma).

“Cầu nguyện, bằng cách cầu xin Chúa Thánh Thần, là thái độ đúng đắn và thích hợp duy nhất cần có khi các Hồng Y cử tri chuẩn bị thực hiện một hành động có trách nhiệm cao nhất đối với con người và giáo hội và đưa ra một lựa chọn có tầm quan trọng đặc biệt.”

“Đây là một hành động của con người mà mọi cân nhắc cá nhân phải được gạt sang một bên, chỉ ghi nhớ trong tâm trí và trái tim mình Thiên Chúa của Chúa Giêsu Kitô và lợi ích của Giáo hội và nhân loại.”

Các Hồng Y — một số trông căng thẳng và tập trung cao độ — ngồi thành hình bán nguyệt quanh Bàn thờ Tuyên Xưng, phía trên lăng mộ của vị giáo hoàng đầu tiên, Thánh Phêrô.

Cũng có mặt tại Thánh lễ là những nhân vật giữ các chức vụ cấp cao tại Vatican cho đến khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô qua đời, khi hầu hết các chức vụ đều hết hạn. Họ bao gồm Sơ Raffaella Petrini, được bổ nhiệm làm chủ tịch Ủy ban Giáo hoàng cho Thị quốc Vatican vào tháng 3, và Paolo Ruffini, bộ trưởng Bộ Truyền thông từ năm 2018.

Dàn hợp xướng Nhà nguyện Sistine hát trong suốt Thánh lễ, đệm đàn organ của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô.

Trong bài giảng của mình, Đức Hồng Y Re đã nhắc đến bài đọc Tin mừng, trích từ Gioan 15, trong đó Chúa Giêsu nói với các môn đệ rằng điều răn của Người là "hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương các con".

Đức Hồng Y, người sẽ không bỏ phiếu trong mật nghị vì đã ngoài 80 tuổi, cho biết: “Tình yêu mà Chúa Giêsu bày tỏ không có giới hạn và phải đặc trưng cho suy nghĩ và hành động của tất cả các môn đệ của Người, những người phải luôn thể hiện tình yêu đích thực trong hành vi của mình và cam kết xây dựng một nền văn minh mới, điều mà Đức Phaolô VI gọi là ‘nền văn minh tình yêu’. Tình yêu là sức mạnh duy nhất có khả năng thay đổi thế giới”.

ĐHY Re cho biết các bài đọc trong Thánh lễ — bao gồm Isaia 61, mô tả sứ mệnh của người được Chúa xức dầu là mang tin mừng đến cho người nghèo — chứa đựng thông điệp về tình huynh đệ, một chủ đề chính trong triều giáo hoàng của Đức Phanxicô.

“Các bản văn phụng vụ của lễ cử hành Thánh Thể này, do đó, mời gọi chúng ta yêu thương huynh đệ, giúp đỡ lẫn nhau và cam kết hiệp thông trong Giáo hội và tình huynh đệ hoàn cầu của con người”, ngài nói với giọng chắc nịch.

“Trong số các nhiệm vụ của mỗi người kế nhiệm Thánh Phêrô là thúc đẩy sự hiệp thông: sự hiệp thông của tất cả các Kitô hữu với Chúa Kitô; sự hiệp thông của các giám mục với giáo hoàng; sự hiệp thông của các giám mục với nhau.”

“Đây không phải là sự hiệp thông tự tham chiếu, mà là sự hiệp thông hoàn toàn hướng đến sự hiệp thông giữa những con người, dân tộc và nền văn hóa, với mỗi quan tâm rằng Giáo hội phải luôn là ‘ngôi nhà và trường học của sự hiệp thông.’”

Vị Hồng Y 91 tuổi nhấn mạnh đến nhu cầu duy trì sự hiệp nhất của Giáo hội, mà ngài định nghĩa là “sự hiệp thông vững chắc và sâu sắc trong sự đa dạng.”

“Mỗi vị giáo hoàng tiếp tục hiện thân Thánh Phêrô và sứ mệnh của ngài và do đó đại diện cho Chúa Kitô trên trái đất; ngài là tảng đá mà Giáo hội được xây dựng trên đó,” ĐHY Re nói, ám chỉ đến Mát-thêu 16:18.

“Việc bầu chọn giáo hoàng mới không phải là sự kế thừa đơn giản của những con người, nhưng luôn luôn là Tông đồ Phêrô trở lại.”

Trong bài giảng của mình, ĐHY Re đã gọi lại Nhà nguyện Sistina, bối cảnh của mật nghị, nơi có bức tranh Phán xét cuối cùng đồ sộ của Michelangelo.

Cầm những trang bài giảng của mình trên tay trái, vị Hồng Y đeo kính cận lưu ý rằng trong bài thơ “Roman Triptych”, xuất bản năm 2003, Đức Giáo Hoàng người Ba Lan Gioan Phaolô II đã suy gẫm về ý nghĩa của bức tranh đối với các Hồng Y bầu cử.

“Trong ‘Roman Triptych’ của mình, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã bày tỏ hy vọng rằng trong những giờ bỏ phiếu cho quyết định quan trọng này, hình ảnh Chúa Giêsu Thăm phán hiện ra lơ mờ của Michelangelo sẽ nhắc nhở mọi người về sự vĩ đại của trách nhiệm trao 'chìa khóa tối cao' vào đúng tay", ĐHY Re nói, trích lời nhà thơ người Ý Dante Alighieri.

Nhấn mạnh các chữ bằng cách vung tay phải, vị Hồng Y người Ý tiếp tục: "Vậy thì chúng ta hãy cầu nguyện để Chúa Thánh Thần, Đấng trong một trăm năm qua đã ban cho chúng ta một loạt các giáo hoàng thực sự thánh thiện và vĩ đại, sẽ ban cho chúng ta một giáo hoàng mới theo lòng Chúa vì lợi ích của Giáo hội và nhân loại."

"Chúng ta hãy cầu nguyện để Chúa sẽ ban cho Giáo hội một giáo hoàng biết cách đánh thức lương tâm của tất cả mọi người và các năng lực đạo đức và tinh thần trong xã hội ngày nay, đặc trưng bởi sự tiến bộ vượt bậc về công nghệ nhưng có xu hướng quên mất Chúa."

“Thế giới ngày nay kỳ vọng rất nhiều vào Giáo hội liên quan đến việc bảo vệ những giá trị cơ bản của con người và tinh thần mà nếu không có chúng thì sự chung sống của con người sẽ không tốt hơn cũng như không mang lại điều tốt đẹp cho các thế hệ tương lai.”

Sau bài giảng và đọc Kinh Tin Kính, Lời nguyện của các tín hữu được đọc bằng tiếng Pháp, tiếng Swahili, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Malayalam (nói ở Ấn Độ), tiếng Trung và tiếng Đức, nhấn mạnh tính phổ quát của Giáo Hội Công Giáo.

Sau Thánh lễ, các Hồng Y sẽ dùng bữa trưa trước khi tập trung lại vào buổi chiều tại Nhà nguyện Pauline của Vatican. Từ đó, các vị sẽ diễu hành vào Nhà nguyện Sistine, nơi các vị sẽ tuyên thệ từng vị một, hứa sẽ tôn trọng tính bí mật của mật nghị mãi mãi.

Sau khi vị Hồng Y cuối cùng tuyên thệ, Tổng giám mục Diego Ravelli, Trưởng ban Nghi lễ Phụng vụ Giáo hoàng, sẽ tuyên bố: “Extra omnes” (“Tất cả những người khác ra ngoài.”) Những người không trực tiếp tham gia vào mật nghị sẽ rời khỏi nhà nguyện.

Với sự hiện diện của ĐTGM Ravelli, Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa, Nhà Giảng thuyết hưu trí của Phủ Giáo hoàng sẽ đưa ra một bài suy niệm về nhiệm vụ đang chờ đợi các cử tri.

Khi bài suy niệm kết thúc, ĐHY Cantalamessa (người đã 91 tuổi, quá già để bỏ phiếu) và ĐTGM Ravelli (người không phải là Hồng Y) sẽ rời khỏi Nhà nguyện Sistine. Các cánh cửa sẽ được đóng lại và lính canh sẽ đứng ở lối vào nhà nguyện.

Sau đó, các Hồng Y cử tri sẽ bắt đầu thủ tục bỏ phiếu phức tạp. Một cuộc bỏ phiếu dự kiến sẽ diễn ra vào ngày 7 tháng 5. Sau khi bỏ phiếu, các lá phiếu sẽ được đốt và khói sẽ bốc ra từ một ống khói tạm thời gắn liền với Nhà nguyện Sistine.

Nếu khói có màu đen, điều đó cho biết chưa có giáo hoàng nào được bầu. Nếu khói có màu trắng, điều đó cho biết đã bầu được một giáo hoàng mới.

Kết thúc bài giảng của mình, Đức Hồng Y Re nói: “Xin Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ của Giáo hội, chuyển cầu bằng lời chuyển cầu của người mẹ, để Chúa Thánh Thần soi sáng tâm trí của các Hồng Y cử tri và giúp họ thống nhất về vị giáo hoàng mà thời đại chúng ta cần”.

‘Conclave’ Sự thật và hư cấu: Bộ phim ăn khách này đúng và sai ở điểm nào?

(Ngày 07/05/2025)

Sau đây là cái nhìn (không đầy đủ) về những điểm mà bộ phim sai — và đúng — về quá trình bầu chọn một tân giáo hoàng.

Jonah McKeown của CNA, Ngày 26 tháng 4 năm 2025, có bài viết về cuốn phim “Conclave”:

“Conclave” là một cú “hit” bất ngờ khi được phát hành tại rạp vào tháng 10 năm ngoái. Và sau cái chết của Đức Giáo Hoàng Phanxicô vào ngày 21 tháng 4, bộ phim hiện đang có trên các nền tảng phát trực tuyến đã thu hút một làn sóng quan tâm mới từ người xem, với tỷ lệ phát trực tuyến của bộ phim được báo cáo là tăng gấp ba lần trong những ngày kể từ khi cái chết của vị giáo hoàng được công bố.

Được đạo diễn bởi Edward Berger và dựa trên một cuốn tiểu thuyết năm 2016, bộ phim là một câu chuyện tập trung vào một số Hồng Y của Giáo hội khi họ bầu một tân giáo hoàng — với rất nhiều sự tranh giành và âm mưu chính trị, xung đột về ý thức hệ và những bước ngoặt kịch tính trong suốt bộ phim. Bộ phim đã nhận được tám đề cử Giải thưởng Viện hàn lâm vào mùa xuân này, giành được một giải cho chuyển thể Kịch bản hay nhất.

Ngay cả trước khi phát hành, Conclave đã nhận được sự chỉ trích nặng nề từ những người Công Giáo; họ lên án cái kết bất ngờ của bộ phim — là đoạn, xin cảnh cáo bạn đọc, đề cập tới một người phụ nữ vô tình được bầu làm giáo hoàng — cũng như cách bộ phim miêu tả các hệ tư tưởng khác nhau của các Hồng Y, đặc biệt là việc đề cao rõ ràng các nhân vật có quan điểm trái ngược với giáo huấn của Giáo hội.

Ngoài những lời chỉ trích đó, bất cứ ai sử dụng bộ phim để tự tìm hiểu về cách thức hoạt động thực tế của mật nghị trong những tuần tới sẽ thấy rằng bộ phim có một số điểm không chính xác quan trọng — nhưng không phải mọi thứ trong phim đều là hư cấu.

Sau đây là cái nhìn (không đầy đủ) về những gì Conclave làm sai — và làm đúng — về quá trình bầu một giáo hoàng mới.

HƯ CẦU: Tranh biếm họa về các Hồng Y; vùng đất hoang mạc tâm linh

Một trong những "điểm không chính xác" được trích dẫn rộng rãi nhất của bộ phim, ít nhất là theo những người Công Giáo nổi tiếng, là cách bộ phim mô tả Hồng Y đoàn bị chia rẽ sâu sắc giữa các phe phái ý thức hệ và giáo hoàng là một chức vụ chính trị hơn là một chức vụ tâm linh.

Bộ phim vẽ nên một bức tranh không chính xác về các Hồng Y của Giáo hội là bè phái, nhỏ nhen, tham vọng và "vô cùng vô lý về mặt ý thức hệ", Matthew Bunson, một chuyên gia về Giáo hội và là giám đốc biên tập của EWTN News (công ty mẹ của CNA) cho biết.

"Những câu chuyện phịa giữa các Hồng Y thật tầm thường. Thật vô vị, mang tính chính trị, vô cùng vô lý về mặt ý thức hệ ở cả hai phía. Thật không may, mọi nhân vật chính — mặc dù các diễn viên đều xuất sắc — đều vô vị, không tò mò và thiếu chiều sâu tâm linh triết học hoặc thần học nghiêm túc", Bunson nói với CNA.

"Họ là những nhân vật hoạt hình về những gì các Hồng Y — và tôi biết nhiều người — thực sự nói đến, và những loại vấn đề mà họ có thể thảo luận trong một mật nghị," ông nói.

Trong suốt bộ phim, các Hồng Y chia thành các phe phái để cố gắng bầu "người đàn ông" của họ làm giáo hoàng, với một liên minh do Hồng Y Bellini có tư tưởng tiến bộ của Stanley Tucci lãnh đạo tìm cách cải cách Giáo hội bằng cách bác bỏ nhiều tín lý chính thống của Giáo hội; trong khi Hồng Y Tedesco (Sergio Castellitto) táo bạo, thô lỗ và công khai phân biệt chủng tộc ủng hộ, cuối cùng không thành công, cho quan điểm truyền thống hơn.

Những tia lửa bùng cháy trên màn ảnh khi các phe phái xung đột với nhau, những bộ xương rơi ra khỏi tủ quần áo, và các Hồng Y âm mưu cố gắng "giành" chức giáo hoàng cho phe hệ tư tưởng của họ. Bunson lưu ý rằng bất cứ nhân vật nào có vẻ ủng hộ quan điểm chính thống về tín lý của Giáo hội đều bị "đẩy ra khỏi đường" hoặc "bị phá hủy" hoàn toàn trong câu chuyện — chẳng hạn như một Hồng Y người Nigeria nghiêm khắc về mặt đạo đức, người mất hết hy vọng vào chức giáo hoàng sau khi tiết lộ rằng ông đã giả tạo làm cha của một đứa con bí mật.

Mặc dù một người quan sát bình thường có thể bị thu hút bởi những xung đột về ý thức hệ được mô tả trên màn ảnh, Bunson cho biết bộ phim bị "thiếu chiều kích trí thức và tâm linh đối với hầu hết mọi nhân vật". Ngay cả nhân vật chính của Ralph Fiennes, Hồng Y Lawrence, cũng "hạ thấp đạo đức trên nhiều mặt trận" trong suốt bộ phim, ông nói.

Các nhân vật kêu cầu danh Chúa nhiều lần trong suốt bộ phim, nhưng Chúa Giêsu hầu như không được nhắc đến; không có vị Hồng Y nào, mặc dù là linh mục, từng được thể hiện đang cử hành Thánh lễ; và Chúa Thánh Thần — được cho là "nhân vật chính" của bất cứ mật nghị nào, theo lời của Hồng Y Kurt Koch (ngoài đời thực) — không được nhắc đến một lần nào (ngoại trừ khi các nhân vật làm dấu thánh giá).

Nhân vật duy nhất về mặt tinh thần, Hồng Y Vincent Benítez (sẽ nói thêm về ông sau) là nhân vật duy nhất mà “về cơ bản thậm chí không thể được bầu làm giáo hoàng”, Bunson lưu ý.

Cuối cùng, việc thiếu chiều sâu tâm linh thực sự trong cách viết các nhân vật khiến các cuộc trò chuyện, lập luận và bài phát biểu của họ trở nên “khá buồn tẻ”, Bunson tiếp tục.

Trên thực tế, Bunson cho biết rằng mặc dù có một số khác biệt thực sự về mặt ý thức hệ giữa hơn 250 thành viên của Hồng Y đoàn từ khắp mọi nơi trên thế giới, “các Hồng Y từ khắp nơi trên thế giới, mặc dù họ không biết nhau, nhưng có [một] tình anh em và hợp đoàn đáng chú ý với tư cách là thành viên của Hồng Y đoàn.”

“Nếu đây là một bộ phim chân thực về một mật nghị Công Giáo đích thực, thì bộ phim đó có thể thực sự mang tính lịch sử và tuyệt vời,” Bunson nói thêm.

Giám mục Robert Barron của Giáo phận Winona-Rochester, Minnesota, đã bày tỏ lời chỉ trích tương tự về cách trình bày mang tính ý thức hệ của bộ phim trên phương tiện truyền thông xã hội vào năm ngoái, nói đùa rằng: “Nếu bạn quan tâm đến một bộ phim về Giáo Hội Công Giáo mà ban biên tập của tờ New York Times có thể viết, thì đây chính là bộ phim dành cho bạn.”

Trong thế giới của bộ phim, ĐC Barron nói tiếp, “phẩm trật của Giáo hội là ổ chứa đầy tham vọng, tham nhũng và lòng ích kỷ tuyệt vọng... Những người bảo thủ là những kẻ cực đoan bài ngoại và những người theo chủ nghĩa tự do là những kẻ mưu mô tự phụ. Không ai có thể thoát khỏi tình huống không thể cứu vãn này.”

SỰ KIỆN: Quá trình diễn ra ngay sau khi vị giáo hoàng qua đời

Không có gì ngạc nhiên, khi Bộ phim bắt đầu với cái chết của vị giáo hoàng (trước đó). Bunson cho biết bộ phim mô tả quá trình diễn ra ngay sau khi giáo hoàng qua đời là khá chính xác.

Nhân vật chủ chốt trong bất cứ quá trình chuyển giao giáo hoàng nào là vị nhiếp chính, tức một Hồng Y được giao vai trò chính trong việc tổ chức quá trình trong thời gian trống ngôi giáo hoàng. Hồng Y Tremblay, vị nhiếp chính trong phim, phá vỡ chiếc nhẵn ngư phủ của giáo hoàng đã khuất — một quá trình thực sự và nổi tiếng tượng trưng cho việc phá vỡ con dấu của triều đại giáo hoàng quá cố.

Bộ phim bỏ qua việc chứng nhận cái chết của giáo hoàng, theo các chuẩn mực tang lễ mới của giáo hoàng, không diễn ra trong căn phòng nơi ngài qua đời mà trong nhà nguyện riêng của ngài. Là một phần của quá trình này, vị nhiếp chính gọi giáo hoàng quá cố ba lần bằng tên rửa tội của ngài, xác nhận rằng không có phản hồi.

Và sau đó, bộ phim kết hợp một số khía cạnh của vai trò của Niên Trưởng Hồng Y đoàn với vai trò Hồng Y nhiếp chính, giao một số nhiệm vụ của Hồng Y nhiếp chính trong việc sắp xếp mật nghị cho Hồng Y Lawrence do Ralph Fiennes thủ vai. (Bunson cho biết ông sẵn sàng bỏ qua những chi tiết nhỏ đó, có thể đã được thay đổi một chút để làm cho các cảnh phim có tác động hơn đối với nhân vật Fiennes.)

HU' CẦU: Hồng Y ‘In pectore’

Hồng Y Benítez, người được cho là ứng viên giáo hoàng ngay từ khi tính cách của ông được giới thiệu, cho biết ông được cố giáo hoàng phong làm Hồng Y “in pectore” — tức là trong bí mật. Ông không đưa ra bất cứ tài liệu hay bằng chứng nào chứng minh ông là người mà ông tự nhận mình là, nhưng các Hồng Y khác lại chấp nhận ông gần như ngay lập tức.

Trên thực tế, Bunson cho biết, một Hồng Y được phong làm “in pectore” không thể tham gia mật nghị trừ khi giáo hoàng công khai tên của Hồng Y trước khi ngài qua đời.

“Vì vậy, ngay từ đầu, nhân vật này không đủ điều kiện để tham gia vào mật nghị này, vì ngay từ đầu ông không nên coi mình là một Hồng Y”, ông nói.

SỰ KIỆN: Bồi cảnh và quy trình bỏ phiếu

Mật nghị hư cấu diễn ra tại Nhà nguyện Sistine của Vatican — mặc dù các nhà làm phim đã phải tái tạo nhà nguyện vô giá này cho bộ phim — giống như mật nghị thực sự.

Hệ thống mật nghị được chính thức hóa vào năm 1274 và các thủ tục của nó hiện được quản lý chặt chẽ theo tông hiến Universi Dominici Gregis của Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II, được sửa đổi bởi Đức Giáo Hoàng Bê-nê-đíc-tô XVI và Đức Giáo Hoàng Phanxicô, và không cho phép bất cứ sự đổi mới nào đối với các Hồng Y.

Theo truyền thống và luật lệ, mật nghị được tổ chức tại Nhà nguyện Sistine và việc bỏ phiếu được thực hiện một hoặc hai lần trong phiên họp buổi sáng và một hoặc hai lần trong phiên họp buổi chiều. Trong quá trình bỏ phiếu, từng Hồng Y đến gần bức tranh Phán xét cuối cùng của Michelangelo, đọc một lời cầu nguyện bằng tiếng Latinh và thả lá phiếu của họ vào một chiếc bình lớn. Sau đó, ba Hồng Y được chỉ định sẽ đọc to từng lá phiếu. Một người Công Giáo cần hai phần ba số phiếu bầu để được bầu làm giáo hoàng tiếp theo.

Khi một phiên họp kết thúc mà không có người nào đạt được đa số phiếu cần thiết, các lá phiếu sẽ bị đốt cháy, khiến khói đen bốc ra từ ống khói của Nhà nguyện Sistine. Tuy nhiên, nếu một giáo hoàng được bầu, họ sẽ đốt chúng cùng với một tác nhân hóa học, tạo ra khói trắng đặc trưng báo hiệu cuộc bầu cử của một giáo hoàng. (Tất cả những điều này được mô tả khá rõ trong phim, mặc dù Bunson cho biết một số điều đã được “cắt bớt một chút vì lợi ích của khán giả” và vì mục đích căng thẳng về mặt kịch tính.)

Đúng như bộ phim mô tả, khi cánh cửa Nhà nguyện Sistine đóng lại, thì thông thường, vị niên trưởng của Hồng Y đoàn sẽ thúc đẩy quá trình này. (Mặc dù có lẽ sẽ có ít bài phát biểu hơn như trong phim, vì những bài phát biểu đó đã được thực hiện trong các cuộc họp chung trước đó).

Tuy nhiên, trong trường hợp mật nghị sắp diễn ra ngoài đời thực, sự việc sẽ có vẻ hơi khác một chút vì tuổi tác của một số nhân vật chủ chốt đã cao.

Chỉ những Hồng Y dưới 80 tuổi mới đủ điều kiện tham gia mật nghị; đây là những “Hồng Y cử tri”. Đức Hồng Y Giovanni Battista Re, 91 tuổi, là vị niên trưởng hiện tại (một lần nữa, ngoài đời thực) — tức là thành viên cao cấp nhất của Hồng Y đoàn, được chọn từ hàng ngũ các Hồng Y giám mục và được Đức Giáo Hoàng xác nhận.

ĐHY Re quá già để tham gia trong mật nghị, cũng như phó niên trưởng của ngài, ĐHY Hồng Y Leonardo Sandri. Vì vậy, mật nghị sắp tới sẽ do Hồng Y Pietro Parolin, giám mục Hồng Y cao cấp nhất đủ điều kiện tiếp theo và là bộ trưởng ngoại giao của Vatican, chỉ đạo.

HƯ CẦU: Cú ngoặt lớn

Ở tuyệt đỉnh của bộ phim, các Hồng Y vô tình bầu một người mà họ tin là đàn ông lên làm giáo hoàng — nhưng thực tế, Hồng Y mà họ bầu, Benítez, là một phụ nữ sinh học được cha mẹ nuôi dưỡng như một người đàn ông vì cô sinh ra với tình trạng liên giới tính [intersex].

CNA đã đề cập chi tiết về khía cạnh này của bộ phim vào tháng 10 năm ngoái, với cha sở chủng viện, Cha Carter Griffin, nói với CNA rằng giáo lý liên tục của Giáo hội về vấn đề này, được các giáo hoàng gần đây nhắc lại mạnh mẽ bao gồm cả Đức Phanxicô, là Giáo hội sẽ không — và trên thực tế, không thể — phong chức cho phụ nữ.

Trong trường hợp của kịch bản được mô tả trong phim, Griffin giải thích rằng "một bản sắc tình dục ổn định, an toàn và có trật tự là điều kiện cần thiết để đào tạo và thụ phong linh mục". Một người phụ nữ sinh học xác định là nam giới thực tế không phải là nam giới — và do đó sẽ không đủ điều kiện để được phong chức linh mục.

"Chính việc tạo nên chúng ta, từng cá nhân và có tính độc đáo, như là nam hay nữ xác định chúng ta là đàn ông hay đàn bà, chứ không phải cảm xúc hay lựa chọn chủ quan của chúng ta", ông nói.

Khi được phong chức linh mục, Griffin giải thích, một người đàn ông được đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô một cách theo đó Chúa Giêsu thực sự hiện diện qua người này. Trong suốt chức linh mục của mình, nhưng đặc biệt là trong Thánh lễ, linh mục đứng vào vị trí của Chúa Kitô, người, với tư cách là chú rể, đã hy sinh mạng sống của mình cho cô dâu của mình là Giáo hội.

Do đó, chức linh mục là một dấu hiệu hữu hình nhằm chỉ ra thực tế vô hình về sự hiện diện của Chúa Kitô với tư cách là "người phối ngẫu" của cô dâu của mình, là Giáo hội, vốn luôn được hiểu là phụ nữ.

"Các linh mục được đồng hóa và kết hợp với Chúa Kitô theo cách mà họ thực hiện chức cha thiêng liêng của mình trong sự kết hợp với Giáo hội nữ tính. Việc phong chức cho phụ nữ sẽ che khuất vai trò làm cha của linh mục cũng như tính nữ của cô dâu của Chúa Kitô", Griffin nói.

Trong khi Giáo hội không thể truyền chức cho họ, thì có vô số cách mà phụ nữ đã phục vụ và tiếp tục phục vụ Giáo Hội Công Giáo từ lâu, chẳng hạn như thông qua các dòng tu, trong đời sống giáo xứ, giáo dục, chăm sóc sức khỏe, trong các chức vụ Công Giáo khác và trong các gia đình Công Giáo.

"Thiên Chúa đã tạo ra chúng ta khác nhau một phần để chúng ta có thể thực hiện các vai trò khác nhau và bổ sung cho nhau như những người mẹ và người cha. Điều này đúng trong phạm vi tự nhiên nhưng cũng đúng trong trật tự ân sủng," Griffin nói

Đức tin và Ngôi vị Giáo hoàng

(Ngày 07/05/2025)

Cha Paul D. Scalia, trên The Catholic Things, ngày 27 tháng 4 năm 2025, viết rằng: Trong tuần qua, cái chết của Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã thống trị tin tức. Trong vài tuần tới, cuộc bầu cử người tiền nhiệm của ngài cũng sẽ như vậy. Và hôm nay, Giáo hội đặt trước chúng ta câu chuyện về sự nghi ngờ của Thomas và do đó, về ý nghĩa của đức tin. (Ga 20:19-31) Trong sự quan phòng của Chúa, bối cảnh này định hướng suy nghĩ và lời cầu nguyện của chúng ta về vị giáo hoàng và vị giáo hoàng tiếp theo.

Rồi, Người nói với Thomas, "Đặt ngón tay của con vào đây và xem bàn tay của thầy, và đưa bàn tay của con và đặt nó vào cạnh sườn thầy, và đừng cứng lòng tin, nhưng hãy tin." Bây giờ, thật là một điều không hay khi gọi vị Tông đồ này là "Tôma nghi ngờ." Đúng, ngài đã "không tin." Nhưng đó không phải là kết thúc câu chuyện của ngài. Ngài đã công bố Tin mừng ở những vùng đất xa xôi và đã tử đạo vì Chúa Kitô. Ngài cũng nên được ghi nhớ vì điều đó.

Tất nhiên, không thể thoát khỏi sự nghi ngờ của Thomas: Tôi sẽ không tin. Nhưng ngay cả ở đó, chúng ta vẫn có thể thu thập được một số lợi ích về mặt tinh thần, đó là lý do tại sao sự kiện này được ghi lại. Sai lầm của Thomas hoàn toàn có lợi cho chúng ta, vì cuối cùng nó cũng có lợi cho ngài. Nó dạy chúng ta ý nghĩa của việc tin tưởng.

Đầu tiên, đức tin đến từ Giáo hội. Thomas không tin rằng các môn đệ đã nhìn thấy Chúa, rằng Chúa Giêsu đã sống lại từ cõi chết. Nhưng quan trọng hơn, ngài không tin vào lời chứng của Giáo hội. Vì khi các môn đệ nói với Thomas, "Chúng tôi đã nhìn thấy Chúa", thì trên

thực tế, chính Giáo hội đang làm chứng về Sự phục sinh. Đó là Giáo hội công bố những gì cần phải tin. Thomas không tin vào Sự phục sinh vì ngài không chấp nhận lời chứng của Giáo hội.

Cách duy nhất để chúng ta biết Chúa và những lời dạy của Người là thông qua Giáo hội của Người. Tin không có nghĩa là tự mình chứng minh điều đó, như Thomas muốn làm. Nó có nghĩa là tiếp nhận và chấp nhận những gì Giáo hội tin tưởng và dạy. Hành động đức tin của một cá nhân không thể tách rời khỏi đức tin của Giáo hội.

Có lần, khi bảo vệ việc trở lại đạo Công Giáo, Thánh Elizabeth Ann Seton đã thốt lên với một người họ hàng rằng, tôi tin mọi điều mà Công đồng Trent dạy - dù tôi thậm chí chưa đọc nó! Nghe có vẻ điên rồ đối với nền văn hóa cá nhân chủ nghĩa của chúng ta. Nhưng nó nắm bắt được sự thật rằng đức tin của chúng ta không dựa trên sự thông minh hay bằng chứng của con người, mà dựa trên giáo huấn có thẩm quyền của Giáo hội. Chính Giáo hội là người tin trước. Mỗi người chúng ta có thể nói rằng tôi tin chỉ vì trước tiên Giáo hội nói rằng chúng tôi tin.

Thứ hai, đức tin có nội dung. Các tông đồ tuyên bố với Thomas một chân lý cụ thể, Sự phục sinh. Và Thomas làm cho điều khoản đức tin này trở nên cụ thể hơn nữa: "Nếu tôi không thấy dấu đinh trên tay Người, nếu tôi không đặt ngón tay vào vết đinh và đặt bàn tay vào cạnh sườn Người, thì tôi sẽ không tin". Đây không chỉ là đức tin vào Sự phục sinh mà còn là đức tin vào sự phục sinh về mặt thể xác.

Chúng ta không tin vào Chúa theo cách mơ hồ hay chung chung. Chúng ta tin vào một vị Chúa cụ thể, rõ ràng, Đáng đã tự mặc khải qua lời nói và hành động, và được biết đến qua các điều khoản của Kinh Tin Kính.

Thật ngớ ngẩn khi khuyên ai đó "Chỉ cần tin!" hoặc "Hãy có đức tin!" Tin vào điều gì? Đức tin vào ai? Nội dung của đức tin tạo nên tất cả sự khác biệt. Nó quyết định liệu chúng ta có đức tin hay không. Tin vào Chúa Ba Ngôi ban cho chúng ta sự thật và dẫn chúng ta đến sự cứu rỗi. Tin vào sai lầm hoặc chỉ có quan điểm tôn giáo sẽ khiến chúng ta đi lạc, bất kể chúng ta có thiện chí đến đâu.

Vài năm trước, khi đó là Hoàng tử Charles đã suy gẫm về việc thay đổi danh hiệu truyền thống của quốc vương Anh từ "Người bảo vệ đức tin duy nhất [defender of The faith]" thành "Người bảo vệ đức tin [defender of Faith]". Công bằng mà nói, có lẽ nên thay đổi danh hiệu. Nhưng đề xuất của nhà vua hiện tại có tính hiện đại một cách điển hình, làm mất đi mọi nội dung của đức tin. Nó bác bỏ "Đức tin duy nhất [the Faith]", ngụ ý một nội dung tín điều cụ thể, thay vì "đức tin", không được chỉ định. Đối với nền văn hóa của chúng ta, đức tin chỉ là một loại niềm tin mơ hồ vào một điều gì đó, ở đâu đó... ngoài kia.

Sự mơ hồ về đức tin này tất yếu dẫn đến quan niệm cho rằng tất cả các tôn giáo đều giống nhau, chỉ là những con đường khác nhau dẫn đến Chúa. Sự tầm thường hóa niềm tin này xúc phạm đến các thành viên của các tôn giáo khác ("Bạn là người Hồi giáo ư? Thật trùng hợp,

tôi là người Công Giáo!"). Quan trọng hơn, nó không coi trọng đức tin của chúng ta. Chúng ta không tin vào những ý tưởng của riêng mình về Chúa. Chúng ta tin vào một Chúa thật đã mặc khải cho chúng ta và dạy chúng ta cách sống hiệp nhất với Người.

Giáo hội là phương tiện của Chúa - "Sấm ngôn" của Người như Newman đã nói - được ban cho chúng ta để truyền bá giáo lý cứu rỗi này trên khắp thế giới và trong suốt lịch sử. Bởi vì Giáo hội tin tưởng, những người khác sẽ đến với Đức tin.

Chúa Kitô đã thiết lập ngôi vị giáo hoàng như nền tảng vững chắc của Giáo hội, một tảng đá, để công bố giáo lý cứu rỗi của Người. Trách nhiệm đầu tiên và cơ bản của vị giáo hoàng là bảo tồn và truyền lại kho tàng Đức tin. Ngài không cần phải là một nhà hùng biện hay nhà thần học hay nhà quản lý hay nhà ngoại giao vĩ đại – bất kể những hồng phúc đó có ích lợi như thế nào. Ngài cần phải củng cố đức tin của chúng ta. (xem Luca 22:32)

Mọi thứ khác trong Giáo hội đều phụ thuộc vào sự rõ ràng về tín lý. Không có nó, chúng ta không có đức tin mà chỉ có ý kiến tôn giáo. Không có nó, chúng ta không biết cách thờ phượng “trong tinh thần và chân lý.” (Ga 4:23) Không có nó, chúng ta không biết cách yêu Chúa và tha nhân vì chúng ta không biết sự thật về Chúa và con người. Bản thân việc giảng dạy giáo lý là một hành động bác ái, dẫn dắt mọi người ra khỏi sai lầm, ra khỏi sự thờ phượng sai lầm, để biết và yêu Chúa thật duy nhất.

PHẦN HAI: HABEMUS PAPAM

Phép lành Urbi et Orbi đầu tiên của Đức Thánh Cha Lêô XIV, ngày 08/05/2025

(Ngày 08/05/2025)

Trang mạng của Tòa Thánh chính thức loan báo tin vui: “Annuntio vobis gaudium magnum; habemus Papam: Eminentissimum ac Reverendissimum Dominum, Dominum Robertum Franciscum Sanctae Romanae Ecclesiae Cardinalem Prevost qui sibi nomen imposuit LEONEM XIV” [Tôi xin loan báo cho anh chị em một tin vui lớn: chúng ta đã có Đức Giáo Hoàng: Đức Ông rất ưu việt và rất đáng kính, Đức Ông Robertum Franciscum của Thánh Giáo Hội Rôma, Đức Hồng Y Prevost, Đáng đã chọn cho mình tên Leo thứ XIV]



Vatican Media

Và sau đây là bản tin của Tòa Thánh:

Tối nay, Đức Thánh Cha Lêô XIV, sau khi rước Thánh Giá, đã xuất hiện tại Loggia bên ngoài của Lễ ban phép lành Vương cung thánh đường Vatican để chào đón mọi người và ban Phép lành Tòa thánh “Urbi et Orbi”.

Trước khi ban phép lành, Đức Giáo Hoàng mới đã có những lời sau đây với các tín hữu:

Lời của Đức Thánh Cha

Cầu mong bình an đến với tất cả mọi người!

Anh chị em thân mến, đây là lời chào đầu tiên của Chúa Kitô Phục Sinh, Đấng Chấn Chiên Nhân Lành đã hiến mạng sống mình vì đàn chiên của Thiên Chúa. Tôi cũng mong muốn lời chào bình an này đến với trái tim anh chị em, đến với gia đình anh chị em, đến với tất cả mọi người, bất kể họ ở đâu, đến với mọi dân tộc, đến toàn thể trái đất. Chúc anh chị em bình an!

Đây là sự bình an của Chúa Kitô Phục Sinh, một sự bình an không vũ trang và một sự bình an khiêm nhường, và bền bỉ. Nó đến từ Chúa, Chúa là Đấng yêu thương tất cả chúng ta vô điều kiện. Chúng ta vẫn còn nghe trong tai giọng nói yếu ớt nhưng luôn can đảm của Đức Giáo Hoàng Phanxicô ban phước lành cho Rome!

Đức Giáo Hoàng đã ban phước lành cho Rome và ban phước lành cho toàn thể giới vào sáng lễ Phục sinh đó. Tôi xin tiếp tục lời chúc phúc đó: Chúa yêu thương chúng ta, Chúa yêu thương tất cả anh chị em, và cái ác sẽ không thắng thế! Tất cả chúng ta đều nằm trong tay Chúa. Vì vậy, đừng sợ hãi, hãy chung tay cùng Chúa và cùng nhau tiến về phía trước. Chúng ta là môn đệ của Chúa Kitô. Chúa Kitô đi trước chúng ta. Thế giới cần ánh sáng. Nhân loại cần Người như cây cầu để được Thiên Chúa và tình yêu của Người chạm tới. Xin hãy giúp chúng tôi, và giúp lẫn nhau, để xây dựng những cây cầu, thông qua đối thoại, các cuộc gặp gỡ, đoàn kết tất cả chúng ta thành một dân tộc luôn sống trong hòa bình. Cảm ơn Đức Giáo Hoàng Phanxicô!

Tôi cũng muốn cảm ơn tất cả các anh em Hồng Y đã chọn tôi làm Người kế vị Thánh Phêrô và cùng bước đi với anh em, như một Giáo hội hiệp nhất luôn tìm kiếm hòa bình, công lý, luôn cố gắng làm việc như những người nam và người nữ trung thành với Chúa Giêsu Kitô, không sợ hãi, để loan báo Tin Mừng, để trở thành những nhà truyền giáo.

Tôi là con của Thánh Augustinô, một người theo dòng Augustinô, người đã nói: “Với anh em, tôi là một Kitô hữu và là một giám mục cho anh em”. Theo nghĩa này, tất cả chúng ta có thể cùng nhau bước đi về quê hương mà Chúa đã chuẩn bị cho chúng ta.

Xin gửi lời chào đặc biệt tới Giáo hội Rome! [vỗ tay] Chúng ta phải cùng nhau tìm cách trở thành một Giáo hội truyền giáo, một Giáo hội xây dựng những cây cầu, đối thoại, luôn mở lòng đón nhận như quảng trường này với vòng tay rộng mở. Tất cả mọi người, tất cả những ai cần lòng bác ái, sự hiện diện, cuộc đối thoại và tình yêu của chúng ta.

Và nếu anh chị em cho phép, tôi cũng xin gửi lời chào đến tất cả mọi người, đặc biệt là giáo phận Chiclayo yêu dấu của tôi tại Peru, nơi một cộng đồng trung thành đã đồng hành cùng obispo của mình, đã chia sẻ đức tin và đã cống hiến rất nhiều để trở thành Giáo hội của con trai Chúa Giêsu Kitô.

Và nếu anh chị em cho phép tôi nói một lời, tôi xin gửi lời chào đến tất cả mọi người và đặc

biệt là giáo phận thân yêu Chiclayo, Peru, nơi những người dân trung thành đã đồng hành cùng giám mục của họ, chia sẻ đức tin và cống hiến rất nhiều để tiếp tục là một Giáo hội trung thành của Chúa Giêsu Kitô.

Đối với tất cả anh chị em, những người anh chị em ở Roma, ở Ý, trên toàn thế giới, chúng tôi muốn trở thành một Giáo hội đồng nghị, một Giáo hội bước đi, một Giáo hội luôn tìm kiếm hòa bình, luôn tìm kiếm lòng bác ái, luôn cố gắng gần gũi đặc biệt với những người đau khổ.

Hôm nay là ngày cầu nguyện với Đức Mẹ Pompeii. Mẹ Maria luôn muốn đồng hành với chúng ta, ở gần chúng ta, giúp đỡ chúng ta bằng sự chuyển cầu và tình yêu của Mẹ.

Vậy thì tôi muốn cùng cầu nguyện với bạn. Chúng ta hãy cùng nhau cầu nguyện cho sứ mệnh mới này, cho toàn thể Giáo hội, cho hòa bình trên thế giới và chúng ta hãy cầu xin ân sủng đặc biệt này từ Đức Maria, Mẹ chúng ta.

Kính mừng Maria...

Giáo hoàng người Mỹ, Đức Hồng Y Robert Francis Prevost lấy tên là Leo XIV.

(Ngày 08/05/2025)

Bản tin của The Pillar ngày 8 tháng 5:

Đức Hồng Y Robert Francis Prevost đã được chọn làm giáo hoàng thứ 267 của Giáo Hội Công Giáo, lấy tên là Leo XIV và tuyên bố "Bình an cho tất cả các bạn!" trong lời chào đầu tiên của mình tới thế giới.

Là người gốc Chicago, vị giáo hoàng 69 tuổi này là người đầu tiên đến từ Hoa Kỳ, mặc dù ngài đã dành phần lớn thời gian của mình để làm nhà truyền giáo ở Peru.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV xuất hiện trên loggia nhìn ra Quảng trường Thánh Peter, đội chiếc mũ mozetta đỏ truyền thống. Để phá vỡ truyền thống, ban đầu ngài đọc bài phát biểu của mình từ một tờ giấy nhưng sau đó đã nói một cách ngẫu hứng.

Trong bài phát biểu của mình, được đưa ra bằng giọng tự tin, ngài đã nói về hòa bình, Sự Phục sinh và chứng tá của người tiên nhiệm, Đức Giáo Hoàng Phanxicô.

Ngài nhắc đến tư cách thành viên của mình trong dòng Augustinô, trích dẫn câu nói của Thánh Augustinô thành Hippo, "Vì các con, ta là giám mục; nhưng với các con, ta là một Kitô hữu."

Trong một lần phá vỡ thông lệ khác, ngài chuyển từ tiếng Ý sang tiếng Tây Ban Nha, chào

Giáo phận Chiclayo trước đây của mình.

Trở lại tiếng Ý, ngài lưu ý rằng ngày 8 tháng 5 là ngày lễ Đức Mẹ Pompeii, dẫn đầu những người hành hương ở quảng trường bên dưới trong Kinh Kính Mừng.

Sau đó, ngài ban phép lành Urbi et Orbi.

Khởi trống báo hiệu việc lựa chọn giáo hoàng mới bốc lên từ ông khởi Nhà nguyện Sistine ngay sau 6 giờ tối giờ địa phương vào ngày 8 tháng 5. Chuông của Vương cung thánh đường Thánh Peter đã ngân vang để xác nhận cuộc bầu cử giáo hoàng khi đám đông reo hò ở quảng trường bên dưới.

Những người hành hương tại Quảng trường Thánh Peter háo hức chờ đợi sự xuất hiện đầu tiên của Giáo hoàng đã vẫy cờ quốc gia, giơ cao hình ảnh Đức Mẹ và cầu nguyện, trong khi ban nhạc Hiến binh của Thành phố Vatican chơi quốc ca của họ.



Ảnh chụp màn hình từ kênh YouTube @VaticanNews

Giáo hoàng mới được bầu vào vòng bỏ phiếu thứ tư hoặc thứ năm, trong một mật nghị kéo dài hai ngày.

Cần có hai phần ba số Hồng Y đủ điều kiện để bầu ra một vị giáo hoàng. Trong trường hợp này, cần có 89 trong số 133 Hồng Y có quyền bỏ phiếu để quyết định vị giáo hoàng tiếp theo.

Tên của vị giáo hoàng mới được công bố bởi Hồng Y phó tế, Hồng Y Dominique Mamberti. Giáo hoàng cuối cùng mang tên Leo — Leo XIII — đã qua đời vào năm 1903.

Khi Robert Francis Prevost lớn lên ở Chicago vào những năm 1960, một dòng linh mục ổn định đã đi qua ngôi nhà của gia đình ông. Họ bị thu hút bởi những món ăn hấp dẫn do mẹ của ông, Mildred Martínez, người gốc Tây Ban Nha, chế biến.

Gần gũi với giáo sĩ không phải là lý do duy nhất khiến ngài cân nhắc đến chức linh mục khi còn trẻ. Ngoài ra còn có tấm gương của cha ông, Louis Marius Prevost, người có gốc gác Pháp và Ý, và từng là giáo lý viên. Cậu bé cũng có trải nghiệm tích cực về đời sống giáo xứ, phục vụ như một cậu bé giúp lễ và theo học trường giáo xứ.

Khi đã tin chắc vào ơn gọi làm linh mục của mình, ngài phải đối mặt với một thách thức khác trong việc phân định: nên trở thành một linh mục giáo phận hay gia nhập một dòng tu? Sau khi đấu tranh với quyết định, ngài đã chọn gia nhập một tiểu chủng viện của dòng Thánh Augustinô, đánh giá cao sự nhấn mạnh của dòng vào sự hiệp nhất, hiệp thông và những lời dạy của Thánh Augustinô thành Hippo.

Ngài được gửi đi học luật giáo luật tại Angelicum ở Rome, được thụ phong linh mục tại thành phố này vào năm 1982 dưới sự hướng dẫn của Đức Tổng Giám Mục Jean Jadot, phó chủ tịch Văn phòng Vatican về Người không phải là Ki-tô hữu (nay là Bộ Đối thoại Liên tôn).

Sau khi hoàn thành chương trình học, ngài được mời làm việc tại Giáo hạt Lãnh thổ Chulucanas, ở phía tây bắc Peru, nơi có mối liên hệ chặt chẽ với Dòng Augustinô Hoa Kỳ. Ngài đã đi khắp đất nước, khám phá rừng rậm, núi non và bờ biển, nuôi dưỡng tình yêu đất nước, tình yêu này đã đưa ngài trở thành công dân nhập tịch. Trong vòng một thập kỷ, Prevost đã phục vụ với tư cách là một tu viện trưởng cộng đồng, giám đốc đào tạo, giáo viên của những người khấn trọn, đại diện tư pháp và giáo sư.

Năm 1999, ngài được bầu làm bề trên tỉnh dòng Augustinô Trung Tây. Một năm sau khi nhậm chức, theo yêu cầu của tổng giáo phận, ngài đã cho phép một linh mục từng lạm dụng tình dục trẻ vị thành niên được sống trong nhà xứ Chicago cách trường Công Giáo nửa dặm nhà.

Năm 2001, Prevost được bầu làm tổng quyền của dòng Augustinô toàn cầu, một chức vụ mà ngài đã giữ trong hai nhiệm kỳ sáu năm.

Năm 2014, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã bổ nhiệm ngài làm giám quản tông tòa của giáo phận Chiclayo, đưa ngài trở lại tây bắc Peru. Một năm sau, Prevost trở thành giám mục của giáo phận phụ trách một trong những thành phố lớn nhất Peru, cũng như các khu ổ chuột và vùng nông thôn.

Những cá nhân trong giáo phận Chiclayo sau đó đã cáo buộc ĐC Prevost đã không mở cuộc điều tra về cáo buộc lạm dụng của họ đối với hai linh mục vào năm 2022. Giáo phận đã kiên quyết phủ nhận cáo buộc này khi các vụ việc trở thành tiêu đề quốc tế vào năm 2024.

ĐC Prevost được bổ nhiệm làm thành viên của Bộ Giám mục vào năm 2020. Sau đó, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nói với ngài rằng ngài đã nghĩ đến việc chọn ngài làm người đứng đầu bộ phận này, để ngài chịu trách nhiệm tuyển chọn các giám mục Nghi lễ La tinh trên thế giới (trừ các vùng truyền giáo, do Bộ Truyền giáo phụ trách).

ĐC Prevost nói với Đức Giáo Hoàng: “Cho dù Đức Thánh Cha quyết định bổ nhiệm con hay để con ở lại nơi con đang ở, con sẽ rất vui; nhưng nếu Đức Thánh Cha yêu cầu con đảm nhận một vai trò mới trong Giáo hội, con sẽ chấp nhận”.

Thái độ của ĐC Prevost được hình thành từ lời khấn vâng phục mà ngài đã tuyên thệ khi cam kết với dòng Augustinô. Ngài đã nắm bắt được tầm quan trọng của lời khấn khi còn là một chủng sinh, khi một linh mục lớn tuổi, thông thái nói với ngài: “Khi còn trẻ, con sẽ khó sống độc thân hơn. Nhưng sau này, con sẽ thấy rằng sống vâng phục là điều khó khăn nhất”.

ĐC Prevost quyết tâm luôn làm những gì được yêu cầu, cả trong dòng và trong Giáo hội nói chung.

Trong cuộc trò chuyện về bộ giám mục, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã yêu cầu ĐC Prevost “cầu nguyện để tôi đưa ra quyết định đúng đắn”. Và vào năm 2023, Đức Giáo Hoàng đã bổ nhiệm ngài làm bộ trưởng, kế nhiệm Đức Hồng Y người Canada Marc Ouellet. Với tư cách là bộ trưởng, ĐC Prevost cũng từng là chủ tịch Ủy ban Giáo hoàng về Châu Mỹ Latinh, một vai trò mà ngài đã chuẩn bị rất kỹ.

ĐC Prevost coi nhiệm vụ của mình là xác định những người đàn ông thể hiện lý tưởng của Đức Giáo Hoàng Phanxicô đối với các giám mục — các giám mục có mối quan hệ chặt chẽ với Chúa, các giám mục anh em, các linh mục và các đoàn chiên. Công việc của ngài trở nên phức tạp hơn do tỷ lệ từ chối ngày càng tăng trong số các linh mục được chọn làm giám mục.

Khi ĐC Prevost nhận được chiếc mũ đỏ của một Hồng Y sau vài tháng nhậm chức, ngài đã bày tỏ sự hối tiếc vì giờ đây ngài có quá ít thời gian rảnh.

"Tôi tự coi mình là một tay vợt nghiệp dư", ngài nói với một người phỏng vấn. "Kể từ khi rời Peru, tôi ít có cơ hội luyện tập nên tôi rất mong được trở lại sân đấu".

Chúng ta đã có Tân Giáo Hoàng

(Ngày 08/05/2025)

Công luận lần này đúng, không như câu người ta thường nói: người được đoán làm giáo hoàng trước mật nghị, thì sau mật nghị vẫn là Hồng Y! Đức Tân Giáo Hoàng Leo XIV vốn được công luận coi là một trong các "papabili", tuy sau các Đức Hồng Y Parolin và Tagle.

Lý do ngài được bầu? Trước nhất xin tạ ơn Chúa Thánh Thần. Không có Người, 133 vị Hồng Y, vốn từ mọi miền thế giới, xa lạ cả với nhau, không thể nào tiến tới đồng thuận nhanh như vậy, không thua mật nghị 2013 bầu Đức Phanxicô: vòng phiếu thứ 4 hay thứ năm!

Nhưng từ vọng nhìn nhân bản, người ta thấy sự lựa chọn của các Hồng Y quả là tuyệt diệu. Trước đây, người ta thường cho rằng một người Mỹ sẽ không bao giờ được bầu làm giáo

hoàng. Đức Hồng Y Prevost vốn là người Chicago, người Mỹ trăm phần trăm, không thể chối cãi. Nhưng ngài cũng là người Peru. Theo The Pillar, ngài yêu Peru đến độ nhập quốc tịch Peru. Và một điều không thể không nhấn mạnh là trong phát biểu đầu tiên, trong ngôi vị giáo hoàng, ngài không nhắc gì tới quê hương Hoa Kỳ, nhưng nhắc đến Peru! Rất có thể, khi chọn ngài, các vị Hồng Y cũng coi ngài Peru nhiều hơn Hoa Kỳ!

Thứ hai, nhiều người vẫn cho rằng vị giáo hoàng kế nhiệm Đức Phanxicô sẽ có xu hướng đi ngược lại vị tiền nhiệm. Nhưng các vị Hồng Y cử tri không nghĩ vậy. Trong phát biểu đầu tiên của ngài, Đức Leo XIV nhiều lần nhắc đến vị tiền nhiệm, Đức Phanxicô, và các từ khóa của vị này và đã chính thức cảm ơn Đức Phanxicô. Nhưng cung cách ăn vận lúc ra mắt các tín hữu tụ tập đông đảo tại quảng trường Thánh Phêrô và các khu vực chung quanh cho người ta thấy: ngài có khác, và gần giống như cách của Đức Benedict XVI, truyền thống hơn. Ước mong của Đức Hồng Y Timothy Dolan của New York: một vị giáo hoàng với cái lòng của Đức Phanxicô và cái đầu của Đức Benedict XVI rất có thể trở thành hiện thực.

Thứ ba, trước khi vào mật nghị, các vị Hồng Y được thông tri rất rõ ràng về tình trạng tài chính bi đát của Tòa Phêrô: thâm hụt khá lớn nhất là về quỹ hưu bổng và cả các lãnh vực khác, mặc dù Đức Phanxicô đã có nhiều biện pháp tu chỉnh. Sự thâm hụt này, một phần do những thất thoát "kinh doanh" của Tòa Thánh, nhưng cũng có thể là do phần đóng góp của các giáo phận hoàn cầu, nhất là giáo hội Hoa Kỳ, một giáo hội luôn dẫn đầu trong việc đóng góp cho Tòa Thánh. Với việc bầu một người Mỹ làm giáo hoàng, có thể các vị Hồng Y đã gián tiếp hy vọng rằng sự đóng góp của giáo hội Hoa Kỳ sẽ giúp giải quyết phần nào tình thế tài chính bi đát này. Chúa Thánh Thần thổi đầu tùy ý Người. Nhưng quả Người thổi đúng chỗ lần này, thay thế một vị giáo hoàng bề ngoài rõ ràng không thân thiện với Hoa Kỳ nói chung và hàng giám mục của nó cách riêng, bằng một người con của họ! Người con này đáng được giáo hội Hoa Kỳ hợp tác mạnh mẽ cả về tài chánh.

Bản tin BBC về Đức tân Giáo hoàng Leo XIV

(Ngày 08/05/2025)

Paul Kirby của Đài BBC, ngày 8 tháng 5, tường trình: Ngay cả trước khi tên của ngài được công bố từ ban công của Vương cung thánh đường Thánh Peter, đám đông bên dưới đã hô vang "Viva il Papa" - Đức Giáo Hoàng muôn năm.

Robert Prevost, 69 tuổi, sẽ là người thứ 267 ngồi trên tòa của Thánh Peter và ngài sẽ được gọi là Leo XIV.

Ngài là người Mỹ đầu tiên đảm nhiệm vai trò Giáo hoàng, mặc dù ngài được coi là một Hồng Y đến từ Mỹ Latinh vì nhiều năm ngài đã làm nhà truyền giáo ở Peru trước khi trở thành giám mục ở đó.

Sinh ra tại Chicago vào năm 1955 với cha mẹ là người gốc Tây Ban Nha và Pháp-Ý, Prevost đã phục vụ như một cậu bé giúp lễ và được thụ phong linh mục vào năm 1982. Mặc dù ngài

chuyển đến Peru ba năm sau đó, ngài vẫn thường xuyên trở về Hoa Kỳ để làm mục tử và phó tế tại quê nhà.

Ngài mang quốc tịch Peru và được mọi người nhớ đến như một nhân vật đã làm việc với các cộng đồng thiểu số và giúp xây dựng những cây cầu.

Ngài đã dành 10 năm làm mục tử giáo xứ địa phương và là giáo viên tại một chủng viện ở Trujillo, tây bắc Peru.

Trong những lời đầu tiên với tư cách là Giáo hoàng, Đức Leo XIV đã nói một cách trìu mến về người tiền nhiệm Phanxicô.

"Chúng ta vẫn nghe thấy trong tai mình giọng nói yếu đuối nhưng luôn can đảm của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, người đã ban phước cho chúng ta", Ngài nói.

"Chúng ta hãy đoàn kết và tay trong tay với Chúa, chúng ta hãy cùng nhau tiến lên", Ngài nói với đám đông reo hò.

Ngài cũng nói về vai trò của mình trong Dòng Augustinô. Ngài 30 tuổi khi chuyển đến Peru như một phần của sứ mệnh Augustinô.

Đức Phanxicô đã phong Ngài làm Giám mục Chiclayo ở Peru một năm sau khi trở thành Giáo hoàng.

Đức Hồng Y Prevost chia sẻ khoảnh khắc yên tĩnh với Đức Giáo Hoàng Phanxicô (R) vào tháng 02 năm 2025

Ngài được các Hồng Y biết đến rộng rãi vì vai trò nổi bật của ngài là tổng trưởng Bộ Giám mục tại Mỹ Latinh, nơi có nhiệm vụ quan trọng là lựa chọn và giám sát các giám mục.

Ngài trở thành tổng giám mục cùng thời điểm vào tháng 01 năm 2023 và chỉ trong vòng vài tháng, Đức Phanxicô đã phong ngài làm Hồng Y.

Vì 80% Hồng Y tham gia mật nghị được Đức Phanxicô bổ nhiệm, nên không có gì ngạc nhiên khi một người như ĐHY Prevost được bầu, ngay cả khi Ngài mới được bổ nhiệm gần đây.

Đức Giáo Hoàng Leo có quan điểm gì?

Ngài sẽ được coi là một nhân vật ủng hộ tính liên tục của các cải cách của Đức Phanxicô trong Giáo Hội Công Giáo.

ĐHY Prevost được cho là đã chia sẻ quan điểm của Đức Phanxicô về người di cư, người

nghèo và môi trường.

Với tư cách là Hồng Y, Ngài không ngần ngại thách thức quan điểm của Phó Tổng thống Hoa Kỳ JD Vance.

Ngài đã đăng lại một bài đăng trên nền tảng mạng xã hội X chỉ trích việc chính quyền Trump trục xuất một cư dân Hoa Kỳ đến El Salvador và chia sẻ một bài bình luận chỉ trích về cuộc phỏng vấn trên truyền hình của Vance với Fox News.

"JD Vance đã sai: Chúa Giêsu không yêu cầu chúng ta xếp hạng tình yêu của mình dành cho người khác", bài đăng viết, lặp lại tiêu đề từ bình luận trên trang web National Catholic Reporter.

Mặc dù Ngài là người Mỹ và sẽ nhận thức đầy đủ về sự chia rẽ trong Giáo Hội Công Giáo, nhưng hậu cảnh Mỹ Latinh của Ngài cũng thể hiện sự tiếp nối sau một Giáo hoàng đến từ Argentina.

Vatican mô tả Ngài là vị giáo hoàng thứ hai đến từ Châu Mỹ, sau Đức Giáo Hoàng Phanxicô, cũng như là giáo hoàng đầu tiên của dòng Thánh Augustinô.

Trong thời gian ở Peru, ngài không thoát khỏi những vụ tai tiếng lạm dụng tình dục đã làm lu mờ Giáo hội, tuy nhiên giáo phận của ngài đã kiên quyết phủ nhận ngài đã tham gia vào bất cứ nỗ lực che đậy nào.

Trước mật nghị, người phát ngôn của Vatican Matteo Bruni cho biết trong các cuộc họp của Hồng Y đoàn trong những ngày trước mật nghị, họ đã nhấn mạnh đến nhu cầu cần có một giáo hoàng có "tinh thần tiên tri có khả năng lãnh đạo một Giáo hội không khép kín mà biết cách ra ngoài và mang ánh sáng đến một thế giới đang tuyệt vọng".

Nhật báo The Guardian của Anh: Người Công Giáo trên toàn thế giới ăn mừng khi HY Robert Francis Prevost trở thành Giáo hoàng Leo XIV.

(Ngày 08/05/2025)

Người kế nhiệm Giáo hoàng Phanxicô trở thành giáo hoàng đầu tiên người Hoa Kỳ, mặc dù ngài cũng là công dân Peru. Đó là nhận định của nhật báo The Guardian của Anh. Nhật báo này đã có một tường trình chi tiết quanh việc bầu Đức Hồng Y Prevost làm Giáo hoàng Leo XIV:

Tân Giáo hoàng Leo XIV - những gì chúng ta biết cho đến nay

Theo Jakub Krupa,

- Hồng Y Hoa Kỳ Robert Francis Prevost, 69 tuổi, đã được bầu làm Giáo hoàng Leo XIV, khiến hơn 100,000 người hành hương và khách du lịch tại Quảng trường Thánh Peter ăn mừng và vui mừng.
- Đức Hồng Y ôn hòa, sinh ra ở Chicago này được Đức Giáo Hoàng Francis trao các vai trò cấp cao và có kinh nghiệm truyền giáo đáng kể ở Peru khi từng là giám mục của thành phố Chiclayo ở phía bắc.



Trong bức ảnh này do Giáo phận Chulucanas công bố, Giám mục Robert Prevost dẫn đầu lễ kỷ niệm ngày thành lập Giáo phận Chulucanas, Peru vào tháng 8 năm ngoái. Ảnh: AP

- Ngài được bầu vào ngày thứ hai của mật nghị, giành được đa số phiếu bầu trong số 133 Hồng Y cử tri.
- Các nhà lãnh đạo toàn cầu, bao gồm cả tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump và các nguyên thủ quốc gia và chính phủ quan trọng của châu Âu, đã gửi lời chúc mừng đến người đứng đầu mới của Giáo Hội Công Giáo Rôma.
- Nhưng giữa chiến tranh, di cư, khủng hoảng khí hậu và chia rẽ trong giáo hội, nhà lãnh đạo mới không thiếu những thách thức ở phía trước.

Đó là tất cả những gì tôi, Jakub Krupa, nhưng Marina Dunbar sẽ hướng dẫn bạn trong buổi tối ở Rome với những thông tin cập nhật mới nhất.

Theo Catherine Pepinster, đối với các Hồng Y trong mật nghị đang cân nhắc xem ai sẽ là nhà lãnh đạo tiếp theo của Giáo Hội Công Giáo, họ sẽ cân nhắc các kỹ năng lãnh đạo, kinh nghiệm mục vụ, hiểu biết về Vatican và sự cứng rắn. Đức HY Robert Prevost có tất cả những điều này.

Ngài đã lãnh đạo dòng tu của mình với tư cách là tổng quyền trước đây, ngài đã làm việc trong một giáo phận và kể từ năm 2023 đã phụ trách bộ phận Vatican chọn giám mục. Quan điểm cho rằng ngài đã ưu tiên áp dụng cách tiếp cận từ bi hoặc mục vụ khi lựa chọn người gia

nhập giám mục đoàn.

Sẽ có một số người lo lắng rằng Prevost đã làm hoen ố sổ sách của mình khi giải quyết các cuộc khủng hoảng lạm dụng ở Peru. Lạm dụng tình dục trẻ em và những người dễ bị tổn thương vẫn là một vết nhơ đối với Giáo Hội Công Giáo và cách ngài xử lý vấn đề này sẽ là một trong những thử thách lớn của ngài.

Trong khi một số tổ chức LGBTQ+ lưu ý rằng, trước khi Giáo hoàng Francis được bầu, Prevost đã bày tỏ mối quan ngại về điều mà ngài gọi là "lối sống đồng tính", thì đáng chú ý là một trong những người ủng hộ hàng đầu của Giáo Hội Công Giáo cho người đồng tính, linh mục Dòng Tên người Mỹ, James Martin, đã mô tả cuộc bầu Prevost là "một lựa chọn sáng suốt", và nói rằng Prevost "tốt bụng, cởi mở và trung thực".

Giáo hoàng của Công nhân?

Cũng theo Catherine Pepinster, tên này có ý nghĩa gì? Khi nói đến một vị giáo hoàng – điều này có nghĩa mọi thứ. Làn khói trắng từ Nhà nguyện Sistina vào đầu buổi tối nay đã cho thế giới biết rằng một giáo hoàng mới kế nhiệm Đức Francis đã được bầu - và lần đầu tiên giáo hoàng đến từ Hoa Kỳ.

Nhưng nếu Donald Trump và Phó Tổng thống trở lại đạo Công Giáo của ông, JD Vance, sẵn sàng cổ vũ, thì họ nên suy nghĩ lại. Hồng Y Robert Prevost đã chọn tên Leo XIV - và nếu bạn là một giáo hoàng Leo, bạn có xu hướng là một nhà cải cách ở giai đoạn tiền bộ của Công Giáo.

Việc Prevost quyết định trở thành Leo XIV sẽ khiến người Công Giáo nghĩ ngay đến Leo cuối cùng – Leo XIII – và thông điệp hoặc tài liệu giảng dạy năm 1891 của ngài, Rerum Novarum, trong đó nêu rõ quyền của người lao động được hưởng mức lương công bằng, điều kiện làm việc an toàn và quyền của người lao động được tham gia vào các công đoàn. Nếu Giáo hoàng Phanxicô là Giáo hoàng của Nhân dân, thì Leo XIV sẽ là Giáo hoàng của Người lao động.

Tổng thống Peru chúc mừng

Theo Dan Collyns, Tổng thống Peru, Dina Boluarte, đã ca ngợi cuộc bầu cử “lịch sử” Đức Leo XIV, người mà bà mô tả là một người Peru “do lựa chọn và niềm tin” đã công hiến hơn 20 năm phục vụ đất nước. Bà nói thêm rằng Prevost, 69 tuổi, “đã chọn trở thành một trong số chúng ta, sống giữa chúng ta và mang trong tim đức tin, văn hóa và ước mơ của đất nước này”.

Bà nói thêm: “Giáo hoàng là người Peru; Chúa yêu Peru”.

Mặc dù vậy, Prevost đã lên tiếng phản đối chính quyền Boluarte trong quá khứ. Vào đầu năm

2023, ngài đã mô tả "nỗi buồn và nỗi đau" của mình về cái chết của 49 người biểu tình trong các cuộc biểu tình chống chính phủ nổ ra khi Tổng thống Boluarte nhậm chức vào tháng 12 năm 2022, thay thế Pedro Castillo, người đã bị buộc phải ra đi vì cố gắng đình chỉ quốc hội.

Vào thời điểm đó, Prevost cho biết tình trạng bất ổn phản ánh sự thờ ơ lịch sử đối với người nghèo của Peru, nói rằng: "Cuộc xung đột này không đại diện cho những điều tốt đẹp nhất của đất nước".

Giáo hoàng Leo cũng kêu gọi cựu tổng thống Alberto Fujimori, người đã bị bỏ tù vào năm 2009 vì vi phạm nhân quyền và tham nhũng, hãy cầu xin sự tha thứ từ mỗi nạn nhân của chính phủ ông để bắt đầu một quá trình hòa giải.

Đề xuất của ngài được đưa ra chỉ hai ngày sau khi Fujimori được ân xá theo lệnh của tổng thống như một phần của một thỏa thuận chính trị và phát hành một video với lời xin lỗi hời hợt. Prevost đã chỉ ra rằng "sẽ hiệu quả hơn nếu đích thân xin tha thứ cho một số bất công lớn đã gây ra và khiến ông bị xét xử và kết án".

Cựu lãnh đạo gây tranh cãi này đã bị đưa trở lại nhà tù vào năm 2018, chỉ để được ân xá một lần nữa vào năm 2023 trong bối cảnh các cuộc biểu tình trên đường phố. Ông qua đời vào năm 2024 và được tổ chức tang lễ cấp nhà nước.

Theo Dan Collyns, khi tin tức về cuộc bầu cử của Leo bắt đầu lan truyền, mạng xã hội ở Peru tràn ngập những bức ảnh tự chế về giáo hoàng đang ăn ceviche, món ăn đặc trưng của Peru và uống Inca Kola, loại nước ngọt có hương vị kẹo cao su của nước này.

Những người khác cho thấy ngài mặc chiếc áo bóng đá màu đỏ và trắng của Peru và một hình ảnh hài hước khác cho thấy chiếc xe giáo hoàng được cải tiến thành xe ba bánh xích lô, phương tiện giao thông chính ở nhiều nơi trong nước.

Một số bài đăng trên mạng xã hội đùa rằng tân giáo hoàng "giống người Mỹ Latinh hơn cả diễn viên của Emilia Pérez", ám chỉ bộ phim Pháp gây tranh cãi về cách miêu tả Mexico.

Chủ tịch Palestine chúc mừng Tân Giáo Hoàng

Chủ tịch Palestine Mahmoud Abbas đã kêu gọi tân Giáo hoàng Leo XIV theo đuổi "những nỗ lực hòa bình" của người tiền nhiệm Francis, trong một tuyên bố chính thức.

Abbas gửi "lời chúc tốt đẹp nhất cho sự thành công của Giáo hoàng Leo XIV trong việc theo đuổi nhiệm vụ cao cả của mình và duy trì di sản của cố Giáo hoàng Francis", tuyên bố cho biết.

Abbas nhấn mạnh "tầm quan trọng của vai trò đạo đức, tôn giáo và chính trị của Vatican trong việc bảo vệ các mục đích chính đáng", đồng thời nói thêm rằng "người dân Palestine và

quyền tự do và độc lập của họ" phải được đặt lên hàng đầu.

Giáo hoàng Francis đã chỉ trích cuộc chiến của Israel ở Gaza và đã gọi đến Nhà thờ Holy Family ở Thành phố Gaza mỗi ngày sau khi chiến tranh bắt đầu cho đến khi ngài qua đời.

Ngay sau khi ngài qua đời, người ta tiết lộ rằng Đức Francis đã chấp thuận việc chuyển đổi xe popemobile của mình thành phòng khám sức khỏe lưu động để điều trị cho trẻ em ở Gaza.

Văn hóa Peru

Giáo hoàng Leo XIV đã yêu Peru và món ăn đặc trưng của đất nước này là hải sản sống, ceviche, trong gần hai thập kỷ ở đất nước này, người kế nhiệm ngài làm giám mục của thành phố Chiclayo ở phía bắc cho biết. AFP đưa tin:

“Ngài thích dê, vịt với com và ceviche, đó là những món ăn yêu thích của ngài,” giám mục hiện tại của Chiclayo, Edison Farfan, phát biểu trong một cuộc họp báo.

Ngài nói thêm rằng có những bức ảnh ở Chiclayo chụp ngài đang cười ngửa.

Farfan nhớ lại thời kỳ đầu của Prevost ở Peru với tư cách là một nhà truyền giáo ở thị trấn Chulucanas phía bắc, vừa mới tốt nghiệp đại học ở Hoa Kỳ.

Từ đó, ngài chuyển đến thành phố ven biển Trujillo, nơi ngài giúp thành lập một chủng viện của dòng Augustinô, trước khi cuối cùng dừng chân tại thành phố cực bắc Chiclayo, nơi ngài được tấn phong giám mục vào năm 2015, Farfan cho biết.

Đức Leo đã dành "cả cuộc đời mình cho sứ mệnh ở Peru", Farfan cho biết, đồng thời nói thêm rằng vị giáo hoàng mới, giống như người tiền nhiệm người Argentina của ngài là Francis, đặc biệt bị thúc đẩy bởi sự nghèo đói và những người sống ở "vùng ngoại vi" của xã hội.

Chicago mừng vui

Theo Anna Betts, Internet bùng nổ với sự hài hước và niềm tự hào của Chicago vào thứ năm sau thông báo mang tính lịch sử rằng Robert Francis Prevost, một giáo sĩ người Mỹ 69 tuổi đến từ Chicago, đã được bầu làm giáo hoàng mới.

Thị trưởng Chicago, Brandon Johnson, đã ăn mừng khoảnh khắc này trên mạng xã hội, đăng bài:

Mọi thứ tuyệt vời, kể cả Giáo hoàng, đều đến từ Chicago! Xin chúc mừng Giáo hoàng Leo XIV đầu tiên của Hoa Kỳ! Chúng tôi hy vọng sớm được chào đón ngài trở về nhà.

Những người dùng khác đã yêu cầu "ảnh của giáo hoàng mới tại tác phẩm điêu khắc Bean" nổi tiếng của Chicago, trong khi Chris Hayes của MSNBC tự hỏi liệu giáo hoàng có phải là người hâm mộ Chicago Cubs hay không, trong khi những người khác hỏi liệu ngài có phải là người hâm mộ White Sox hay không.

Một người dùng X đã nói đùa: "Để vinh danh Giáo hoàng Leo XIV của Chicago, White Sox thông báo về 'White Smoke Shake' mới sẽ được phục vụ trong một chiếc mũ kỷ niệm của giáo hoàng." Một người khác chế giễu đội bóng bầu dục Mỹ Chicago Bears, viết: "Chicago đã tạo ra một giáo hoàng trước một hậu vệ ném bóng xa 4,000 yard."

Những người khác đã nhắc đến chiếc bánh pizza để dày nổi tiếng của Chicago, nói đùa về việc giáo hoàng phục vụ bánh pizza để dày và hỏi liệu giáo hoàng mới có nghĩ rằng Chicago hay Rome có pizza ngon hơn không.

Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc

Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, António Guterres, đã gửi lời chúc mừng "chân thành" tới Đức Giáo Hoàng Leo XIV và những người Công Giáo trên toàn thế giới.

"Thế giới của chúng ta đang cần những tiếng nói mạnh mẽ nhất cho hòa bình, công lý xã hội, phẩm giá con người [và] lòng trắc ẩn", người đứng đầu Liên Hợp Quốc đã đăng lên X.

Tôi mong muốn xây dựng trên di sản hợp tác lâu dài giữa Liên Hợp Quốc và Tòa thánh để thúc đẩy tình đoàn kết, thúc đẩy hòa giải và xây dựng một thế giới công bằng và bền vững cho tất cả mọi người.

Robert Francis Prevost: giáo hoàng Hoa Kỳ đầu tiên ôn hòa, vui tính

Theo Sam Jones, Robert Francis Prevost – người đã chọn tông hiệu giáo hoàng là Leo XIV – có thể không phải là một ẩn số của Dòng Tên Mỹ Latinh như người tiền nhiệm của ngài, Giáo hoàng Francis, nhưng cuộc bầu cử ngài cũng mang tính lịch sử tương tự.

Trong nhân vật cựu lãnh đạo 69 tuổi của dòng Augustinô, Giáo Hội Công Giáo Rôma đã có nhà lãnh đạo đầu tiên người Hoa Kỳ.

Cho đến tối thứ năm, ý tưởng về chiếc nhẫn của ngư dân được đeo vào tay một người Bắc Mỹ vẫn được coi là một khả năng khá xa vời.



Robert Francis Prevost chỉ được phong làm Hồng Y vào năm 2023. Ảnh: Yara Nardi/Reuters

Sự phản đối lâu nay của Vatican đối với một giáo hoàng Hoa Kỳ chủ yếu xuất phát từ hình ảnh có một giáo hoàng đến từ một siêu cường chính trị và một quốc gia có ảnh hưởng toàn cầu về văn hóa và thế tục bá quyền như vậy.

Nhưng tất cả đã thay đổi sau một mật nghị ngăn ngừa chọn một người đàn ông chỉ mới làm Hồng Y được hơn hai năm một chút.

Trong khi việc cử nhiệm ngài có thể được các phe phái cấp tiến trong giáo hội hoan nghênh, thì có lẽ đó không phải là tin tức mà một số Hồng Y bảo thủ hơn, liên kết với Trump của ông đã hy vọng.

Thủ tướng Canada

Thủ tướng mới đắc cử của Canada, Mark Carney, đã gọi cuộc bầu cử tân giáo hoàng là "ngày lịch sử đối với người Công Giáo và tất cả những ai tìm đến Vatican để được hướng dẫn".

Là một người Công Giáo thực hành, Carney cho biết ông đã gửi "lời cầu nguyện và lời chúc tốt đẹp nhất" tới Giáo hoàng Leo XIV, đồng thời nói thêm:

Vào thời điểm toàn cầu đang có những thách thức, mong rằng triều đại giáo hoàng của ngài sẽ tiếp tục sứ mệnh đoàn kết, trắc ẩn và tôn trọng phẩm giá cho tất cả mọi người.

Đồng tính luyện ái

Một nhóm tín ngưỡng LGBT+ ở London đã hoan nghênh việc bầu Robert Francis Prevost làm Giáo hoàng Leo XIV và cho biết họ hy vọng ngài đã "tiến lên" sau những phát biểu trước đó khi ông chỉ trích "lối sống đồng tính".

Như chúng tôi đã đưa tin trước đó, Prevost đã phát biểu trong bài phát biểu năm 2012 trước Thượng hội đồng giám mục thế giới rằng “Phương tiện truyền thông đại chúng phương Tây

cực kỳ hiệu quả trong việc nuôi dưỡng trong công chúng sự đồng cảm to lớn đối với các niềm tin và thực hành trái ngược với Tin Mừng — ví dụ như phá thai, lối sống đồng tính, an tử”.

“Chúng tôi tin rằng ngài sẽ sẵn sàng lắng nghe trải nghiệm thực tế của những người Công Giáo LGBT+, cha mẹ và gia đình của họ”, tuyên bố của Hội đồng mục vụ LGBT+ Catholics Westminster nêu rõ.

Quan điểm và ý tưởng có thể thay đổi, và ngài ủng hộ việc Đức Giáo Hoàng Phanxicô thay đổi thực hành mục vụ để cho phép những người Công Giáo đã ly hôn và tái hôn được Rước lễ, và ngài đã thể hiện sự ủng hộ đối với Fiducia Supplicans, cho phép ban phước lành cho các cặp đồng tính.

Ngài đã bày tỏ sự cởi mở với các nhóm thiểu số, mặc dù lập trường của ngài về các vấn đề cụ thể vẫn còn mơ hồ, bao gồm cả mối quan tâm của những người Công Giáo LGBT+.

Đức Leo XIII

Theo Jason Rodrigues, vào sáng sớm ngày 20 tháng 2 năm 1878, sau vòng bỏ phiếu thứ ba, cánh cửa phòng trưng bày mặt đất của Vương cung thánh đường Vatican đã được mở ra và Hồng Y Pecci người Ý đã được công bố là người kế nhiệm Giáo hoàng Pius IX.

Theo Phóng viên đặc biệt của chúng tôi, lần xuất hiện đầu tiên của Giáo hoàng mới đã báo hiệu cho 'tiếng reo hò vang dội nhất', đám đông ở Rome đã hô vang và hô vang "Đức Giáo Hoàng vạn tuế".

Độc giả cũng được thông báo rằng Giáo hoàng mới, người đã chọn Leo vì ngưỡng mộ Giáo hoàng Leo XII, là một "người có quan điểm ôn hòa về các vấn đề tôn giáo, mặc dù có lòng mộ đạo đáng nể, kết hợp với năng lượng và tính cách tuyệt vời..."

Nhiệm kỳ giáo hoàng của Leo XIII kéo dài cho đến khi ngài qua đời vào năm 1903, khiến ngài trở thành một trong những Giáo hoàng tại vị lâu nhất.

Các nhà viết tiểu sử sau đó đã lưu ý rằng ngài "mang đến một tinh thần mới cho ngôi vị giáo hoàng, thể hiện ở các lập trường hòa giải hơn đối với các chính quyền dân sự, bằng cách ít phản đối tiến bộ khoa học hơn và bằng nhận thức về nhu cầu mục vụ và xã hội của thời đại".

Sau đây là một số hình ảnh từ các hãng thông tấn cho thấy mọi người trên khắp thế giới đã cổ vũ cuộc bầu cử của Robert Francis Prevost, hiện được gọi là Giáo hoàng Leo XIV.



Các nữ tu phản ứng sau khi công bố Giáo hoàng Leo XIV mới được bầu tại Vatican. Ảnh: Francisco Seco/AP



Các tín đồ cầu nguyện trong buổi lễ giữa trưa tại Nhà thờ St. Matthew vào thứ năm ở Washington. Ảnh: Mark Schiefelbein/AP



Người Mỹ từ Texas ăn mừng sau khi Giáo hoàng mới được bầu, Giáo hoàng Leo XIV, được công bố tại Thành phố Vatican, Vatican. Ảnh: Mario Tama/Getty Images



Một người phụ nữ phản ứng với cuộc bầu cử Giáo hoàng Leo XIV tại nhà thờ La Soledad ở San Jose, Costa Rica. Ảnh: Ezequiel Becerra/AFP/Getty Images

Các Hồng Y Hoa Kỳ ca ngợi trái tim truyền giáo và kinh nghiệm quốc tế của Đức Giáo Hoàng Leo XIV

(Ngày 09/05/2025)

Hannah Brockhaus của CNA, từ Vatican, ngày 9 tháng 5 năm 2025 cho hay: Các Hồng Y Hoa Kỳ tham gia mật nghị bầu Đức Giáo Hoàng Leo XIV, vị giáo hoàng đầu tiên sinh ra tại Hoa Kỳ, vào thứ năm đã gọi ngài là "một công dân của thế giới", tiếp nối Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhưng với cách làm việc riêng của ngài.

Tại một cuộc họp báo ngày 9 tháng 5 tại Học viện Giáo hoàng Bắc Mỹ ở Rome sau cuộc bầu cử Đức Leo, bảy vị Hồng Y đã trả lời các câu hỏi về việc tham gia mật nghị, phẩm chất của Đức Giáo Hoàng Leo và tác động của việc có một giáo hoàng người Mỹ.

Trong khi Hồng Y Robert McElroy, tân tổng giám mục của Washington, D.C., bày tỏ sự ngạc nhiên trước cuộc bầu cử của một giáo hoàng sinh ra ở Hoa Kỳ, điều mà ngài cho biết ngài không bao giờ mong đợi được chứng kiến trong cuộc đời mình, những vị khác, bao gồm Hồng Y Daniel DiNardo, tổng giám mục danh dự của Galveston-Houston, nhấn mạnh rằng nơi Đức Leo phát xuất không quan trọng đối với các quyết định của các Hồng Y so với cách cư xử điềm tĩnh và kinh nghiệm truyền giáo của tân giáo hoàng.

Đức Leo XIV "là một công dân của thế giới", Hồng Y Timothy Dolan của New York nhấn mạnh, và "nơi ngài phát xuất chỉ là thứ yếu" so với những gì ngài đại diện hiện nay với tư cách là giáo hoàng và lãnh đạo của Giáo hội hoàn vũ.

Đức Hồng Y Blase Cupich của Chicago, quê hương của Đức Leo, nhấn mạnh sự thống nhất và mục đích chung của các Hồng Y cử tri, những người mà ngài cho biết đã đối xử với nhau một cách tôn trọng và "gắn kết" bên trong mật nghị, cho phép ít nhất 89 con người từ nhiều quốc gia và xuất thân khác nhau đồng ý và đưa ra quyết định chỉ trong vòng 24 giờ.

ĐHY McElroy mô tả bầu không khí chiêm niệm, từ khi bước vào mật nghị đến khi đọc Kinh Cầu Các Thánh, cho đến khi đối diện với "Phán quyết cuối cùng" của Michelangelo trên bức tường Nhà nguyện Sistine.

"Mọi cảm giác chia rẽ trong thế giới đã tan biến và chúng tôi đang nhìn vào tâm hồn của nhau", suy gẫm về tâm hồn nào có khả năng trở thành đại diện của Chúa Kitô trên trái đất, ngài nói.

Giống như Đức Giáo Hoàng Phanxicô, Đức Giáo Hoàng Leo sẽ thúc đẩy tinh thần truyền giáo, ĐHY McElroy cho biết. Đức Leo "về bản chất là một nhà truyền giáo. Theo mọi cách, một nhà truyền giáo hiến dâng cuộc đời mình cho Giáo hội".

Đức Hồng Y Christophe Pierre, người gốc Pháp nhưng là sứ thần tòa thánh tại Hoa Kỳ, cũng

có mặt trong buổi họp báo và ủng hộ suy nghĩ rằng mật nghị diễn ra trong bầu không khí tâm linh hơn là chính trị.

Tổng giám mục danh dự của Washington, D.C., Đức Hồng Y Wilton Gregory, đã xúc động khi kể lại lời cam kết tôn trọng, trung thành và yêu mến của mình đối với tân giáo hoàng sau khi được bầu. Ngài cho biết cựu Hồng Y Robert Prevost đã tạo ấn tượng lớn nhất với các Hồng Y khác trong những cuộc trò chuyện nhỏ bên lề trong giờ ăn trưa hoặc giờ nghỉ uống cà phê, thay vì trong một bài phát biểu lớn trước toàn thể hội đồng.

ĐHY McElroy nói thêm rằng tân giáo hoàng đã phát biểu trong các hội đồng chung trước mật nghị, nhưng không phải về những gì ngài nói mà là về cách ngài nói.

Đức Hồng Y Joseph Tobin của Tổng giáo phận Newark, New Jersey, đã chia sẻ hình ảnh gợi cảm nhất từ bên trong Nhà nguyện Sistine.

Ngài nhớ lại lúc bước lên để bỏ một trong những lá phiếu của mình, và ngay sau đó, ngài quay lại và nhìn về phía Hồng Y Prevost lúc đó, người đang ôm đầu.

"Và tôi đã cầu nguyện cho ngài, bởi vì tôi không thể tưởng tượng được điều gì sẽ xảy ra với một con người khi họ phải đối mặt với điều gì đó như [trở thành giáo hoàng]", ĐHY Tobin nói. "Và sau đó khi ngài chấp nhận, [giống như] ngài được tạo ra để làm điều đó. Tất cả những đau khổ [ngài có] đã được giải quyết bằng cảm giác, tôi nghĩ, rằng đây không chỉ đơn giản là ngài nói đồng ý với một đề xuất, mà Chúa đã làm rõ điều gì đó và ngài đã đồng ý với điều đó."

ĐHY Tobin, người đã quen biết Đức Giáo Hoàng Leo XIV trong khoảng 30 năm và làm việc với ngài khi cả hai đều là bề trên của các cộng đoàn tu trì tương ứng của họ, cho biết: "Tôi không nghĩ ngài là người thích gây gổ với mọi người, nhưng ngài không phải là người dễ dàng lùi bước nếu mục đích là chính đáng."

Các Đức Hồng Y Tobin, DiNardo, Gregory, Cupich và Dolan đều khuyến khích các nhà báo đề cử Đức Leo phát triển trong chức vụ giáo hoàng của ngài, quan sát những gì ngài làm và nói trong vai trò mới này trước khi đưa ra phán quyết.

ĐHY Gregory nói rằng "Bạn không thể nắm bắt ngày mai bằng cách nhìn vào ngày hôm qua".

ĐHY McElroy nói thêm rằng trong khi các Hồng Y đang tìm kiếm một người "đi theo con đường giống như Đức Phanxicô", các ngài không quan tâm đến việc chọn "một bản sao".

Đức Giáo Hoàng Leo XIV và cuộc cách mạng công nghiệp mới

(Ngày 09/05/2025)

Daniel Esparza của tạp chí Aleteia, ngày 08/05/25, nhận định: Việc Đức Giáo Hoàng Leo XIV chọn danh hiệu cho thấy ngài coi thời điểm hiện tại không chỉ là một thách thức về mặt kỹ thuật mà còn là một thách thức sâu sắc về mặt đạo đức.

Với việc bầu Giáo hoàng Leo XIV, Giáo Hội Công Giáo đang đứng trước ngưỡng cửa của một thời đại công nghiệp mới. Bằng cách chọn danh hiệu Leo XIII (1810-1903), “giáo hoàng của công nhân” hiện đại đầu tiên, vị giáo hoàng mới đã thể hiện cam kết của mình trong việc giải quyết những thách thức sâu sắc về kinh tế và xã hội do sự thay đổi công nghệ nhanh chóng gây ra, đặc biệt là sự trỗi dậy của trí tuệ nhân tạo.

Cũng giống như cách Đức Giáo Hoàng Leo XIII phản ứng với các thực tại khắc nghiệt của cuộc cách mạng công nghiệp thế kỷ 19 bằng thông điệp mang tính bước ngoặt Rerum Novarum vào năm 1891, Đức Giáo Hoàng Leo XIV dường như đã sẵn sàng giải quyết những tình huống tiến thoái lưỡng nan về mặt đạo đức của cuộc cách mạng công nghệ hiện tại của chúng ta.

Rerum Novarum: Phản ứng cấp tiến đối với kỷ nguyên máy móc

Khi Rerum Novarum (tiếng Latinh có nghĩa là “Những điều mới mẻ”) được công bố, thế giới đang trong cơn khủng hoảng công nghiệp lớn đầu tiên. Các nhà máy và đường sắt đã chuyển đổi nền kinh tế, nhưng phải trả giá rất lớn về nhân bản. Công nhân làm việc nhiều giờ trong điều kiện nguy hiểm để được trả lương ít ỏi, trong khi chủ nhà máy ngày càng giàu có. Các cấu trúc xã hội vốn ổn định trong nhiều thế kỷ bắt đầu rạn nứt dưới áp lực của nền kinh tế mới này.

Phản ứng của Đức Giáo Hoàng Leo XIII mang tính cách mạng theo đúng nghĩa của nó. Ngài kêu gọi công nhận quyền của người lao động, bao gồm quyền được trả lương công bằng, giờ làm việc hợp lý, điều kiện an toàn và quyền thành lập công đoàn. Ngài cũng nhấn mạnh đến nhu cầu công lý xã hội và phẩm giá của mỗi con người, tuyên bố rằng nền kinh tế phải phục vụ con người, chứ không phải ngược lại. Đó là lời kêu gọi một cách tiếp cận “lấy con người làm trung tâm” hơn đối với sự tiến bộ, dựa trên giá trị vốn có của mỗi con người.

Cuộc cách mạng Trí khôn Nhân tạo: Máy móc mới, câu hỏi cũ

Ngày nay, thế giới phải đối diện với một sự thay đổi công nghệ sâu xa khác. Trí tuệ nhân tạo hứa hẹn hiệu quả và năng suất chưa từng có, nhưng cũng đe dọa làm đảo lộn các hình thức làm việc truyền thống. Giống như động cơ hơi nước và máy dệt chạy bằng điện của thế kỷ 19, Trí tuệ nhân tạo có khả năng định nghĩa lại lao động, xóa bỏ việc làm và làm gia tăng bất bình đẳng kinh tế nếu không được kiểm soát.

Matteo Bruni, giám đốc Văn phòng Báo chí Tòa thánh, giải thích rằng Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã chọn tên giáo hoàng của mình như một sự công nhận đối với người lao động “trong kỷ nguyên của trí tuệ nhân tạo”. Sự lựa chọn này vừa mang tính biểu tượng vừa mang tính chiến lược, nhắc nhở chúng ta rằng trong khi công nghệ thay đổi, thì những câu hỏi cơ bản về phẩm giá và công lý của con người vẫn không đổi.

Lao động và phẩm giá trong thế giới kỹ thuật số

Ở tâm điểm của nó, *Rerum Novarum* nói về phẩm giá của lao động và sự thánh thiêng của nỗ lực con người. Nó tuyên bố rằng lao động không chỉ là phương tiện để sinh tồn; đó là con đường dẫn đến sự phát triển của con người và là nguồn ý nghĩa bản thân và xã hội. Theo nghĩa này, nó không chỉ là một hướng dẫn kỹ thuật về chính sách kinh tế mà còn là sự chiêm niệm sâu sắc về ý nghĩa của việc trở thành con người.

Khi các hệ thống Trí tuệ nhân tạo đảm nhiệm những nhiệm vụ ngày càng phức tạp, từ lái xe tải đến soạn thảo hồ sơ pháp lý, Giáo hội dưới thời Đức Leo XIV có thể một lần nữa thấy mình phải bảo vệ quyền được làm việc có ý nghĩa. Điều này có thể liên quan đến việc ủng hộ mức lương công bằng, các chương trình đào tạo lại người lao động và các chính sách đảm bảo lợi ích của tự động hóa được chia sẻ rộng rãi, thay vì tập trung vào tay một số ít gã khổng lồ công nghệ.

Mối liên hệ bản thân với cuộc đấu tranh của người lao động

Những năm tháng ở Peru, một quốc gia nổi tiếng với bất bình đẳng kinh tế và các cộng đồng làm việc chăm chỉ, có thể đã giúp Đức Giáo Hoàng Leo XIV hiểu sâu sắc về những cuộc đấu tranh mà người lao động ở các nước đang phát triển phải đối diện. Công tác mục vụ của ngài ở vùng Chiclayo phía bắc, nơi nhiều người dựa vào nông nghiệp và lao động chân tay, có thể truyền cảm hứng cho một triều đại giáo hoàng tập trung vào phẩm giá của mọi lao động, từ các cánh đồng ở Peru đến các phòng lập trình ở Thung lũng Silicon.

Hướng tới một tương lai công nghệ công bằng

Trong một thế giới ngày càng bị thúc đẩy bởi các thuật toán, Giáo hội dưới thời Đức Leo XIV có thể tìm cách đổi mới lời kêu gọi đoàn kết kinh tế và đổi mới đạo đức. Giống như Đức Leo XIII đã bảo vệ quyền của công nhân nhà máy và thợ thủ công, người kế nhiệm của ngài vào thế kỷ 21 có thể sớm ủng hộ quyền của công nhân kỹ thuật số, người lao động trong nền kinh tế chia sẻ và những người bị thay thế bởi tự động hóa.

Việc Đức Giáo Hoàng Leo XIV chọn tên cho thấy ngài coi thời điểm hiện tại không chỉ là một thách thức về mặt kỹ thuật mà còn là một thách thức về mặt đạo đức sâu sắc. Giống như vị cùng tên, ngài dường như sẵn sàng kêu gọi một nền kinh tế công bằng hơn, lấy con người làm trung tâm, nơi tiến bộ công nghệ không phải trả giá bằng phẩm giá con người.

Thánh lễ đầu tiên của Đức Giáo Hoàng Leo XIV: ‘Chúa Giêsu là Đấng Kitô’

(Ngày 09/05/2025)

Courtney Mares của CNA, từ Vatican, ngày 9 tháng 5 năm 2025, tường trình: Trong Thánh lễ đầu tiên của mình với tư cách là người đứng đầu Giáo Hội Công Giáo, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã kêu gọi các tín hữu “làm chứng cho đức tin vui mừng của chúng ta vào Chúa Giêsu Đấng Cứu Thế” trong một thế giới mà “việc thiếu đức tin thường đi kèm một cách bi thảm với việc mất đi ý nghĩa trong cuộc sống”.

Trong bài giảng tại Nhà nguyện Sistina vào ngày 9 tháng 5 trước các Hồng Y đã bầu ngài, vị giáo hoàng đầu tiên sinh ra tại Hoa Kỳ đã mở đầu bài giảng của mình bằng tiếng Anh.

“Các anh em Hồng Y của tôi, khi chúng ta cử hành sáng nay, tôi mời các anh em hãy nhìn nhận những điều kỳ diệu mà Chúa đã làm, những phước lành mà Chúa tiếp tục đổ xuống cho tất cả chúng ta thông qua thừa tác vụ của Phêrô,” vị giáo hoàng mới phát biểu một cách ngẫu hứng.

“Chư huynh đệ đã gọi tôi mang thập giá đó và được ban phước với sứ mệnh đó, và tôi biết tôi có thể tin tưởng vào từng người trong chư huynh đệ để cùng tôi bước đi, khi chúng ta tiếp tục là một Giáo hội, là một cộng đồng bạn hữu của Chúa Giêsu, là những người tin để loan báo tin mừng, loan báo Phúc âm.”

Ngài tiếp tục phần còn lại của bài giảng bằng tiếng Ý, suy gẫm về câu hỏi mà Chúa Giêsu đặt ra cho Phêrô: “Người ta nói Con Người là ai?”

Đức Leo XIV — người Chicago bản xứ và là nhà truyền giáo dòng Augustinô Robert Prevost — cho biết phản ứng của thế giới thường từ chối Chúa Giêsu “vì những đòi hỏi về sự trung thực và những yêu cầu đạo đức nghiêm ngặt của Người.”

“Ngay cả ngày nay, vẫn có nhiều bối cảnh mà đức tin Kitô giáo bị coi là vô lý, dành cho những người yếu đuối và kém thông minh. Những bối cảnh mà các loại bảo đảm khác được ưa chuộng, như công nghệ, tiền bạc, thành công, quyền lực hoặc thú vui,” ngài nói.

“Đây là những bối cảnh không dễ để rao giảng Phúc Âm và làm chứng cho chân lý của Phúc Âm, nơi các tín đồ bị chế giễu, phản đối, khinh thường hoặc tốt nhất là được dung thứ và thương hại”, ngài nói tiếp. “Tuy nhiên, chính vì lý do này, đây là những nơi mà hoạt động truyền giáo của chúng ta vô cùng cần thiết”.

“Thiếu đức tin thường đi kèm một cách bi thảm với việc mất đi ý nghĩa trong cuộc sống, sự thờ ơ với lòng thương xót, những vi phạm khủng khiếp về phẩm giá con người, cuộc khủng hoảng gia đình và rất nhiều vết thương khác đang hành hạ xã hội chúng ta”.

Đức Giáo Hoàng cho biết đây là “thế giới đã được giao phó cho chúng ta”, nơi các tín hữu được “kêu gọi làm chứng cho đức tin vui mừng của chúng ta vào Chúa Giêsu Đấng Cứu Thế”.

“Điều cốt yếu là phải làm điều này, trước hết, trong mối quan hệ bản thân của chúng ta với Chúa, trong cam kết của chúng ta đối với hành trình hoán cải hằng ngày. Sau đó, thực hiện như một Giáo hội, cùng nhau trải nghiệm lòng trung thành của chúng ta với Chúa và mang tin mừng đến cho mọi người”, ngài nói.

“Trước hết, tôi nói điều này với chính mình, với tư cách là người kế vị Thánh Phêrô, khi tôi bắt đầu sứ mệnh của mình với tư cách là giám mục của Rôma và, theo cách diễn đạt nổi tiếng của Thánh Ignatius thành Antioch, tôi được kêu gọi chủ trì trong đức ái đối với Giáo hội hoàn vũ (xem Thư gửi tín hữu Rôma, Lời mở đầu)”, ngài nói.

“Thánh Ignatius, người bị xiềng xích dẫn đến thành phố này, nơi diễn ra cuộc hy sinh sắp xảy ra của ngài, đã viết cho các Kitô hữu ở đó: ‘Khi đó, tôi sẽ thực sự là môn đệ của Chúa Giêsu Kitô, khi thế gian không còn nhìn thấy thân xác tôi nữa’ (Thư gửi tín hữu Rôma, IV, 1)”, Đức Giáo Hoàng nói.

“Thánh Ignatius đã nói về việc bị thú dữ ăn thịt trong đấu trường — và điều đó đã xảy ra — nhưng những lời của ngài áp dụng chung hơn cho một cam kết không thể thiếu đối với tất cả những người trong Giáo hội đang thực hiện một *thụ tử* tác vụ có thẩm quyền. Đó là tránh sang một bên để Chúa Kitô có thể ở lại, làm cho mình trở nên nhỏ bé để Người có thể được biết đến và tôn vinh (x. Ga 3:30), cống hiến hết mình để mọi người có cơ hội biết đến và yêu mến Người. Xin Chúa ban cho tôi ân sủng này, hôm nay và mãi mãi, qua sự chuyển cầu yêu thương của Đức Maria, Mẹ của Giáo hội.”

Đức Leo XIV đã dâng Thánh lễ tại Nhà nguyện Sistine, nơi ngài được bầu làm người kế vị thứ 266 của Thánh Phêrô vào chiều thứ năm. Đây là lần đầu tiên Đức Giáo Hoàng Leo XIV cầu nguyện Kinh nguyện Thánh Thể với tư cách là giám mục của Rôma, nói rằng “và con, tôi tở bất xứng của Chúa.”

Bên dưới các bức bích họa của Michelangelo, Đức Leo đã cầu nguyện những lời cầu nguyện của Thánh lễ bằng tiếng Latinh. Hai bài đọc được trình bày bằng tiếng Anh và tiếng Tây Ban Nha. Vào cuối buổi lễ, ngài đã dẫn đầu các Hồng Y hát thánh ca Phục sinh của Đức Maria “Regina Caeli [lạy nữ vương thiên đàng]”, cùng với Ca đoàn Nhà nguyện Sistine của Vatican.

Vatican thông báo rằng Đức Leo sẽ chính thức được tấn phong tại một Thánh lễ vào ngày 18 tháng 5 và sẽ chủ trì buổi tiếp kiến chung đầu tiên của mình vào ngày 21 tháng 5. Ngài dự kiến sẽ ban phước lành khi đọc kinh Regina Caeli đầu tiên của mình vào buổi trưa Chúa Nhật.

Lễ nhậm chức Giáo hoàng của Đức Leo XIV vào ngày 18 tháng 5

(Ngày 09/05/2025)

Theo tin ngày 9 tháng 5 của CNA:

Văn phòng Báo chí Vatican công bố lịch trình chính thức cho các hoạt động ban đầu trong những tuần tới của Đức Giáo Hoàng Leo XIV. Sau đây là những ngày quan trọng:

Các cuộc hẹn ngay

Thứ Bảy, ngày 10 tháng 5: Họp với các Hồng Y

Chúa Nhật, ngày 11 tháng 5: Đọc kinh Regina Caeli [lạy nữ vương thiên đàng] từ loggia trung tâm của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô

Thứ Hai, ngày 12 tháng 5: Họp với báo chí toàn thế giới

Những buổi gặp gỡ chính thức đầu tiên

Thứ Sáu, ngày 16 tháng 5: Tiếp đón các đoàn ngoại giao (người đứng đầu phái bộ)

Chúa Nhật, ngày 18 tháng 5: Thánh lễ nhậm chức Giáo hoàng, 10 giờ sáng tại Quảng trường Thánh Phêrô

Thứ Ba, ngày 20 tháng 5: Tiếp quản Vương cung thánh đường Giáo hoàng Thánh Phaolô Ngoại thành

Thứ Tư, ngày 21 tháng 5: Buổi tiếp kiến chung đầu tiên của triều giáo hoàng của ngài

Thứ Bảy, ngày 24 tháng 5: Gặp gỡ các nhân viên của Giáo triều Rôma và Thị quốc Vatican

Các cử hành đặc biệt

Chúa Nhật, ngày 25 tháng 5: Đọc kinh Regina Caeli sau đó tiếp quản hai Vương cung thánh đường Giáo hoàng khác:

Vương cung thánh đường Giáo hoàng Thánh Gioan Lateranô (nhà thờ chính tòa của giáo hoàng với tư cách là giám mục của Rome)

Nhà thờ chính tòa Đức Bà Cả

Thánh lễ khai mạc sứ vụ vào ngày 18 tháng 5 sẽ là buổi lễ nhậm chức chính thức, trong đó

Đức Giáo Hoàng Leo XIV sẽ nhận chiếc nhẫn ngư phủ và dây pallium như biểu tượng cho chức vụ giáo hoàng của ngài. Các nghi lễ "tiếp quản" của bốn nhà thờ giáo hoàng là những hành động truyền thống nhấn mạnh vai trò của giáo hoàng với tư cách là giám mục của Rome và là người đứng đầu Giáo hội hoàn vũ.

Đức Leo XIV và Kịch bản Tốt nhất

(Ngày 09/05/2025)

Dan Hitchens của First Thing, ngày 9 tháng 5 năm 2025, viết: Nhà triết học Michael Oakeshott, nhà tư tưởng bảo thủ hàng đầu của thế hệ ông, coi chính trị là điều đáng ghét; ông đã bỏ phiếu cho Đảng Bảo thủ, ông nói, "vì họ gây ra ít tác hại nhất". Các Hồng Y của Giáo Hội Công Giáo dường như cũng hành động theo cách tương tự.

ĐHY Robert Prevost—như ngài đã làm cho đến ngày hôm qua—không có khả năng thực hiện được cơn ác mộng của các Hồng Y tự do về một giáo hoàng sẽ xé nát di sản của Đức Phanxicô. Ngài dường như được các Hồng Y cấp tiến hơn yêu mến—một số người trong số họ đã xuất hiện rạng rỡ trên ban công của Nhà thờ Thánh Peter ngày hôm qua. Nhưng những người bảo thủ cũng mong đợi một triều đại giáo hoàng ít gây hại hơn so với triều đại của Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Những lựa chọn đầu tiên của Đức Leo XIV—tên gọi truyền thống và trang phục giáo hoàng truyền thống—tự bản thân chúng đã là một sự rút lui khỏi tấm gương của người tiền nhiệm. Và dù sao, ngài đã bị phát hiện vào tuần trước "bước vào nhà của Đức Hồng Y Burke để tham dự một hội nghị thượng đỉnh rất bí mật".

Khi xem xét lịch sử Twitter của Đức Thánh Cha, người ta sẽ thấy một giáo sĩ đã bước sang tuổi sáu mươi chín mà không cảm thấy cần phải chọn phe trong cuộc chiến văn hóa Công Giáo. Đúng, ngài lên tiếng về quyền của người di cư; nhưng ngài cũng thực sự lo ngại về vấn đề chuyển giới. Đúng, ngài chia sẻ lại các ấn phẩm Công Giáo tiến bộ hơn; nhưng ngài cũng chia sẻ các bài viết của Đức Hồng Y George và Tổng giám mục Chaput chính thống. Đúng, ngài ngưỡng mộ Đức Giáo Hoàng Phanxicô và thích ý tưởng "đồng nghị"; nhưng (không giống như một số người) ngài dường như không coi cả hai là một dạng cập nhật đầy cảm hứng về tin mừng, đặt ra câu hỏi về những gì Giáo hội đã làm trong hai nghìn năm qua.

Nói rõ hơn, đây không phải là lời kêu gọi tự mãn. Giáo hội đang ở thời điểm vô cùng nguy hiểm, cố gắng phục hồi sau một triều giáo hoàng tích cực nuôi dưỡng những sai lầm lớn về giáo lý. Nếu Đức Leo XIV tiếp tục theo hướng này, dù thận trọng và ngoại giao đến đâu, thì điều đó có nghĩa là một trong những cuộc khủng hoảng nghiêm trọng nhất trong lịch sử Giáo hội sẽ trở nên trầm trọng hơn. Nhưng bạn đã biết tất cả những điều đó rồi. Vậy thì đây là một trường hợp lạc quan.

Trong các cuộc phỏng vấn, Cha Robert Prevost khi đó có vẻ như tự nhiên hướng đến một chủ đề: rằng vấn đề không phải là về ngài. Khi được phỏng vấn với tư cách là tổng quyền của Dòng Augustinô, ngài nói rằng các thành viên của dòng được "kêu gọi sống một cuộc sống giản dị để phục vụ người khác". Về linh đạo của riêng mình, Cha Prevost cho biết nó được truyền cảm hứng từ Cuốn Tự Thú của Thánh Augustinô—và một lần nữa ngài định nghĩa nó

theo nghĩa là sự tự chối bỏ. Trong thời đại "chủ nghĩa cá nhân cao độ", Cha Prevost nhận xét, mọi người tìm kiếm hạnh phúc ở những nơi không phù hợp. "Hạnh phúc đích thực phải bao gồm cả người khác. Và quan tâm đến người khác".

Là bộ trưởng Bộ Giám mục, ĐC Prevost tóm tắt vai trò của giám mục là "được kêu gọi khiêm nhường và chịu đau khổ cùng với giáo dân của mình". Với tư cách là Hồng Y, khi phát biểu trước các giáo dân tại một nhà thờ ở Chicago, ngài đã nói một lúc trước khi nói với họ: "Tôi rất tin rằng nếu chúng ta mở lòng và trái tim mình để phục vụ người khác, thì chúng ta thực sự - như Tin mừng đã nói - sẽ nhận được gấp trăm lần trong cuộc sống này. Điều đó chắc chắn đã xảy ra với tôi." Tôi biết rằng nội dung không phải là hoàn toàn mới, nhưng chủ đề được lặp lại rất có ý nghĩa; và ngài không có vẻ như chỉ nói suông.

Trong mười hai năm, người Công Giáo đã chịu đựng một triều giáo hoàng trong đó một người duy nhất tự đặt mình vào trung tâm của các sự kiện, vì vậy ngay cả luật của Chúa Kitô dường như ít liên quan hơn những gì các nhà bình luận sốt sắng gọi là "chương trình nghị sự của Đức Giáo Hoàng Phanxicô". Đó là thời đại mà một đồng minh giám mục hàng đầu của giáo hoàng đã nói rằng "Bất cứ ai muốn khám phá ý muốn thực sự của Chúa Kitô dành cho mình, trái tim thực sự của Chúa Giêsu... phải hỏi Đức Giáo Hoàng. Vị Giáo hoàng này, chứ không phải vị đã đến trước ngài, hay người đã đến trước đó".

Trong khi đó, một phụ tá của Vatican tuyên bố rằng Đức Giáo Hoàng Phanxicô “phá vỡ các truyền thống Công Giáo bất cứ khi nào ngài muốn vì ngài ‘thoát khỏi những ràng buộc vô trật tự’. Giáo hội của chúng ta thực sự đã bước vào một giai đoạn mới: với sự xuất hiện của vị giáo hoàng Dòng Tên đầu tiên này, nó được cai trị công khai bởi một cá nhân thay vì bởi... những chỉ thị riêng của truyền thống cộng với Kinh thánh.” Đó là những ví dụ cực đoan, nhưng đó là một xu hướng. Và cách Đức Phanxicô hành động chắc chắn đã khuyến khích những tuyên bố như vậy, bằng cách đi đến bờ vực phủ nhận giáo lý của Giáo hội và sau đó coi những lo ngại hợp lý là những lời lăng mạ không thể tha thứ.

Như Amy Welborn đã quan sát một cách xuất sắc, từ “khiêm tốn” đã được sử dụng rất nhiều trong thời gian gần đây. Nhưng trong bối cảnh lãnh đạo Giáo hội, sự khiêm tốn chủ yếu là về những gì bạn không làm. “Không áp đặt bản thân, bản sắc và lý tưởng cá nhân của mình lên trên, nhưng để cho bản thân, tài năng, năng khiếu và vâng, mối quan tâm của mình, được hấp thụ vào Thân thể Chúa Kitô này, và được Chúa sử dụng theo bất cứ cách nào Người thấy phù hợp. Để cho bản thân được định hình và định hình lại, không bước vào vòng tay của Thánh Phêrô quyết tâm thực hiện việc định hình lại theo hình ảnh của chính mình.”

Có lẽ Đức Prevost cũng biết điều này. Trong bài giảng sáng nay, tân giáo hoàng đã nói rằng “trước hết”, sứ mệnh của giáo hoàng là “tránh sang một bên để Chúa Kitô có thể ở lại, để làm cho mình trở nên nhỏ bé để Người có thể được biết đến và tôn vinh, để cống hiến hết mình để tất cả mọi người có cơ hội biết đến và yêu mến Người.” Nếu ngài thực sự làm như vậy—và như tôi đã nói, tôi đang nói đến kịch bản tốt nhất ở đây—thì ngài sẽ là một giáo hoàng vĩ đại.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô là một người có trí tuệ đáng gờm, năng lực siêu phàm và tài hùng biện tuyệt vời, người đã cai trị bằng ý chí sắt đá và thay đổi mọi thứ mà ngài chạm vào. Ngài chính là hình ảnh của một giáo hoàng mạnh mẽ, và kết quả là một thảm họa. Tôi cầu nguyện cho Đức Giáo Hoàng Leo dạy chúng ta ý nghĩa của sự khiêm nhường; để chúng ta hiểu được ý nghĩa của lời Thánh Phaolô: “Vì vậy, tôi vui thích trong sự yếu đuối, trong sự sỉ nhục, trong sự túng thiếu, trong sự bất bớ, trong sự khốn cùng vì Chúa Kitô: vì khi tôi yếu đuối, chính là lúc tôi mạnh mẽ.”

Vị Giáo hoàng này sẽ gầm to

(Ngày 09/05/2025)

Ulrich L. Lehner của First Things, ngày 9 tháng 5 năm 2025, viết:

Trong thời điểm đen tối này, thật khó để không nghĩ đến Sách Khải Huyền. Tuy nhiên, đó là một cuốn sách hy vọng tuyên bố rằng: “Hãy nhìn xem! Sư tử từ chi tộc Giu-đa, Gốc rễ của David, đã chiến thắng!” (5:5) Sư tử mà Kinh thánh nói đến là Chúa Kitô, và chiến thắng là sự phục sinh, Lễ Phục sinh—chiến thắng cuối cùng trước cái ác và cái chết. Và đây là thông điệp đầu tiên của vị giáo hoàng mới được bầu từ loggia của Nhà thờ Thánh Phêrô: “Thiên Chúa yêu thương chúng ta, tất cả chúng ta, cái ác sẽ không thắng thế.”

Trong những khoảnh khắc đầu tiên làm giáo hoàng, Đức Leo XIV đã làm những gì người kế nhiệm Thánh Phêrô mong đợi: Ngài tuyên xưng Chúa Kitô phục sinh, tuyên bố tình yêu và lòng trung thành của mình với Người, và hứa sẽ là người xây dựng cầu nối—một pontifex—vì “thế giới cần ánh sáng của Người.” Ngài tiếp tục: “Đối với tất cả anh chị em ở Rome, Ý, trên toàn thế giới, chúng tôi muốn trở thành một giáo hội đồng nghị, bước đi và luôn tìm kiếm hòa bình, bác ái, gần gũi, đặc biệt là với những người đang đau khổ.” Chắc chắn, Giáo hội như đoàn dân lữ hành của Thiên Chúa luôn luôn “có tính đồng nghị”, nhưng hàm ý của ngài dường như là một cam kết thực sự đối với những người đau khổ vì họ phản ánh hình ảnh của Chúa Kitô một cách độc đáo. Và trong khi các chuyên gia truyền thông sẽ sử dụng cụm từ này để mô tả ngài là người đi theo bước chân của cố Giáo hoàng Phanxicô, ngài cũng cân nhắc ngang bằng đến nhu cầu trở thành một giáo hội truyền giáo—không phải là một giáo hội của những người cải đạo, mà là của những chứng nhân của tình yêu đã cứu chuộc thế giới.

Tôi không thể không nhớ đến Đức Gioan Phaolô II và Đức Bênêđictô XVI—một phần vì vị giáo hoàng mới đã đội chiếc mũ mozzetta truyền thống khi ngài nói điều này. Hơn nữa, tôi tin rằng không phải ngẫu nhiên mà việc ngài chấp nhận một giáo hội đồng nghị lại được tiếp nối bằng lời cầu nguyện với Đức Mẹ Pompeii, ngày lễ của ngài là ngày hôm qua. Tính đồng nghị thực sự “củng cố” đức tin nơi tất cả các Kitô hữu luôn là hoa trái của tình yêu và lời cầu nguyện, chứ không phải của chủ nghĩa tình cảm và chủ nghĩa hoạt động. Và còn có hiện thân nào tốt hơn của tính đồng nghị thực sự, của việc đồng hành với Chúa từ khi sinh ra đến đồi Golgotha đến lễ Phục sinh, ngoài Đức Maria? Bằng cách dẫn đầu đám đông cầu nguyện Kinh Kính Mừng, ngài không lãng phí thời gian để hoàn thành nhiệm vụ của giáo hoàng: dạy chúng ta cách cầu nguyện, củng cố đức tin và nuôi dưỡng chúng ta bằng lời Chúa.

Một phần trong thần học hải hước của Chúa là Sư tử giám sát những chú cừu, gầm lên chống lại những con thú dữ đe dọa và gây nguy hiểm cho đàn gia súc trong khi nhẹ nhàng trông chừng đàn chiên được giao phó cho mình. Tất cả chúng ta đều nên nhớ lại nhận xét của ông Beaver trong Biên niên sử Narnia của C. S. Lewis về Aslan: "Ông ấy không phải là một con sư tử thuần hóa". Tôi không nghĩ Đức Giáo Hoàng Leo XIV sẽ là một con sư tử như thế. Ngài sẽ là một con sư tử gầm rú giống như Đức Leo XIII. Giống như người tiền nhiệm của mình, Đức Leo XIV dường như sở hữu một tính cách điềm tĩnh, thận trọng, ngoại giao, nhưng cũng có lòng nhiệt thành và tình yêu thực sự đối với Chúa Kitô. Không ai ngờ rằng Đức Leo XIII lớn tuổi, ăn nói nhỏ nhẹ lại ban hành Rerum Novarum (1891), một thông điệp mà tiếng vang vẫn vang vọng khắp thế giới. Trong một vài trang, ngài đã thách thức những người có quyền lực tôn trọng phẩm giá của người lao động, gia đình và những nhu cầu cơ bản của con người. Tiếng gầm của ngài vẫn vang dội như ngày nào, vì văn bản này vẫn là nền tảng cho giáo huấn xã hội của Giáo hội.

Hơn nữa, chính Đức Leo XIII đã mang đến sự sáng tỏ trong thời kỳ thần học hỗn loạn. Tôi tin rằng chúng ta có thể mong đợi điều gì đó tương tự từ Đức Leo XIV, người đứng đầu một câu lạc bộ bảo vệ sự sống khi còn là sinh viên đại học tại Villanova. Có lẽ chúng ta sẽ thấy sự phục hưng của một giáo hoàng mang tính thần học hơn. Toán học, chuyên ngành mà Đức Leo theo học tại Villanova, và luật giáo hội, chuyên ngành mà ngài đã nhận bằng tiến sĩ, có nhiều điểm chung; cả hai đều có trật tự và chính xác. Quan trọng hơn, chúng nuôi dưỡng tình yêu. Các lĩnh vực toán học cao hơn đòi hỏi sự chú ý hoàn toàn, thường được so sánh với sự tập trung yêu thương mà những bậc huyền nhiệm dành cho Chúa của họ, như Maria de Agnesi và Pascal đáng kính đã viết. Hơn nữa, luật giáo hội không phải là một ngành luật, mà là một ngành thần học, được thành lập dựa trên sứ mệnh và thẩm quyền được trao cho các Tông đồ để lãnh đạo, cai quản và thánh hóa dân Chúa. Sự tập chú vào tình yêu này được thể hiện bởi một giáo hoàng Augustinô khác, Đức Benedict XVI, người đã trao cho Giáo hội một số tác phẩm đẹp nhất của mình về lòng bác ái, hy vọng và đức tin.

Nhưng chúng ta cũng không nên quên người đầu tiên mang danh hiệu giáo hoàng, Đức Leo Cả. Là người cùng thời với Thánh Augustinô, ngài không chỉ bảo vệ đức tin chính thống chống lại biến hỗn loạn và dị giáo nhưng cũng quyết liệt bảo vệ phẩm giá bản vị của con người. Trong một tuần mà tiểu bang New York thực hiện những bước đầu tiên để hợp pháp hóa việc hỗ trợ tự tử, những lời của Đức Leo từ thế kỷ thứ năm nên vang vọng bên tai chúng ta: "Hỡi Ki-tô hữu, bạn hãy thừa nhận phẩm giá của mình và trở thành đối tác trong bản chất Thần linh. Bạn hãy từ chối quay trở lại sự dễ tiện cũ thông qua hành vi suy đồi. Bạn hãy nhớ đến Đầu và Thân thể mà bạn là thành viên. Hãy nhớ rằng bạn đã được giải cứu khỏi quyền lực của bóng tối và được đưa vào ánh sáng và vương quốc của Chúa."

Truyền thuyết kể rằng Đức Leo I cũng sở hữu lòng dũng cảm để đối đầu với quân Huns xâm lược Ý - không phải bằng thanh kiếm như Thánh Ulrich, mà bằng lời nói của mình. Ngài được cho là đã đàm phán với vị vua khét tiếng Attila và cứu thành phố Rome. Ngài có tâm hồn của một con sư tử.

Tôi tin rằng đôi giày của người đánh cá sẽ vừa với Hồng Y Prevost. Chúng ta hãy cầu nguyện để, giống như những người tiền nhiệm của mình, ngài sở hữu tâm hồn của một con sư tử và tình yêu không lay chuyển của Thánh Augustinô, người đã tuyên bố: “Trong Người, chúng ta là một.”

Đức Giáo Hoàng Leo và nước Nga

(Ngày 10/05/2025)

Stefano Caprio của AsiaNews, ngày 10/05/2025, nhận định rằng: Robert Prevost chưa bao giờ có quan hệ trực tiếp với Moscow, nhưng cái tên mà ngài chọn gợi lên những mối quan hệ rất quan trọng trong lịch sử quan hệ giữa Đông và Tây trong Giáo hội cổ đại và hiện đại, từ Đức Leo Cả đến Leo XIII, vị giáo hoàng của Rerum Novarum, người được truyền cảm hứng từ tác giả vĩ đại người Nga Vladimir Solovyov.

Đức Hồng Y Robert Francis Prevost, sinh năm 1955 tại Chicago, đã trở thành giáo hoàng mới, Leo XIV, thu hút sự chú ý của toàn thế giới và làm lu mờ lễ kỷ niệm Chiến thắng tại Quảng trường Đỏ của Moscow, đánh dấu kỷ niệm 80 năm kết thúc Thế chiến II.

Việc ngài được bầu làm giáo hoàng đã khiến cả thế giới ngạc nhiên, vì ngài không được nhắc đến trong số những ứng viên hàng đầu của Hồng Y đoàn, và đã chọn một cái tên chưa từng được sử dụng trong hơn một thế kỷ, mặc dù đây là một trong những danh hiệu giáo hoàng vinh quang nhất trong lịch sử.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV chưa bao giờ có quan hệ trực tiếp với Nga, ngài đã dành nhiều năm trong sứ mệnh linh mục và giám mục của mình ở Peru và Hoa Kỳ, trước khi đến Vatican để phục vụ với tư cách là bộ trưởng Bộ Giám mục, một trong những cơ quan quan trọng và nhạy cảm nhất của Tòa thánh.

Tuy nhiên, cái tên mà ngài chọn gợi lên những mối quan hệ rất quan trọng trong lịch sử tương tác giữa Đông và Tây trong Giáo hội cổ đại và hiện đại, và không phải ngẫu nhiên mà rất nhiều giáo hoàng đã chọn danh hiệu này, để tưởng nhớ đến Đức Leo Cả vĩ đại, người vào giữa thế kỷ thứ năm đã có thể ngăn chặn các cuộc xâm lược của những kẻ man rợ ở Đế quốc La Mã phương Tây, một nhà tiên tri của nền hòa bình vẫn được mong đợi cho đến ngày nay ở các quốc gia châu Âu và thế giới.

Việc nhắc đến Đức Giáo Hoàng Leo đầu tiên, một nhân vật vĩ đại trong lịch sử của Giáo hội trong thời kỳ rất hỗn loạn, chắc chắn là dấu hiệu đầu tiên cho thấy triều đại của giáo hoàng mới, Robert Prevost, phản ánh nỗ lực hòa giải các dân tộc ở các vĩ độ khác nhau như vào cuối thế giới cổ đại, ngay trước khi bắt đầu thời Trung cổ.

Đức Leo Cả đã viết thư cho tất cả những người vĩ đại trong thế kỷ của mình để tìm ra cách thức hòa bình không chỉ trong các cuộc xung đột vũ trang và xung đột giữa các nền văn minh, mà còn trong các cuộc tranh chấp tôn giáo về các công thức của đức tin, đặc biệt là

trong Tomus ad Flavianum của ngài, bức thư gửi cho thượng phụ Constantinople, người đã rút phép thông công những người theo thuyết dị giáo nhất tính (Monophysite), những người không tin vào bản chất con người của Chúa Giêsu Kitô.

Văn bản của giáo hoàng đã tìm được tiếng nói chung phù hợp giữa các học thuyết giáo điều đối lập, cũng liên quan đến hoàng đế Theodosius II, đến mức nó định hình nên kết luận của Công đồng Chalcedon năm 451, công đồng đã áp đặt thuật ngữ "chính thống" cho những người chấp nhận định nghĩa về đức tin là sự kết hợp giữa bản chất con người và bản chất thần linh của Chúa Kitô.

Vào thời điểm đó, Kinh Tin Kính trong văn bản Nicea-Constantinopolitan đã được chấp thuận một cách dứt khoát. Được cả người Công Giáo và Chính thống giáo công nhận (bắt chấp câu hỏi của Byzantine về Filioque), nó hợp nhất các biến thể của thần học Kitô giáo ở Alexandria và Antioch, sự phân cực cổ xưa của phương Tây Hy Lạp hóa (sau này trở thành phương Đông Chính thống giáo) và phương Đông Syriac (sau đó phát triển chủ yếu ở phương Tây Latinh).

Đức Leo XIV cũng muốn hòa giải các tâm hồn khác nhau của Kitô giáo cổ đại và hiện đại, trong đó các vĩ độ được trao đổi và các ảnh hưởng được đan xen trong lời tuyên xưng của một đức tin.

Mục tiêu này là một phần trong sứ mệnh lịch sử của các vị giáo hoàng, chẳng hạn như Đức Leo II, người đã xác nhận đức tin Công Giáo và Chính thống giáo tại Công đồng Constantinople lần thứ ba năm 680, Đức Leo III, người đã trao vương miện cho Charlemagne làm hoàng đế của Đế quốc La Mã Thần thánh, Đức Leo IV, người đã củng cố Rome bằng cách xây dựng các Bức tường Leonine để bảo vệ thành phố khỏi người Saracen, Đức Leo IX, người đã cố gắng thống nhất Rome và Byzantium, vốn đã bị chia rẽ vào năm 1054 giữa Chính thống giáo và Công Giáo, vài ngày sau khi ngài qua đời.

Một trong những giáo hoàng nổi tiếng nhất là Đức Leo X, Giovanni di Lorenzo de' Medici, được nhớ đến vì sự bảo trợ của ngài cho nghệ thuật và những cuộc tranh cãi với Martin Luther. Và cuối cùng, chúng ta có Đức Leo XIII, vị giáo hoàng cuối cùng trong lịch sử có tên này, bị giới hạn trong Vatican sau khi Rome bị chiếm đóng vào năm 1870, được biết đến với thông điệp Rerum Novarum đề cập đến vấn đề xã hội và quyền của người lao động, một trong những vị giáo hoàng có thời gian trị vì dài nhất (1878-1903), mà người kế nhiệm và người Mỹ cùng tên của ngài có thể lặp lại vì ngài là giáo hoàng "trẻ nhất" kể từ Đức Gioan Phaolô II.

Do đó, gợi ý đầu tiên được đưa ra bởi danh hiệu giáo hoàng liên quan đến chính khái niệm "chính thống", có từ thời mà đức tin chân chính gắn liền với tính phổ quát của Giáo hội "Công Giáo".

Theo giáo lý của các công đồng đầu tiên, trong đó Đức Leo Cả là giáo hoàng duy nhất có ảnh

hường quyết định, người ta không thể thực sự chính thống nếu không đồng thời là người Công Giáo đích thực, tuyên xưng đức tin thống nhất và phổ quát, bất chấp những cuộc tranh luận mang tính công cụ sau đó về các chi tiết của các công thức khác nhau.

Trên cơ sở này, Đức Giáo Hoàng Leo XIV có thể được kỳ vọng sẽ duy trì và phát triển mối quan hệ tốt đẹp với Tòa Thượng Phụ Moscow và nước Nga của Putin. Nhà lãnh đạo Nga đã chúc mừng Đức Tân Giáo hoàng về cuộc bầu cử của ngài bằng cách tuyên bố rằng ông "tin tưởng rằng cuộc đối thoại và tương tác mang tính xây dựng được thiết lập giữa Nga và Vatican sẽ tiếp tục phát triển trên cơ sở các giá trị Kitô giáo vốn đoàn kết chúng ta".

Nguồn cảm hứng gần đây nhất, có lẽ là nguồn cảm hứng quyết định cho việc lựa chọn tên, đến từ Đức Giáo Hoàng Leo XIII (tên khai sinh là Gioacchino Pecci), người đã đối diện với những thách thức của thời hiện đại bằng cách chủ trương rằng các nhiệm vụ của Giáo hội cũng bao gồm hoạt động mục vụ trong lĩnh vực chính trị xã hội.

Đức Leo XIII được nhớ đến như là "giáo hoàng của các thông điệp", tổng cộng với 86 thông điệp, được viết với mục đích vượt qua sự cô lập mà Tòa thánh đã gặp phải sau khi mất quyền lực thế tục với sự thống nhất của Ý.

Vị Giáo hoàng người Mỹ khó có thể sung mãn về mặt văn bản chính thức, một phần vì chúng ta đang sống trong thời đại giao tiếp liên tục được cô đọng thành những lời nói ngắn gọn trên phương tiện truyền thông xã hội, mà Hồng Y Prevost cho biết "hãy sử dụng một cách thận trọng", để suy nghĩ kỹ trước khi đăng những bài viết thiếu suy nghĩ, giống như những bài viết của tổng thống (và giáo hoàng già) của ông ở Washington.

Pecci cũng là "vị giáo hoàng của công nhân" hoặc "giáo hoàng xã hội", trên hết là nhờ Rerum Novarum, đã khơi dậy những suy gẫm về học thuyết xã hội của Giáo hội, một văn bản thu hút rất nhiều sự chú ý của người Nga.

Thượng phụ hiện tại của Moscow, Kirill (Gundyaev), đã xây dựng một quan niệm chính thống về học thuyết xã hội vào cuối những năm 1990, mời những người Công Giáo hiện diện ở Nga hợp tác bằng cách so sánh các thông điệp từ Leo XIII đến Gioan Phaolô II và các tài liệu tuyệt vời của thế kỷ XX về cam kết của Giáo hội đối với các mối quan hệ chính trị và xã hội.

Tại hội nghị thượng đỉnh Nga về năm thánh 2000, cũng đánh dấu sự khởi đầu nhiệm kỳ tổng thống của Vladimir Putin, Kirill đã phê duyệt tài liệu này chỉ ra các hướng dẫn cho sự phát triển mới của nước Nga theo chủ nghĩa có chủ quyền, đưa vào các điểm chính của "bảo vệ các giá trị truyền thống" chống lại bất cứ sự can thiệp bên ngoài nào, trong một hệ thống nội dung rất giống với giáo lý Công Giáo.

Đức Leo XIII đã viết thông điệp xã hội vào năm 1891, và một trong những nguồn cảm hứng của nó là một tác giả người Nga, triết gia vĩ đại Vladimir Solovyov, người hai năm trước đó

đã lưu hành khắp châu Âu một văn bản trong đó ông đề xuất một tầm nhìn mới về thế giới, nước Nga và Giáo hội hoàn vũ, đề xuất tái khám phá ý nghĩa ban đầu của truyền thống Kitô giáo, trên hết là sự thống nhất ban đầu của Chính thống giáo và Công Giáo, vượt qua các chia rẽ lịch sử, dưới sự hướng dẫn về mặt thể tục của sa hoàng và thẩm quyền tinh thần của giáo hoàng.

Một trong những người ngưỡng mộ ông là Hồng Y Josip Strossmayer có ảnh hưởng của Zagreb, người đã đệ trình văn bản lên Giáo hoàng cùng với một lá thư từ chính Solovyov, hỏi liệu ông có sẵn sàng thực hiện một dự án không tưởng như vậy không, mà ông gọi là "thần quyền tự do" và theo ý kiến của ông, dự án này cấu thành "sứ mệnh đặc biệt" của nước Nga tôn giáo và quân chủ, nhưng cần có quyền tối cao của Phêrô và sự bất khả ngộ của giáo hoàng, mà giáo điều của nó đã được công bố gần đây. Đức Leo XIII trả lời rằng đó là một "ý tưởng tuyệt vời, nhưng không thể thực hiện được ngoại trừ một phép lạ".

Tuy nhiên, khi soạn thảo thông điệp, người ta có thể cảm nhận được một số ảnh hưởng nhất định từ những ý tưởng của Solovyov về "con đường thứ ba" giữa các hệ tư tưởng xã hội lớn của chủ nghĩa tự do và chủ nghĩa xã hội, giữa Đông và Tây theo một cách nhất định, vốn đã đối đầu với nhau ở Nga trong một thế kỷ, khiến "những người theo chủ nghĩa Slav" chống lại "những người theo chủ nghĩa phương Tây".

Trong *Rerum Novarum*, khái niệm "con đường thứ ba" được nhấn mạnh một cách hữu hiệu, trong nỗ lực làm trung gian giữa định hướng xã hội chủ nghĩa-cách mạng và chủ nghĩa tự do tư bản kinh tế, một sự phản ánh được tiếp thu và đào sâu trong các thông điệp của các giáo hoàng sau này, như *Quadragesimo Anno* (1931) của Đức Piô XI, *Mater et Magistra* (1961) của Đức Gioan XXIII, *Populorum Progressio* (1967) của Phaolô VI và *Centesimus Annus* (1991) của Đức Gioan Phaolô II, vào cuối thời kỳ Xô Viết.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô - người mà huấn quyền của ngài được Đức Leo XIV hứa sẽ tiếp tục và có mối quan hệ rất thân thiết kể từ thời điểm truyền giáo ở Peru, cùng với tổng giám mục Buenos Aires khi đó - đã nhắc lại học thuyết xã hội của Giáo hội trong thông điệp *Fratelli Tutti* (2020), chính là yêu cầu những người bị chia rẽ bởi các vấn đề của con người hãy công nhận nhau là anh chị em vì họ là con của một Đấng Tạo Hóa, cần phải nhận thức rằng trong một thế giới toàn cầu hóa và kết nối với nhau, chúng ta chỉ có thể tự cứu mình cùng nhau.

Vị Giáo hoàng người Argentina cũng lấy cảm hứng từ văn kiện về tình anh em giữa con người, được ký kết với Đại Imam của Al-Azhar Ahmed el-Tayeb vào năm 2019, và giờ đây, vị Giáo hoàng người Mỹ-Peru phải tiếp nối những nguồn cảm hứng vĩ đại này, cả xưa lẫn nay, để cùng nhau xây dựng hòa bình với những con người đang trong chiến tranh, các tín ngưỡng Kitô giáo và các tôn giáo trên thế giới.

Đây là nhiệm vụ cụ thể của vị giám mục hoàn vũ, "người xây cầu", mà Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã gọi lên khi, từ ban công của Nhà thờ Thánh Phêrô trước đám đông khổng lồ của mọi

dân tộc và quốc gia, ngài mong chúc: “Bình an cho anh chị em!” “Thiên Chúa yêu thương tất cả anh chị em!”

Chúc mừng từ Bắc Kinh, nhưng không có tin tức nào trên các trang web Công Giáo chính thức

(Ngày 10/05/2025)

Đó là tựa đề của bản tin ngày 9 tháng 5, 2025 của AsiaNews.

Tờ này cho hay: Cũng giống như cái chết của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, các thực thể Công Giáo do Đảng Cộng sản Trung Quốc kiểm soát vẫn công khai giữ trong ranh giới ngoại giao, không giống như các cộng đồng Công Giáo vui mừng vì vị mục tử mới của họ. Vấn đề về hai giám mục được bầu trong những tuần gần đây sẽ là phép thử đầu tiên đối với vị giáo hoàng mới. Trong một tuyên bố, Tổng thống Đài Loan Lai bày tỏ hy vọng rằng đất nước của ông và Tòa thánh có thể cùng nhau thúc đẩy hòa bình và công lý.

Milan (AsiaNews) – Các cộng đồng Công Giáo Trung Quốc đã phản ứng với cuộc bầu cử Đức Leo XIV lên Tòa Phêrô giống như họ đã làm cách đây vài ngày sau cái chết của Đức Giáo Hoàng Phanxicô vào ngày 21 tháng 4.

Phản ứng chính thức lần này nhanh hơn so với ba tuần trước. Kể từ khi cuộc bầu cử Đức Giáo Hoàng Leo XIV diễn ra vào ban đêm ở Trung Quốc, hãng thông tấn Tân Hoa Xã đã đưa tin vào sáng sớm về phản ứng của Hiệp hội Công Giáo Yêu nước Trung Quốc (CCPA) và Hội đồng Giám mục Trung Quốc, hai thực thể chính thức do Đảng kiểm soát, cả hai đều "chúc mừng Đức Giáo Hoàng Leo XIV được bầu làm giáo hoàng mới", có lẽ là với một thông điệp mà nội dung không được công khai.

Sau đó, trong cuộc họp báo thường kỳ hàng ngày - tập trung vào chuyến thăm Moscow của Tập Cận Bình hôm nay để kỷ niệm 80 năm chiến thắng Đức Quốc xã trong Thế chiến thứ hai, người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc Lin Jian đã trả lời một câu hỏi của một nhà báo từ hãng thông tấn AP về cuộc bầu cử giáo hoàng.

"Chúng tôi xin chúc mừng Hồng Y Robert Prevost được bầu làm giáo hoàng mới", ông nói. "Chúng tôi hy vọng rằng dưới sự lãnh đạo của giáo hoàng mới, Vatican sẽ tiếp tục đối thoại với Trung Quốc trên tinh thần xây dựng, có sự giao tiếp sâu sắc về các vấn đề quốc tế cùng quan tâm, cùng nhau thúc đẩy sự cải thiện liên tục của quan hệ Trung Quốc-Vatican và đóng góp cho hòa bình, ổn định, phát triển và thịnh vượng của thế giới."

Một lần nữa, phản ứng chính thức của Trung Quốc chỉ giới hạn ở cấp độ nhà nước với nhà nước. Tuy nhiên, cả CCPA lẫn các giáo phận khác nhau của Trung Quốc hiện vẫn chưa đăng bất cứ phản ứng nào trên trang web hoặc hồ sơ WeChat của họ. Thật đáng buồn khi điều này cho thấy rằng không có giám mục Trung Quốc nào có khả năng tham dự Thánh lễ nhậm chức của Đức Giáo Hoàng Leo XIV vào ngày 18 tháng 5, vì họ không tham dự tang lễ của Đức

Phanxicô.

Điều này khá khác so với phản ứng của những người Công Giáo Trung Quốc bình thường và các linh mục của họ, những người, giống như họ đã làm với cái chết của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, lần này đã công khai bày tỏ cảm xúc vui mừng của họ. Tại nhiều nhà thờ ngày nay, tên của vị giáo hoàng mới đã được đưa vào qui điển của Thánh lễ.

Là một trang web Công Giáo phi chính phủ, Xinde có nhiều quyền hạn hơn, vì vậy đã theo dõi mật nghị và đăng tiểu sử của Hồng Y Robert Prevost. Một cách gợi ý, trang web này cũng đã đăng một bài viết về lòng sùng kính Đức Mẹ Guadalupe, vị thánh bảo trợ của Châu Mỹ.

Trong bối cảnh đó, việc bầu hai giám mục mới trong thời gian giáo hoàng bị bỏ trống, Cha Wu Jianlin làm Giám Mục Phụ Tá của Thượng Hải và Cha Li Jianlin làm giám mục của Tân Hương, ở tỉnh Hà Nam, vẫn là một câu hỏi bỏ ngỏ.

Như đã đưa tin vào tuần trước, cuộc bầu cử của họ sẽ là một thử nghiệm trong những tháng tới cho thỏa thuận Trung Quốc-Vatican về việc bổ nhiệm giám mục, đã được gia hạn lần thứ ba vào tháng 10 năm ngoái.

Về phần mình, Tổng thống Đài Loan Lai Ching-te đã gửi lời chúc mừng tới vị giáo hoàng mới đắc cử, nói rằng đất nước của ông hy vọng sẽ củng cố mối quan hệ hiện có với Tòa thánh để thúc đẩy hòa bình và công lý.

Vatican là một trong 12 quốc gia duy nhất có quan hệ ngoại giao chính thức với Đài Loan. Có lẽ để tránh căng thẳng với đại lục, Chủ tịch Lai đã chọn không tham dự tang lễ của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, thay vào đó, ông cử một cựu phó tổng thống, một người Công Giáo tên là Trần Kiến Nhân, đến dự.

Toàn văn phát biểu của Đức Giáo Hoàng khi hát kinh Regina Caeli, khẩn cầu ‘đừng bao giờ có chiến tranh nữa’

(Ngày 11/05/2025)

Kathleen N. Hattrup của Aleteia, ngày 11/05/25, tường trình: Vào Ngày cầu nguyện cho ơn gọi và Ngày của Mẹ, Đức Giáo Hoàng Leo nói về "phép lạ hòa bình" và Chúa Giêsu là Mục tử đích thực.

Từ ban công trung tâm của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô vào trưa Chúa Nhật này, Đức Giáo Hoàng Leo XVI đã có cuộc gặp gỡ công khai đầu tiên với các tín hữu kể từ khi được bầu. Theo truyền thống, ngài đã chủ trì buổi cầu nguyện với Đức Mẹ vào buổi trưa với đám đông tụ tập tại Quảng trường Thánh Phêrô. Nhưng thay vì đọc lời cầu nguyện như những người tiền nhiệm của ngài thường làm, ngài đã hát, sử dụng giai điệu thánh ca truyền thống.

Ngài cũng đã chủ trì các Hồng Y hát thánh ca sau cuộc gặp đầu tiên của ngài với họ vào thứ Bảy.

Ở tuổi 69, sức mạnh của Đức Giáo Hoàng Leo đã để lại ấn tượng sau khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô suy yếu dần trong những năm sau này, và đặc biệt là trong lời chào mừng Chúa Nhật cuối cùng của Đức Phanxicô, cách đây chưa đầy một tháng vào lễ Phục sinh.

Đức Giáo Hoàng Leo tiến đến micro với nụ cười và sự tự tin, và bắt đầu: "Anh chị em thân mến, chúc anh chị em Chúa Nhật vui vẻ!"

Không bao giờ có chiến tranh nữa!

Trong khi Đức Thánh Cha tuân theo văn bản đã chuẩn bị của mình, ngài đặc biệt nhấn mạnh đến một số lời khuyên, và đặc biệt là lời kêu gọi theo bước chân của năm vị tiền nhiệm gần đây nhất của ngài: "Không bao giờ có chiến tranh nữa!" -- lời cầu khẩn đầu tiên được Đức Giáo Hoàng Phaolô VI đưa ra bằng những lời lẽ đó.

Đức Giáo Hoàng Leo đã nhắc đến V-E (Ngày Chiến thắng ở Châu Âu, khi Đức đầu hàng quân Đồng minh), diễn ra vào tuần trước, ngày 8 tháng 5 năm 1945 -- cách đây 80 năm.

Ngài thương tiếc “60 triệu nạn nhân” của cuộc xung đột bi thảm này, và sau đó, sử dụng cách diễn đạt của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, ngài than thở về “cuộc chiến tranh thế giới thứ ba đang diễn ra từng mảnh”.

Ngài tiếp tục đề cập cụ thể đến cuộc xung đột ở Ukraine, tình hình ở Gaza và căng thẳng giữa Ấn Độ và Pakistan.

Người đứng đầu mới của Giáo Hội Công Giáo cho biết ngài mang trong lòng “nỗi đau khổ của người dân Ukraine yêu dấu”.

Trong khi Vladimir Putin tuyên bố rằng Nga sẵn sàng đàm phán với Kiev sớm nhất là vào ngày 15 tháng 5, Đức Giáo Hoàng bày tỏ hy vọng rằng “mọi nỗ lực sẽ được thực hiện để đạt được hòa bình đích thực, công bằng và lâu dài càng sớm càng tốt”.

Ngài cũng kêu gọi thả “tất cả các tù nhân” và trả lại trẻ em “cho gia đình của các em”. Trong hai năm, Tòa thánh đã cam kết hồi hương trẻ em Ukraine bị đưa đến Nga, đặc biệt là thông qua sự trung gian của Hồng Y Matteo Zuppi với tư cách là đặc phái viên của Đức Giáo Hoàng Phanxicô.

Đức Giáo Hoàng Leo cũng chia sẻ “nỗi buồn sâu sắc” của mình về tình hình ở Dải Gaza, nơi các hoạt động quân sự của Israel vẫn đang tiếp diễn.

“Nguyện cho cuộc chiến chấm dứt ngay lập tức, nguyện cho viện trợ nhân đạo được cung cấp cho dân thường kiệt sức, và nguyện cho tất cả các con tin được thả”, ngài kêu gọi.

Hài lòng với lệnh ngừng bắn giữa Ấn Độ và Pakistan

“Tôi hoan nghênh thông báo về lệnh ngừng bắn giữa Ấn Độ và Pakistan với sự hài lòng”, Đức Giáo Hoàng Leo XIV cho biết. Hai quốc gia châu Á, đều là cường quốc hạt nhân, đã tuyên bố ngừng bắn vào thứ Bảy, mặc dù cho đến hôm nay, cả hai đều cáo buộc bên kia vi phạm thỏa thuận.

“Tôi hy vọng rằng thông qua các cuộc đàm phán sắp tới, một thỏa thuận lâu dài có thể nhanh chóng đạt được”, Đức Giáo Hoàng Leo XIV cho biết.

Đức Thánh Cha đã giao phó cho Đức Trinh Nữ Maria nhiệm vụ đạt được từ “Chúa Giêsu” điều mà ngài gọi là “phép lạ hòa bình”.

Lời chào đến các bà mẹ

Cuối thông điệp của mình, Đức Giáo Hoàng đã có một lời đặc biệt dành cho các bà mẹ. “Hôm nay, tại Ý và các quốc gia khác, chúng ta kỷ niệm Ngày của Mẹ”, ngài nói, tạo nên tiếng vỗ tay vang dội.

"Tôi gửi lời chào nồng nhiệt đến tất cả các bà mẹ, cùng lời cầu nguyện cho họ và cho những người đã ở trên thiên đàng. Chúc mừng Ngày của Mẹ đến tất cả các bà mẹ".

Lời chào mừng khác có nhắc đến Nhóm nghiên cứu Kinh thánh Anh và Nước ngoài và một nhóm từ Dallas, Texas.

Biểu ngữ trên Quảng trường cho thấy sự hiện diện của một số tín hữu của Đức Giáo Hoàng với tư cách là giám mục, từ Giáo phận Chiclayo ở Peru.

On gọi vào chức linh mục và đời sống tu trì

Trong bài suy niệm trước Kinh Regina Caeli, Đức Thánh Cha đã lưu ý đến lễ phụng vụ Chúa Nhật Chúa Chiên Lành hôm nay.

Điều này khiến ngài nói về lời cầu nguyện cho ơn gọi, đặc biệt là chức linh mục và đời sống tu trì, vì Chúa Nhật này là Ngày cầu nguyện cho ơn gọi thế giới.

"Giáo hội rất cần những ơn gọi này!", Đức Giáo Hoàng, một tu sĩ dòng Augustinô có nhiều kinh nghiệm làm việc với ơn gọi, cho biết.

Điều quan trọng là những người nam và nữ trẻ trên hành trình ơn gọi của mình phải tìm được sự chấp nhận, lắng nghe và khích lệ trong cộng đồng của họ, và họ có thể hướng đến những tấm gương đáng tin cậy về sự tận tụy quảng đại với Chúa và với anh chị em của mình.

Ngài đã nhắc đến thông điệp mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã công bố cho ngày này, dành riêng cho chủ đề của năm thánh: Những người hành hương của hy vọng, món quà của sự sống.

Toàn văn bài suy niệm của Đức Leo:

Anh chị em thân mến, chúc anh chị em Chúa Nhật vui vẻ!

Tôi coi đây là một ơn phúc từ Thiên Chúa khi Chúa Nhật đầu tiên trong sứ vụ của tôi với tư cách là Giám mục Rôma là Chúa Nhật Chúa Chiên Lành, Chúa Nhật thứ tư của Lễ Phục Sinh. Vào Chúa Nhật này, chúng ta luôn nghe công bố trong Thánh lễ một đoạn trích từ chương 10 của Tin mừng Gioan, trong đó Chúa Giêsu tỏ mình là Mục tử đích thực: Người biết và yêu thương chiên của mình và hiến mạng sống mình cho chúng.

Chúa Nhật này cũng đánh dấu Ngày cầu nguyện cho ơn gọi thế giới, mà chúng ta đã cử hành trong 62 năm qua. Hôm nay, Rôma cũng tổ chức Năm Thánh của các ban nhạc và Giải trí đại chúng. Tôi chào đón tất cả những người hành hương này với tình cảm và cảm ơn họ vì, bằng âm nhạc và các buổi biểu diễn của họ, họ làm sinh động lễ Chúa Kitô Mục tử Nhân lành: Đáng hướng dẫn Giáo hội bằng Chúa Thánh Thần của Người.

Trong Tin mừng, Chúa Giêsu nói rằng Người biết chiên của mình và rằng chúng lắng nghe tiếng Người và theo Người (x. Ga 10:27). Thật vậy, như Đức Thánh Cha Thánh Gregory Cả đã dạy, con người “đáp lại tình yêu của những ai yêu thương họ” (Bài giảng 14:3-6).

Anh chị em thân mến, hôm nay tôi rất vui khi được cầu nguyện với anh chị em và toàn thể dân Chúa cho ơn gọi, đặc biệt là ơn gọi linh mục và đời sống thánh hiến. Giáo hội rất cần ơn gọi này! Điều quan trọng là những người nam nữ trẻ tuổi trên hành trình ơn gọi của mình phải được chấp nhận, lắng nghe và khích lệ trong cộng đồng của họ, và họ có thể hướng đến những tấm gương đáng tin cậy về sự tận tụy quảng đại đối với Thiên Chúa và anh chị em của mình.

Chúng ta hãy đón nhận lời mời mà Đức Thánh Cha Phanxicô đã để lại cho chúng ta trong Sứ điệp hôm nay: lời mời chào đón và đồng hành cùng những người trẻ tuổi. Và chúng ta hãy cầu xin Cha trên trời giúp chúng ta sống phục vụ lẫn nhau, mỗi người theo bậc sống của mình, những người chăn chiên theo lòng mình (x. Gr 3:15) có khả năng giúp đỡ nhau bước đi trong tình yêu và sự thật.

Xin Đức Trinh Nữ Maria, người đã trọn cuộc đời đáp lại tiếng gọi của Chúa, luôn đồng hành cùng chúng ta trên con đường theo Chúa Giêsu.

Sau Kinh Regina Caeli

Anh chị em thân mến

Thảm kịch to lớn của Thế chiến thứ hai đã kết thúc tám mươi năm trước, vào ngày 8 tháng 5, sau khi cướp đi sinh mạng của sáu mươi triệu người. Trong bối cảnh bi thảm của ngày hôm nay về một cuộc chiến tranh thế giới thứ ba từng phần, như Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã tuyên bố nhiều lần, tôi cũng gửi lời đến các nhà lãnh đạo thế giới, lặp lại lời kêu gọi luôn đúng lúc: "Đừng bao giờ chiến tranh nữa!".

Tôi mang trong tim mình nỗi đau khổ của người dân Ukraine yêu dấu. Cầu mong mọi điều có thể được thực hiện để đạt được một nền hòa bình đích thực, công bằng và lâu dài, càng sớm càng tốt. Hãy để tất cả các tù nhân được trả tự do và trẻ em được trở về với gia đình của mình.

Tôi vô cùng đau buồn trước những gì đang xảy ra ở Dải Gaza: cầu mong có một lệnh ngừng bắn ngay lập tức! Hãy cung cấp viện trợ nhân đạo cho dân thường bị ảnh hưởng và hãy để tất cả các con tin được trả tự do.

Mặt khác, tôi rất vui mừng khi được thông báo về lệnh ngừng bắn giữa Ấn Độ và Pakistan, và tôi hy vọng rằng thông qua các cuộc đàm phán sắp tới, một thỏa thuận lâu dài có thể sớm đạt được.

Nhưng còn biết bao nhiêu cuộc xung đột khác trên thế giới! Tôi trao phó lời kêu gọi chân thành này cho Nữ hoàng Hòa bình, để ngài có thể trình lên Chúa Giêsu để xin cho chúng ta phép lạ hòa bình.

Và bây giờ tôi xin gửi lời chào triu mến đến tất cả mọi người, người Rôma và những người hành hương từ nhiều quốc gia khác nhau. Tôi xin chào các thành viên của Hội Kinh thánh Anh và Nước ngoài, nhóm bác sĩ từ Granada (Tây Ban Nha), các tín đồ của Malta, Panama, Dallas (Texas), Valladolid, Torrelodones (Madrid), Montesilvano và Cinisi (Palermo).

Tôi xin chào những người tham gia cuộc biểu tình “Hãy chọn sự sống”, những người trẻ tuổi của Hội Đức Mẹ Vô nhiễm và Thánh Phanxicô Assisi, của Reggio Emilia.

Hôm nay tại Ý và các quốc gia khác, chúng ta kỷ niệm Ngày của Mẹ. Tôi gửi lời chào trân trọng đến tất cả các bà mẹ, cùng lời cầu nguyện cho họ và cho những người đã ở trên Thiên đàng.

Chúc mừng Ngày của Mẹ đến tất cả các bà mẹ!

Cảm ơn tất cả mọi người, chúc mọi người một Chúa Nhật vui vẻ!

Đức Giáo Hoàng Leo, cùng với anh trai của mình, cử hành Thánh lễ tại lăng mộ Thánh Phêrô

(Ngày 11/05/2025)

Kathleen N. Hattrup của Aleteia, ngày 11/05/25, tường trình: Bài giảng ngắn gọn của ngài một nửa bằng tiếng Anh, một nửa bằng tiếng Ý. Ngài suy gẫm về sứ mệnh phổ quát, như một phần của đàn chiên "nghe thấy tiếng nói" của Người chăn chiên.

Thực vậy, Đức Giáo Hoàng Leo đã cử hành Thánh lễ vào sáng Chủ Nhật này tại bàn thờ gần Lăng mộ Thánh Phêrô trong các hang động của Vương cung thánh đường Vatican. Ngài đồng tế với vị tổng quyền của Dòng Thánh Augustinô — dòng tu của ngài — linh mục người Tây Ban Nha Alejandro Moral Anton, Vatican đưa tin.

Trong chuyến viếng thăm các hang động, Đức Giáo Hoàng cũng đã cầu nguyện tại các ngôi mộ của những vị tiền nhiệm. Ngài cũng cầu nguyện trước "Ngôi đền Pallia" — một đền thờ được xây dựng trên lăng mộ của Thánh tông đồ Phêrô.

Trong số những người tham dự Thánh lễ có một trong hai người anh em trai của Đức Giáo Hoàng, John -- có lẽ là động lực chính khiến Đức Thánh Cha đưa ra khoảng một nửa bài giảng ngắn gọn của mình bằng tiếng Anh.

Ngài nói:

Tôi sẽ bắt đầu bằng mấy lời tiếng Anh và có thể là mấy lời khác bằng tiếng Ý.

Tin mừng mà chúng ta vừa nghe vào Chúa Nhật Chúa Chiên Lành này: Chiên của tôi nghe tiếng tôi, tôi biết chúng và chúng theo tôi.

Tôi nghĩ về Chúa Chiên Lành, đặc biệt là vào Chúa Nhật này, một ngày rất quan trọng trong mùa Phục sinh. Trong khi chúng ta mừng lễ khởi đầu sứ mệnh mới của thừa tác vụ mà Giáo hội đã kêu gọi tôi, thì không có tấm gương nào tốt hơn chính Chúa Giêsu Kitô, Đấng mà chúng ta trao phó cuộc sống và chúng ta trông cậy vào. Chúa Giêsu Kitô mà chúng ta noi theo, Người là Chúa Chiên Lành, và Người là Đấng ban cho chúng ta sự sống: đường đi, sự thật và sự sống. Vì vậy, chúng ta vui mừng cử hành ngày này và chúng ta vô cùng trân trọng sự hiện diện của các bạn ở đây.

Hôm nay là Ngày của Mẹ. Tôi nghĩ rằng chỉ có một người mẹ hiện diện: Chúc mừng Ngày của Mẹ! Một trong những biểu hiện tuyệt vời nhất của tình yêu Thiên Chúa là tình yêu mà các bà mẹ dành cho con cái và cháu chắt của họ.

Chúa Nhật này được biết đến là đặc biệt vì một số lý do khác nhau: một trong những lý do đầu tiên tôi muốn đề cập đến là ơn gọi. Trong công việc gần đây của các Hồng Y, trước và

sau cuộc bầu cử Giáo hoàng mới, chúng tôi đã nói rất nhiều về ơn gọi trong Giáo hội và tầm quan trọng của việc tất cả chúng ta cùng nhau tìm kiếm. Trước hết và quan trọng nhất là bằng cách nêu gương tốt trong cuộc sống của chúng ta, với niềm vui, sống niềm vui của Tin mừng, không làm nản lòng người khác, mà thay vào đó là tìm cách khuyến khích những người trẻ lắng nghe tiếng Chúa và tuân theo tiếng đó và phục vụ trong Giáo hội. "Ta là Mục tử nhân lành", ngài nói với chúng ta.

Một sứ mệnh hoàn cầu

Sau đó, Đức Giáo Hoàng chuyển sang tiếng Ý, giải thích rằng, "sứ mệnh mà chúng ta đang thực hiện không còn giới hạn ở một giáo phận đơn lẻ nữa mà là toàn thể Giáo hội: tinh thần phổ quát này rất quan trọng".

Ngài nói rằng tinh thần đó được tìm thấy trong Bài đọc thứ nhất, kể lại câu chuyện về Thánh Phaolô và Barnabas và ơn gọi rao giảng cho Dân ngoại, cho toàn thế giới.

"Họ ra đi, như chúng ta biết, trong sứ mệnh lớn lao này. Thánh Phaolô đến Rôma, nơi cuối cùng ngài cũng hoàn thành [sứ mệnh này]: Một ví dụ khác về chứng tá của một người chân thiện tốt lành. Nhưng cũng có một lời mời gọi rất đặc biệt dành cho tất cả chúng ta trong ví dụ đó. Tôi cũng nói điều này theo cách rất riêng tư -- ý nghĩa của việc loan báo Tin Mừng cho toàn thế giới."

Lưu ý đến lời khuyên liên tục của Chúa Giêsu là đừng sợ hãi, Đức Giáo Hoàng Leo nói rằng chúng ta phải can đảm trong lời chứng mà chúng ta đưa ra, bằng lời nói và trên hết là bằng cuộc sống của chúng ta: "hiển dương cuộc sống của chúng ta, phục vụ, đôi khi với những hy sinh lớn lao để sống sứ mệnh này."

Ngài nhắc lại rằng có người đã hỏi: "Khi nghĩ về cuộc sống của mình, làm sao bạn giải thích được nơi bạn đã đến?" Ngài nói rằng câu trả lời được tìm thấy trong Tin Mừng -- "Chiên của tôi thì nghe tiếng tôi" -- bằng cách nào đó cũng là câu trả lời của ngài: được tìm thấy trong động từ "lắng nghe".

Ngài tiếp tục nói về tầm quan trọng của việc học cách lắng nghe ngày càng tốt hơn:

Trước hết, với Chúa: luôn lắng nghe Lời Chúa. Sau đó, hãy lắng nghe người khác, biết cách xây dựng những cây cầu, biết cách lắng nghe để không phán xét, không đóng cửa lại với suy nghĩ rằng chúng ta có tất cả sự thật và không ai khác có thể nói với chúng ta bất cứ điều gì. Điều rất quan trọng là lắng nghe tiếng nói của Chúa, lắng nghe nhau trong cuộc đối thoại này và nhìn xem Chúa đang kêu gọi chúng ta ở đâu.

Chúng ta hãy cùng nhau bước đi trong Giáo hội, cầu xin Chúa ban cho chúng ta ân sủng để lắng nghe Lời Chúa để phục vụ tất cả mọi người của Người.

Đức Giáo Hoàng Leo đã chọn phương châm của ngài từ bài giảng này của Thánh Augustinô

(Ngày 11/05/2025)

Philip Kosloski của Aleteia, ngày 09/05/25 cho hay: Phương châm giám mục của Đức Giáo Hoàng Leo XIV được lấy từ bài giảng của Thánh Augustinô về Thánh vịnh 128, và phản ánh sự hiệp nhất của Giáo Hội Công Giáo.

Thực vậy, khi Đức Giáo Hoàng Leo XIV được tấn phong giám mục, ngài đã chọn phương châm tiếng Latinh, “*In Illo uno unum*,” có nghĩa là, “Trong một Chúa Kitô, chúng ta là một” hoặc theo nghĩa đen hơn, “Trong Người, một, [chúng ta là] một.”

Đây là một phương châm phù hợp, vì nó thể hiện mong muốn của Đức Giáo Hoàng Leo về sự hiệp nhất trong Giáo hội, một mong muốn sẽ hình thành nên phần lớn thời gian còn lại của triều đại giáo hoàng của ngài.

Những lời trong châm ngôn của ngài được trích từ bài bình giải của Thánh Augustinô về Thánh vịnh 128.

Bình giải về Thánh vịnh 128

Đức Giáo Hoàng Leo, là tu sĩ Dòng Thánh Augustinô, rất quen thuộc với các tác phẩm của Thánh Augustinô và dễ dàng sử dụng chúng.

Câu cụ thể mà Đức Giáo Hoàng Leo trích dẫn nằm trong đoạn văn sau trong bình giải của Thánh Augustinô về Thánh vịnh 128:

“ ‘Phước cho mọi kẻ kính sợ Chúa và bước đi trong đường lối của Người’ (Thánh vịnh 128:1). Người nói tới nhiều người; nhưng vì những người này là một trong Chúa Kitô, nên trong những lời tiếp theo, Người nói ở dạng số ít: “Vì các người sẽ được hưởng công lao của hoa lợi mình”... Khi tôi nói về các Ki-tô hữu ở dạng số nhiều, tôi hiểu là một trong Một Chúa Kitô. Do đó, anh em là nhiều, và anh em là một; chúng ta là nhiều, và chúng ta là một. Làm sao chúng ta là nhiều, nhưng vẫn là một? Bởi vì chúng ta bám chặt vào Đấng mà chúng ta là các chi thể; và vì Đầu của chúng ta ở trên trời, để các chi thể của Người có thể theo sau”.

Thánh Augustinô đang nhắc nhở mọi người rằng tất cả các Kitô hữu đều hiệp nhất trong đức tin, mặc dù chúng ta có thể đến từ những hậu cảnh khác nhau.

Đây là một thông điệp có liên quan, đặc biệt là trong thế giới hiện đại, vì Giáo hội rất đa dạng về thành viên, nhưng thống nhất trong đức tin vào Chúa Giêsu Kitô.

Thánh Augustinô tiếp tục lời bình giải của ngài, khuyên nhủ tất cả chúng ta hãy nghĩ về cách

chúng ta hiệp nhất trong Chúa Kitô:

“Vì vậy, chúng ta hãy lắng nghe Thánh vịnh này, như thể nó được nói về Chúa Kitô: và tất cả chúng ta, những người bám chặt vào Thân thể Chúa Kitô, và đã trở thành chi thể của Chúa Kitô, hãy bước đi trên con đường của Chúa; và chúng ta hãy kính sợ Chúa với lòng kính sợ trong sạch, với lòng kính sợ tồn tại mãi mãi”.

Đức Giáo Hoàng Leo có nhiều việc phải làm trong triều đại giáo hoàng của mình để thúc đẩy sự hiệp nhất trong Giáo hội, cả giữa các Giáo hội Kitô giáo khác nhau và thậm chí giữa chính những người Công Giáo.

Trong những năm gần đây, nhiều vị giáo hoàng mong muốn xích lại gần hơn với các Giáo hội Kitô giáo khác và mặc dù đã có một số dấu hiệu hiệp nhất, nhưng vẫn còn một chặng đường dài phía trước. Chúng ta có thể cùng với vị giáo hoàng trong hy vọng này, hợp tác với ngài để đạt được sự hiệp nhất lâu dài trong Giáo hội.

DIỄN VĂN CỦA ĐỨC THÁNH CHA LEO XIV GỬI CÁC ĐẠI DIỆN TRUYỀN THÔNG

(Ngày 12/05/2025)

Thứ Hai, ngày 12 tháng 5 năm 2025, tại Phòng tiếp kiến Phaolô VI, Đức Thánh Cha Leo XIV đã nói chuyện với 6,000 ký giả khắp thế giới, đến để nghe thông điệp của ngài thân ái gửi đến họ. Khi ngài xuất hiện, toàn thể cử tọa đã đứng lên, chào đón ngài bằng một tràng vỗ tay vang dội. Và sau đó, cứ mỗi đoạn trong diễn từ củ ngài lại được họ vỗ tay tán thưởng. Sau diễn từ, Đức Thánh Cha đã xuống bắt tay từng vị chủ bút hay giám đốc các cơ sở truyền thông thế giới. Người nào cũng nắm lấy tay ngài như không muốn buông bỏ và nói một vài lời được ngài gật gù tán thưởng và đáp lại. Nói chung, đây quả là một khởi đầu tốt đẹp của Đức Tân Giáo Hoàng với giới truyền thông thế giới.

Sau đây là nguyên văn bài nói chuyện của ngài với giới truyền thông thế giới, dựa vào bản tiếng Anh do Tòa Thánh cung cấp:

Chào buổi sáng và cảm ơn các bạn vì sự đón tiếp tuyệt vời này! Người ta nói rằng khi họ vỗ tay lúc đầu thì không quan trọng lắm, nếu bạn vẫn còn thức vào cuối buổi và bạn vẫn muốn vỗ tay... cảm ơn các bạn rất nhiều!

Anh chị em thân mến,

Tôi chào đón các bạn, những đại diện của các phương tiện truyền thông từ khắp nơi trên thế giới. Cảm ơn các bạn vì công việc mà các bạn đã và đang làm trong những ngày này, đây thực sự là thời gian ân sủng cho Giáo hội.

Trong Bài giảng trên núi, Chúa Giêsu đã tuyên bố: “Phúc cho những ai xây dựng hòa bình”

(Mt 5:9). Đây là một Phúc thật thách thức tất cả chúng ta, nhưng đặc biệt liên quan đến các bạn, kêu gọi mỗi người trong các bạn phấn đấu cho một loại truyền thông khác, một loại truyền thông không tìm kiếm sự đồng thuận bằng mọi giá, không sử dụng những lời lẽ hung hăng, không theo văn hóa cạnh tranh và không bao giờ tách biệt việc tìm kiếm sự thật khỏi tình yêu mà chúng ta phải khiêm nhường tìm kiếm. Hòa bình bắt đầu từ mỗi người chúng ta: trong cách chúng ta nhìn người khác, lắng nghe người khác và nói về người khác.

Theo nghĩa này, cách chúng ta truyền thông có tầm quan trọng cơ bản: chúng ta phải nói "không" với cuộc chiến tranh bằng lời nói và hình ảnh, chúng ta phải từ chối mô hình chiến tranh.

Do đó, hôm nay tôi xin nhắc lại tình liên đới của Giáo hội với các nhà báo đang bị cầm tù vì tìm cách đưa tin về sự thật, và với những lời này, tôi cũng yêu cầu trả tự do cho những nhà báo bị cầm tù này. Giáo hội công nhận ở những nhân chứng này - tôi đang nghĩ đến những người đưa tin về chiến tranh ngay cả khi phải trả giá bằng mạng sống của họ - lòng dũng cảm của những người bảo vệ phẩm giá, công lý và quyền được thông tin của mọi người, bởi vì chỉ những cá nhân được thông tin mới có thể đưa ra những lựa chọn tự do. Nỗi đau khổ của những nhà báo bị cầm tù này thách thức lương tâm của các quốc gia và cộng đồng quốc tế, kêu gọi tất cả chúng ta bảo vệ món quà quý giá là quyền tự do ngôn luận và báo chí.

Cảm ơn các bạn, thưa các bạn thân mến, vì sự phục vụ của các bạn cho sự thật. Các bạn đã ở Rome trong vài tuần qua để đưa tin về Giáo hội, sự đa dạng của Giáo hội và đồng thời là sự thống nhất của Giáo hội. Các bạn đã có mặt trong các nghi lễ của Tuần Thánh và sau đó đưa tin về nỗi buồn về cái chết của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, mặc dù vậy, sự kiện này vẫn diễn ra trong bối cảnh của Lễ Phục sinh. Cũng chính đức tin Phục sinh đó đã đưa chúng ta vào tinh thần của Mật nghị, trong đó các bạn đã làm việc nhiều ngày dài và mệt mỏi. Tuy nhiên, ngay cả trong dịp này, các bạn đã cố gắng kể lại vẻ đẹp của tình yêu của Chúa Kitô, tình yêu đã hợp nhất và biến chúng ta thành một dân tộc, được hướng dẫn bởi Đấng Chấn Chiên Lành.

Chúng ta đang sống trong thời đại vừa khó khăn để điều hướng vừa khó khăn để kể lại. Những thời đại này đặt ra thách thức cho tất cả chúng ta nhưng chúng ta không nên trốn tránh. Ngược lại, chúng ta đòi hỏi mỗi người chúng ta, trong những vai trò và dịch vụ khác nhau của mình, không bao giờ được đầu hàng sự tầm thường.

Giáo hội phải đối diện với những thách thức do thời đại đặt ra. Tương tự như vậy, truyền thông và báo chí không tồn tại ngoài thời gian và lịch sử. Thánh Augustinô nhắc nhở điều này khi ngài nói, “Chúng ta hãy sống tốt và thời đại sẽ tốt đẹp. Chúng ta là thời đại” (Diễn văn 80.8).

Do đó, cảm ơn các bạn vì những gì các bạn đã làm để vượt qua những khuôn mẫu và sáo ngữ mà chúng ta thường dùng để diễn giải đời sống Kitô hữu và đời sống của chính Giáo hội. Cảm ơn các bạn vì đã nắm bắt được bản chất của chúng ta và truyền tải nó đến toàn thế giới thông qua mọi hình thức truyền thông có thể.

Ngày nay, một trong những thách thức quan trọng nhất là thúc đẩy truyền thông có thể đưa chúng ta ra khỏi “Tháp Babel” mà đôi khi chúng ta thấy mình đang ở trong đó, thoát khỏi sự nhầm lẫn của những ngôn ngữ vô tình thường mang tính ý thức hệ hoặc đảng phái. Do đó, dịch vụ của các bạn, với những từ ngữ bạn sử dụng và phong cách các bạn áp dụng, là rất quan trọng. Như các bạn đã biết, truyền thông không chỉ là truyền tải thông tin mà còn là tạo ra một nền văn hóa, môi trường của con người và kỹ thuật số trở thành không gian cho đối thoại và thảo luận. Khi nhìn vào cách công nghệ đang phát triển, sứ mệnh này trở nên cần thiết hơn bao giờ hết. Tôi đặc biệt nghĩ đến trí tuệ nhân tạo, với tiềm năng to lớn của nó, tuy nhiên đòi hỏi trách nhiệm và sự sáng suốt để đảm bảo rằng nó có thể được sử dụng vì lợi ích của tất cả mọi người, để nó có thể mang lại lợi ích cho toàn thể nhân loại. Trách nhiệm này liên quan đến mọi người theo tỷ lệ tuổi tác và vai trò của họ trong xã hội.

Các bạn thân mến, chúng ta sẽ hiểu nhau hơn theo thời gian. Chúng ta đã trải qua - chúng ta có thể nói cùng nhau - những ngày thực sự đặc biệt. Chúng ta đã chia sẻ chúng thông qua mọi hình thức phương tiện truyền thông: TV, radio, internet và mạng xã hội. Tôi chân thành hy vọng rằng mỗi người chúng ta có thể nói rằng những ngày này đã hé lộ một chút màu nhiệm về nhân loại của chúng ta và để lại cho chúng ta mong muốn về tình yêu và hòa bình. Vì lý do này, hôm nay tôi nhắc lại với các bạn lời mời gọi của Đức Giáo Hoàng Phanxicô trong thông điệp của ngài cho Ngày Truyền thông Xã hội Thế giới năm nay: chúng ta hãy giải trừ mọi định kiến và oán giận, cuồng tín và thậm chí là hận thù khỏi truyền thông; chúng ta hãy giải phóng nó khỏi sự hung hăng. Chúng ta không cần thứ truyền thông ồn ào, mạnh mẽ, mà là thứ truyền thông có khả năng lắng nghe và tập hợp tiếng nói của những người yếu thế không có tiếng nói. Chúng ta hãy giải trừ vũ khí ngôn từ và chúng ta sẽ giúp giải trừ vũ khí thế giới. Giao tiếp giải trừ vũ khí và giải trừ vũ khí cho phép chúng ta chia sẻ một góc nhìn khác về thế giới và hành động theo cách phù hợp với phẩm giá con người của chúng ta.

Các bạn đang ở tuyến đầu trong việc đưa tin về các cuộc xung đột và khát vọng hòa bình, về các tình huống bất công và nghèo đói, và về công việc thầm lặng của rất nhiều người đang đấu tranh để tạo ra một thế giới tốt đẹp hơn. Vì lý do này, tôi yêu cầu các bạn hãy lựa chọn một cách có ý thức và can đảm con đường truyền thông ủng hộ hòa bình.

Cảm ơn tất cả các bạn và cầu xin Chúa ban phúc cho các bạn!

A.P. tường trình buổi nói chuyện của Đức Leo XIV với giới truyền thông thế giới

(Ngày 12/05/2025)

Đức Giáo Hoàng Leo XIV kêu gọi thả các nhà báo bị cầm tù, khẳng định hồng phúc tự do ngôn luận và báo chí

Đó là tóm lược của của Nicole Winfield thuộc hãng tin A.P. khi loan tin cuộc gặp gỡ giới truyền thông thế giới của Đức Leo XIV ngày 12 tháng 5 năm 2025

THÀNH PHỐ VATICAN (AP) — Hôm thứ Hai, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã kêu gọi thả các nhà báo bị cầm tù và khẳng định "hồng phúc quý giá của tự do ngôn luận và báo chí" trong buổi tiếp kiến với một số trong 6,000 nhà báo đã đến Rome để đưa tin về cuộc bầu cử ngài với tư cách là giáo hoàng người Mỹ đầu tiên.

Đức Leo đã nhận được sự hoan nghênh nhiệt liệt khi ngài bước vào khán phòng Vatican để có cuộc gặp đầu tiên với đại diện của công chúng.

Nhà truyền giáo Dòng Augustinô 69 tuổi, được bầu trong một mật nghị kéo dài 24 giờ vào tuần trước, đã kêu gọi các nhà báo sử dụng ngôn từ vì hòa bình, từ chối chiến tranh và lên tiếng cho những người không có tiếng nói.

Ngài bày tỏ tình liên đới với các nhà báo trên khắp thế giới đã bị bỏ tù vì cố gắng tìm kiếm và đưa tin về sự thật. Nhận được sự hoan nghênh từ đám đông, ngài đã yêu cầu thả họ.

“Giáo hội công nhận ở những nhân chứng này — tôi đang nghĩ đến những người đưa tin về chiến tranh ngay cả khi phải trả giá bằng mạng sống của họ — lòng dũng cảm của những người bảo vệ phẩm giá, công lý và quyền được thông tin của mọi người, bởi vì chỉ những cá nhân được thông tin mới có thể đưa ra những lựa chọn tự do,” ngài nói.

“Nỗi đau khổ của những nhà báo bị cầm tù này thách thức lương tâm của các quốc gia và cộng đồng quốc tế, kêu gọi tất cả chúng ta bảo vệ hồng phúc quý giá là quyền tự do ngôn luận và báo chí.”

Đức Giáo Hoàng Leo mở đầu cuộc họp bằng một vài từ bằng tiếng Anh, nói đùa rằng nếu đám đông vẫn còn thức và vỗ tay vào cuối buổi họp, thì điều đó quan trọng hơn tiếng hoan hô chào đón ngài.

Chuyển sang tiếng Ý, ngài cảm ơn các nhà báo vì đã đưa tin về quá trình chuyển giao giáo hoàng và kêu gọi họ sử dụng những từ ngữ hòa bình.

“Hòa bình bắt đầu từ mỗi người chúng ta: trong cách chúng ta nhìn người khác, lắng nghe người khác và nói về người khác,” ngài nói. “Theo nghĩa này, cách chúng ta truyền thông có tầm quan trọng cơ bản: chúng ta phải nói ‘không’ với cuộc chiến bằng lời nói và hình ảnh, chúng ta phải từ chối mô hình chiến tranh.”

Sau bài phát biểu ngắn gọn, trong đó ngài suy gẫm về sức mạnh của lời nói trong việc làm điều tốt, ngài chào một số nhà báo ở hàng ghế đầu và sau đó bắt tay đám đông khi ngài rời khỏi hội trường khán giả ở lối đi giữa. Ngài ký tặng một vài chữ ký và chụp một vài bức ảnh tự sướng.

Sau đó, các nhà báo đã chia sẻ một số ít lời họ trao đổi với ngài, bao gồm cả những gợi ý rằng Vatican đang có kế hoạch để Đức Leo đến Thổ Nhĩ Kỳ để kỷ niệm một sự kiện quan trọng

trong quan hệ Công Giáo-Chính thống giáo: kỷ niệm 1700 năm Công đồng Nicea, công đồng đại kết đầu tiên của Kitô giáo.

Những thông tin thú vị khác xuất hiện: Các nhà báo đã đề nghị chơi quần vợt đôi hoặc tổ chức một trận đấu từ thiện. Đức Leo, một vận động viên quần vợt thường xuyên, có vẻ hào hứng "nhưng chúng ta không thể mời Sinner", ông nói đùa, ám chỉ đến tay vợt số 1 thế giới Jannik Sinner, người đang chơi ngay trên Tiber tại Giải quần vợt Ý mở rộng.

Trong buổi tiếp kiến năm 2013 với các nhà báo đưa tin về cuộc bầu cử của vị giáo hoàng Mỹ Latinh đầu tiên trong lịch sử, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã giải thích về sự lựa chọn danh hiệu của mình, theo tên của Thánh Phanxicô thành Assisi, và mong muốn của ngài về một "giáo hội nghèo và vì người nghèo!"

Trong suốt 12 năm trị vì của mình, Đức Phanxicô cũng đã nói về giá trị của báo chí và gần đây nhất là vào tháng 1, ngài đã kêu gọi trả tự do cho các nhà báo bị giam giữ trong một sự kiện Năm Thánh với giới truyền thông.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV: Những điều chúng ta đã biết và những điều chúng ta mong đợi

(Ngày 12/05/2025)

Christopher R. Altieri của Crux, ngày 11 tháng 5 năm 2025, tường trình:

Robert Phanxicô Prevost, sinh ra là một linh mục truyền giáo dòng Augustinô, từng là tổng quyền của dòng Augustinô tại Rome và là giám mục của Chiclayo ở Peru, đã đến Vatican muộn - vào năm 2023 - khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô bổ nhiệm ngài làm tổng trưởng Bộ Giám mục và trao cho ngài chiếc mũ đỏ.

Có rất ít điều chưa từng có trong Giáo Hội Công Giáo, nhưng có thể nói rằng chưa từng có điều gì giống hệt như thế này xảy ra trước đây và có thể nói rằng điều đó khiến những người theo dõi Giáo hội khá bất ngờ.

Quyền lực cứng, quyền lực mềm

Theo quan niệm thông thường, các Hồng Y sẽ không chọn một người xuất thân từ Hoa Kỳ vì điều đó sẽ kết hợp "quyền lực mềm" của chức giáo hoàng với "quyền lực cứng" của ảnh hưởng chính trị (kinh tế, quân sự và văn hóa) của Hoa Kỳ theo những cách không lành mạnh.

Mối lo ngại này là có thật và không phải là không có tiền lệ.

Trong hầu hết thế kỷ XIV, giáo hoàng và cuối cùng là toàn bộ triều đình và chính phủ của ngài đã được chuyển đến thị trấn Avignon của Pháp. Giáo hoàng Avignon bắt đầu như một

biện pháp do vua Pháp sắp xếp - khi đó là thế lực đang lên ở châu Âu - để phá vỡ một mặt nghị bế tắc. Nó nhanh chóng phát triển thành điều được gọi là "Sự giam cầm Avignon" (và đôi khi là "Sự giam cầm Babylon") và kéo dài trong phần lớn bảy thập niên, từ năm 1309 đến năm 1376.

Trong yếu tính, nỗi sợ hãi là việc đưa Avignon vào ngôi vị giáo hoàng sẽ tệ hoặc tệ hơn việc đưa giáo hoàng đến Avignon.

Đức Hồng Y Phanxicô George của Chicago đã được trích dẫn rộng rãi trong nhiều năm qua khi nói rằng cuộc bầu cử một vị giáo hoàng từ Hoa Kỳ sẽ không diễn ra cho đến khi Hoa Kỳ bước vào thời kỳ suy thoái chính trị. Những độc giả tương lai của các dấu hiệu của thời đại bây giờ sẽ tự hỏi liệu chúng ta đã chứng kiến sự từ bỏ trí tuệ giản dị đó hay sự ứng nghiệm của một lời tiên tri, hoặc có lẽ là cả hai.

Cái tên có ý nghĩa gì?

Dù sao, có rất nhiều điều trong cái tên: Leo.

Đức Leo cuối cùng là Leo XIII, cha đẻ của Giáo lý xã hội Công Giáo trong thời đại hiện đại, người đã trao cho Giáo hội và thế giới bức thông điệp có tính chất nền tảng, *Rerum novarum*, về các quyền và nghĩa vụ của tư bản và lao động, trong những ngày tháng sôi động của cuộc cách mạng công nghiệp.

Đức Hồng Y Ladislav Nemet, người đã dùng bữa tối với Đức Giáo Hoàng Leo XIV vào tối thứ năm - đêm bầu cử Đức Leo - đã nói với Đài phát thanh Croatia HRT rằng Đức Giáo Hoàng rất nhạy bén với cuộc cách mạng kỹ thuật số đang diễn ra trong thế kỷ 21.

"[Đức Giáo Hoàng Leo] đã nói rằng chúng ta đang ở trong một cuộc cách mạng mới", Nemet nói. Nemet cho biết: "Vào thời của Đức Leo XIII, đã có một cuộc cách mạng công nghiệp đang diễn ra, nhưng giờ đây, một cuộc cách mạng kỹ thuật số đang diễn ra".

Như Charles Collins của Crux đã lưu ý một cách tinh tế trong những ngày trước mật nghị, phạm vi đưa tin của giới truyền thông – các bài tường thuật về phát biểu của các Hồng Y, các bài phân tích và các nhà bình luận – đã gợi ý mạnh mẽ rằng các Hồng Y sẽ tự đặt ra những câu hỏi tập trung vào sự chia rẽ bảo thủ/tự do được cho là tiêu biểu cho các cuộc tranh luận về "các giá trị truyền thống" và Thánh lễ La tinh ở một bên, hoặc hôn nhân đồng tính và giáo sĩ nữ ở bên kia.

Nói một cách ngắn gọn: Các cuộc tranh luận của nửa sau thế kỷ 20. Collins viết: "Phần đầu của thế kỷ 21 chứng kiến một xã hội đặt câu hỏi về ý nghĩa của việc trở thành con người", "với 'chủ nghĩa hậu nhân bản' được thúc đẩy bởi các nhà lãnh đạo của nhiều công ty công nghệ".

Nếu những dấu hiệu ban đầu đó cho thấy vị giáo hoàng mới đồng ý, thì bản thân Đức Leo đã xóa tan mọi nghi ngờ còn sót lại khi ngài phát biểu trước toàn thể Hồng Y đoàn tụ họp tại Hội trường Thượng hội đồng mới vào sáng thứ Bảy.

“Đức Giáo Hoàng Leo XIII, với Thông điệp lịch sử *Rerum novarum*, đã giải quyết vấn đề xã hội trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lớn đầu tiên”, Đức Giáo Hoàng Leo XIV cho biết.

“Ngày nay”, Đức Giáo Hoàng Leo tiếp tục, “Giáo hội trao tặng cho tất cả mọi người kho tàng giáo huấn xã hội của mình để ứng phó với một cuộc cách mạng công nghiệp khác đó là việc phát triển của trí tuệ nhân tạo”.

Ad intra, ad extra

Người ta đã nói nhiều về công việc phục vụ của Đức Giáo Hoàng Leo XIV với tư cách là một linh mục truyền giáo và là một giám mục ở một vùng nghèo đói của Nam bán cầu, cũng như vai trò lãnh đạo hành chính của ngài trong cả Dòng Thánh Augustinô mà ngài là tổng quyền trước đây và ở Rome với tư cách là tổng trưởng Bộ Giám mục.

Tất cả những điều đó chắc chắn đã đóng một vai trò quan trọng trong sự phân định của các Hồng Y.

Việc Đức Giáo Hoàng Leo XIV là một nhà giáo luật có uy tín quan trọng hơn những gì người ta nghĩ nếu người ta đánh giá theo bình luận ban đầu, đặc biệt là xét theo tình hình luật pháp trong Giáo hội sau Đức Giáo Hoàng Phanxicô.

Một trong những lời chỉ trích được đưa ra bởi các giáo sĩ cấp cao trong triều đại của Phanxicô – thường là riêng tư, nhưng trên toàn bộ phạm vi ý kiến rộng lớn trong Giáo hội – là Đức Phanxicô không phải là nhà lập pháp cẩn thận hoặc có trật tự nhất từng ngồi trên tòa Phêrô.

Ví dụ, cải cách cơ cấu tòa án hôn nhân năm 2015 của Đức Giáo Hoàng Phanxicô không phải được mọi người đón nhận nồng nhiệt. Cuộc cải cách từng phần của Đức Phanxicô đối với giáo triều Rôma đã kéo dài trên lý thuyết nhưng lại thiếu sự chú ý đến chi tiết thực tế để đưa bộ máy quản lý trung ương của Giáo hội vào khuôn khổ cho hành động của thế kỷ 21.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô thích ban hành các sắc lệnh pháp lý để giải quyết các vấn đề cụ thể. Cách tiến hành công việc đó có thể hoặc không thể giải quyết vấn đề trước mắt một cách dễ dàng nhưng luôn có xu hướng tạo ra khó khăn sau này. Đức Phanxicô đã ban hành hàng loạt các Tông thư theo lối *motu proprio* [tự sắc] - theo sáng kiến của riêng mình - trong suốt triều đại giáo hoàng của mình, với tốc độ khoảng năm lần mỗi năm.

Để bạn có thể hình dung: Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã ban hành ba mươi một *motu proprio* trong suốt hai mươi sáu năm trị vì của ngài. Đức Phanxicô đã vượt qua con số đó vào

cuối năm thứ năm tại vị và không bao giờ thực sự chậm lại cho đến cuối.

Cải cách lập pháp quan trọng nhất của triều đại giáo hoàng Phanxicô là Vos estis lux mundi, một luật toàn diện năm 2019 - ít nhất là trên giấy tờ - đã củng cố quy trình điều tra các cáo buộc lạm dụng và che đậy và cung cấp khuôn khổ thủ tục cho việc truy tố tư pháp theo luật của Giáo hội.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô, người có triều đại giáo hoàng của riêng mình bị ám ảnh bởi các trường hợp quản lý yếu kém thường xuyên đáng báo động, đã tỏ ra miễn cưỡng sử dụng luật với bất cứ sự đều đặn hoặc minh bạch có ý nghĩa nào.

Các Hồng Y biết rằng khi vào cuộc, người mà họ chọn sẽ phải sắp xếp mọi thứ vào trật tự.

Những bộ xương ra khỏi tủ

Một điều mà những người quan sát lưu ý gần như ngay lập tức là Đức Leo XIV có hồ sơ không hoàn hảo về việc xử lý các trường hợp lạm dụng và che đậy.

Một số cáo buộc mà ngài phải đối diện phát xuất từ các khu vực rất đáng ngờ về độ tin cậy của chúng và đã nhận được một đánh giá dường như đã minh oan cho Hồng Y Prevost khi đó.

Một cáo buộc về việc quản lý yếu kém nghiêm trọng dường như là có cơ sở.

Cáo buộc đó liên quan đến trường hợp của Cha. James Ray, một linh mục lạm dụng của Tổng giáo phận Chicago. Prevost lúc đó là linh mục Dòng Thánh Augustinô (OSA), người đứng đầu tỉnh dòng Augustinô tại Chicago vào năm 2000 đã cho phép Ray - người bị cáo buộc và đã bị hạn chế chức vụ trong gần một thập niên - sống (hoặc không ngăn cản vị này sống) trong một ngôi nhà thuộc Dòng Thánh Augustinô của mình.

Tổng giáo phận Chicago được cho là đã lưu ý đến những hạn chế khi họ yêu cầu Ray được tiếp đón tại nhà của dòng Augustinô, ngôi nhà này nằm rất gần một trường tiểu học. Cha Prevost lúc đó dường như không bao giờ báo động cho trường học, cũng không khiến trường học phải báo động.

Điều quan trọng cần lưu ý là vụ việc với Ray xảy ra hai năm trước khi cuộc khủng hoảng lạm dụng và che đậy bùng nổ thành vụ tai tiếng hoàn cầu. Vụ bùng nổ đó bắt đầu ở Boston vào năm 2002, nhưng nó có thể bắt đầu ở hầu hết mọi nơi. Vụ tai tiếng nhanh chóng nhấn chìm toàn bộ Hoa Kỳ trước khi lan rộng ra toàn thế giới.

Cuộc khủng hoảng lạm dụng và che đậy không chỉ là một phần trong lịch sử gần đây của Giáo hội mà còn hiện hữu rất lâu dài. Chắc chắn đây là một phần trong hiện tại của Giáo hội. Một trong những chuyên gia hàng đầu của Giáo hội về cuộc khủng hoảng, Cha Dòng Tên Hans Zollner, đã nói rằng chúng ta sẽ không sống để chứng kiến sự kết thúc của nó.

“Điều này sẽ không kết thúc trong cuộc đời chúng ta,” Zollner nói vào tháng 3 năm 2019, “ít nhất là ở những quốc gia mà họ vẫn chưa bắt đầu nói về nó.” Cuộc khủng hoảng đã xảy ra với chúng ta vào năm 2000, nhưng vụ tai tiếng- và nhận thức mà vụ tai tiếng - chỉ mới xuất hiện mờ nhạt trên đường chân trời.

Đừng nhầm lẫn: Tình tiết là một thất bại và đặt mọi người vào thế nguy hiểm.

Anne Barrett Doyle của BishopAccountability.org đã đưa ra một tuyên bố gọi hồ sơ của Đức Leo về lạm dụng là “đáng lo ngại” với “một ngoại lệ”, đó là việc đàn áp Sodalitium Christianae Vitae có trụ sở tại Peru, nơi Crux đã đưa tin rộng rãi (và thậm chí còn được ngồi đàm đạo với Đức Giáo Hoàng Phanxicô, người đã đàn áp nhóm này vào năm 2024).

“Pedro Salinas, người sống sót đã tiết lộ về Sodalitium Christianae Vitae (SCV),” Barrett Doyle cho biết, “ghi nhận Prevost đã đóng ‘vai trò cực kỳ quan trọng’ trong việc đàn áp giáo phái này,” khi Hồng Y Prevost khi đó là bộ trưởng Bộ Giám mục tại Rome.

Tuy nhiên, Barrett Doyle cho biết trong tuyên bố của mình, Đức Giáo Hoàng Leo XIV sẽ phải chứng minh rằng ngài sẵn sàng và có khả năng lãnh đạo trong những vấn đề này.

“Đức Giáo Hoàng Leo XIV phải giành được lòng tin của các nạn nhân và gia đình họ,” bà nói.

Thành tích không hoàn hảo của Prevost về lạm dụng thực tế có thể là dấu hiệu cho thấy các Hồng Y đã thức tỉnh một cách muộn màng. Nó có thể chứng minh rằng các Hồng Y – và người mà họ bầu chọn – cuối cùng cũng hiểu được rằng lạm dụng và che đậy là một vấn đề chính, có lẽ là vấn đề chính duy nhất: Họ đã chọn một người có bộ xương lộ rõ, điều đó có nghĩa là họ biết rằng người đó sẽ bị điều tra kỹ lưỡng và sẽ không có lý do gì để bào chữa.

Đọc theo góc độ đó, việc bầu Đức Leo thực sự có thể là một dấu hiệu cho thấy họ coi trọng cuộc khủng hoảng.

Đức Leo XIV sẽ đi Thổ Nhĩ Kỳ thực hiện ước nguyện của Đức Phanxicô

(Ngày 12/05/2025)

Tạp chí Aleteia, ngày 12/ 05/25, viết rằng: Thượng phụ Chính thống giáo Bartholomew và Đức Giáo Hoàng Phanxicô đều đã nhiều lần nói rằng họ sẽ cùng nhau đến địa điểm của Công đồng Nicaea để kỷ niệm 1,700 công đồng này.

Tạp chí viết tiếp: Đi chào thăm từng người một và dành nhiều thời gian cho từng người, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã chào đón một số nhà báo cá nhân vào cuối buổi tiếp kiến mà ngài dành cho khoảng 6,000 chuyên gia truyền thông vào ngày 12 tháng 5 năm 2025 này. Trong những cuộc trò chuyện ngắn này, Đức Giáo Hoàng Leo XIV tiết lộ rằng ngài đang chuẩn bị

một chuyến đi đến Thổ Nhĩ Kỳ để kỷ niệm 1,700 năm diễn ra Công đồng Nicaea.

Tuy nhiên, ngài đã loại trừ ý tưởng về chuyến đi sắp tới đến Hoa Kỳ hoặc đến Fatima, Bồ Đào Nha.

Sau khi đọc diễn từ, Đức Leo XIV đã tiếp cận các nhà báo ở những hàng ghế đầu, những người này đã nhanh chóng đặt cho ngài một vài câu hỏi.

Một nhà báo người Ý đã nhắc nhở ngài rằng năm nay đánh dấu kỷ niệm 1,700 năm Công đồng Nicaea và chuyến đi được lên kế hoạch của Đức Phanxicô cùng với Thượng phụ Chính thống giáo Bartholomew đến địa điểm diễn ra Công đồng, hiện là Iznik, Thổ Nhĩ Kỳ. Đức Giáo Hoàng trả lời, "Tôi biết, chúng tôi đang chuẩn bị cho chuyến đi đó".

Chuyến đi này, với chiều kích hiệp nhất Kitô giáo mạnh mẽ, là một trong những dự án được lên kế hoạch trước khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô qua đời và có thể sẽ diễn ra vào cuối tháng này, mặc dù Vatican chưa bao giờ chính thức đưa ra ngày tháng.

Chủ đề hiệp nhất dường như rất gần gũi với trái tim của Đức Giáo Hoàng Leo, xét theo phương châm của ngài.

Công đồng Nicaea, nơi thiết lập "Kinh Tin Kính Nicea" — lời tuyên xưng đức tin của Kitô giáo — bắt đầu vào khoảng ngày 24 tháng 5 năm 325.

Không phải Hoa Kỳ, cũng không phải Bồ Đào Nha

Đức Giáo Hoàng Leo XIV cũng bị Lester Holt, từ kênh NBC News của Mỹ, chất vấn, người đã hỏi ngài rằng liệu ngài có định "trở về nhà sớm không".

Đức Giáo Hoàng trả lời, "Tôi không nghĩ vậy".

Một phóng viên Vatican người Bồ Đào Nha nhắc nhở vị Giáo hoàng mới rằng Giáo hội sẽ mừng lễ Đức Mẹ Fatima vào ngày mai, ngày 13 tháng 5. Cô hỏi ngài có định đến đó không.

"Đức Hồng Y Prevost đã định đi, nhưng kế hoạch đã thay đổi", ngài nói đùa.

Các cuộc trò chuyện về thể thao và hồng phúc thánh tích

Sau khi biết được sở thích chơi quần vợt của ngài, một thành viên của nhóm truyền thông của Hội Truyền giáo Giáo hoàng đã đề nghị sắp xếp một trận đấu giữa Đức Giáo Hoàng và André Agassi, nhà vô địch người Mỹ nổi tiếng.

Đức Giáo hoàng trả lời một cách hài hước, "Được, nhưng chúng ta sẽ không mang Sinner tới", chơi chữ với tên của tay vợt người Ý Jannik Sinner, người được xếp hạng số một thế giới, và từ tiếng Anh "sinner [kẻ tội lỗi]".

Khi các nhà báo khác gợi ý ngài chơi đôi, ngài thú nhận rằng ngài chơi, nhưng "không giỏi lắm".

Một nhà báo người Mỹ đã yêu cầu ngài ký vào một quả bóng chày. Câu hỏi về lòng trung thành của ngài với hai đội bóng quê hương đã trở thành chủ đề nóng trên báo chí Hoa Kỳ kể từ khi ngài đắc cử. (Anh trai ngài khẳng định rằng ngài ủng hộ White Sox, không phải Cubs.)

Ở một khía cạnh hoàn toàn khác, nhà báo người Ý Stefania Falasca đã tặng Đức Giáo Hoàng một thánh tích của Chân phước Gioan Phaolô I.

Quá khứ phản văn hóa đương thời của Đức Giáo Hoàng Leo XIV và manh mối cho tương lai

(Ngày 13/05/2025)

Một cuộc phỏng vấn năm 2012 đã dẫn đến cuộc tranh cãi đầu tiên về triều đại giáo hoàng mới như thế nào.

Francis X. Rocca (*), trên National Catholic Register, ngày 10 tháng 5 năm 2025, viết rằng: Kể từ khi mật nghị bầu Hồng Y Robert Francis Prevost vào ngày 8 tháng 5, nhiều người đã theo dõi sát sao để tìm manh mối về cách Đức Giáo Hoàng Leo XIV sẽ đi theo hay rời khỏi con đường mà người tiền nhiệm quá cố của ngài đã vạch ra. Những người quan sát đã lưu ý đến việc ngài chọn một danh hiệu giáo hoàng truyền thống và quyết định mặc chiếc áo choàng đồ gọi là mozzetta trong lần xuất hiện đầu tiên trên loggia của Vương cung thánh đường Thánh Peter — cả hai đều là dấu hiệu tương phản với Đức Giáo Hoàng Phanxicô lập dị.

Tuy nhiên, một trong những bằng chứng được thảo luận nhiều nhất không phải là quyết định của Đức Giáo Hoàng mới mà là điều ngài đã nói cách đây hơn một thập niên, khi một đồng nghiệp và tôi ghi lại.

Tôi đã gặp Đức Giáo Hoàng tương lai Leo XIV vào tháng 10 năm 2012, một ngày sau khi kết thúc thượng hội đồng về Tân Phúc âm hóa. Trọng tâm của hội nghị đó, đặc trưng của triều đại Giáo hoàng Benedict XVI, là thách thức trong việc truyền bá và duy trì đức tin trong các xã hội ngày càng hậu Kitô giáo ở phương Tây.

Trọng tâm của nhiều bài phát biểu đã được tóm tắt bởi Hồng Y Donald Wuerl của Washington, người than thở rằng một "con sóng thần thế tục" đang nhấn chìm Giáo hội.

Vào thời điểm đó, trước khi có những hạn chế được áp đặt theo thời Đức Giáo Hoàng Phanxicô, các bài phát biểu của những người tham gia tại các phiên họp kín của thượng hội đồng thường xuyên được công bố cho báo chí. Một trong những bài phát biểu đáng trích dẫn và khiêu khích nhất là của Cha Robert Prevost, cựu tổng quyền của Dòng Thánh Augustinô,

người đã nói về cách phương tiện truyền thông đại chúng phương Tây đang thúc đẩy những gì ngài gọi là "lựa chọn lối sống phản Kitô giáo" — bao gồm phá thai, an tử và hôn nhân đồng tính — và cách Giáo Hội Công Giáo có thể phản ứng.

Vào thời điểm đó, tôi đang điều hành văn phòng Rome của Catholic News Service, một bộ phận của Hội đồng Giám mục Công Giáo Hoa Kỳ, và chúng tôi đã đưa tin rộng rãi về thượng hội đồng. Tôi đã viết thư cho Cha Prevost, hỏi liệu tôi có thể phỏng vấn ngài không, và ngài đã nhanh chóng đồng ý. Vì vậy, cùng với đồng nghiệp CNS của tôi là Robert Duncan, tôi đã đến gặp ngài tại văn phòng của ngài cách Quảng trường Thánh Phêrô vài mét.

Vị giáo hoàng tương lai rất lịch sự mặc dù có phần dè dặt, như tôi nhớ, nhưng trở nên sôi nổi khi thảo luận về vị thánh vĩ đại mà các tác phẩm của vị này vốn là nền tảng cho dòng tu của ngài. Tôi đã phỏng vấn Cha Prevost trên video để thảo luận về một số vấn đề bao gồm các bài học mà Thánh Augustinô đưa ra, đặc biệt là trong cuốn Tựa của ngài, để truyền bá tin mừng cho một xã hội cực kỳ cá nhân củ nghĩa.

Chúng tôi cũng đã ghi lại cảnh Cha Prevost đọc văn bản tham luận của mình tại thượng hội đồng, mà đồng nghiệp của tôi là Robert đã chuyển thành video gồm hai phần, minh họa bằng các ví dụ về nền văn hóa truyền thông phương Tây mà vị Giáo hoàng tương lai đang chỉ trích.

Cha Prevost đã phản hồi tích cực khi tôi gửi cho ngài kết quả cuộc họp của chúng tôi. "Cảm ơn rất nhiều! Tôi rất thích xem các bài thuyết trình video và đã gửi các liên kết đến nhiều nơi khác nhau", ngài viết.

Tôi đã không gặp lại Cha Prevost trong hơn mười năm, trong thời gian đó, ngài đã hoàn thành nhiệm kỳ làm người đứng đầu dòng của mình và trở về Peru, nơi truyền giáo trước đây của ngài, để phục vụ với tư cách là giám mục của Chiclayo. Khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô bổ nhiệm ngài làm người đứng đầu Bộ Giám mục vào năm 2023, khiến ngài trở thành cố vấn hàng đầu của ngài trong việc lựa chọn các nhà lãnh đạo Giáo hội trên toàn thế giới, tôi đã hơi ngạc nhiên. Nội dung bài phát biểu của ngài tại Thượng hội đồng năm 2012, nói một cách nghiêm túc, không mâu thuẫn với bất cứ điều gì trong giáo huấn của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, nhưng giọng điệu phản văn hóa của bài phát biểu đã tạo nên sự tương phản với cách tiếp cận hòa giải của Đức Giáo Hoàng người Argentina đối với văn hóa thế tục.

Tại một buổi tiếp tân do đại sứ quán Hoa Kỳ tại Tòa thánh tổ chức, tôi đã gặp vị bộ trưởng lúc bấy giờ và nhắc lại với ngài về cuộc gặp gỡ của chúng tôi và bài phát biểu của ngài tại Thượng hội đồng.

"Nhiều chuyện đã qua rồi kể từ đó", ngài nói một cách vui vẻ nhưng có phần bí ẩn.

Vào ngày công nghị năm 2023 khi ngài trở thành Hồng Y Prevost, đồng nghiệp cũ của tôi là Robert đã hỏi ngài rằng quan điểm của ngài về những vấn đề gây tranh cãi mà ngài đã thảo luận trong bài phát biểu tại thượng hội đồng năm 2012 có thay đổi không.

Vị Giáo hoàng tương lai trả lời: “Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nói rất rõ ràng rằng ngài không muốn mọi người bị loại trừ chỉ vì những lựa chọn mà họ đưa ra, cho dù đó là lối sống, công việc, cách ăn mặc hay bất cứ điều gì. Học thuyết không thay đổi, và mọi người vẫn chưa nói rằng, bạn biết đấy, chúng tôi đang tìm kiếm sự thay đổi như vậy. Nhưng chúng tôi đang tìm cách chào đón và cởi mở hơn, và nói rằng tất cả mọi người đều được chào đón trong giáo hội.”

Trong bài giảng đầu tiên với tư cách là giáo hoàng, phát biểu trước các Hồng Y tại Nhà nguyện Sistine vào ngày sau khi được bầu, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã nhắc lại những nhận xét trước đó của ngài về sự thù địch của nền văn hóa đối với Kitô giáo: “Ngay cả ngày nay, vẫn có nhiều bối cảnh mà đức tin Kitô giáo bị coi là vô lý, dành cho những người yếu đuối và không thông minh. Những bối cảnh mà các bảo đảm khác được ưa chuộng, như công nghệ, tiền bạc, thành công, quyền lực hoặc thú vui.”

Tuy nhiên, khi gặp lại các Hồng Y vào ngày 10 tháng 5, tân giáo hoàng đã tuyên bố ý định noi gương Đức Giáo Hoàng Phanxicô trong một số lĩnh vực, bao gồm “cuộc đối thoại can đảm và đáng tin cậy với thế giới đương đại trong các thành phần và thực tế khác nhau của nó.”

Bây giờ, bài phát biểu năm 2012 của Đức Giáo Hoàng Leo XIV, được ghi lại trên băng, đã trở thành cơ sở cho cuộc tranh cãi đầu tiên trong triều đại giáo hoàng của ngài. Các nhà hoạt động LGBTQ đang lên tiếng hy vọng rằng bài phát biểu không phản ánh tầm nhìn của tân giáo hoàng. Cách ngài xử lý câu hỏi đó, hoặc chọn cách phớt lờ nó, sẽ là một manh mối nữa về cách ngài định lãnh đạo.

(*) Francis X. Rocca Phanxicô X. Rocca là nhà phân tích cấp cao về Vatican cho EWTN News. Ông đã đưa tin về Vatican từ năm 2007, gần đây nhất là cho The Wall Street Journal, nơi ông cũng đưa tin về tôn giáo toàn cầu. Ông đã viết cho Time, The Times Literary Supplement và The Atlantic, cùng với nhiều ấn phẩm khác. Rocca là đạo diễn của một bộ phim tài liệu, “Voices of Vatican II: Participants Recall the Council.”

Văn phòng Tổng thư ký của Thượng hội đồng viết thư cho Đức Giáo Hoàng Leo XIV

(Ngày 13/05/2025)

Tin ngày ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Văn phòng Tổng thư ký Thượng hội đồng Giám mục cho hay: Các nhà lãnh đạo của Văn phòng Tổng thư ký của Thượng hội đồng viết thư cho Đức Giáo Hoàng Leo XIV để bày tỏ 'cho đến nay niềm vui của chúng con khi cùng nhau bước đi, hỗ trợ việc phục vụ của Đức Thánh Cha cho sự hiệp thông giữa tất cả các Giáo hội'.

Sau đó, khi nhắc đến Thượng hội đồng, Đức Hồng Y Mario Grech, Tổng thư ký, và hai phó thư ký, Tổng giám mục Luis Marín de San Martín, O.S.A. và Sơ Nathalie Becquart, X.M.C.J. nhìn với sự tin tưởng vào hành trình đang diễn ra của Giáo hội: 'Bây giờ hành trình vẫn tiếp tục dưới sự hướng dẫn của Đức Thánh Cha, chúng con nhìn với sự tin tưởng vào những chỉ dẫn mà Đức Thánh Cha sẽ chỉ ra, để giúp Giáo hội phát triển như một cộng đồng chú ý lắng nghe, gần gũi với mỗi người, có khả năng xây dựng các mối quan hệ chân thực và chào đón - một ngôi nhà và gia đình của Thiên Chúa mở ra cho tất cả mọi người: một Giáo hội truyền giáo theo tinh thần đồng nghị'.

Đính kèm là bức thư gốc của Văn phòng Tổng thư ký Thượng hội đồng Giám mục gửi Đức Leo XIV:

SECRETARIA GENERALIS SYNODI

Vatican, ngày 12 tháng 5 năm 2025

Kính thưa Đức Thánh Cha rất Diễm phúc, với lòng biết ơn sâu sắc, Văn phòng Tổng thư ký của Thượng hội đồng tạ ơn Chúa vì Đức Thánh Cha đã được bầu làm người hướng dẫn Giáo hội. Chúng con xin bày tỏ niềm vui của chúng con với Đức Thánh Cha, người cũng chủ trì Văn phòng Tổng thư ký này, từ giờ phút này, khi cùng nhau bước đi, hỗ trợ Đức Thánh Cha phục vụ cho sự hiệp thông giữa tất cả các Giáo hội.

Thượng hội đồng là một hành trình của Giáo hội do Chúa Thánh Thần dẫn dắt, là món quà của Chúa Phục sinh, giúp chúng ta trưởng thành như một Giáo hội truyền giáo, liên tục trải qua sự hoán cải thông qua việc lắng nghe Tin Mừng một cách chăm chú. Được triệu tập bởi Đức Giáo Hoàng Phanxicô, Thượng hội đồng liên quan đến toàn thể dân Chúa trong một tiến trình chung, trong đó mỗi người góp phần vào việc phân định các bước cần thực hiện, theo các đặc sủng, ơn gọi và thừa tác vụ đã nhận được.

Bắt đầu vào năm 2021 với giai đoạn lắng nghe dân Chúa, tiến trình công đồng hiện đã hoàn thành giai đoạn phân định của các Mục tử với Đại hội đồng XVI của Thượng hội đồng Giám mục và với sự chấp thuận của Văn kiện cuối cùng của Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Các chỉ dẫn có trong Văn kiện này “hiện đã có thể được thực hiện tại các Giáo hội địa phương và các nhóm Giáo hội, có tính đến các bối cảnh khác nhau, những gì đã làm và những gì vẫn phải làm để phong cách phù hợp với Giáo hội đồng nghị truyền giáo có thể được học hỏi và phát triển tốt hơn bao giờ hết” (Ghi chú kèm theo). Đồng thời, các nhóm nghiên cứu đang làm việc để đệ trình các đề xuất lên Đức Thánh Cha nhằm đưa ra các quyết định liên quan đến toàn thể Giáo hội.

Bây giờ, khi hành trình tiếp tục dưới sự hướng dẫn của Đức Thánh Cha, chúng con tin tưởng vào các hướng dẫn mà Đức Thánh Cha sẽ chỉ ra, để giúp Giáo hội phát triển như một cộng đồng chú ý lắng nghe, gần gũi với mỗi người, có khả năng xây dựng các mối quan hệ chân

thực và chào đón—một ngôi nhà và gia đình của Thiên Chúa mở ra cho tất cả mọi người: một Giáo hội đồng nghị truyền giáo. Văn phòng Tổng Thư ký của Thượng hội đồng vẫn luôn sẵn sàng phục vụ với tinh thần hợp tác và vâng phục.

Với tình cảm con thảo và lời cầu nguyện,

Mario Hồng Y. Grech Tổng thư ký
Sr. Nathalie Becquart, X.M.C.J. Phó thư ký
H.E. Msgr. Luis Marín de San Martín, O.S.A

Trên bàn làm việc của Đức Giáo Hoàng Leo: Chỉnh sửa tài chính Vatican

(Ngày 13/05/2025)

Tin tốt là Giáo hoàng có cơ hội để suy nghĩ lớn, hành động nhanh chóng và tận dụng sự nhiệt tình trong những ngày đầu tiên của triều đại, tin xấu là thời gian không còn nhiều.

Đó là nhận định của Ed. Condon, đồng chủ bút của The Pillar, ngày 13 tháng 5 năm 2025.

Ông viết tiếp: Khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô xuất hiện trên loggia vào năm 2013, người ta hiểu rộng rãi rằng "giáo hoàng từ vùng ngoại vi" đã được bầu với nhiệm vụ cải cách giáo triều La Mã, và đặc biệt là dọn sạch nạn tham nhũng.

Mười hai năm sau, tình trạng hỗn loạn tài chính giáo triều có thể không phải là điều mà nhiều người mong đợi ở Đức Giáo Hoàng Leo XIV khi ngài giới thiệu bản thân với Giáo hội và thế giới, nhưng nó sẽ đứng đầu danh sách trên bàn làm việc của vị giáo hoàng mới.

Nếu có bất cứ điều gì, tình hình thậm chí còn nghiêm trọng hơn so với năm 2013.

Đức Phanxicô đã hành động lớn và táo bạo trong những năm đầu tiên của triều đại giáo hoàng của mình, ban hành các thay đổi pháp lý và quy định toàn diện và thành lập một loạt các cơ quan giám sát và giám sát giáo triều mới để mang lại một số biện pháp kiểm soát đối với những gì thường là ngân sách liên phòng ban và kế toán tự do đối với mọi người.

Nhưng, điều đáng chú ý là sự ra đi vào năm 2017 của các phụ tá chủ chốt của ngài là Hồng Y George Pell và Libero Milone đã khiến sáng kiến này bị đình trệ và một giai đoạn tái đắp lũy định chế bắt đầu.

Cuộc điều tra hình sự và phiên tòa xét xử Hồng Y Angelo Becciu và những người khác sau đó, dẫn đến việc kết án với hàng triệu đô la tiền phạt và nhiều năm tù, đã minh họa rất nhiều cho mức độ nghiêm trọng của vấn đề và hiệu quả tiềm tàng của các cải cách ban đầu của ngài — nếu không muốn nói chính là sự chuyển động tron tru của bánh xe công lý ở Thành phố Vatican.

Nhưng việc loại bỏ tham nhũng và thiết lập các tiêu chuẩn tối thiểu về thông lệ tốt nhất chỉ là khởi đầu chứ không phải kết thúc để xoa dịu tình hình tài chính hỗn loạn của Vatican, và bắt chập một thập niên cảnh báo, cuối cùng vẫn có rất ít hành động được thực hiện để giải quyết tình trạng thâm hụt ngân sách cơ cấu mất kiểm soát trong giáo triều, hoặc lấp một lỗ đen phình to trong quỹ hưu trí của Vatican.

Tình hình nghiêm trọng mà Đức Giáo Hoàng Leo đang phải đối diện đã được nhấn mạnh nhiều lần trong những tháng cuối cùng của triều đại Giáo hoàng Phanxicô, khi cố Giáo hoàng ban hành một loạt các lá thư cho Hội đồng Hồng Y cảnh báo về tình hình tài chính khốn khổ mà giáo triều đang phải đối diện và thừa nhận rằng quỹ hưu trí sẽ không thể đáp ứng các nghĩa vụ của mình trong tương lai gần.

Đức Giáo Hoàng Leo hiện phải đối diện với nhiệm vụ gấp ba là khôi phục các cải cách cơ cấu do Đức Phanxicô khởi xướng, kiểm soát chi tiêu của Vatican và tìm kiếm các nguồn thu nhập mới cho giáo triều, cả trong ngắn hạn và dài hạn. Và mặc dù triều đại Giáo hoàng của ngài chưa đầy một tuần, nhưng Đức Giáo Hoàng đang phải chạy đua với thời gian.

Đưa cải cách trở lại cuộc sống

Ba cơ quan trung tâm nhất trong những năm đầu của cải cách thời đại Phanxicô là Hội đồng Kinh tế, một hội đồng do Hồng Y lãnh đạo có nhiệm vụ giám sát các vấn đề tài chính của toàn giáo triều, Văn phòng thư ký Kinh tế, một cơ quan hành pháp có nhiệm vụ thực hiện cải cách và phê duyệt ngân sách của các bộ, và Văn phòng Tổng kiểm toán, có nhiệm vụ giám sát việc tuân thủ.

Cả ba đều được Đức Phanxicô thành lập trong những năm đầu tiên của ngài, và cả ba hiện đều có vẻ rất cần được đổi mới. Mức độ mà Đức Leo sẵn sàng và có khả năng thổi luồng sinh khí mới và sự nhiệt tình vào chúng sẽ rất quan trọng để đưa ngôi nhà tài chính của Vatican vào trật tự.

Biên bản các cuộc họp trước đây của Hội đồng Kinh tế cho thấy rằng không có nhiều thông tin và khuyến nghị rõ ràng được đưa ra cho cơ quan này, nhưng ngay cả ở thời kỳ đỉnh cao của các cải cách đầu tiên của Đức Phanxicô, có vẻ như vẫn thiếu tính cấp bách thực sự.

Những người gần gũi với cơ quan này và các cuộc họp của cơ quan này kể rằng, mặc dù có và vẫn có sự ủng hộ chung đối với khái niệm cải cách quy định và tài chính, nhưng vẫn thiếu cảm giác cấp bách và vẫn có sự tôn trọng mặc định đối với những người đứng đầu các bộ và các quan chức giáo triều khi họ cảnh báo về việc đi quá xa quá nhanh.

Tương tự như vậy, kể từ khi Hồng Y Pell rời đi vào năm 2017, Ban Kinh tế, động cơ lý thuyết thúc đẩy cải cách, dường như đã gần như hết hơi.

Một loạt các nhà lãnh đạo, thay vì thúc đẩy thay đổi, dường như đã bị đẩy vào danh mục các

khoản thâm hụt ngày càng tăng và các nguồn lực đang cạn kiệt — và trong đó họ thậm chí đã chấm dứt các bước đi chậm chạp hướng tới sự minh bạch tài chính, giống như thông lệ trước đây là công bố ngân sách hàng năm của Vatican.

Nếu có bất cứ điều gì, tình hình tại Văn phòng Tổng kiểm toán thậm chí còn tồi tệ hơn. Với người đứng đầu trước đây, Libero Milone, bị kẹt trong một tranh chấp pháp lý với Vatican, và cựu phó của ông đã chết trong quá trình tố tụng.

Vào năm 2023, đội ngũ nhân viên hiện tại được hướng dẫn phải thực hiện “sự thận trọng nhân từ” khi giải quyết các trường hợp tham nhũng, nói rằng các vụ bê bối tài chính “phục vụ nhiều hơn cho việc lấp đầy các trang báo hơn là để sửa chữa hành vi một cách sâu sắc”.

Việc đưa các cải cách cơ cấu của Đức Phanxicô vào cuộc sống và trở lại sẽ rất quan trọng đối với nhiệm vụ ngăn chặn Vatican trượt vào bờ vực tài chính. Công việc đó có thể đơn giản và khó khăn như việc làm mới đội ngũ lãnh đạo.

Thật không may, công việc hiện tại ít mang tính “cải cách” hơn và nhiều tính “quản lý khủng hoảng” hơn. Điều đó sẽ đòi hỏi phải ưu tiên những phẩm chất thường không được ưa chuộng ở Vatican: tư duy cấp tiến, sẵn sàng đưa ra các quyết định ngay lập tức và không được lòng dân, và động lực hành động ngay lập tức và đơn phương nếu cần thiết.

Tất nhiên là có những người như vậy. Và tân giáo hoàng sẽ không thiếu những bàn tay sẵn sàng nếu ngài yêu cầu. Tuy nhiên, thách thức đầu tiên là ngài phải xác định được những cộng tác viên hiệu quả và đủ tiêu chuẩn nhất được cung cấp, và không để mình bị dẫn dắt vào những lựa chọn “an toàn”.

Hãm dầ ngân sách

Văn phòng kinh tế của Vatican trước đây đã công bố bản trình bày ngân sách sứ mệnh hàng năm, nhưng đã không làm như vậy kể từ năm 2022. Vì vậy, thật khó để đưa ra bất cứ đánh giá thực tế nào về tình hình thực sự tồi tệ đối với ngân khố của giáo triều.

Theo báo cáo ngân sách được công bố gần đây nhất, các hoạt động hàng năm của giáo triều vào năm 2022 dự kiến sẽ tiêu tốn 796 triệu euro mỗi năm, với khoản lỗ hoạt động dự kiến là 33.4 triệu sau khi nhận được các khoản quyên góp dự kiến từ các nguồn bao gồm Peter's Pence {đồng xu Thánh Phêrô}— được phân bổ vào năm 2023 90% doanh thu của mình dành cho chi phí hoạt động của Vatican.

Vào tháng 10 năm 2023, giám đốc văn phòng kinh tế, Maximino Caballero Ledo đã đưa ra một dấu hiệu về quy mô của “cuộc khủng hoảng” tài chính của Vatican khi ông nói rằng Tòa thánh có thâm hụt ngân sách cơ cấu “từ 50 đến 60 triệu euro một năm”, mặc dù Tòa thánh trong nhiều năm đã thực hiện nhiều biện pháp cắt giảm chi phí và lệnh đóng băng tuyển dụng trên toàn giáo triều.

Là một phần trong nỗ lực của Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhằm mang lại cải cách tài chính cho Vatican, lệnh đóng băng lương và tuyển dụng trên toàn giáo triều đã được áp dụng trong gần một thập niên — mặc dù các báo cáo ngân sách năm 2021 cho thấy lương vẫn là khoản chi tiêu lớn nhất của giáo triều với mức 139.5 triệu euro, vì vậy Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã áp dụng lệnh cắt giảm lương cấp cao cho các nhân viên giáo sĩ.

Vào đầu năm 2023, Đức Giáo Hoàng Phanxicô tuyên bố rằng ngài sẽ chấm dứt việc cung cấp chỗ ở được trợ cấp tại Vatican cho các quan chức cấp cao của giáo triều, với lý do "một cuộc khủng hoảng kinh tế trong bối cảnh như cuộc khủng hoảng hiện tại, đặc biệt nghiêm trọng", mà vị Giáo hoàng cho biết đã nêu bật "nhu cầu mọi người phải thực hiện một hy sinh."

Bất chấp những cải cách này, người ta thừa nhận rộng rãi rằng thâm hụt ngân sách cơ cấu của Vatican đang tăng lên chứ không phải giảm đi, và Đức Giáo Hoàng Leo sẽ phải suy nghĩ lớn hơn và táo bạo hơn nhiều so với việc đóng băng và cắt giảm lương và các quyền lợi để ngăn chặn tình hình.

Vào tháng 10 năm 2023, Caballero Ledo lưu ý rằng nếu Vatican muốn bù đắp thâm hụt "chỉ bằng cách cắt giảm chi phí, chúng ta sẽ đóng cửa 43 trong số 53 đơn vị thuộc Giáo triều La Mã, và điều này là không thể."

"Vì vậy, chúng ta phải nỗ lực để tăng doanh thu", ông nói. Về nguyên tắc chung, ông có thể đúng. Nhiều bộ phận của Vatican hoạt động với ngân sách eo hẹp — ít nhất là theo số liệu chính thức mới nhất được công bố.

Nhưng ngay cả khi tính đến thực tế là phần lớn các đơn vị giáo triều hoạt động với ngân sách dưới 5 triệu euro hàng năm, một số khoản cắt giảm có thể sẽ phải diễn ra, sớm hay muộn. Và trong khi đóng cửa hàng chục bộ phận nhỏ hơn không phải là đề xuất hợp lý, thì việc tìm cách tiết kiệm trong ngân sách của Bộ Truyền thông, chẳng hạn, khoảng 40 triệu euro, có thể là hợp lý.

Kiểm tiền

Cải cách kinh tế cuối cùng của Đức Phanxicô, được ban hành chỉ vài ngày trước khi ngài nhập viện để nằm viện kéo dài vào đầu năm nay, là thành lập một cơ quan gây quỹ mới cho Vatican, *Commissio de donationibus pro Sancta Sede*, hay Ủy ban Quyên góp cho Tòa thánh.

Cơ quan này được thành lập chỉ vài tháng sau khi Đức Phanxicô phải ra lệnh đại tu quỹ hưu trí của Vatican và đã gửi một lá thư cho Hồng Y đoàn thừa nhận rằng "những năm qua đã cho thấy rằng các yêu cầu cải cách được thúc đẩy trong quá khứ bởi rất nhiều người... đã có tầm nhìn xa trông rộng."

Họ có thể có tầm nhìn xa, nhưng sau nhiều năm bỏ bê các hoạt động tạo ra thu nhập và quản

lý tài sản của Tòa thánh, tương lai hiện thuộc về Vatican.

Trong suốt những năm đầu tiên của triều đại Giáo hoàng Phanxicô, các dự án phát triển tài sản của Vatican kém hiệu quả thành các luồng thu nhập ổn định dài hạn đã được đề xuất, thảo luận và cuối cùng bị xếp xó theo các tài liệu nội bộ.

Những dự án đó, như dự án tái phát triển Santa Maria ở Galeria, một khu đất rộng 1,000 mẫu Anh ở ngoại ô Rome, được tính toán sẽ đi vào hoạt động trong vòng mười năm trước khi Tòa thánh gặp phải tình trạng thiếu hụt thanh khoản nghiêm trọng, hiện vẫn đang diễn ra. Thay vào đó, những đề xuất đó đã bị gác lại để ưu tiên cho các dự án khác, như lắp đặt các cánh đồng tấm pin mặt trời.

Tư duy lớn và lập kế hoạch dài hạn vẫn là yếu tố thiết yếu đối với tương lai tài chính của Vatican. Mặc dù Vatican chắc chắn không phải là một doanh nghiệp, nhưng phần lớn thu nhập của họ (khoảng 65%) có nguồn gốc từ thương mại, từ lợi nhuận từ tài sản và đầu tư, bao gồm danh mục đầu tư bất động sản lớn, cả ở thành phố Rome và trên toàn thế giới.

Nhưng mặc dù là một chủ đất đáng kể, tính đến năm 2022, chỉ có khoảng một phần năm danh mục bất động sản của Vatican thực sự có sẵn để tạo ra doanh thu.

Đức Giáo Hoàng Leo đến với vai trò mới của mình với một cửa sổ quan trọng nhằm giành lại những người đã cố gắng trong nhiều năm để đưa Vatican vào con đường dài hạn hướng tới sức khỏe tài chính, nhưng đã bị thất vọng và bị lãnh đạo đóng băng vì cuối cùng sợ hành động triệt để.

Nhưng cả khi giả sử Đức Giáo Hoàng Leo bắt đầu ngay với công việc nghiêm túc cải cách dài hạn danh mục tài sản kém hiệu quả của Tòa thánh, thì lợi nhuận có ý nghĩa sẽ mất nhiều năm để đạt được.

Và với thâm hụt ngân sách cơ cấu lên tới 100 triệu euro và nghĩa vụ lương hưu chưa được tài trợ được cho là gần 2 tỷ, Leo sẽ cần khởi động Ủy ban quyền góp mới với sự hỗ trợ tối đa của vị giáo hoàng.

Việc quyền góp cho Rome đã bị kìm hãm, ít nhất là ở một mức độ nào đó, bởi bầu không khí bất ổn và tham nhũng đã phủ bóng lên giáo triều của Đức Phanxicô, bất chấp những nỗ lực cải cách ban đầu của ngài.

Nhưng cũng giống như vậy, những người trong ngành tài chính giáo triều nhấn mạnh hình ảnh và danh tiếng của cố giáo hoàng là nghi ngờ, nếu không muốn nói là hoàn toàn thù địch với cả những nhà tài trợ tiềm năng và những sự việc có xu hướng thu hút quyền góp ngay từ đầu.

Hầu hết mọi người đều đồng ý rằng tiền có đó để trao tặng, và Đức Leo có thể đã làm rất

nhieu để khuyến khích một dòng tiền quyên góp mới mà không cần cố gắng.

Ngay cả khi ngài xuất hiện trong trang phục giáo hoàng truyền thống, như chiếc áo mozzetta trên loggia, việc sử dụng các vật dụng mang tính biểu tượng của Thánh Gioan Phaolô II và Đức Benedict XVI, và kỳ vọng rằng ngài sẽ trở lại căn hộ giáo hoàng thông thường, tất cả đều tạo ra tiếng vang về "sự trở lại bình thường" ở một số nơi.

Một số chính sách thời Đức Phanxicô, như các hạn chế đối với Thánh lễ riêng lẻ tại các bàn thờ phụ của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô, sẽ dễ dàng để Đức Leo bãi bỏ, thúc đẩy sự nhiệt tình và quyên góp ngay lập tức. Và thực tế đơn giản là vị giáo hoàng mới là người Mỹ có khả năng kích hoạt một dòng tiền quyên góp ngay lập tức từ quê hương của ngài — vẫn là nguồn thu nhập bên ngoài lớn nhất của Tòa thánh.

Không ai mong đợi vị giáo hoàng mới nghĩ về bản thân mình như người gây quỹ chính của Giáo hội — càng không hành động như một người như vậy. Nhưng tin tốt là với sự sẵn sàng suy nghĩ lớn, hành động nhanh chóng và tận dụng sự nhiệt tình của mọi người trong những ngày đầu trị vì, Đức Leo có thể đạt được nhiều thành tựu.

Tin xấu là tình hình mà ngài thừa hưởng khiến ngài không có nhiều thời gian để lãng phí hoặc không gian để xoay xở.

DIỄN VĂN CỦA ĐỨC THÁNH CHA LEO XIV NGỎ VỚI CÁC THÀNH VIÊN CỦA CÁC GIÁO HỘI ĐÔNG PHƯƠNG THAM DỰ NĂM THÁNH

(Ngày 14/05/2025)

Theo tin Tòa Thánh, tại Phòng tiếp kiến Phaolô VI, Thứ tư, ngày 14 tháng 5 năm 2025, Đức Thánh Cha Leo XIV đã tiếp kiến chừng 5,000 thành viên của 26 giáo hội Đông phương đến Rome tham dự năm Thánh Hy Vọng 2025. Tại đây, ngài đã ngỏ lời với họ, náo nức được diện kiến ngài dù ngài tới hơi trễ.

Sau đây là nguyên văn bài diễn từ, dựa vào bản tiếng Anh do Tòa Thánh cung cấp:

Nhân danh Cha, và Con và Thánh Thần. Bình an ở cùng anh chị em.

*Thưa các Thượng phụ, Đức Hồng Y, Các Đức Giám Mục,
Các linh mục, nam nữ tu sĩ thân mến,
Anh chị em thân mến,*

Chúa Kitô đã phục sinh. Người thực sự đã phục sinh! Tôi chào anh chị em bằng những lời này mà các Kitô hữu Đông phương ở nhiều vùng đất không bao giờ ngừng lặp lại trong mùa Phục sinh, khi họ tuyên xưng chính cốt lõi của đức tin và hy vọng của chúng ta. Tôi rất xúc động khi thấy anh chị em ở đây trong Năm thánh Hy vọng, một hy vọng vững chắc dựa trên sự phục sinh của Chúa Giêsu Kitô. Chào mừng anh chị em đến Rome! Tôi rất vui khi được ở

đây với anh chị em và dành một trong những buổi tiếp kiến đầu tiên trong triều đại giáo hoàng của tôi cho các tín hữu Đông phương.

Anh chị em thật quý giá trong mắt Thiên Chúa. Nhìn vào Anh chị em, tôi nghĩ đến sự đa dạng về nguồn gốc của Anh chị em, lịch sử vẻ vang của Anh chị em và những đau khổ cay đắng mà nhiều cộng đồng của Anh chị em đã phải chịu đựng hoặc tiếp tục chịu đựng. Tôi muốn tái khẳng định niềm tin của Đức Giáo Hoàng Phanxicô rằng các Giáo hội Đông phương phải được “trân trọng và kính trọng vì những truyền thống tâm linh và trí thức độc đáo mà họ bảo tồn, và vì tất cả những gì họ phải nói với chúng ta về đời sống Kitô giáo, tính đồng nghị và phụng vụ. Chúng ta nghĩ đến các Giáo phụ đầu tiên, các Công đồng và phong trào đơn tu... những kho báu vô giá đối với Giáo hội (*Diễn văn gửi đến những người tham dự Cuộc họp của các Cơ quan cứu trợ cho các Giáo hội Đông phương [ROACO], ngày 27 tháng 6 năm 2024*).

Tôi cũng muốn nhắc đến Đức Giáo Hoàng Leo XIII, vị Giáo hoàng đầu tiên dành một văn kiện cụ thể để nói về phẩm giá của các Giáo hội của anh chị em, trên hết là lấy cảm hứng từ sự kiện, theo lời ngài, “công trình cứu chuộc con người đã bắt đầu ở Đông phương” (xem Tông thư *Orientalium Dignitas*, ngày 30 tháng 11 năm 1894). Thật vậy, anh chị em có “một vai trò độc đáo và đặc quyền là bối cảnh ban đầu nơi Giáo hội ra đời” (THÁNH GIOAN PHAOLÔ II, *Orientalium Lumen*, 5). Điều đáng chú ý là một số các nghi lễ phụng vụ – mà hiện nay anh chị em đang long trọng cử hành tại Rome theo các truyền thống khác nhau của mình – tiếp tục sử dụng ngôn ngữ của Chúa Giêsu. Thật vậy, Đức Giáo Hoàng Leo XIII đã đưa ra lời kêu gọi chân thành rằng “sự đa dạng hợp pháp của nghi lễ và kỷ luật Đông phương... có thể mang lại vinh dự và lợi ích to lớn cho Giáo hội” (*Orientalium Dignitas*). Mong muốn của ngài vẫn luôn hợp thời. Ngay cả trong thời đại của chúng ta, nhiều anh chị em Đông phương, bao gồm một số anh chị em, đã buộc phải rời bỏ quê hương vì chiến tranh và đàn áp, bất ổn và nghèo đói, và có nguy cơ mất không những quê hương mà còn mất cả bản sắc tôn giáo khi họ đến phương Tây. Kết quả là, theo thời gian, di sản vô giá của các Giáo hội Đông phương đang bị mất đi.

Hơn một thế kỷ trước, Đức Leo XIII đã chỉ ra rằng “việc bảo tồn các nghi lễ Đông phương quan trọng hơn nhiều so với nhận thức chung”. Ngài đã đi xa hơn khi ra sắc lệnh rằng “bất cứ nhà truyền giáo nào theo Nghi lễ La tinh, dù là thành viên của giáo sĩ triều hay giáo sĩ dòng, những người bằng lời khuyên hoặc sự hỗ trợ thu hút bất cứ người Công Giáo nào thuộc Nghi lễ Đông phương theo Nghi lễ La tinh” đều phải “bị cách chức và bị bãi nhiệm” (*ibid*). Chúng tôi sẵn sàng nhắc lại lời kêu gọi này để bảo tồn và thúc đẩy Kitô giáo Đông phương, đặc biệt là ở nơi lưu vong. Ngoài việc thiết lập các ranh giới Đông phương bất cứ khi nào có thể và thuận lợi, cần phải thúc đẩy nhận thức lớn hơn trong số các Kitô hữu La tinh. Về vấn đề này, tôi yêu cầu Bộ các Giáo hội Đông phương – mà tôi cảm ơn vì công việc của họ – giúp tôi xác định các nguyên tắc, chuẩn mực và hướng dẫn mà qua đó các Giám mục La tinh có thể hỗ trợ cụ thể cho những người Công Giáo Đông phương ở nơi lưu vong trong nỗ lực bảo tồn các truyền thống sống động của họ và do đó, bằng chứng tá đặc biệt của họ, làm giàu cho các cộng đồng mà họ đang sống.

Giáo hội cần Anh chị em. Sự đóng góp mà Kitô giáo Đông phương có thể mang lại cho chúng ta ngày nay là vô cùng to lớn! Chúng ta rất cần khôi phục lại cảm thức mầu nhiệm vẫn còn sống động trong các phụng vụ của các Anh chị em, các phụng vụ thu hút toàn bộ con người, ca ngợi vẻ đẹp của sự cứu rỗi và gọi lên cảm thức ngạc nhiên về việc sự uy nghiêm của Chúa ôm trọn sự yếu đuối của con người chúng ta ra sao! Tương tự như vậy, điều quan trọng là phải tái khám phá, đặc biệt là ở phương Tây Kitô giáo, cảm thức về quyền tối thượng của Thiên Chúa, tầm quan trọng của khoa khai tâm huyền nhiệm (*mystagogy*) và các giá trị rất đặc trưng của linh đạo phương Đông: cầu bầu liên tục, sám hối, ăn chay và khóc than cho tội lỗi của chính mình và cho tội lỗi của toàn thể nhân loại (*penthos*)! Vậy thì điều quan trọng là Anh chị em phải bảo tồn các truyền thống của mình mà không làm giảm bớt chúng, có lẽ vì lý do thực tế hoặc tiện lợi, kéo chúng bị làm hỏng bởi nỗi trạng tiêu dùng và chủ nghĩa vị lợi.

Các truyền thống linh đạo của Anh chị em, cổ xưa nhưng luôn mới mẻ, là phương thuốc. Trong đó, bi kịch của sự khốn khổ của con người kết hợp với sự ngạc nhiên trước lòng thương xót của Thiên Chúa, để tội lỗi của chúng ta không dẫn đến tuyệt vọng, nhưng mở ra cho chúng ta cơ hội chấp nhận hồng phúc ân sủng là trở thành những tạo vật được chữa lành, được thần thánh hóa và được nâng lên tầm cao của thiên đàng. Vì điều này, chúng ta phải công hiến vô tận và tạ ơn Chúa. Cùng nhau, chúng ta có thể cầu nguyện với Thánh Ephrem người Syria và nói với Chúa Giêsu: “Vinh danh Chúa, Đấng đã đặt thập giá của mình như một cây cầu bắc qua cái chết... Vinh danh Chúa, Đấng đã mặc lấy thân xác phạm nhân và biến nó thành nguồn sống cho mọi người phạm” (Bài giảng về Chúa chúng ta, 9). Vậy thì, chúng ta phải cầu xin ân sủng để thấy được sự chắc chắn của Lễ Phục sinh trong mọi thử thách của cuộc sống và không nản lòng, nhớ rằng, như một Giáo phụ Đông phương vĩ đại khác đã viết, “tội lỗi lớn nhất là không tin vào sức mạnh của Sự Phục sinh” (THÁNH ISAAC THÀNH NINEVEH, *Sermones ascetici*, I, 5).

Ai, hơn Anh chị em, có thể hát một bài ca hy vọng ngay cả giữa vực thẳm của bạo lực? Ai, hơn Anh chị em, những người đã trải qua những nỗi kinh hoàng của chiến tranh một cách gần gũi đến mức Đức Giáo Hoàng Phanxicô gọi Anh chị em là “Giáo hội từ đạo” (*Diễn văn gửi ROACO, ibid.*)? Từ Đất Thánh đến Ukraine, từ Lebanon đến Syria, từ Trung Đông đến Tigray và Kavkaz, chúng ta thấy biết bao nhiêu bạo lực! Vươn lên từ nỗi kinh hoàng này, từ vụ thảm sát rất nhiều người trẻ, điều đáng lẽ phải gây phẫn nộ vì mạng sống đang bị hy sinh nhân danh chinh phục quân sự, vang lên một lời kêu gọi: lời kêu gọi không phải của Đức Giáo Hoàng, mà là của chính Chúa Kitô, người lặp lại: “Bình an cho các con!” (Ga 20:19, 21, 26). Và Người nói thêm: “Thầy để lại bình an cho các con; Thầy ban cho các con bình an của Thầy. Thầy không ban cho các con như thế gian ban tặng” (Ga 14:27). Bình an của Chúa Kitô không phải là sự im lặng của năm mồ ngự trị sau xung đột; đó không phải là thành quả của sự áp bức, mà là một món quà dành cho tất cả mọi người, một món quà mang lại sự sống mới. Chúng ta hãy cầu nguyện cho hòa bình này, đó là sự hòa giải, tha thứ và lòng can đảm để lật sang trang mới và bắt đầu lại.

Về phần mình, tôi sẽ nỗ lực hết sức để hòa bình này có thể chiến thắng. Tòa thánh luôn sẵn

sàng giúp đưa kẻ thù lại gần nhau, đối mặt, để nói chuyện với nhau, để mọi người ở khắp mọi nơi một lần nữa có thể tìm thấy hy vọng và lấy lại phẩm giá mà họ xứng đáng, phẩm giá của hòa bình. Người dân trên thế giới của chúng ta mong muốn hòa bình, và tôi kêu gọi các nhà lãnh đạo của họ bằng cả trái tim mình: Hãy gặp nhau, hãy nói chuyện, hãy đàm phán! Chiến tranh không bao giờ là điều không thể tránh khỏi. Vũ khí có thể và phải bị làm im lặng, vì chúng không giải quyết được vấn đề mà chỉ làm gia tăng chúng. Những người làm nên lịch sử là những người kiến tạo hòa bình, không phải những người gieo mầm đau khổ. Những người hàng xóm của chúng ta trước hết không phải là kẻ thù của chúng ta, mà là những người đồng loại của chúng ta; không phải là những tên tội phạm đáng ghét, mà là những người đàn ông và đàn bà khác mà chúng ta có thể nói chuyện.

Chúng ta hãy từ bỏ những quan niệm Manikêô rất điển hình cho lối suy nghĩ bạo lực chia rẽ thế giới thành những người tốt và những kẻ xấu.

Giáo hội sẽ không bao giờ mệt mỏi khi nhắc lại: hãy làm im lặng vũ khí. Tôi muốn cảm ơn Thiên Chúa vì tất cả những người, trong sự im lặng, cầu nguyện và hy sinh, đang gieo mầm hòa bình. Tôi tạ ơn Thiên Chúa vì những Kitô hữu – cả Đông phương và La tinh – những người, trên hết là ở Trung Đông, kiên trì và ở lại quê hương của họ, chống lại sự cám dỗ bỏ rơi chúng. Kitô hữu phải được trao cơ hội, không chỉ trên lời nói, để ở lại quê hương của họ với tất cả các quyền cần thiết cho một cuộc sống an toàn. Xin hãy cùng nhau phấn đấu vì điều này!

Cảm ơn anh chị em thân mến ở Đông phương, vùng đất mà Chúa Giêsu, Mặt trời Công lý, đã mọc lên, vì đã là “ánh sáng trong thế giới của chúng ta” (x. Mt 5:14). Hãy tiếp tục nổi bật về đức tin, hy vọng và lòng bác ái, và không gì khác. Xin cho các Giáo hội của anh chị em trở nên mẫu mực, và xin cho các Mục tử của anh chị em thúc đẩy sự hiệp thông với sự chính trực, đặc biệt là trong các Thượng hội đồng Giám mục, để họ có thể trở thành nơi của tình huynh đệ và đồng trách nhiệm đích thực. Đảm bảo sự minh bạch trong việc quản lý tài sản và trở thành dấu chỉ của sự tận tụy khiêm nhường và hoàn toàn cho dân thánh của Thiên Chúa, không quan tâm đến danh dự, quyền lực thế gian hay vẻ bề ngoài. Thánh Symeon Nhà Thần học Mới đã sử dụng một hình ảnh hùng hồn về vấn đề này: “Giống như người ném bụi vào ngọn lửa của lò lửa đang cháy sẽ dập tắt nó, thì những lo lắng của cuộc sống này và mọi loại ràng buộc với những thứ tầm thường và vô giá trị sẽ phá hủy hơi ấm của trái tim ban đầu được thắp sáng” (*Chương Thực hành và Thần học*, 63). Ngày nay, hơn bao giờ hết, sự huy hoàng của Kitô giáo Đông phương đòi hỏi sự giải thoát khỏi mọi ràng buộc trần tục và mọi khuynh hướng trái ngược với sự hiệp thông, để duy trì sự trung thành trong sự vâng phục và chứng tá truyền giáo.

Tôi cảm ơn anh chị em vì điều này, và trong khi chân thành ban phước lành cho anh chị em, tôi xin anh chị em cầu nguyện cho Giáo hội và dâng những lời cầu nguyện chuyển cầu mạnh mẽ của anh chị em cho thừa tác vụ của tôi. Cảm ơn anh chị em!

Đức Giáo Hoàng dành buổi chiều tại ngôi nhà thiêng liêng của ngài

(Ngày 14/05/2025)

Kathleen N. Hattrup của tạp chí Aleteia, ngày 14/05/25, tường trình rằng: Vào hôm thứ Ba, ngày 14 tháng 5, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã trở lại tu viện Augustinô, nơi ngài đã sống trong nhiều năm -- từ năm 2001 đến năm 2013, trong khi phục vụ với tư cách là Bề trên Tổng quyền. Nơi này rất gần Vatican và Đức Giáo Hoàng đã có thể dành một vài giờ với các anh em của mình.

Là một Hồng Y có chức vụ trong Giáo triều Rôma, vị giáo hoàng tương lai thường đến cử hành Thánh lễ và dùng bữa trưa tại trụ sở của Dòng Augustinô, giống như ngài đã làm vào hôm thứ Ba. Ngài đến trước buổi trưa và rời đi vào khoảng 3 giờ chiều.

Vatican News đưa tin:

Phát biểu với Vatican News, Cha Alejandro Moral, Bề trên Tổng quyền, cho biết Đức Giáo Hoàng đã chủ trì Thánh lễ tại nhà nguyện của Dòng, sau đó các ngài cùng nhau dùng bữa trưa.

Cha chia sẻ rằng Đức Giáo Hoàng Leo XIV "thường xuyên dùng bữa ở đây và muốn cảm ơn cộng đồng vì điều đó". Cha Moral mô tả đó là "một chuyến thăm rất ấm áp và không chính thức, một cử chỉ biết ơn" và nhấn mạnh rằng Đức Giáo Hoàng không phải là người xa lạ với ngôi nhà của Dòng. "Ngài biết mọi người, và tất cả chúng tôi đều biết ngài — điều đó làm cho chuyến thăm trở nên đặc biệt có ý nghĩa".

Chuyến thăm đầu tiên của Đức Giáo Hoàng Leo đến cộng đồng sau khi được bầu làm giáo hoàng không kết thúc ngay sau bữa trưa. Thay vào đó, Cha Moral cho biết nhiều người đã đến chào đón ngài — "những người lao động giúp chúng tôi ở đây và nhân viên nhà bếp". Bề trên Tổng quyền cho biết mọi người đều rất vui mừng với chuyến thăm đặc biệt này.

Đức Giáo Hoàng rời cộng đồng của mình với những lời bắt nguồn từ người sáng lập ra dòng tu của họ: "Ngài bảo chúng ta phải luôn gần gũi nhau và sống hiệp thông, giống như Thánh Augustinô kêu gọi chúng ta làm."

Chuyến viếng thăm thứ 2 đến một địa điểm của dòng Augustinô

Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã thực hiện chuyến đi đầu tiên ra khỏi Rome vào chiều ngày 10 tháng 5 năm 2025. Ngài đã đến Genazzano, một thị trấn nhỏ chỉ có hơn 5,000 cư dân, nằm cách thủ đô Ý 30 km về phía đông nam (khoảng 19 dặm), để viếng thăm Đền thờ Đức Mẹ Chi bảo Đàng lành.

Đền thờ này được thành lập vào thế kỷ 15 bởi một nữ tu dòng Augustinô, Chân phước Petruccia, và được một cộng đồng dòng Augustinô chăm sóc.

Dòng Augustinô có ảnh hưởng trong việc truyền bá lòng sùng kính Đức Mẹ Chỉ bảo Đàng lành trên toàn thế giới.

Đức Leo XIV: Phụng vụ, Trái tim và Thành phố Hậu hiện đại

(Ngày 14/05/2025)

Giáo sư Robert Royal, chủ bút tạp chí The Catholic Thing, Thứ tư, ngày 14 tháng 5 năm 2025, nhận định rằng: Thế giới vẫn còn hơi phấn khích về những gì đã xảy ra ở Rome trong vài tuần qua. Và đúng như vậy. Tôi đã có mặt ở *Urbs Aeterna* [Kinh thành Muôn thuở] trong nhiều thập niên, trong một vài mật nghị và nhiều sự kiện của Vatican. Như tôi đã thú nhận gần đây (tại đây), trong hơn chục năm qua, tôi cảm thấy vô cùng mệt mỏi và chán ghét, vì những lý do hiển nhiên, với tất cả những công việc của Giáo hội. Nhưng tôi phải ghi lại rằng cảm xúc chào đón Đức Leo XIV khi ngài bước ra loggia của Nhà thờ Thánh Phêrô - cả về cường độ và chất lượng (ai mà ngờ rằng lại nghe người Ý hét lên *il papa americano!*) - không giống bất cứ điều gì tôi từng thấy. Bản thân tôi cũng cảm thấy điều đó, sâu sắc. Tuy nhiên, trải nghiệm sâu sắc nhất của riêng tôi ở Rome trong chuyến đi này diễn ra trước cuộc bầu cử giáo hoàng: tại một nghi lễ Công Giáo Nghi lễ Đông phương, mà tôi nghĩ không chỉ nói lên điều gì đó về hình thức hiện tại của Thánh lễ mà còn về một số câu hỏi cơ bản mà Tân Giáo hoàng Leo của chúng ta đang phải đối diện.

Cảm ơn Bob Moynihan, người viết Inside the Vatican, đã công bố nghi lễ đó tại Santa Maria ở Trastevere, được cử hành vào tối Chúa Nhật. Bản thân nhà thờ là một trong những nhà thờ sớm nhất ở Rome (bố cục ban đầu có lẽ có từ khoảng năm 340 Công nguyên, với một số yếu tố thậm chí sớm hơn một thế kỷ). Và nhiều vẻ đẹp của nó đã được tăng cường vào thời Trung cổ với những bức tranh khảm rực rỡ bằng vàng và nhiều màu sắc khác nhau. Tôi đã đến đó nhiều lần để tham dự các Thánh lễ thông thường bằng tiếng Ý và đánh giá cao nơi này như một giáo xứ địa phương vững chắc với số lượng lớn trẻ em.

Nhưng Thánh lễ Nghi lễ Đông phương này đã thực sự làm tôi choáng váng, theo nghĩa đen, theo nghĩa là nó đưa tôi đến một nơi vững chắc nhưng cao quý mà tôi nghĩ mình chưa từng chạm đến kể từ các Thánh lễ La tinh cao cấp trước Công đồng Vatican II mà tôi nhớ đã chứng kiến khi còn là một cậu bé.

Một trong những điều mà nhiều người trong chúng ta nhận thấy về Đức Giáo Hoàng Leo là cách ngài có vẻ vững vàng – “dựa trên” theo tiếng lóng hiện tại – trong sự hình thành tâm linh của mình như một người theo dòng Augustinô và trong những gì có vẻ là sự thanh thản đích thực và nam tính. Một người Chicago biết một chút về ngài đã nói với tôi rằng, “Ít nhất thì ngài không điên”. Có lẽ điều đó đặt ra tiêu chuẩn quá thấp cho người kế nhiệm Đức Giáo Hoàng Phanxicô, nhưng chúng ta có quyền mong đợi một số điều tuyệt vời khi xét đến cách cư xử truyền thống hơn của Đức Giáo Hoàng Leo – lễ phục truyền thống của ngài trên loggia, nghi lễ phụng vụ cẩn thận của ngài và những bài phát biểu được cân nhắc kỹ lưỡng và đưa ra tại mọi sự kiện cho đến nay. Ngay cả khi ngài tiếp tục một số điều khá lộn xộn mà Đức

Phanxicô đã khởi xướng, thì vẫn có khả năng cao là ngài sẽ mang đến cho chúng nhiều kỷ luật, bản chất hơn và – dám nói là – Công Giáo hơn.

Nhưng ngài vẫn còn một số ngọn đồi dốc phải vượt qua. Một số nhà bình luận đã bày tỏ hy vọng rằng ngài sẽ mang lại sự cởi mở của Đức Giáo Hoàng Benedict XVI đối với Thánh lễ Latinh truyền thống, điều mà có lý do để nghĩ rằng ngài có thể làm được. Với sự điềm tĩnh mà ngài dường như đang cố tình vun đắp – không phải là một chiến lược truyền thông nhân tạo mà là thứ gì đó dường như tỏa ra từ tính cách cơ bản của ngài – tôi sẽ ngạc nhiên nếu ngài làm điều đó ngay lập tức. Nhưng những dấu hiệu ban đầu cho thấy ngài dường như tin rằng Đức Phanxicô đã đi quá xa trong việc đơn giản hóa các nghi lễ, điều này không truyền cảm hứng cho bất cứ ai, mặc dù có ý định gợi ý sự khiêm nhường. Chúng ta biết rằng nhiều người trẻ đã đến Nhà thờ gần đây để được dạy dỗ một cách cứng rắn hơn về cách sống cuộc sống của họ và thường là để tham gia vào các Phụng vụ Latinh được cho là đang chia rẽ một Giáo hội đồng nghị.

Sẽ rất đáng lưu ý khi xem cách Đức Leo xử lý tất cả những điều này cũng như cách ngài định vị triều đại giáo hoàng của mình, cố tình quay trở lại thời đại vĩ đại của Đức Leo XIII, để tham gia vào thế giới hậu hiện đại của chúng ta. Ngay trong những phát biểu đầu tiên của ngài, vị giáo hoàng người Mỹ đã thể hiện sự hiểu biết đáng chú ý về những gì chúng ta đang phải đối diện – không chỉ là sự từ chối lâu dài đối với tôn giáo vì cho rằng nó không thể duy trì và không liên quan trong thời đại khoa học và công nghệ – mà còn là thời điểm đánh dấu sự sụp đổ của niềm tin ngay trong khoa học và công nghệ và tất cả các định chế làm nền văn minh trở thành khả hữu.

Như nhiều người Công Giáo đã biết, Đức Leo XIII về cơ bản đã khai sinh Học thuyết Xã hội Công Giáo hiện đại với thông điệp *Rerum novarum* năm 1891 của ngài. Ngay tiêu đề của tác phẩm đó đã gợi ý hai điều. Nó có thể được dịch theo nghĩa đen là "của những điều mới mẻ". Nói theo cách thành ngữ hơn: "Về Cách mạng". Đức Leo XIII thừa nhận rằng, bên cạnh các cuộc cách mạng khoa học và công nghệ, thế giới vào thời của ngài đang trải qua quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa và sự dịch chuyển các điểm tham chiếu cũ hơn cho các gia đình và xã hội. Những người đã sống từ xa xưa trên đất liền giờ đây đang chuyển đến các thành phố, nền kinh tế và trật tự chính trị theo những cách chưa từng có.

Đức Leo XIII đã chuẩn bị con đường để đáp lại thách thức đó bằng cách khuyến khích, trong một thông điệp khác nhiều năm trước đó, (*Aeterni patris*, 1879) việc khôi phục lại tư tưởng của Thánh Tôma Aquinô, vốn đã bị lãng quên. Ngài không yêu cầu sự trở lại của những ý tưởng cổ xưa từ thời Trung cổ, mà là một sự tái chiếm đoạt sáng tạo công trình mà Thánh Tôma đã thực hiện trong việc tổng hợp Aristotle và toàn bộ truyền thống Kitô giáo trước đó để giải quyết các câu hỏi hiện đại. Sự nở rộ mạnh mẽ của tư tưởng tân Kinh viện trong những nhân vật như Garrigou-Lagrange, Maritain, Gilson, Pieper, gần đây hơn là Macintyre và nhiều người khác, cùng với việc thành lập các trung tâm và tạp chí Thomistic, là kết quả.

Trên thực tế, sự hồi sinh thành công đến mức nó đã tạo ra một phong trào đối trọng hướng tới

một trong những luồng tư tưởng lớn khác trong truyền thống Công Giáo. Loại chủ nghĩa cá nhân theo hướng Platon-Augustin mà chúng ta đã thấy trước Công đồng Vatican II ở những nhân vật như De Lubac, Von Balthasar, Wojtyla, Ratzinger, von Hildebrand và những người khác. Thánh Tôma về mặt huyền nhiệm hơn của ngài cũng đã hấp thụ luồng tư duy đó, nhưng nó đã phần nào bị bỏ qua trong sự nhiệt tình tân Kinh viện đối với lý trí Aristotle của Thánh Tôma.

Đức Leo XIV đã đặt cuộc táo bạo khi chọn tên của ngài và công khai tuyên bố mối liên hệ của ngài với người tiền nhiệm vĩ đại của ngài. Giống như Đức Leo XIII, ngài sẽ cần nhiều hơn những phản ứng từng phần đối với thời đại. Thật tốt khi ngài nhấn mạnh đến hòa bình đối với tất cả mọi người trong những lời phát biểu công khai đầu tiên của ngài với tư cách là giáo hoàng. Người Công Giáo không nên quá kích động nếu ngài tiếp tục thúc đẩy các mối quan tâm về nhập cư và khí hậu. Đây là những "vấn đề" không đi vào trọng tâm của Đức tin cần có vào giữa thế kỷ 21. Nhưng ngài sẽ cần một khuôn khổ triết học và thần học vững chắc hơn cho nỗ lực đó - đặc biệt là khi cố gắng suy nghĩ thấu đáo về lời hứa và mối nguy hiểm của Trí khôn Nhân tạo - như Đức Leo XIII đã làm trong sự hồi sinh của chủ nghĩa Tôma. Sẽ rất đáng lưu ý- và mang tính chỉ dẫn - khi xem ai được chọn để giúp đỡ trong nỗ lực đó.

Truyền thống Augustinô nhấn mạnh đến "trái tim". Ngay dòng đầu tiên của *Lời Tự thú* ("Lạy Chúa, Chúa đã tạo dựng chúng con cho chính Chúa, và trái tim chúng con luôn khắc khoải cho đến khi được nghỉ ngơi trong Chúa") là quan trọng ở đây. Trái tim trong Thánh Augustinô, như tôi thường nhắc nhở các sinh viên, không chỉ có nghĩa là cảm xúc, càng không phải là một loại tình cảm trống rỗng. Đó là toàn bộ con người: thể xác, tâm trí, cảm xúc, tinh thần đối diện với Thiên Chúa và thế giới của Người. Đó là thực tế sâu sắc mà Thánh John Henry Newman muốn nói đến khi ngài viết về *Cor ad cor loquitur* ("Trái tim nói với trái tim.")

Nhưng Thánh Augustinô cũng là người thầy vĩ đại về sự sa ngã của thế giới và một chủ nghĩa hiện thực nhất định xuất phát từ chân lý đó. Thành phố của Thiên Chúa bao gồm tất cả những ai đặt Thiên Chúa vào trung tâm cuộc sống của họ. Thành phố của Con người không chỉ đặt chính chúng ta mà còn đặt nhiều thần tượng khác nhau mà chúng ta tôn thờ vào trung tâm. Chính chủ nghĩa hiện thực đó đã biến Thánh Augustinô trở thành một trong những nguồn chính của chúng ta về lý thuyết chiến tranh chính nghĩa và sự chấp nhận có điều kiện đối với án tử hình. Đức Leo XIV có thể sẽ không từ bỏ những bước ngoặt gần đây khỏi cả hai lập trường dưới thời Đức Giáo Hoàng Phanxicô, nhưng với tư cách là học trò của Thánh Augustinô, ngài không thể không ý thức lý do tại sao vị thánh vĩ đại đó tin rằng cả hai đều có thể được biện minh, đôi khi thậm chí là hợp luân và cần thiết.

Hãy cầu nguyện cho Đức Giáo Hoàng Leo XIV để ngài có thể giúp hồi sinh trái tim và phụng vụ, cuộc sống và mối quan hệ của chúng ta với người khác, không theo đuổi những chủ nghĩa không tưởng hậu hiện đại không thể thực hiện được, nhưng trong sự khiêm nhường và kiên định của một dân Kitô giáo, đang phải đối diện với những thách thức - nhiều thách thức chưa

từng có - từ mọi phía, nhưng vẫn trung thành và kiên định trên con đường hành hương của chúng ta.

Việc hồi sinh mang tính Leo

(Ngày 14/05/2025)

Thomas Joseph White, trên *First Things* ngày 13 tháng 5 năm 2025, nhận định: Chúng ta vẫn đang trong những ngày đầu của triều đại giáo hoàng Leo XIV. Không ai tiên đoán về tương lai của triều đại giáo hoàng của ngài hiện nay có thể biết chắc chắn điều gì sẽ xảy ra. Đó sẽ là quyết định của ngài và những người cộng sự. Tuy nhiên, mỗi triều đại giáo hoàng đều mang theo một trí tưởng tượng văn hóa mới, một trí tưởng tượng xây dựng dựa trên tấm gương của những người tiền nhiệm, nhưng cũng đổi mới. Quan trọng hơn, mỗi triều đại giáo hoàng đều gắn liền với sự hợp tác của các tín hữu tham gia vào sứ mệnh của triều đại và được thống nhất bởi những lý tưởng chung. Vì vậy, mặc dù vẫn còn sớm, nhưng đây cũng là thời điểm thích hợp để đánh giá một số nguyện vọng ban đầu được thể hiện của triều đại giáo hoàng này, và một số khả thể hàm ngụ ở chỗ nó nhắc nhắc đến Đức Leo XIII và thông điệp *Rerum Novarum* nói riêng.

Trong những năm gần đây, Giáo Hội Công Giáo đã trải qua ba triều đại giáo hoàng, đó là triều đại của các vị giáo hoàng Thánh Gioan Phaolô II, Đức Benedict XVI và Đức Phanxicô. Mỗi vị đều có phong cách riêng, ảnh hưởng tâm linh to lớn đến văn hóa nhân bản và những hạn chế không thể tránh khỏi của con người, những điều vừa kể là dấu hiệu lâu dài, trong lòng thương xót của Chúa, rằng ngư phủ đơn thuần được Chúa Kitô chọn không phải là chính Chúa Kitô. Sự ổn định trong ngôi vị giáo hoàng qua thời gian không phụ thuộc vào sức mạnh của con người mà là một hồng ơn của Thiên Chúa từ trên cao. Nó mời gọi chúng ta nhận ra ở Phêrô nguyên tắc thống nhất giáo lý và tiêu chuẩn hiệp thông phổ quát được xây dựng trong tình yêu đích thực. Vị Giáo hoàng cũng liên quan đến bản chất truyền giáo của Giáo hội. Phêrô và Phaolô đều là tông đồ của các dân tộc, được sai đi một cách thương xót đến với tất cả mọi người—kể cả những người đau khổ, những người bất lực, những người xa lánh và những người bối rối. Vai trò của Phêrô là rao giảng tin mừng một cách không sợ hãi và mở toang cánh cửa của lòng thương xót, để tất cả mọi người đều gặp gỡ Chúa Kitô.

Nhiệm thể

Điều đầu tiên gây ấn tượng về triều đại giáo hoàng của Đức Leo XIV là ngài nhận thức rõ ràng thách thức và cơ hội nằm trong sự kế thừa của các giáo hoàng gần đây. Ngài là người kế nhiệm rõ ràng của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, nhưng ngài cũng ý thức được những đóng góp của các vị giáo hoàng tiền nhiệm, hiểu từng người, và do đó hiểu cả chính ngài, trong khuôn khổ của mầu nhiệm Giáo hội. Tìm thấy sự hiệp nhất của chúng ta như một trong Chúa Kitô—như phương châm Augustinô của giáo hoàng In Illo uno unum gợi ý—là tìm thấy sự hiệp nhất của chúng ta như thân thể huyền nhiệm của Chúa Kitô. Thánh Augustinô đã nhận xét một cách nổi tiếng rằng tất cả chúng ta đều là chi thể của Chúa Kitô nhờ ân sủng của phép rửa tội, và do đó, bằng cách đào sâu cuộc sống chung của chúng ta trong Chúa Kitô, chúng ta

sẽ nhận ra sự hiệp nhất đích thực của chúng ta như thân thể huyền nhiệm của Người. Bằng cách kêu gọi lời dạy của các giáo hoàng tiền nhiệm dưới ánh sáng của phương châm Augustinô này, vị giáo hoàng mới của chúng ta rõ ràng đang gợi ý rằng chúng ta cùng nhau bước đi qua thời gian dưới sự bảo trợ của Chúa Kitô. Nói cách khác, Giáo hội là một mẫu nhiệm lấy Chúa Kitô làm trung tâm. Những căng thẳng với Giáo Hội Công Giáo và giữa những người ủng hộ các triều đại giáo hoàng khác nhau có thể được giải quyết bằng cách suy gẫm sâu sắc hơn về các đường nét khách quan của cuộc sống chung của chúng ta trong Chúa Kitô, và bằng cách chúng ta chủ quan tiếp thu và hoán cải theo sự hiện diện và mẫu nhiệm của Người. Tóm lại, tất cả đều cần phải hoán cải.

Có lẽ có điều gì đó cần học hỏi từ mỗi triều đại giáo hoàng, trong quá trình tìm kiếm sự hiệp nhất toàn diện hơn: từ Thánh Gioan Phaolô II, chứng nhân truyền giáo của ngài về giáo lý và thực hành đức tin Công Giáo, theo những cách thức cấp tiến và đôi khi phản văn hóa khi đối diện với một thế giới tục hóa; từ Đức Benedict, việc tìm kiếm một đời sống phụng vụ sâu sắc hơn trong Giáo hội và cam kết của ngài đối với nền học giả và suy tư thần học; từ Đức Phanxicô, thông điệp về lòng thương xót phổ quát, sự đoàn kết cụ thể và định hướng chính sách của ngài với người nghèo, sự tham vấn của ngài với các tín hữu và sự tiếp cận của ngài với những người trước đây xa lánh khỏi phẩm trật của Giáo hội. Không nghi ngờ gì nữa, hiện nay có điều gì đó mới mẻ đang xuất hiện, nhưng chúng ta có điều gì đó cần học hỏi từ tất cả những chứng nhân vĩ đại trước đây của đức tin Công Giáo. Điều tôi muốn gợi ý là một sự hiệp nhất Công Giáo sâu sắc hơn thực sự có thể, một sự hiệp nhất mà chúng ta được yêu cầu tìm kiếm ngay bây giờ theo một cách mới, vượt qua các xung đột ý thức hệ của con người và chính trị giáo hội. Thân thể huyền nhiệm của Chúa Kitô có thể có một bên trái và một bên phải, nhưng nó cũng có một trung tâm, nằm ở vị trí quan trọng trong đầu và trái tim—mang lại sự sống cho toàn thể tích hợp. Nếu chúng ta xác định được trung tâm đó, chúng ta có thể là một trong Chúa Kitô, trong giáo huấn của Người và trong việc thực hành bác ái và lòng thương xót phổ quát. Tôi cho rằng Đức Giáo Hoàng Leo XIV sẽ cố gắng theo đuổi con đường này.

Đây là con đường mà các thành viên của Giáo Hội Công Giáo tại Hoa Kỳ có thể làm tốt để hỗ trợ và vun đắp. Giáo hội tại Hoa Kỳ vẫn khỏe mạnh và sống động, bất chấp những thách thức nghiêm trọng trong những thập niên gần đây. Bằng cách thúc đẩy sự tiếp nhận toàn diện hơn đối với toàn bộ giáo huấn về huấn quyền đối với mọi vấn đề, người Công Giáo (ở Hoa Kỳ và những nơi khác) có thể phục vụ tốt hơn cho sứ mệnh của triều đại giáo hoàng này. Ở đây tôi muốn đề cập đến những vấn đề liên quan đến đời sống tâm linh và bí tích nội tâm, và việc vun đắp các nhân đức trí thức (học vấn và giáo dục Công Giáo đích thực), và do đó không chỉ là các nguyên tắc và chính sách chính trị. Tuy nhiên, tôi cũng muốn đề cập đến các vấn đề chính trị: đến sự thật cơ bản về bản chất của con người; sự tôn trọng phẩm giá của sự sống từ khi thụ thai đến khi chết tự nhiên; nhân đức ôn hòa đối với tất cả mọi người và nhu cầu thương xót đối với tất cả mọi người liên quan đến những thiếu sót của họ trong lĩnh vực này; vai trò của công lý xã hội và các chính sách ưu tiên cho những người dễ bị tổn thương nhất, điều này bắt buộc phải đối xử công bằng và từ thiện với những người nhập cư và những người ở mọi quốc gia đang phải chịu cảnh nghèo đói, thiếu giáo dục hoặc bị đàn áp vì tín

ngưỡng tôn giáo của họ. Đừng tuân theo lối suy nghĩ của thế gian, nhưng hãy có trong mình tâm trí của Chúa Kitô. Điều gì sẽ xảy ra nếu tâm trí của Chúa Kitô nắm giữ sâu sắc hơn Giáo hội trong thời đại sắp tới? Điều này sẽ liên quan đến mỗi người chúng ta và đoàn kết chúng ta sâu sắc hơn trong một sứ mệnh chung về lòng thương xót, truyền giáo và trung thành với sự thật.

Rerum Novarum—Những điều mới mẻ

Đức Giáo Hoàng Leo XIII đã công bố thông điệp mang tính bước ngoặt Rerum Novarum vào năm 1891, chỉ hai mươi lăm năm trước khi nổ ra cuộc Cách mạng Cộng sản năm 1917, cuộc cách mạng sẽ đánh dấu thế giới hiện đại một cách không thể thay đổi. Trong văn kiện đó, ngài đã tìm cách chỉ ra một con đường trung dung giữa hai thái cực. Một mặt, Đức Leo đã phản ứng với những thay đổi mới và mang tính cách mạng xuất hiện từ sự ra đời của chủ nghĩa tư bản công nghiệp. Chống lại các hoạt động bóc lột của các nhà công nghiệp ưu tú, Đức Leo đã tìm cách nhấn mạnh quyền của người lao động đối với giờ làm việc hợp lý, mức lương công bằng, tự tổ chức và tiếp cận với nhiều loại sự thiện nhân bản mà nhà nước nên bảo vệ và thúc đẩy một cách nào đó. Ở đây, chúng ta có thể nghĩ đến những sự thiện như pháp quyền công bằng, giáo dục, chăm sóc sức khỏe, tự do ngôn luận chính trị và tự do tôn giáo, tất cả những sự thiện mà giáo quyền đã nhấn mạnh trong một trăm năm mươi năm kể từ thời điểm ban hành Rerum Novarum. Mặt khác, Đức Leo đã phản ứng với sự xuất hiện của "chủ nghĩa xã hội" thế tục, như ngài gọi nó, sẽ tìm cách phủ nhận quyền sở hữu tư nhân, xóa bỏ vai trò của tôn giáo trong đời sống công cộng và tuyên bố thẩm quyền để định nghĩa lại gia đình con người tự nhiên (đặc biệt là thông qua luật ly hôn mới, trên thực tế cho thấy rằng Giáo hội không thể công khai xác định hoặc định nghĩa hôn nhân tự nhiên hay hôn nhân bí tích là gì). Ở đây, về cơ bản, ngài muốn tìm cách đối đầu với sự tuyệt đối hóa về mặt lý thuyết của nhà nước như một thẩm quyền tối cao trong mọi vấn đề của con người.

Không cần phải nói, đây là những xem xét kịp thời. Ngày nay, Giáo hội đang đối diện với một kỷ nguyên mới của sự hỗn loạn chính trị và thay đổi công nghệ. Chúng ta có lý do để lo sợ về việc tạo ra một trật tự thế giới thế tục không có tôn giáo, nơi những người có ảnh hưởng nhất coi thường các tín ngưỡng tôn giáo và thậm chí chế giễu đức tin Cơ đốc. Có rất nhiều ví dụ thực tế. Chúng ta cũng có lý do để lo sợ về sự xuất hiện của các hình thức chủ nghĩa dân tộc mới bị bóp méo, hoặc là các hình thức thay thế cho tôn giáo, hoặc thậm chí nguy hiểm hơn là một thứ gì đó liên minh với tôn giáo trong các tham vọng chính trị của nó. Xung đột ngày nay ở Ukraine, Israel, Pakistan và Ấn Độ khiến chúng ta cảnh giác về cách mà những người theo Kitô giáo, theo Hồi giáo và theo Do Thái giáo có thể phớt lờ các giá lý của niềm tin tôn giáo của họ hoặc công khai sử dụng chúng để theo đuổi các mục đích chính trị. Công nghệ hiện đại đang tạo ra những khả năng mới về phân cực tư tưởng, giám sát của nhà nước và vũ khí chết người, điều này sẽ gây ra mối quan ngại.

Trong bối cảnh này, điều đáng chú ý là Đức Leo XIII nhắc chúng ta nhớ đến ba xã hội (gia đình, nhà nước và Giáo hội) vốn phải sinh lợi cho nhau, mỗi xã hội đều đề cập đến con người trong phẩm giá tự nhiên của họ. Đầu tiên, Đức Leo lưu ý trong Rerum Novarum rằng nhà

nước giả định thực tại gia đình, vì mọi công dân đều bắt đầu cuộc sống như một đứa trẻ được sinh ra và được cha mẹ nuôi dưỡng. Do đó, nếu không có gia đình thì không có nhà nước, và vai trò của cha mẹ trong việc giáo dục con cái là vô giá đối với lợi ích chung, mà cha mẹ đóng góp bằng chính cách sống của họ. Tương tự như vậy, cha mẹ có quyền tự nhiên để giáo dục con cái của họ, và điều này bao gồm quyền được giáo dục tôn giáo, qua đó con người tự giới thiệu mình vượt ra ngoài nhà nước, hướng tới việc tìm kiếm chân lý và mẫu nhiệm siêu việt của Thiên Chúa. Quan điểm giáo dục này, khi được thực hiện đúng đắn, là sự bảo vệ lớn nhất chống lại chủ nghĩa dân túy và hệ tư tưởng chính trị. Nó làm cho đời sống chính trị liên quan đến một tiếng gọi cao hơn là tìm kiếm chân lý trong mọi sự và tuân thủ nó khi chúng ta tìm thấy nó, bất kể điều này có thuận lợi về mặt chính trị hay không.

Tương tự như vậy, Đức Leo nói về lợi ích chung của Giáo hội, nơi có niềm vui và gánh nặng nói rõ với thế giới—bao gồm tất cả các thành viên của cộng đồng chính trị—chân lý về Thiên Chúa và mẫu nhiệm của Chúa Kitô. Sứ mệnh này của Giáo hội bao gồm việc giảng dạy luật tự nhiên: nói rõ rằng con người cuối cùng được tạo ra cho Thiên Chúa, và phẩm giá của họ không thể bị giản lược hoặc được xác định bởi nhà nước hoặc lòng trung thành của họ đối với một đảng phái chính trị hoặc quốc gia nhất định, bất kể bản sắc dân tộc có vẻ quan trọng như thế nào. Nếu nhà nước coi gia đình là nền tảng của mình, thì nó sẽ hướng tới tính tôn giáo bằng cách bảo vệ quyền tự do của Giáo hội và quyền tự do tôn giáo tự nhiên cho công dân của mình. Nó không có nghĩa là trở thành một tôn giáo riêng biệt hay là trọng tài cuối cùng về ý nghĩa của con người.

Tuy nhiên, Đức Leo cũng nhấn mạnh vai trò không thể thay thế của nhà nước cũng như tầm quan trọng không thể giảm thiểu của chính quyền dân sự, mà Giáo hội không thể thay thế. Đức Leo XIII không phải là một nhà thần quyền. Những người tham gia vào chính quyền dân sự có trách nhiệm xác định cách thức người dân tập thể của một quốc gia nhất định nên tự tổ chức ra sao để mỗi người cùng phát triển. Do đó, các nhà lãnh đạo dân sự và những người trong phạm vi ảnh hưởng của giới tinh hoa (bao gồm cả những người cực kỳ giàu có) có nghĩa vụ phục vụ lợi ích của những người kém thành đạt hoặc ít quyền lực hơn. Họ cũng có nghĩa vụ phải tham chiếu đến các nguyên tắc về bản chất con người và phẩm giá con người mang tính phổ quát, để mọi người đều được đối xử theo một tiêu chuẩn công bằng và hợp lý, tất cả đều có những nẻo đường để tiến bộ và tất cả đều được công nhận là những con người được tạo ra theo hình ảnh Thiên Chúa. Nếu không có tiêu chuẩn như vậy, sẽ không có sự đổi mới của chính quyền dân sự và không có thước đo nào về hành động công bằng pháp lý.

Ngày nay, Giáo hội thường phải lèo lái giữa các thái cực. Một mặt, chúng ta thấy một khái niệm xây dựng để xây dựng về lý thuyết pháp lý, trong đó các xã hội được cho là tạo ra luật pháp của họ chỉ như các sản phẩm của mong muốn chủ quan, ý chí tập thể của người dân. Mặt khác, chúng ta thấy một chủ nghĩa chuyên chế mới của nhà nước, trong đó các quốc gia có những nhà lãnh đạo quyền lực (cả tôn giáo và không tôn giáo) nắm giữ các đặc quyền để định hình việc thực thi luật pháp và tự do cho người dân của họ theo những cách thức tập quyền cao độ, thường là tùy tiện hoặc có vấn đề. Sự hợp thời của việc hồi sinh mang tính Leo là rõ ràng trong bối cảnh này: để nhắc lại ba xã hội và nền tảng của chúng trong một tầm nhìn cổ điển và lâu đời về bản chất con người. Con người, nhờ bản chất lý trí của mình, được tạo

ra theo hình ảnh Thiên Chúa, có một phẩm giá không thể giản lược thành những đường nét đơn thuần của nhà nước và phạm vi nội tại của đời sống chính trị và lịch sử thời gian. Họ có một số phận vĩnh cửu. Đây không phải là một chân lý ngẫu nhiên hay tùy chọn đối với các chính trị gia loài người. Trên thực tế, đây là điều duy nhất cần hiểu nếu chúng ta muốn cai trị các cá nhân và gia đình loài người một cách công bằng: Họ được tạo ra vì chân lý, và do đó họ có trách nhiệm tìm kiếm chân lý về Thiên Chúa, con người và nhà nước, và hành động theo ánh sáng của chân lý này, một chân lý không thể bị áp đặt cho họ bởi ý thích nhất thời của các nhà lãnh đạo, phương tiện truyền thông xã hội và thuật toán, hoặc bởi các kiểu mẫu ý thức hệ của giới tinh hoa thế tục. Trên thực tế, việc mời gọi tất cả mọi người xem xét lại mục đích cuối cùng của chúng ta: hiểu biết về chân lý và theo đuổi tình yêu đích thực là một điều nhân từ. Tình yêu dành cho Thiên Chúa giải thoát chúng ta, và cũng mở rộng trái tim chúng ta để mở lòng ra bên ngoài với nhu cầu của tất cả mọi người.

Giáo hội Đức tin và Lý trí cũng là Giáo hội của những người yếu thế nhất

Tuy nhiên, đặc biệt hơn, Giáo hội phải vươn tới tất cả những người yếu thế nhất và không thể lên tiếng trước các thế lực của thế giới. Đức Leo XIII đã tìm cách lên tiếng thay cho các gia đình công nhân không thể chống lại các hình thức bóc lột bất thường bắt nguồn từ Cách mạng Công nghiệp. Trong thời đại toàn cầu phụ thuộc lẫn nhau về kinh tế, Giáo hội là tiếng nói không thể thay thế cho những dân tộc và quốc gia dễ dàng trở thành nạn nhân của sự bất bình đẳng xuất hiện giữa các quốc gia. Một xem xét quan trọng ở đây liên quan trực tiếp đến sự tiến bộ kinh tế là giáo dục. Đức Leo XIII đã làm rất nhiều để thúc đẩy giáo dục cho các dân tộc, không chỉ trong lĩnh vực thần học và triết học, mà còn trong mọi hình thức giáo dục trung học và đại học sẽ thúc đẩy và trao quyền cho một nền văn minh thịnh vượng của con người.

Nổi tiếng về vấn đề này, Đức Leo đã tìm cách khôi phục việc nghiên cứu các nguồn thần học cổ điển, đặc biệt là tư tưởng của Thánh Tôma Aquinô nhưng cũng như các học giả khác, và tất nhiên, nghiên cứu của Thánh Augustinô thành Hippo. Thật là một sai lầm nghiêm trọng về mặt lịch sử khi nghĩ rằng khía cạnh này trong tư tưởng của ngài có thể tách biệt khỏi tư tưởng xã hội và chính trị của ngài. Trường hợp ngược lại mới đúng. Đối với Đức Leo, sự hồi sinh của chủ nghĩa kinh viện trong thế giới hiện đại là về sự hòa hợp sâu sắc giữa sự mạc khải thiêng liêng và lý trí tự nhiên (cả triết học và khoa học), nhưng nó cũng là về sự trao quyền chính trị. Bằng cách cung cấp cho mọi người kiến thức thực sự về các nguyên tắc của phẩm giá con người và bằng cách chỉ ra cách các nguyên tắc này liên quan đến các ngành học khác như khoa học tự nhiên, người ta thúc đẩy quyền tự chủ cá nhân lớn hơn cho mọi người và khả năng tiếp cận khả thi về kinh tế lớn hơn. Đức Leo XIII có công trong việc thành lập một làn sóng các trường đại học Công Giáo ở Châu Mỹ cũng như ở Châu Âu, và ngài đã tiên tri khi coi giáo dục là thứ có liên quan sâu sắc đến sự phát triển toàn diện của con người. Công trình của Đức Giáo Hoàng Leo XIV ở Peru là một ví dụ về một người đã tận dụng nền giáo dục của mình tại Đại học Villanova và từ Dòng Augustinô, cũng như nền giáo dục của ngài tại Angelicum, để thúc đẩy lợi ích của người khác, phù hợp với truyền thống phục vụ truyền giáo này.

Tái bút Augustinô

Bên cạnh Đức Leo XIII, chúng ta cũng nên nhắc đến Thánh Giáo hoàng Leo I, được gọi một cách khéo léo là Đức Leo Cả. Bản thân nhân vật lịch sử này cũng là một môn đệ của Thánh Augustinô thành Hippo, người đã đưa thần học của Thánh Augustinô vào tầm ảnh hưởng rộng rãi hơn thông qua triều đại giáo hoàng của mình, được đặc trưng bởi sự rao giảng thần học sâu sắc và giáo huấn xã hội. Như đã biết, Thánh Augustinô, trên trang đầu tiên của Cuốn Tư Thú, đã mô tả trái tim bồn chồn của con người không thể nghỉ ngơi ở bất cứ điều gì khác ngoài Thiên Chúa. Trong Kinh thành Thiên Chúa, ngài cũng giải thích cách Giáo hội được thúc đẩy tập thể bởi những rung động bên trong của đức ái thần linh tràn ngập trái tim của các tín hữu. Vì lý do này, họ không thể nghỉ ngơi trên trái đất này hoặc chỉ tìm thấy ngôi nhà của mình trong thời gian, mà phải luôn tiến về phía trước đến thành phố thiên đàng của Thiên Chúa, hướng đến việc chiêm ngắm Thiên Chúa. Theo cùng thước đo này, Thánh Augustinô lưu ý, Giáo hội trên thế giới này không thể bị giới hạn trong một cuộc sống chỉ được xác định bởi các thể lực chính trị và các vị thần của nhà nước La Mã. Chỉ khi nhìn thấy điều này, người ta mới có thể tìm thấy sự nghỉ ngơi và bình an thực sự trong Thiên Chúa, và cũng có thể tìm thấy quan điểm chính trị thực sự. Đức Leo Cả đã hiểu điều này và đưa quan điểm này vào ngôi vị giáo hoàng. Ngài đã đứng trước Atilla the Hun vào năm 452 để ngăn chặn sự hủy diệt của người dân La Mã bằng ngoại giao dân sự. Nhờ tình yêu của Thiên Chúa, ngài đã chiến thắng.

Cầu mong Đức Leo XIV, người thuộc dòng Thánh Augustinô, được Thánh Thần của Thiên Chúa trao quyền để nói với những trái tim bất an của thời đại hiện đại chúng ta, và cầu mong ngài tìm thấy nguồn cảm hứng từ cả hai vị tiền bối Leo này để đối diện với các thể lực lớn của thời đại chúng ta bằng những lời của Chúa Kitô phục sinh có liên quan chính trị vô song, ngay cả trong thời đại của chúng ta: "Bình an cho anh em". Và dù ngài có hoàn thành trách nhiệm của thừa tác vụ Phêrô thay mặt cho Giáo hội như thế nào, thì chúng ta, những chi thể trung thành của Chúa Kitô, mong rằng chúng ta tìm được cách cộng tác với ngài và cùng nhau tìm kiếm, trong thân thể huyền nhiệm là Giáo hội, một sự hồi sinh đích thực theo tinh thần của Đức Giáo Hoàng, vì lợi ích của tất cả mọi người và như một biểu tượng của sự bình an mà chỉ có Thiên Chúa mới có thể ban tặng.

Thiên Chúa đã chọn Đức Giáo Hoàng Leo XIV vì tấm lòng của ngài

(Ngày 15/05/2025)

Majo Frias, trên Aleteia ngày 15/05/25, cho đăng lại cuộc phỏng vấn với Marlyn Arquerros, Cruzada de Santa María, người đã làm việc chặt chẽ với Đức Robert Prevost trong năm năm ở Peru. Theo đó, bà mô tả một ngài là một vị Giáo hoàng gần gũi và thận trọng.

Trước khi đến loggia và được giới thiệu là vị Giáo hoàng thứ 267 của Giáo Hội Công Giáo, Đức Leo XIV là Robert Prevost, một người thuộc dòng Augustinô lần đầu tiên đến Peru với tư cách là một nhà truyền giáo. Sau khi sống hơn 11 năm ở nước này, ngài trở về Hoa Kỳ.

Rồi, ngài trở lại Peru vào năm 2015 khi trở thành Giám mục của Chiclayo.

Với tư cách là giám mục trong giáo phận Peru này, ngài gần gũi với mọi người. Chúng ta có bằng chứng về điều này nhờ Marlyn Arquerros, một thành viên của Viện Thế tục của Thập tự quân Đức Mẹ. Bà đã làm việc chặt chẽ với ngài, cả tại Đại học Công Giáo Santo Toribio Mogrovejo — nơi Giám mục Prevost là viện trưởng và Marlyn là giáo sư — và trong công tác mục vụ của ngài.

“Dân tôi cần biết rằng giám mục của họ ở đây.”

Marlyn, người phụ trách các nhóm giáo lý cùng với những người phụ nữ khác từ Thập tự quân Đức Mẹ, nhớ lại rằng Đức Giám Mục Prevost không bao giờ bỏ lỡ cơ hội đến thăm các cộng đồng, bất kể họ ở xa xôi đến đâu.

“Ngài thường nói (...) ‘Dân tôi phải biết tôi; dân tôi cần biết rằng giám mục của họ ở đây.’ Điều đó thật tuyệt vời.”

Bà nhớ lại với sự ngưỡng mộ đặc biệt về công việc của ngài thay mặt cho các nạn nhân của hai thảm họa thiên nhiên lớn đã tấn công thành phố. Cổ vũ Caritas và huy động viện trợ quốc tế, ngài đã hợp tác với các tình nguyện viên giáo dân và đi bộ trên đường phố để mang hàng cứu trợ, "sống trên đường phố, sống những khoảnh khắc đó với họ".

Ngày nay, Caritas ở Chiclayo vui mừng vì cuộc bầu cử ngài. Họ biết rằng Chúa đã chọn ngài vì tấm lòng vĩ đại của ngài.

Marlyn và các chị em của bà trong Đạo Binh Đức Mẹ cũng ngạc nhiên về cuộc bầu cử này. Đối với họ, con đường trở thành giáo hoàng của Đức Robert Prevost là một diễn trình. Đầu tiên, Chúa đã sai ngài làm nhà truyền giáo để gặp gỡ mọi người, để xem thế giới như thế nào, để ra đường phố. Rồi, sau khi ngài có trải nghiệm đó, Chúa đã gọi ngài làm giám mục, Hồng Y và bây giờ là giáo hoàng.

Mối quan tâm lớn của ngài với tư cách một mục tử

Là một giám mục, hoạt động mục vụ của ngài không chỉ gần gũi với mọi người mà còn kiên định "với các tiêu chuẩn và giáo lý lành mạnh". Ngài tập trung "vào việc truyền bá chân lý, đi đến những điều cốt yếu" để giúp mọi người củng cố đức tin của họ.

Nhưng ngài cũng là một mục tử rất quan tâm đến các linh mục, đến việc đồng hành, công tác mục vụ và sự đào tạo vững chắc và rất nhân bản cho họ. Gia đình và việc bảo vệ sự sống cũng nằm trong số những mối quan tâm chính của ngài.

Và đối với những người trẻ tuổi, Đức cha Prevost không bao giờ ngừng lắng nghe họ và kêu gọi những người khác mở lòng đối thoại, nhắc nhở họ rằng những thách thức mà giới trẻ phải

đối diện là quan trọng và đa dạng.

Marlyn nêu bật cách Đức cha Prevost đối xử với những người trẻ tuổi từ trường đại học trong Ngày Giới trẻ Thế giới ở Lisbon. Khi một nhóm sinh viên bày tỏ sự quan tâm đến việc tham dự, ngài đã đích thân phụ trách giúp đỡ về thủ tục giấy tờ, hỗ trợ các cố vấn của nhóm và tổ chức lễ tiễn đưa.

Tại giáo phận, ngài đã trao cho họ một cây thánh giá truyền giáo và bộ đồ hành hương của họ; ở Lisbon, ngài đã tìm đến họ để gặp gỡ, trò chuyện, trả lời các câu hỏi của họ và kêu gọi họ chú ý đến các thông điệp của Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Tại Rome, vào cuối Ngày Giới trẻ Thế giới, ngài đã đưa họ đến thăm Nhà nguyện Sistine, đi bộ cùng họ và giải thích mọi thứ với một nụ cười.

Một giáo hoàng được đánh dấu bằng những trải nghiệm của mình tại Peru

Thành phố nhỏ Chiclayo, hiện có chưa đến 800,000 cư dân, nổi bật với đức tin Công Giáo. Điều này đã giúp Đức Giám Mục Prevost tạo dựng mối quan hệ với các cộng đồng hiện đang tôn vinh vị giáo hoàng người Peru, người đã chào đón họ bằng tình cảm chân thành trong bài phát biểu đầu tiên của mình.

“Ngài rất coi trọng lòng sùng kính bình dân, và tôi tin rằng điều này cũng khiến ngài hình thành mối quan hệ rất bền chặt với chúng tôi, đó là điều mà mọi người trong giáo xứ đang nói đến”, Marlyn nói.

Và, liên quan đến cuộc bầu cử ngài và sự phấn khích ở Chiclayo, bà nói thêm, “Điều đó khiến tôi rất vui; tôi nói, ‘Lạy Chúa, cảm ơn Chúa đã nhìn đến chúng con. Chúa thực sự đã để ý đến những người nhỏ bé nhất, những người nghèo nhất,’ bởi vì chúng con thực sự là một thành phố khiêm nhường.”

Theo ý kiến của Marlyn, thời gian ngài ở Nam Mỹ không những chỉ để lại những ràng buộc mà còn tinh chỉnh sứ mệnh của ngài với tư cách là một người đầy tớ của Chúa Kitô, và bây giờ là Giáo hoàng. Về cái tên mà ngài đã chọn, bà nhấn mạnh, “Tôi nghĩ ngài đã chọn nó chính vì những tình huống ngài đã trải qua — những gì ngài đã thấy ở đây.”

Peru là một quốc gia có dấu ấn của tham nhũng, nghèo đói và bất công xã hội. Có thể kết luận rằng Đức Giáo Hoàng Leo XIV muốn tiếp tục công trình của Đức Giáo Hoàng Leo XIII vì lợi ích của người lao động, điều kiện làm việc đáng hoàng và nhân quyền.

Đức Giáo hoàng Leo XIV cam kết đối thoại Do Thái-Công Giáo mạnh mẽ hơn

(Ngày 15/05/2025)

Daniel Esparza của Aleteia, ngày 15/05/25, nhận định: Những thông điệp đầu tiên của Đức Giáo Hoàng Leo XIV cho thấy mong muốn xây dựng trên di sản hòa giải được những người tiền nhiệm của ngài thúc đẩy.

Thực vậy, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã bày tỏ cam kết của mình trong việc tăng cường mối quan hệ với cộng đồng Do Thái, coi đối thoại liên tôn là ưu tiên hàng đầu ngay từ khi bắt đầu nhiệm kỳ giáo hoàng của mình. Trong một trong những thông điệp công khai đầu tiên của mình, ngài tái khẳng định sự tận tụy của Giáo Hội Công Giáo đối với các nguyên tắc của *Nostra Aetate*, tuyên bố mang tính bước ngoặt của Công đồng Vatican II đã làm thay đổi mối quan hệ Do Thái-Công Giáo cách đây 60 năm.

Thông điệp về tính liên tục và hợp tác

Vào ngày 8 tháng 5, ngày bầu cử ngài, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã gửi thông điệp tới Rabbi Noam Marans, giám đốc các vấn đề liên tôn tại Ủy ban Do Thái Hoa Kỳ (AJC), hứa sẽ "tiếp tục và tăng cường đối thoại và hợp tác của giáo hội với người Do Thái theo tinh thần của tuyên bố *Nostra Aetate* của Công đồng Vatican II".

Thông điệp này, được Justin McLellan của Catholic News Service đưa tin, đã được chia sẻ trên tài khoản X của AJC vào ngày 13 tháng 5.

Được công bố vào năm 1965, *Nostra Aetate* đánh dấu sự thay đổi sâu sắc trong mối quan hệ của Giáo hội với Do Thái giáo, bác bỏ những định kiến đã tồn tại hàng thế kỷ và khẳng định mối liên kết tâm linh giữa các Ki-tô hữu và người Do Thái. Tuyên bố này lên án rõ ràng mọi hình thức bài Do Thái, công nhận di sản chung và mối liên hệ tâm linh sâu sắc gắn kết hai đức tin.

Một cử chỉ bản thân đối với cộng đồng Do Thái tại Rome

Đức Giáo Hoàng Leo XIV cũng đã đích thân liên lạc với Rabbi Riccardo Di Segni, giáo sĩ trưởng Do Thái của Rome, thông báo cho ông về cuộc bầu cử mình và cam kết tiếp tục con đường đối thoại này. Theo một tuyên bố được cộng đồng Do Thái tại Rome đăng tải vào ngày 13 tháng 5, giáo sĩ trưởng Do Thái đã đáp lại bằng lòng biết ơn, hoan nghênh những lời của vị Giáo hoàng như một bước tiến tích cực cho mối quan hệ Do Thái-Công Giáo. Di Segni dự kiến sẽ tham dự lễ nhậm chức của vị Giáo hoàng vào ngày 18 tháng 5.

Di sản của *Nostra Aetate*

Được ban hành vào năm 1965, *Nostra Aetate* đã thay đổi cơ bản mối quan hệ của Giáo Hội Công Giáo với người Do Thái. Tuyên bố mang tính đột phá này đã bác bỏ nhiều thế kỷ thành kiến, khẳng định mối liên kết tâm linh giữa những người theo đạo Thiên chúa và người Do Thái và lên án rõ ràng mọi hình thức bài Do Thái.

Văn kiện này thừa nhận rằng mối quan hệ của Giáo hội với đức tin Do Thái là duy nhất, bắt nguồn từ di sản chung của Kinh thánh tiếng Do Thái và những lời hứa đã đưa ra với các tổ phụ. Tuyên bố rằng Giáo hội “không thể quên rằng mình đã nhận được sự mặc khải của Giao ước Cũ thông qua những con người mà Thiên Chúa trong lòng thương xót vô biên của Người đã ký kết Giao ước Cũ”.

Quan trọng hơn, *Nostra Aetate* cũng bác bỏ lời buộc tội hàng thế kỷ về trách nhiệm tập thể của người Do Thái đối với cái chết của Chúa Giêsu, một lời buộc tội đã thúc đẩy phần lớn chủ nghĩa bài Do Thái ở châu Âu theo Ki-tô giáo trong nhiều thế kỷ. Tuyên bố kêu gọi sự hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau, nhấn mạnh đến nhu cầu công nhận di sản tinh thần chung của cả hai tôn giáo.

Trong những thập niên kể từ đó, tuyên bố này đã mở đường cho một loạt các cử chỉ lịch sử, bao gồm chuyến viếng thăm của Thánh Gioan Phaolô II đến Đại giáo đường Do Thái ở Rome vào năm 1986 và việc thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức giữa Vatican và Israel vào năm 1993. Ngày nay, cam kết của Đức Giáo Hoàng Leo XIV đối với di sản này phản ánh nỗ lực liên tục nhằm xây dựng cầu nối và thúc đẩy tình anh em thực sự giữa hai cộng đồng tôn giáo.

Tiến về phía trước

Những thông điệp ban đầu của Đức Giáo Hoàng Leo XIV cho thấy mong muốn xây dựng trên di sản hòa giải được thúc đẩy bởi những vị tiền nhiệm của ngài, bao gồm Thánh Gioan Phaolô II và Đức Giáo Hoàng Benedict XVI. Công trình của riêng Đức Phanxicô về mối quan hệ này đã phải đối diện với khó khăn của cuộc chiến ở Trung Đông. Khi căng thẳng tiếp tục bùng phát ở Trung Đông, và với việc Đức Giáo Hoàng Leo XIV lặp lại lời kêu gọi ngừng bắn ở Gaza của Đức Phanxicô, những nỗ lực của ngài nhằm củng cố mối quan hệ Do Thái-Công Giáo có thể chứng minh là một thành phần quan trọng trong cam kết rộng lớn hơn của ngài đối với hòa bình và sự hiểu biết lẫn nhau.

Một Giáo hoàng người Mỹ tại Thời khắc Mỹ

(Ngày 15/05/2025)

Stephen P. White, trên Catholic Thing, ngày 15 tháng 5 năm 2025, nhận định rằng: Cuộc bầu cử Đức Leo XIV diễn ra vào thời điểm quan trọng trong cuộc sống của Giáo hội tại Hoa Kỳ. Mặc dù Đức Leo đã dành phần lớn bốn thập niên qua ở bên ngoài Hoa Kỳ - chủ yếu là ở Peru, nhưng cũng ở Rome - nhưng sẽ rất khó để cường điệu hóa cơ hội (và thách thức) đi kèm với việc có một giáo hoàng là người con bản xứ của Hoa Kỳ này.

Việc cố gắng dự đoán một triều đại giáo hoàng sẽ diễn ra như thế nào vào giai đoạn đầu này

của trò chơi là một việc làm ngu ngốc, nhưng có lý do chính đáng để cho rằng Đức Giáo Hoàng Leo không muốn tỏ ra bận tâm nhiều đến các vấn đề của siêu cường duy nhất trên thế giới so với trách nhiệm của chức vụ của mình. Nói tóm lại, ngài sẽ không muốn có vẻ như một người hướng về quê nhà [homer]. Tuy nhiên, năng lượng và sự quan tâm mà cuộc bầu cử ngài đã tạo ra ở đây là điều đáng chú ý.

Một góc nhìn toàn cảnh về văn hóa và giáo hội từ độ cao 30,000 feet cung cấp một số cảm nhận chung về ý nghĩa của triều đại giáo hoàng này đối với Giáo hội tại Hoa Kỳ.

Người Mỹ dưới 40 tuổi hầu hết không nhớ về thời điểm các tổ chức lớn tạo thành trụ cột của cuộc sống chung của chúng ta đã hoạt động tốt. Sự ngờ vực đối với các tổ chức hiện đang lan rộng và vì những lý do dễ hiểu.

Định chế cơ bản nhất của xã hội, gia đình, đã gặp rắc rối trong nhiều thập niên. Kể từ khi cuộc cách mạng tình dục xuất hiện, chúng ta đã chứng kiến tình trạng ly hôn tràn lan, biện pháp tránh thai phổ biến, phá thai quy mô công nghiệp, tỷ lệ kết hôn giảm, định nghĩa lại hôn nhân theo luật định và tỷ lệ sinh thay thế thấp.

Sự tàn phá và hỗn loạn mà điều này gây ra rất phổ biến và rõ ràng. Những người trẻ tuổi không hài lòng và chán nản, và khó có thể tưởng tượng mọi thứ có thể khác đi như thế nào. Một tỷ lệ cao đáng kinh ngạc trong số họ không còn coi hôn nhân và gia đình là nguồn ý nghĩa và hạnh phúc quan trọng nữa.

Đời sống chính trị của chúng ta không hẳn là mô hình của sự ổn định và tinh thần công dân. Sự phân cực đã trở thành một vấn đề dai dẳng. Có rất ít sự đồng thuận về sự tồn tại của lợi ích chung, chứ đừng nói đến bất cứ sự đồng thuận nào về cách theo đuổi lợi ích chung.

Cả hai đảng dường như đều tin vào tính chính nghĩa trong tầm nhìn của họ về quá khứ và tương lai của nước Mỹ, nhưng dường như không bên nào có thể tìm ra cách để quản lý thay mặt cho toàn thể. Có lẽ tệ hơn, không bên nào có vẻ đặc biệt quan tâm đến việc làm như vậy, mỗi bên đều tự định nghĩa mình ít nhất là phản đối những sai sót và tội lỗi của phe đối lập cũng như một số tầm nhìn tích cực, mạch lạc về tương lai chung.

Chúng ta đang trải qua ba thế hệ người Mỹ - Thế hệ Millennials (đang bước vào tuổi trung niên), Thế hệ Z và bây giờ là Thế hệ Alpha - những người có rất ít hoặc không có ký ức nào về một Giáo Hội Công Giáo không bị hoen ố bởi cuộc khủng hoảng lạm dụng và hậu quả của nó. Thảm quyền đạo đức công khai của Giáo hội, đặc biệt là các giám mục của chúng ta, đã suy yếu.

Chúng ta cũng vừa trải qua một triều đại giáo hoàng đầy tranh cãi, trong đó các cuộc tranh luận về cách tốt nhất để thu hút và truyền bá tin mừng cho thế giới hiện đại đã bộc lộ những chia rẽ sâu xa hơn, trong đó không chỉ phương tiện công bố mà cả bản chất của thông điệp cần công bố cũng bị đặt dấu hỏi từ bên trong Giáo hội.

Giáo hội ở mọi thời đại đều phải đối diện với những trở ngại đối với việc công bố Tin mừng, nhưng một Giáo hội thiếu niềm tin vào những sự thật mà mình sẽ công bố sẽ phải vật lộn để đạt được sức hút trong bất cứ thời đại nào.

Người ta có thể tiếp tục: nền văn hóa đại chúng của chúng ta dường như bị kẹt trong sự dao động giữa sự thô tục vi phạm và nỗi nhớ; trật tự quốc tế sau chiến tranh đang rạn nứt nếu không muốn nói là thực sự bị phá vỡ; các tổ chức giáo dục của chúng ta đã không còn nhìn thấy mục đích của giáo dục, ngoại trừ có lẽ là các trường học nhồi sọ hoặc là các tổ chức cấp bằng kém hiệu quả và đắt đỏ để bước vào một chế độ trọng dụng nhân tài vốn đã mất đi lòng tin của công chúng; phương tiện truyền thông của chúng ta đang trôi dạt trong một thế giới “hậu sự thật” mà chính họ đã góp phần tạo ra; và cứ thế tiếp diễn.

Tất cả những điều này trở nên trầm trọng hơn do sự tiến bộ nhanh chóng của công nghệ, đặc biệt là công nghệ truyền thông và sự ra đời của trí khôn nhân tạo. Niềm tin vào các định chế đang ở mức thấp nguy hiểm và mọi người cảm thấy lạc lõng và cô lập.

Không phải tất cả đều là sự diệt vong và u ám. Trong bối cảnh này, thật tự nhiên khi những người trẻ tuổi nên tìm kiếm một điều gì đó vững chắc. Nhiều giáo phận ở Hoa Kỳ đã chứng kiến sự gia tăng đáng kể về số lượng người trở lại gia nhập Giáo hội vào lễ Phục sinh năm nay. Ở một số nơi, con số kỷ lục. Không chỉ riêng Hoa Kỳ; một điều gì đó tương tự dường như đang xảy ra ở nơi khác, ví dụ, ở Pháp và ở Vương quốc Anh

Lần đầu tiên sau một thời gian dài, số lượng người trẻ - và đặc biệt là nam thanh niên - tham dự Thánh lễ thường xuyên tại Hoa Kỳ thực sự đang có xu hướng tăng lên. Thêm vào đó, như tôi đã viết trước đây, các linh mục trẻ tuổi nhất của chúng ta là thế hệ linh mục chính thống nhất về thần học, ôn hòa về chính trị và đa dạng về sắc tộc nhất kể từ trước Công đồng Vatican II.

Đúng là xu hướng tham dự Thánh lễ trong giới trẻ chỉ mới xuất hiện gần đây và số lượng tuyệt đối vẫn còn tương đối nhỏ. Sự gia tăng số người trở lại đạo ở hầu hết các nơi không đủ để bù đắp cho số lượng người Công Giáo đang trôi dạt hoặc chết dần. Nhưng vẫn có lý do để hy vọng, thậm chí là lạc quan thận trọng.

Liệu thủy triều có đang đổi chiều không? Chỉ có Chúa biết. Nhưng tại thời điểm này trong cuộc sống của Giáo hội tại Hoa Kỳ, sự quan phòng đã ban cho chúng ta một vị giáo hoàng từ chính bờ biển của chúng ta, một người hiểu chúng ta, như thể, từ bên trong và từ bên ngoài. Một thế hệ lớn tuổi hơn, một thế hệ biết chắc chắn hơn về những thứ thế gian, ít chắc chắn hơn về những thứ tâm linh, đang rời khỏi hiện trường. Các thế hệ trẻ đang tìm kiếm sự vững chắc và chắc chắn giữa sự hiện đại lỏng lẻo.

Một Giáo hội tuyên bố sự không chắc chắn với thế giới sẽ không được lắng nghe. Một Giáo hội khiêm nhường trong thái độ, dịu dàng trong việc chăm sóc người nghèo và tội nhân,

nhưng vô cùng tự tin vào chân lý giải phóng mà mình đã thực hiện qua nhiều thế kỷ, chính là một Giáo hội có thể cung cấp những gì thế giới đang rất bồn chồn để tiếp nhận.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV bắt đầu triều đại giáo hoàng của mình với một cơ hội to lớn để dẫn dắt Giáo hội trên con đường này. Nếu Chúa muốn, ngài sẽ thành công. Và nếu Chúa muốn, Giáo hội tại Hoa Kỳ sẽ sẵn sàng bước đi trên con đường tương tự.

Tìm hiểu các nghi lễ của Thánh lễ khai mạc triều đại Giáo hoàng của Đức Leo XIV

(Ngày 15/05/2025)

Trang mạng Comshalom, ngày 15 tháng 5 năm 2025, có bài hướng dẫn về Thánh Lễ Khai Mạc Thừa Tác Vụ Phêrô của Đức Leo XIV (<https://comshalom.org/en/understand-the-rites-of-the-mass-for-the-beginning-of-pope-leo-xivs-pontificate>):

Vào Chúa Nhật, ngày 18 tháng 5, Thánh lễ khai mạc triều đại Giáo hoàng của Đức Leo XIV sẽ được cử hành. Buổi lễ này giàu tính biểu tượng và ý nghĩa tâm linh sâu sắc. Sau đây là những điều bạn cần biết:

Trong số những bước đầu tiên của một triều đại Giáo hoàng mới, Thánh lễ khai mạc thừa tác vụ Phêrô của Giám mục Rôma chiếm một vị trí danh dự, vì đây là thánh lễ đầu tiên được cử hành công khai và là thời điểm Đức Giáo Hoàng mới nhận được huy hiệu sẽ đồng hành cùng ngài trong suốt triều đại của ngài.

Trước khi đi sâu vào các nghi lễ và ý nghĩa của chúng, điều quan trọng cần nhớ là trong tuần đầu tiên của triều đại giáo hoàng, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã thiết lập huy hiệu giáo hoàng và chọn khẩu hiệu của ngài: "In Illo uno unum", lấy từ lời của người sáng lập thánh thiện của dòng tu của ngài. Cùng với dây pallium mục vụ và Nhẫn ngư phủ, huy hiệu và khẩu hiệu là lời tuyên bố về sứ mệnh mà Đức Giáo Hoàng Leo XIV đảm nhận cho Giáo hội trong thời đại này.

Thánh lễ khai mạc triều đại giáo hoàng được cử hành tại Quảng trường Thánh Phêrô và trên hết là một hành động tạ ơn lớn lao - được cả người chủ tế và tín hữu bày tỏ - vì hồng phúc của Thiên Chúa là người kế vị mới của Thánh Phêrô, Giám mục Rôma, được kêu gọi lãnh đạo Giáo hội hoàn vũ trong đức ái.

Khi cử hành hành động thần thiêng này, Giáo hội làm cho ký ức về thừa tác vụ mà Chúa Kitô đã giao phó cho Tông đồ Phêrô trở thành hiện tại, bằng cách, một lần nữa, lắng nghe những lời Chúa đã nói với Simon: "Con là Phêrô, và trên tảng đá này, Thầy sẽ xây dựng Giáo hội của Thầy", và nữa: "Hãy chăn dắt chiên của Thầy". Những lời này là định chế của thừa tác vụ Phêrô, và khi Giáo hội lặp lại chúng, Giáo hội canh tân lệnh truyền của Chúa đối với Phêrô. Những gì Chúa Giêsu đã nói với Phêrô ở Caesarea Philippi và tại Hồ Tiberias giờ đây được lặp lại, thông qua phụng vụ của Giáo hội, với Đức Giáo Hoàng Leo XIV khi ngài bắt đầu

thừa tác vụ của ngài.

Cử hành này cũng là một biểu thức mạnh mẽ nói lên lòng trung thành của Thiên Chúa đối với Giáo hội của Người. Chính vì thừa tác vụ này là một hồng phúc, nên sự khởi đầu vai trò của Giám mục Rôma phải mang tính phụng vụ. Thông qua phụng vụ, Giáo hội trên khắp thế giới nhìn nhận, tuyên xưng và tạ ơn Thiên Chúa về những hồng phúc nhận được—và thừa tác vụ này trước hết và quan trọng nhất là một hồng phúc thần thiêng.

Điều cũng đáng nhớ là Thánh Tông đồ nhận được lệnh truyền chấn dất đàn chiên của Chúa—không phải của bất cứ ai khác—và ngài nhận được lệnh truyền này trong Giáo hội và vì Giáo hội (in *Ecclesia and propter Ecclesiam*). Như vậy, thừa tác vụ của Giám mục Rôma bắt đầu trong ekklesia, cộng đồng phụng vụ, lễ hiến linh cao nhất của Giáo hội, và thừa tác vụ Phêrô, như một hồng phúc thần thiêng, luôn được thực hiện giữa lòng Giáo hội.

Bây giờ chúng ta hãy xem xét các nghi lễ cụ thể cho ngày nay, để hiểu rằng, khác xa với lễ đăng quang của một vị vua, mọi dấu hiệu mà Đức Thánh Cha đảm nhận trên hết đều là dấu hiệu của sự phục vụ.

Nghi lễ của Thánh lễ khai mạc Triều đại Giáo hoàng

Phần đầu tiên của nghi lễ diễn ra tại lăng mộ Thánh Phêrô. Tại đó, Đức Thánh Cha mới, cùng với các thượng phụ của các Giáo hội Đông phương, dừng lại để cầu nguyện trong im lặng và sau đó xông hương cho ngôi mộ. Sau đó, đoàn rước bắt đầu, trong đó, dây pallium mục vụ, Nhẫn Ngự phủ và Sách Phúc âm được mang theo trong khi điệp ca được hát: "Con là Phêrô, trên tảng đá này, Thầy sẽ xây Hội thánh của Thầy..."

Khoảnh khắc này là một cử hành chiến thắng của cuộc tử đạo của các Tông đồ, nhắc nhở chúng ta rằng "máu của các vị tử đạo là hạt giống của những Kitô hữu mới". Khi đoàn rước bắt đầu, ca đoàn hát Laudes Regiae. Trong bài thánh ca tôn vinh Vương quyền của Chúa Kitô, Giáo hội cầu nguyện xin sự giúp đỡ của Chúa cho sứ mệnh của Đức Thánh Cha.

Sau đó, Thánh lễ tiếp tục như thường lệ. Trong hành động sám hối, cộng đoàn được rảy nước thánh để nhớ lại phép rửa tội và cầu xin ân sủng của niềm vui Phục sinh. Kinh Gloria được hát, và sau đó, Đức Thánh Cha dâng lời cầu nguyện được gọi là lời nguyện chung, cầu xin Chúa, Đấng đã chọn ngài, biến ngài thành nền tảng và nguyên tắc của sự hiệp nhất trong đức ái.

Phụng vụ Lời Chúa

Các bài đọc chứa đầy những tham chiếu đến sứ mệnh của Thánh Phêrô. Bài đọc thứ nhất, trích từ Công vụ Tông đồ (4:8–12), có những lời mạnh dạn của Phêrô sau khi chữa lành một người bệnh, tuyên bố đức tin của mình vào sự phục sinh của Chúa Kitô: “Đức Giêsu là viên đá mà các người thợ xây loại bỏ, nhưng đã trở thành đá tảng góc tường”.

Thánh vịnh 118 ca ngợi lòng nhân từ của Chúa, và bài đọc thứ hai, trích từ Thư thứ nhất của Phêrô (1 Phêrô 5:1–5, 10–11), thúc giục các tín hữu chần dốt đàn chiên của Chúa theo ý muốn của Người.

Phúc âm kể lại sự xuất hiện của Chúa Giêsu tại Biển Tiberias và Người xác nhận sứ mệnh của Phêrô:

“Hãy chần dốt đàn chiên của Thầy”. (x. Ga 21:15–19)

Tin mừng sẽ được công bố bằng tiếng Latinh và tiếng Hy Lạp, nhấn mạnh đến sự hiệp nhất của Giáo hội Chúa Kitô, nơi thờ bằng cả hai lá phổi phương Tây và phương Đông.

Nghi lễ trao dây Pallium và nhấn ngư phủ

Dây Pallium mục vụ là một dải len trắng có sáu cây thánh giá màu đen, tượng trưng cho những vết thương của Chúa Kitô. Nó cũng chứa ba chiếc ghim được gắn vào những cây thánh giá cụ thể. Nó tượng trưng cho con chiên lạc được người chần dốt trên vai và tượng trưng cho sứ mệnh mục vụ của giám mục, cũng như sự hiệp nhất và hiệp thông của Giáo hội.

Pallium sẽ được đặt vào đêm hôm trước trên mộ của Thánh Phêrô. Trong Thánh lễ, một trong những Hồng Y phó tế sẽ đọc một lời cầu nguyện trên Đức Thánh Cha, tuyên bố rằng Chúa Kitô, Mục tử nhân lành, là người trao cho ngài chiếc pallium này, để với tư cách là người kế vị Thánh Phêrô, ngài có thể hướng dẫn đàn chiên của Giáo hội và củng cố anh em mình trong sự hiệp nhất của đức tin nhờ ân sủng của Chúa Thánh Thần. Sau đó, một Hồng Y giám mục sẽ đọc một lời cầu nguyện.

Chiếc nhấn ngư phủ

Huy hiệu này ám chỉ trực tiếp đến Thánh Phêrô, Giáo hoàng đầu tiên, người là một ngư phủ trước khi Chúa Giêsu gọi ngài:

“Hãy theo Ta, và Ta sẽ làm cho các ngươi trở thành những người đánh cá người.”

Chiếc nhấn tượng trưng cho thẩm quyền của người kế nhiệm Thánh Phêrô trong việc tung lưới tâm linh trên toàn thế giới.

Thật cảm động khi nghe những lời được nói trong nghi lễ:

“Xin chính Chúa Giêsu, Mục tử và Giám mục của linh hồn chúng ta, Đấng đã xây dựng Giáo hội của Người trên Đá, trao cho ngài chiếc nhấn này, dấu hiệu của Phêrô Người đánh cá, người mà Chúa đã trao cho chìa khóa Nước Trời.”

Đức Hồng Y sẽ đeo chiếc nhẫn vào ngón tay của Đức Thánh Cha, người sau đó sẽ ban phước lành cho mọi người bằng Sách Phúc âm. Rồi, một số đại diện của dân Chúa sẽ đến gần và hứa vâng lời Đức Thánh Cha.

Bài giảng và Kết thúc

Cuối cùng, chúng ta sẽ được nghe bài giảng công khai đầu tiên của Đức Giáo Hoàng Leo XIV, và qua đó, chúng ta sẽ bắt đầu cảm nhận được điều mà Chúa Thánh Thần mong muốn cho Giáo hội trong thời điểm mới này của lịch sử.

Sau đó, Thánh lễ tiếp tục với Kinh Tin Kính, Lời nguyện tín hữu và Phụng vụ Thánh Thể... nhưng cần lưu ý rằng tất cả các văn bản được chọn đều phản ánh ơn gọi và sứ mệnh của Thánh Phêrô.

Như đã nói, việc cử hành này đánh dấu sự khởi đầu chính thức của triều đại Giáo hoàng của Đức Leo XIV—sứ mệnh của ngài bắt đầu trong phụng vụ, trong hành động của Chúa Kitô, Đấng đã hiến Mình và đổ Máu của Người để ngợi khen Chúa Cha. Trong cùng một tinh thần này, Đức Giáo Hoàng mới, được kết hợp với hy tế của Chúa Kitô, cũng trở thành—như lời Thánh Ignatius thành Antioch nói—“lúa mì của Thiên Chúa,” được hiến dâng “để trong Đấng Duy Nhất, tất cả có thể trở nên một.”

Đức Giáo Hoàng Leo XIV nói với các nhà ngoại giao: Hòa bình và công lý có thể đạt được bằng cách đầu tư vào gia đình

(Ngày 16/05/2025)

Kristina Millare của hãng tin CNA, ngày 16 tháng 5 năm 2025, tường trình từ Vatican: Hôm thứ Sáu, Đức Giáo Hoàng Leo XIV cho biết các xã hội hòa bình có thể đạt được nếu các chính phủ đầu tư vào các gia đình “được thành lập trên sự kết hợp ổn định giữa một người đàn ông và một người đàn bà” trong bài phát biểu đầu tiên của ngài trước đoàn ngoại giao được công nhận tại Tòa thánh.

Thực vậy, chào đón hơn 100 đại sứ đến dự buổi tiếp kiến được tổ chức bên trong Hội trường Clementine của Vatican, Đức Thánh Cha tuyên bố rằng việc giải quyết bất bình đẳng hoàn cầu cũng như chia rẽ sâu xa giữa “các châu lục, quốc gia và xã hội cá thể” phải bắt đầu từ gia đình.

“Điều này có thể đạt được trước hết bằng cách đầu tư vào gia đình, được xây dựng trên sự kết hợp ổn định giữa một người đàn ông và một người đàn bà, ‘một xã hội nhỏ nhưng chân chính, và trước tất cả các xã hội dân sự’”, ngài nói thêm, trích dẫn Rerum Novarum.

“Thật vậy, Giáo hội không bao giờ có thể được miễn trừ khỏi việc nói sự thật về nhân loại và

thế giới, bất cứ khi nào cần thiết, hãy dùng đến ngôn ngữ thẳng thắn có thể tạo ra sự hiểu lầm ban đầu”, ngài nhận xét.

Trong buổi tiếp kiến ngày 16 tháng 5 với đoàn ngoại giao, Đức Thánh Cha cho biết hòa bình, công lý và sự thật là “ba từ thiết yếu” và là trụ cột của sứ mệnh truyền giáo và tiếp cận của Giáo hội và là “mục tiêu của ngoại giao Tòa thánh” với các quốc gia và chủ quyền.

“Chữ đầu tiên là hòa bình”, ngài nói. “Chúng ta thường coi đó là một chữ ‘tiêu cực’, chỉ biểu thị sự vắng bóng của chiến tranh và xung đột, vì sự đối lập là thành phần muôn đời của bản chất con người, thường khiến chúng ta sống trong ‘tình trạng xung đột’ liên tục ở nhà, tại nơi làm việc và trong xã hội.”

Lặp lại thông điệp về hòa bình của mình vào ngày bầu cử 8 tháng 5, Đức Thánh Cha đã nói với các đại sứ có mặt tại cuộc họp rằng hòa bình, “món quà đầu tiên của Chúa Kitô,” là một “món quà tích cực và đòi hỏi” cần thiết để xây dựng các mối quan hệ.

“Tôi tin rằng các tôn giáo và đối thoại liên tôn có thể đóng góp cơ bản vào việc thúc đẩy bầu không khí hòa bình,” ngài nói. “Điều này tất nhiên đòi hỏi sự tôn trọng hoàn toàn đối với quyền tự do tôn giáo ở mọi quốc gia, vì kinh nghiệm tôn giáo là một chiều kích thiết yếu của con người.”

Về công lý, Đức Thánh Cha cho biết làm việc vì hòa bình trước hết và trên hết “cần phải hành động công bằng.”

Ngài nhắc nhở các nhà lãnh đạo chính phủ về trách nhiệm của họ trong việc “xây dựng các xã hội dân sự hòa hợp và hòa bình” để bảo vệ phẩm giá của mọi người.

“Không ai được miễn trừ khỏi việc phấn đấu để đảm bảo tôn trọng phẩm giá của mọi người, đặc biệt là những người yếu đuối và dễ bị tổn thương nhất, từ trẻ chưa chào đời đến người già, từ người bệnh đến người thất nghiệp, công dân và người nhập cư”, ngài tiếp tục.

Nhu cầu về sự thật trong một thế giới phải đối diện với nhiều cuộc khủng hoảng nhiều lớp lang, Đức Giáo Hoàng Leo XIV — người tự nhận mình là “một công dân, hậu duệ của những người nhập cư, những người đã chọn di cư” — cho biết mọi người đều cần và khao khát sự thật “không bao giờ có thể tách rời khỏi lòng bác ái”.

“Vì vậy, sự thật không tạo ra sự chia rẽ mà đúng hơn là cho phép chúng ta đối diện với những thách thức của thời đại chúng ta một cách kiên quyết hơn, chẳng hạn như di cư, việc sử dụng trí tuệ nhân tạo một cách có đạo đức và việc bảo vệ hành tinh Trái đất thân yêu của chúng ta”, ngài nói thêm.

Bình luận về phát biểu của Đức Giáo Hoàng Leo XIV về vấn đề di cư, đại sứ Liên minh châu Âu tại Tòa thánh Martin Selmayr nói với phóng viên Valentina Di Donato của EWTN News

rằng quyết định đưa "di cư và nhập cư vào cùng một bối cảnh" đã cho thấy rõ ràng thế giới quan Kitô giáo cơ bản của "vị giáo hoàng có tính hoàn cầu thực sự" của Giáo Hội Công Giáo về những vấn đề như vậy.

"Ngài đã nói về phẩm giá của mọi người trong xã hội, đặc biệt những người dễ bị tổn thương nhất", ĐS Selmayr nói. Tôi nghĩ tên của ngài [Leo] và từ những gì chúng ta thấy hôm nay thì đây là một vị giáo hoàng — theo ấn tượng của tôi — muốn đóng một vai trò trên trường quốc tế".

Gần cuối bài phát biểu của ngài, Đức Thánh Cha đặc biệt bày tỏ hy vọng về hòa bình, công lý và sự thật sẽ bắt đầu ở "những nơi đau khổ nhất", cụ thể là ở Ukraine và Đất Thánh.

Sau buổi tiếp kiến của Đức Giáo Hoàng, đại sứ Nga tại Tòa thánh Ivan Soltanovsky đã nói với Di Donato rằng Vatican là một nhân tố quan trọng trong các vấn đề thế giới.

"Vatican chắc chắn là một tác nhân quốc tế rất quan trọng, có sức mạnh về mặt đạo đức, chính trị, tâm lý — tôi nên nói như vậy," ông nói. "Điều này được tôn trọng ở mọi nơi, bao gồm cả Nga."

"Chúng tôi tôn trọng vai trò của Tòa thánh trong việc cung cấp các cơ sở hòa giải và giải quyết các khía cạnh nhân đạo," ông nói thêm.

Nguyên văn Diễn văn của Đức Leo XIV với Ngoại giao đoàn bên cạnh Tòa Thánh

(Ngày 16/05/2025)

Theo tin Tòa Thánh, ngày 16 tháng 5, 2025, tại Phòng Clementine, Đức Thánh Cha Leo XIV đã tiếp kiến hơn 100 đại sứ. Nhân dịp này, ngài đã đọc bài diễn văn sau đây, theo bản Anh ngữ, do Tòa Thánh cung cấp:

*Thưa Đức Hồng Y,
Quý Đại sứ
Quý Bà và quý ông,*

Chúc quý vị Bình an!

Tôi cảm ơn Ngài George Poulides, Đại sứ của Cộng hòa Síp và Trưởng đoàn Ngoại giao, vì lời chào nồng nhiệt thay mặt quý vị, và vì công việc không biết mệt mỏi mà ngài đã thực hiện đầy năng lực, tận tụy và lòng tốt đặc trưng của ngài. Những phẩm chất này đã giúp ngài nhận được sự kính trọng của tất cả những vị tiền nhiệm của tôi, những vị mà ngài đã gặp trong những năm làm nhiệm vụ tại Tòa thánh, đặc biệt là Đức Giáo Hoàng Phanxicô quá cố.

Tôi cũng muốn bày tỏ lòng biết ơn của mình đối với nhiều lời chúc tốt đẹp của quý vị sau khi

tôi được bầu, cũng như những lời chia buồn về sự ra đi của Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Một số thông điệp đó cũng đến từ các quốc gia mà Tòa thánh không có quan hệ ngoại giao, một dấu hiệu đáng kể của sự tôn trọng cho thấy mối quan hệ song phương đang được củng cố.

Trong cuộc đối thoại của chúng ta, tôi muốn chúng ta luôn giữ được ý thức là một gia đình. Thật vậy, cộng đồng ngoại giao đại diện cho toàn thể gia đình các dân tộc, một gia đình chia sẻ niềm vui và nỗi buồn của cuộc sống và các giá trị nhân bản và tinh thần mang lại ý nghĩa và định hướng cho nó. Ngoại giao Giáo hoàng là biểu thức của chính tính Công Giáo của Giáo hội. Trong hoạt động ngoại giao của mình, Tòa thánh được truyền cảm hứng từ một hoạt động mục vụ hướng đến mục tiêu không phải là tìm kiếm đặc quyền mà là củng cố sứ mệnh truyền giáo của mình để phục vụ nhân loại. Chống lại mọi hình thức thờ ơ, Tòa thánh kêu gọi lương tâm, như đã chứng kiến những nỗ lực không ngừng của vị tiền nhiệm đáng kính của tôi, luôn chú ý đến tiếng kêu của người nghèo, người thiếu thốn và người bị thiệt thòi, cũng như những thách thức đương thời, từ việc bảo vệ tạo thế đến trí tuệ nhân tạo.

Ngoài việc là một dấu hiệu hữu hình cho thấy sự tôn trọng của các quốc gia đối với Tòa thánh, sự hiện diện của quý vị ở đây hôm nay là một món quà dành cho tôi. Điều này cho phép tôi làm mới lại khát vọng của Giáo hội — và của riêng tôi — là vươn ra và ôm trọn tất cả các cá nhân và dân tộc trên Trái đất, những người cần và khao khát chân lý, công lý và hòa bình! Theo một nghĩa nào đó, kinh nghiệm sống của riêng tôi, trải dài khắp Bắc Mỹ, Nam Mỹ và Châu Âu, đã được đánh dấu bằng khát vọng vượt qua biên giới để gặp gỡ những dân tộc và nền văn hóa khác nhau.

Thông qua công việc liên tục và kiên nhẫn của Phủ Quốc vụ khanh, tôi muốn tăng cường sự hiểu biết và đối thoại với quý vị và với các quốc gia của quý vị, nhiều quốc gia trong số đó tôi đã có vinh dự được đến thăm, đặc biệt là trong thời gian làm Bề trên Tổng quyền của Dòng Augustinô. Tôi tin rằng sự quan phòng của Thiên Chúa sẽ cho tôi thêm nhiều cơ hội để tìm hiểu về các quốc gia mà từ đó quý vị phát xuất và cho phép tôi có nhiều cơ hội để xác nhận đức tin của nhiều anh chị em chúng ta trên khắp thế giới và xây dựng những cây cầu mới với tất cả những người thiện chí.

Trong cuộc đối thoại của chúng ta, tôi muốn chúng ta ghi nhớ ba từ ngữ thiết yếu đại diện cho các trụ cột của hoạt động truyền giáo của Giáo hội và mục tiêu của hoạt động ngoại giao của Tòa thánh.

Từ ngữ đầu tiên là *hòa bình*. Chúng ta thường coi đó là một từ ngữ “tiêu cực”, chỉ biểu thị sự vắng bóng của chiến tranh và xung đột, vì sự đối lập là thành phần muôn đời của bản chất con người, thường khiến chúng ta sống trong “tình trạng xung đột” liên tục ở nhà, nơi làm việc và trong xã hội. Khi đó, hòa bình chỉ đơn giản xuất hiện như một sự nghỉ ngơi, một khoảng dừng giữa các cuộc tranh chấp này và cuộc tranh chấp khác, vì dù chúng ta có cố gắng đến đâu thì căng thẳng vẫn luôn hiện hữu, giống như than hồng cháy dưới đồng tro tàn, sẵn sàng bùng cháy bất cứ lúc nào.

Theo quan điểm Kitô giáo – nhưng cũng như trong các truyền thống tôn giáo khác – hòa bình trước hết và quan trọng nhất là một món quà. Đó là món quà đầu tiên của Chúa Kitô: “Ta ban cho các con sự bình an của Ta” (Ga 14:27). Tuy nhiên, đó là một món quà tích cực và đòi hỏi nhiều nỗ lực. Nó thu hút và thách thức mỗi người chúng ta, bất kể nền tảng văn hóa hay tôn giáo của chúng ta, trước hết đòi hỏi chúng ta phải nỗ lực thay đổi bản thân. Hòa bình được xây dựng trong trái tim và từ trái tim, bằng cách loại bỏ lòng kiêu hãnh và sự trả thù, đồng thời lựa chọn từ ngữ một cách cẩn thận. Bởi vì lời nói, không chỉ là vũ khí, có thể gây thương tích và thậm chí giết người.

Về khía cạnh này, tôi tin rằng các tôn giáo và đối thoại liên tôn có thể đóng góp cơ bản vào việc thúc đẩy bầu không khí hòa bình. Điều này tất nhiên đòi hỏi sự tôn trọng hoàn toàn đối với quyền tự do tôn giáo ở mọi quốc gia, vì kinh nghiệm tôn giáo là một chiều kích thiết yếu của con người. Nếu không có nó, sẽ rất khó, nếu không muốn nói là không thể, mang lại sự thanh lọc trái tim cần thiết để xây dựng các mối quan hệ hòa bình.

Nỗ lực này, trong đó tất cả chúng ta được kêu gọi tham gia, có thể bắt đầu loại bỏ nguyên nhân gốc rễ của mọi xung đột và mọi thời thúc phá hoại để chinh phục. Nó đòi hỏi một thiện chí thực sự để tham gia vào đối thoại, được truyền cảm hứng từ mong muốn giao tiếp hơn là xung đột. Do đó, cần phải thổi luồng sinh khí mới vào ngoại giao đa phương và các tổ chức quốc tế các giải pháp được hình thành và thiết kế chủ yếu để khắc phục các tranh chấp có thể xảy ra trong cộng đồng quốc tế. Tất nhiên, cũng phải có quyết tâm ngăn chặn việc sản xuất các công cụ hủy diệt và chết chóc, vì như Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã lưu ý trong Sứ điệp *Urbi et Orbi* cuối cùng của ngài: Không có hòa bình nào “có thể xảy ra nếu không có giải trừ quân bị thực sự [và] yêu cầu mọi người phải tự bảo vệ mình không được biến thành cuộc chạy đua tái vũ trang”. [1]

Từ ngữ thứ hai là *công lý*. Làm việc vì hòa bình đòi hỏi phải hành động công bằng. Như tôi đã đề cập, tôi chọn tên của mình trước hết là nghĩ đến Đức Leo XIII, Giáo hoàng của Thông điệp xã hội vĩ đại đầu tiên, *Rerum Novarum*. Trong thời điểm thay đổi mang tính thời đại này, Tòa thánh không thể không lên tiếng trước nhiều sự mất cân bằng và bất công dẫn đến, không chỉ điều kiện làm việc không xứng đáng mà còn dẫn đến các xã hội ngày càng chia rẽ và xung đột. Mọi nỗ lực cần được thực hiện để khắc phục sự bất bình đẳng hoàn cầu - giữa sự giàu có và sự khốn cùng - đang tạo ra sự chia rẽ sâu xa giữa các châu lục, quốc gia và thậm chí trong từng xã hội cá thể.

Trách nhiệm của các nhà lãnh đạo chính phủ là xây dựng xã hội dân sự hòa hợp và hòa bình. Điều này có thể đạt được trước hết bằng cách đầu tư vào gia đình, được xây dựng trên nền tảng sự kết hợp ổn định giữa một người đàn ông và một người đàn bà, “một xã hội nhỏ nhưng chân chính, và trước hết là xã hội dân sự”. [2] Ngoài ra, không ai được miễn trừ khỏi việc phân đầu để đảm bảo tôn trọng phẩm giá của mọi người, đặc biệt là những người yếu đuối và dễ bị tổn thương nhất, từ trẻ chưa sinh đến người già, từ người bệnh đến người thất nghiệp, cả công dân lẫn người nhập cư.

Câu chuyện của riêng tôi là câu chuyện về một công dân, hậu duệ của những người nhập cư, người đã chọn di cư. Tất cả chúng ta, trong suốt cuộc đời, có thể thấy mình khỏe mạnh hay ốm yếu, có việc làm hay thất nghiệp, sống ở quê hương hay ở nước ngoài, nhưng phẩm giá của chúng ta luôn không thay đổi: đó là phẩm giá của một tạo vật được Thiên Chúa mong muốn và yêu thương.

Từ ngữ thứ ba là *sự thật*. Không thể xây dựng các mối quan hệ thực sự hòa bình, ngay cả trong cộng đồng quốc tế, nếu không có sự thật. Khi các từ ngữ mang những hàm ý mơ hồ và trái nghĩa, và thế giới ảo, với tri nhận bị thay đổi về thực tại, chiếm lĩnh không kiểm soát, thì rất khó để xây dựng các mối quan hệ chân thực, vì thiếu các tiền đề khách quan và thực tế của thông đạt.

Về phần mình, Giáo hội không bao giờ có thể được miễn trừ khỏi việc nói sự thật về nhân loại và thế giới, bất cứ khi nào cần thiết, phải dùng đến ngôn ngữ thẳng thắn có thể gây ra sự hiểu lầm ban đầu. Tuy nhiên, sự thật không bao giờ có thể tách rời khỏi lòng bác ái, vốn luôn có gốc rễ là mối quan tâm đến cuộc sống và hạnh phúc của mọi người nam và nữ. Hơn nữa, theo quan điểm của Kitô giáo, sự thật không phải là sự khẳng định các nguyên tắc trừu tượng và phi vật chất, mà là cuộc gặp gỡ với chính con người của Chúa Kitô, sống động giữa cộng đồng những người tin. Do đó, sự thật không tạo ra sự chia rẽ, mà đúng hơn là cho phép chúng ta đối diện với những thách thức của thời đại chúng ta một cách kiên quyết hơn, chẳng hạn như di cư, việc sử dụng trí tuệ nhân tạo một cách có đạo đức và bảo vệ hành tinh Trái đất thân yêu của chúng ta. Đây là những thách thức đòi hỏi sự cam kết và hợp tác từ phía tất cả mọi người, vì không ai có thể nghĩ đến việc đối diện với chúng một mình.

Thưa các Đại sứ,

Thừa tác vụ của tôi đã bắt đầu vào giữa Năm Thánh, dành riêng cho hy vọng. Đây là thời điểm hoán cải và đổi mới, và trên hết, là cơ hội để bỏ lại xung đột và bắt đầu một con đường mới, tin tưởng rằng, bằng cách làm việc cùng nhau, mỗi người chúng ta theo sự nhạy cảm và trách nhiệm của riêng mình, có thể xây dựng một thế giới mà mọi người đều có thể sống một cuộc sống đích thực của con người trong chân lý, công lý và hòa bình. Tôi hy vọng rằng điều này sẽ xảy ra ở khắp mọi nơi, bắt đầu từ những nơi chịu đau khổ nhất, như Ukraine và Đất Thánh.

Tôi cảm ơn quý vị vì tất cả những công việc mà quý vị đang làm để xây dựng những cây cầu giữa các quốc gia của quý vị và Tòa thánh, và tôi trân trọng ban phước lành cho quý vị, gia đình và người dân của quý vị. Cảm ơn quý vị! Cảm ơn quý vị vì tất cả những công việc mà quý vị đang làm!

[1] Đức Phanxicô, *Sứ điệp Urbi et Orbi*, 20 tháng 4 năm 2025.

[2] LEO XIII, *Thông điệp Rerum Novarum*, 15 tháng 5 năm 1891, 9.

Mọi ánh mắt hướng về Chúa Nhật: Những lời đầu tiên của Đức Leo XIV có thể phản ánh hình ảnh của ngài về tương lai của Giáo hội

(Ngày 17/05/2025)

Các bài giảng lễ tấn phong của Giáo hoàng từ lâu đã đóng vai trò là những khoảnh khắc sáng suốt, không chỉ khai mạc một triều đại giáo hoàng mà còn báo trước hướng đi của triều đại đó.

Đó là bình luận của Cha Raymond J. de Souza trên National Catholic Register ngày ngày 16 tháng 5 năm 2025.

Theo Cha, Đức Giáo Hoàng Leo XIV sẽ long trọng nhậm chức giáo hoàng vào Chúa nhật — Chúa Nhật thứ năm sau Lễ Phục sinh, hoặc đáng khác là ngày lễ của Thánh Giáo hoàng tử đạo Gioan I (523-526) và ngày sinh của Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II.

Toàn thể Giáo hội và phần lớn thế giới sẽ háo hức chờ đợi những gì ngài sẽ nói. Các bài giảng nhậm chức gần đây đã nhận được sự chú ý cẩn thận.

Đức Hồng Y Robert Prevost đã trở thành giáo hoàng ngay sau khi chấp nhận cuộc bầu cử ngài tại Nhà nguyện Sistine và đã thực hiện chức vụ của mình kể từ đó. Tuy nhiên, Thánh lễ vào Chúa Nhật là sự khởi đầu theo nghi lễ lớn. Cho đến năm 1963, đó là lễ “lên ngôi” của giáo hoàng mới, người đội vương miện của giáo hoàng. Nghi lễ kéo dài năm giờ (!) vào năm 1958 đối với Thánh Gioan XXIII, nhưng đã được đơn giản hóa phần nào đối với Thánh Phaolô VI vào năm 1963.

Chân phước Gioan Phaolô I đã từ chối đội vương miện vào năm 1978, và những vị kế nhiệm ngài cũng đã làm theo. Lễ đăng quang hiện là “Lễ khai mạc Thừa tác vụ Phêrô của Giám mục Rôma” và bao gồm việc trao dây pallium (biểu tượng phụng vụ của một tổng giám mục đô thành) và trao Nhấn Ngự phủ.

Sau khi được trao tặng phù hiệu của chức vụ, Đức Giáo Hoàng Leo XIV sẽ nhận được “sự vâng phục” của một số “đại diện của dân Chúa”. Khoảnh khắc này đã được sử dụng một cách hiệu quả trong quá khứ. Năm 1978, Đức Gioan Phaolô II đã nói với người chủ trì nghi lễ rằng Thánh lễ phải kéo dài ba giờ — đó là thời gian mà đài truyền hình nhà nước Ba Lan đã phân bổ cho Thánh lễ, và ngài không muốn để lại bất cứ thời gian nào sau đó cho những lời tuyên truyền của cộng sản. Sau đó, mỗi Hồng Y sẽ cúi mình chào riêng. Bài giảng dài nhưng bao gồm những khoảnh khắc xúc động trong lịch sử khi Đức Gioan Phaolô ôm Chân phước Stefan Wyszyński, Hồng Y giáo chủ Ba Lan, và Đức Hồng Y trẻ tuổi Joseph Ratzinger của Munich.

Trong Thánh lễ đó, ngày 22 tháng 10 năm 1978, Đức Gioan Phaolô đã có bài giảng nổi tiếng nhất của thời đại truyền thông đại chúng: “Đừng sợ! Hãy mở rộng cánh cửa cho Chúa Kitô!”

Sức mạnh của những lời này lớn đến mức ngày 22 tháng 10 hiện là ngày lễ của Đức Gioan Phaolô. Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã tự phát thêm câu nói đặc trưng của Đức Gioan Phaolô vào bài diễn văn đầu tiên của ngài lúc hát kinh *Regina Caeli*.

Các bài giảng nhậm chức trong thời gian gần đây đã định hình nên các triều đại giáo hoàng sau này. Vì lý do đó, những lời của Đức Giáo Hoàng Leo sẽ được xem xét chính xác.

Thánh Gioan XXIII

Năm 1958, Đức Giáo Hoàng Gioan đã có toàn bộ bài giảng của mình bằng tiếng Latinh, thông lệ vào thời đó cho những dịp trọng đại. Hôm đó là ngày 4 tháng 11, đúng ngày lễ thánh Charles Borromeo, ngày mà Đức Gioan XXIII đã viết một nghiên cứu nhiều tập trong tác phẩm học thuật của mình về lịch sử Giáo hội.

Gợi lên hình ảnh Người chăn chiên nhân lành, Đức Gioan XXIII đã chọn nhấn mạnh rằng Chúa Giêsu đã nói về “những con chiên không thuộc đàn chiên này”. Những động lực đại kết và truyền giáo sẽ định hình Công đồng Vatican II đã hiện diện.

Vào đầu Công đồng, Đức Giáo Hoàng Gioan đã chào đón một nhóm các nhà lãnh đạo Do Thái đến Vatican. Trong một trong những khoảnh khắc đáng nhớ nhất trong triều đại giáo hoàng của mình, ngài đã chào họ: “Tất cả chúng ta đều là con của cùng một Cha trên trời. ... Tôi là Giuse, anh em của các bạn”.

Giuse — Giuseppe — là tên rửa tội của Đức Gioan XXIII.

Đức Gioan XXIII đã sử dụng cùng một cụm từ trong bài giảng nhậm chức của ngài:

“Giáo hoàng mới có thể được so sánh, qua những thăng trầm của cuộc đời, với người con trai của Tổ phụ Jacob, người đã đón tiếp anh em mình trong sự đau khổ tột cùng, thể hiện tình yêu thương và than khóc cho họ, nói rằng: ‘Tôi là Giuse, anh em của các người.’” (Sáng thế ký 45:4).

Thánh Phaolô VI

Được trao vương miện vào ngày sau lễ trọng thể của Thánh Phêrô và Phaolô năm 1963, Đức Phaolô VI là giáo hoàng cuối cùng đội vương miện. Ngay sau đó, ngài đã cất nó sang một bên như một sự đơn giản hóa nghi lễ của giáo hoàng, chuyển từ ý tưởng về một cung điện hoàng gia sang ý tưởng về “nhà nguyện giáo hoàng” và “gia hộ giáo hoàng”.

Đức Phaolô đã nói trong bài giảng nhậm chức của mình rằng ngài sẽ tiếp tục Công đồng Vatican II. Đó là thời điểm của hy vọng lớn lao, nhưng Đức Phaolô VI đã có thể thấy những đám mây giông trên đường chân trời.

“Chúng ta sẽ bảo vệ Giáo hội Thánh khỏi những sai lầm về giáo lý và phong tục, những thứ bên trong và bên ngoài biên giới của Giáo hội đe dọa đến sự toàn vẹn của Giáo hội và che giấu vẻ đẹp của Giáo hội,” ngài đã thuyết giảng vào năm 1963, một chủ đề mà ngài thường nhắc lại, bao gồm trong bài giảng cuối cùng của ngài, cho Phêrô và Phaolô năm 1978.

Đức Phaolô VI bắt đầu bằng tiếng Latinh, nhưng sau đó đã thuyết giảng các phần bằng tiếng Ý, tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Đức, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Ba Lan và tiếng Nga, báo trước rằng ngài sẽ trở thành vị giáo hoàng hành hương đầu tiên, tận dụng lợi thế của việc đi lại bằng máy bay để đến mọi nơi trên thế giới.

Việc ngài nói một vài từ bằng tiếng Nga vào thời điểm đó thật xúc động — chỉ tám tháng sau Cuộc khủng hoảng tên lửa Cuba và chỉ hai tháng sau thông điệp cuối cùng của Đức Gioan XXIII, *Pacem in Terris* (*Hòa bình trên Trái đất*).

Chân phước Gioan Phaolô I

Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô I tiếp nối Đức Phaolô VI, bắt đầu bằng tiếng Latinh rồi chuyển sang các ngôn ngữ khác, mặc dù chỉ bằng tiếng Ý và tiếng Pháp. Ngài đã có một bài giảng rất ngắn trong dịp này, và gần một nửa bài giảng dành để chào đón những người có mặt; phần còn lại bao gồm những suy gẫm không đáng chú ý về chức vụ Phêrô.

Bài giảng, vô tình, báo hiệu triều đại giáo hoàng ngắn ngủi sắp tới.

Thánh Gioan Phaolô II

Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II không hề giảng bằng tiếng Latinh mà bằng tiếng Ý với các đoạn văn bằng nhiều ngôn ngữ khác — trong đó xúc động nhất là tiếng Ba Lan. Ngài cũng đã nói ngắn gọn bằng tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Đức, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Tiệp Khắc, tiếng Nga, tiếng Ukraine và tiếng Litva.

Ngài thừa nhận rằng vị Giám mục mới của Rome “là một người con của Ba Lan... [nhưng] từ thời điểm này, ngài cũng trở thành một người Rôma”.

Trong khi “Đừng sợ hãi” là phần nổi tiếng nhất của bài giảng, thì phần đó cũng chỉ ra chủ nghĩa nhân bản của Ki-tô giáo, vốn sẽ là chủ đề chính trong triều đại giáo hoàng lâu dài của Đức Gioan Phaolô.

“Đừng sợ hãi. Chúa Kitô biết ‘những gì trong con người.’ Chỉ mình Người biết điều đó. Ngày nay, con người thường không biết những gì bên trong mình, trong sâu thẳm tâm trí và trái tim mình.

Con người thường không chắc chắn về ý nghĩa cuộc sống của mình trên trái đất này. Họ bị tấn công bởi sự nghi ngờ, một sự nghi ngờ biến thành sự tuyệt vọng. Vì vậy, chúng tôi yêu

cầu anh chị em, chúng tôi cầu xin anh chị em với sự khiêm nhường và tin tưởng, hãy để Chúa Kitô nói với con người. Chỉ mình Người có những lời ban sự sống, vâng, của sự sống vĩnh cửu”.

Đây là một văn kiện hiếm hoi của Đức Gioan Phaolô không đề cập đến *Gaudium et Spes*, giáo huấn của Công đồng Vatican II rằng Chúa Giêsu Kitô cho con người biết ý nghĩa của việc trở thành con người trọn vẹn.

Đức Gioan Phaolô kết luận bằng chủ nghĩa nhân bản Kitô giáo đó: “Tôi cũng kêu gọi mọi người — mọi người (và với sự tôn kính như thế nào mà tông đồ của Chúa Kitô phải thốt ra từ này: ‘con người’!) — hãy cầu nguyện cho tôi!”

Đức Giáo Hoàng Benedict XVI

Mặc dù Đức Giáo Hoàng Benedict XVI có thể nói được nhiều thứ tiếng, và có lẽ là vị giáo hoàng cuối cùng có thể điều hành các cuộc họp bằng tiếng Latinh, nhưng ngài đã đọc bài giảng nhậm chức hoàn toàn bằng tiếng Ý.

Trong một dấu hiệu chắc chắn về các ưu tiên của mình, Đức Giáo Hoàng Benedict bắt đầu bằng một bài học từ phụng vụ, hát Kinh cầu các thánh tại tang lễ của Đức Gioan Phaolô, tại mật nghị và tại Thánh lễ nhậm chức. Sau đó, ngài ngay lập tức sử dụng một cụm từ mà ngài sẽ quay lại với lòng sùng kính ngày càng tăng, “những người bạn của Chúa”.

Tình bạn với Chúa sẽ là đề xuất liên tục của ngài với thế giới. Trong một bài suy tư sâu sắc và đẹp đẽ về kỷ niệm 60 năm ngày thụ phong, năm 2011 với tư cách là giáo hoàng, Đức Benedict bắt đầu bằng những lời trong nghi lễ thụ phong năm 1951: Tôi không còn gọi anh em là tôi tớ nữa, nhưng là bạn hữu (Ga 15:15).

Vào ngày 24 tháng 4 năm 2005, Đức Benedict đã dệt nên một bài suy tư phong phú về Kinh thánh về các biểu tượng phụng vụ của ngày này — dây pallium bằng len và chiếc nhẫn, biểu tượng của người chăn chiên và người đánh cá. Ngài đã dựa vào các nguồn giáo phụ để nhắc nhở chúng ta rằng đối với loài cá, lưới của người đánh cá là một mối đe dọa. Trong một đoạn văn minh họa Đức Benedict như nhà thuyết giáo giáo hoàng vĩ đại nhất kể từ thời các Giáo phụ, ngài đã rao giảng:

Đây là những gì [các Giáo phụ] nói: đối với một con cá, được tạo ra để sống dưới nước, thì việc bị bắt khỏi biển, bị tách khỏi yếu tố quan trọng của nó để phục vụ như thức ăn cho con người là điều tai hại. Nhưng trong sứ mệnh của một người đánh cá, thì điều ngược lại mới đúng. Chúng ta đang sống trong sự xa lánh, trong vùng nước mặn của đau khổ và cái chết; trong biển bóng tối không có ánh sáng. Lưới của Tin mừng kéo chúng ta ra khỏi vùng nước chết chóc và đưa chúng ta vào sự huy hoàng của ánh sáng Thiên Chúa, vào cuộc sống đích thực.

Thật sự đúng: Khi chúng ta theo Chúa Kitô trong sứ mệnh trở thành những người đánh cá của con người, chúng ta phải đưa những người nam và nữ ra khỏi biển mặn với rất nhiều hình thức xa lánh và đến vùng đất của sự sống, vào ánh sáng của Thiên Chúa. Thật sự là như vậy: Mục đích của cuộc sống chúng ta là mặc khải Thiên Chúa cho con người. Và chỉ khi nào nhìn thấy Thiên Chúa thì cuộc sống mới thực sự bắt đầu. Chỉ khi chúng ta gặp được Thiên Chúa hằng sống trong Chúa Kitô, chúng ta mới biết cuộc sống là gì.

Chúng ta không phải là một sản phẩm ngẫu nhiên và vô nghĩa của quá trình tiến hóa. Mỗi người chúng ta là kết quả của một ý nghĩ của Thiên Chúa. Mỗi người chúng ta đều được mong muốn, mỗi người chúng ta đều được yêu thương, mỗi người chúng ta đều cần thiết. Không có gì đẹp hơn là được ngạc nhiên bởi Tin mừng, bởi cuộc gặp gỡ với Chúa Kitô. Không có gì đẹp hơn là biết Người và nói với người khác về tình bạn của chúng ta với Người.

Kết thúc bài giảng, Đức Benedict thừa nhận rằng ngài sẽ luôn là vị giáo hoàng đến sau “Đức Gioan Phaolô vĩ đại”, như ngài đã nói trong lần đầu tiên xuất hiện trên ban công của Nhà thờ Thánh Phêrô sau khi đắc cử.

Ngài đã quay lại với “Đừng sợ” năm 1978, nhưng đã đưa ra một cách diễn giải mới. Nó sẽ trở thành đoạn văn được trích dẫn nhiều nhất trong triều đại giáo hoàng của ngài:

Đừng sợ! Hãy mở rộng cánh cửa cho Chúa Kitô!’ [Đức Gioan Phaolô] cũng đang nói với mọi người, đặc biệt là những người trẻ. Có lẽ chúng ta đều sợ hãi theo một cách nào đó? Nếu chúng ta để Chúa Kitô bước vào cuộc sống của chúng ta trọn vẹn, nếu chúng ta mở lòng hoàn toàn với Người, thì chúng ta không sợ Người có thể lấy đi điều gì đó của chúng ta sao? Có lẽ chúng ta không sợ từ bỏ điều gì đó quan trọng, điều gì đó độc đáo, điều gì đó làm cho cuộc sống trở nên tươi đẹp sao? Khi đó, chúng ta không có nguy cơ bị suy yếu và mất đi sự tự do sao?

Và một lần nữa [Đức Gioan Phaolô] đã nói: Không! Nếu chúng ta để Chúa Kitô bước vào cuộc sống của mình, chúng ta không mất gì cả, không mất gì cả, hoàn toàn không mất gì cả những gì làm cho cuộc sống tự do, tươi đẹp và vĩ đại. Không! Chỉ trong tình bạn này, cánh cửa cuộc sống mới mở rộng. Chỉ trong tình bạn này, tiềm năng to lớn của sự tồn tại của con người mới thực sự được bộc lộ. Chỉ trong tình bạn này, chúng ta mới trải nghiệm được vẻ đẹp và sự giải thoát.

Và vì vậy, hôm nay, với sức mạnh to lớn và niềm tin lớn lao, trên cơ sở kinh nghiệm sống cá nhân lâu dài, tôi nói với các bạn, những người trẻ thân mến: Đừng sợ Chúa Kitô! Người không lấy đi điều gì cả, và Người ban cho các bạn mọi thứ. Khi chúng ta trao tặng bản thân mình cho Người, chúng ta sẽ nhận lại gấp trăm lần. Vâng, hãy mở, mở rộng cánh cửa đón Chúa Kitô — và bạn sẽ tìm thấy sự sống đích thực. Amen.

Bài giảng của Đức Benedict có lẽ sẽ là bài giảng nhậm chức giáo hoàng đẹp nhất từng được đưa ra.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô

Vào ngày lễ trọng thể của Thánh Giuse, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nhậm chức giáo hoàng của mình vào năm 2013. Ngài sẽ chủ yếu giảng về các bài đọc, xếp sự kiện này xuống vị trí thứ hai. Đó sẽ là mô hình của ngài trong 12 năm tiếp theo, tập trung vào các bài đọc, trong khi chỉ đề cập thoáng qua, ví dụ, các vị thánh được phong thánh hoặc sự kiện được cử hành.

Đó là một bài giảng ngắn, khoảng 1,400 chữ, và đề cập đến vai trò của Thánh Giuse như người bảo vệ hoặc "người bảo vệ".

"Thánh Giuse thực hiện vai trò bảo vệ của ngài như thế nào?" Đức Phanxicô đã giảng. Vai trò đó chủ yếu là bảo vệ Chúa Giêsu và Mẹ Maria, và Thánh Giuse là hình mẫu của việc "luôn chú ý đến Thiên Chúa, cởi mở với các dấu hiệu về sự hiện diện của Thiên Chúa và tiếp thu các kế hoạch của Thiên Chúa, chứ không chỉ đơn thuần là kế hoạch của riêng mình".

Sau đó, Đức Phanxicô đã phác thảo những chủ đề nổi bật trong triều đại giáo hoàng của ngài, cụ thể là bảo vệ những người dễ bị tổn thương và bảo vệ môi trường.

Tuy nhiên, Đức Phanxicô cho biết: "Ôn gọi trở thành 'người bảo vệ' không chỉ liên quan đến riêng chúng ta, các Ki-tô hữu. Nó cũng có một chiều kích trước đó đơn giản là nhân bản, liên quan đến tất cả mọi người. Nó có nghĩa là bảo vệ toàn bộ tạo vật, vẻ đẹp của thế giới được tạo ra, như Sách Sáng thế đã nói với chúng ta và như Thánh Phanxicô thành Assisi đã chỉ cho chúng ta. Nó có nghĩa là tôn trọng từng tạo vật của Chúa và tôn trọng môi trường mà chúng ta đang sống. Nó có nghĩa là bảo vệ con người, thể hiện sự quan tâm yêu thương đối với từng người, đặc biệt là trẻ em, người già, những người đang cần sự giúp đỡ, những người thường là người cuối cùng chúng ta nghĩ đến".

"Xin anh chị em vui lòng, tôi muốn yêu cầu tất cả những người có trách nhiệm trong đời sống kinh tế, chính trị và xã hội, và tất cả những người đàn ông và đàn bà có thiện chí: Chúng ta hãy trở thành 'người bảo vệ' tạo vật, người bảo vệ kế hoạch của Thiên Chúa được ghi khắc trong thiên nhiên, người bảo vệ lẫn nhau và môi trường".

Đức Giáo Hoàng Leo XIV

Đức Giáo Hoàng Leo XIV sẽ đến lượt ngài vào Chúa Nhật. Ngài sẽ nói gì? Nếu ngài noi gương những người tiền nhiệm của ngài, Giáo hội sẽ hiểu rõ những gì triều đại giáo hoàng của ngài sẽ mang lại.

‘Tín lý’ có thể là từ đồng nghĩa với ‘khoa học’, Đức Giáo Hoàng suy tư

(Ngày 17/05/2025)

Kathleen N. Hattrup của Aleteia, ngày 17/05/25, nhận định: Bằng cách chọn tên Leo XIV, Đức Giáo Hoàng mới cho thấy mong muốn ưu tiên cho một lĩnh vực được gọi là học thuyết xã hội Công Giáo, hay giáo huấn xã hội Công Giáo. Đây là câu trả lời của Giáo hội cho các vấn đề liên quan đến cuộc sống trong xã hội, đặc biệt là thông qua việc thúc đẩy bảy nguyên tắc cốt lõi, chẳng hạn như tình liên đới và phẩm giá con người.

Ngày 17 tháng 5 này, Đức Giáo Hoàng Leo đã có một cơ hội khác để nhấn mạnh học thuyết xã hội Công Giáo, lần này thông qua buổi tiếp kiến với các đại diện của Quỹ *Centesimus Annus Pro Pontifice*, nhằm mục đích thúc đẩy việc nghiên cứu và truyền bá học thuyết xã hội của Giáo Hội Công Giáo.

Trong bài phát biểu của Đức Thánh Cha trước nhóm, ngài nhấn mạnh đến nhu cầu "xây dựng những cây cầu thông qua đối thoại và gặp gỡ", nói rằng điều này đòi hỏi "sự tương tác tích cực và liên tục giữa ân sủng và tự do".

Đức Giáo Hoàng Leo gợi ý rằng học thuyết xã hội và lịch sử thúc đẩy học thuyết này của Giáo hội "giúp chúng ta nhận ra rằng quan trọng hơn các vấn đề hoặc giải pháp cuối cùng của chúng ta là cách chúng ta tiếp cận chúng, được hướng dẫn bởi các tiêu chuẩn phân định, các nguyên tắc đạo đức lành mạnh và sự cởi mở với ân sủng của Thiên Chúa".

Tập chú vào cách tiếp cận

Đức Giáo Hoàng Leo cho biết cách tiếp cận là chìa khóa để xây dựng một nền văn hóa gặp gỡ. Ngài nói:

Anh chị em có cơ hội chứng minh rằng học thuyết xã hội của Giáo hội, với cách tiếp cận nhân học cụ thể của mình, tìm cách khuyến khích sự tham gia thực sự vào các vấn đề xã hội. Học thuyết này không tuyên bố sở hữu độc quyền về chân lý, trong việc phân tích các vấn đề hoặc đề xuất các giải pháp cụ thể. Đối với các vấn đề xã hội, việc biết cách tiếp cận tốt nhất quan trọng hơn là đưa ra phản hồi ngay lập tức về lý do tại sao mọi thứ xảy ra hoặc cách giải quyết chúng. Mục đích là học cách đối diện với các vấn đề, vì chúng luôn khác nhau, vì mỗi thế hệ đều mới và phải đối diện với những thách thức, ước mơ và câu hỏi mới.

Đây là một khía cạnh cơ bản trong nỗ lực xây dựng “văn hóa gặp gỡ” thông qua đối thoại và tình bạn xã hội của chúng ta. Đối với nhiều người cùng thời, các từ “đối thoại” và “học thuyết” có vẻ không tương thích. Có lẽ khi nghe từ “học thuyết”, chúng ta có xu hướng nghĩ đến một tập hợp các ý tưởng thuộc về một tôn giáo. Bản thân từ này khiến chúng ta cảm thấy ít có khuynh hướng suy gẫm, đặt câu hỏi về mọi thứ hoặc tìm kiếm các giải pháp thay thế mới.

Trong trường hợp học thuyết xã hội của Giáo hội, chúng ta cần làm rõ rằng từ ngữ “học thuyết” có một ý nghĩa khác tích cực hơn, nếu không có nó thì bản thân cuộc đối thoại sẽ vô nghĩa. “Học thuyết” có thể là từ đồng nghĩa với “khoa học”, “kỹ luật” và “kiến thức”. Hiểu theo cách này, học thuyết xuất hiện như sản phẩm của nghiên cứu, và do đó là các giả thuyết, thảo luận, tiến bộ và thất bại, tất cả đều nhằm mục đích truyền đạt một khối lượng kiến thức đáng tin cậy, có tổ chức và có hệ thống về một vấn đề nhất định. Do đó, học thuyết không giống như một ý kiến, mà đúng hơn là sự theo đuổi chân lý chung, tập thể và thậm chí là đa ngành.

“Sự nhồi sọ” là vô đạo đức. Nó kìm hãm sự phán đoán mang tính phê phán và làm suy yếu quyền tự do thiêng liêng của sự tôn trọng lương tâm, ngay cả khi nó sai lầm. Nó chống lại các khái niệm mới và từ chối sự chuyển động, thay đổi hoặc sự phát triển của các ý tưởng khi đối diện với các vấn đề mới. Mặt khác, “Giáo lý”, như một bài diễn thuyết nghiêm túc, thanh thản và chặt chẽ, chủ yếu nhằm dạy chúng ta cách tiếp cận các vấn đề và quan trọng hơn là cách tiếp cận mọi người. Nó cũng giúp chúng ta đưa ra những phán đoán thận trọng khi đối diện với các thách thức. Sự nghiêm túc, nghiêm ngặt và thanh thản là những gì chúng ta phải học từ mọi giáo lý, bao gồm cả giáo lý xã hội của Giáo hội”.

Tư duy có phê phán

Đức Giáo Hoàng Leo cũng khuyến khích đào tạo về tư duy có phê phán.

"Có rất ít đối thoại xung quanh chúng ta; thường thì chúng ta la hét thay thế, không ít lần dưới dạng tin tức giả mạo và các lập luận phi lý do một số giọng nói lớn đưa ra", ngài than thở. "Suy gẫm và nghiên cứu sâu hơn là điều cần thiết, cũng như cam kết gặp gỡ và lắng nghe người nghèo, những người là kho báu của Giáo hội và nhân loại. Quan điểm của họ, mặc dù thường bị bỏ qua, nhưng rất quan trọng nếu chúng ta muốn nhìn thế giới qua con mắt của Thiên Chúa".

Về phương diện này, Đức Giáo Hoàng nhấn mạnh rằng những người ở xa trung tâm quyền lực đóng vai trò quan trọng trong việc "thực hiện [học thuyết xã hội Công Giáo] và đưa nó vào thực hành".

Trích dẫn *Gaudium et Spes*, ngài mời gọi nhóm này phân định, tìm ra "ngôn ngữ dễ hiểu đối với" thế hệ này, "góp phần, cùng với toàn thể dân Chúa, vào sự phát triển học thuyết xã hội của Giáo hội trong thời đại có nhiều thay đổi xã hội quan trọng này, lắng nghe mọi người và tham gia đối thoại với tất cả".

Trong thời đại của chúng ta, có một khát vọng công lý lan rộng, mong muốn có được tình phụ tử và tình mẫu tử đích thực, một khát vọng sâu sắc về linh đạo, đặc biệt là trong giới trẻ và những người bị thiệt thòi, những người không phải lúc nào cũng tìm được phương tiện hiệu

quả để nêu lên nhu cầu của mình. Nhu cầu về học thuyết xã hội của Giáo hội ngày càng tăng, và chúng ta cần phải đáp ứng nhu cầu đó.

Diễn Văn Của Đức Giáo Hoàng Leo XIV Gửi Các Thành Viên Của Quỹ Centesimus Annus Pro Pontifice

(Ngày 17/05/2025)

Như đã đưa tin, ngày 17 tháng 5, Đức Giáo Hoàng Leo đã có một cơ hội khác để nhấn mạnh học thuyết xã hội Công Giáo, lần này thông qua buổi tiếp kiến với các đại diện của Quỹ Centesimus Annus Pro Pontifice, nhằm mục đích thúc đẩy việc nghiên cứu và truyền bá học thuyết xã hội của Giáo Hội Công Giáo. Nhân dịp này, ngài đã đọc một bài diễn văn, nhấn mạnh rằng phải hiểu tín lý như một khoa học.

Sau đây là nguyên văn bài diễn văn của ngài, dựa vào bản tiếng Anh của Tòa Thánh:

Chào buổi sáng tất cả mọi người!

Anh chị em thân mến, chào mừng!

Tôi cảm ơn Chủ tịch và các thành viên của Quỹ *Centesimus Annus Pro Pontifice*, và tôi chào tất cả những người đang tham gia Hội nghị quốc tế và Đại hội đồng thường niên này.

Chủ đề của Hội nghị năm nay - "Vượt qua sự phân cực và xây dựng lại nền quản trị hoàn cầu: Nền tảng đạo đức" - nói với chúng ta về mục đích sâu xa nhất của học thuyết xã hội của Giáo hội như một đóng góp cho hòa bình và đối thoại nhằm xây dựng những cây cầu của tình huynh đệ phổ quát. Đặc biệt trong mùa Phục sinh này, chúng ta nhận ra rằng Chúa Phục sinh luôn đi trước chúng ta, ngay cả trong những lúc bất công và cái chết dường như đang thắng thế. Chúng ta hãy giúp đỡ lẫn nhau, như tôi đã nói vào buổi tối ngày bầu cử tôi, “để xây dựng những cây cầu thông qua đối thoại và gặp gỡ, cùng nhau đoàn kết như một dân tộc, luôn sống trong hòa bình”. Đây không phải là điều gì đó xảy ra một cách ngẫu nhiên, mà đúng hơn là sự tương tác tích cực và liên tục giữa ân sủng và tự do, điều mà cuộc họp của chúng ta hôm nay tìm cách tôn trọng và hỗ trợ.

Đức Giáo Hoàng Leo XIII, người sống trong thời đại có sự thay đổi quan trọng và mang tính đột phá, đã tìm cách thúc đẩy hòa bình bằng cách khuyến khích đối thoại xã hội giữa tư bản và lao động, công nghệ và trí tuệ của con người, và các nền văn hóa chính trị và quốc gia khác nhau. Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nói về một “cuộc đa khủng hoảng” khi mô tả bản chất bi thảm của thời đại chúng ta, được đánh dấu bằng chiến tranh, biến đổi khí hậu, bất bình đẳng ngày càng gia tăng, di cư cưỡng bức và tranh chấp, nghèo đói bị kỳ thị, đổi mới công nghệ mang tính đột phá, mất an ninh việc làm và quyền lao động bấp bênh (*Thông điệp gửi đến những người tham gia Đại hội đồng của Học viện Giáo hoàng về Sự sống*, ngày 3 tháng 3 năm 2025). Về những vấn đề quan trọng như vậy, học thuyết xã hội của Giáo hội được kêu gọi cung cấp những hiểu biết sâu sắc tạo điều kiện cho đối thoại giữa khoa học và lương tâm,

và do đó đóng góp thiết yếu vào sự hiểu biết, hy vọng và hòa bình tốt hơn.

Học thuyết này giúp chúng ta nhận ra rằng quan trọng hơn các vấn đề hoặc giải pháp cuối cùng của chúng ta là cách chúng ta tiếp cận chúng, được hướng dẫn bởi các tiêu chuẩn phân định, các nguyên tắc đạo đức lành mạnh và sự cởi mở với ân sủng của Chúa.

Anh chị em có cơ hội chứng minh rằng học thuyết xã hội của Giáo hội, với cách tiếp cận nhân học cụ thể của mình, tìm cách khuyến khích sự tham gia thực sự vào các vấn đề xã hội. Nó không tuyên bố sở hữu độc quyền về chân lý, trong việc phân tích các vấn đề hoặc đề xuất các giải pháp cụ thể. Đối với các vấn đề xã hội, việc biết cách tiếp cận tốt nhất đối với chúng quan trọng hơn là đưa ra phản hồi ngay lập tức về lý do tại sao mọi thứ xảy ra hoặc cách giải quyết chúng. Mục đích là học cách đối diện với các vấn đề, vì chúng luôn khác nhau, vì mỗi thế hệ đều mới và phải đối diện với những thách thức, ước mơ và câu hỏi mới.

Đây là một khía cạnh cơ bản trong nỗ lực xây dựng một "nền văn hóa gặp gỡ" thông qua đối thoại và tình bạn xã hội. Đối với nhiều người cùng thời, các từ "đối thoại" và "học thuyết" có vẻ không tương thích. Có lẽ khi nghe từ "học thuyết", chúng ta có xu hướng nghĩ đến một tập hợp các ý tưởng thuộc về một tôn giáo. Bản thân từ này khiến chúng ta cảm thấy ít có khuynh hướng suy gẫm, đặt câu hỏi về mọi điều hoặc tìm kiếm các giải pháp thay thế mới.

Trong trường hợp học thuyết xã hội của Giáo hội, chúng ta cần làm rõ rằng từ "học thuyết" có một ý nghĩa khác tích cực hơn, nếu không có nó thì bản thân đối thoại sẽ vô nghĩa. "Học thuyết" có thể là từ đồng nghĩa với "khoa học", "kỷ luật" và "kiến thức". Hiểu theo cách này, học thuyết xuất hiện như sản phẩm của nghiên cứu, và do đó là các giả thuyết, thảo luận, tiến bộ và thất bại, tất cả đều nhằm mục đích truyền đạt một khối lượng kiến thức đáng tin cậy, có tổ chức và có hệ thống về một vấn đề nhất định. Do đó, học thuyết không giống như một ý kiến, mà đúng hơn là sự theo đuổi chân lý chung, tập thể và thậm chí là đa ngành.

"Sự nhồi sọ" là vô đạo đức. Nó kìm hãm sự phán đoán mang tính phê phán và làm suy yếu quyền tự do thánh thiêng của việc tôn trọng lương tâm, ngay cả khi nó sai lầm. Nó chống lại các khái niệm mới và từ chối sự chuyển động, thay đổi hoặc sự phát triển của các ý tưởng khi đối diện với các vấn đề mới. Mặt khác, "học thuyết", như một bài diễn thuyết nghiêm túc, thanh thản và chặt chẽ, chủ yếu nhằm dạy chúng ta cách tiếp cận các vấn đề và quan trọng hơn là cách tiếp cận mọi người. Nó cũng giúp chúng ta đưa ra những phán đoán thận trọng khi đối diện với các thách thức. Sự nghiêm túc, nghiêm ngặt và thanh thản là những gì chúng ta phải học từ mọi học thuyết, bao gồm cả học thuyết xã hội của Giáo hội.

Trong bối cảnh của cuộc cách mạng kỹ thuật số đang diễn ra, chúng ta phải khám phá lại, nhấn mạnh và vun đắp bốn phạm đạo tạo những người khác về tư duy có phê phán, chống lại những cảm dỗ trái ngược, điều này cũng có thể tìm thấy trong các giới giáo hội. Có rất ít đối thoại xung quanh chúng ta; tiếng la hét thường thay thế nó, không ít lần dưới dạng tin tức giả mạo và những lập luận phi lý được đưa ra bởi một vài tiếng nói lớn. Sự suy gẫm và nghiên cứu sâu sắc hơn là điều cần thiết, cũng như cam kết gặp gỡ và lắng nghe người nghèo, những

người là kho báu của Giáo hội và nhân loại. Quan điểm của họ, mặc dù thường bị bỏ qua, nhưng lại rất quan trọng nếu chúng ta muốn nhìn thế giới qua con mắt của Thiên Chúa. Những người sinh ra và lớn lên ở xa các trung tâm quyền lực không chỉ nên được dạy về học thuyết xã hội của Giáo hội; họ cũng nên được công nhận là những người thực hiện và đưa học thuyết đó vào thực hành. Những cá nhân cam kết cải thiện xã hội, các phong trào quần chúng và các nhóm công nhân Công Giáo khác nhau là biểu thức của những vùng ngoại vi hiện sinh nơi hy vọng tồn tại và nảy nở trở lại. Tôi kêu gọi anh chị em hãy để tiếng nói của người nghèo được lắng nghe.

Các bạn thân mến, như Công đồng Vatican II đã tuyên bố, “trong mọi thời đại, Giáo hội đều có trách nhiệm đọc các dấu chỉ của thời đại và giải thích chúng dưới ánh sáng của Tin Mừng, nếu Giáo hội muốn thực hiện nhiệm vụ của mình. Bằng ngôn ngữ mà mọi thế hệ đều hiểu, Giáo hội phải có khả năng trả lời những câu hỏi thường trực mà mọi người đặt ra về ý nghĩa của cuộc sống hiện tại và cuộc sống mai sau, và cách thức chúng liên quan đến nhau” (*Gaudium et Spes*, 4).

Vì vậy, tôi mời gọi các bạn tham gia tích cực và sáng tạo vào quá trình phân định này, và do đó, cùng với toàn thể dân Chúa, đóng góp vào sự phát triển học thuyết xã hội của Giáo hội trong thời đại có những thay đổi xã hội quan trọng này, lắng nghe mọi người và tham gia đối thoại với tất cả mọi người. Ngày nay, có một cơn khát công lý lan rộng, một mong muốn về tình phụ tử và tình mẫu tử đích thực, một khát vọng sâu sắc về linh đạo, đặc biệt là ở những người trẻ và những người bị thiệt thòi, những người không phải lúc nào cũng tìm thấy những phương tiện hiệu quả để cho mọi người biết đến nhu cầu của họ. Có một nhu cầu ngày càng tăng đối với học thuyết xã hội của Giáo hội, mà chúng ta cần phải đáp ứng.

Tôi cảm ơn tất cả các bạn vì sự cam kết và lời cầu nguyện của các bạn cho chức vụ của tôi, và tôi trân trọng ban phước lành cho các bạn và gia đình các bạn, và tất cả những gì các bạn làm. Cảm ơn các bạn!

Bài giảng của Đức Leo XIV trong Cử Hành Thánh Thể Khởi Đầu Thừa Tắc Vụ Phêrô Của Giám Mục Rôma

(Ngày 18/05/2025)

*Thưa các Hồng Y anh em,
Các anh em trong hàng Giám mục và trong hàng Linh mục,
Kính thưa các vị quan chức và thành viên của Đoàn ngoại giao!*

Xin chào những người hành hương đã đến nhân dịp Năm Thánh của các Huynh đoàn!

Thưa anh chị em, tôi xin chào tất cả anh chị em với lòng biết ơn khi bắt đầu sứ vụ được giao phó cho tôi. Thánh Augustinô đã viết: “Chúa đã dựng nên chúng con cho Chúa, và lòng chúng con luôn khắc khoải cho đến khi được nghỉ yên trong Chúa” (Tự thú, 1, 1.1).

Trong vài ngày qua, chúng ta đã trải qua một thời gian đặc biệt căng thẳng. Cái chết của Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã khiến trái tim chúng ta tràn ngập nỗi buồn, và trong những giờ phút khó khăn đó, chúng ta cảm thấy mình giống như đám đông mà Tin mừng nói rằng họ "như bầy chiên không người chăn dắt" (Mt 9:36).

Vào đúng Ngày lễ Phục sinh, chúng ta đã nhận được phép lành cuối cùng của ngài, và dưới ánh sáng của sự Phục sinh, chúng ta đối diện với khoảnh khắc này với niềm tin chắc rằng Chúa không bao giờ từ bỏ dân Người, Người tập hợp họ lại khi họ bị phân tán và "bảo vệ họ như người mục tử chăm sóc đàn chiên của mình" (Gr 31:10).

Trong tinh thần đức tin này, Hồng Y đoàn đã tập trung để tham dự Mật nghị; Đến từ những lịch sử và con đường khác nhau, chúng tôi đã đặt vào tay Thiên Chúa mong muốn bầu người kế vị mới của Thánh Phêrô, Giám mục Rôma, một mục tử có khả năng bảo vệ di sản phong phú của đức tin Kitô giáo và đồng thời, có tầm nhìn xa để giải quyết những câu hỏi, mối quan tâm và thách thức của ngày nay. Nhờ lời cầu nguyện của anh chị em, chúng tôi đã cảm nhận được tác động của Chúa Thánh Thần, Đáng có thể lên đây các nhạc cụ khác nhau, khiến dây đàn trong tim chúng ta rung lên thành một giai điệu duy nhất.

Tôi được chọn mà không có công trạng gì, và với lòng sợ hãi và run rẩy, tôi đến với anh chị em như một người anh em muốn trở thành người phục vụ đức tin và niềm vui của anh chị em, đồng hành cùng anh chị em trên con đường tình yêu của Thiên Chúa, Đáng muốn tất cả chúng ta hiệp nhất trong một gia đình.

Tình yêu và sự hiệp nhất: đây là hai chiều kích của sứ mệnh mà Chúa Giêsu trao phó cho Phêrô.

Điều này được kể cho chúng ta trong đoạn Tin Mừng dẫn chúng ta đến Hồ Tiberias, chính nơi Chúa Giêsu bắt đầu sứ mệnh được Chúa Cha trao phó: “đánh cá” nhân loại để cứu họ khỏi dòng nước của sự dữ và cái chết. Khi đi dọc bờ hồ, Chúa đã gọi Phêrô và các môn đệ đầu tiên khác trở nên giống như ngài “những người đánh cá người”; và giờ đây, sau khi phục sinh, họ phải tiếp tục sứ mệnh này, tung lưới liên tục để dìm niềm hy vọng của Tin mừng xuống dòng nước thế giới, lèo lái qua biển đời để mọi người đều có thể tìm thấy chính mình trong vòng tay của Thiên Chúa.

Làm sao Phêrô có thể thực hiện được nhiệm vụ này? Tin mừng cho chúng ta biết rằng điều này chỉ có thể xảy ra khi người ta đã trải nghiệm trong cuộc sống của mình tình yêu vô hạn và vô điều kiện của Thiên Chúa, ngay cả trong giờ phút thất bại và chối bỏ. Vì lý do này, khi Chúa Giêsu nói với Phêrô, Tin mừng dùng động từ tiếng Hy Lạp agapao, ám chỉ tình yêu mà Thiên Chúa dành cho chúng ta, đến việc Người hiến dâng chính mình mà không giữ lại và không tính toán, khác với động từ được dùng để đáp lại Phêrô, thay vào đó mô tả tình yêu thương của tình bạn mà chúng ta trao đổi với nhau.

Do đó, khi Chúa Giêsu hỏi Phêrô: "Simon, con ông Gioan, con có yêu mến Thầy không?" (Ga 21:16), Người có ý ám chỉ tình yêu của Chúa Cha. Giống như Chúa Giêsu đang nói với ông: chỉ khi nào con biết và trải nghiệm tình yêu của Thiên Chúa, tình yêu không bao giờ thất bại, thì con mới có thể chẵn dất chiên con của Ta; chỉ trong tình yêu của Thiên Chúa Cha, con mới có thể yêu thương anh em mình bằng điều gì đó "hơn thế nữa", nghĩa là bằng cách hiến dâng mạng sống mình cho anh em mình.

Vì thế, Phêrô được giao phó nhiệm vụ "yêu thương nhiều hơn" và hy sinh mạng sống mình vì đàn chiên. Sứ vụ của Phêrô được đánh dấu chính xác bằng tình yêu hy sinh này, bởi vì Giáo hội Rôma chủ trì bằng đức bác ái và thẩm quyền thực sự của giáo hội là đức bác ái của Chúa Kitô. Vấn đề không bao giờ là bắt giữ người khác thông qua áp bức, tuyên truyền tôn giáo hay phương tiện quyền lực, mà luôn luôn và chỉ là yêu thương như Chúa Giêsu đã yêu thương.

Chính Thánh Tông Đồ Phêrô đã nói: "Người là viên đá mà anh em là thợ xây loại bỏ, đã trở nên đá tảng góc tường" (Cv 4:11). Và nếu tảng đá là Chúa Kitô, thì Phêrô phải chẵn dất đoàn chiên mà không bao giờ khuất phục trước cám dỗ trở thành một người lãnh đạo đơn độc hay một thủ lĩnh được đặt lên trên những người khác, biến mình thành chủ của những người được giao phó cho mình (x. 1Pr 5:3); ngược lại, ngài được yêu cầu phục vụ đức tin của anh em mình, cùng bước đi với họ: thực ra, tất cả chúng ta đều được lập thành "những viên đá sống động" (1Pr 2:5), được kêu gọi qua Bí tích Rửa tội để xây dựng tòa nhà của Thiên Chúa trong sự hiệp thông huynh đệ, trong sự hòa hợp của Chúa Thánh Thần, trong sự chung sống của sự đa dạng. Như Thánh Augustinô đã nói: "Giáo hội bao gồm tất cả những ai hòa thuận với anh chị em mình và yêu thương người lân cận" (Bài giảng 359, 9).

Thưa anh chị em, Tôi tin rằng đây là mong muốn lớn lao đầu tiên của chúng ta: một Giáo hội thống nhất, dấu chỉ của sự hiệp nhất và hiệp thông, trở thành men cho một thế giới được hòa giải.

Ngày nay, chúng ta vẫn chứng kiến quá nhiều bất hòa, quá nhiều vết thương do lòng thù hận, bạo lực, định kiến, nỗi sợ hãi những người khác biệt và mô hình kinh tế khai thác tài nguyên Trái Đất và đẩy những người nghèo nhất ra bên lề. Và chúng ta muốn trở thành, trong khối bột này, một chút men của sự hiệp nhất, của tình hiệp thông, của tình anh em. Chúng tôi muốn nói với thế giới, với sự khiêm nhường và niềm vui: hãy hướng về Chúa Kitô! Hãy đến gần Người hơn! Chào mừng Lời Chúa soi sáng và an ủi! Hãy lắng nghe lời đề nghị yêu thương của Người để trở thành gia đình duy nhất của Người: trong một Chúa Kitô, chúng ta là một. Và đây là con đường chúng ta phải cùng nhau bước đi, giữa chúng ta với nhau nhưng cũng với các Giáo hội Kitô chị em, với những người theo các con đường tôn giáo khác, với những người nuôi dưỡng sự bòn chòn tìm kiếm Chúa, với tất cả những người đàn bà và đàn ông thiện chí, để xây dựng một thế giới mới trong đó hòa bình ngự trị.

Đây chính là tinh thần truyền giáo cần phải thôi thúc chúng ta, mà không khép mình trong nhóm nhỏ của mình hay cảm thấy mình vượt trội hơn thế gian; chúng ta được kêu gọi trao

ban tình yêu của Thiên Chúa cho mọi người, để có thể đạt được sự hiệp nhất không xóa bỏ những khác biệt, nhưng đúng hơn là nâng cao lịch sử cá nhân của mỗi người và nền văn hóa xã hội và tôn giáo của mỗi dân tộc.

Thưa anh chị em, đây là giờ phút của tình yêu! Lòng bác ái của Thiên Chúa khiến chúng ta trở thành anh chị em với nhau chính là trọng tâm của Tin mừng, và cùng với vị tiền nhiệm của tôi là Đức Lêô XIII, hôm nay chúng ta có thể tự hỏi: nếu tiêu chuẩn này "thống trị thế giới, thì mọi bất đồng chẳng phải sẽ chấm dứt ngay lập tức và hòa bình có lẽ sẽ quay trở lại sao?" (Thông điệp *Rerum novarum*, 21).

Với ánh sáng và sức mạnh của Chúa Thánh Thần, chúng ta hãy xây dựng một Giáo hội được thành lập trên nền tảng tình yêu của Thiên Chúa và dấu chỉ hiệp nhất, một Giáo hội truyền giáo mở rộng vòng tay với thế giới, loan báo Lời Chúa, để cho lịch sử làm xáo trộn mình và trở thành men hòa hợp cho nhân loại.

Cùng nhau, như một dân tộc, như tất cả anh em, chúng ta hãy cùng nhau tiến về phía Thiên Chúa và yêu thương lẫn nhau

Thánh lễ Khởi đầu Sứ vụ Phêrô của Đức Leo XIV: Tôi đến với anh chị em như một người anh em, người mong muốn phục vụ đức tin và niềm vui của anh chị em.

(Ngày 18/05/2025)

Luke Coppen và J.D. Flynn của The Pillar, Ngày 18 tháng 5, từ Rôma đánh đi bản tin sau đây về Thánh Lễ cầu nguyện cho Thừa Tác Vụ Phêrô của đức Tân Giáo Hoàng Leo XIV:

Đức Giáo Hoàng Leo XIV cho biết Thánh Phêrô được giao nhiệm vụ “yêu thương nhiều hơn” và “hiến dâng mạng sống mình cho đàn chiên” khi ngài cử hành Thánh lễ nhậm chức vào Chúa Nhật tại Quảng trường Thánh Phêrô.

Đức Giáo Hoàng cho biết, thừa tác vụ Phêrô “luôn luôn và chỉ là vấn đề yêu thương như Chúa Giêsu đã yêu thương”.

Giáo hoàng đầu tiên sinh ra tại Hoa Kỳ đã suy gẫm trong Thánh lễ ngày 18 tháng 5 về sự hiện diện của Chúa Giêsu giữa các tông đồ của Người sau khi Người Phục sinh — và suy ngẫm ngắn gọn về mật nghị đã bầu ra ngài.

Đức Giáo Hoàng cho biết, tại mật nghị bầu giáo hoàng, “Chúa Thánh Thần đã có thể đưa chúng tôi đến sự hòa hợp”. "Tôi được chọn mà không có công trạng gì của riêng tôi. Và giờ đây, với sự sợ hãi và run rẩy, tôi đến với anh chị em như một người anh em, người mong muốn trở thành người phục vụ cho đức tin và niềm vui của anh chị em."

Ngài tiếp tục nhấn mạnh rằng “tình yêu thương và sự hiệp nhất” là hai chiều kích trong sứ vụ của Thánh Phêrô, vì Chúa Giêsu “gọi Phêrô và các môn đệ đầu tiên khác trở nên giống như ngài: Những người đánh cá người”.

"Họ phải tiếp tục sứ mệnh này — liên tục tung lưới. Mang hy vọng của Tin mừng đến với thế giới."

“Làm sao Thánh Phêrô có thể thực hiện được nhiệm vụ này?” Đức Giáo Hoàng hỏi. “Tin mừng cho chúng ta biết rằng điều đó chỉ có thể xảy ra vì chính cuộc đời của ngài đã được tình yêu vô hạn và vô điều kiện của Thiên Chúa chạm đến, ngay cả trong giờ phút thất bại và chối bỏ của ngài.”

Đức Leo XIV, trước đây được gọi là Hồng Y Robert Francis Prevost, đã trở thành Giáo hoàng thứ 267 của Giáo Hội Công Giáo ngay khi ngài chấp nhận cuộc bầu cử vào ngày 8 tháng 5 tại Nhà nguyện Sistine. Nhưng thánh lễ nhậm chức 10 ngày sau đó mới đánh dấu lễ nhậm chức chính thức của ngài. Trước Thánh lễ, Đức Giáo Hoàng mới đã lần đầu tiên diễu hành quanh Quảng trường Thánh Phêrô bằng xe giáo hoàng, đi qua hàng chục ngàn người hành hương trong tiếng hô vang “Viva il Papa!”

Thánh lễ khai mạc sứ vụ Phêrô của Giám mục Rôma, theo tên gọi chính thức, bắt đầu lúc 10 giờ sáng giờ địa phương với Đức Giáo Hoàng Leo XIV.

Sau khi dừng lại để cầu nguyện, Đức Giáo Hoàng cầm lư hương và xông hương vào trophaeum, một đài tưởng niệm đánh dấu nơi chôn cất của vị tông đồ đã tử đạo tại Rome vào khoảng năm 64 sau Công nguyên. Trong khi đó, hai phó tế đã lấy dây pallium, nhảu ngư dân và Sách Phúc Âm của Giáo hoàng và cùng nhau mang chúng đi rước.

Dây Pallium — một dải len nguyên chất, thêu sáu cây thánh giá màu đen và giữ cố định bằng ba chiếc ghim — được các Giám mục Rome đeo như một biểu tượng cho trách nhiệm mục vụ của họ đối với người Công Giáo trên toàn thế giới.

Như Đức Giáo Hoàng Benedict XVI đã giải thích trong Thánh lễ nhậm chức của ngài năm 2005, đó là “hình ảnh ách của Chúa Kitô, mà Giám mục của Thành phố này, Người Tôi tớ của các Tôi tớ Chúa, gánh lấy trên vai mình”, với lông cừu tượng trưng cho “con chiên lạc lối, bệnh tật hoặc yếu đuối mà người chăn chiên đặt lên vai mình và mang đến nguồn nước sự sống”.

Chiếc nhảu ngư phủ, một chiếc nhảu có dấu ấn bằng vàng khắc hình Thánh Phêrô ở bên ngoài với tên và huy hiệu của Đức Leo XIV bên trong, là biểu tượng thứ hai được sử dụng để phát biểu lễ nhậm chức của một vị giáo hoàng.

Trong bài giảng năm 2005, Đức Giáo Hoàng Benedict đã liên kết chiếc nhảu với lời Chúa Giêsu kêu gọi Thánh Phêrô trở thành “người đánh cá người”, sau khi Người Phục sinh và kỳ

điều bắt được 153 con cá tại Biển Galilê.

Sau khi lên Vương cung thánh đường Thánh Phêrô, Đức Giáo Hoàng Leo đã tham gia vào đoàn rước tiến vào Quảng trường Thánh Phêrô ngập tràn ánh nắng, trong đó có các Hồng Y đội mũ miện bằng vải gấm trắng, cũng như rất nhiều giám mục đội mũ miện trắng đơn giản. Hàng loạt linh mục ngồi ở khu vực dành riêng của quảng trường, đeo khăn choàng màu trắng, cùng với một số lượng lớn các phó tế.

Một tấm thảm thêu mô tả cảnh đánh bắt cá kỳ diệu được treo ở cổng trung tâm của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô. Gần bàn thờ là bức ảnh Đức Mẹ Chỉ bảo Lành từ đền thánh Đức Mẹ Genazzano của Ý, nơi Đức Giáo Hoàng Leo đã viếng thăm vào ngày 10 tháng 5, trong chuyến công du đầu tiên ra khỏi Rome.

Thánh lễ khánh thành có sự tham dự của hơn 150 phái đoàn chính thức, bao gồm hàng chục nhà lãnh đạo thế giới, trong bối cảnh an ninh được thắt chặt. Hoa Kỳ được đại diện bởi Phó Tổng thống JD Vance và Bộ trưởng ngoại giao là Marco Rubio.

Do Đức Giáo Hoàng Leo mang cả quốc tịch Hoa Kỳ và Peru nên phái đoàn Hoa Kỳ được ngồi ở hàng ghế đầu cùng với phái đoàn Peru, do Tổng thống Dina Boluarte dẫn đầu. Các phái đoàn khác được sắp xếp chỗ ngồi theo thứ tự bảng chữ cái tên quốc gia của họ bằng tiếng Pháp, ngôn ngữ ngoại giao truyền thống.

Vua Charles III của Anh được đại diện bởi em trai út của ông, Hoàng tử Edward, Công tước xứ Edinburgh. Đại diện cho Tây Ban Nha là Vua Felipe VI và Hoàng hậu Letizia, họ mặc trang phục màu trắng, một đặc ân chỉ dành cho một số ít thành viên nữ trong hoàng gia. Các nguyên thủ quốc gia có mặt bao gồm Tổng thống Ukraine Volodymyr Zelensky, Tổng thống Ba Lan Andrzej Duda, Tổng thống Israel Isaac Herzog, Tổng thống Argentina Javier Milei và Tổng thống Nigeria Bola Tinubu. Đại diện của Nga là Bộ trưởng Văn hóa Olga Lyubimova. Các đại diện chính phủ khác bao gồm Thủ tướng Canada mới đắc cử Mark Carney, Thủ tướng mới của Đức Friedrich Merz và Thủ tướng tái đắc cử Anthony Albanese của Úc.

Các nhà lãnh đạo Ki-tô giáo tham dự bao gồm Đức Thượng phụ Bartholomew của Constantinople, nhà lãnh đạo tinh thần của Chính thống giáo Đông phương trên thế giới. Ngài dự kiến sẽ có cuộc gặp riêng với Đức Giáo Hoàng vào thứ Hai, tại đó họ có thể thảo luận về kế hoạch tổ chức lễ kỷ niệm chung 1,700 năm Công đồng Nicaea tại địa điểm diễn ra công đồng đại kết đầu tiên ở Thổ Nhĩ Kỳ ngày nay.

Đại diện của các tôn giáo Do Thái, Hồi giáo, Ấn Độ giáo, Phật giáo và Kỳ Na giáo cũng có mặt.

Đoàn rước dài tiến vào Quảng trường Thánh Phêrô được đệm bằng tiếng hát “*Laudes Regiae*,” một bài thánh ca La-tinh cổ ca ngợi chiến thắng của Chúa Kitô và cầu khẩn danh sách dài các vị thánh.

Khi Đức Giáo Hoàng Leo đến bàn thờ ở hành lang trước Vương cung thánh đường Thánh Phêrô, ngài làm Dầu Thánh Giá trước khi ban phước và rảy nước, theo phong tục vào các ngày Chúa Nhật trong mùa Phục Sinh.

Sau kinh Vinh danh và kinh Cầu nguyện, bài đọc đầu tiên được thực hiện bằng tiếng Tây Ban Nha, phản ánh công tác truyền giáo và mục vụ giám mục của Đức Giáo Hoàng Leo tại giáo phận Chiclayo của Peru. Bài đọc trích từ Công vụ 4:8-12, mô tả lời tuyên bố đức tin của Thánh Phêrô vào Chúa Giêsu trước Thượng Hội Đồng, hội đồng và tòa án tối cao của người Do Thái dưới sự cai trị của La Mã.

Thánh vịnh đáp ca được hát bằng tiếng Ý, tiếp theo là bài đọc thứ hai, 1 Phêrô 5:1-5, 10-11, bằng tiếng mẹ đẻ của Đức Leo XIV là tiếng Anh, do một giáo dân cũ của Đức Giáo Hoàng mới ở Indiana công bố. Bài đọc nêu ra những phẩm chất cần có ở người chăn chiên của Chúa.

Bài đọc Tin mừng bằng tiếng La-tinh là Gioan 21:15-19, trong đó Chúa Kitô Phục Sinh yêu cầu Phêrô “chăn dắt chiên của Thầy”. Bài đọc này được hát bằng cả tiếng Latinh và tiếng Hy Lạp, trong đó tiếng Latinh được hát bởi Phó tế Nicholas Monnin thuộc Giáo phận Fort Wayne-South Bend, Indiana.

Sau phần đọc kinh, Đức Hồng Y Dominique Mamberti, vị Hồng Y-phó tế cao cấp người Pháp, đã trao dây pallium cho Đức Giáo Hoàng.

Đức Hồng Y Fridolin Ambongo người Congo, thuộc dòng Hồng Y-linh mục, đã đọc một lời cầu nguyện xin Chúa ban phước lành cho Đức Giáo Hoàng mới.

Tiếp theo là lễ trao nhẫn ngư phủ bởi Đức Hồng Y-Giám mục người Philippines, Hồng Y Luis Antonio Tagle, Phó Tổng trưởng Bộ Truyền giáo, Phân bộ Truyền giáo đầu tiên và các Giáo hội địa phương mới của Thánh bộ.

Đức Giáo Hoàng lặng lẽ ban phước cho công chúng bằng Sách Tin mừng trong khi lời “Lạy Chúa, muôn năm cho Chúa” (“*Ad multos annos, Domine*”) được công bố bằng tiếng Hy Lạp. Đức Giáo Hoàng trông thực sự xúc động và gần như rơi nước mắt khi ca đoàn hát, và tiếng vỗ tay tự phát vang lên tại Quảng trường Thánh Phêrô.

Sau đó, Đức Leo XIV đã tiếp 12 đại diện của Giáo hội từ khắp nơi trên thế giới, bao gồm các giáo sĩ, tu sĩ, một cặp vợ chồng và những người trẻ tuổi — một cử chỉ tượng trưng cho lòng vâng phục của con cái.

Sau khi ca đoàn hát bài “*Tu es Petrus*”, Đức Giáo Hoàng Leo bắt đầu Bài giảng của ngài.

Đức Giáo Hoàng nói rằng: “Sứ vụ của Thánh Phêrô được phân biệt rõ ràng” bởi “tình yêu hy sinh, bởi vì Giáo hội Rôma chủ trì trong đức bác ái và thẩm quyền thực sự của giáo hội là đức bác ái của Chúa Kitô”.

Nêu rõ phong cách lãnh đạo mà mình mong muốn, Đức Giáo Hoàng nói rằng, "Thánh Phêrô phải chặn dất đàn chiên mà không bao giờ khuất phục trước cám dỗ trở thành một nhà độc tài, thống trị những người được giao phó cho mình."

“Ngược lại, ngài được gọi để phục vụ đức tin của anh chị em mình, và đồng hành cùng họ, vì tất cả chúng ta đều là 'những viên đá sống', được kêu gọi qua phép rửa tội để xây dựng ngôi nhà của Thiên Chúa trong sự hiệp thông huynh đệ, trong sự hòa hợp của Chúa Thánh Thần, trong sự chung sống của sự đa dạng.”

Đức Giáo Hoàng kêu gọi Giáo hội trở thành dấu chỉ của “sự hiệp nhất và hiệp thông”, như men trong một thế giới đang cần đến Phúc Âm.

"Chúng ta muốn nói với thế giới bằng sự khiêm nhường và niềm vui: Hãy hướng về Chúa Kitô! Hãy đến gần Chúa Giêsu hơn", Đức Giáo Hoàng nói. Chào mừng lời soi sáng và an ủi của Người! Hãy lắng nghe lời đề nghị yêu thương của Người và trở thành một gia đình của Người: trong một Chúa Kitô, chúng ta là một.”

“Đây là tình thần truyền giáo phải thôi thúc chúng ta,” Đức Giáo Hoàng nói tiếp. “Trái tim của Tin mừng là tình yêu của Thiên Chúa khiến chúng ta trở thành anh chị em với nhau.”

“Đây chính là giờ phút của tình yêu!”

Trích dẫn lời Đức Giáo Hoàng Leo XIII, Đức Giáo Hoàng đã hỏi: “Nếu tình yêu này lan tỏa trên thế giới, thì mọi xung đột sẽ chấm dứt và không bao giờ quay trở lại nữa sao?”

Đứng tại quảng trường nơi diễn ra thánh lễ tang của người tiền nhiệm vào ngày 26 tháng 4, Đức Giáo Hoàng Leo đã nhắc lại sứ vụ của Đức Giáo Hoàng Phanxicô.

Ngài nhắc lại rằng “vào Chúa Nhật Phục Sinh, chúng ta đã nhận được phép lành cuối cùng của [Đức Phanxicô] và, dưới ánh sáng của sự phục sinh, chúng ta đã trải qua những ngày tiếp theo với niềm xác tín rằng Chúa không bao giờ từ bỏ dân Người, nhưng quy tụ họ khi họ bị phân tán và bảo vệ họ 'như người chăn chiên bảo vệ đàn chiên của mình.'”

“Cùng nhau, như một dân tộc, như anh chị em, chúng ta hãy cùng nhau tiến về phía Thiên Chúa và yêu thương lẫn nhau,” Đức Giáo Hoàng kết thúc bài giảng của mình, khi ngài phát biểu với bối cảnh là Vương cung thánh đường Thánh Phêrô.

Đức Giáo Hoàng 69 tuổi kết thúc bài giảng của mình bằng một phút mặc niệm kéo dài, sau đó toàn thể giáo dân đọc Kinh Tin Kính bằng tiếng Latinh, tiếp theo là Kinh Cầu Nguyện bằng tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Pháp, tiếng Ả Rập, tiếng Ba Lan và tiếng Trung, phản ánh tính phổ quát của Giáo hội.

Trong phần dâng lễ, ca đoàn đã hát “*Tu es pastor ovium*” (“Ngài là Đấng chăn chiên”), một bài thánh ca nhấn mạnh đến thẩm quyền mà Chúa Kitô đã trao cho Thánh Phêrô.

Sau đó, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã đọc Kinh nguyện Thánh Thể đầu tiên (Kinh diễm La Mã), là kinh nguyện dài nhất trong bốn kinh nguyện Thánh Thể.

Sau khi trao Mình Thánh Chúa, Đức Giáo Hoàng đã có bài phát biểu ngắn, cảm ơn những người hành hương đã tham dự Thánh lễ “từ Roma và từ khắp nơi trên thế giới”, đặc biệt ghi nhận những người đã đến Roma để tham dự Năm Thánh của Giáo hội.

“Anh chị em thân mến, tôi cảm ơn anh chị em đã duy trì việc sống đức tin Kitô giáo,” ngài nói.

“Chúng ta không bao giờ có thể quên những anh chị em của mình đang phải chịu đau khổ vì chiến tranh”, ngài nói, đặc biệt lưu ý đến các cuộc xung đột ở Myanmar và Ukraine. Khi Thánh lễ kết thúc, Vatican thông báo với báo chí rằng Đức Leo đã gặp Tổng thống Peru Dina Ercilia Boluarte Zegarra trước Thánh lễ, và dự kiến sẽ gặp Volodymyr Zelenskyy, tổng thống Ukraine.

Đức Giáo Hoàng Leo sau đó đã cầu xin sự chuyển cầu của Đức Mẹ Chi Bảo Lành, đặc biệt là để “chúng ta có thể trở thành chứng nhân của Chúa Giêsu Kitô, Đấng đã sống lại từ cõi chết.”

Sau bài phát biểu của Đức Giáo Hoàng, mọi người cùng hát bài *Regina Caeli*, lời kinh cầu nguyện với Đức Mẹ trong Mùa Phục Sinh.

Sau đó, Đức Leo long trọng ban phước lành, cầu xin Chúa ban phước lành cho Giáo hội của ngài.

Sau khi ban phước, ngài vào Vương cung thánh đường để chào đón các thành viên của Hồng Y đoàn và những người đứng đầu 150 phái đoàn chính thức.

Trong những ngày sau Thánh lễ khởi đầu thừa tác vụ, Đức Giáo Hoàng Leo sẽ tiếp quản ba Vương cung thánh đường giáo hoàng khác tại Rome.

Vào thứ Ba, ngày 20 tháng 5, ngài sẽ viếng thăm mộ Thánh Phaolô Tông đồ tại Vương cung thánh đường Giáo hoàng Thánh Phaolô Ngoại thành.

Vào Chúa Nhật, ngày 25 tháng 5, ngài sẽ cử hành thánh lễ và chính thức nhậm chức tại Vương cung thánh đường Thánh Gioan Latêranô, nhà thờ chính tòa của Giáo phận Rome.

Ngài cũng sẽ viếng thăm Vương cung thánh đường Đức Bà Cả, nơi chôn cất người tiền nhiệm của ngài là Đức Giáo Hoàng Phanxicô, và tôn kính biểu tượng Đức Mẹ *Salus Populi Romani* (Đấng Bảo vệ dân Rôma)

Luận án tiến sĩ hiếm khi được công bố của Đức Leo XIV làm sáng tỏ viễn kiến của ngài đối với Giáo hội

(Ngày 18/05/2025)

Từ lâu trước khi được bầu, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã suy gẫm về thẩm quyền, sự vâng phục và sự hiệp thông. Luận án tiến sĩ năm 1987 của ngài cung cấp một bản xem trước ấn tượng về sự lãnh đạo đang diễn ra hiện nay.

Trên đây là nhận định của Brendan Towell (*), trên National Catholic Register ngày 17 tháng 5 năm 2025.

Theo ông, trước khi trở thành Giáo hoàng, Đức Leo XIV là Cha Robert Prevost thuộc Dòng Augustinô, một tu sĩ trầm lặng nghiên cứu về hoạt động bên trong của đời sống tu trì. Ngài đã lấy bằng cử nhân giáo luật tại Đại học Giáo hoàng St. Thomas Aquinas (Angelicum) ở Rome vào năm 1984, sau đó là bằng tiến sĩ vào năm 1987. Luận án của ngài có tựa đề "*Chức vụ và thẩm quyền của Bề trên địa phương trong Dòng Thánh Augustinô*" thoát nhìn có vẻ mơ hồ — nhưng giờ đây nó có thể cung cấp cái nhìn sâu sắc có giá trị về kiểu giáo hoàng mà ngài sẽ trở thành.

Tôi đã có cơ hội đọc luận án của Đức Giáo Hoàng Leo nhờ sự hỗ trợ của Tỉnh dòng Thánh Thomas Villanova và Nhóm Thư viện và Lưu trữ Falvey tại Đại học Villanova. Có lẽ vì mong muốn được thấy một trong những người của họ — được đào tạo theo truyền thống Augustinô — phản ánh về triều đại giáo hoàng này, nên họ đã cấp quyền truy cập. Không phải mọi nhà nghiên cứu đều có thể được dành cho cùng một sự tin tưởng, và tôi không coi nhẹ điều đó. Tôi biết ơn cộng đồng Augustinô, và tôi hy vọng bài viết này sẽ công bằng với sự phong phú của những gì tôi tìm thấy.

Sau đây là một cái nhìn ngắn gọn về cách công trình ban đầu đó có thể giúp làm sáng tỏ bản năng và viễn kiến của vị Giáo hoàng mới.

Thẩm quyền trầm lặng của Đức Giáo Hoàng Leo XIV

Khi Đức Giáo Hoàng Leo XIV trở nên quen thuộc hơn với đàn chiên của ngài, thì các thành viên trong đàn chiên cũng trở nên quen thuộc với người chăn chiên mới của mình. Các thông điệp, tông huấn, bài phát biểu và bài giảng sẽ đến vào thời điểm thích hợp. Nhưng ngay cả bây giờ, có những dấu hiệu cho thấy ngài mang trong mình một điều gì đó sâu sắc hơn: một viễn kiến thần học được hình thành bởi nhịp điệu lặng lẽ, thận trọng của cuộc sống Augustinô.

Viễn kiến đó trở nên rõ ràng đến kinh ngạc khi tôi đọc luận án của Đức Thánh Cha. Tác phẩm không tập trung vào các cấu trúc hoàn cầu hay chính trị giáo hội, mà vào đơn vị nhỏ nhất, thân mật nhất của đời sống tu trì: cộng đồng địa phương. Trong chi tiết về cách một bề trên

lãnh đạo anh em mình, Cha Prevost trình bày một thần học về thẩm quyền cổ xưa như Tin mừng và luôn cần thiết như mọi khi.

Khi Cha Prevost viết về Bề trên địa phương, ngài không chỉ đưa ra bình luận về sự lãnh đạo của tu viện. Ngài đang trình bày một mô hình quản trị rõ ràng đang mở rộng lên trên. "Cộng đồng" của Đức Giáo Hoàng hiện là Giáo hội hoàn vũ. Các nguyên tắc về sự hiệp nhất, sự phân định và phục vụ cũng được áp dụng — chỉ khác là hiện nay trên phạm vi hoàn cầu.

Một trong những tiếng nói quan trọng nhất được nêu ra trong luận án là tiếng nói của Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II. Đoạn trích dài nhất trong toàn bộ tác phẩm này xuất phát từ bài phát biểu năm 1982 của Đức Giáo Hoàng Ba Lan dành cho các tu sĩ dòng Augustinô tụ họp tại nhà nguyện của Cao đẳng Quốc tế của họ ở Rome. Đức Gioan Phaolô đã nhắc nhở họ rằng bản sắc của họ không chỉ được định hình bởi Luật của Thánh Augustinô mà còn bởi nền tảng pháp lý mà Giáo hội trao cho họ: "Dòng của anh em... có Giáo hội Mẹ thánh thiện là người sáng lập ra thực tại pháp lý của nó".

Đối với Cha Prevost, đây không phải là một sự mâu thuẫn mà là sự hội tụ: Đặc sủng thiêng liêng của Augustinô và thẩm quyền thể chế của Giáo hội cùng nhau xác định ý nghĩa của việc lãnh đạo. Lời khuyên của Đức Giáo Hoàng — "Hãy hành động theo cách mà Giáo hội là trên bình diện tổng quát... có thể trở thành sự thật đối với mỗi cộng đồng của anh em" — trở thành một loại tiếng kêu tập hợp. Theo quan điểm này, thẩm quyền luôn mang tính giáo hội: được tiếp nhận, cấu trúc và sống vì lợi ích của sự hiệp thông.

Ở tâm điểm của viễn kiến này là một giáo hội học đặc biệt — một sự hiểu biết về cách Giáo hội được cấu trúc và lãnh đạo. Luận án của Đức Leo XIV trình bày một viễn kiến về Giáo hội không phải là một phẩm trật chỉ huy, mà là một sự hiệp thông của các cộng đồng, gắn kết với nhau bởi thẩm quyền vừa mang tính pháp lý vừa mang tính mục vụ, vừa mang thiêng liêng vừa mang tính định chế.

Thẩm quyền như một dịch vụ — Được neo giữ trong luật pháp

Một trong những khoảnh khắc đầy tính mặc khải nhất trong luận án nằm ở phần kết: "Trong toàn bộ luận án, trọng tâm chính rõ ràng và cố ý được đặt vào các khía cạnh pháp lý của chức vụ và nhiệm vụ của Bề trên". Cha Prevost không hối hận về sự tập trung này vì đối với ngài, luật pháp không phải là sự sao lãng khỏi đời sống thiêng liêng— đó là một trong những cách mà cuộc sống có hình thức cụ thể.

"Đời sống tu trì, cũng như Giáo hội nói chung, là một thực tại bao gồm các chiều kích cụ thể hữu hình và các yếu tố thiêng liêng, đặc sủng. Thông thường, chính trong và thông qua chiều kích hữu hình mà đặc sủng được hiện thực hóa".

Theo quan điểm này, luật pháp không hạn chế ân sủng; nó cho phép nó được sống trong cộng đồng và trong thực tại cụ thể.

Chủ trương cơ bản của luận án là: Thẩm quyền trong Giáo hội không phải là về sự thống trị hay kiểm soát, mà là về sự phục vụ và hiệp thông. Như Cha Prevost đã viết, “Chức vụ của Bề trên trong Dòng không phải là chức vụ của quyền lực, mà là của tình yêu thương huynh đệ; không phải của danh dự, mà là của nghĩa vụ; không phải của sự thống trị, mà là của sự phục vụ” (Hiến pháp, 15).

Điều này không nên bị nhầm lẫn với lời kêu gọi mơ hồ về lòng tốt hay thiện chí. Viễn kiến của Cha Prevost là rất chính thống. Ngài dựa vững chắc các lập luận của mình vào truyền thống pháp lý của Giáo hội — từ Bộ luật Giáo hội đến Hiến pháp của Dòng Augustinô. Mô hình lãnh đạo của ngài truyền tải một cách tiếp cận mục vụ rõ ràng, nhưng không hề ngẫu hứng.

Ngài tiếp tục nói rằng thẩm quyền là “quyền lực... được nhận từ Thiên Chúa thông qua thừa tác vụ của Giáo hội” (Điều 618) — một quyền lực được thực hiện trong ranh giới rõ ràng, được hướng dẫn bởi luật pháp và hướng tới lợi ích chung.

Cho đến nay, điều này tạo ra sự tương phản rõ rệt với vị tiền nhiệm của Đức Giáo Hoàng Leo. Trong khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhấn mạnh đến tính đồng nghị và sự phân định mục vụ — thường không có định nghĩa rõ ràng về mặt cấu trúc — thì luận án của Cha Prevost cho thấy ngài không thấy có mâu thuẫn nào giữa tính đồng nghị và cấu trúc. Ngài ngụ ý rằng sự phân định đòi hỏi hình thức. Đối thoại đòi hỏi các quy tắc. Vai trò của bề trên không phải là định chỉ luật lệ nhân danh lòng thương xót, mà là giải thích và áp dụng luật lệ đó với sự công bằng và tình yêu. Như ngài viết:

Việc phân định ý muốn của Thiên Chúa và việc tiếp nhận những hiểu biết như một món quà từ Chúa Thánh Thần không phải là dành riêng cho bề trên... điều cốt yếu là việc tìm kiếm hoặc phân định ý muốn của Thiên Chúa phải được thực hiện trong bối cảnh đối thoại.... Bề trên và cộng đồng mà ngài phục vụ phải cùng nhau làm việc để đưa ra các quyết định phản ánh sự hợp tác thực sự với kế hoạch của ý muốn thần linh trong hoàn cảnh nhất định. Ở một nơi khác, ngài nói thêm:

Do đó, bản chất của chức vụ bề trên là vâng lời; vâng theo ý muốn của Thiên Chúa và nỗ lực hết mình để cố gắng hiểu biết, xây dựng và chỉ định ý muốn đó cho các thuộc cấp của mình.

Cha Prevost truyền tải một ý nghĩa rõ ràng trong văn bản rằng ngài viết trong thời điểm chuyển đổi về mặt giáo hội và văn hóa. Ngài nhận thấy rằng thế giới xung quanh Giáo hội đang được định hình bởi một "chủ nghĩa cá nhân" đang nổi lên, thường không liên quan đến thần học về sự vâng phục và luật pháp của Giáo hội. Ngài viết rằng "Tự do và luật pháp không phải là những thuật ngữ trái ngược nhau". "Chúng là những giá trị phải được tích hợp với nhau".

Trong thời đại ngày càng hoài nghi về thẩm quyền — chưa nói đến những người có thẩm

quyền — Cha Prevost nhấn mạnh rằng Tin mừng không xóa bỏ thẩm quyền, mà thiết lập thẩm quyền. "Thẩm quyền được đặt vào mục đích phục vụ lợi ích của người khác... không phải... vì nó bắt nguồn từ cộng đồng, mà vì nó được nhận từ trên cao để cai quản và phán xét".

Khuôn khổ này phản ánh sự tin tưởng vào sáng kiến của địa phương (điều mà Giáo hội gọi là nguyên tắc phụ đới), được điều chỉnh bởi trách nhiệm của Giáo hoàng trong việc đảm bảo sự thống nhất và chăm sóc cho toàn thể Giáo hội — một sự cân bằng từ lâu được coi là thiết yếu đối với việc quản lý giáo hội. Cam kết kép này về sự chú ý tản quyền và sự giám hộ tập quyền dường như là một đặc điểm nổi bật của giáo hội học mà Cha Prevost nêu rõ ở đây.

Hình dạng thiêng liêng của lãnh đạo

Nếu sự nhấn mạnh vào luật pháp và quản trị này có vẻ trừu tượng, thì Cha Prevost đặt nó vững chắc trong khái niệm về mối quan hệ.

"Thẩm quyền là quan hệ", ngài viết. "Sẽ vô ích khi bổ nhiệm một người vào chức vụ Bề trên nếu không có khả năng có mối quan hệ tốt giữa người đó và các thành viên khác trong cộng đồng". Theo quan điểm của ngài, luật pháp không bao giờ là vô nhân đạo; nó chỉ có kết quả khi quyền hạn được thực hiện trong các mối quan hệ thực sự của con người — được đánh dấu bằng sự tin tưởng, lắng nghe và phục vụ lẫn nhau.

Do đó, luận án của Cha Prevost không phải là giáo luật khô khan. Nó thấm đẫm mỗi quan tâm mục vụ. Ngài luôn quay trở lại với niềm tin rằng sự lãnh đạo phải dựa trên tình yêu thương, được thể hiện thông qua việc lắng nghe và hướng tới sự hiệp nhất. Ngài viết: "Người bề trên được kỳ vọng là một nhân chứng sống động cho tình yêu của Thiên Chúa được ban tặng một cách tự do và hào phóng cho cộng đồng".

Đây không chỉ là sự quản lý tốt; mà gần hơn với tình phụ tử thiêng liêng. Đối với Cha Prevost, nhiệm vụ của một nhà lãnh đạo là mô phỏng Chúa Giêsu Kitô, xây dựng cộng đồng và nuôi dưỡng ơn gọi nên thánh giữa cuộc sống bình thường. Ngài gọi đó là "thừa tác vụ giáo hội", nhận ra rằng ngay cả hành động nhỏ nhất của lãnh đạo địa phương cũng tham gia vào sứ mệnh phổ quát của Giáo hội.

Tôi đã gặp Cha Prevost vào năm 2010, khi ngài vẫn đang phục vụ với tư cách là bề trên tổng quyền của Dòng Thánh Augustinô. Tôi đã bị ấn tượng bởi sự kết hợp giữa sự giản dị và niềm tin nội tâm hiện đang làm sống động viễn kiến giáo hoàng của ngài — những phẩm chất đã thấy rõ trong luận án năm 1987 của ngài. Ngài không lấp đầy căn phòng bằng sức lôi cuốn; ngài lấp đầy nó bằng sự vững vàng, chú ý và rõ ràng. Đây không phải là những phẩm chất theo xu hướng — nhưng chúng là những phẩm chất trường tồn.

Từ Bề trên Địa phương đến Mục tử Hoàn vũ

Giáo hội học mà Đức Leo XIV nêu ra trong tác phẩm đầu tiên này khẳng định rằng Giáo hội, ở mọi bình diện, không chỉ là một bộ máy quan liêu hay phong trào xã hội. Đó là Thân thể của Chúa Kitô, được Chúa Thánh Thần thúc đẩy và được quản lý thông qua các cấu trúc phục vụ cho sự hiệp thông. Trí tưởng tượng thần học của ngài liên kết giữa địa phương và hoàn cầu, cho thấy sức khỏe của Giáo hội phụ thuộc vào sức sống cơ sở và vai trò thống nhất của thừa tác vụ Phêrô.

Bây giờ, với tư cách Người kế vị Thánh Phêrô và Đại diện của Chúa Kitô, Đức Leo nắm giữ chức vụ cao nhất có thẩm quyền hữu hình trong Giáo hội. Các quyết định của ngài có thể sẽ không giống như các mệnh lệnh từ trên xuống mà giống như những sự phân định được đưa ra sau khi tham khảo ý kiến của những người khác. Đây là phong cách lãnh đạo mà một số người có thể mô tả là "đồng nghị" — mặc dù không theo nghĩa lỏng lẻo hơn, bỏ ngỏ như thuật ngữ này thường được sử dụng trong những năm gần đây.

Đúng hơn, phiên bản đồng nghị này có thể giống với sự hợp tác có trật tự, không phải là thử nghiệm mở. Trong luận văn, cấp trên được mô tả là “nguyên tắc thống nhất cho cộng đồng” — một nhân vật biết lắng nghe, đúng vậy, nhưng cũng thực thi thẩm quyền một cách chính trực. Trong viễn cảnh này, Giáo hội không phải là một xã hội tranh luận mà là một cơ thể gắn kết với nhau trong một sứ mệnh chung, được hướng dẫn bởi Mạc Khải thần linh và ân sủng của Thiên Chúa.

Những gì mà Thư mục tiết lộ

Đối với những độc giả có con mắt kỹ thuật hơn, thư mục này rất đáng chú ý. Nó chứa nhiều nguồn kinh điển, lịch sử và thần học, phản ánh một học giả làm việc tại giao điểm của truyền thống và cải cách. Một số điểm nổi bật:

Độ chính xác về mặt pháp lý. Các tài liệu tham khảo về Bộ luật Giáo luật năm 1917 và 1983, các bình luận và biên bản về giáo luật cho thấy Cha Prevost coi trọng cấu trúc pháp lý của Giáo hội. Những nguồn này không phải là những suy nghĩ sau này — chúng là trung tâm về mặt thần học. Thư mục của ngài bao gồm các nhà kinh điển học lớn của thế kỷ 20 như Cappello, Beyer, Woestman, Wernz, Vidal, Orsy và Andrés Gutiérrez.

Nguồn gốc Augustinô. Với nhiều tác phẩm về Quy luật của Thánh Augustinô, Hiến pháp Augustinô và lịch sử của dòng, danh mục tài liệu tham khảo cho thấy viễn kiến của ngài được định hình sâu sắc như thế nào bởi lý tưởng về cộng đồng huynh đệ và thẩm quyền như một hình thức phục vụ.

Cam kết sau công đồng. Các tài liệu tham khảo rộng rãi về các tài liệu của Công đồng Vatican II và các nhà thần học như Yves Congar phản ánh cam kết đổi mới của Công đồng — không phải là sự đứt gãy với quá khứ, mà là một công trình phát triển hữu cơ.

Chiều sâu lịch sử. Việc đưa vào các nguồn tài liệu của giáo phụ và thời trung cổ — chẳng hạn như *Patrologia Latina* (giáo phụ học Latinh), Suarez và Tierney — chỉ ra một học giả điển giải hiện tại của Giáo hội thông qua sự khôn ngoan của quá khứ.

Tóm lại, các nguồn tài liệu gợi ý một giáo hoàng có giáo hội học mang tính giáo luật, tâm linh và có cơ sở lịch sử — một mục tử-học giả cai trị không phải bằng khẩu hiệu, mà bằng cấu trúc và viễn kiến. Luận án của ngài dựa trên nhiều nhà tư tưởng chính thống — một số người theo truyền thống sâu sắc, những người khác được định hình bởi *aggiornamento* của Vatican II — báo hiệu một tư duy pháp lý vừa có gốc rễ vừa có khả năng phản ứng, không chịu ơn bất cứ trường phái hay hệ tư tưởng nào.

Một Giáo hoàng cho thời điểm này

Nhiều người Công Giáo ngày nay đang tự hỏi: Liệu vị Giáo hoàng mới này có mang lại sự sáng tỏ khi sự nhầm lẫn đã len lỏi vào không? Liệu ngài có khôi phục lại niềm tin khi nó đã bị lung lay không? Luận án của Đức Leo XIV, không hề trừu tượng, mà nói trực tiếp đến thời điểm này. Luận án cho thấy một nhà lãnh đạo coi trọng đối thoại nhưng không coi trọng sự hỗn loạn; tham vấn nhưng không coi trọng sự nhầm lẫn. Ngài lãnh đạo bằng bàn tay vững vàng và trái tim được hình thành từ luật pháp, lời cầu nguyện và cộng đồng.

Trong khi triều đại giáo hoàng của Đức Leo XIV chỉ mới bắt đầu, những bài viết đầu tiên của ngài phản ánh sự tôn trọng sâu sắc đối với nhiều điều mà người Công Giáo ngày nay mong muốn: một Giáo hội lắng nghe, một người chăn chiên đồng hành cùng dân của mình và một viễn kiến về sự lãnh đạo không làm im lặng các tín hữu mà đưa họ vào sự hiệp thông sâu sắc hơn. Tuy nhiên, không giống như các hình thức đồng nghị tự do hơn được thấy trong những năm gần đây, cách tiếp cận của Đức Leo XIV có vẻ được xác định rõ ràng hơn về mặt pháp lý và được neo giữ chặt chẽ hơn. Sự nhấn mạnh của ngài về việc tôn trọng quyền tự quyết của các cộng đồng địa phương không nên bị nhầm lẫn với sự phi cam kết. Thay vào đó, nó phản ánh sự tin tưởng vào Thân thể huyền nhiệm của Chúa Kitô — một sự tin tưởng không bao giờ tách rời khỏi các nghĩa vụ rộng lớn hơn của chức vụ giáo hoàng. Địa phương và hoàn cầu được gắn kết với nhau không phải trong sự căng thẳng, mà là trong sự phục vụ lẫn nhau.

Như ngài đã nêu trong phần "Dẫn nhập" của luận án: "Cuộc đấu tranh nhằm tìm ra cách tốt nhất để sống theo thẩm quyền và sự vâng phục trong đời sống tu trì vẫn chưa kết thúc". Chắc chắn là chưa — và dưới thời Đức Leo XIV, cuộc đấu tranh đó có thể diễn ra theo hình thức có trật tự hơn, theo khuôn mẫu chính thống: một cuộc đấu tranh tin tưởng vào luật của Giáo hội như một hồng phúc, không phải là một trở ngại.

Tu sĩ mặc áo trắng

Chiếc áo chùng trắng của giáo hoàng có thể mới mẻ, nhưng trái tim bên dưới nó thì quen thuộc. Đó là trái tim bồn chồn của một linh mục dòng Augustinô, người đã dành cả cuộc đời

để suy nghĩ và cầu nguyện về cách tốt nhất để phục vụ Chúa Kitô và dân Chúa. Như luận án của ngài đã nêu rõ, thẩm quyền mà Đức Giáo Hoàng Leo XIV hiện nắm giữ sẽ không được định hình bởi tham vọng, mà bởi thập giá; không phải bởi sự chinh phục, mà bởi cộng đồng. Nó cũng sẽ không được ứng biến. Nó sẽ được thực hiện một cách kiên quyết, rõ ràng và với tình yêu thương.

Đây không phải là linh cảm — mà là sự xác nhận. Luận án của ngài không đảo ngược các kỳ vọng — mà khẳng định chúng. Đây là một Giáo hoàng coi sự lãnh đạo là ân sủng có trật tự, coi trọng luật pháp không phải để kiểm soát mà để hiệp thông, và tin tưởng sâu sắc vào sức mạnh của sự phục vụ thầm lặng và trung thành. Có lẽ đó chính là điều mà Giáo hội cần bây giờ: không phải là một cuộc cách mạng, mà là sự trở lại — với sự rõ ràng, với lòng bác ái và với sự khôn ngoan của một tu sĩ giản dị biết cách lãnh đạo bằng cách phục vụ.

(*) Brendan Towell giảng dạy tại một trường Công Giáo tư thục ở Giáo phận Camden và sống cùng gia đình tại Tổng giáo phận Philadelphia. Ông quan tâm đến Nghiên cứu Augustinô, Thần học Về nguồn (Ressourcement) và di sản thần học của Đức Giáo Hoàng Benedict XVI. Trang web của ông là BrendanTowell.com.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV và Phó Tổng Thống JD Vance mở ra một chương mới cho người Công Giáo Hoa Kỳ

(Ngày 18/05/2025)

Họ có chung tình yêu dành cho Thánh Augustinô nhưng lại bất đồng quan điểm về chính trị, nhập cư và trí khôn nhân tạo. Cuộc trò chuyện giữa Đức Leo XIV và ông JD Vance mới chỉ bắt đầu.

Đó là nhận định của Jonathan Liedl trong bản tin ngày 17 tháng 5 năm 2025 của tạp chí National Catholic Register.

Theo ông, khi Đức Giáo Hoàng Leo XIV và Phó Tổng thống Hoa Kỳ JD Vance gặp nhau vào cuối tuần này tại Rome để tham dự Thánh lễ nhậm chức của vị Giáo hoàng mới, đó sẽ không chỉ là một cuộc gặp gỡ bình thường giữa vị giám mục tối cao và một nhà lãnh đạo thế giới. Đây cũng sẽ là cuộc gặp gỡ đầu tiên giữa hai người Công Giáo có ảnh hưởng nhất tại Hoa Kỳ hiện nay — và là khởi đầu cho những gì có thể chứng minh là cốt truyện quan trọng nhất trong thập niên tiếp theo của Công Giáo Hoa Kỳ.

Vance, người đã trở lại Công Giáo vào năm 2019, không chỉ cách chức vụ chính trị quyền lực nhất thế giới một nhịp tim. Ông cũng là người đứng đầu của một phong trào đang phát triển có tên là chủ nghĩa hậu tự do Công Giáo, chỉ trích quyền tự do cá nhân để ủng hộ việc thúc đẩy lợi ích chung do nhà nước bảo trợ và ngày càng phổ biến trong số những người Công

Giáo trẻ tuổi bất mãn với tình trạng hiện tại.

Trong tư cách ấy, Vance không chỉ là một chính trị gia bình thường. Là một nhà lãnh đạo quốc gia thông thạo thần học Công Giáo một cách độc đáo, ông là người lãnh đạo của một phong trào. Và cho đến một tuần trước, ông đã sẵn sàng trở thành người có ảnh hưởng chính đến quan điểm của một thế hệ người Công Giáo Hoa Kỳ về sự tham gia chính trị.

Rồi Đức Giáo Hoàng Leo xuất hiện. Cuộc bầu cử ngày 8 tháng 5 người hâm mộ White Sox từ Chicago đã làm rung chuyển bối cảnh Công Giáo Hoa Kỳ chỉ sau một đêm — khiến địa vị của Vance với tư cách là một nhà lãnh đạo tư tưởng Công Giáo phần nào không còn chắc chắn.

Mặt nghị chắc chắn sẽ làm điều này ở một mức độ nào đó. Vì nhiều lý do, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã không hữu hiệu trong việc kết nối với người Công Giáo Hoa Kỳ. Và nếu không có Rome phát huy ảnh hưởng điển hình của mình đối với đời sống Công Giáo Hoa Kỳ, nhiều người Công Giáo ở Hoa Kỳ sẽ tìm kiếm nguồn cảm hứng xã hội và trí tuệ ở nơi khác — bao gồm cả những nhân vật chính trị có khuynh hướng tôn giáo như Vance.

Nhưng Leo XIV dường như không chỉ thiết lập lại động lực mà còn thay đổi mô hình. Mặc dù vị Giáo hoàng mới cũng có thể sẽ ủng hộ nhiều chính nghĩa tương tự đã gây ra sự căng thẳng giữa Đức Phanxicô và những người Công Giáo bảo thủ ở Hoa Kỳ, chẳng hạn như tính đồng nghị và sự ủng hộ đối với người nhập cư, phong cách kiềm chế và sự tôn kính của giáo hoàng mới đối với những người tiền nhiệm như Đức Benedict XVI và Thánh Gioan Phaolô II đã giúp ngài nhận được sự chào đón nồng nhiệt ngay cả từ những góc độ truyền thống ở Hoa Kỳ.

Mọi dấu hiệu đều cho thấy người con bản xứ có cơ hội chiếm được trái tim và khối óc của người Công Giáo Hoa Kỳ theo cách mà chưa có giáo hoàng nào từng làm được trước đây. Và điều đó có thể làm phức tạp thêm vị thế của Vance với tư cách là một người có ảnh hưởng hàng đầu đến Công Giáo.

Nói rõ hơn, vị giáo hoàng người Hoa Kỳ và phó tổng thống Công Giáo nắm giữ các chức vụ khác nhau về cơ bản. Một người có nghĩa vụ phải giảng dạy đức tin Công Giáo một cách có thẩm quyền, trong khi người kia có nghĩa vụ phải đổi mới trật tự thế tục bằng cách sống theo đức tin đó.

Nhưng cũng không có nhiều nghi ngờ rằng trong thời đại của phương tiện truyền thông kỹ thuật số, sự sụp đổ của các định chế và sự chính trị hóa mọi thứ, các sứ điệp tương ứng của Đức Giáo Hoàng Leo XIV và Ông Vance về các vấn đề chính trị và xã hội sẽ cùng tồn tại — nếu không muốn nói là cạnh tranh — trên cùng một phương tiện. Và cách thức diễn ra của động lực đó có thể định hình cách người Công Giáo Hoa Kỳ áp dụng đức tin của họ vào xã hội trong nhiều thập niên tới.

Sự khác biệt và kết nối

Họ có thể tuyên xưng cùng một đức tin, nhưng Đức Leo XIV và Ông JD Vance thể hiện hai câu chuyện rất khác nhau về Công Giáo Hoa Kỳ.

Cả hai đều có khởi đầu khiêm tốn ở Trung Mỹ, nhưng có nguồn gốc hoàn toàn khác nhau. Vance xuất thân từ vùng Appalachia và lớn lên ở vùng Rust Belt Ohio hậu công nghiệp đang suy tàn, một trải nghiệm thúc đẩy nền chính trị "Nước Mỹ trên hết" của ông. Giống như những người Công Giáo thiên niên kỷ khác, đức tin của ông giống một sự lựa chọn có chủ ý hơn là một di sản được thừa hưởng.

Ngược lại, Đức Giáo Hoàng Leo XIV là sản phẩm của các cộng đồng Công Giáo dân tộc thiểu số ở Chicago vào những năm 1950, một quá trình nuôi dạy đã đưa ngài vào con đường truyền giáo ở Peru. Như Đức Giáo Hoàng đã nói với các nhà ngoại giao Vatican vào ngày 16 tháng 5, cuộc đời của ngài được đánh dấu bằng "khát vọng vượt qua biên giới để gặp gỡ những con người và nền văn hóa khác nhau" — một sự tương phản rõ rệt với những nhạy cảm của MAGA.

Tuy nhiên, một mối liên hệ đáng lưu ý là mối quan hệ chung của họ đối với Thánh Augustinô.

Ông Vance đã chọn Thánh Augustinô làm người bảo trợ cho lễ xác nhận của mình và đã trích dẫn thần học của vị Giáo phụ, đặc biệt liên quan đến chính trị và xã hội, là có ảnh hưởng đặc biệt đến sự trở lại của mình. Đức Giáo Hoàng Leo XIV là thành viên của một dòng tu lấy cảm hứng từ vị giám mục và nhà thần học thế kỷ thứ năm, và ngài đã tuyên bố mình là "con trai của Thánh Augustinô" trong bài phát biểu sau bầu cử của ngài từ loggia của Nhà thờ Thánh Phêrô.

Nhưng chỉ vì hai người trích dẫn từ Thánh Augustinô không có nghĩa là họ chia sẻ cùng một kết luận. Giống như Thánh Thomas Aquinas, bộ tác phẩm lớn lao của Thánh Augustinô đã được các trường phái thần học khác nhau sử dụng để đưa ra các lập luận loại trừ lẫn nhau. Ví dụ, về vấn đề mối quan hệ giữa Giáo hội và nhà nước, tư tưởng của Thánh Augustinô là nền tảng cho sự bảo vệ có ảnh hưởng của Robert Markus về tính trung lập thể tục, nhưng cũng là nền tảng cho sự phê phán của phong trào chính thống cấp tiến về nhà nước dân tộc hiện đại như là chống lại Chúa Kitô trong yếu tính.

Chủ nghĩa Augustinô của Vance chạy qua các học giả hậu tự do như Chad Pecknold của Đại học Công Giáo Hoa Kỳ, người nhấn mạnh đặc tính tôn giáo vốn có của chính trị và phê phán "huyền thoại tự do" của quyền tự chủ cá nhân. Một cách đáng lưu ý, lúc còn là Hồng Y, Đức Prevost đã theo Pecknold trên X, gợi ý cho thấy người nay là Giáo hoàng rất quen thuộc, nếu không muốn nói là đồng ý, với nhánh tư tưởng Augustinô này.

Nguồn gốc của sự căng thẳng

Nhiều người đã nói về cách Ông Vance và Đức Leo có thể xung đột, đặc biệt là về vấn đề nhập cư. Rốt cuộc, Đức Hồng Y Robert Prevost khi đó đã chia sẻ một bài viết cách đây ba tháng trên mạng xã hội có tựa đề "JD Vance đã sai: Chúa Giêsu không yêu cầu chúng ta đặt thứ tự cho tình yêu của mình dành cho người khác", một lời chỉ trích về việc phó tổng thống sử dụng khái niệm thần học có tên là *ordo amoris* để bảo vệ các chính sách nhập cư của chính quyền Trump.

Nhưng sự bất đồng rõ ràng của vị Giáo hoàng với các yếu tố trong lập trường nhập cư của Vance và Trump là điều không có gì đáng ngạc nhiên. Các lời kêu gọi của chính quyền nhằm trục xuất hàng loạt và nhắm mục tiêu vào những người di cư không có giấy tờ tại các nhà thờ và trường học, và cắt nguồn tài trợ cho các nỗ lực tái định cư người tị nạn Công Giáo, tất cả đều bị Hội đồng Giám mục Công Giáo Hoa Kỳ lên án.

Nhìn rộng hơn, sự thống nhất của PTT Vance và Đức Giáo Hoàng Leo XIV về nhiều vấn đề là về những gì bạn mong đợi giữa một vị giáo hoàng và một người bảo thủ theo chủ nghĩa dân túy — sự đồng thuận về các vấn đề xã hội như gia đình và bản dạng phái tính, và sự khác biệt về các vấn đề như hợp tác quốc tế và các quy định về môi trường. PTT Vance cũng có thể là một sự khác biệt so với đảng Cộng hòa Công Giáo điển hình ở chỗ sự nhấn mạnh của ông vào quyền lao động cũng có xu hướng phù hợp hơn với giáo lý xã hội của Giáo hội.

Nhưng căng thẳng đáng lưu ý nhất giữa Đức Giáo Hoàng Leo và PTT Vance có thể là về một vấn đề mới nổi: trí tuệ nhân tạo.

Với tư cách là phó tổng thống, Vance đã nhiều lần kêu gọi bãi bỏ quy định về trí tuệ nhân tạo. Ông không đưa ra lập luận này bất chấp giáo lý xã hội Công Giáo, mà bằng cách sử dụng nó. Trích dẫn lời dạy của Thánh Gioan Phaolô II rằng con người phải "góp phần vào sự tiến bộ liên tục của khoa học và công nghệ", PTT Vance đã lập luận rằng trí tuệ nhân tạo có thể là thứ "nâng cao, thay vì thay thế, giá trị của lao động".

Ngoài ra, PTT Vance đã cảnh báo rằng nếu Hoa Kỳ không thúc đẩy ranh giới của khả năng trí tuệ nhân tạo, các quốc gia khác, ít nhân hậu hơn, như Trung Quốc, sẽ làm.

"Đúng, có những lo ngại. Đúng, có những rủi ro. Nhưng chúng ta phải hướng tới tương lai trí tuệ nhân tạo với sự lạc quan và hy vọng, bởi vì tôi nghĩ rằng sự đổi mới công nghệ thực sự sẽ khiến đất nước chúng ta mạnh mẽ hơn", Phó tổng thống cho biết tại hội nghị thượng đỉnh công nghệ ngày 18 tháng 3.

Ngược lại, Đức Leo đang có cách tiếp cận thận trọng hơn đối với công nghệ mang tính chuyển đổi. Mặc dù thừa nhận "tiềm năng to lớn" của trí tuệ nhân tạo, ngài cũng nhấn mạnh đến nhu cầu "trách nhiệm và sự sáng suốt để đảm bảo rằng trí tuệ nhân tạo có thể được sử dụng vì lợi ích của tất cả mọi người".

Những bình luận của Đức Leo là tiếng vang từng chữ của tài liệu về trí tuệ nhân tạo của

Vatican vào tháng 1 năm 2025, trong đó nhấn mạnh rằng mọi bình diện của xã hội, bao gồm cả “chính phủ và các tổ chức quốc tế”, phải đảm bảo rằng trí tuệ nhân tạo thúc đẩy lợi ích chung. Không chỉ về mặt lao động và việc làm, mà còn liên quan đến các mối quan hệ của con người, sự sáng tạo và ra quyết định — những mối quan tâm đạo đức không được giải quyết trong đánh giá trí tuệ nhân tạo tập trung nhiều hơn vào kinh tế của Vance.

Hơn nữa, trí tuệ nhân tạo không phải là mối quan tâm nhỏ đối với Đức Giáo Hoàng Leo — đó là trọng tâm chính trong triều đại giáo hoàng của ngài. Ngài đã đề cập đến những thách thức mà trí tuệ nhân tạo đặt ra trong hầu hết mọi bài phát biểu công khai mà ngài đã đưa ra kể từ khi trở thành giáo hoàng.

Trên thực tế, vị Giáo hoàng người Mỹ đã chọn tên của mình một phần vì ngài cảm thấy mình được "gọi" để noi theo bước chân của Đức Leo XIII, vị giáo hoàng cuối thế kỷ 19 đã đưa ra một khuôn khổ đạo đức để vật lộn với những thay đổi công nghệ cấp tiến trong thời đại của ngài. Ngoại trừ việc phải đối diện với thách thức của các nhà máy và dây chuyền lắp ráp, Đức Leo XIV hiện phải đối diện với khả năng của các đội quân robot và ý thức trí tuệ nhân tạo.

"Trong thời đại của chúng ta", vị Giáo hoàng mới đã nói với Hồng Y đoàn vào ngày 10 tháng 5, "Giáo hội cung cấp cho mọi người kho tàng giáo lý xã hội của mình để ứng phó với một cuộc cách mạng công nghiệp khác và với những phát triển trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo đặt ra những thách thức mới cho việc bảo vệ phẩm giá con người, công lý và lao động".

Cũng giống như thông điệp nền tảng của Đức Leo XIII, *Rerum Novarum*, đã nhấn mạnh đến nhu cầu bảo vệ người lao động và xã hội mà không lên án sự thay đổi công nghệ, Đức Leo XIV có thể được mong đợi sẽ đề xuất một khuôn khổ tương tự cho cuộc cách mạng kỹ thuật số — một khuôn khổ dựa trên tự do và trách nhiệm. Và có thể sẽ có nhiều lời kêu gọi điều chỉnh hơn là Vance hài lòng với.

Chính trị, Giáo hoàng và tri nhận của công chúng

Mặc dù có thể nảy sinh căng thẳng giữa hai người, PTT Vance đã nói rằng ông không muốn "chơi trò chính trị hóa trò chơi của Đức Giáo Hoàng."

"Tôi chắc chắn ngài sẽ nói nhiều điều mà tôi thích," PTT Vance nói với người dẫn chương trình phát thanh bảo thủ Hugh Hewitt vào ngày 9 tháng 5. "Tôi chắc chắn tôi sẽ tiếp tục cầu nguyện cho ngài và Giáo hội bất chấp tất cả và trong suốt tất cả, và đó sẽ là cách tôi xử lý vấn đề."

Đối với phó tổng thống Công Giáo, việc duy trì được sự ưu ái của Giáo hoàng có vẻ quan trọng vì lý do cá nhân — nhưng cũng vì lý do chính trị. Trong khi tác động của Đức Phanxicô đối với nền chính trị Hoa Kỳ có vẻ không đáng kể, thì cử tri Công Giáo có thể chú ý nhiều hơn nếu phe của Vance ngày càng bất đồng quan điểm với một vị giáo hoàng người Mỹ được yêu mến.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV chắc chắn không phải là một chính trị gia. Tuy nhiên, giáo lý của Giáo hội có ý nghĩa đối với chính sách công. Và vì các giám mục không có cùng loại ảnh hưởng ra lệnh và tuân theo đối với tín hữu Công Giáo như họ đã từng có trong thời của Đức Giáo Hoàng Leo cuối cùng, nên Đức Leo XIV có thể sẽ có chiến lược trong các thông tin liên quan của ngài. Ví dụ, mặc dù ngài có thể sẽ không đồng ý với Vance về bất cứ số lượng vấn đề nào, nhưng vị Giáo hoàng mới có thể sẽ tính đến việc 56% cử tri Công Giáo Hoa Kỳ đã bỏ phiếu cho phó tổng thống hiện tại vào tháng 11 năm ngoái khi ông xác định cách tốt nhất để tham gia.

Điều đó không nhất thiết có nghĩa là Đức Leo XIV sẽ luôn không đổi đầu. Như ngài đã nói với đoàn ngoại giao Vatican, "Giáo hội không bao giờ có thể được miễn trừ khỏi việc nói sự thật về nhân loại và thế giới, sử dụng bất cứ khi nào cần thiết để làm giảm bớt ngôn ngữ có thể ban đầu gây ra hiểu lầm."

Sự quen thuộc của Giáo hoàng mới với cách thức hoạt động của động lực chính trị và giáo hội Hoa Kỳ có thể sẽ khiến ngài truyền tải thông điệp của mình hữu hiệu hơn — hoặc ít nhất sẽ ngăn cản những người khác bác bỏ thông điệp đó trên cơ sở cho rằng "ngài không hiểu nước Mỹ", một câu nói thường được áp dụng cho Đức Phanxicô người Argentina.

Với khả thể có một triều đại giáo hoàng dài cho Đức Leo XIV — và với bản thân Vance có thể đang để mắt đến Phòng Bầu dục — giáo hoàng người Mỹ và phó tổng thống Công Giáo chắc chắn sẽ gắn kết với nhau. Câu chuyện về một phần tư thế kỷ tiếp theo của Công Giáo Hoa Kỳ phần lớn có thể phản ánh mối quan hệ của họ — một mối quan hệ bắt đầu vào Chúa Nhật này, tại Thánh lễ.

Đức Giáo Hoàng Leo chào đón các nhà lãnh đạo thế giới trong hơn một giờ

(Ngày 18/05/2025)

Tạp chí Aleteia ngày 18/05/25 tường trình rằng: Sau Thánh lễ nhậm chức, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đứng tại Vương cung thánh đường Thánh Phêrô chào đón hàng dài các nguyên thủ quốc gia.

Đứng trước bàn thờ chính của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô, Đức Giáo Hoàng Leo XIV bắt tay hàng chục nguyên thủ quốc gia và chính phủ đã đến Rome để tham dự Thánh lễ khai mạc triều đại Giáo hoàng của ngài vào ngày 18 tháng 5 năm 2025. Đức Giáo Hoàng mới đã chào đón Tổng thống Ukraine Zelensky và Phó Tổng thống Hoa Kỳ J.D. Vance, cùng nhiều người khác.

Trong một giờ 15 phút, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã dành thời gian để chào đón đại diện của các quốc gia tham dự Thánh lễ khai mạc triều đại giáo hoàng của ngài. Tổng thống Ý Sergio Mattarella dẫn đầu đoàn rước dài gồm các nguyên thủ quốc gia và chính phủ, theo sát là Thủ tướng Ý Giorgia Meloni.

Sau đó, vị giáo hoàng người Mỹ nhập quốc tịch Peru đã được Tổng thống Peru, Dina Boluarte, và các nhà chức trách dân sự và quân sự chính của quốc gia Andes chào đón nồng nhiệt.

Về phía Hoa Kỳ, Phó Tổng thống J.D. Vance dẫn đầu phái đoàn. Vance đã được Đức Giáo Hoàng Phanxicô tiếp đón vào ngày 20 tháng 4, một ngày trước khi vị giáo hoàng người Argentina qua đời. Phái đoàn Hoa Kỳ cũng bao gồm anh trai cả của Đức Giáo Hoàng, Louis.

TT Volodymyr Zelensky cũng đã chào đón Đức Giáo Hoàng Leo XIV cùng với vợ của ông. Vào buổi chiều, Đức Giáo Hoàng đã dành cho tổng thống Ukraine một buổi tiếp kiến riêng.

Vào thứ Bảy, Đức Thánh Cha đã có thể nói chuyện dài với "gia đình các dân tộc", khi ngài tiếp đoàn ngoại giao được công nhận tại Tòa thánh. Có 184 quốc gia duy trì quan hệ ngoại giao với Tòa thánh.

Sáng nay, vào cuối Thánh lễ, Đức Leo XIV đã kêu gọi "đàm phán vì một nền hòa bình công bằng và lâu dài" tại Ukraine khi ngài đưa ra lời suy tư lúc đọc kinh Regina Caeli. Ngài cũng đặc biệt đề cập đến Gaza và Myanmar.

Một số nguyên thủ quốc gia cũng có mặt trong hàng trải dài qua gian giữa của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô, bao gồm Vua Felipe VI và Hoàng hậu Letizia của Tây Ban Nha và Vua Philippe và Hoàng hậu Mathilde của Bỉ.

Phó Tổng Thống Vance gặp Đức Giáo Hoàng, thảo luận về hòa bình, tự do tôn giáo

(Ngày 19/05/2025)

Elise Ann Allen của tạp chí mạng Crux, ngày 19 tháng 5 năm 2025, tường trình từ Rôma: Sau khi tham dự Thánh lễ nhậm chức của Đức Giáo Hoàng Leo XIV, Phó Tổng thống Hoa Kỳ JD Vance đã có cuộc họp riêng với Đức Giáo Hoàng và các quan chức cấp cao khác vào thứ Hai, với các chủ đề chính là tự do tôn giáo và nhu cầu đàm phán tại các khu vực xung đột.

Theo thông cáo của Vatican ngày 19 tháng 5, sáng hôm đó, Đức Giáo Hoàng và Ông Vance đã có một cuộc họp riêng kéo dài khoảng 45 phút, bắt đầu vào khoảng 7:56 sáng và kết thúc vào khoảng 8:41 sáng, sau đó Ông Vance đã gặp Bộ trưởng Quan hệ với các quốc gia của Vatican, Tổng giám mục người Anh Paul Gallagher.

“Trong các cuộc hội đàm thân mật được tổ chức tại Phủ Quốc vụ khanh, sự hài lòng về mối quan hệ song phương tốt đẹp đã được nhắc lại, và sự hợp tác giữa Giáo hội và Nhà nước đã được thảo luận, cũng như một số vấn đề có liên quan đặc biệt đến đời sống giáo hội và tự do tôn giáo”, tuyên bố cho biết.

Ngoài ra, các bên cũng trao đổi quan điểm về “một số vấn đề quốc tế hiện tại, kêu gọi tôn trọng luật nhân đạo và luật pháp quốc tế trong các lĩnh vực xung đột và giải pháp đàm phán giữa các bên liên quan”.

Bộ trưởng Ngoại giao Hoa Kỳ Marco Rubio cũng có mặt cùng PTT Vance trong cuộc họp tại Phủ Quốc vụ khanh của Vatican.

Người phát ngôn của PTT Vance cho biết cuộc họp của ông với Đức Giáo Hoàng Leo bắt đầu một đối một, và sau đó Rubio tham gia, “và sau phần đó, họ có sự tham gia của vợ chồng họ và phái đoàn Hoa Kỳ lớn hơn”.

Vào Chúa Nhật, PTT Vance đã tham dự Thánh lễ nhậm chức của Đức Giáo Hoàng Leo tại Quảng trường Thánh Phêrô, sau đó hội đàm với Tổng thống Ukraine Volodymyr Zelenskyy.

Đây là chuyến thăm thứ hai của PTT Vance đến Vatican chỉ trong vài tuần, trước đó ông đã cùng gia đình đến tham dự buổi lễ Thứ Sáu Tuần Thánh tại Vương cung thánh đường Thánh Phêrô và có buổi chào hỏi riêng với Đức Giáo Hoàng Phanxicô vào sáng Phục sinh, vài giờ trước khi vị Giáo hoàng qua đời sau cơn đột quỵ vào ngày 21 tháng 4.

Trước đây, Đức Phanxicô đã chỉ trích gay gắt lập trường của chính quyền Hoa Kỳ về vấn đề nhập cư, cụ thể là chính sách trục xuất hàng loạt, đặc biệt chỉ trích Ông Vance vì những phát biểu về trật tự tình yêu của Kitô giáo, bắt đầu từ những người gần gũi rồi mở rộng ra những người xa hơn.

Khi đó, Đức Hồng Y Robert Prevost, trước khi được bầu làm giáo hoàng, dường như cũng đã chỉ trích những phát biểu của Ông Vance trên nền tảng truyền thông xã hội X, trước đây gọi là Twitter, rằng, "JD Vance đã sai. Chúa Giêsu không yêu cầu chúng ta xếp hạng tình yêu của mình đối với người khác".

Tuy nhiên, tuyên bố hôm thứ Hai không đề cập cụ thể đến vấn đề nhập cư, nhưng vấn đề này có thể nằm trong số "các vấn đề quốc tế hiện tại" được thảo luận.

Trong khi ở Rome vào tháng trước, PTT Vance đã thảo luận về nhiều vấn đề trong cuộc họp ngày 19 tháng 4 với Gallagher và Quốc vụ khanh Vatican, Hồng Y Pietro Parolin, trong cuộc họp đó đã thảo luận về nhiều vấn đề, bao gồm di cư và các nỗ lực hòa bình hoàn cầu.

Cuộc trò chuyện đó cũng diễn ra sau khi một số quan chức cấp cao của Vatican nhận được thư từ chi tiết từ một luật sư và một tổ chức nhân quyền ở Peru nêu rõ các tội phạm tài chính bị cáo buộc do Sodalitium Christianae Vitae (SCV), một tổ chức Công Giáo từng hùng mạnh đã bị Đức Giáo Hoàng Phanxicô dẹp bỏ và hiện đang trong quá trình thanh lý bởi người giám sát do Vatican chỉ định.

Trong số những điểm khác, thư từ cảnh báo các quan chức Vatican rằng những cá nhân có

liên quan đến SCV đã cố gắng sử dụng thỏa thuận giữa nhà thờ và nhà nước để được giảm thuế đối với các doanh nghiệp béo bở chỉ để gửi số tiền đó cho các công ty mẹ ở Hoa Kỳ.

Các quan chức đã nhận được những lá thư mà Crux đã thấy, bao gồm Parolin; Hồng Y Robert Prevost khi đó, hiện là Giáo hoàng Leo XIV; và Sơ Simona Brambilla người Ý, bộ trưởng Bộ Tu sĩ của Vatican, chịu trách nhiệm việc dẹp bỏ SCV.

Đức ông Jordi Bertomeu người Tây Ban Nha, một trong những viên chức Vatican đã điều tra SCV và là đại biểu của giáo hoàng chịu trách nhiệm thanh lý tài sản của nó, cho biết trong một cuộc phỏng vấn vào tháng trước rằng Vatican đã yêu cầu các cơ quan tài chính tại Hoa Kỳ can thiệp để giúp họ điều tra các cáo buộc rửa tiền quốc tế.

Đức Leo XIV bổ nhiệm tân Đại chương án cho Viện Gioan Phaolô II thay thế Đức Tổng Giám Mục Paglia gây tranh cãi

(Ngày 19/05/2025)

Tin Nóng: hãng tin CWN, ngày 19 tháng 5, 2025, phổ biến tin tức: Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã bổ nhiệm Đức Hồng Y Baldassare Reina, tổng đại diện của giáo phận Rome, làm đại chương án của Viện Thần học Giáo hoàng “Gioan Phaolô II” về Khoa học Hôn nhân và Gia đình.

Trong vai trò đó, Đức Hồng Y Reina thay thế Tổng giám mục Vincenzo Paglia, người đã nghỉ hưu ở tuổi 80. Tổng giám mục Paglia là một trong những giám mục gây tranh cãi nhất tại Vatican trong triều đại của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, chủ trì một cuộc tái cấu trúc triệt để Hội đồng Giáo hoàng về Sự sống, tập trung vào các vấn đề xã hội rộng lớn hơn là các vấn đề gây tranh cãi về sự sống con người và phẩm giá con người mà nó được thành lập.

Sau đây là thông cáo chính thức của Tòa Thánh về việc bổ nhiệm này:

Bổ nhiệm Đại Chương án của Viện Thần học Giáo hoàng “Gioan Phaolô II” về Khoa học Hôn nhân và Gia đình 19.05.2025

Đức Thánh Cha đã bổ nhiệm Đức Hồng Y Baldassare Reina, Tổng đại diện của Đức Thánh Cha tại giáo phận Rome và Đại Chương Án của Đại học Giáo hoàng Lateran, làm Đại Chương Án của Viện Thần học Giáo hoàng “Gioan Phaolô II” về Khoa học Hôn nhân và Gia đình

Đức Giáo Hoàng Leo lần đầu gặp Zelenskyy, cầu nguyện cho lệnh ngừng bắn ở Ukraine

(Ngày 19/05/2025)

Elise Ann Allen của tạp chí Crux, ngày 18 tháng 5 năm 2025, tường trình từ Rome: Sau khi chủ trì Thánh lễ nhậm chức chính thức sau khi được bầu làm giáo hoàng, Đức Leo XIV đã có

cuộc gặp riêng với Tổng thống Ukraine Volodymyr Zelenskyy, ngay sau khi hai người có cuộc điện đàm trong bối cảnh các cuộc đàm phán ngừng bắn đang diễn ra.

Trong bài phát biểu trước khi hát kinh Regia Coeli vào cuối Thánh lễ Chúa Nhật, Đức Giáo Hoàng đã bày tỏ tình liên đới với những người “đang phải chịu đau khổ vì chiến tranh”.

Ngài đặc biệt đề cập đến cuộc xung đột ở Gaza, nói rằng trẻ em, gia đình và người già sống sót “bị gián lược đến mức chết đói”, trong khi ở Myanmar, một đợt bùng phát thù địch mới đã khiến số thương vong tăng lên.

Đức Leo cũng đề cập đến “Ukraine bị chiến tranh tàn phá”, nói rằng đất nước này “đang chờ các cuộc đàm phán cho một nền hòa bình công bằng và lâu dài”.

Sau Thánh lễ, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã bắt tay Zelenskyy và vợ trong khi chào đón các phái đoàn và nguyên thủ quốc gia khác nhau có mặt. Sau đó, ngài đã có một cuộc họp riêng với Zelenskyy tại văn phòng nhỏ của mình tại Hội trường Phaolô VI của Vatican.

Cuộc họp kéo dài khoảng 30 phút, tuy nhiên, Vatican không cung cấp thông tin chi tiết về nội dung cuộc thảo luận, nói rằng đó là một cuộc trò chuyện riêng tư.

TT Zelenskyy trong một dòng tweet được gửi trong Thánh lễ Chúa Nhật đã bày tỏ lòng biết ơn đối với lời kêu gọi của Đức Giáo Hoàng về “một nền hòa bình công bằng và sự quan tâm đến Ukraine và người dân của chúng tôi”.

“Mọi quốc gia đều xứng đáng được sống trong hòa bình và an ninh”, ông nói, và chúc mừng Đức Giáo Hoàng Leo XIV khi bắt đầu “sứ mệnh rất đặc biệt này”, bày tỏ hy vọng rằng “những lời cầu nguyện cho một nền hòa bình công bằng và một cuộc sống có phẩm giá cho tất cả mọi người sẽ được lắng nghe”.

Cuộc gặp giữa hai người diễn ra một tuần sau cuộc điện đàm đầu tiên của họ, với việc Zelenskyy nói trong một dòng tweet ngày 12 tháng 5 rằng ông đã mời vị giáo hoàng mới đặc cử đến thăm Ukraine.

TT Zelenskyy cho biết mặc dù đây là cuộc trò chuyện đầu tiên của họ, nhưng đó “đã là một cuộc trò chuyện rất nồng ấm và thực sự có ý nghĩa”.

“Tôi cảm ơn Đức Thánh Cha vì sự ủng hộ của ngài đối với Ukraine và tất cả người dân của chúng tôi. Chúng tôi vô cùng trân trọng những lời của ngài về nhu cầu đạt được một nền hòa bình công bằng và lâu dài cho đất nước chúng tôi và việc trả tự do cho các tù nhân. Chúng tôi cũng đã thảo luận về hàng nghìn trẻ em Ukraine bị Nga trục xuất”, ông nói, đồng thời nói rằng “Ukraine trông cậy vào sự hỗ trợ của Vatican để đưa các em trở về với gia đình”.

Ông cho biết ông cũng đã thông báo với Đức Giáo Hoàng Leo về thỏa thuận giữa Ukraine và

các đồng minh rằng "một lệnh ngừng bắn hoàn toàn và vô điều kiện trong ít nhất 30 ngày phải bắt đầu".

"Tôi cũng tái khẳng định sự sẵn sàng của Ukraine cho các cuộc đàm phán tiếp theo ở bất cứ hình thức nào, bao gồm cả các cuộc đàm phán trực tiếp - một lập trường mà chúng tôi đã nhiều lần nhấn mạnh. Ukraine muốn chấm dứt cuộc chiến này và đang làm mọi điều để đạt được điều đó. Chúng tôi hiện đang chờ những bước đi tương tự từ Nga", ông nói, và nói thêm rằng ông đã mời Đức Giáo Hoàng Leo đến thăm Ukraine.

Vào Chúa Nhật, ngày 11 tháng 5, trong bài phát biểu đầu tiên lúc hát kinh Regina Coeli, Đức Giáo Hoàng đã cầu nguyện cho hòa bình ở Ukraine, yêu cầu "mọi điều có thể được thực hiện để đạt được một nền hòa bình đích thực, công bằng và lâu dài, càng sớm càng tốt. Hãy để tất cả các tù nhân được trả tự do và trẻ em trở về với gia đình của chúng".

TT Zelenskyy sau cuộc gặp với Đức Giáo Hoàng Leo đã có cuộc hội đàm với Phó Tổng thống Hoa Kỳ JD Vance và Ngoại trưởng Hoa Kỳ Marco Rubio, cả hai đều là người Công Giáo và cũng tham dự Thánh lễ nhậm chức của Đức Giáo Hoàng Leo.

Đây là cuộc họp đầu tiên của TT Zelenskyy và PTT Vance kể từ cuộc họp công khai gây chấn động tại Nhà Trắng vào đầu năm nay, cũng có sự tham dự của Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump.

Tuy nhiên, vào ngày diễn ra lễ tang của Đức Cố Giáo hoàng Phanxicô, TT Trump, người đã tham dự, đã có cuộc trò chuyện riêng với Zelenskyy tại Vương cung thánh đường Thánh Phêrô để thảo luận về các nỗ lực hòa bình.

Trong một dòng tweet ngày 18 tháng 5, TT Zelenskyy đã định nghĩa cuộc gặp với PTT Vance và NT Rubio là "tốt", nói rằng "chúng tôi đã thảo luận về các cuộc đàm phán tại Istanbul, nơi người Nga đã cử một phái đoàn cấp thấp gồm những người không ra quyết định".

"Tôi tái khẳng định rằng Ukraine sẵn sàng tham gia vào hoạt động ngoại giao thực sự và nhấn mạnh tầm quan trọng của lệnh ngừng bắn hoàn toàn và vô điều kiện càng sớm càng tốt", ông nói, đồng thời cho biết họ cũng đề cập đến "nhu cầu trừng phạt Nga, thương mại song phương, hợp tác quốc phòng, tình hình chiến trường và trao đổi tù nhân sắp tới".

Ông nhấn mạnh đến nhu cầu gây sức ép với Nga “cho đến khi họ muốn chấm dứt chiến tranh”, nói rằng cam kết chung nhằm đạt được “một nền hòa bình công bằng và lâu dài” cũng đã được thảo luận. Ông cảm ơn Hoa Kỳ vì “sự ủng hộ và lãnh đạo của họ trong việc cứu sống con người”.

Trong bài phát biểu lúc hát kinh Regina Coeli, Đức Giáo Hoàng Leo đã cầu xin sự chuyển cầu của Đức Trinh Nữ Maria để có được “món quà hòa bình, sự hỗ trợ và an ủi cho những người đau khổ, và ân sủng cho tất cả chúng ta để trở thành nhân chứng cho Chúa Phục sinh”.

Nguyên văn Diễn từ của Đức Giáo Hoàng Leo với Đại diện các tôn giáo không phải Công Giáo và không phải là Kitô giáo

(Ngày 19/05/2025)

Kathleen N. Hattrup của Aleteia, ngày 19/05/25, phổ biến bài phát biểu của Đức Leo khi gặp đại diện các giáo hội ngoài Công Giáo:

Thật vậy, sự hiệp nhất luôn là mối quan tâm thường trực của tôi, như được chứng minh bằng phương châm mà tôi đã chọn cho chức giám mục của mình: In Illo uno unum, một câu nói của Thánh Augustinô thành Hippo nhắc nhở chúng ta rằng chúng ta cũng vậy, mặc dù chúng ta rất nhiều, nhưng “trong Đấng Duy nhất — tức là Chúa Kitô — chúng ta là một”

Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã gặp một nhóm đại diện từ các tôn giáo Kitô giáo và phi Kitô giáo khác vào ngày sau lễ nhậm chức chính thức của mình.

Đức Thánh Cha đã có buổi tiếp kiến đặc biệt vào thứ Hai dành cho các phái đoàn đại kết và liên tôn tham dự Thánh lễ trọng thể vào Chúa Nhật.

Mặc dù chưa có thông báo chính thức nào được đưa ra, nhưng người ta cho rằng chuyến đi đầu tiên của Đức Giáo Hoàng Leo sẽ là đến Thổ Nhĩ Kỳ, nơi ngài sẽ cùng Đức Thượng phụ Đại kết cử hành lễ kỷ niệm 1,700 năm ngày ban hành tín điều chung của chúng ta, được thiết lập tại Công đồng Nicaea vào năm 325.

Đức Giáo Hoàng cũng đã có lời chào đặc biệt đến những người theo đạo Do Thái và Hồi giáo.

Sau đây là bản dịch của Vatican về bài phát biểu của ngài:

Anh chị em thân mến,

Tôi vô cùng vui mừng gửi lời chào nồng nhiệt đến tất cả các bạn, Đại diện của các Giáo hội và Cộng đồng Giáo hội khác, cũng như các tôn giáo khác, những người đã tham dự buổi cử hành khai mạc thừa tác vụ của tôi với tư cách là Giám mục của Rome và Người kế vị Thánh Phêrô. Tôi bày tỏ tình cảm anh em với Đức Thượng phụ Bartholomew, Đức Thượng Phụ Theophilos III và Đức Thượng phụ Mar Awa III, và với mỗi người trong các bạn, tôi vô cùng biết ơn sự hiện diện và lời cầu nguyện của các bạn, đó là niềm an ủi và khích lệ lớn lao.

Một trong những điểm nhấn mạnh mẽ trong triều đại giáo hoàng của Đức Giáo Hoàng Phanxicô là tình huynh đệ phổ quát. Về vấn đề này, Chúa Thánh Thần thực sự đã “thúc đẩy” ngài tiến triển mạnh mẽ các sáng kiến đã được các Giáo hoàng trước thực hiện, đặc biệt là kể

từ Thánh Gioan XXIII. Vị Giáo hoàng của Thông điệp Fratelli Tutti đã thúc đẩy cả con đường đại kết và đối thoại liên tôn. Trên hết, ngài đã làm như vậy bằng cách vun đắp các mối quan hệ giữa các cá nhân, theo cách mà không làm mất đi bất cứ điều gì khỏi các mối liên kết giáo hội, đặc điểm nhân bản của cuộc gặp gỡ luôn được coi trọng. Xin Chúa giúp chúng ta trân trọng chứng tá của ngài!

Việc bầu chọn tôi diễn ra vào năm kỷ niệm 1,700 năm Công đồng chung đầu tiên của Nicaea. Công đồng đó đại diện cho một cột mốc trong việc xây dựng Kinh Tin Kính chung của tất cả các Giáo hội và Cộng đồng Giáo hội. Trong khi chúng ta đang trên hành trình tái lập sự hiệp thông trọn vẹn giữa tất cả các Kitô hữu, chúng ta nhận ra rằng sự hiệp nhất này chỉ có thể là sự hiệp nhất trong đức tin. Là Giám mục Rôma, tôi coi một trong những ưu tiên của mình là tìm cách tái lập sự hiệp thông trọn vẹn và hữu hình giữa tất cả những người tuyên xưng cùng một đức tin vào Thiên Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần.

Thật vậy, sự hiệp nhất luôn là mối quan tâm thường trực của tôi, như được chứng minh bằng phương châm mà tôi đã chọn cho chức giám mục của mình: In Illo uno unum, một câu nói của Thánh Augustinô thành Hippo nhắc nhở chúng ta rằng chúng ta cũng vậy, mặc dù chúng ta là nhiều, “trong Đấng Duy nhất — tức Chúa Kitô — chúng ta là một” (*Enarr. Về Thánh vịnh*, 128, 3). Hơn nữa, sự hiệp thông của chúng ta được hiện thực hóa trong phạm vi chúng ta gặp gỡ Chúa Giêsu. Chúng ta càng trung thành và vâng lời Người, chúng ta càng hiệp nhất với nhau. Do đó, chúng ta, những Kitô hữu, đều được kêu gọi cầu nguyện và cùng nhau làm việc để đạt được mục tiêu này, từng bước một, đó là và vẫn là công việc của Chúa Thánh Thần.

Hơn nữa, nhận thức rằng tính đồng nghị và đại kết có mối liên hệ chặt chẽ, tôi muốn đảm bảo với các bạn về ý định tiếp tục cam kết của Đức Giáo Hoàng Phanxicô trong việc thúc đẩy bản chất đồng nghị của Giáo Hội Công Giáo và phát triển các hình thức mới và cụ thể cho tính đồng nghị ngày càng mạnh mẽ hơn trong các mối quan hệ đại kết.

Con đường chung của chúng ta có thể và cũng phải được hiểu theo nghĩa rộng là thu hút mọi người, theo tinh thần huynh đệ nhân loại mà tôi đã đề cập ở trên. Bây giờ là lúc đối thoại và xây dựng cầu nối. Do đó, tôi rất vui và biết ơn sự hiện diện của đại diện các truyền thống tôn giáo khác, những người chia sẻ hành trình tìm kiếm Thiên Chúa và ý muốn của Người, luôn luôn và chỉ là ý muốn của tình yêu và sự sống dành cho nam giới, nữ giới và cho mọi loài thụ tạo.

Các bạn đã chứng kiến những nỗ lực đáng chú ý của Đức Giáo Hoàng Phanxicô trong việc ủng hộ đối thoại liên tôn. Qua lời nói và hành động của mình, ngài đã mở ra những con đường mới để gặp gỡ, nhằm thúc đẩy “văn hóa đối thoại như con đường; sự hợp tác lẫn nhau như quy tắc ứng xử; sự hiểu biết lẫn nhau như phương pháp và tiêu chuẩn” (*Văn kiện về tình huynh đệ nhân loại vì hòa bình thế giới và chung sống*, Abu Dhabi, ngày 4 tháng 2 năm 2019). Tôi cảm ơn Bộ Đối thoại Liên tôn vì vai trò thiết yếu của nó trong công việc kiên nhẫn này là khuyến khích các cuộc họp và trao đổi cụ thể nhằm xây dựng các mối quan hệ dựa trên

tình huynh đệ nhân bản.

Tôi đặc biệt chào đón anh chị em Do Thái và Hồi giáo của chúng ta. Vì nguồn gốc Do Thái của Kitô giáo, tất cả các Kitô hữu đều có mối quan hệ đặc biệt với Do Thái giáo. Tuyên bố của công đồng *Nostra Aetate* (số 4) nhấn mạnh đến sự vĩ đại của di sản thiêng liêng được chia sẻ bởi các Kitô hữu và người Do Thái, khuyến khích sự hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau. Đối thoại thần học giữa các Kitô hữu và người Do Thái vẫn luôn quan trọng và gần gũi với trái tim tôi. Ngay cả trong thời điểm khó khăn này, được đánh dấu bằng những xung đột và hiểu lầm, chúng ta vẫn cần phải tiếp tục đà phát triển của cuộc đối thoại quý giá này của chúng ta.

Mối quan hệ giữa Giáo Hội Công Giáo và người Hồi giáo đã được đánh dấu bằng cam kết ngày càng tăng đối với đối thoại và tình anh em, được nuôi dưỡng bằng lòng tôn trọng đối với những người anh chị em của chúng ta, những người "thờ phượng Thiên Chúa, Đấng duy nhất, hằng sống và hiện hữu, nhân từ và toàn năng, Đấng tạo dựng trời và đất, Đấng cũng đã nói với nhân loại" (*ibid.*, 3). Cách tiếp cận này, dựa trên sự tôn trọng lẫn nhau và tự do lương tâm, là nền tảng vững chắc để xây dựng những cây cầu giữa các cộng đồng của chúng ta.

Gửi đến tất cả các bạn, những người đại diện cho các truyền thống tôn giáo khác, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn vì sự tham gia của các bạn vào cuộc họp này và vì những đóng góp của các bạn cho hòa bình. Trong một thế giới bị tổn thương bởi bạo lực và xung đột, mỗi cộng đồng được đại diện ở đây đều mang đến sự đóng góp của riêng mình về trí tuệ, lòng trắc ẩn và cam kết vì lợi ích của nhân loại và bảo vệ ngôi nhà chung của chúng ta. Tôi tin rằng nếu chúng ta đồng lòng và thoát khỏi sự ràng buộc về ý thức hệ và chính trị, chúng ta có thể nói "không" với chiến tranh và "có" với hòa bình, "không" với chạy đua vũ trang và "có" với giải trừ quân bị, "không" với nền kinh tế làm cho con người và Trái đất trở nên nghèo đói và "có" với phát triển toàn diện.

Chúng ta của tình anh em chúng ta, mà tôi hy vọng chúng ta có thể thể hiện bằng những cử chỉ hữu hiệu, chắc chắn sẽ góp phần xây dựng một thế giới hòa bình hơn, điều mà tất cả những người đàn ông và đàn bà thiện chí đều mong muốn trong trái tim mình.

Các bạn thân mến, một lần nữa cảm ơn các bạn vì sự gần gũi của các bạn. Chúng ta hãy cầu xin Thiên Chúa ban phúc lành cho tâm hồn chúng ta: xin lòng nhân từ và sự khôn ngoan vô hạn của Người giúp chúng ta sống như con cái Người và như anh chị em với nhau, để hy vọng có thể lớn lên trên thế giới. Tôi xin chân thành cảm tạ.

Kỷ niệm 1,700 năm: Ngày tháng của Nicaea, năm 325 và năm 2025

(Ngày 20/05/2025)

Kathleen N. Hattrup của tạp chí *Aleteia*, ngày 20/05/25, cho hay: Ngày 20 tháng 5 được kỷ niệm là ngày bắt đầu của Công đồng Nicaea, nơi đã ban cho chúng ta Kinh Tin Kính Nicea. Liệu Đức Giáo Hoàng và Thượng phụ có cùng nhau ở Thổ Nhĩ Kỳ vào tháng 11 không?

"Cuộc bầu cử của tôi diễn ra vào năm kỷ niệm 1,700 năm Công đồng chung đầu tiên Nicaea. Công đồng đó đánh dấu một cột mốc trong việc xây dựng Kinh Tin Kính chung của tất cả các Giáo hội và Cộng đồng Giáo hội. Trong khi chúng ta đang trên hành trình tái lập sự hiệp thông trọn vẹn giữa tất cả các Kitô hữu, chúng ta nhận ra rằng sự hiệp nhất này chỉ có thể là sự hiệp nhất trong đức tin. Là Giám mục của Rome, tôi coi một trong những ưu tiên của mình là tìm cách tái lập sự hiệp thông trọn vẹn và hữu hình giữa tất cả những người tuyên xưng cùng một đức tin vào Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần."

Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã đưa ra suy tư trên khi ngài họp mặt vào thứ Hai với đại diện của các Giáo hội và tôn giáo khác.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV tổ chức một buổi tiếp kiến đặc biệt cho các phái đoàn đại kết và liên tôn đã tham dự Thánh lễ trọng thể tiếp nhận thừa tác vụ Phêrô của ngài.

Trong bài phát biểu của ngài, Đức Thánh Cha đã nhắc lại sự nhấn mạnh của Đức Giáo Hoàng Phanxicô về tình huynh đệ phổ quát.

20 tháng 5

Ngày chính xác của Công đồng Nicaea đang được tranh luận. Tuy nhiên, ngày 20 tháng 5 được cử hành như ngày kỷ niệm khai mạc. Chúng ta biết rằng công đồng này khai mạc vào cuối mùa xuân và kết thúc vào mùa hè, vào tháng 7 hoặc tháng 8 năm 325.

Hoàng đế Constantine là người triệu tập Công đồng.

Đức Giáo Hoàng Sylvester I (giáo hoàng từ năm 314 đến 335) được đại diện bởi các đại biểu.

Việc cử hành kỷ niệm Công đồng này là rất quan trọng vì nó được tổ chức vào thời điểm Kitô giáo thống nhất (tức là trước Đại ly giáo năm 1054 chia cắt Đông (Chính thống giáo) và Tây, và trước cuộc Cải cách Thệ phản.)

Trong cùng bài phát biểu đó, Đức Giáo Hoàng Leo đã nói:

Thật vậy, sự thống nhất luôn là mối quan tâm thường trực của tôi, như được chứng minh bằng phương châm mà tôi đã chọn cho chức giám mục: Trong Illo uno unum (trong Đấng Duy nhất, chúng ta là một), một câu nói của Thánh Augustinô thành Hippo nhắc nhở chúng ta rằng chúng ta cũng vậy, mặc dù chúng ta nhiều, “trong Đấng Duy Nhất — tức Chúa Kitô — chúng ta là một” (Enarr. In Ps., 128, 3). Hơn nữa, sự hiệp thông của chúng ta được thực hiện ở mức độ chúng ta gặp nhau trong Chúa Giêsu. Chúng ta càng trung thành và vâng lời Người, chúng ta càng hiệp nhất với nhau. Do đó, chúng ta, các Ki-tô hữu, đều được kêu gọi cầu nguyện và cùng nhau làm việc để đạt được mục tiêu này, từng bước một, đó là và vẫn là công việc của Chúa Thánh Thần.

Thổ Nhĩ Kỳ

Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã có kế hoạch đến Thổ Nhĩ Kỳ để cử hành ngày kỷ niệm với Đức Thượng phụ Chính thống giáo Bartholomew. Ngày cho chuyến đi chưa bao giờ được công bố, nhưng dự kiến sẽ diễn ra trong tuần này.

Đức Giáo Hoàng Leo đã đảm bảo, trong cuộc họp với giới truyền thông vào ngày 12 tháng 5, rằng ngài có ý định thực hiện các kế hoạch của Đức Phanxicô.

Tuy nhiên, ngày tháng vẫn chưa được Tòa thánh công bố.

Vào thứ Hai, ngày 19 tháng 5, Đức Thượng phụ và Đức Giáo Hoàng đã gặp riêng.

Đức Thượng phụ Đại kết đã bay đến Rome để dự lễ nhậm chức của Đức Giáo Hoàng Leo XIV. Ngài đã cầu nguyện cùng với tân giáo hoàng khi Đức Leo XIV bắt đầu hành trình của ngài với tư cách là nhà lãnh đạo tinh thần của Công Giáo Rôma trên thế giới. Vào ngày 19 tháng 5, Đức Thượng phụ đã có cuộc gặp riêng với Đức Giáo Hoàng Leo.

Sau cuộc gặp đó, Đức Thượng phụ Bartholomew đã cho thấy chuyến đi có thể diễn ra vào ngày 30 tháng 11. Ngày này có ý nghĩa quan trọng vì đây là ngày lễ của Thánh Anrê.

Thánh Anrê là anh của Thánh Phêrô, và là người đầu tiên theo Chúa Giêsu.

Thánh Anrê là môn đệ của Thánh Gioan Tẩy Giả, và đã đáp lại lời mời gọi của Chúa Giêsu "hãy đến và xem".

Sau đó, Thánh Gioan kể cho chúng ta:

Một trong hai người từng nghe Gioan nói và đi theo ngài là Anrê, anh trai của Simon Phêrô. Trước tiên, ông tìm thấy em trai mình là Simon và nói với Simon, "Chúng tôi đã tìm thấy Đấng Mê-xi-a" (có nghĩa là Đấng Kitô). Ông đã đưa Simon đến với Chúa Giêsu. Chúa Giêsu nhìn Simon và nói, "Vậy anh là Simon con trai của Gioan? Anh sẽ được gọi là Cephas" (có nghĩa là Đá).

Anrê do đó được gọi đặc biệt trong Chính thống giáo là Người được gọi đầu tiên. Hoạt động truyền giáo của ngài đã đưa ngài đến phía đông và ngài được công nhận là người sáng lập Tòa thánh Byzantium-Constantinople. Bartholomew do đó được coi là người kế nhiệm ngài.

Vào lễ Thánh Anrê vào mỗi tháng 11 và lễ Thánh Phêrô và Phaolô vào tháng 6, Giáo hội Chính thống giáo và Giáo Hội Công Giáo trao đổi lời chào và chuyến thăm chính thức.

Cử hành và hy vọng

Vì vậy, hôm nay khi chúng ta cử hành Kinh Tin Kính hợp nhất chúng ta và Cộng đồng nơi nó

được thành lập, khi chúng ta chào đón một Đấng kế vị Thánh Phêrô tận tụy với sự hiệp nhất và tình anh em mà ngài chia sẻ với Người kế vị Thánh Anrê, chúng ta hướng đến tháng 11 và chuyển viếng thăm Thổ Nhĩ Kỳ với hy vọng và lời cầu nguyện.

Ủy ban Thần học Quốc tế đã công bố “Chúa Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa, Đấng Cứu Thế: Kỷ niệm 1,700 năm Công đồng Chung Nicea (325-2025),” dành riêng cho Công đồng đã đưa ra kinh Tin Kính phổ quát đầu tiên và tuyên bố đức tin cứu rỗi nơi Chúa Giêsu Kitô và nơi Một Thiên Chúa, Cha, Con và Thánh Thần.

Trump cho biết Vatican có thể tổ chức các cuộc đàm phán ngừng bắn sắp tới giữa Nga và Ukraine

(Ngày 20/05/2025)

Jonah McKeown của hãng tin CNA, ngày 19 tháng 5 năm 2025, tường trình: Tổng thống Donald Trump cho biết hôm thứ Hai rằng sau cuộc điện đàm kéo dài hai giờ với Tổng thống Nga Vladimir Putin, Nga và Ukraine sẽ "ngay lập tức" bắt đầu các cuộc đàm phán ngừng bắn, với khả năng Vatican sẽ tổ chức các cuộc đàm phán.

“Các cuộc đàm phán giữa Nga và Ukraine sẽ bắt đầu ngay lập tức. Tôi đã thông báo như vậy với Tổng thống Volodymyr Zelenskyy của Ukraine; Ursula von der Leyen, chủ tịch Ủy ban châu Âu; Tổng thống Emmanuel Macron của Pháp; Thủ tướng Giorgia Meloni của Ý; Thủ tướng Friedrich Merz của Đức; và Tổng thống Alexander Stubb của Phần Lan, trong một cuộc gọi với tôi, ngay sau cuộc gọi với Tổng thống Putin,” Trump viết.

“Vatican, với sự đại diện của giáo hoàng, đã tuyên bố rằng họ rất quan tâm đến việc tổ chức các cuộc đàm phán. Hãy để quá trình bắt đầu!” ông kết luận.

Viết trên phương tiện truyền thông xã hội, Trump cho biết “giọng điệu và tinh thần của cuộc trò chuyện” với Putin là “tuyệt vời”.

Vatican đã không trả lời ngay lập tức yêu cầu bình luận về những phát biểu của Trump. Tuy nhiên, vào thứ Sáu tuần trước, Đức Hồng Y Pietro Parolin, Quốc vụ khanh Vatican, đã nói với các phóng viên rằng “Đức Giáo Hoàng có kế hoạch để Vatican, Tòa thánh, có thể tổ chức một cuộc họp trực tiếp giữa hai bên.”

TT Zelenskyy phát biểu tại một cuộc họp báo hôm thứ Hai rằng ông muốn cuộc họp diễn ra càng sớm càng tốt và có thể do Thổ Nhĩ Kỳ, Vatican hoặc Thụy Sĩ đăng cai, BBC đưa tin. Hôm thứ Hai, Meloni đã bày tỏ sự ủng hộ đối với khả năng Vatican đăng cai cuộc họp.

Trong 10 ngày kể từ khi đắc cử vào ngày 8 tháng 5, Đức Leo dường như có lập trường ủng hộ Ukraine hơn trong cuộc xung đột Nga-Ukraine so với người tiền nhiệm trực tiếp của ngài là Đức Phanxicô, đầu tiên là bằng cách nói chuyện với Zelenskyy qua điện thoại trong những giờ đầu tiên của nhiệm kỳ giáo hoàng, sau đó là gặp nhà lãnh đạo trong một buổi tiếp kiến

riêng vào cùng ngày diễn ra Thánh lễ nhậm chức của ngài.

Đức Leo cũng kêu gọi đàm phán để đạt được "hòa bình công bằng và lâu dài" ở Ukraine trong hai thông điệp Regina Caeli đầu tiên của ngài vào ngày 11 tháng 5 và ngày 18 tháng 5, và một trong những buổi tiếp kiến đầu tiên của ngài với người đứng đầu Giáo Hội Công Giáo Hy Lạp Ukraine, Tổng giám mục Sviatoslav Shevchuk.

Là một giám mục ở Peru vào năm 2022, khi đó là Giám mục Robert Prevost, cũng đã đề cập rõ ràng đến cuộc xâm lược của Nga, gọi đó là "bản chất đế quốc", trong khi Đức Phanxicô tránh sử dụng ngôn từ như vậy trong lời kêu gọi hòa bình của ngài và thậm chí còn kêu gọi Ukraine giương cờ trắng. Đức Phanxicô đã bổ nhiệm Đức Hồng Y Matteo Zuppi làm phái viên hòa bình của mình tại Ukraine.

Tám lý do tại sao tôi thích Đức Leo

(Ngày 20/05/2025)

Peter Wolfgang (*) trên Catholic Culture, ngày 17 tháng 5 năm 2025, viết: Hồng Y đoàn đã gây chấn động thế giới khi nâng một người Mỹ lên chức giáo hoàng. Đức Hồng Y Robert Prevost hiện là Đức Giáo Hoàng Leo XIV. Sau đây là những suy nghĩ ban đầu của tôi, sau hơn một tuần.

Đầu tiên, việc tìm kiếm manh mối về tương lai của ngài bằng cách lục lọi quá khứ của ngài, trong các bình luận cũ hoặc lịch sử Twitter, đối với tôi là một nỗ lực vô giá trị. Nó đã chứng minh phần lớn gây hiểu lầm trong trường hợp của Đức Giáo Hoàng Phanxicô vào năm 2013. Tốt hơn là chỉ tập trung vào những gì ngài nói và làm với tư cách là Giáo hoàng, trong đó đã có rất nhiều.

Thứ hai, chúng ta thường nghe về những người Công Giáo "bị xa lánh" và cách chúng ta phải tiếp cận họ. Đây là những nhóm người thường gặp như LGBT, những người theo chủ nghĩa nữ quyền ủng hộ phá thai, những người đã ly hôn và tái hôn, những cặp tránh thai, v.v. Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã cố gắng tiếp cận họ, một cách mạnh mẽ. Nhưng đối với những bộ phận khác của hàng giáo dân, Đức Phanxicô có thể, như Sohrab Ahmari đã nói, là "một người cha độc ác". Điều này đã tạo ra một nhóm người Công Giáo xa lánh mà trước đây không tồn tại. Hãy gọi họ là "những người xa lánh mới". Những người Công Giáo La tinh, những nhà hoạt động ủng hộ sự sống và gia đình thường cảm thấy bị hạ thấp, những bà mẹ dạy học tại nhà của những gia đình lớn cảm thấy bị buộc tội là "sinh sản như thỏ". Đức Giáo Hoàng Phanxicô, mặc dù không hoàn hảo, đã đúng khi tiếp cận những người xa lánh. Bây giờ người kế nhiệm của ngài phải tiếp cận những người xa lánh mới.

Thứ ba, Đức Giáo Hoàng Leo đã hoàn thành mục số 2 chỉ trong tuần đầu tiên của mình. Tiếng La tinh, lễ phục, tình cảm phụng vụ, các giáo phụ, lần ngài tránh thứ trông giống như lá cờ cầu vòng, v.v. Việc giành lại những người xa lánh mới sẽ dễ dàng hơn nhiều so với việc giành lại những người xa lánh cũ. Đức Leo đang chứng minh điều này là đúng chỉ bằng cách

là chính mình.

Thứ tư, ai đó cần trao tặng Hồng Y Dolan một huy chương vì vai trò của ngài trong việc chữa lành Giáo hội hoàn vũ sau một triều đại giáo hoàng khó xử. Dolan đã nói trong một chương trình trò chuyện sáng Chúa Nhật, ngay trước khi diễn ra Mật nghị Hồng Y, rằng ngài muốn một Giáo hoàng có thể kết hợp được sự tiếp cận của Đức Phanxicô với sự sáng suốt của các Đức Gioan Phaolô II và Bê-nê-đic-tô. Trong một số tường thuật về Mật nghị Hồng Y, người ta cho rằng ngài là người mới lái thỏa thuận dễ mến đã giúp đem lại việc bầu Đức Leo. Xin hãy tha thứ cho lòng yêu nước của tôi, nếu bạn muốn, nhưng tôi nghĩ rằng đó là tính cách rất Mỹ của ngài và cả điều đó, và bản thân Đức Leo, đều là những món quà của quốc gia chúng ta dành cho Giáo hội hoàn vũ tại thời điểm này trong lịch sử.

Thứ năm, ý tôi là, hãy xem đoạn văn này của Đức Giáo Hoàng Leo nói hôm nọ. Theo Christine Niles đưa tin:

Tái khẳng định hôn nhân là giữa một người đàn ông và một người đàn bà, lên án phá thai và an tử, và kêu gọi hòa bình và chấm dứt chiến tranh, Đức Giáo Hoàng Leo XIV cũng đã nói với Đoàn ngoại giao ngày hôm nay:

Về phần mình, Giáo hội không bao giờ được miễn trừ khỏi việc nói sự thật về nhân loại và thế giới, bất cứ khi nào cần thiết, hãy dùng đến ngôn ngữ thẳng thắn có thể gây ra hiểu lầm ban đầu. Tuy nhiên, chân lý không bao giờ có thể tách rời khỏi lòng bác ái, vốn luôn có gốc rễ là mối quan tâm đến cuộc sống và hạnh phúc của mọi người nam và nữ. Hơn nữa, theo quan điểm Ki-tô giáo, chân lý không phải là sự khẳng định các nguyên tắc trừu tượng và phi vật chất, mà là cuộc gặp gỡ với chính con người của Chúa Kitô, sống động giữa cộng đồng những người tin.

Đó là một điều tuyệt đẹp. Sự kết hợp mà Đức Hồng Y Dolan và rất nhiều người khác hy vọng được chứng kiến.

Thứ sáu, Đức Giáo Hoàng Leo đã khôi phục lại sự hợp nhất sau một triều đại giáo hoàng gây căng thẳng cho sự hợp nhất. Hãy xem video Shameless Popery bắt đầu từ khoảng phút thứ 11. Bạn có bao giờ nghĩ rằng mình sẽ thấy ngày mà Taylor Marshall và James Martin cùng cổ vũ cho Đức Giáo Hoàng không? Nhưng trên thực tế, đó không phải là cách mà mọi thứ được cho là phải diễn ra sao? Chỉ trong một tuần, Đức Giáo Hoàng này không chỉ khôi phục lại sự hợp nhất mà còn khôi phục lại cảm thức bình thường.

Thứ bảy, hãy cảnh giác với những kẻ kích động bên ngoài. Vào thời kỳ đầu của Roe v. Wade, theo cố Bernard Nathanson trong "Aborting America", những nhà hoạt động ủng hộ phá thai đã theo đuổi một chiến lược cố ý là tách giáo dân khỏi các giám mục của họ bằng cách tuyên bố rằng họ, những người ủng hộ phá thai, là tiếng nói thực sự của người Công Giáo về phá thai và biện pháp tránh thai. Ngay từ khoảnh khắc Đức Giáo Hoàng Leo bước ra ban công đó, một số người có ảnh hưởng trên phương tiện truyền thông theo kiểu Trump đã thử một điều

tương tự. Nay, bản thân tôi cũng khá theo kiểu Trump. Những bình luận trước khi trở thành giáo hoàng của Đức Leo về kiểm soát súng, biến đổi khí hậu và bài đăng lại đáng tiếc về bài chỉ trích Phó Tổng thống Vance của NCR, tất cả đều nằm ở phía cánh tả trong chính trường của tôi. Thỉnh thoảng tôi sẽ không đồng ý với ông ấy và chỉ khi được phép làm như vậy. Nhưng đừng nhầm lẫn. Tôi là người Công Giáo. Đức Leo là Giáo hoàng của tôi. Những người có ảnh hưởng theo kiểu Trump thì không.

Thứ tám, bạn có để ý thấy Đức Giáo Hoàng Leo thoải mái như thế nào khi là chính mình không? Tôi chưa thấy một Giáo hoàng nào thoải mái với sự thật rằng ngài là Giáo hoàng kể từ thời các Đức Gioan Phaolô II. Bê-nê-đíc-tô và Phan-xi-cô, mỗi vị theo những cách rất khác nhau, có vẻ không thoải mái trong vai trò này. Đức Leo, giống như Đức Gioan Phaolô, dường như biết những gì người ta mong đợi ở mình và thấy ổn với điều đó. Tốt cho ngài.

Cảm ơn Chúa đã ban cho chúng ta Đức Giáo Hoàng Leo. Một người hợp nhất, một Giáo hoàng của hòa bình, người không để lại nghi ngờ rằng ngài sẽ bảo vệ “đức tin đã từng được truyền lại cho các thánh”.

(*) Peter Wolfgang là chủ tịch của Family Institute of Connecticut Action, một tổ chức vận động có trụ sở tại Hartford có sứ mệnh khuyến khích và củng cố gia đình như nền tảng của xã hội. Các tác phẩm của ông đã xuất hiện trên The Hartford Courant, Waterbury Republican-American, Crisis Magazine, Columbia Magazine, National Catholic Register, CatholicVote, Catholic World Report, Stream và Ethika Politika. Ông sống tại Waterbury, Conn., với vợ và bảy người con. Quan điểm được nêu trên Catholic Culture hoàn toàn là của riêng ông

Bài Giảng Của Đức Thánh Cha Leo XIV Khi Thăm Mộ Thánh Phaolô

(Ngày 21/05/2025)

Vương cung thánh đường Thánh Phaolô ngoại thành

Thứ ba, ngày 20 tháng 5 năm 2025

Đoạn Kinh thánh mà chúng ta vừa nghe là phần mở đầu của một bức thư tuyệt đẹp do Thánh Phaolô viết cho các Kitô hữu ở Rôma. Sứ điệp của nó xoay quanh ba chủ đề lớn: ân sủng, đức tin và sự công chính hóa. Khi chúng ta giao phó sự khởi đầu của Triều đại Giáo hoàng mới này cho sự chuyển cầu của Vị Tông đồ Dân ngoại, chúng ta hãy cùng nhau suy gẫm về sứ điệp đó.

Thánh Phaolô bắt đầu bằng cách nói rằng ngài đã nhận được từ Thiên Chúa ân sủng cho ơn gọi của ngài (x. Rm 1:5). Nói cách khác, ngài thừa nhận rằng cuộc gặp gỡ của ngài với Chúa Kitô và thừa tác vụ của chính ngài là hoa trái của tình yêu trước đó của Thiên Chúa, tình yêu đã kêu gọi ngài đến với một cuộc sống mới trong khi ngài vẫn còn xa rời Tin mừng và đang bách hại Giáo hội. Thánh Augustinô, cũng là một người hoán cải, đã nói về cùng một kinh nghiệm này bằng những lời sau: “Làm sao chúng ta có thể lựa chọn, nếu chúng ta không

được chọn trước? Chúng ta không thể yêu, nếu không có ai đó yêu chúng ta trước” (Bài giảng 34, 2). Ở gốc rễ của mọi ơn gọi, Thiên Chúa hiện diện, trong lòng thương xót và lòng nhân từ của Người, quảng đại như lòng thương xót và lòng nhân từ của người mẹ (x. Is 66:11-13) nuôi dưỡng đứa con bằng chính cơ thể mình cho đến khi đứa trẻ không thể tự nuôi sống mình (x. Thánh Augustinô, *Enn. in Ps* 130, 9).

Trong cùng một đoạn văn, Thánh Phaolô cũng nói về “sự vâng phục của đức tin” (Rm 1:5), và ở đây ngài cũng chia sẻ kinh nghiệm của chính ngài. Khi Chúa hiện ra với ngài trên đường đến Damascus (x. Cv 9:1-30), Người đã không tước đi sự tự do của ngài, nhưng đã cho ngài cơ hội để đưa ra quyết định, để lựa chọn một sự vâng phục sẽ chứng tỏ là đắt giá và kéo theo những đấu tranh nội tâm và bên ngoài, mà Thánh Phaolô đã chứng tỏ sẵn sàng đối diện. Sự cứu rỗi không đến bằng ma thuật, nhưng bằng sự tương tác huyền nhiệm giữa ân sủng và đức tin, giữa tình yêu tiên liệu của Thiên Chúa và sự chấp nhận tin tưởng và tự do của chúng ta (x. 2 Tim 1:12).

Khi chúng ta tạ ơn Chúa vì ơn gọi đã thay đổi cuộc đời của Saolô, chúng ta hãy cầu xin Người cho chúng ta khả năng đáp lại ân sủng của Người theo cùng một cách như vậy, và trở thành chính chúng ta, những chứng nhân của tình yêu “được đổ vào lòng chúng ta qua Chúa Thánh Thần đã được ban cho chúng ta” (Rm 5:5). Chúng ta hãy cầu xin Chúa ban ơn để vun trồng và truyền bá lòng bác ái của Người, và trở thành những người lân cận thực sự của nhau (x. Phanxicô, *Bài giảng tại Kinh Chiều thứ hai của Lễ trọng kính Thánh Phaolô trở lại*, ngày 25 tháng 1 năm 2024). Chúng ta hãy cạnh tranh để thể hiện tình yêu mà sau cuộc gặp gỡ với Chúa Kitô, đã thúc đẩy kẻ bách hại trước đây trở thành “mọi sự cho mọi người” (x. 1 Cr 9:19-23), thậm chí đến mức tử đạo. Theo cách này, đối với chúng ta cũng như đối với Thánh Phaolô, sự yếu đuối của xác thịt sẽ cho thấy sức mạnh của đức tin vào Thiên Chúa mang lại ơn công chính hóa (x. Rm 5:1-5).

Trong nhiều thế kỷ, Vương cung thánh đường này đã được giao phó cho một cộng đồng Benedictine chăm sóc. Vậy thì, làm sao chúng ta có thể không đề cập đến, khi chúng ta nói về tình yêu như là nguồn gốc và động lực thúc đẩy việc rao giảng Tin Mừng, những lời kêu gọi liên tục của Thánh Benedict, trong Luật của ngài, về tình bác ái huynh đệ trong đan viện và lòng hiếu khách đối với tất cả mọi người (*Luật*, cc. LIII; LXIII).

Tuy nhiên, tôi muốn kết thúc bằng cách nhắc lại những lời mà hơn một nghìn năm sau, một Benedict khác, Đức Giáo Hoàng Benedict XVI, đã nói với những người trẻ tuổi: “Các bạn thân mến,” ngài nói, “Thiên Chúa yêu thương chúng ta. Đây là chân lý vĩ đại của cuộc sống chúng ta; đó là điều làm cho mọi thứ khác có ý nghĩa.” Thật vậy, “cuộc sống của chúng ta bắt nguồn từ một phần của kế hoạch yêu thương của Thiên Chúa,” và đức tin dẫn chúng ta đến “mở lòng mình ra với màu nhiệm tình yêu này và sống như những người nam và người nữ ý thức được rằng mình được Thiên Chúa yêu thương” (*Bài giảng tại buổi cầu nguyện canh thức với giới trẻ*, Madrid, ngày 20 tháng 8 năm 2011).

Ở đây, chúng ta thấy, trong tất cả sự đơn giản và độc đáo của nó, nền tảng của mọi sứ mệnh,

bao gồm cả sứ mệnh của riêng tôi với tư cách là Người kế vị Thánh Phêrô và là người thừa kế lòng nhiệt thành tông đồ của Thánh Phaolô. Xin Chúa ban cho tôi ân sủng để trung thành đáp lại tiếng gọi của Người.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV kêu gọi chấm dứt thù địch ở Gaza trong buổi tiếp kiến chung đầu tiên

(Ngày 21/05/2025)

Hannah Brockhaus, Kristina Millare của hãng tin CNA, từ Vatican, ngày 21 tháng 5 năm 2025, phát đi bản tin sau đây:

Đức Giáo Hoàng Leo XIV trong buổi tiếp kiến chung đầu tiên của ngài vào thứ Tư đã kêu gọi chấm dứt thù địch ở Gaza và đưa viện trợ nhân đạo vào Dải Gaza.

Phát biểu trước hàng chục nghìn người tham dự vào một ngày u ám tại Quảng trường Thánh Phêrô, tân giáo hoàng đã kết thúc bài phát biểu của ngài bằng cách gọi tình hình ở Dải Gaza là "ngày càng đáng lo ngại và đau đớn".

“Tôi xin nhắc lại lời kêu gọi chân thành của mình là cho phép đưa viện trợ nhân đạo xứng đáng vào và chấm dứt tình trạng thù địch mà trẻ em, người già và người bệnh phải trả giá đắt”, ngài nói thêm.

Lời kêu gọi của Đức Giáo Hoàng được đưa ra trong bối cảnh số người chết và bị thương ở Dải Gaza tiếp tục tăng do các cuộc tấn công của Israel. Theo các báo cáo, mặc dù một số viện trợ nhân đạo đã được phép vào Gaza, nhưng vẫn chưa được phân phối.

Đúng một tháng sau ngày Đức Phanxicô qua đời, Đức Giáo Hoàng Leo cũng đã nhớ lại với lòng biết ơn “Đức Giáo Hoàng Phanxicô đáng kính, người vừa trở về nhà Cha cách đây một tháng”.

Đức Giáo Hoàng Leo đã theo sát những phát biểu bằng văn bản của ngài, chỉ thêm bình luận về Gaza, trong buổi tiếp kiến công chúng ngày 21 tháng 5, bắt đầu bằng việc đi vòng quanh quảng trường trên xe giáo hoàng trong tiếng reo hò, biểu ngữ và vẫy cờ. Một số người đứng trên ghế để cố gắng nhìn thoáng qua vị giáo hoàng mới, người đã dừng lại nhiều lần để ban phước cho những đứa trẻ ở mọi lứa tuổi được đưa ra trước mặt ngài trong vòng tay dang rộng.

Bài giáo lý khai mạc của vị giáo hoàng đầu tiên sinh ra tại Hoa Kỳ đã tiếp nối chủ đề mà Đức Phanxicô đã khởi xướng cho Năm Thánh 2025: “Chúa Giêsu Kitô, Niềm Hy vọng của chúng ta”.

Suy gẫm về dụ ngôn người gieo giống, Đức Leo lưu ý đến hành vi khác thường của người

gieo giống trong câu chuyện, người “không quan tâm hạt giống rơi ở đâu. Ông ta gieo hạt giống ngay cả ở những nơi mà chúng không có khả năng đơm hoa kết trái: trên đường đi, trên đá, giữa những bụi gai.”

“Cách mà người gieo giống ‘phung phí’ này gieo hạt giống là hình ảnh về cách Thiên Chúa yêu thương chúng ta,” ngài nói, lặp lại một phần trong thông điệp đầu tiên của ngài từ loggia của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô sau khi ngài được bầu vào ngày 8 tháng 5, rằng Chúa “yêu thương tất cả chúng ta vô điều kiện.”

“Trước hết và quan trọng nhất trong dụ ngôn này, Chúa Giêsu nói với chúng ta rằng Thiên Chúa gieo hạt giống lời của Người trên mọi loại đất, nghĩa là trong mọi hoàn cảnh của chúng ta,” Đức Leo nhấn mạnh.

Ngài tiếp tục: “Chúa tự tin và hy vọng rằng sớm hay muộn hạt giống sẽ nở hoa. Đây là cách Người yêu thương chúng ta: Người không chờ chúng ta trở thành mảnh đất tốt nhất, nhưng Người luôn hào phóng ban cho chúng ta lời của Người. Có lẽ khi thấy Người tin tưởng chúng ta, mong muốn trở thành mảnh đất tốt hơn sẽ được thắp sáng trong chúng ta. Đây là hy vọng, được xây dựng trên nền tảng là lòng quảng đại và thương xót của Thiên Chúa.”

Chủ đề về sự biến đổi cá nhân cũng được nhắc lại sau đó trong bài giáo lý, khi Đức Leo nói: “Chúa Giêsu là lời, Người là hạt giống. Và hạt giống, để sinh hoa trái, phải chết đi. Do đó, dụ ngôn này cho chúng ta biết rằng Thiên Chúa sẵn sàng ‘hao mòn’ vì chúng ta và Chúa Giêsu sẵn sàng chết để biến đổi cuộc sống của chúng ta”.

Người chồng và người cha Chuma Asuzu từ Canada đã đến quảng trường vào sáng sớm cùng gia đình để tham dự buổi tiếp kiến chung đầu tiên của Đức Giáo Hoàng.

“Thật tuyệt và tôi nghĩ thật đáng lưu ý khi ngài giải thích về hạt giống và đó là lời của Chúa”, Asuzu chia sẻ với CNA. “Tôi thực sự trân trọng điều đó”.

“Ngài đã đưa ra quan điểm khi lái xe vòng quanh nhiều vì đó là lần đầu tiên ngài tiếp kiến và ngài trông rất xúc động lúc đầu,” ông nói thêm.

Thay vì lấy ví dụ từ văn học hoặc triết học, như Đức Giáo Hoàng Phanxicô thường làm, Đức Giáo Hoàng Leo đã sử dụng bức tranh “Người gieo hạt lúc hoàng hôn” của Vincent Van Gogh để gợi lên sự suy gẫm về hy vọng.



"Người gieo hạt lúc hoàng hôn" của Vincent Van Gogh. Tin dụng: Miền công cộng

“Hình ảnh người gieo hạt dưới ánh nắng chói chang cũng nói với tôi về công việc khó nhọc của người nông dân,” ngài nói. “Và tôi thấy rằng, đằng sau người gieo giống, Van Gogh đã mô tả hạt giống đã chín. Với tôi, đó có vẻ là hình ảnh của hy vọng: Bằng cách này hay cách khác, hạt giống đã đem hoa kết trái. Chúng ta không chắc bằng cách nào, nhưng nó đã đem hoa kết trái.”

“Tuy nhiên, ở trung tâm của cảnh này không phải là người gieo hạt, người đứng ở một bên; thay vào đó, toàn bộ bức tranh được thống trị bởi hình ảnh mặt trời, có lẽ để nhắc nhở chúng ta rằng chính Thiên Chúa là người chuyển động lịch sử, ngay cả khi đôi khi Người có vẻ vắng mặt hoặc xa cách,” Đức Giáo Hoàng lưu ý. “Chính mặt trời sưởi ấm những cục đất và làm cho hạt giống chín mùi.”

Suy nghĩ cuối cùng của Đức Giáo Hoàng là nhắc nhở những người có mặt hãy cầu xin Chúa ban ơn để chào đón hạt giống lời Người: “Và nếu chúng ta nhận ra rằng mình không phải là mảnh đất màu mỡ, chúng ta đừng nản lòng, nhưng hãy cầu xin Người tác động nhiều hơn trên chúng ta để biến chúng ta thành một địa hình tốt hơn.”

Đức Leo kết thúc buổi tiếp kiến theo cách thông thường, hát kinh Lạy Cha bằng tiếng La-tinh và sau đó ban phép lành tông tòa.

Trong số những người hành hương có mặt vào thứ Tư có Cha Rolmart Verano, người đang dẫn đầu một nhóm người hành hương mừng năm thánh từ Giáo phận Surigao, Philippines.

"Tôi chưa bao giờ nghĩ rằng một ngày nào đó tôi sẽ đến đây [Roma]", ngài nói với CNA. "Đây là một trong những giấc mơ hoang dã nhất của tôi đã trở thành sự thật!"

"Điểm nổi bật trong buổi tiếp kiến chung của Đức Giáo Hoàng Leo XIV là khi ngài nói rằng lời Chúa phải bén rễ trong mỗi trái tim chúng ta", ngài nói. "Lời Chúa phải đóng vai trò như kim chỉ nam cho cuộc sống hàng ngày của chúng ta bất kể đó là hoàn cảnh bình thường hay khó khăn".

Là một trong 40 thành viên của nhóm hành hương từ Giáo phận Mumbai, Ấn Độ, Sandesh Almeida cho biết ông đã ngay lập tức ấn tượng trước lòng tốt mà tân giáo hoàng thể hiện tại

buổi tiếp kiến.

“Hòa bình là một thông điệp tốt đẹp từ ngài,” ông nói. “Bây giờ với Ấn Độ và Pakistan... chúng ta nên hướng đến hòa bình và Đức Giáo Hoàng chủ yếu tập chú vào hòa bình.”

Một tháng lịch sử: Từ cú sốc ngày 21 tháng 4 đến nụ cười ngày 21 tháng 5

(Ngày 21/05/2025)

Tạp chí Aleteia, xuất bản ngày 21/05/25, có bài tường thuật một tháng qua với ngôi vị giáo hoàng:

Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã kết thúc buổi tiếp kiến chung đầu tiên của mình ngày hôm nay bằng cách nói về Đức Giáo Hoàng Phanxicô, người đã bước vào cõi vĩnh hằng đúng một tháng trước.

Kể từ ngày 21 tháng 4, Giáo hội và thế giới đã chứng kiến một tháng lịch sử, từ khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô qua đời cho đến cuộc bầu cử và những bước đi đầu tiên của người kế nhiệm ngài, Đức Giáo Hoàng Leo XIV, một vị giáo hoàng khác của Châu Mỹ.

Aleteia nhìn lại những ngày đưa giáo hoàng vào tâm điểm chú ý của thế giới.

Ngày 21 tháng 4: Cú sốc của Thứ Hai Phục Sinh

Vẫn đang nghỉ ngơi sau lễ Phục sinh ngày hôm trước, Rome từ từ thức dậy vào ngày lễ công cộng này. Nhiều người đã lên kế hoạch cho một Thứ Hai yên tĩnh. Nhưng ngay trước 10 giờ sáng, Tòa thánh đã phát sóng trực tiếp từ nhà nguyện của dinh thự Santa Marta. Hồng Y Nhiếp chính Kevin Farrell thông báo về cái chết của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, xảy ra lúc 7:35 sáng.

Cả thành phố bàng hoàng, nơi vừa chứng kiến vị giáo hoàng 88 tuổi ban phước cho đám đông từ xe giáo hoàng chỉ một ngày trước đó. Một sự hỗn loạn nhất định đã diễn ra trong vài giờ. Các tín hữu đổ xô đến Nhà thờ Thánh Phêrô không thấy bất cứ buổi cầu nguyện hay bất cứ dấu hiệu nào cho thấy người đứng đầu Giáo Hội Công Giáo đã qua đời, một dấu hiệu cho thấy mọi người đều bất ngờ. Chỉ đến cuối ngày, với nghi thức dành cho người qua đời, thì tang chế mới thực sự bắt đầu.

Ngày 22 tháng 4: Cả thế giới đổ xô đến Rome

Một ngày sau khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô qua đời, các Hồng Y từ khắp nơi trên thế giới bắt đầu đến. Tập trung vào sáng thứ Ba trong “các hội đồng chung”, trước tiên các ngài phải chuẩn bị tang lễ và sau đó là mật nghị để bầu người kế nhiệm Đức Phanxicô. Các yêu cầu cấp phép báo chí đổ về Văn phòng Báo chí Tòa thánh, nơi đang phải vật lộn để xử lý hàng nghìn đơn đăng ký, trong khi tất cả các thiết bị kỹ thuật phục vụ đưa tin của giới truyền thông —

các nền tảng cho đoàn làm phim truyền hình và màn hình lớn trải dài đến tận Castel Sant'Angelo — đã dần được thiết lập. Tất cả các máy quay trên thế giới đều tập trung vào mái vòm của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô. Trong suốt biến cố, khoảng 6,600 nhà báo và kỹ thuật viên đã được Tòa thánh cấp phép.

Ngày 23 tháng 4: Thi hài của Đức Giáo Hoàng đi qua Quảng trường Thánh Phêrô

Sau khi được quản tại nhà nguyện Casa Santa Marta, nơi những cộng sự thân cận của vị giáo hoàng người Argentina và các nhân viên Vatican có thể đến viếng, thi hài của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, được đặt trong một chiếc quan tài mở theo truyền thống, đã được chuyển đến Vương cung thánh đường Thánh Phêrô vào sáng thứ Tư, ngày 23 tháng 4. Buổi lễ do Hồng Y Nhiếp chính Kevin Farrell chủ trì, diễn ra trong bầu không khí vô cùng xúc động của hơn 20,000 tín hữu tụ họp trước Vương cung thánh đường Thánh Phêrô.

Cảnh tượng thi thể và khuôn mặt của Đức Giáo Hoàng bị in dấu bởi nỗi đau đớn của căn bệnh cuối cùng cũng có tác động sâu sắc đến hàng triệu người xem truyền hình, những người không quen đối diện với cái chết. Cho đến thứ sáu, ngày 25 tháng 4, khoảng 250,000 tín hữu đã đổ xô đến Vương cung thánh đường, tạo thành một hàng dài vô tận trước Vương cung thánh đường – nơi cánh cửa mở gần như suốt đêm – để cầu nguyện trước thi hài của vị Giáo hoàng quá cố, được đặt cao trước bàn thờ.

Ngày 25 tháng 4: Chứng thư đóng ấn triều đại Giáo hoàng của Đức Phanxicô cho lịch sử

Vào tối thứ sáu, quan tài của vị Giáo hoàng thứ 266 đã được đóng lại trong một buổi lễ kéo dài một giờ. Người chủ trì lễ tang của vị Giáo hoàng đã trải một tấm khăn lụa trắng lên mặt của người đã khuất. Ngài đặt vào quan tài một chiếc ví đựng những đồng tiền được đúc bằng hình ảnh của vị Giáo hoàng trong thời gian ngài làm Giáo hoàng và Chứng thư, được cuộn lại trong một ống kim loại.

Bản văn này, tóm tắt cuộc đời và các tác phẩm quan trọng của Đức Giáo Hoàng, nhắc lại rằng khi được bầu vào năm 2013, ngài đã lấy tên là Phanxicô, vì giống như vị thánh của Assisi, ngài muốn ưu tiên cho những người nghèo nhất trên thế giới. Đóng dấu triều đại giáo hoàng của mình vào lịch sử, Chứng thư tuyên bố rằng “Đức Phanxicô đã để lại cho tất cả mọi người một chứng tá tuyệt vời về tình người, về cuộc sống thánh thiện và về tình phụ tử phổ quát”.

Ngày 26 tháng 4: Lễ tang hoàn cầu của “vị Giáo hoàng của Niềm vui”

Vào ngày 26 tháng 4, lễ tiễn biệt Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã thu hút 400,000 người, bao gồm 250,000 tín hữu tụ tập gần Vatican để tham dự Thánh lễ tang lễ của ngài được phát sóng trên toàn thế giới và 150,000 người dân La Mã dọc theo tuyến đường đưa hài cốt của ngài từ Vatican đến lăng mộ của ngài tại Vương cung thánh đường Đức Bà Cả. Trong bầu không khí ấm áp và huynh đệ, một đám đông đa dạng đã tỏ lòng tôn kính “vị Giáo hoàng của Niềm

vui”, người cũng được các tín hữu từ các quốc gia mà ngài đã đến thăm và ủng hộ tôn vinh. Lễ tang của ngài trùng với Ngày Năm Thánh dành cho Thanh thiếu niên, hàng ngàn người đã đến Quảng trường Thánh Phêrô, tràn ngập cảm xúc, tò mò và tự hào khi chứng kiến một khoảnh khắc lịch sử.

Buổi sáng lịch sử này cũng được đánh dấu bằng sự hiện diện của nhiều nguyên thủ quốc gia, bao gồm Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump và người đồng cấp Ukraine Volodymyr Zelensky. Cuộc gặp mặt trực tiếp của họ sau lễ tang, ở phía sau Vương cung thánh đường Thánh Phêrô, đánh dấu một bước đột phá bất ngờ trong mối quan hệ vốn đã đầy sóng gió kể từ cuộc gặp của họ tại Nhà Trắng hai tháng trước. Ngày này đã đặt ngôi vị giáo hoàng và Vatican vào tâm điểm chú ý của thế giới, tiết lộ sức mạnh của một định chế 2,000 năm vẫn đứng vững trước các thăng trầm chính trị.

Ngày 27 tháng 4: Sự khởi đầu của “chương tiếp theo”

Việc tìm kiếm người kế nhiệm Đức Giáo Hoàng Phanxicô, đã được các Hồng Y bắt đầu trong tuần, đã được đẩy nhanh vào ngày sau lễ tang của ngài. Được coi là ứng viên được yêu thích nhất, Đức Hồng Y Quốc vụ khanh Pietro Parolin đã được theo dõi chặt chẽ trong Thánh lễ Lòng Chúa Thương Xót vào Chúa Nhật, do ngài chủ trì tại Quảng trường Thánh Phêrô trước hàng nghìn thanh thiếu niên tụ họp tại Rome để mừng năm thánh. Trong bài giảng trang nghiêm, vị Hồng Y người Ý đã nhận được tràng pháo tay lớn khi ngài gợi lại ký ức về Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Những thanh thiếu niên đã mang đến cho kỳ nghỉ cuối tuần lịch sử này, được đánh dấu bằng nhiệt độ gần giống như mùa hè ở Rome, bầu không khí lễ hội hơn là tang tóc.

Ngày 4 tháng 5: Danh sách các vị có thể là giáo hoàng

Những ngày tiếp theo được đánh dấu bằng các Thánh lễ “novendiales [tuần cửu nhật tang chế]”, trong đó chín Hồng Y đã bày tỏ lòng tôn kính đối với di sản của Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Khi các Hồng Y bước vào hoặc rời khỏi các phiên họp chung được tổ chức sau cánh cửa đóng kín, một số người đã có đôi lời với báo chí, nhắc nhở họ rằng các tiêu chuẩn chính trị hoặc địa lý không phải là trọng tâm của quá trình phức tạp này, mà là vấn đề “cầu nguyện với Chúa Thánh Thần”.

Tên của các Hồng Y Parolin, Pizzaballa, Grech, Aveline, Tagle và một người Philippines khác, David, người đã có những can thiệp trong Thượng hội đồng và các phiên họp chung để lại ấn tượng mạnh mẽ, đặc biệt nổi bật trên các tờ báo. Một số phương tiện truyền thông cũng đề cập đến tên của Hồng Y Robert Francis Prevost kín đáo, một nhân vật được đánh giá cao vì sự ôn hòa và khả năng tổng hợp, nhưng việc bầu chọn có vẻ không khả thi do ngài mang quốc tịch Mỹ.

Ngày 7 tháng 5: Vào mật nghị và làn khói đen đầu tiên

Vào thứ Tư, ngày 7 tháng 5, theo nhịp điệu của Kinh cầu các Thánh, 133 Hồng Y cử tri từ từ tiến vào Nhà nguyện Sistine trong đoàn rước để tham dự một mật nghị dự kiến sẽ diễn ra tương đối ngắn, với một số Hồng Y đảm bảo rằng mật nghị sẽ kéo dài “không quá hai hoặc ba ngày”. Sau lời tuyên thệ dài của các Hồng Y cử tri, Đức TGM Diego Ravelli, người chủ trì các nghi lễ phụng vụ của giáo hoàng, đã tuyên bố câu “Extra omnes [mọi người khác phải ra ngoài]” nổi tiếng, dẫn đến việc đóng cửa và gián đoạn chương trình phát sóng.

Vài giờ sau, một đám đông lớn đã tụ tập tại Quảng trường Thánh Phêrô và Via della Conciliazione để xem làn khói đầu tiên. Nhưng nó đến muộn hơn nhiều so với dự kiến, vào khoảng 9 giờ tối. Sau đó, có thông tin cho rằng sự chậm trễ là do Hồng Y Cantalamessa, cựu giảng viên của phủ Giáo hoàng, người đã được gọi trở lại để hướng dẫn các Hồng Y cử tri khi họ bước vào mật nghị.

Ngày 8 tháng 5: Một người đàn ông tên là Leo

Sau làn khói đen thứ hai vào hôm thứ năm, ngày 8 tháng 5, vào cuối buổi sáng, Rome đã bùng nổ trong sự phấn khích lúc 6:08 chiều khi làn khói trắng xuất hiện từ ống khói của Nhà nguyện Sistine, vào cuối thời gian chờ đợi được đánh dấu bằng cảnh tượng một gia đình mừng mừng chào mừng trên mái nhà. Một đám đông lớn tụ tập trong niềm vui và nước mắt để nghe Đức Hồng Y người Pháp Dominique Mamberti công bố tên của tân giáo hoàng: Đức Hồng Y Robert Francis Prevost đã được bầu và lấy tên là Leo XIV.

Sự ngạc nhiên nhanh chóng nhường chỗ cho sự nhiệt tình khi tân giáo hoàng, mặc lễ phục, xuất hiện tại loggia của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô, đan xen bài phát biểu đầu tiên về việc thúc đẩy hòa bình.

Vị Giáo hoàng đầu tiên đến từ Hoa Kỳ, Leo XIV, cũng dành thời gian để nói tiếng Tây Ban Nha để chào đón các tín hữu cũ của mình tại Giáo phận Chiclayo, Peru. Niềm vui của các Hồng Y xung quanh ngài đặc biệt đáng chú ý, đặc biệt là Đức Hồng Y Vinko Puljic của Sarajevo, người gần như đã bỏ lỡ mật nghị vì sức khỏe yếu.

Nụ cười rạng rỡ của Đức Hồng Y Vinko Puljic (thứ hai từ phải sang) hiện rõ trong suốt lời chào của Đức Giáo Hoàng.



Antoine Mekary | ALETEIA

Các Hồng Y sau đó mô tả trải nghiệm mật nghị là vô cùng xúc động, đắm chìm họ vào mẫu nhiệm Kitô giáo về sự kế vị của Thánh Phêrô. Một số người cho biết cuộc bầu Đức Hồng Y

Provost đã nhận được sự đồng thuận rộng rãi, nếu không muốn nói là gần như nhất trí, giữa những vị tham gia mật nghị.

Vào tối ngày 8 tháng 5, những hình ảnh tuyệt đẹp về Quảng trường Thánh Phêrô ngập tràn ánh nắng đã được phát sóng trên toàn thế giới, đánh dấu đỉnh cao của một khoảnh khắc lịch sử đối với Giáo hội và Vatican.

Ngày 10 tháng 5: Lần đầu tiên xuất hiện trước công chúng và hành hương đến Nhà thờ Đức Bà Cả

Vào thứ Bảy, ngày 10 tháng 5, tân giáo hoàng đã có chuyến đi đầu tiên ra khỏi Vatican, đến Genazzano, một thị trấn nhỏ ở phía đông nam Rome, để viếng Đền Đức Mẹ Chi bảo Đàng lành, do một nữ tu dòng Augustinô, Chân phước Petruccia, thành lập. Tân giáo hoàng được khoảng một trăm cư dân tụ tập tại quảng trường trước thánh địa chào đón và xuất hiện lần đầu tiên trước đám đông, chào những người có mặt và ban phước cho trẻ em. Sau đó, Đức Leo XIV bước vào Vương cung thánh đường Marian, một thánh địa do bốn tu sĩ dòng Augustinô điều hành, để cầu nguyện trước bức tượng Đức Mẹ Chi bảo Tốt lành, vốn là đối tượng của lòng sùng kính phổ biến kể từ thế kỷ 15.

Khi trở về Rome, vị giáo hoàng đã dừng lại ở Nhà thờ Đức Bà Cả để cầu nguyện tại lăng mộ của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, người tiền nhiệm trực tiếp của ngài, nơi ngài đặt một bông hồng trắng. Như Đức Phanxicô thích làm, ngài cũng dành thời gian để cầu nguyện trước biểu tượng của Đức Mẹ, *Salus Populi Romani*.

Ngày 11 tháng 5: một Giáo hoàng được người Rôma chấp nhận

Vào Chúa Nhật, ngày 11 tháng 5, từ loggia của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô, Đức Giáo Hoàng mới đã ban phước cho các tín hữu tụ tập tại quảng trường để đọc kinh Lạy Nữ Vương (Regina Caeli). Trước sự ngạc nhiên và xúc động của mọi người, chính Đức Leo XIV đã hát thánh ca truyền thống bằng tiếng Latinh này dành riêng cho Đức Trinh Nữ Maria. Những người Rôma đến để gặp và nghe giám mục mới của họ cho biết họ rất cảm động trước sự giản dị và khiêm nhường của ngài, bao gồm cả nỗ lực nói tiếng Ý rõ ràng và dễ hiểu cho tất cả mọi người. Để phù hợp với Đức Giáo Hoàng Phanxicô, ngài đã kêu gọi hòa bình, đặc biệt là ở Dải Gaza và Ukraine.

Trong những ngày đầu tiên của triều đại giáo hoàng, trong những bài phát biểu đầu tiên của ngài trước các Hồng Y, nhà báo, khách hành hương từ các Giáo hội Đông phương, và thậm chí trước một tổ chức dành riêng cho học thuyết xã hội của Giáo hội, vị giáo hoàng mới đã phác thảo những dòng đầu tiên của giáo huấn của ngài.

Với những tham chiếu thường xuyên đến Thánh Augustinô và các nhà thần học khác, vị giáo hoàng mới đã phác họa những dòng đầu tiên của phong cách của mình, cũng được nhấn mạnh bằng sự hài hước. Ở một khía cạnh nhẹ nhàng hơn, ngài cũng thể hiện niềm đam mê thể thao

của mình bằng cách tiếp đón tay vịn người Ý Jannik Sinner, người được xếp hạng số một thế giới.

Ngày 18 tháng 5: Khoảng 200,000 người tham dự Thánh lễ nhậm chức

Vào hôm Chúa Nhật, ngày 18 tháng 5, khoảng 200,000 người đã tụ họp tại Quảng trường Thánh Phêrô để long trọng khai mạc triều đại giáo hoàng của Đức Leo XIV, người đã làm giáo hoàng trong 10 ngày. Thánh lễ này đánh dấu chuyến công du đầu tiên của ngài trên xe giáo hoàng, trong đó, tân giáo hoàng đã thể hiện cả sự thoải mái nhất định và sự dè dặt nhất định, dành thời gian để ban phúc cho một vài đứa trẻ, nhưng không quá phô trương.

Trong bài giảng của ngài, vị giáo hoàng đã vạch ra con đường khiêm nhường. Nhưng thậm chí còn hơn cả lời nói của ngài, các tín hữu đã xúc động bởi thái độ và cảm xúc rõ ràng của ngài, đặc biệt là khi ngài nhận được chiếc nhẫn của người đánh cá từ Đức Hồng Y Tagle.

Lễ khai mạc triều đại giáo hoàng của ngài cũng đánh dấu lần đầu tiên ngài xuất hiện trên trường quốc tế với những buổi tiếp kiến đầu tiên của ngài với các nhân vật chính trị, bao gồm Phó Tổng thống Hoa Kỳ J.D. Vance và Tổng thống Ukraine Volodymyr Zelensky, đưa tân giáo hoàng vào trung tâm của sân khấu địa chính trị toàn cầu.

Ngày 21 tháng 5: Buổi tiếp kiến chung đầu tiên của Đức Leo được tổ chức vào ngày kỷ niệm một tháng

Kỷ niệm một tháng ngày mất của Đức Giáo Hoàng Phanxicô trùng với ngày thứ Tư và buổi tiếp kiến chung đầu tiên của Đức Giáo Hoàng Leo. Đức Giáo Hoàng đã tiếp tục chủ đề hy vọng mà Đức Phanxicô đã bắt đầu, và kết thúc bằng cách nhắc đến người tiền nhiệm của mình:

Và chúng ta không thể kết thúc cuộc họp này mà không tưởng nhớ với lòng biết ơn sâu sắc đến Đức Giáo Hoàng Phanxicô đáng kính của chúng ta, người đã trở về nhà Cha cách đây chỉ một tháng.

Tin Vui: Đức Giáo Hoàng Leo XIV bổ nhiệm Đức Cha Michael Phạm Minh Cường kế nhiệm Đức Hồng Y McElroy tại San Diego

(Ngày 22/05/2025)

Theo tin Tòa Thánh, bổ nhiệm giám mục chính tòa đầu tiên của Đức Leo XIV là nâng Đức Cha Michael Phạm Minh Cường, vốn là Giám Mục Phụ Tá của San Diego từ năm 2023 lên hàng Giám mục chính tòa, kế nhiệm Đức Hồng Y McElroy hiện là Tổng giám mục của Thủ đô Washington.

Sau đây là tiểu sử của Đức Tân Giám Mục Chính Tòa San Diego, dựa vào tài liệu của Wikipedia:



Michael Phạm Minh Cường (sinh ngày 27 tháng 1 năm 1967) là một giám mục Công Giáo gốc Việt, phục vụ với tư cách là Giám Mục Phụ Tá cho Giáo phận San Diego từ năm 2023. Ngài được bổ nhiệm làm Giám mục San Diego vào năm 2025.

Michael Phạm sinh ngày 27 tháng 1 năm 1967 tại Đà Nẵng, khi đó là Nam Việt Nam. Năm 1980, khi Phạm 13 tuổi, gia đình ngài đã chạy trốn khỏi Việt Nam, đến một trại tị nạn ở Malaysia. Gia đình di cư đến Hoa Kỳ vào năm 1981, định cư tại Blue Earth, Minnesota. Họ chuyển đến San Diego vào năm 1985. Phạm tốt nghiệp trường trung học San Diego và sau đó vào Đại học bang San Diego. Ngài tốt nghiệp với bằng Cử nhân Khoa học chuyên ngành kỹ thuật hàng không.

Trong khi học thạc sĩ tại Đại học bang San Diego, Phạm quyết định đi tu. Sau đó, ngài theo học tại Chung viện Saint Patrick ở Menlo Park, California. Ngài nhận bằng Cử nhân Thần học Hệ thống và bằng Thạc sĩ Thần học từ trường Saint Patrick.

Vào ngày 25 tháng 6 năm 1999, Phạm được Đức cha Robert Henry Brom truyền chức linh mục cho Giáo phận San Diego tại Nhà thờ Saint Michael ở Poway, California.

Sau khi thụ phong năm 1999, giáo phận đã chỉ định Phạm làm cha phó xứ tại Giáo xứ St. Mary, Ngôi sao Biển ở Oceanside, California. Ngài rời St. Mary vào năm 2001 để trở thành giám đốc ơn gọi cho giáo phận. Năm 2004, giáo phận bổ nhiệm Phạm làm cha xứ tại giáo xứ Holy Family ở San Diego. Ngài sẽ phục vụ tại Holy Family trong mười năm tiếp theo.

Năm 2014, giáo phận chuyển Phạm đến Giáo xứ St. Therese ở San Diego để phục vụ với tư cách là cha xứ ở đó. Sau hai năm, ngài được chuyển đến Giáo xứ Good Shepherd ở San Diego. Năm 2017, Giám mục Robert McElroy bổ nhiệm Phạm làm đại diện giám mục cho các cộng đồng dân tộc và liên văn hóa và năm 2018 là tổng đại diện. Ngài đã hoàn thành thạc sĩ Thần học Thánh tại Chung viện St. Patrick vào năm 2020.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã bổ nhiệm Phạm làm Giám Mục Phụ Tá San Diego vào ngày 6 tháng 6 năm 2023. Vào ngày 28 tháng 9 năm 2023, Phạm được tấn phong làm giám mục tại Nhà thờ St. Therese of Carmel ở San Diego bởi ĐC McElroy, với các Giám mục Joseph J. Tyson và John P. Dolan làm đồng tấn phong. Với tư cách là Giám Mục Phụ Tá, Phạm phục vụ với tư cách là đại diện cho hàng giáo sĩ.

Trên huy hiệu của ngài có một tổ ong, tượng trưng cho Thánh John Chrysostom, vị thánh bổn

mạng rửa tội của ngài.

Vào ngày 22 tháng 5 năm 2025, Phạm được Đức Giáo Hoàng Leo XIV bổ nhiệm làm Giám mục San Diego.

Thánh Augustinô, Bồn mạng của Thời đại

(Ngày 22/05/2025)

Francis X. Maier, trên The Catholic Thing (*), ngày 21 tháng 5 năm 2025, cho hay: Đầu tháng này, tôi đã trở về sau hai tuần ở Rome để đưa tin về quá trình chuẩn bị và kết thúc mật nghị gần đây. Đó là một trải nghiệm phi thường. Vào ngày trước khi Hồng Y Prevost được bầu, một người bạn và đồng nghiệp tuyệt vời - Jayd Henricks - đã hỏi tôi rằng tôi nghĩ một giáo hoàng mới nên lấy tên giáo hoàng là gì. Tôi đã nói là Augustinô. Hơn cả Benedict hay Dominic hay bất cứ vị thánh nào khác, Thánh Augustinô là vị bồn mạng rõ ràng cho thời đại của chúng ta. Tất nhiên, chúng ta đã không có một "Giáo hoàng Augustinô". Nhưng chúng ta đã có một Giáo hoàng Dòng Thánh Augustinô. Tôi nghĩ - và tôi hy vọng - điều đó có ý nghĩa. Và tôi sẽ cố gắng giải thích lý do tại sao.

Nhìn lại triều Giáo hoàng Phanxicô, tôi tự hỏi liệu một trong những chức năng chính, mặc dù không cố ý, của triều đại này có phải là tạo ra sự tách biệt rõ ràng giữa giai đoạn hậu công đồng và các xung đột của nó, và một điều gì đó sống động, hữu cơ và mới mẻ trong triều đại Giáo hoàng Leo hay không. Chúng ta đang sống trong một thời kỳ hỗn loạn. Nó tương tự như cuộc Cải cách - không phải ở các chi tiết lịch sử, mà ở các động lực và động lực cơ bản của nó. Đó là một sự tái cấu trúc sâu sắc về cách chúng ta suy nghĩ về thế giới, tổ chức xã hội và ý nghĩa của việc trở thành con người - tất cả đều được thúc đẩy bởi các công nghệ khiến máy in của Gutenberg trông giống như một món đồ chơi.

Trên thực tế, chúng ta đang ở cuối một thời đại và bắt đầu một thời đại khác. Và đó chính là chỗ Thánh Augustinô thấy mình là giám mục của Hippo, khi thế giới La Mã cổ thời sụp đổ. Thánh Augustinô luôn là người theo chủ nghĩa hiện thực, nhưng cũng là người của hy vọng. Ngài đã chặn dốt, động viên và phục vụ trung thành cho dân mình trong thời kỳ vô cùng khó khăn, đồng thời tạo ra một số tư tưởng sáng suốt và hiệu quả nhất trong lịch sử loài người. Nếu Đức Leo XIV có thể mang lại một phần sự giàu có đó thông qua việc đào tạo Augustinô của mình, Giáo hội sẽ được chữa lành và phát triển mạnh mẽ.

Chúng ta cần cuộc sống mới đó. Chúng ta cần nó vì nhiều người trong chúng ta – quá nhiều người trong chúng ta ở thể hệ của tôi – sống đức tin của mình chủ yếu như một quy tắc thực tế về hành vi hàng ngày và đạo đức xã hội tốt. Nhưng đó không phải là Kitô giáo, và chúng ta không thực sự cần Chúa Giêsu Ki-tô hay Thánh giá của Người cho bất cứ điều gì trong số đó. Người Công Giáo ở đất nước này trong lịch sử là những người ngoài cuộc và không được chào đón. Vì vậy, chúng ta đã làm việc rất chăm chỉ trong thế kỷ qua để được chấp nhận vào nền văn hóa Mỹ. Theo một nghĩa nào đó, đó đã trở thành tôn giáo thực sự của chúng ta. Và chúng ta đã thành công một cách đặc biệt tốt trong việc đó – tốt đến nỗi nhiều người trong chúng ta trung thành với "người Mỹ" hơn là "người Công Giáo". Kết quả có thể dự đoán

được.

Phần lớn cuộc sống của người Mỹ ngày nay là sự pha trộn giữa linh đạo vanilla không đòi hỏi nhiều thời gian và sự chú ý của chúng ta, và một chủ nghĩa vô thần tiêu dùng thực tế đòi hỏi chúng. Sự suy giảm số lượng người Công Giáo trên toàn quốc chỉ đơn giản là sự thật đang dần lộ diện thông qua những lớp tự lừa dối mà chúng ta đã tích lũy với tư cách là một Giáo hội trong hơn nửa thế kỷ. Sự thật có thể đau đớn, nhưng không bao giờ là xấu. Sự thật làm chúng ta được tự do: tự do thay đổi; tự do nhớ mình là người Công Giáo và lý do chúng ta ở đây; và tự do làm tốt hơn.

Quan điểm của tôi là: Những gì chúng ta chọn hoặc không chọn, những gì chúng ta làm hoặc không làm đều quan trọng. Thánh Augustinô đã nói rằng trung thành trong những điều nhỏ nhất là một điều lớn lao, và những điều nhỏ nhất chúng ta làm có thể gây ra hậu quả rất lớn. Nhiệm vụ của chúng ta không phải là thành công, mà là làm chứng. Khôi phục lại sự khiêm nhường về sự bội giáo thâm lặng của chính chúng ta, nhu cầu hoán cải sâu sắc hơn của chính chúng ta và sự sáng suốt về những thách thức đối với đời sống Công Giáo ở đất nước chúng ta sắp tới - những điều này bắt đầu cho sự đổi mới của Giáo hội và quốc gia chúng ta. Và chúng ta có thể cảm ơn các phương tiện truyền thông và các nhà lãnh đạo chính trị hiện tại, ở cả hai đảng, vì đã thúc đẩy quá trình đó cùng với món quà vô tình là sự đổi trả của họ.

Lịch sử là một người thầy tuyệt vời, và một trong những bài học của nó là: Dưới áp lực, những kẻ yếu đuối sẽ rời đi. Nhưng những người trung thành sẽ trở nên mạnh mẽ hơn, cam kết hơn với sự thật và do đó tự do hơn. Đó luôn là câu chuyện của Giáo hội. Và Chúa luôn chiến thắng. Luôn luôn. Bất chấp mọi sự ác ý nhắm vào Giáo hội qua nhiều thế kỷ; bất chấp những giai đoạn tồi tệ nhất của chính Giáo hội về sự vụng về và tham nhũng; bất chấp tội lỗi và thất bại của chính chúng ta và những hành động tự phá hoại tài tình nhất với tư cách là các môn đệ: Chúng ta ở đây ngày hôm nay - nhân danh Chúa, nhờ ân sủng của Người.

Thánh Augustinô cũng nói rằng mọi người luôn phàn nàn về bóng tối của thời đại; nhưng chúng ta là thời đại; chúng ta tạo nên thời đại. Và nếu chúng ta không làm cho thời đại tốt đẹp hơn nhân danh Chúa Giêsu Ki-tô, thì thời đại sẽ khiến chúng ta tệ hơn nhân danh các vị thần nhỏ hơn và xấu xí hơn. Đây là lý do tại sao cuộc sống và sự phục vụ của chúng ta đối với Giáo hội lại quan trọng.

Tôi đã làm việc trong và xung quanh Giáo hội trong 47 năm. Đó là một vinh dự lớn. Tôi đã thấy nhiều, làm nhiều và học được nhiều. Nhưng đây là vấn đề. Những điều khiến mọi người giỏi trong công việc của họ cũng có thể khiến họ mù quáng trước những khả năng khác, những giải pháp khác, những ý tưởng khác. Và đó là lý do tại sao những người Công Giáo trẻ cần học hỏi từ những con khủng long đi trước họ - những con khủng long giống như tôi, nhưng hy vọng thông minh hơn tôi - mà không bị trói buộc bởi những sai lầm và giới hạn của chúng ta.

Hầu hết chúng ta ngày nay sẽ không bao giờ được yêu cầu đổ máu vì bất cứ ai hoặc bất cứ

điều gì, kể cả đức tin của chúng ta. Nhưng chúng ta được yêu cầu sống vì Chúa và sống vì người khác, mỗi ngày, mỗi ngày, bất kể phải trả giá như thế nào. Cuộc sống trong Chúa Giêsu Ki-tô không phải là tập hợp những “bổn phận và điều không nên làm”. Đó là một câu chuyện tình yêu; một gia đình bạn bè gắn kết với nhau như anh chị em bởi tình yêu của họ dành cho Chúa, và tình yêu, sự khích lệ và hỗ trợ của họ dành cho nhau. Trải nghiệm về tình bạn Ki-tô giáo đó đã trở thành cốt lõi và niềm an ủi của cuộc hôn nhân và gia đình tôi. Nó đã làm cho cuộc sống của chúng tôi trở nên vô cùng phong phú với những người bạn cùng chia sẻ sứ mệnh. Và tôi không thể cầu chúc niềm vui và phước lành nào lớn hơn cho bất cứ ai đọc những dòng này.

(*) Tiểu luận này được chuyển thể từ bài phát biểu khai giảng năm 2025 của tác giả tại Cao đẳng Christendom.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV là chủ đề của các video lừa đảo AI

(Ngày 22/05/2025)

Christine Rousselle của Aleteia, ngày 22/05/25, cho hay: Các video có vẻ chính thức gán ghép những điều mà ngài chưa từng nói cho Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã xuất hiện trên internet kể từ khi ngài được bầu.

Đức Giáo Hoàng Leo mới nhậm chức được hai tuần, nhưng đã trở thành chủ đề của nhiều video lừa đảo do trí tuệ nhân tạo tạo ra.

Một video dài 36 phút được cho là gửi đến tổng thống của quốc gia châu Phi Burkina Faso, thậm chí còn bị Vatican News, dịch vụ tin tức của Tòa thánh lên án.

Video có tựa đề “Giáo hoàng Leo XIV trả lời Đại úy Ibrahim Traoré – Thông điệp về Sự thật, Công lý & Hòa giải”, đã được đăng trên tài khoản YouTube “Pan African Dreams”, Vatican News cho biết. Nó được tạo ra bằng cách sử dụng cảnh quay từ buổi tiếp kiến của Đức Giáo Hoàng Leo XIV với các nhà báo vào ngày 12 tháng 5.

Một kỹ thuật “biến hình” đã được sử dụng để đảm bảo miệng của giáo hoàng khớp với văn bản trong âm thanh, Vatican News cho biết.

Trong video, Đức Giáo Hoàng Leo XIV “gọi” tổng thống Burkina Faso, Ibrahim Traoré, là “người con của đất châu Phi, người bảo vệ nhân dân của mình” và “mong muốn” “ân sủng và hòa bình nhân lên cho ngài thông qua trí tuệ, lòng dũng cảm và sự thật”.

Sau đó, Đức Giáo Hoàng Leo “ca ngợi” tổng thống, “nói rằng”, “Tôi đã đọc những lời của ngài không chỉ một lần mà là nhiều lần, và mỗi lần đọc lại sâu sắc hơn lần trước, bởi vì trong giọng nói của ngài, tôi không chỉ nghe thấy sự tức giận của một tổng thống, mà còn là tiếng kêu chính đáng của một lục địa đã bị tổn thương từ lâu bởi hai lưỡi dao của sự bỏ rơi và bóc

lột”.

Burkina Faso đã trải qua một cuộc nội chiến trong khoảng một thập niên. Traoré, tổng thống, đã giành quyền kiểm soát đất nước vào năm 2022 thông qua một cuộc đảo chính.

Tin giả

Đức Giáo Hoàng Leo XIV chưa bao giờ ca ngợi tổng thống Burkina Faso, Vatican News lưu ý.

Cần lưu ý rằng—với việc lưu hành trên nhiều phương tiện truyền thông xã hội các văn bản được cho là của tân Giáo hoàng mà không có nguồn gốc—tất cả các bài phát biểu, bài diễn văn và văn bản của Giáo hoàng Leo XIV đều có thể được tham khảo đầy đủ tại vatican.va.

Tin tức về các hoạt động và thông điệp video của ngài có sẵn theo thời gian thực trên cổng thông tin Vatican News tại vaticannews.va, bằng nhiều ngôn ngữ, cũng như trên trang web báo của Vatican là L'Osservatore Romano tại osservatoreromano.va.

Bài giảng của Giáo hoàng Leo XIV? Không hẳn vậy

Trên YouTube, một trang có tiêu đề “Bài giảng của Giáo hoàng Leo XIV” có gần 18,000 người đăng ký và gần một triệu lượt xem trên 25 video của trang này.

Tất cả đều do AI tạo ra và Đức Giáo Hoàng Leo XIV thực sự không nói bất cứ điều gì được cho là của ngài, hoặc đọc bằng “giọng” của ngài trong các video.

Video đầu tiên được tải lên kênh có tiêu đề “Thông điệp đầu tiên của Đức Giáo Hoàng Leo XIV gửi đến tất cả người Công Giáo || Bài phát biểu của Đức Hồng Y Robert Francis Prevost” chứa một bài giảng hoàn toàn do AI tạo ra, được cho là của Đức Giáo Hoàng Leo XIV, bằng giọng nói của ngài.

Video được xem nhiều nhất có tiêu đề “CÁC VỊ GIÁO HOÀNG ĐÁNH THỨC LỜI KÊU GỌI KHẨN CẤP ĐẾN TẤT CẢ CÁC GIÁO HỘI THỰC SỰ || BÀI PHÁT BIỂU CỦA Đức Giáo Hoàng LEO XIV.”

Video được tải lên vào ngày 13 tháng 5 và đã nhận được gần 330,000 lượt xem. Đây cũng là điều mà Đức Giáo Hoàng chưa bao giờ nói, được đọc bằng giọng nói của ngài.

Mặc dù tất cả các video trên kênh đều có tuyên bố từ chối trách nhiệm rằng “Âm thanh hoặc hình ảnh đã được chỉnh sửa đáng kể hoặc được tạo bằng kỹ thuật số”, nhưng các bình luận trên video cho thấy không thể thấy ngay bài giảng đó không phải do Đức Giáo Hoàng Leo XIV đưa ra.

“Ồ! Đức Thánh Cha của chúng ta nói lên sự thật mạnh mẽ và đầy thách thức! Xin Chúa ban phước cho ngài! Cảm ơn Chúa. Vì Đức Giáo Hoàng Leo XIV!” một bình luận viết.

“Cảm ơn bài giảng mà tất cả mọi người cần lắng nghe nếu chúng ta muốn trở thành người theo chân Chúa. Tôi đã không nghe một bài giảng như thế này trong một thời gian rất dài. Chúa phù hộ Đức Giáo Hoàng của chúng ta. Amen,” một người khác nói.

Trở trêu

Một trong những điều đầu tiên mà Đức Giáo Hoàng Leo XIV thực sự nói khi trở thành giáo hoàng là những lo ngại của ngài xung quanh trí tuệ nhân tạo. Trong bài phát biểu trước các Hồng Y anh em, Đức Leo XIV đã giải thích về lựa chọn danh hiệu của mình:

"Có nhiều lý do khác nhau để [lựa chọn danh hiệu Leo], nhưng chủ yếu là vì Đức Giáo Hoàng Leo XIII trong Thông điệp lịch sử Rerum Novarum đã đề cập đến vấn đề xã hội trong bối cảnh cuộc cách mạng kỹ nghệ vĩ đại đầu tiên.

Trong thời đại của chúng ta, Giáo hội trao cho mọi người kho tàng giáo huấn xã hội của mình để ứng phó với một cuộc cách mạng kỹ nghệ khác và với những phát triển trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo đặt ra những thách thức mới cho việc bảo vệ phẩm giá con người, công lý và lao động”.

Aleteia đã liên hệ với YouTube để xin bình luận về kênh "Bài giảng của Đức Giáo Hoàng Leo XIV".

Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã đưa trí tuệ nhân tạo trở thành chủ đề của nhiều bài phát biểu và thông điệp khác nhau, và Vatican đã cân nhắc cả những lời hứa và mối đe dọa mà kỹ thuật này gây ra.

Nếu Đức Leo XIV là một CEO mới, ngài sẽ thành công rực rỡ, các chuyên gia về lãnh đạo cho biết

(Ngày 22/05/2025)

Những phẩm chất khiêm nhường, sáng suốt và lãnh đạo phục vụ là những dấu hiệu ban đầu cho thấy Đức Giáo Hoàng Leo đang vạch ra một con đường thống nhất.

Đó là nhận định của Zelda Caldwell trên National Catholic Register ngày 21 tháng 5 năm 2025.

Bà viết: Chưa đầy hai tuần kể từ khi Đức Leo XIV được bầu làm giáo hoàng thứ 267, và trong thời gian ngắn đó, ngài dường như đã thực hiện được kỳ tích đáng kinh ngạc là giành được sự ủng hộ của hầu hết người Công Giáo vào thời điểm Giáo hội chia rẽ sâu xa.

Giáo Hội Công Giáo là một "corpus" hoàn cầu — không phải theo nghĩa kinh doanh hiện đại, mà theo nghĩa gốc của từ này: một thân thể, một cơ thể, Thân thể của Chúa Kitô.

Và khi mọi con mắt đổ dồn vào một CEO mới, thế giới đang hướng về Đức Giáo Hoàng Leo để tìm kiếm dấu hiệu cho thấy ngài là người phù hợp cho vị trí kế nhiệm Thánh Phêrô — một vai trò mà Sách Giáo lý dạy là “nguồn gốc và nền tảng vĩnh cửu và hữu hình của sự hiệp nhất giữa các giám mục và toàn thể cộng đồng tín hữu”.

Những đánh giá ban đầu từ các chuyên gia quản lý doanh nghiệp? Đức Thánh Cha đang làm rất tốt, đưa ra một “lớp học làm thầy”, như thế, về việc làm thế nào để tiến lên vị trí cao nhất.

Các chuyên gia lãnh đạo mà Register tham khảo ý kiến cho bài viết này đã chỉ ra một số lý do cụ thể tại sao Đức Giáo Hoàng Leo lại có khởi đầu mạnh mẽ như vậy.

Ngài đang đảm nhận vai trò của một “nhà lãnh đạo phục vụ”. Thuật ngữ “lãnh đạo phục vụ”, được Robert Greenleaf, một giám đốc điều hành và nhà nghiên cứu quản lý của AT&T, đặt ra vào năm 1970, mô tả một triết lý lãnh đạo ưu tiên nhu cầu và phúc lợi của những người khác trong tổ chức.

Trong thế giới kinh doanh, lãnh đạo phục vụ có thể chuyển thành mức lương và phúc lợi cao hơn cho người lao động, đầu tư vào đào tạo và phát triển sự nghiệp, và đối xử với người lao động như những người cộng tác trong một doanh nghiệp chung.

Các chuyên gia như Andreas Widmer — cựu Vệ binh Thụy Sĩ dưới thời Đức Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II và sau đó là giám đốc điều hành kỹ thuật— cho biết tâm giáo hoàng là hiện thân của phương pháp lãnh đạo đó.

“Ngài đang khảo sát bối cảnh và tìm ra tiếng nói chung với mọi người. Và đó chính là điều tôi khuyên những ai mới vào vị trí quản lý nên làm trước tiên”, Widmer, giám đốc Trung tâm Arthur & Carlyse Ciocca về Khởi nghiệp có Nguyên tắc tại Trường Kinh doanh Busch của Đại học Công Giáo Hoa Kỳ, giải thích.

“Đó là dấu hiệu rõ ràng của phong cách lãnh đạo phục vụ khi bạn làm như vậy”, ông nói.

Trong Thánh lễ nhậm chức vào Chúa Nhật, ngài đã nhấn mạnh rõ ràng rằng Đại diện của Chúa Kitô phải là một “người phục vụ” chứ không phải là một “kẻ độc đoán”. Đức Giáo Hoàng Leo đã nói:

Chính Tông đồ Phêrô đã nói với chúng ta rằng Chúa Giêsu ‘là viên đá mà anh em, những người xây dựng, loại bỏ, và đã trở thành viên đá góc tường’ (Công vụ 4:11). Hơn nữa, nếu tảng đá là Chúa Kitô, thì Phêrô phải chần dốt đàn chiên mà không bao giờ khuất phục trước cám dỗ trở thành một nhà độc tài, thống trị những người được giao phó cho mình (xem 1

Phêrô 5:3).

Ngược lại, ngài được kêu gọi phục vụ đức tin của anh chị em mình và đồng hành cùng họ, vì tất cả chúng ta đều là “những viên đá sống” (1 Phêrô 2:5), được kêu gọi qua phép rửa tội để xây dựng ngôi nhà của Chúa trong sự hiệp thông huynh đệ, trong sự hòa hợp của Chúa Thánh Thần, trong sự cùng hiện hữu của sự tính dạng.

Ngài khiêm nhường và chân thực. Rob Neal, một giám đốc điều hành bất động sản và là chủ tịch hội đồng quản trị tại Đại học Công Giáo Hoa Kỳ, tin rằng hai phẩm chất này là thiết yếu cho sự lãnh đạo hữu hiệu.

"Tôi nghĩ rằng hai điểm chân thực và khiêm nhường này tỏa ra dễ dàng từ ngài, và điều đó rất quan trọng", Neal nói với Register. "Bạn không thể giả tạo sự chân thực. Mọi người có thể ngửi thấy sự chân thực không chân thực, nếu bạn muốn."

Đức Giáo Hoàng Leo, Neal cho biết, đã thể hiện rõ sự khiêm nhường của ngài trong Thánh lễ đầu tiên của ngài vào ngày 9 tháng 5 khi ngài phát biểu trực tiếp trước Hồng Y đoàn và thừa nhận nhu cầu được các vị hỗ trợ.

“Các huynh đệ đã gọi tôi để mang thập giá đó và thực hiện sứ mệnh đó. Tôi biết tôi có thể tin tưởng vào từng người trong số các huynh đệ để cùng tôi bước đi, khi chúng ta tiếp tục là một Giáo hội, là một cộng đồng bạn hữu của Chúa Giêsu, là những người tin, để công bố tin mừng, để công bố Phúc âm,” Đức Giáo Hoàng nói.

“Đó là một sự thừa nhận khiêm nhường và tuyệt đẹp rằng bạn không thể lãnh đạo một mình. Bạn chỉ có thể lãnh đạo bằng cách tham gia,” Neal nhận xét.

Theo Stephen Henley, chủ tịch của Legatus, một mạng lưới các nhà lãnh đạo Công Giáo, thì thái độ khiêm nhường của Đức Giáo Hoàng Leo cũng giúp truyền đạt trạng thái tinh thần này.

“Hầu hết các Hồng Y trở thành giáo hoàng,” ông nói, “đều không tìm kiếm vai trò này. Bất kể thế nào, họ đã khiêm nhường chấp nhận ý muốn của Chúa.”

“Đức Giáo Hoàng Leo đã hiến thân cho điều này thông qua những gì đã thể hiện rõ ràng là sự lãnh đạo phục vụ. Một nhà lãnh đạo khiêm nhường luôn là nhà lãnh đạo giỏi nhất và được kính trọng nhất.”

Ngài đang gửi đi những “tín hiệu sớm” thông minh. Henry Kutarna, cựu bộ trưởng chính phủ Canada và là doanh nhân tư vấn cho các giám đốc điều hành Công Giáo, cho biết Đức Giáo Hoàng Leo, giống như những CEO mới thành công, đang gửi đi những “tín hiệu sớm” để trấn an những người có thể lo lắng về sự thay đổi trong ban lãnh đạo.

“Khi một CEO mới xuất hiện, khách hàng muốn biết liệu CEO đó có nhạy cảm với nhu cầu

của họ không, liệu sản phẩm có thay đổi không, và điều gì sẽ xảy ra với giá cả. Nhân viên muốn biết liệu sứ mệnh và kế hoạch kinh doanh có thay đổi không. Nói cách khác, tôi sẽ phải chịu đựng bao nhiêu kịch tính và thay đổi?" ông giải thích.

“CEO mới sẽ đến thăm nhiều văn phòng khu vực và các khách hàng lớn. Ông ấy thậm chí có thể thực hành 'quản lý bằng cách đi bộ xung quanh', một mô hình cũ nhưng vẫn hợp thời trang", Kutarna, người cố vấn cho các CEO Công Giáo thông qua công ty tư vấn của mình, The Catholic CEO, cho biết thêm.

Ví dụ, khi Đức Giáo Hoàng Leo được bầu, ngài đã gửi một tín hiệu trấn an đến những người theo chủ nghĩa truyền thống ngay khi ngài xuất hiện trên loggia trung tâm của Nhà thờ Thánh Phêrô. Mặc bộ lễ phục giáo hoàng cầu kỳ mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã chọn không mặc — một chiếc áo mozzetta đỏ và khăn choàng — Đức Giáo Hoàng Leo ngay lập tức truyền đạt rằng triều đại giáo hoàng này sẽ khôi phục lại một số truyền thống đã bị hủy bỏ.

Tuy nhiên, bằng cách tỏ lòng thành kính tại lăng mộ của Đức Giáo Hoàng Phanxicô tại Vương cung thánh đường Santa Maria Maggiore trong chuyến đi đầu tiên ra khỏi Vatican sau khi trở thành Giáo hoàng, ngài cũng đã truyền đạt ý định duy trì tính liên tục với một số khía cạnh nhất định trong triều đại giáo hoàng của vị tiền nhiệm.

“Những người quan sát thông thái đã thấy rằng ngài đã cẩn thận gửi những thông điệp xoa dịu đến tất cả các phe phái khác nhau trong Giáo hội. Kutarna cho biết, "Mỗi 'nhóm' đều háo hức ghi chú lại điều họ muốn nghe".

Tim Busch, Tổng giám đốc điều hành của Pacific Hospitality Group và là chủ tịch hội đồng quản trị của Viện Napa, chỉ ra rằng Đức Giáo Hoàng dường như đang tìm kiếm một lập trường trung dung.

Đức Leo, ông nói, "rất am hiểu về giáo lý của Giáo hội" và thường trích dẫn các Giáo phụ và thánh nhân, gửi đi thông điệp rằng ngài muốn bảo vệ Huấn quyền.

Ví dụ, vào ngày 16 tháng 5, Đức Giáo Hoàng Leo đã trở thành tiêu đề cho tuyên bố rằng gia đình dựa trên "sự kết hợp ổn định giữa một người đàn ông và một người đàn bà" và bảo vệ phẩm giá của những đứa trẻ chưa chào đời.

Theo những cách khác, Busch cho biết, ngài đã lặp lại chủ đề của Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Ví dụ, vào ngày 19 tháng 5, ngài đã đảm bảo với các nhà lãnh đạo đức tin về sự ủng hộ của mình đối với tính đồng nghị, hứa sẽ thúc đẩy "bản chất đồng nghị của Giáo Hội Công Giáo và phát triển các hình thức mới và cụ thể để tính đồng nghị ngày càng mạnh mẽ hơn trong các mối quan hệ đại kết".

Ngài đang tập chú vào "điều chính". Neal học được bí quyết kinh doanh này từ Rex Tillerson, khi đó là CEO của ExxonMobil.

"Tôi hỏi ông ấy, 'Làm sao ông có thể điều hành một tổ chức với 400,000 người một cách đặc biệt như vậy?'" và ông ấy trả lời, 'Rob, chúng ta tập chú vào điều chính yếu', ông nhớ lại. Đối với ExxonMobil, điều chính yếu không phải là khí đốt hay dầu mỏ, mà là năng lượng. Và, Tillerson nói với Neal, mọi nỗ lực của công ty từ ban quản lý cấp cao đến từng cá nhân trong tổ chức đều cần tập chú vào điều chính yếu.

"Ông ấy coi đó là vai trò của ban quản lý, bắt đầu từ cấp cao nhất, để nhắc nhở và giữ cho mọi người tập chú vào điều chính yếu", Neal nói.

"Với tôi, có vẻ như Đức Thánh Cha đã tập chú mọi người vào điều chính yếu", ông nói thêm.

"Giáo huấn của Chúa Giêsu là 'Hãy yêu thương nhau như Ta đã yêu thương các con'. Đó là điều chính yếu", ông nói. "Ngài đã nói rõ điều đó ngay từ những lời đầu tiên của mình, 'Bình an cho các con'. Đó thực sự là một lời mở đầu tuyệt đẹp".

Ngài đang vượt lên trên óc bè phái. Trong những ngày đầu tiên, Đức Giáo Hoàng đã nhận được sự hoan nghênh từ mọi góc ngách của Giáo hội, một phần vì ngài đã từ chối nói hoặc làm bất cứ điều gì có thể gây chia rẽ.

Luke Burgis, tác giả và giáo sư tại Trường Kinh doanh Busch của Đại học Công Giáo, cho biết đây là bài học giá trị cho bất cứ nhà lãnh đạo nào.

"Một dấu hiệu của một nhà lãnh đạo vĩ đại là khả năng chống lại sự phân loại dễ dàng. Trong những ngày đầu lãnh đạo, họ không 'ra hiệu' điều gì đó cho các phe phái khác nhau, ngay cả khi mọi người thực sự muốn họ làm như vậy. Trong cách truyền đạt của mình, Đức Giáo Hoàng mới của chúng ta dường như hiểu được tầm quan trọng của chức vụ của mình là phải vượt qua óc bè phái", Burgis cho biết.

Ngài rất thận trọng và lắng nghe người khác. Cho đến nay, Đức Giáo Hoàng Leo chưa đưa ra bất cứ tuyên bố hay sáng kiến táo bạo nào có thể khiến mọi người xa lánh. Cristofer Pereyra, Giám đốc điều hành của Tepeyac Leadership, Inc. (TLI), một tổ chức phi lợi nhuận đào tạo các chuyên gia Công Giáo giáo dân để đảm nhận các vai trò lãnh đạo, cho biết đây là một chiến lược tuyệt vời cho một nhà lãnh đạo mới.

Mặc dù ông lưu ý rằng còn quá sớm để đưa ra đánh giá về triều đại của Đức Giáo Hoàng Leo, ông vẫn ấn tượng khi thấy Đức Giáo Hoàng dường như dành những ngày đầu này để lắng nghe.

"Khi ai đó bước vào với tư cách là một phần của ban lãnh đạo mới trong bất cứ loại tổ chức nào — bao gồm cả Giáo Hội Công Giáo — họ không thể bước vào, vẩy cờ cách mạng, thông báo những thay đổi hoặc gián đoạn lớn đối với cách thức thực hiện mọi việc", Pereyra nói.

“Vì vậy, đối với tôi, có vẻ như ngài đang bước vào và cho chúng ta thấy rằng ngài đã sẵn sàng lắng nghe Chúa Thánh Thần và lắng nghe những nhu cầu của Giáo hội khi ngài gặp phải chúng trong vai trò mới của mình.

“Ngay cả khi nói, ngài cũng không vội vàng”, ông nói. “Ngài không phải là người chỉ bùng nổ với một điều gì đó dường như là một suy nghĩ đột ngột đến với ngài. Ngài dường như là người thực sự suy nghĩ về những gì mình làm và những gì mình nói”.

Sự thận trọng khôn ngoan mà Đức Giáo Hoàng Leo đã biểu lộ tuân theo cùng một chiến lược mà Kutarna sẽ khuyên bất kỳ CEO mới nào nên làm theo.

“Ngài đang kiểm tra những khách hàng lớn — Ukraine, Nga, Hoa Kỳ, Trung Đông. Ngài nói những điều Công Giáo bình thường. Ngài không đưa ra lập trường chắc chắn và mạnh mẽ. Ngài tránh nói về thỏa thuận với Trung Quốc hoặc tình trạng quyền góp ở Hoa Kỳ,” ông nói.

“Ngài được coi là quan tâm, tham gia và lo lắng. Ngài đang giữ cho mọi thứ ‘nhẹ nhàng’ vào lúc này, đó là điều mà một CEO thông minh sẽ làm. Ngài rất cẩn thận.”

Ngài đang chứng minh rõ ràng lý do tại sao ngài được chọn. Cũng giống như một hội đồng quản trị công ty tìm kiếm một giám đốc điều hành có đủ năng lực nhất để đáp ứng nhu cầu của công ty, mỗi thành viên của Hồng Y đoàn đều trải qua quá trình phân định và đưa ra phán đoán của riêng mình khi lựa chọn một giáo hoàng mới.

Sự khác biệt (trong hầu hết các trường hợp) là các Hồng Y cầu nguyện để được Chúa Thánh Thần hướng dẫn để các vị lựa chọn một người đàn ông để tham gia vào kế hoạch của Chúa dành cho Giáo hội và thế giới. Đối với Widmer, Chúa Thánh Thần rõ ràng đã tác động trong việc lựa chọn Hồng Y Robert Prevost.

Là một cựu giám đốc điều hành kỹ thuật, công trình học thuật của Widmer khám phá các câu hỏi về đạo đức nảy sinh do sự tham gia vào thị trường, trong các công ty và với khách hàng của một người. Ông rất vui khi nghe Đức Giáo Hoàng Leo nói rằng ngài đã chọn tên giáo hoàng của mình vì những lời dạy của Đức Giáo Hoàng Leo XIII về phẩm giá của người lao động trong kỷ nguyên trí tuệ nhân tạo mới này.

Widmer cho biết: "Chúa Thánh Thần đang đưa đến đây một người đàn ông có đủ khả năng để giải quyết kỷ nguyên mới của Giáo hội". "Tôi nghĩ rằng đây hiện là triều đại giáo hoàng mà chúng ta đang tiến vào thế kỷ tiếp theo".

Rubio, Đức Leo và tương lai của Đảng Cộng Hòa Mỹ

(Ngày 23/05/2025)

Một quan chức Hoa Kỳ khác đã tiếp kiến Đức Giáo Hoàng Leo tuần này, tất nhiên là Ngoại trưởng Marco Rubio. Và hai người đàn ông này có chung mối quan tâm đến các tác phẩm của

người trùng tên gần đây nhất của vị Giáo hoàng, đó là Đức Leo XIII.

Thật vậy, như Michelle La Rosa đã lưu ý trong tuần này, chính Rubio là người với tư cách là một thượng nghị sĩ đã áp dụng các nguyên tắc được nêu trong *Rerum Novarum* và cố gắng sử dụng chúng làm nền tảng cho một cách tiếp cận mới đối với nền kinh tế Hoa Kỳ.

Trong một loạt các bài phát biểu và bài viết, Rubio đã ca ngợi các nguyên tắc của *Rerum Novarum* như một "con đường thứ ba" vô cùng cần thiết giữa chủ nghĩa xã hội và thị trường tự do không được kiểm soát và đã trình bày chi tiết về tầm nhìn của ông đối với điều ông gọi là "Chủ nghĩa tư bản vì ích chung".

Vài năm sau, như Michelle đã viết, Rubio hiện đang đứng ở vị trí cân bằng đáng lưu ý trong chính quyền Trump, vốn rõ ràng không đồng điệu với tư duy của Leo XIII hay XIV.

Nhưng liệu Bộ trưởng Ngoại giao có thể trở thành cầu nối giữa suy nghĩ của vị Giáo hoàng và tổng thống hay không — hoặc, nhìn về tương lai ba năm, liệu ông có thể xây dựng tầm nhìn cho đảng Cộng hòa hậu Trump có ý nghĩa hơn là MAGA?

Trên đây là tóm lược bài viết của Michelle La Rosa, trên The Pillar ngày 22 tháng 5 năm 2025

Bà viết: Hai tuần trước, vị giáo hoàng người Mỹ đầu tiên đã bước ra *loggia* nhìn ra Quảng trường Thánh Phêrô, lấy tên là Leo XIV.

Sau đó, ngài giải thích rằng ngài chọn cái tên đó phần lớn là vì mong muốn tiếp thu các nguyên tắc do Đức Giáo Hoàng Leo cuối cùng nêu ra trong *Rerum Novarum* và xem xét cách chúng áp dụng trong bối cảnh xã hội và kinh tế đương thời của thế giới.

Vài năm trước, một người Mỹ khác cũng đã nhắc đến Leo XIII trong bài phát biểu tại Washington, D.C., kêu gọi sử dụng các nguyên tắc nêu ra trong *Rerum Novarum* làm nền tảng cho một cách tiếp cận mới đối với nền kinh tế Hoa Kỳ.

Người đàn ông đó là Marco Rubio, người đầu tuần này, với tư cách là Bộ trưởng Ngoại giao Hoa Kỳ, đã gặp Đức Giáo Hoàng Leo XIV mới nhậm chức.

Trong bài phát biểu năm 2019 của mình, được trình bày tại Trường Kinh doanh Busch của Đại học Công Giáo Hoa Kỳ, Rubio đã cảnh báo rằng “[sự] ổn định kinh tế đối với các gia đình thuộc tầng lớp lao động không phải là một đặc điểm của nền kinh tế ngày nay”.

Rubio cho biết có một số yếu tố gây ra điều này, nhưng kết quả cuối cùng là sự suy giảm mạnh mẽ về “khả năng có được công việc đáng hoàng”.

Để giải quyết, ông đề xuất chuyển sang giáo lý xã hội của Giáo Hội Công Giáo để được

hướng dẫn.

“Giáo hội nhấn mạnh đến nghĩa vụ đạo đức của người sử dụng lao động là tôn trọng người lao động không chỉ như phương tiện để kiếm lợi nhuận mà còn là con người và là thành viên có năng suất của cộng đồng và quốc gia của họ. Truyền thống này nhìn xa hơn các phạm trù đảng phái cũ kỹ của chúng ta và bắt nguồn chính trị của chúng ta vào một điều gì đó lớn hơn: phẩm giá bất khả xâm phạm của mỗi con người, công việc mà họ làm và cuộc sống gia đình mà công việc hỗ trợ”, Rubio cho biết.

Trong những tuần và tháng tiếp theo, Rubio đã trình bày chi tiết về các khái niệm này trong một loạt bài viết và cuộc phỏng vấn về điều ông gọi là "Chủ nghĩa tư bản vì ích chung".

Điểm then chốt trong khái niệm Chủ nghĩa tư bản vì ích chung của Rubio là ý tưởng rằng người lao động và doanh nghiệp đều có cả quyền và nghĩa vụ.

"[Các] doanh nghiệp có quyền kiếm lợi nhuận, nhưng họ cũng có nghĩa vụ tái đầu tư lợi nhuận đó một cách hiệu quả vì lợi ích của người lao động và toàn xã hội", ông nói. "Tương tự như vậy, người lao động có quyền chia sẻ lợi ích từ lợi nhuận mà họ đã giúp tạo ra".

Rubio kêu gọi công nhận "những gì thị trường xác định là hiệu quả nhất có thể không phải là tốt nhất cho nước Mỹ".

Ví dụ, ông nói, thị trường tự do không nhất thiết phải công nhận lợi ích xã hội của những bậc cha mẹ tham gia vào việc nuôi dạy con cái. Chính phủ nên can thiệp để lấp đầy khoảng trống, thông qua các chính sách như mở rộng tín dụng thuế cho trẻ em và chế độ nghỉ phép có lương cho cha mẹ.

Rubio ca ngợi các nguyên tắc của *Rerum Novarum* là "con đường thứ ba" vô cùng cần thiết giữa chủ nghĩa xã hội và thị trường tự do không được quản lý.

Những ý tưởng của ông đã khơi dậy một số sự quan tâm ban đầu. Chúng đã được đưa tin trên *Forbes*, *Wall Street Journal* và *Washington Post*. Chúng đã thu hút được phản hồi từ các nhà tư tưởng chính trị, những người vừa ca ngợi vừa chỉ trích các đề xuất của thượng nghị sĩ Florida.

Trong một khoảng thời gian ngắn vào cuối năm 2019, có vẻ như sẽ có một số cuộc thảo luận nghiêm túc về tư tưởng xã hội Công Giáo và nền kinh tế Hoa Kỳ.

Nhưng rồi năm 2020 ập đến. Đại dịch Covid đã khiến thế giới phải dừng lại đột ngột và thu hút sự chú ý của toàn bộ nền chính trị và kinh tế của quốc gia.

Cuộc thảo luận về Chủ nghĩa tư bản vì ích chung phần lớn đã lắng xuống. Với những mối quan tâm xã hội cấp bách hơn, có vẻ như thời điểm để *Rerum Novarum* được xem xét

ngghiêm túc trên chính trường Hoa Kỳ đã qua.

Nhưng điều đó có thể sắp thay đổi.

Việc bầu một giáo hoàng - giáo hoàng người Mỹ đầu tiên - người đã chọn Leo làm tên giáo hoàng của mình đã đưa những câu hỏi về ý nghĩa của giáo huấn xã hội của Giáo hội đối với xã hội và nền kinh tế của chúng ta ngày nay trở lại tâm điểm.

Và điều đó khiến Rubio rơi vào một vị thế đáng lưu ý, vào một thời điểm đáng lưu ý trong lịch sử Hoa Kỳ.

Đảng Cộng hòa đang trên bờ vực của một cuộc khủng hoảng bản sắc lớn: Đảng Cộng hòa sẽ trông như thế nào trong kỷ nguyên hậu Trump?

Từ năm 2016, Donald Trump đã định hình lại Đảng Cộng hòa theo những cách đáng kể. Dưới sự lãnh đạo của ông, đảng đã đề xuất các sáng kiến mà cách đây không lâu được coi là trái ngược với các giá trị của Đảng Cộng hòa - từ IVF do người nộp thuế tài trợ cho đến kiểm soát giá thuốc theo toa.

Nhưng, trừ khi có nỗ lực xem xét lại Tu chính án thứ 22, nhiệm kỳ tổng thống của Trump đang dần kết thúc. Và khi nhiệm kỳ của ông kết thúc, Đảng Cộng hòa sẽ cần phải quyết định chính xác các giá trị của mình là gì - cả về mặt kinh tế và xã hội. Liệu đảng có tiếp tục theo quỹ đạo MAGA mà Trump đã vạch ra trong thập niên qua không? Hay sẽ quay lại với các lập trường và lý tưởng trước đây?

Những năm tới sẽ chứng kiến một cuộc chiến vì tương lai của Đảng Cộng hòa tại Hoa Kỳ.

Và trong cuộc tranh luận đó, Rubio có thể được định vị để đưa ra những lời dạy kinh tế đầu tiên của vị Giáo hoàng Hoa Kỳ trở về Hoa Kỳ

Nhưng liệu ông có làm vậy không?

Hiện tại, trở ngại quan trọng nhất đối với việc khôi phục lại cuộc thảo luận của ông về *Rerum Novarum* có thể là vai trò của Rubio trong chính quyền Trump.

Mặc dù đã chọn một Phó Tổng thống Công Giáo, nhưng tổng thống vẫn chưa đưa ra bất cứ dấu hiệu nào cho thấy ông thực sự quan tâm đến việc đưa giáo lý xã hội Công Giáo vào quá trình ra quyết định của mình, bằng chứng là những cuộc đụng độ của ông với các giám mục về các vấn đề như nhập cư và đề xuất thụ tinh trong ống nghiệm gần đây của ông. Và nếu Rubio muốn giữ công việc của mình trong chính quyền Trump, thì việc chống lại tổng thống có lẽ không phải là một bước đi khôn ngoan trong sự nghiệp vào thời điểm này.

Một lựa chọn có khả năng xảy ra hơn — và mang tính chiến lược hơn về mặt chính trị — là

Rubio sẽ chờ đến cuộc bầu cử tổng thống năm 2028.

Rubio là ứng cử viên nặng ký cho năm 2028.

Trước đây là đối thủ kiên quyết của Trump — người mà ông gọi là "kẻ lừa đảo" đang chiếm đoạt chủ nghĩa bảo thủ của Mỹ — Rubio cuối cùng đã đứng ra bảo vệ tổng thống, nhưng đưa ra những lý lẽ biện minh cho các chính sách của ông có thể hấp dẫn hơn đối với nhiều đối tượng hơn.

Rubio có khả năng thu hút cả những người Cộng hòa MAGA và không MAGA, điều này sẽ rất cần thiết đối với bất cứ ứng cử viên nào hy vọng giành chiến thắng trong cuộc bầu cử trong Đảng Cộng hòa hậu Trump.

Ông cũng đã thể hiện khả năng làm việc với mọi người — ông là thành viên của Nhóm Bát Nhân Bang lưỡng đảng đã làm việc về cải cách nhập cư vào năm 2013 và ông đã đề xuất các giải pháp cho các vấn đề như chi phí chăm sóc sức khỏe và các khoản vay sinh viên — những vấn đề mà người Mỹ cho biết họ lo ngại, nhưng nhiều chính trị gia Cộng hòa dường như hải lòng khi làm ngơ. Điều này có thể giúp ông tiếp cận những người độc lập ôn hòa trong cuộc tổng tuyển cử.

Thách thức lớn nhất cho năm 2028 là xây dựng một cương lĩnh có thể thỏa mãn tất cả các phe phái chính trị khác nhau này cùng một lúc. Rubio hiểu rõ điều này hơn bất cứ ai.

Chủ nghĩa tư bản vì ích chung có thể không mang lại sức hấp dẫn rộng rãi cần thiết để đoàn kết Đảng Cộng hòa và cử tri Mỹ nói chung ngay sau nhiệm kỳ thứ hai của Trump.

Trên thực tế, có khả năng là thay vì đoàn kết các phe phái cử tri khác nhau, các đề xuất của Rubio về Chủ nghĩa tư bản vì ích chung có thể khiến mọi người ở mọi phía bị cô lập. Cả những người ủng hộ thị trường tự do lẫn những người ủng hộ các chương trình do chính phủ điều hành đều không đặc biệt hào hứng với ý tưởng về "con đường thứ ba" như đề xuất của thượng nghị sĩ Florida.

Và khi đại dịch Covid thu hút sự chú ý của cả nước vào năm 2020, nó đã đóng lại cuộc tranh luận có thể đã tinh chỉnh và điều chỉnh các vị trí của Rubio thành thứ gì đó dễ chấp nhận hơn đối với các nhóm công chúng Mỹ.

Biến Rerum Novarum thành một cương lĩnh có thể đoàn kết người Mỹ vào năm 2028 sẽ đòi hỏi phải thuyết phục những người có xuất thân tư tưởng khác nhau bước ra khỏi vùng an toàn chính trị của họ và thử một điều gì đó mới mẻ.

Trong một đảng phái chính trị — và một quốc gia — bị ảnh hưởng bởi sự phân cực và thù địch, thách thức lớn nhất đối với bất cứ ứng cử viên Đảng Cộng hòa nào sẽ là hàn gắn sự chia rẽ và đoàn kết các phe phái đối địch trong những năm tới.

Đây là một nhiệm vụ khó khăn. Nhưng không chỉ riêng nước Mỹ mới có.

Đức Giáo Hoàng Leo phải đối mặt với một nhiệm vụ tương tự khi ngài lãnh đạo một Giáo hội một mối vì chia rẽ, bị tổn thương bởi xung đột và bất hòa.

Và trong những ngày đầu của nhiệm kỳ giáo hoàng, Đức Giáo Hoàng Leo đã nói rõ rằng sự hợp nhất và hàn gắn sẽ là những chủ đề mà ngài hy vọng sẽ nhấn mạnh. Tất nhiên, nói thì dễ hơn làm, và Đức Giáo Hoàng sẽ cần tìm cách để tập hợp mọi người lại với nhau trong những tháng và năm tới.

Theo nghĩa đó, Rubio có thể đang ở vị thế tốt để theo dõi những nỗ lực của Đức Giáo Hoàng Leo trên mặt trận đó và học hỏi từ ngài.

Bản thân Rubio chưa bao giờ hoàn toàn từ bỏ khái niệm Chủ nghĩa tư bản vì ích chung, mặc dù phần lớn sự chú ý của ông đã chuyển sang nơi khác. Ý tưởng này đã xuất hiện trở lại trong cuốn sách năm 2023 của ông, "Những thập niên suy đồi".

Theo mọi biểu hiện, Rubio vẫn muốn có một cuộc thảo luận về Chủ nghĩa tư bản vì ích chung. Bây giờ ông có cơ hội trở thành người dẫn đầu cho cuộc thảo luận này trong triều đại giáo hoàng Leo XIV, nếu ông chọn nắm lấy nó.

Nếu Rubio nghiêm túc trong việc định hình tương lai của Đảng Cộng hòa và Hoa Kỳ thông qua lăng kính của *Rerum Novarum*, ông có thể tìm thấy ở Đức Giáo Hoàng Leo một hình mẫu và đồng minh.

Việc bổ nhiệm đầu tiên của Đức Giáo Hoàng Leo cho thấy tính liên tục về phụ nữ

(Ngày 23/05/2025)

Elise Ann Allen của Crux, ngày 23 tháng 5 năm 2025, thắc mắc: Cũng như bất cứ cuộc chuyển giao giáo hoàng nào, khi Đức Giáo Hoàng Leo XIV được bầu, đã nảy sinh những câu hỏi về việc ưu tiên của ngài sẽ là gì và liệu ngài có tiếp tục thúc đẩy các ưu tiên và cải cách của vị tiền nhiệm hay không.

Một trong những câu hỏi nhất quán nhất cho đến nay, khi thế giới đang tìm hiểu về Đức Giáo Hoàng Leo, là cách tiếp cận của ngài đối với phụ nữ sẽ như thế nào và liệu ngài có tiếp tục những nỗ lực tiên phong của Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhằm tạo ra nhiều không gian có ý nghĩa hơn cho họ trong quản lý và thẩm quyền, bao gồm cả trong Giáo triều Rôma hay không.

Những gì Đức Leo sẽ làm về các vấn đề như phong chức linh mục cho phụ nữ và chức phó tế

cho phụ nữ vẫn chưa được biết, tuy nhiên, ngài là một người tham gia Thượng hội đồng của Đức Phanxicô về tính đồng nghị, dẫn đến việc thành lập một số nhóm nghiên cứu tập trung vào các vấn đề cụ thể, bao gồm một nhóm về các thừa tác vụ và khả thể có chức phó tế cho phụ nữ.

Khi bắt đầu Thượng hội đồng về tính đồng nghị năm 2024, Đức Hồng Y người Argentina Víctor Manuel Fernández, Tổng trưởng Bộ Giáo lý Đức tin (DDF) của Vatican, người phụ trách nhóm nghiên cứu khám phá chức phó tế cho phụ nữ, cho biết vẫn còn quá sớm để đưa ra bất cứ quyết định nào về vấn đề này và vấn đề này sẽ tiếp tục được nghiên cứu.

Không có khả năng tân giáo hoàng sẽ có bất cứ động thái mạnh mẽ nào về vấn đề này hoặc việc phong chức cho phụ nữ ngay khi bắt đầu triều đại giáo hoàng của mình, nhưng ngài có thể sẽ đợi xem các nhóm nghiên cứu nói gì, vì họ dự kiến sẽ hoàn thành nhiệm kỳ đầu tiên và tóm tắt các phát hiện vào tháng 6 năm nay.

Ngay cả khi đó, cũng không có khả năng ngài sẽ đi chệch khỏi đường lối mà người tiền nhiệm của ngài đã thực hiện về các vấn đề như việc phong chức linh mục cho phụ nữ, điều mà Đức Phanxicô liên tục nói là một cánh cửa đóng chặt.

Trong khi đó, Đức Giáo Hoàng Leo đã gửi một số tín hiệu ban đầu rằng ngài sẽ duy trì nguyên trạng đối với những người phụ nữ mà Đức Phanxicô đã đưa vào vị trí lãnh đạo và mở rộng sự hiện diện của họ trong Giáo triều Rôma.

Không cần phải giải thích quá nhiều, trong vài ngày đầu sau khi đắc cử, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã có cuộc gặp riêng với Nữ tu người Ý Simona Brambilla, người mà Đức Phanxicô đã bổ nhiệm làm Tổng trưởng Bộ Tu sĩ của Vatican vào tháng 1.

Việc bổ nhiệm này, đánh dấu lần đầu tiên một người phụ nữ được bổ nhiệm để lãnh đạo một bộ của Vatican, đã gây ra một cuộc tranh cãi trong số những người theo chủ nghĩa nghiêm ngặt về giáo luật, những người đặt nghi vấn cho sự kiện bà không được thụ phong, vì một số công việc của bà với tư cách là tổng trưởng liên quan đến việc đưa ra các quyết định ràng buộc đối với các thành viên của Thánh chức.

Nói tóm lại, lập luận cho rằng các bột trưởng thánh bộ chia sẻ thẩm quyền của giáo hoàng, cai quản nhân danh ngài và như một sự mở rộng quyền lực của giáo hoàng bắt nguồn từ các Thánh chức và sự kế vị tông đồ, vốn không dành cho phụ nữ.

Đức Phanxicô đã tìm cách thay đổi điều này trong những năm cuối triều đại giáo hoàng của mình, tìm cách tách các Thánh chức khỏi việc quản lý bằng cách đưa những giáo dân có năng lực hơn vào các vị trí có thẩm quyền thông qua các cải cách giáo triều.

Nhiều nhà quan sát tự hỏi liệu sơ Brambilla và Sơ người Ý Raffaella Petrini, người đứng đầu Chính quyền Thành phố Vatican, có được Đức Giáo Hoàng Leo giữ nguyên vị trí của họ hay

không khi có cuộc tranh luận về các sắc thái giáo luật, và có vẻ như hiện tại, Đức Leo không những có ý định làm như vậy mà còn tăng cường đưa phụ nữ vào các vị trí cao nhất của giáo triều.

Ngay từ đầu, ngài đã quyết định rằng ngài sẽ đề tất cả các bộ trưởng thánh bộ và người đứng đầu các bộ phận của Vatican ở lại các vai trò hiện tại của họ trong khi ngài tìm hiểu họ và nhận được bản tóm tắt về công việc của họ.

Đức Giáo Hoàng Leo không chỉ gặp sơ Brambilla ngay lập tức mà trong buổi tiếp kiến chung đầu tiên của ngài vào ngày 21 tháng 5, hầu hết những người đọc sách đọc Tin Mừng và tóm tắt giáo lý của ngài bằng các ngôn ngữ khác nhau đều là phụ nữ, ngoại trừ người đọc sách tiếng Ả Rập.

Cho đến gần đây, những người đọc sách đều là nam giới, thường là giáo sĩ, tuy nhiên, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã bắt đầu thay đổi về vấn đề này và cho phép giáo dân nói chung, bao gồm cả phụ nữ, đọc sách trong các buổi tiếp kiến chung.

Vào thứ năm, ngày 22 tháng 5, Đức Leo đã có cuộc bổ nhiệm quan trọng đầu tiên của mình vào giáo triều, đáng chú ý là việc bổ nhiệm Nữ tu người Ý Tiziana Merletti, cựu bề trên tổng quyền của Dòng Phanxicô Nữ tu Người nghèo, làm thư ký của Bộ Tu sĩ, nghĩa là hai vị trí cao nhất trong bộ phận đó hiện do phụ nữ nắm giữ.

Kẹp giữa hai người là Hồng Y người Tây Ban Nha Ángel Fernández Artime, được Đức Giáo Hoàng Phanxicô bổ nhiệm làm phó bộ trưởng cùng với sơ Brambilla làm bộ trưởng, một động thái được nhiều nhà quan sát diễn giải là một tín hiệu rõ ràng rằng sơ Brambilla là người phụ trách, nhưng chữ ký của Artime sẽ loại bỏ cuộc tranh luận về tính hợp lệ của các quyết định của bà.

Merletti, một luật sư giáo luật, hiện là người phụ nữ thứ ba giữ chức thư ký của một bộ của Vatican, sau sơ Brambilla được bổ nhiệm làm thư ký của Bộ Tu sĩ trước khi được thăng chức làm bộ trưởng, và Sơ Alessandra Smerilli được bổ nhiệm làm thư ký của Bộ Phát triển Con người Toàn diện.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô trong tông hiến cải cách Giáo triều Rôma *Predicatum Evangelium*, đã cho phép giáo dân, bao gồm cả phụ nữ, lãnh đạo các bộ của Vatican, trong khi các vị trí này trước đây chỉ dành cho nam giới.

Sinh ra tại Pineto ở miền trung nước Ý vào năm 1959, Merletti đã tuyên khấn lần đầu tiên với Dòng Nữ tu Phanxicô của Người nghèo vào năm 1986.

Bà đã lấy bằng luật vào năm 1984 và lấy bằng tiến sĩ giáo luật tại Đại học Giáo hoàng Antonianum ở Rome vào năm 1992. Hiện bà đang làm luật sư giáo luật tại Liên minh Quốc tế các Bề trên Tổng quyền, một tổ chức chung cho các nữ tu trên toàn thế giới.

Trong thời kỳ Đức Giáo Hoàng Phanxicô trị vì, tỷ lệ phụ nữ làm việc tại Tòa thánh và Thành phố Vatican đã tăng từ 19.2 phần trăm lên 23.4 phần trăm, với nhiều người giữ các chức vụ có thẩm quyền.

Nếu những động thái ban đầu của ngài là một dấu hiệu, thì có vẻ như Đức Giáo Hoàng Leo XIV, ngoài việc thúc đẩy chương trình nghị sự xã hội của Giáo hội, còn có ý định đảm bảo vị trí và tiếng nói của phụ nữ ở cấp cao nhất trong bộ máy quản lý hoàn cầu của Giáo Hội Công Giáo.

Tiểu sử Đức Giáo Hoàng Leo XIV ra mắt tại Rome; sách hiện có trên EWTN

(Ngày 23/05/2025)

Jonah McKeown thuộc CNA, ngày 23 tháng 5 năm 2025, cho hay: EWTN chính thức ra mắt cuốn tiểu sử có thẩm quyền đầu tiên về Đức Giáo Hoàng Leo XIV, hiện đã có thể mua, trong một sự kiện tại Vatican vào ngày 22 tháng 5.

“Leo XIV: Portrait of the First American Pope,” do Matthew Bunson, phó chủ tịch kiêm giám đốc biên tập tại EWTN News chấp bút, kể về câu chuyện của Đức Hồng Y Robert Prevost sinh ra tại Chicago, người đã được bầu làm Đức Thánh Cha mới vào ngày 8 tháng 5.

Bunson, một chuyên gia về Giáo hội và là nhà báo kỳ cựu của Vatican, người đã viết hơn 50 cuốn sách, đã phát biểu tại buổi ra mắt sách tại Campo Santo Teutonico ở Rome rằng kinh nghiệm đa dạng của Đức Leo với tư cách là một mục tử, cựu tổng quyền, nhà truyền giáo và giám mục ở Peru, và với tư cách là một Hồng Y đã mang lại cho ngài sự hiểu biết sâu sắc về Giáo hội hoàn cầu.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV, trong những tuần đầu tiên làm giáo hoàng, cũng đã chứng tỏ mình là một nhân vật hợp nhất, người đã mang theo mình “sự nhấn mạnh không khoan nhượng vào con người thần thánh của Chúa Giêsu Kitô”, Bunson tiếp tục.

“Ngài là một con người phổ quát. Ngài là một người ở trong thế giới, nhưng không thuộc về thế giới. Ngài là một người, bằng lời kêu gọi vào chức linh mục và vào cuộc sống của những người theo dòng Augustinô, đã bắt đầu một hành trình hoàn toàn tuyệt vời”, Bunson nói vào ngày 22 tháng 5.

“Và điều đáng chú ý là khi thời gian trôi qua trước khi diễn ra mật nghị, ngày càng có nhiều Hồng Y hiểu rõ ngài thực sự là ai và tại sao ngài, vào thời điểm này, là người mà họ cảm thấy có thể tin tưởng trao chìa khóa của Thánh Phêrô”.

Tiểu sử vẽ nên bức tranh về Đức Giáo Hoàng Leo XIV như một nhà lãnh đạo lấy Chúa Kitô

làm trung tâm, chịu ảnh hưởng của Thánh Augustinô và có năng lực, người được kỳ vọng sẽ ưu tiên sự hiệp nhất, sự rõ ràng và việc áp dụng giáo lý xã hội Công Giáo, đặc biệt là liên quan đến phẩm giá của con người trong thời đại kỹ thuật thay đổi nhanh chóng.

Bunson trước đây đã nói rằng ông hy vọng cuốn sách sẽ giúp thông báo cho độc giả về tầm quan trọng của tư cách thành viên của Đức Giáo Hoàng Leo trong Dòng Thánh Augustinô đáng kính, và thực tế là ngài vừa là nhà toán học vừa là luật sư giáo luật sẽ giúp ngài giải quyết những khó khăn về tài chính của Vatican.

Ngoài ra, cuốn sách của Bunson đề cập đến một số vấn đề đạo đức và thần học hiện đang được tranh luận trong Giáo hội và diễn đàn công cộng, đồng thời thảo luận về ý nghĩa của việc lựa chọn tên "Leo" và điều đó nói lên điều gì về tầm nhìn của vị giáo hoàng đối với triều đại giáo hoàng của ngài.

Michael Warsaw, giám đốc điều hành và chủ tịch hội đồng quản trị của EWTN, nói với CNA rằng ông "rất vui mừng khi EWTN Publishing phát hành cuốn tiểu sử này về Giáo hoàng Leo XIV ngay sau khi ngài được bầu".

“Là nền tảng truyền thông Công Giáo hàng đầu, mục tiêu của chúng tôi là chia sẻ câu chuyện của Đức Thánh Cha với thế giới, bắt đầu từ cuộc sống thời thơ ấu của ngài, để giúp mọi người kết nối với người đàn ông hiện đang phục vụ với tư cách là đại diện của Chúa Kitô”, Warsaw cho biết.

“EWTN có vị thế độc đáo để xuất bản tiểu sử này về vị giáo hoàng đầu tiên sinh ra tại Hoa Kỳ và là vị giáo hoàng thứ hai đến từ Châu Mỹ. Giống như Đức Giáo Hoàng Leo, gia đình EWTN có phạm vi toàn cầu, nhưng nguồn gốc của chúng tôi là người Mỹ”.

Nga bác bỏ lời đề nghị của Vatican về việc tổ chức các cuộc đàm phán hòa bình về Ukraine

(Ngày 24/05/2025)

Gina Christian của tạp chí Our Sunday Visitor, ngày 24 tháng 5, 2025 cho biết: Nga đã bác bỏ lời đề nghị của Vatican về việc tổ chức các cuộc đàm phán chấm dứt chiến tranh ở Ukraine, bất chấp sự ủng hộ của quốc tế đối với ý tưởng này.

Quốc vụ khanh Vatican, Hồng Y Pietro Parolin đã đề nghị "cuối cùng sẽ để Vatican... có thể tổ chức một cuộc họp trực tiếp" giữa Ukraine và Nga, vì các cuộc đàm phán ngày 16 tháng 5 giữa hai quốc gia này tại Istanbul đã kết thúc chỉ sau hai giờ, với rất ít kết quả ngoại trừ một cuộc trao đổi tù binh của nhau.

Động thái này đã được Thủ tướng Ý Giorgia Meloni và Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump tán thành, với Ngoại trưởng Hoa Kỳ Marco Rubio xác nhận Vatican có thể là địa điểm họp

cho các cuộc đàm phán hòa bình Nga-Ukraine trước cuộc họp ngày 17 tháng 5 với Hồng Y Matteo Zuppi. Tổng giám mục Bologna, Ý, Hồng Y Zuppi đã phục vụ với tư cách là phái viên hòa bình của Đức Giáo Hoàng Phanxicô giữa Ukraine và Nga kể từ năm 2023.

"Tôi nghĩ đây là nơi mà cả hai bên đều cảm thấy thoải mái khi đến", Rubio nói với các phóng viên tại Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Rome.

Tổng thống Ukraine Voldymyr Zelenskyy — người đã có cuộc gặp riêng với Đức Giáo Hoàng Leo XIV sau Thánh lễ nhậm chức của ngài vào ngày 18 tháng 5 tại Quảng trường Thánh Phêrô — cho biết trong các cuộc trò chuyện ngày 19 tháng 5 với Trump rằng ông đã "nhắc lại rằng Ukraine sẵn sàng đàm phán trực tiếp với Nga theo bất cứ hình thức nào mang lại kết quả. Thổ Nhĩ Kỳ, Vatican, Thụy Sĩ — chúng tôi đang cân nhắc mọi địa điểm có thể".

Tuy nhiên, Bộ trưởng Ngoại giao Nga Sergei Lavrov đã bác bỏ viễn cảnh này, nói rằng quốc gia của ông "không có kế hoạch" về thời gian hoặc địa điểm diễn ra cuộc gặp tiếp theo giữa hai quốc gia.

Lavrov đưa ra nhận xét này khi phát biểu tại hội nghị ngày 23 tháng 5 tại Moscow về "Vùng đất Nam Nga lịch sử: Bản sắc dân tộc và quyền tự quyết của các dân tộc".

Ông mô tả những nỗ lực phối hợp các cuộc đàm phán tại Vatican là "không thực tế".

"Hãy tưởng tượng Vatican là nơi diễn ra các cuộc đàm phán. Nó hơi tầm thường", Lavrov nói, theo hãng truyền thông Ukrainska Pravda, trích dẫn hãng truyền thông Nga RBC. Lựa chọn từ ngữ của Lavrov cũng được diễn giải là "hơi thiếu thanh lịch".

Người phát ngôn của Điện Kremlin Dmitry Peskov nói với giới truyền thông vào ngày 22 tháng 5 rằng "không có thỏa thuận nào" để tổ chức các cuộc đàm phán tại Vatican.

Lavrov trích dẫn tôn giáo là một trở ngại, nói rằng một cuộc gặp giữa Nga và Ukraine, "hai quốc gia Chính thống giáo", tại một "diễn đàn Công Giáo" sẽ "hơi khó chịu" đối với Vatican.

Hầu hết các Ki-tô hữu ở Ukraine tự nhận mình là Chính thống giáo, tiếp theo là người Hy Lạp Ukraine và Công Giáo Rôma. Xã hội đa tôn giáo của quốc gia này cũng là nơi sinh sống của các cộng đồng Do Thái, Hồi giáo và Tin lành lâu đời.

Khoảng 71% người Nga tự nhận mình là Chính thống giáo, với 15% tuyên bố không có đức tin tôn giáo và 5% tự nhận mình là người Hồi giáo. Các đức tin khác, bao gồm Công Giáo, mỗi tôn giáo chỉ chiếm 1% hoặc ít hơn dân số còn lại.

Đức Thượng phụ Chính thống giáo Nga Kirill là người ủng hộ nhiệt thành cuộc chiến của Nga chống lại Ukraine, được phát động vào năm 2022 và các cuộc tấn công liên tục bắt đầu vào năm 2014. Trong một bài giảng vào tháng 9 năm 2022, Đức Thượng phụ đã rao giảng

rằng bất cứ người lính Nga nào tử trận ở Ukraine đều phải dâng lễ vật "đã rửa sạch mọi tội lỗi mà một người đã phạm phải".

Sergei Markov, một cố vấn chính trị có quan hệ chặt chẽ với Điện Kremlin, nói với Bloomberg rằng những lo ngại về an ninh ngăn cản Tổng thống Nga Vladimir Putin đến Vatican, nằm trong quốc gia thành viên NATO là Ý.

Putin là đối tượng của một trong sáu lệnh bắt giữ do Tòa án Hình sự Quốc tế ban hành vì tội ác chiến tranh của các quan chức Nga tại Ukraine. Là một bên ký kết Quy chế Rome, nơi thành lập ICC, về nguyên tắc, Ý sẽ có nghĩa vụ bắt giữ Putin nếu ông nhập cảnh vào nước này.

Bloomberg, trích dẫn lời các quan chức châu Âu giấu tên, cho biết các cuộc thảo luận vẫn đang diễn ra để tạo ra một vai trò cho Vatican trong các cuộc đàm phán Ukraine-Nga.

Các giám mục châu Âu hy vọng Đức Giáo Hoàng Leo sẽ thay đổi chính quyền Trump

(Ngày 24/05/2025)

Elise Ann Allen của tạp chí Crux, ngày 24 tháng 5 năm 2025, tường trình từ Rome rằng: Sau cuộc gặp với Đức Giáo Hoàng Leo XIV vào thứ Sáu, một số giám mục châu Âu cho biết một mối quan tâm chung chính là việc loại trừ Liên minh châu Âu khỏi các cuộc đàm phán quốc tế quan trọng của Hoa Kỳ, chẳng hạn như các cuộc đàm phán hòa bình liên quan đến chiến tranh ở Ukraine.

Khi được hỏi liệu ngài có tin rằng một giáo hoàng sinh ra ở Hoa Kỳ sẽ hiệu quả hơn trong việc tham gia đối thoại với Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump và chính quyền của ông hay không, Đức Giám Mục Mariano Crociata trả lời Crux, "Chúng tôi chỉ đơn giản là mong đợi điều đó".

"Chúng tôi không nói về điều đó, nhưng đối với cá nhân tôi, có vẻ như đó là điều gì đó sẽ đến một cách tự nhiên, và tôi nghĩ rằng đã có những gợi ý đúng đắn. Các dấu hiệu đã ở đó, chúng đã ở đó", ngài nói.

Giám mục của giáo phận Latina-Terracina-Sezze-Priverno của Ý, Crociata cũng là chủ tịch của Ủy ban Hội đồng Giám mục Liên minh Châu Âu (COMECE) và có mặt cùng với hội đồng lãnh đạo thường trực của cơ quan này trong cuộc họp ngày 24 tháng 5 với Đức Giáo Hoàng Leo XIV tại Vatican.

Cuộc họp đã được lên lịch như một phần trong chương trình nghị sự của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, tuy nhiên, sau khi vị giáo hoàng qua đời, Đức Leo đã chọn giữ nguyên cuộc hẹn, chủ yếu sử dụng dịp này để lắng nghe mối quan tâm của các giám mục Châu Âu.

Cha người Tây Ban Nha Manuel Barrios Prieto, Tổng thư ký của COMECE, đã nói với các nhà báo sau cuộc họp ngày 23 tháng 5 rằng, "Hôm nay, Đức Giáo Hoàng muốn lắng nghe. Ngài không có nhiều phản hồi nhưng muốn lắng nghe" khi mỗi người chia sẻ quan điểm và mối quan tâm của mình.

Nhiều vấn đề đã được thảo luận, chẳng hạn như chiến tranh, di cư, trí tuệ nhân tạo và các vấn đề liên quan đến chính trị, bao gồm sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân túy cánh hữu, thuế quan của Hoa Kỳ và sự suy yếu của Liên minh Châu Âu trên trường quốc tế.

Không phải là bí mật khi có một giọng điệu chống châu Âu xuất phát từ chính quyền mới của Hoa Kỳ, với một số chính trị gia nổi tiếng và các trợ lý tổng thống hàng đầu đưa ra những bình luận khinh thường và hạ thấp châu Âu.

Đáng chú ý là trong một cuộc trò chuyện nhóm Signal được tạo ra để tổ chức các cuộc tấn công quân sự ở Yemen, mà một nhà báo đã vô tình tham gia trong một biến cố hiện được gọi là "Signalgate", Phó Tổng thống Hoa Kỳ JD Vance tại một thời điểm trong cuộc trao đổi đã nói, "Tôi chỉ ghét việc cứu trợ châu Âu một lần nữa."

Vài dòng sau đó, trong một ám chỉ rõ ràng về lợi ích kinh tế của châu Âu có được từ việc phụ thuộc vào năng lực hải quân của Hoa Kỳ, Bộ trưởng Quốc phòng Hoa Kỳ Pete Hegseth đã nói, "Tôi hoàn toàn chia sẻ sự ghê tởm của bạn đối với việc châu Âu ăn bám. Thật là THẬT THẢM HẠI."

ĐC Crociata nói với Crux rằng vấn đề về tình cảm bài châu Âu trong chính quyền Trump không được nêu ra cụ thể, mà thay vào đó, họ đề cập đến sự kiện châu Âu đã "bị cắt đứt hoặc trong mọi trường hợp bị gạt sang một bên trong các mối quan hệ và xung đột như cuộc chiến ở Ukraine, trong đó Liên minh châu Âu bị liên lụy và trực tiếp bị đe dọa".

"Đây là một khó khăn đối với Liên minh châu Âu, rõ ràng là cần phải khôi phục lại vai trò chính đáng của chính mình", ông nói, đồng thời cho biết các giám mục châu Âu muốn giúp châu lục này lấy lại tiếng nói của mình.

Một cách chuyên biệt, ngài nói, họ muốn châu Âu "bày tỏ các sáng kiến của riêng mình, các khả năng toàn cầu của riêng mình theo cách phù hợp với vị thế kinh tế, kỹ thuật và chính trị của mình".

ĐC Crociata cũng trả lời các câu hỏi của nhà báo về các cuộc đàm phán hòa bình ở Ukraine và liệu có thảo luận về khả năng hòa giải của Vatican hay không.

Ngài cho biết không thảo luận cụ thể về khả năng hòa giải của Vatican, thay vào đó, cuộc trò chuyện tập trung vào "mong muốn đạt được một nền hòa bình công bằng và lâu dài càng sớm càng tốt".

Ngài cho biết vấn đề tái vũ trang của Ukraine đã được thảo luận, với trọng tâm là sự kiện bất cứ khoản đầu tư mới nào vào vũ khí cũng sẽ tác động đến "các lĩnh vực yếu nhất của xã hội".

"Mối quan ngại là việc tái vũ trang sẽ dẫn đến việc giảm đầu tư và cam kết xã hội", đặc biệt là đối với người nghèo, trẻ em và người già, ngài nói.

Ngoài ĐC Crociata, những người tham gia khác trong cuộc họp hôm thứ Sáu là Tổng giám mục Antoine Hérard của Dijon, Pháp, phó chủ tịch COMECE; Giám mục Rimantas Norvila của Vilnius, Litva, phó chủ tịch; Giám mục Nuno Brás da Silva Martins của Funchal, Bồ Đào Nha, phó chủ tịch; Giám mục Czesław Kozon của Copenhagen, Đan Mạch; và Tổng giám mục Bernardo Celsi, đặc phái viên của Vatican tại Liên minh châu Âu.

Nguồn gốc của Liên minh châu Âu như một "dự án hòa bình" đã được thảo luận, đặc biệt là trong bối cảnh cuộc chiến hiện tại ở Ukraine, cũng như sự kiện nhiều quốc gia châu Âu trong dư luận đang thúc đẩy "một phong trào dân túy, một phong trào phản đối" đối với sự gắn kết của EU.

ĐC Norvila cho biết ngài đã bày tỏ mối quan ngại của các nước Đông Âu chịu ảnh hưởng trực tiếp nhất bởi cuộc chiến ở Ukraine và tiềm năng mở rộng quân sự của Nga trong khu vực, nói rằng ảnh hưởng của EU trong việc có thể ngăn chặn chiến tranh "là chưa rõ", nhưng họ "hy vọng vào hòa bình".

Điều được gọi là "mùa đông nhân khẩu học" của Châu Âu- do tỷ lệ sinh ngày càng thấp cũng được đề cập, với ĐC Brás da Silva Martins nhấn mạnh rằng "Châu Âu cần người di cư" để bù đắp cho tình trạng thiếu trẻ em trong lực lượng lao động ngày càng già nua.

Di cư cũng là một vấn đề "có nguồn gốc từ châu Âu cần được tôn trọng. Vì vậy, con người nên được chào đón ngay cả khi họ không phải là công dân châu Âu", ngài nói.

Cũng được đề cập đến là nhu cầu đồng hành cùng những người trẻ tuổi và nỗ lực của một số quốc gia, đặc biệt là ở Scandinavia, đang phải đối diện với các mối đe dọa đối với quyền tự do tôn giáo như nỗ lực hủy bỏ hồ sơ rửa tội, mà ĐC Kozon cho biết là mối quan tâm đặc biệt ở Hà Lan và là "vi phạm quyền tự do tôn giáo" xuất phát từ nỗi sợ Hồi giáo.

"Điều này cũng ảnh hưởng đến các giáo hội Ki-tô giáo", ngài nói, đồng thời cho biết các bậc cha mẹ hiện lo ngại rằng động thái hủy bỏ hồ sơ rửa tội của một số người cuối cùng sẽ khiến họ mất quyền được giáo dục con cái một cách tự do về đức tin.

ĐC Crociata trong bài phát biểu của mình cho biết có nhiều chủ đề chưa được đề cập đến, chẳng hạn như giới tính, nhưng người ta đề cập đến nhiều vấn đề với tôn giáo hoàng, và thấy ngài rất muốn lắng nghe và hành động.

“Chúng tôi đã tìm thấy một người muốn bắt đầu bằng một cam kết và sự cống hiến to lớn, mà ngài muốn sống với toàn bộ con người mình,” ngài nói, cho rằng Đức Giáo Hoàng Leo muốn liên lạc chặt chẽ và muốn “lắng nghe và thu thập mọi điều hữu ích cho công việc phục vụ của ngài.”

BÀI GIẢNG CỦA Đức Thánh Cha LÊ-Ô XIV TRONG THÁNH LỄ NHẬN TÒA GIÁM MỤC ROMA

(Ngày 25/05/2025)

Tại Vương cung thánh đường Latêranô, Chúa Nhật thứ 6 Mùa Phục Sinh, ngày 25 tháng 5 năm 2025, Đức Leo XIV đã chính thức tiếp nhận tòa giám mục của ngài. Một thánh lễ đại trào đã diễn ra tại đây, trong đó Đức Leo XIV đã có bài giảng sau đây:

Tôi xin gửi lời chào trân trọng đến các Hồng Y hiện diện, đặc biệt là Hồng Y Đại diện, các Giám Mục Phụ Tá, tất cả các giám mục và linh mục – linh mục chánh xứ, cha sở và tất cả những người hợp tác theo nhiều cách khác nhau trong việc chăm sóc mục vụ cho các cộng đồng của chúng ta. Lời chào của tôi cũng gửi đến các phó tế, nam nữ tu sĩ, chính quyền dân sự và tất cả anh chị em, những tín hữu giáo dân thân mến.

Giáo hội Roma là người thừa hưởng một lịch sử vĩ đại, dựa trên chứng tá của Thánh Phêrô, Phaolô và vô số các vị tử đạo, và có một sứ mệnh độc nhất, như chúng ta thấy từ dòng chữ trên mặt tiền của Nhà thờ chính tòa này: trở thành *Mater omnium Ecclesiarum*, Mẹ của tất cả các Giáo hội.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô thường khuyến khích chúng ta suy gẫm về chiều kích mẫu tử của Giáo hội (x. *Evangelii Gaudium*, 46-49, 139-141; *Catechesis*, ngày 13 tháng 1 năm 2016) và những phẩm chất đặc trưng của Mẹ là sự dịu dàng, hy sinh bản thân và khả năng lắng nghe. Những phẩm chất đó không chỉ giúp Mẹ giúp đỡ người khác mà còn thường dự đoán được nhu cầu và mong đợi của họ trước khi chúng được bày tỏ. Chúng tôi hy vọng rằng những phẩm chất đó sẽ ngày càng hiện diện trong dân Chúa ở khắp mọi nơi, bao gồm cả ở đây, trong gia đình giáo phận vĩ đại của chúng ta: trong các tín hữu, trong các mục tử và trước hết là trong chính tôi. Các bài đọc mà chúng ta đã nghe có thể giúp chúng ta suy gẫm về những phẩm chất này.

Sách Công vụ Tông đồ (x. 15:1-2, 22-29) đặc biệt mô tả cách cộng đồng Kitô hữu tiên khởi đối diện với thách thức mở lòng với thế giới ngoại giáo trong việc rao giảng Tin Mừng. Đây không phải là vấn đề dễ dàng; nó đòi hỏi rất nhiều sự kiên nhẫn và lắng nghe lẫn nhau. Đây là trường hợp của cộng đồng ở Antioch, nơi anh em, thông qua đối thoại - và thậm chí là bất đồng - đã cùng nhau giải quyết vấn đề. Sau đó, Thánh Phao-lô và Ba-na-ba lên Giê-ru-sa-lem. Các ngài không tự mình giải quyết vấn đề: các ngài muốn hiệp thông với Giáo hội Mẹ và vì vậy các ngài đã đến đó với sự khiêm nhường.

Tại Giê-ru-sa-lem, họ tìm thấy thánh Phêrô và các Tông đồ, những người vị sẵn sàng lắng

nghe các ngài. Đây là khởi đầu của một cuộc đối thoại, cuối cùng đã dẫn đến quyết định đúng đắn. Nhận ra những khó khăn của những người mới trở lại đạo, các vị đã đồng ý không áp đặt gánh nặng quá mức cho họ, mà chỉ nhấn mạnh vào những gì thiết yếu (x. Công vụ 15:28-29). Theo cách này, những gì có vẻ là một vấn đề đã trở thành cơ hội để mọi người suy gẫm và phát triển.

Tuy nhiên, bản văn Kinh thánh cho chúng ta biết một điều khác, vượt ra ngoài các động lực nhân bản phong phú và đáng lưu ý của biến cố.

Chúng ta thấy điều này trong những từ ngữ mà anh em ở Giê-ru-sa-lem sử dụng để truyền đạt quyết định của các vị cho những người ở Antioch. Các vị viết: “Vì Chúa Thánh Thần và chúng tôi đã thấy điều đó là tốt” (x. Cv 15:28). Nói cách khác, các vị nhấn mạnh rằng phần quan trọng nhất của toàn bộ biến cố là lắng nghe tiếng Chúa, điều khiến mọi thứ khác trở nên khả hữu. Theo cách này, các vị nhắc nhở chúng ta rằng sự hiệp thông chủ yếu được xây dựng “trên đầu gối của chúng ta”, thông qua lời cầu nguyện và cam kết liên tục hoán cải. Vì chỉ bằng cách này, mỗi người chúng ta mới có thể nghe thấy trong tiếng nói của Chúa Thánh Thần kêu lên: “Abba! Cha ơi!” (Gal 4:6) và sau đó, kết quả là, lắng nghe và hiểu người khác như anh chị em của chúng ta.

Tin mừng tái khẳng định quan điểm này (x. Ga 14:23-29). Tin mừng đảm bảo với chúng ta rằng chúng ta không đơn độc trong việc đưa ra quyết định của mình trong cuộc sống. Chúa Thánh Thần nâng đỡ chúng ta và chỉ cho chúng ta con đường để đi theo, “dạy dỗ” chúng ta và “nhắc nhở” chúng ta về tất cả những gì Chúa Giêsu đã nói với chúng ta (x. Ga 14:26).

Trước hết, Chúa Thánh Thần dạy chúng ta những lời của Chúa bằng cách in sâu vào bên trong chúng ta, được viết ra, như hình ảnh trong Kinh thánh, không còn trên những tấm bia đá nữa mà là trong trái tim chúng ta (x. Gr 31:33). Ôn phúc này giúp chúng ta trưởng thành và trở thành “một lá thư của Chúa Kitô” (x. 2 Cr 3:3) cho nhau. Tất nhiên, chúng ta càng để mình được Tin Mừng thuyết phục và biến đổi — để sức mạnh của Chúa Thánh Thần thanh tẩy trái tim chúng ta, làm cho lời nói của chúng ta thẳng thắn, làm cho mong muốn của chúng ta trung thực và rõ ràng, và làm cho hành động của chúng ta quảng đại — thì chúng ta càng có khả năng công bố sứ điệp của nó.

Ở đây, động từ khác xuất hiện: chúng ta nhớ, nghĩa là chúng ta suy gẫm trong trái tim mình về những gì chúng ta đã trải nghiệm và học được, để hiểu đầy đủ hơn ý nghĩa của nó và để thưởng thức vẻ đẹp của nó.

Tôi nghĩ về quá trình lắng nghe đầy thách thức mà Giáo phận Rome đã thực hiện trong những năm này, một quá trình được thực hiện ở nhiều bình diện khác nhau: lắng nghe thế giới xung quanh chúng ta để đáp lại những thách thức của nó, và lắng nghe trong cộng đồng của chúng ta để hiểu nhu cầu và đề xuất các sáng kiến khôn ngoan và tiên tri về truyền giáo và bác ái. Đây là một hành trình đầy thử thách, liên tục nhằm nắm bắt một thực tại rất phong phú và phức tạp. Tuy nhiên, nó xứng đáng với lịch sử của Giáo hội địa phương này, nơi đã chứng

minh, hết lần này đến lần khác, rằng Giáo hội có thể "nghĩ lớn", không sợ bắt tay vào các dự án táo bạo và đối diện với những tình huống mới và đầy thử thách.

Điều này hiển nhiên trong những nỗ lực to lớn và nhiều sáng kiến mà Giáo phận đã thực hiện để chào đón và đáp ứng nhu cầu của những người hành hương trong Năm Thánh hiện tại. Cảm ơn anh chị em! Những điều này đã khiến thành phố Rome xuất hiện với du khách, một số người trong số họ đã đi từ xa, như một ngôi nhà rộng mở và chào đón, và trên hết là một nơi có đức tin sâu sắc.

Về phần mình, tôi muốn bày tỏ mong muốn mạnh mẽ của mình là đóng góp vào quá trình liên tục tuyệt vời này bằng cách lắng nghe mọi người nhiều nhất có thể, để học hỏi, hiểu và quyết định mọi việc cùng nhau, như Thánh Augustinô đã nói, "với anh chị em như một Kitô hữu và vì anh chị em như một Giám mục" (xem *Bài giảng* 340, 1). Tôi cũng xin anh chị em ủng hộ tôi trong lời cầu nguyện và lòng bác ái, ghi nhớ lời của Thánh Leo Cả: "Mọi điều tốt lành chúng ta làm trong việc thực hiện thừa tác vụ của mình đều là công trình của Chúa Kitô chứ không phải của riêng chúng ta, vì chúng ta không thể làm gì nếu không có Người. Tuy nhiên, chúng ta vinh dự trong Người, Đấng mà mọi hiệu quả công việc của chúng ta đều bắt nguồn từ Người" (*Bài giảng* 5, *De Natali Ipsi*, 4).

Tôi xin kết thúc bằng cách thêm vào những lời mà Đức Chân phước Gioan Phaolô I, người có khuôn mặt vui tươi và thanh thản đã mang lại cho ngài biệt danh "Giáo hoàng tươi cười", đã chào đón gia đình giáo phận mới của ngài vào ngày 23 tháng 9 năm 1978. "Thánh Piô X", ngài nói, "khi vào Venice với tư cách là thượng phụ, đã thốt lên trong nhà thờ Thánh Máccô: 'Tôi sẽ ra sao, những người Venice thân mến, nếu tôi không yêu anh chị em?' Tôi sẽ nói điều tương tự với anh chị em người Rôma: Tôi đảm bảo với anh chị em rằng tôi yêu anh chị em, rằng tôi chỉ mong muốn phục vụ anh chị em và đặt khả năng ít ỏi của mình, chút ít mà tôi có và tôi là, để phục vụ tất cả mọi người" (*Bài giảng lễ nhậm chức của Giám mục Rôma*).

Tôi cũng bày tỏ tình cảm của mình đối với anh chị em và mong muốn được chia sẻ với anh chị em, trên hành trình cùng nhau, những niềm vui và nỗi buồn, những cuộc đấu tranh và hy vọng của chúng ta. Tôi cũng dâng lên Chúa "những gì ít ỏi tôi có và tôi là", phó thác cho sự chuyển cầu của Thánh Phêrô và Phaolô và của tất cả những anh chị em khác của chúng ta, những người mà sự thánh thiện đã soi sáng lịch sử của Giáo hội này và các đường phố của thành phố này. Xin Đức Trinh Nữ Maria đồng hành và chuyển cầu cho chúng ta.

4 Giáo hoàng gần đây nhất và 3 bà mẹ đi làm

(Ngày 25/05/2025)

Tom Hoopes, trên Aleteia, ngày 25/05/25 có bài về 4 bà mẹ của 4 vị giáo hoàng gần đây nhất:

Sau đây là một đánh giá nhanh về cuộc sống gia đình của những vị Giáo hoàng gần đây nhất, từ Đức Leo XIV đến Đức Gioan Phaolô II, và đặc biệt là vai trò của Mildred, Regina, Maria và Emilia.

Người ta lưu ý rằng Đức Giáo Hoàng Leo XIV là con trai của một bà mẹ đi làm và sinh con muộn, và điều đó đúng — nhưng điều mọi người bỏ lỡ là mẹ của Đức Giáo Hoàng Benedict XVI và Giáo hoàng Gioan Phaolô II cũng làm việc bên ngoài nhà. Chỉ có Đức Phanxicô có một bà mẹ ở nhà.

Sau đây là một đánh giá nhanh về cuộc sống gia đình của những vị Giáo hoàng gần đây nhất.

Mẹ của Giáo hoàng Leo XIV: thủ thư và ca sĩ có bằng thạc sĩ.



Mildred Martinez Prevost sinh năm 1912 tại Chicago với cha mẹ là người lai đã chuyển đến đó từ New Orleans. Hai chị gái của bà đã trở thành nữ tu, nhưng bà đã kết hôn và có ba người con.

Cha của Đức Giáo Hoàng, Louis, là một cựu chiến binh Thế chiến II, từng là trung úy Hải quân ở Địa Trung Hải trước khi trở về Phía Nam Chicago để làm việc trong hệ thống trường học trong khi làm giáo lý viên tại nhà thờ của họ.

Mildred đã đi học đại học muộn, lấy bằng cử nhân tại Đại học DePaul ở tuổi 34 và lấy bằng thạc sĩ giáo dục hai năm sau đó. Bà làm thủ thư tại hai trường trung học: Von Steuben và Mendel.

Công việc của bà không ngăn cản bà dạy con nấu ăn, ủi đồ và làm tình nguyện viên tại giáo xứ.

"Bà ấy thực sự là một vị thánh", Giám mục Daniel Turley, người đã biết Đức Giáo Hoàng Leo XIV khi còn là thiếu niên, nói với tờ New York Times. "Bà ấy chỉ là một trong những người mà bạn gặp và cảm nhận được sự hiện diện của Chúa".

Bà đặc biệt được biết đến với việc hát bài Ave Maria. "Đó là bài hát đặc trưng của bà", con trai cả của bà, Louis nói. "Ngài sẽ hát vang bài hát đó".

Mẹ của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, Regina, là người có ảnh hưởng lớn đến cuộc đời của

ngài.

Người mẹ của Đức Giáo Hoàng có nhiều con nhất — bà có năm người — cũng là người nội trợ. Bà giữ các phong tục của Ý, làm bánh gnocchi tự làm cho gia đình, mặc dù, như Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã kể trong cuốn tự truyện của ngài, bà tuyên bố rằng bà "thậm chí không thể chiên một quả trứng" khi bà kết hôn.

Cha của ngài, Mario Bergoglio là một kế toán đã chạy trốn khỏi bọn phát xít ở Ý vào năm 1929 nhưng Regina được sinh ra ở Argentina trong gia đình nhập cư Ý.

Bà rất vui mừng khi người con trai cả của bà thoáng cân nhắc việc học y khoa đến nỗi khi cậu bé nói với bà rằng mình sẽ trở thành một linh mục, cậu đã làm dịu đi tin tức này cho mẹ mình bằng cách gọi ơn gọi của mình là "thuốc cho tâm hồn".

Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nhớ lại trong cuốn tự truyện của ngài rằng, khi trở về sau chuyến thăm Sri Lanka vào năm 2015, ngài đã nói với các nhà báo rằng cần phải có sự điều độ trong mọi việc — "nhưng nếu ai đó xúc phạm mẹ bạn, thì việc họ có thể bị đánh là điều bình thường".

Mẹ của Đức Giáo Hoàng Benedict XVI, giống như mẹ của Đức Leo, có ba người con và một công việc.

Maria (Rieger) Ratzinger, mẹ của Đức Giáo Hoàng Benedict XVI, đã học nghề làm bánh từ cha mẹ mình và làm việc tại một số ngôi nhà riêng với tư cách là một đầu bếp, trước khi trở thành đầu bếp tráng miệng tại Khách sạn Wittelsbach ở Munich.

Bà kết hôn với Joseph Ratzinger Sr. sau khi trả lời một quảng cáo cá nhân trên báo. Bà tiếp tục làm việc sau khi kết hôn nhưng khi chồng bà, một cảnh sát phản đối Đức Quốc xã, được điều đến những địa điểm ngày càng nhỏ hơn, công việc trở nên khan hiếm.

Nhà sử học người Đức Michael Hesemann đã dành nhiều tháng phỏng vấn anh trai của Đức Giáo Hoàng Benedict XVI về cuộc sống khi lớn lên của cố Giáo hoàng. “Ở Mỹ, bạn có một câu nói rất hay, ‘một gia đình cầu nguyện cùng nhau, sẽ ở bên nhau’”, Hesemann nói với ABC News. “Bí mật của gia đình Ratzinger là họ cầu nguyện cùng nhau... khi họ gặp vấn đề trong gia đình, vấn đề sẽ được giải quyết bằng lời cầu nguyện và đó là lý do tại sao gia đình trở nên hòa thuận như vậy”.

Mẹ của Thánh John Paul II đã làm nhiều công việc trước và sau khi có ba người con.

Cha của ngài, Karol Wojtyla, là một sĩ quan quân đội, và mẹ của ngài, Emilia, là một giáo viên khi họ kết hôn. Sức khỏe của bà không bao giờ tốt, và trong số ba người con của bà, chỉ có hai người sống sót — con gái bà là Olga đã mất ngay sau khi sinh. Trên thực tế, gần đây người ta tiết lộ rằng bà đã từ chối lời khuyên y khoa rằng bà nên phá thai đứa con thứ ba của

mình — Karol Wojtyla Jr.

Bà đỡ của Emilia cho biết Emilia đã yêu cầu mở cửa sổ sau khi con trai bà chào đời, để cậu bé có thể nghe thấy tiếng nhạc phát ra từ nhà thờ gần đó. Emilia nói rằng "Tôi muốn điều đầu tiên con tôi nghe thấy là một bài thánh ca về Đức Mẹ".

Bà làm thợ may trước khi qua đời vì suy tim và suy thận chín năm sau đó.

Điểm chung của tất cả những người phụ nữ này là gia đình là trung tâm của cuộc sống.

Giống như những người phụ nữ được mô tả trong Châm ngôn 31, họ luôn hy sinh trong gia đình và bên ngoài gia đình khi cần thiết.

Như Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nói: “Làm mẹ là một kho báu lớn. Những người mẹ, trong tình yêu vô điều kiện và hy sinh của họ dành cho con cái, là thuốc giải độc cho chủ nghĩa cá nhân; họ là kẻ thù lớn nhất của chiến tranh.”

BÀI DIỄN VĂN CỦA ĐỨC THÁNH CHA TRONG BUỔI GẶP GỠ CÁC NHÂN VIÊN CỦA TÒA THÁNH VÀ THÀNH PHỐ VATICAN

(Ngày 24/05/2025)

Tại Hội trường Yết kiến, Thứ bảy, ngày 24 tháng 5 năm 2025, Đức Leo XIV đã dành cho các nhân viên của Tòa Thánh và Thị Quốc Vatican một buổi yết kiến. Nhân dịp này, ngài đã ngỏ lời với họ như sau:

Cảm ơn! Khi tràng pháo tay kéo dài hơn bài phát biểu, tôi sẽ phải có một bài phát biểu dài hơn! Vì vậy... hãy cẩn thận! Cảm ơn! Cảm ơn!

Nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, xin ban bình an cho anh chị em.

Anh chị em thân mến!

Tôi rất vui khi được chào đón tất cả anh chị em, những người tạo nên các cộng đồng làm việc của Giáo triều Rôma, Phủ Thống đốc và Tòa Đại diện Rôma.

Tôi xin chào các Trưởng các Bộ và các Bề trên khác, các Trưởng Văn phòng và tất cả các viên chức, cũng như các nhà chức trách của Thành phố Vatican, các nhà quản lý và nhân viên. Và tôi rất vui vì nhiều thành viên gia đình cũng có mặt, tận dụng ngày thứ Bảy.

Cuộc họp đầu tiên của chúng ta chắc chắn không phải là lúc để phát biểu quan trọng, mà là cơ hội để tôi cảm ơn anh chị em vì những phục vụ mà anh chị em đã thực hiện, và dịch vụ mà tôi đã, có thể nói là, "thừa hưởng" từ những người tiền nhiệm của mình. Thực sự cảm ơn anh chị em. Vâng, như anh chị em biết, tôi mới đến đây cách đây hai năm, khi Đức Giáo hoàng Phanxicô đáng kính của chúng ta bổ nhiệm tôi làm Tổng trưởng Bộ Giám mục. Sau đó, tôi rời giáo phận Chiclayo, ở Peru, và đến làm việc ở đây. Thật là một sự thay đổi! Và bây giờ,

sau đó ... Tôi có thể nói gì? Chỉ có những gì Simon Phêrô đã nói với Chúa Giêsu trên Hồ Tiberias: "Lạy Chúa, Chúa biết mọi sự; Chúa biết rằng con yêu Chúa" (Ga 21:17).

Các giáo hoàng qua đi, Giáo triều vẫn còn. Điều này áp dụng cho mọi Giáo hội đặc thù, cho các Giáo triều giám mục. Và nó cũng áp dụng cho Giáo triều của Giám mục Rôma. Giáo triều là tổ chức bảo tồn và truyền tải ký ức lịch sử của một Giáo hội, về chức vụ của các giám mục. Điều này rất quan trọng. Ký ức là một yếu tố thiết yếu trong một cơ thể sống. Ký ức không chỉ hướng về quá khứ mà còn nuôi dưỡng hiện tại và hướng dẫn tương lai. Nếu không có ký ức, con đường sẽ bị lạc, mất đi phương hướng.

Các bạn thân mến, đây là suy nghĩ đầu tiên tôi muốn chia sẻ với các bạn: làm việc trong Giáo triều Rôma có nghĩa là góp phần giữ cho ký ức về Tòa thánh luôn sống động, theo nghĩa sống động mà tôi vừa đề cập, để thừa tá vụ của Đức Giáo hoàng có thể được thực hiện theo cách tốt nhất. Và, theo phép loại suy, điều này cũng có thể nói về các dịch vụ của Thị quốc Vatican.

Như thế, có một khía cạnh khác mà tôi muốn nhắc lại, bổ sung cho ký ức, đó là chiều kích truyền giáo của Giáo hội và của mọi tổ chức liên kết với thừa tá vụ của Thánh Phêrô. Đức Giáo hoàng Phanxicô đã nhấn mạnh rất nhiều về điều này, người đã nhất quán với dự án được nêu trong Tông huấn *Evangelii gaudium*, cải cách Giáo triều Rôma theo quan điểm truyền giáo, với Tông hiến *Praedicate Evangelium*. Và ngài đã làm điều này bằng cách noi theo bước chân của những vị tiền nhiệm, đặc biệt là Thánh Phaolô VI và Thánh Gioan Phaolô II.

Như tôi nghĩ anh chị em đã biết, kinh nghiệm truyền giáo là một phần cuộc sống của tôi, và không chỉ với tư cách là một người đã chịu phép rửa tội, như đối với tất cả chúng ta là những người Kitô hữu, mà còn bởi vì với tư cách là một tu sĩ dòng Augustinô, tôi đã là một nhà truyền giáo ở Peru, và giữa những người Peru, ơn gọi mục vụ của tôi đã trưởng thành. Tôi sẽ không bao giờ có thể cảm ơn Chúa đủ vì món quà này! Sau đó, lời kêu gọi phục vụ Giáo hội tại đây trong Giáo triều Rôma là một sứ mệnh mới, mà tôi đã chia sẻ với anh chị em trong hai năm qua. Và tôi vẫn tiếp tục và sẽ tiếp tục, miễn là Chúa muốn, trong việc phục vụ này đã được giao phó cho tôi.

Vì vậy, tôi nhắc lại với anh chị em những gì tôi đã nói trong lời chào đầu tiên của mình, vào buổi tối ngày 8 tháng 5: "Cùng nhau, chúng ta phải tìm cách trở thành một Giáo hội truyền giáo, một Giáo hội xây dựng những cây cầu và khuyến khích đối thoại, một Giáo hội luôn mở rộng vòng tay chào đón... tất cả những ai đang cần lòng bác ái, sự hiện diện, sự sẵn sàng đối thoại và tình yêu của chúng ta". Những lời này được gửi đến Giáo hội Rôma. Và giờ đây tôi nhắc lại, nghĩ đến sứ mệnh của Giáo hội này đối với tất cả các Giáo hội và toàn thể giới, phục vụ sự hiệp thông, hiệp nhất, trong bác ái và chân lý. Chúa đã trao nhiệm vụ này cho Phêrô và những người kế vị ngài, và tất cả anh chị em đều cộng tác theo những cách khác nhau trong nhiệm vụ lớn lao này. Mỗi người trong anh chị em đều đóng góp, thực hiện công việc hàng ngày của mình với sự cam kết và cũng với đức tin, vì đức tin và lời cầu nguyện giống như muối cho thức ăn; chúng truyền hương vị.

Như thế, nếu tất cả chúng ta phải hợp tác trong chính nghĩa lớn lao của việc hiệp nhất và tình yêu, thì trước hết chúng ta hãy tìm cách làm như vậy bằng tác phong của mình trong các tình huống hàng ngày, bắt đầu từ môi trường làm việc. Mỗi người có thể là người xây dựng sự hiệp nhất với thái độ của mình đối với đồng nghiệp, vượt qua những hiểu lầm không thể tránh khỏi bằng sự kiên nhẫn, bằng sự khiêm nhường, đặt mình vào vị trí của người khác, tránh định kiến và cũng bằng một liều lượng hài hước, như Đức Giáo hoàng Phanxicô đã dạy chúng ta.

Anh chị em thân mến, một lần nữa tôi xin cảm ơn anh chị em từ tận đáy lòng! Chúng ta đang ở trong tháng Năm: chúng ta hãy cùng nhau cầu xin Đức Trinh Nữ Maria, để Mẹ ban phúc cho Giáo triều Rôma và Thành Vatican, và cả gia đình của anh chị em, đặc biệt là trẻ em, người già, người bệnh và người đau khổ.

Cảm ơn anh chị em!

Vậy, chúng ta hãy cùng nhau đọc: “Kính mừng Maria...”

[Phép lành]

Cảm ơn anh chị em một lần nữa, chúc anh chị em mọi điều tốt lành!

‘Tôi là người Rôma vì các bạn và với các bạn,’ Đức Giáo Hoàng Leo XIV nói với giáo phận của ngài

(Ngày 26/05/2025)

Tạp chí mạng Aleteia, ngày 25/05/25, thuật lại cuộc gặp gỡ giữa Đức Leo XIV và thị trưởng Gualtieri của Rome:

"Chúng tôi rất vui vì Rome hiện là thành phố của ngài", thị trưởng Rome, Roberto Gualtieri, chào đón Đức Giáo Hoàng trước khi ngài đến tiếp quản nhà thờ chính tòa của ngài.

Trước khi tiếp quản tòa giám mục của mình tại Vương cung thánh đường Thánh Gioan Lateranô, nhà thờ chính tòa của Giám mục Rome, vào ngày 25 tháng 5 năm 2025, Đức Leo XIV đã dùng chân đầu tiên với tư cách là giáo hoàng tại Điện Capitol, trụ sở của tòa thị chính Rome.

Trong cuộc họp ngoài trời kéo dài 10 phút dưới chân đồi, ngài đã trao đổi lời chào với thị trưởng, bày tỏ sự tin tưởng của mình vào "trách nhiệm nặng nề nhưng đáng lưu ý" là phục vụ tất cả người dân Rome.

Được đoàn xe hộ tống, Đức Giáo Hoàng đã đến chân Điện Capitol, cách tàn tích cổ xưa của Diễn đàn La Mã một quãng ngắn, ngay sau 4 giờ chiều Chúa Nhật.

"Chúng tôi rất vui vì Rome hiện là thành phố của ngài", thị trưởng Rome, Roberto Gualtieri, phát biểu khi chào đón ngài.

Với chiếc đai ba màu, chính trị gia được bầu vào vị trí này vào năm 2021, đã đảm bảo với người dân Rome rằng họ sẽ là "đồng minh" của giáo hoàng mới.

"Rome ngày nay là một thành phố cam kết chữa lành những căn bệnh của mình, tập trung trên hết vào nỗi đau mà nhiều vùng ngoại vi đô thị và xã hội vẫn còn hiện hữu phải trải qua", Gualtieri, người đứng đầu một chính quyền thường bị chỉ trích vì sự kém hiệu quả, cho biết.

Nhắc đến những lời đầu tiên của Đức Leo XIV sau khi đắc cử vào ngày 8 tháng 5 - "Hòa bình ở cùng tất cả anh chị em" - thị trưởng đảm bảo rằng "làn sóng hy vọng vui tươi" đã "tràn ngập Quảng trường Thánh Phêrô lan tỏa khắp thành phố và chạm đến trái tim của mọi người".

"Hòa bình là ơn gọi phổ quát mạnh mẽ nhất của Rome", ông nói.

Các giá trị của Rome

Đáp lại thị trưởng, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã thay đổi lời cam kết mà ngài đã đưa ra với toàn thể Giáo hội sau khi đắc cử, khi trích dẫn Thánh Augustinô: "Với anh em, tôi là một Kitô hữu, và vì anh em, tôi là một giám mục".

"Tôi là người Rôma vì các bạn và với các bạn", ngài nói, khiến mọi người vỗ tay xung quanh tấm thảm đỏ trải dài cho chuyến viếng thăm đầu tiên của vị giáo hoàng.

Khi chính thức bắt đầu thừa tác vụ của mình với tư cách là Giám mục của Rome, ngài cho biết ngài cảm thấy "trách nhiệm nặng nề nhưng thích thú khi phục vụ" tất cả cư dân của giáo phận, với "lợi ích chung của xã hội" trong tâm trí.

Đức Giáo Hoàng mới đã gọi lại lịch sử lâu đời của Giáo hội Rome, đặc biệt là việc nó phục vụ trong các lĩnh vực từ thiện, xã hội và giáo dục, nhưng cũng trong nghệ thuật, nhìn thấy trong những biểu hiện này "mối quan tâm đến phẩm giá con người mà chúng ta phải luôn duy trì".

Ngài thúc giục Thành phố vĩnh cửu, "vô song về sự phong phú của di sản", hãy tự phân biệt mình "bằng những giá trị của nhân loại và nền văn minh lấy nguồn sống từ Tin mừng".

Đức Leo XIV cũng cảm ơn chính quyền Thành Phố vì đã quản lý Năm Thánh 2025, một biến cố lớn trong Giáo Hội Công Giáo được tổ chức 25 năm một lần, thu hút hàng ngàn người hành hương đến thành phố.

Ông Gualtieri, người giám sát các dự án hoành tráng nhằm làm mới thành phố để chuẩn bị cho năm thánh này, cho biết Rome đã sẵn sàng "chào đón bằng vòng tay rộng mở vô số các bé gái và bé trai" sẽ đến tham dự Năm Thánh Giới trẻ từ ngày 28 tháng 7 đến ngày 3 tháng 8.

Chân phúc Pier Giorgio Frassati sẽ được phong thánh trong biểnn cố đó, và người ta cho rằng Carlo Acutis cũng có thể được phong thánh, sau khi ngày phong thánh của ngài vào tháng 4 đã phải hoãn lại do việc Đức Giáo Hoàng Phanxicô qua đời.

Vị Giáo hoàng sinh ra tại Hoa Kỳ đã chọn tên của vị giáo hoàng lên án Chủ nghĩa Mỹ

(Ngày 26/05/2025)

Charles Collins, giám đốc điều hành tạp chí Crux, ngày 25 tháng 5 năm 2025, cho hay: Một vị giáo hoàng đến từ Hoa Kỳ. Đó là bất ngờ lớn nhất vào ngày 8 tháng 5 khi vị giáo hoàng mới, người gốc Chicago Robert Francis Prevost, được công bố là Đức Giáo Hoàng Leo XIV.

Đó là một bất ngờ khá lớn, nhưng điều quan trọng là không nên quá chú trọng đến quốc tịch của Đức Leo. Trước hết, Prevost đã không sống ở Hoa Kỳ trong nhiều thập niên. Ngài là người đứng đầu dòng Augustinô tại Rome từ năm 2001 đến năm 2013, khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô cử ngài đến lãnh đạo một giáo phận ở Peru. Prevost đã phục vụ như một nhà truyền giáo ở Peru vào đầu thời kỳ linh mục của ngài. Năm 2023, sau một thập niên lãnh đạo giáo phận Chicalayo của Peru, Prevost trở về Rome để đứng đầu Bộ Giám mục của Vatican.

Tóm lại, Đức Leo đã dành phần lớn cuộc đời trưởng thành của ngài ở bên ngoài Hoa Kỳ. Tuy nhiên, đã có những dấu hiệu đáng chú ý cho thấy Đức Giáo Hoàng Leo XIV sẽ có tác động đến Hoa Kỳ.

Sau lễ nhậm chức chính thức, vị giáo hoàng đã gặp Phó Tổng thống Hoa Kỳ JD Vance và Ngoại trưởng Hoa Kỳ Marco Rubio.

Báo chí Hoa Kỳ chắc chắn đã nêu bật mối liên hệ này, đặc biệt là ở Chicago, "thành phố thứ hai" lịch sử của quốc gia này. Người hâm mộ thể thao Chicago đã diện những bộ trang phục phản ánh người con trai nổi tiếng mới nhất của họ.

Các nhà lãnh đạo thế giới cũng đang ghi nhận điều này.

Tổng thống Nga Vladimir Putin đã tuyên bố ông sẽ không tham gia đàm phán hòa bình về Ukraine tại Vatican, điều mà Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump cho rằng Đức Leo đã đề xuất (điều được coi là yêu cầu là này chưa được Vatican xác nhận). Một lời đề nghị như vậy có thể dễ chấp nhận hơn đối với nhà lãnh đạo Nga nếu tân giáo hoàng đến từ một nơi khác.

Quan trọng hơn, chúng ta nên xem xét chính lời nói của vị giáo hoàng. Đức Leo XIV thường lấy Đức Leo XIII làm nguồn cảm hứng để chọn tên. Đức Leo XIII trị vì từ năm 1878 đến năm 1903 và nổi tiếng nhất với thông điệp Rerum novarum, đặt nền tảng cho Học thuyết xã hội Công Giáo hiện đại ủng hộ quyền của người lao động và phản đối cả chủ nghĩa xã hội vô thần lẫn chủ nghĩa tư bản tự do.

Trong bài phát biểu gần đây trước các nhà lãnh đạo của các Giáo Hội Công Giáo Đông phương, Đức Leo XIV cũng lưu ý rằng người tiền nhiệm của ngài đã ủng hộ và ban hành luật cho các Giáo hội đó, cho thấy ngài hoàn toàn hiểu biết về vị giáo hoàng thế kỷ 19 của mình.

Không chỉ có Giáo hội Đông phương mà Đức Đức Leo XIII hướng mắt tới: Ngài rất quan tâm đến Hoa Kỳ.

Trong một loạt các văn bản từ năm 1895-1899, Đức Leo trước đó đã lên án điều ngài gọi là "Chủ nghĩa Mỹ".

Nói một cách ngắn gọn, "Chủ nghĩa Mỹ" theo cách hiểu của Đức Leo XIII có xu hướng ủng hộ các cuộc tranh luận công khai để đưa ra quyết định, bao gồm cả các quyết định về giáo lý; ủng hộ việc không có đức tin Công Giáo trong các trường công; có xu hướng làm suy yếu các luật bảo vệ hôn nhân, bao gồm cả việc sử dụng ly hôn nói chung ở Hoa Kỳ.

"Về các vấn đề dân sự, kinh nghiệm đã chỉ ra tầm quan trọng của việc công dân phải ngay thẳng và có đức hạnh. Ở một quốc gia tự do, trừ khi công lý được vun đắp nói chung, trừ khi người dân được liên tục và siêng năng thúc giục tuân thủ các giáo lý và luật lệ của Tin Mừng, thì bản thân quyền tự do có thể trở nên tai hại", Đức Leo XIII đã viết trong Longinqua năm 1895.

Trong một lá thư gửi năm 1899, ngài nói rằng, "[Chúng ta] không thể chấp thuận những quan điểm mà theo nghĩa chung của chúng, được một số người gọi là 'Chủ nghĩa Mỹ'".

Đức Hồng Y James Gibbons đã viết thư trả lời Đức Giáo Hoàng, nói rằng ngài cũng phản đối những điều như vậy và chúng không phải là một phần của Giáo Hội Công Giáo tại Hoa Kỳ.

"Chủ nghĩa Mỹ" thường được gọi là "tà giáo ma", do lỗi của bản dịch tiếng Pháp tiểu sử của Cha Isaac Hecker, người sáng lập ra Dòng Paulist. Kể từ thời kỳ tranh cãi về chủ nghĩa Mỹ, người ta thường nói rằng Vatican không hiểu Hoa Kỳ.

Tuy nhiên, những lời của Đức Leo XIII đã được một số người ở Hoa Kỳ ca ngợi. Giám mục Bernard McQuaid của Rochester đã chỉ trích Gibbons và những người khác vì quá gần gũi với văn hóa Mỹ, đặc biệt là cáo buộc họ không ủng hộ giáo dục Công Giáo.

Mặc dù cha mẹ của ngài là người Ireland, McQuaid thường nói rằng các giám mục Ireland ủng hộ "Chủ nghĩa Mỹ" và phản đối ảnh hưởng từ những người nhập cư Công Giáo không phải người Ireland, những người thường đến từ các quốc gia có chính phủ Công Giáo.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV sinh ra tại Chicago. Gia đình ngài có dòng dõi người Pháp, Ý, Tây Ban Nha và cả người da đen.

Có lẽ đã đến lúc phải xem xét lại tà thuyết “Americanist” và Đức Leo có thể là người làm được điều đó. Lần này, không ai có thể nói rằng Đức Giáo Hoàng không hiểu Hoa Kỳ.

Đức Giáo Hoàng gặp các các viên chức Tòa Thánh kể cả vị Hồng Y bị kết án vì tội tài chính, bị cấm tham gia mật nghị

(Ngày 27/05/2025)

Elise Ann Allen của tạp chí Crux, ngày 27 tháng 5 năm 2025, nhận xét: Cũng như bất kỳ vị giáo hoàng mới nào, việc lướt qua các cuộc bổ nhiệm và buổi tiếp kiến đầu tiên của các vị trong hệ thống ít nhất cũng cung cấp một cái nhìn sâu sắc nhỏ về những gì đầu tiên và quan trọng nhất trong tâm trí các vị về các ưu tiên mục vụ và hành chính.

Đối với Đức Giáo Hoàng Leo XIV, với gần một tháng nắm quyền và khoảng hai tuần lên lịch họp và đưa ra một số quyết định ban đầu, ngoài các cuộc họp dự kiến với các nhà lãnh đạo nhà nước trong thành phố chứng kiến cuộc bầu cử và nhậm chức, các ưu tiên hàng đầu của ngài đã bắt đầu hình thành.

Nhìn chung, chúng dường như chỉ ra ý định của ngài là tiếp tục công việc còn dang dở của triều đại Giáo hoàng Phanxicô, từ tài chính đến cuộc khủng hoảng lạm dụng cho đến cải cách Giáo triều Rôma.

Một trong những cuộc họp đáng chú ý nhất diễn ra vào thứ Ba, ngày 27 tháng 5, khi Đức Giáo Hoàng Leo tổ chức một cuộc họp riêng với Hồng Y người Ý bị mất uy tín Angelo Becciu, 76 tuổi, người đã bị kết án năm năm rưỡi tù giam vào tháng 12 năm 2023 tại phiên tòa xét xử thể kỷ của Vatican về các tội danh tài chính liên quan đến một thỏa thuận bất động sản mờ ám ở London, trong đó Vatican đã mất khoảng 250 triệu đô la.

Ngoài thời gian ngồi tù, Becciu còn bị phạt khoảng 8,700 đô la và bị cấm vĩnh viễn giữ bất cứ chức vụ công nào tại Thị quốc Vatican.

Becciu, vị Hồng Y đầu tiên bị kết án và tuyên án tại tòa án dân sự Vatican, đã liên tục phủ nhận các cáo buộc chống lại mình và đã đệ đơn kháng cáo.

Trước mật nghị bầu Đức Giáo Hoàng Leo XIV, Becciu đã tham dự các cuộc họp chung của Hồng Y đoàn, khẳng định rằng ngài không bị cấm bỏ phiếu trong mật nghị cho đến khi được cho xem một lá thư từ Giáo hoàng Phanxicô nêu rõ rằng Becciu không được bỏ phiếu và rút lui khỏi tham dự.

Các Hồng Y tham gia vào các đại hội đồng sau đó đã công bố một thông cáo cảm ơn Becciu vì đã rút lui một cách lịch sự và bày tỏ hy vọng rằng các cơ quan tư pháp có thẩm quyền sẽ "chắc chắn xác định sự thật".

Một số Hồng Y được cho là không hài lòng với cách đối xử với Becciu và tin rằng ngài đã bị đối xử tệ.

Bằng cách gặp Becciu, Đức Giáo Hoàng Leo không nhất thiết phải phục hồi chức vụ hoặc tái bổ nhiệm ngài, hoặc đưa ra bất cứ sự chấp thuận nào, nhưng có khả năng đang cố gắng giải quyết một trong những tình huống cấp bách và rõ ràng nhất đã nảy sinh trong các cuộc họp trước mật nghị, khiến ít nhất một số Hồng Y cảm thấy khó chịu.

Được thực hiện song song với quyết định trao cho Hồng Y người Guinea Robert Sarah, Tổng trưởng danh dự của Thánh bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích, một công việc chính thức, dù chỉ mang tính danh nghĩa, cho thấy Leo đang cố gắng ở một mức độ nào đó để hàn gắn rạn nứt và giải quyết những tình huống đau lòng không chỉ trong giáo hội mà còn trong toàn thể Hồng Y đoàn.

Vào ngày 24 tháng 5, Đức Giáo Hoàng Leo đã bổ nhiệm ĐHY Sarah làm Đặc phái viên của mình để chủ trì lễ kỷ niệm phụng vụ vào tháng 7 nhân kỷ niệm 400 năm ngày Đức Mẹ hiện ra với người nông dân Yvon Nicolazic tại Pháp.

ĐHY Sarah nổi tiếng là bất đồng quan điểm với Đức Giáo Hoàng Phanxicô về một số vấn đề, và đã từng bị chỉ trích vì viết một cuốn sách đồng tác giả với Đức Benedict XVI lúc đó đã huy trí lên án các đề xuất chấm dứt tình trạng độc thân của linh mục khi chính Phanxicô đang xem xét các đề xuất đó, dường như khiến các Đức Benedict và Phanxicô bất đồng quan điểm.

Là người ủng hộ nhiệt thành Thánh lễ La tinh Truyền thống, bị Đức Phanxicô hạn chế, ĐHY Sarah được Đức Phanxicô giữ lại làm người lãnh đạo nhưng thực tế là ngài bị trói tay cho đến khi nghỉ hưu ngay khi bước sang tuổi 75 vào năm 2021.

Ngài vẫn là một anh hùng và một dạng tử đạo đối với những người Công Giáo có tư tưởng bảo thủ hơn, những người cảm thấy bị Giáo hoàng Phanxicô coi thường, và việc Đức Leo chọn giao cho ngài một nhiệm vụ tương đối không đáng kể được coi là nỗ lực của vị giáo hoàng nhằm đưa ra một cảnh ô liu trong bối cảnh có khả năng vẫn tiếp tục là một tình huống đau đớn.

Tuy nhiên, có lẽ mang tính chỉ dẫn nhất là cuộc họp chính thức đầu tiên của Đức Giáo Hoàng Leo sau khi nhậm chức, ngoài các nguyên thủ quốc gia đã đến chứng kiến việc ngài được bầu cử hành Thánh lễ nhậm chức.

Vào ngày 14 tháng 5, vị giáo hoàng này đã có cuộc họp riêng với Hồng Y người Mỹ Seán Patrick O'Malley, tổng giám mục hưu trí của Boston và chủ tịch Ủy ban Giáo hoàng về Bảo vệ Trẻ vị thành niên.

Trước mật nghị, trong các hội đồng chung, hai vấn đề liên tục nổi lên như một trong những vấn đề nổi cộm nhất mà giáo hội tiếp tục phải đối diện: Cuộc khủng hoảng tài chính của

Vatican và hậu quả liên tục từ cuộc khủng hoảng lạm dụng của giáo sĩ.

Việc ngài quyết định gặp O'Malley trong buổi tiếp kiến chính thức đầu tiên của mình cho thấy mức độ ưu tiên của cuộc khủng hoảng lạm dụng trong triều đại giáo hoàng của ngài, đặc biệt là khi xét đến kinh nghiệm sâu rộng của ngài với Sodalitium Christiane Vitae (SCV) có trụ sở tại Peru, một hội sinh hoạt tông đồ mà lý lẽ về nó, vị giáo hoàng đã đích thân tham gia với tư cách là giám mục và Hồng Y, và đã bị Giáo hoàng Phanxicô bãi bỏ vào đầu năm nay, ngay trước khi ngài qua đời.

Đức Leo đã gặp Hồng Y Baldassare Reina, đại diện của Giáo phận Rome vào ngày 12 tháng 5, mặc dù cuộc họp đó rất có thể tập trung vào các nghi thức của ngài khi tiếp nhận các vương cung thánh đường của giáo hoàng ở Rome: Vương cung thánh đường Thánh Phaolô Ngoại thành, Nhà thờ Đức Bà Cả, nơi chôn cất Đức Phanxicô, và Nhà thờ chính tòa Thánh Gioan Lateranô, tòa giám mục chính thức của Giám mục Rome.

Cũng vào ngày 14 tháng 5, Đức Leo đã gặp các viên chức được giao nhiệm vụ tổ chức Năm Thánh Hy vọng đang diễn ra và người đứng đầu Opus Dei, Đức ông Fernando Ocariz người Tây Ban Nha.

Cuộc họp với Ocariz có thể tập trung vào cuộc cải cách đang diễn ra đối với các điều lệ của Opus Dei, đây là một quá trình do Giáo hoàng Phanxicô chỉ thị, nhưng vẫn chưa hoàn thành hoặc chính thức hóa, có nghĩa là Đức Giáo Hoàng Leo khi tổ chức cuộc họp có thể rất muốn đưa vấn đề đó đến một giải pháp.

Ngày hôm đó, ngài cũng đã tổ chức một cuộc họp không chính thức, có nghĩa là nó không nằm trong danh sách bổ nhiệm của ngài do Văn phòng Báo chí Vatican công bố, với Sơ người Ý Simona Brambilla, Tổng trưởng Bộ Tu sĩ, người đã ký sắc lệnh bãi bỏ của Sodalitium Christiane Vitae và đang xử lý một số trường hợp khác.

Đức Leo cũng đã gặp Tổng giám mục Giordano Piccinotti, chủ tịch của Cơ quan Quản lý Di sản của Tòa thánh (APSA) vào ngày 22 tháng 5, cho biết tình hình tài chính của Vatican cũng là một ưu tiên.

Đức Leo đã từ từ gặp gỡ các tổng trưởng của các bộ thuộc Giáo triều Rôma, bao gồm cuộc họp ngày 15 tháng 5 với toàn bộ ban lãnh đạo của Bộ Phát triển Con người Toàn diện: Hồng Y Michael Czerny, tổng trưởng; Sơ Alessandra Smerilli, thư ký; Hồng Y Fazio Baggio, phó thư ký; và Đức ông Anthony Onyemuche Ekpo, phó thư ký.

Đáng chú ý, Đức Giáo Hoàng đã gặp lại Smerilli và Baggio vào ngày 27 tháng 5, mà không có Czerny như tổng trưởng, làm dấy lên kỳ vọng rằng Đức Giáo Hoàng Leo có thể thực hiện đúng như tin đồn cho rằng Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã có ý định, trước khi qua đời, bổ nhiệm Smerilli làm tổng trưởng Bộ Phát triển Con người Toàn diện, vì ĐHY Czerny đã 78 tuổi, quá ba năm so với độ tuổi nghỉ hưu thông thường của các giám mục.

Đức Giáo Hoàng cũng đã có một cuộc họp vào ngày 16 tháng 5 với Đức Hồng Y Victor Fernandez, Tổng trưởng Bộ Giáo lý Đức tin, và ngài đã gặp lại Fernandez vào ngày 26 tháng 5, khiến ngài trở thành tổng trưởng đầu tiên mà Đức Giáo Hoàng Leo đã gặp hai lần, trước khi gặp những người khác lần đầu tiên.

Có khả năng là ít nhất một phần của cuộc trò chuyện trong một hoặc cả hai cuộc họp đều liên quan đến vụ án đang diễn ra xung quanh Cha người Slovenia Marko Rupnik, một cựu tu sĩ Dòng Tên và là họa sĩ vẽ tranh tường nổi tiếng bị cáo buộc tấn công tình dục khoảng 30-40 phụ nữ trưởng thành, và vụ án của ngài là một trong những vụ án khét tiếng nhất trong Giáo Hội Công Giáo trong hai năm qua.

Đức Giáo Hoàng Leo ban đầu cho biết ngài muốn giữ nguyên vị trí hiện tại của tất cả các vị đứng đầu các bộ, dành thời gian để lắng nghe, cầu nguyện và phân định trước khi thực hiện bất cứ sự thay đổi nào, vì vậy các cuộc họp của ngài với các tổng trưởng có thể là một phần trong nỗ lực của ngài nhằm nắm bắt tình hình chính xác trước khi đưa ra bất cứ quyết định nào về nhân sự.

Tuy nhiên, một số cuộc họp, chẳng hạn như cuộc họp đầu tiên của ngài với ĐHY O'Malley và quyết định gặp ĐTGM Piccinotti trước cả một số tổng trưởng, cho thấy các ưu tiên của riêng ngài và những ưu tiên được nêu trong các cuộc họp trước mặt nghị.

Ngài cũng tỏ ra háo hức giải quyết "công việc còn dang dở" của triều đại giáo hoàng Phanxicô, trong các cuộc họp như cuộc họp với Đ.Ô. Ocariz, đồng thời cũng muốn hàn gắn rạn nứt ở những nơi có thể, dù là với các HY Sarah hay Becciu.

Bất kể diễn giải các cuộc họp ban đầu của ngài như thế nào, không thể phủ nhận rằng Đức Giáo Hoàng Leo muốn bắt tay vào công việc, và nếu lịch trình của ngài trong hai tuần qua là bất cứ dấu hiệu nào, thì ngài đang làm đúng như vậy

Cha Prevost từng thăm Trung Quốc và các phái bộ Augustinô tại Hồ Nam, Trung Quốc

(Ngày 27/05/2025)

Giorgio Bernardelli, trên AsiaNews ngày 21-05-2025, cho hay: Đức Hồng Y Stephen Chow của Hồng Kông cho biết Đức Giáo Hoàng đã nói với ĐHY rằng ngài “đã đến Trung Quốc nhiều lần và tìm hiểu về văn hóa và thực tế của Trung Quốc”. Đây là điều chưa từng có đối với một vị giáo hoàng, liên quan đến nhiệm kỳ dài của ngài với tư cách là tổng quyền trước đây của một dòng tu, theo lệnh của Đức Leo XIII (giáo hoàng mà giáo hoàng mới lấy tên) đã cử các nhà truyền giáo và giám mục của riêng mình đến Hồ Nam cho đến khi Mao ra sắc lệnh trục xuất. Bắt đầu từ những năm 1980, dòng tu đã xây dựng lại mối quan hệ và sự hiện diện tại Giáo phận Trường Sa thông qua tỉnh Philippines.

Thực vậy, Cha Robert Francis Prevost “đã đến thăm Trung Quốc nhiều lần và đã tìm hiểu về văn hóa và thực tế của đất nước này”, Đức Hồng Y Stephen Chow Sau-yan, giám mục Hồng Kông, cho biết trong một cuộc phỏng vấn về mật nghị và tân giáo hoàng được công bố vào tuần trước bởi phương tiện truyền thông giáo phận Hồng Kông.

Điều này đã khơi dậy sự quan tâm lớn đến một khía cạnh quan trọng trong lý lịch của Đức Leo XIV. Nhiều người tự hỏi ngài sẽ nhìn Trung Quốc như thế nào sau những cởi mở của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, đỉnh điểm là thỏa thuận bổ nhiệm giám mục năm 2018, và nuôi dưỡng ước mơ được chứng kiến một giáo hoàng đến thăm Bắc Kinh và những người Công Giáo ở Trung Quốc đại lục, một điều thường được nhắc đến trong vài năm qua.

Những phát biểu của Đức Hồng Y Chow tiết lộ một sự kiện chưa từng có đối với Giáo Hội Công Giáo, tức việc người hiện đang ngồi trên tòa Phêrô đã đến Trung Quốc đại lục. Điều này thật đáng chú ý khi xét đến việc, trong số những người tiền nhiệm của ngài, chỉ có Đức Phaolô VI đến thăm Hồng Kông khi nơi này vẫn còn là thuộc địa của Anh trong chuyến tông du của ngài đến Châu Á, trong khi Đức Benedict XVI, khi còn là Hồng Y Josef Ratzinger, đã tham gia các hội nghị tại cùng thành phố với tư cách là Tổng trưởng Bộ Giáo lý Đức tin, rất lâu trước khi ngài trở thành giáo hoàng.

Việc trích dẫn các chuyến đi của Cha Prevost đến Trung Quốc cũng vô cùng có giá trị vì một lý do khác. Cũng như tất cả các chuyến đi của ngài với tư cách là Bề trên Tổng quyền của Dòng Augustinô, một chức vụ mà ngài đã nắm giữ từ năm 2001 đến năm 2013, không có thông tin nào về các chuyến thăm của ngài đến Trung Quốc trên các trang web của dòng và trong các ấn phẩm của dòng.

Khá dễ để suy ra bối cảnh. Giống như nhiều viện truyền giáo khác, dòng mà Đức Leo XIV thuộc về cũng có sự hiện diện quan trọng và tình bạn lâu dài với Trung Quốc. Mối liên kết này không chỉ là sự kiện của quá khứ.

Martin de Rada (1533-1578), một tu sĩ dòng Augustinô gốc Tây Ban Nha, học tiếng Trung tại Cebu (Philippines) là nhân vật nổi tiếng nhất trong câu chuyện này. Năm 1575, ngài đi cùng một phái đoàn Tây Ban Nha đến triều đình nhà Minh ở Trung Quốc. Chuyến thăm diễn ra bảy năm trước khi tu sĩ dòng Tên Matteo Ricci đến Ma Cao, đây là cuộc gặp gỡ đầu tiên giữa một nhà truyền giáo Công Giáo thời cận đại và Trung Quốc.

Bản báo cáo chi tiết mà Martin de Rada viết ngay sau chuyến đi đó có tầm quan trọng cơ bản trong việc giới thiệu châu Âu thế kỷ 16 với các nền văn hóa phương Đông.

Sợi dây liên kết tu sĩ dòng Augustinô với Trung Quốc đã được nối lại ba thế kỷ sau khi Giáo hoàng Leo XIII thiết lập một sự hiện diện truyền giáo thường trực. Đây cũng chính là vị giáo hoàng đã truyền cảm hứng cho Hồng Y Prevost khi ngài chọn tên giáo hoàng của mình sau khi được bầu.

Trên thực tế, vào năm 1879, với sắc lệnh ngắn gọn *Ex debito Pastoralis Officii*, Đức Leo XIII đã giao phó sứ mệnh ở phía bắc Hồ Nam cho các tu sĩ Augustinô Philippines thuộc Tỉnh Dòng Tên Cực Thánh của Chúa Giêsu, những người đã thành lập một giáo hạt đại diện tông tòa tại tỉnh miền nam Trung Quốc này.

Theo biên niên sử của dòng, các sứ vụ rất sôi động đã được thành lập trong vài năm sau đó, đặc biệt là tại các thành phố hiện đại là Changde, Lixian và Yueyang.

Trong 70 năm, các giám mục Augustinô điều hành lãnh thổ giáo hội được thành lập chính thức là Giáo phận Changde vào năm 1946, trực thuộc giáo tỉnh Changsha.

Giống như tất cả các nhà truyền giáo nước ngoài khác, các tu sĩ Augustinô đã bị chế độ cộng sản Trung Quốc trục xuất vào đầu những năm 1950, bao gồm cả Giám mục Gerardo Faustino Herrero Garrote.

Trong mọi trường hợp, sự hiện diện của Dòng Augustinô rõ ràng là quan trọng đối với Giáo hội địa phương vì chính quyền Trung Quốc đã chọn một tu sĩ Dòng Augustinô, Cha Michael Yang Gaojian, làm giám mục "yêu nước" của Changde. Được thụ phong linh mục vào năm 1938 và sau đó được bổ nhiệm làm bề trên khu vực của dòng tại Trung Quốc, ngài là một trong những nhóm giám mục đầu tiên được tấn phong mà không có sự ủy nhiệm của giáo hoàng.

Một tu sĩ Augustinô Trung Quốc khác, Cha James Li Shu-ren, đã được thụ phong giám mục "yêu nước" của Yueyang, một thành phố ở Hồ Nam, nơi nhà thờ địa phương vẫn mang tên Thánh Augustinô.

Giám mục Yang Gaojian, một nhân vật quan trọng trong Hiệp hội Yêu nước, đã qua đời vào năm 1995, tiếp theo là Giám mục Li Shu-ren hai năm sau đó.

Kể từ đó, toàn bộ phần phía bắc của Hồ Nam đã được sáp nhập vào một Giáo phận duy nhất là Changsha, thủ phủ hành chính của tỉnh, sau khi chính quyền Trung Quốc vẽ lại ranh giới giáo hội.

Giám mục Methodius Qu Ailin, 64 tuổi, đã lãnh đạo giáo phận kể từ năm 2012, một địa vị được Vatican công nhận sau đó theo các điều khoản của thỏa thuận năm 2018.

Trong giáo phận này, các tu sĩ dòng Augustinô vẫn còn có sự hiện diện ở phía bắc Hồ Nam thông qua Giáo hạt Đông phương của họ có trụ sở tại Philippines.

Điều quan trọng không kém cần lưu ý là, sau cơn bão của Cách mạng Văn hóa, một số Nữ tu Augustinô Trung Quốc đã tái lập gia đình tu trì của họ và thành lập một sự hiện diện truyền giáo trong những năm gần đây tại khu vực này của Trung Quốc.

Các giám mục Augustinô từ các giáo hạt và quận hạt ở phía bắc Hồ Nam đã nhấn mạnh về sự hiện diện của các Nữ tu tôn giáo, một yêu cầu đã được đáp ứng vào năm 1925 với sự xuất hiện của bốn nữ tu Augustinô người Tây Ban Nha đã sống thừa tác vụ của họ để phục vụ cộng đồng địa phương trong 25 năm tiếp theo.

Họ cũng phải rời đi vào năm 1950 nhưng hạt giống mà họ gieo, bất chấp sự giải thể cưỡng bức và nỗi đau khổ to lớn của những năm bị đàn áp, đã không bị mất đi.

Vào những năm 1980, khi Trung Quốc dưới thời Đặng Tiểu Bình cho thấy dấu hiệu đầu tiên của một chính sách tôn giáo tự do hơn, một phụ nữ lớn tuổi từng là nữ tu Augustinô đã tập hợp xung quanh mình một số phụ nữ trẻ, hồi sinh viện và nối lại liên lạc với tổng quyền.

Vì vậy, như các nhà truyền giáo Augustinô viết trên trang web của họ, “Hiện tại, có 4 nữ tu người Trung Quốc ở Trung Quốc. Họ tham gia vào công tác mục vụ tại giáo xứ nơi họ sinh sống và các ngôi làng khác xung quanh. Công tác mục vụ của họ bao gồm việc đồng hành với người Công Giáo trong việc sống đức tin của họ. Họ đến thăm các gia đình, người bệnh, họ cầu nguyện với họ, họ chuẩn bị các nghi lễ và họ hướng dẫn những lời cầu nguyện.”

Không khó để tưởng tượng rằng những cộng đồng này ở Hồ Nam là một số điểm dừng chân trong hành trình của cha Robert Francis Prevost qua Trung Quốc. Và thông qua việc tiếp xúc với các tu sĩ Augustinô Trung Quốc và với tỉnh dòng Philippines của dòng - nơi ngài đã đến thăm vào năm 2004 và 2008 - ngài đã làm quen với “văn hóa và thực tế Trung Quốc” mà Đức Hồng Y Chow đã đề cập.

Trải nghiệm này rất quý giá đối với một giáo hoàng truyền giáo, người cũng nhìn bằng con mắt này vào những thách thức của Trung Quốc ngày nay.

Tự do và sự khác biệt: Người Công Giáo Trung Quốc và Giáo hoàng người Mỹ

(Ngày 27/05/2025)

Tạp chí AsiaNews ngày 14 tháng 5, 2025 cho hay: Một nguồn tin ở Trung Quốc đại lục đã nói chuyện với AsiaNews về cuộc bầu cử của một vị giáo hoàng sinh ra ở một quốc gia mà theo tuyên truyền của nhà nước, là kẻ thù không đội trời chung để phô trương sự vượt trội của Trung Quốc. Tuy nhiên, cái nhìn cởi mở của người Công Giáo Trung Quốc đối với Đức Leo XIV một lần nữa cho thấy rằng đức tin là tự do và người Trung Quốc không trở thành người Công Giáo nếu họ không chấp nhận, nội tâm hóa và sau đó giải thoát bản thân khỏi "những căng thẳng quốc tế" mà điều này kéo theo.

Tạp chí này hỏi: người Công Giáo Trung Quốc đã trải qua cuộc bầu cử Đức Giáo Hoàng Leo XIV như thế nào? Vài ngày trước, chúng tôi đã đưa tin về phản ứng khiêm tốn của Bắc Kinh (phần tin tức Giáo hội được cập nhật thường xuyên trên trang web của Giáo phận Thượng

Hải vẫn bị kẹt ở cái chết của Đức Giáo Hoàng Phanxicô). Đây là một vấn đề rất nhạy cảm ở một quốc gia mà tuyên truyền chính thức coi nơi sinh của vị giáo hoàng mới là đối thủ chính của Trung Quốc. Một nguồn tin ở Trung Quốc chia sẻ với AsiaNews phản ứng của họ đối với cuộc bầu cử giáo hoàng, nói về sự tự do nội tâm to lớn mà những người Công Giáo Trung Quốc đang thể hiện hiện nay, bất chấp những áp lực mà họ phải chịu.

Những người Công Giáo Trung Quốc cũng ngạc nhiên và vui mừng khôn xiết trước cuộc bầu cử giáo hoàng mới. Chúng tôi có thể theo dõi chương trình phát sóng trực tiếp vào đêm khuya thông qua một ứng dụng chuyên dụng và đăng những bình luận rụt rè đầu tiên trực tuyến, chủ yếu tập trung vào tên đã chọn và phiên âm tiếng Trung. Sau đó, mọi thứ lại trở về sự im lặng thường thấy.

Thật vô ích khi che giấu sự kiện những ý tưởng "địa chính trị" ẩn núp trong những phản ứng đầu tiên (ít nhất là trong phản ứng của tôi), khi nghĩ về quốc tịch của giáo hoàng có thể có ý nghĩa gì đối với tương lai của Trung Quốc, nhưng trong lĩnh vực này, Giáo hội Trung Quốc là bậc thầy của tự do.

Không ai đưa ra bất cứ bình luận gián tiếp nào về điều này; một linh mục nói với tôi "Tôi không biết rằng chưa từng có một giáo hoàng người Mỹ nào", trong khi một phụ nữ trẻ nói, "Tôi không thể nói cho bạn biết những vị khác đến từ đâu".

Tất nhiên, câu hỏi "địa chính trị" vẫn còn đó và rất rõ ràng với mọi người, nhưng việc trở thành một Kitô hữu ở Trung Quốc là một trải nghiệm vốn đã đầy rẫy những căng thẳng về chủ nghĩa dân tộc.

Một người Trung Quốc không trở thành người Công Giáo nếu họ không chấp nhận, nội tâm hóa và sau đó giải thoát bản thân khỏi "những căng thẳng quốc tế" mà điều này kéo theo, những căng thẳng không phải là trí thức mà liên quan đến cuộc sống hàng ngày của mọi người, cho dù đức tin được sống công khai hay bí mật.

Thực tế, tuyên truyền muốn truyền bá khái niệm rằng trở thành người Công Giáo có nghĩa là không hoàn toàn là người Trung Quốc, mà là "bán mình cho người phương Tây".

Mặt khác, các Kitô hữu cam kết hòa giải việc là người Trung Quốc với việc là Kitô hữu, mà không rơi vào tình trạng Hán hóa theo chủ nghĩa dân tộc. Đây không phải là điều tầm thường vì áp lực rất lớn; nếu đức tin không được neo giữ vào một lương tâm thực sự phổ quát, đức tin sẽ bị nghiền nát.

Người ta chỉ có thể được rửa tội nếu trước tiên người ta đồng ý giải quyết tất cả những điều này trong suốt cuộc đời mình - trẻ em được giáo dục về đức tin để nhận thức được áp lực bổ sung mà điều này sẽ gây ra cho chúng, và chỉ khi chúng hoàn toàn tin rằng chúng là những viên đá sống của một tính phổ quát lớn hơn. Điều sau cho phép gốc rễ của một người phát triển mạnh mẽ vì, trong khi nó yêu nền văn hóa của một người và vì nó mang lại sự sống, thì

nó cũng bị buộc tội vì điều đó.

Do đó, một lần nữa, đối với Giáo hội Trung Quốc, đức tin là tự do, đưa ra nghịch lý truyền giáo rằng những người bị xiềng xích đôi khi tự do hơn những người không bị xiềng xích.

Một mặt, tuyên truyền chính thống ở Trung Quốc coi nước Mỹ là "kẻ thù số một", nhấn mạnh rằng sự vượt trội của Trung Quốc phải luôn được chứng minh và phô trương. Đây là một mô hình truyền thông thành công và hiệu quả.

Mặt khác, một thái độ cởi mở hơn nhiều, mặc dù là ngầm coi nước Mỹ là nước khác, nước khơi dậy sự tò mò. Người Mỹ không phải là kẻ thù mà là sự kỳ lạ cần được khám phá, là người khác ngoài tôi mà tôi muốn biết.

Tôi nhớ sự phấn khích dành cho những người tị nạn TikTok cách đây vài tháng. “Cuối cùng, người Trung Quốc và người Mỹ có thể giao tiếp trực tiếp với nhau”, hoặc “Tôi không thể chờ để biết một đứa trẻ đại học sống ở Mỹ như thế nào”, hoặc “Bây giờ hãy cho mọi người biết rằng các chính phủ có vấn đề với nhau, không phải với con người”.

Mọi người đều cần sự khác biệt để sống, và mong muốn đa dạng không thể bị kìm hãm lâu dài - sớm hay muộn nó cũng sẽ tái xuất hiện. Về mặt biểu tượng, nước Mỹ duy trì mong muốn này.

Trong số những thái cực như vậy, có thể đọc cách cuộc bầu cử của Leo XIV được đón nhận, và cùng với ngài, Giáo hội, như một thứ đại diện cho một không gian tự do, mặc dù có một cái giá đắt, mà, nhân danh sự thống nhất và khác biệt, là dấu hiệu của sự hòa giải.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV bắt ngờ viếng thăm Năm thánh của những người hành hương châu Phi

(Ngày 28/05/2025)

Tạp chí Aleteia, xuất bản ngày 27/05/25, tường trình rằng: Nhân ngày châu Phi (25 tháng 5), các nhà ngoại giao châu Phi tại Rome đã tổ chức một cuộc hành hương có sự tham dự của các linh mục, nữ tu và giáo dân. Đức Giáo Hoàng Leo đã phát biểu tại Thánh lễ bế mạc.

Vào ngày 26 tháng 5 năm 2025, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã bắt ngờ đến Vương cung thánh đường Thánh Phêrô vào cuối Thánh lễ kết thúc Cuộc hành hương vì hòa bình tại châu Phi. Biến cố này được tổ chức bởi 14 đại sứ châu Phi tại Tòa thánh, quy tụ khoảng 250 người tham dự. Phát biểu ngắn gọn với những người hành hương, Đức Giáo Hoàng nhấn mạnh đến “chúng ta vĩ đại” mà lục địa châu Phi mang đến cho “toàn thế giới” và kêu gọi những người tham gia trở thành “dấu chỉ hy vọng” cho nhân loại.

Thực vậy, nhân Ngày Châu Phi (ngày 25 tháng 5), các nhà ngoại giao Châu Phi được công nhận tại Tòa thánh, cũng như các đại sứ tại Ý và FAO, đã quyết định tổ chức một ngày hành

hương Năm Thánh đến Rome dành riêng cho “hy vọng hòa bình ở Châu Phi”.

Đại sứ Gabon Eric Chesnel hoan nghênh sự giúp đỡ của nhiều thành viên trong cộng đồng Châu Phi tại thủ đô Ý, những người đã đi qua Cửa Thánh của các Vương cung thánh đường Thánh Phaolô Ngoại thành, Đức Bà Cả và Thánh Gioan Lateranô trong các biến cố trong ngày.

Có sự tham dự của giáo sĩ, tu sĩ và giáo dân

Gần 250 người hành hương — linh mục, nữ tu và giáo dân — do đó đã đến Vương cung thánh đường Thánh Phêrô ở Rome. Tại đó, Đức Hồng Y Francis Arinze, nguyên Tổng trưởng hưu trí của Bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích, đã chủ trì Thánh lễ cuối cùng tại bàn thờ Ngai tòa vào cuối buổi chiều.

Cũng có mặt tại đây là hai viên chức cấp cao người Phi của Giáo triều: Hồng Y Peter Turkson, chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Khoa học Xã hội Giáo hoàng, và thư ký của Bộ Truyền giáo, Đức cha Fortunatus Nwachukwu. Hồng Y người Guinea Robert Sarah đã được mời nhưng đã từ chối.

Vào cuối Thánh lễ, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã xuất hiện. Trước khi chào từng người hành hương, Đức Giáo Hoàng đã có bài phát biểu ngắn bằng tiếng Anh, kêu gọi những người có mặt hãy tìm kiếm hy vọng “mà chỉ có Chúa Giêsu Kitô mới có thể ban cho chúng ta”. Ngài cảm ơn các đại sứ đã tổ chức cuộc hành hương.

Thật quan trọng biết bao khi mỗi người đã chịu phép rửa tội đều cảm thấy mình được Chúa kêu gọi trở thành dấu chỉ hy vọng cho thế giới ngày nay.

Chính đức tin của chúng ta đã mang lại cho chúng ta sức mạnh. Chính đức tin của chúng ta giúp chúng ta nhìn thấy ánh sáng của Chúa Giêsu Kitô trong cuộc sống của mình và hiểu được tầm quan trọng của việc sống đức tin của mình. Không chỉ vào các ngày Chủ Nhật, không chỉ trong các cuộc hành hương, mà là mỗi ngày để chúng ta tràn đầy hy vọng mà chỉ có Chúa Giêsu Kitô mới có thể ban cho chúng ta và tất cả chúng ta cùng nhau sẽ tiếp tục bước đi đoàn kết như anh chị em để ngợi khen Chúa của chúng ta; để nhận ra rằng mọi thứ chúng ta có và mọi thứ chúng ta là đều là món quà của Chúa, và để dành những món quà đó để phục vụ người khác.

Tôi rất vui khi có thể chào tất cả anh chị em trong một khoảnh khắc rất ngắn vào chiều nay, nhưng để nói với từng người trong số anh chị em: Cảm ơn vì đã sống cuộc sống của mình, đức tin của anh chị em vào Chúa Giêsu Kitô.

“Chúng tá vĩ đại” của Châu Phi

Đức Giáo Hoàng cũng đã bày tỏ lòng tôn kính đối với “chúng tá vĩ đại mà tất cả anh chị em

đang trao tặng và lục địa Châu Phi trao tặng cho toàn thế giới", một thông điệp được những người tổ chức vô cùng trân trọng.

"Chúng tôi rất cảm động khi 10 ngày sau khi lên ngôi giáo hoàng, Đức Thánh Cha muốn ở đây với chúng tôi", Chesnel, đại sứ Gabon cho biết.

“Châu Phi là một châu lục vẫn đang phải trải qua những vấn đề về phát triển và chiến tranh. Tuy nhiên, đây cũng là nguồn tài nguyên thiết yếu cho Giáo hội Thánh thiện”, đại sứ cho biết, đồng thời nhấn mạnh đến sự năng động của Công Giáo châu Phi.

“Đây là một châu lục mà đức tin vẫn còn sống động”, Régis Kévin Bakyono, đại sứ của Burkina Faso đồng tình. Ông nhấn mạnh giá trị “mang tính biểu tượng và mục vụ” của chuyến thăm của Giáo hoàng đến sự kiện này.

Nhà ngoại giao Burkina tin rằng Đức Giáo Hoàng đang nhắc đến “sức sống tinh thần và cảm thức thánh thiêng, sự gắn kết xã hội và sự gắn kết gia đình” của châu Phi và kêu gọi người dân châu Phi “biến điều này thành chất xúc tác cho sự thay đổi xã hội”.

“Đây là một la bàn thực sự trong một thế giới đôi khi mất phương hướng”, ông cho biết.

Vấn đề về sự đại diện của người châu Phi tại Rome

Éric Chesnel giải thích rằng cuộc gặp gỡ này với Đức Giáo Hoàng cũng rất quan trọng xét theo quan điểm về “khả năng hiển thị” của Công Giáo châu Phi tại Rome. Những người châu Phi duy nhất hiện đang giữ chức vụ tại Giáo triều là Hồng Y Turkson và Giám mục Nwachukwu.

“Điều này quan trọng vì Giáo Hội Công Giáo là phổ quát,” người đồng nghiệp người Burkina của ông, Régis-Kévin Bakyono, nhấn mạnh, người than thở về việc thiếu đại diện cho “nguồn nhân lực và tinh thần quan trọng của châu Phi.”

“Ngoài sự hiện diện của các Hồng Y châu Phi, đó là vấn đề đưa ra dấu hiệu về cam kết của Giáo hội đối với châu Phi tại Rome,” Chesnel nói. Ông cũng hy vọng rằng các nữ tu châu Phi sẽ có thể “đi theo bước chân của những người phụ nữ được Đức Giáo Hoàng Phanxicô bổ nhiệm vào các vị trí quan trọng trong những năm gần đây. ”

Đại sứ Gabon cũng hy vọng rằng “kỷ ức về các vị thánh châu Phi” sẽ được Vatican chú trọng hơn. Ông nêu bật một số diễn biến tích cực, đáng chú ý là việc bổ nhiệm các sứ thần tòa thánh gốc Phi, và cho biết ông đang tích cực vận động để có thêm nhiều linh mục từ châu lục này được gửi đến Học viện Giáo hội Giáo hoàng, “trường học dành cho các sứ thần”.

Một dấu hiệu tích cực khác là việc phân bổ một “giáo xứ quốc gia” cho một số quốc gia châu Phi tại Rome, ông cho biết, giải thích rằng ông đã đưa ra yêu cầu và hài lòng với phản hồi mà

ông nhận được. (Hiện tại, chỉ có ba quốc gia ở châu Phi trong số 54 quốc gia — một trong sáu quốc gia — có giáo xứ quốc gia tại Rome: Cộng hòa Dân chủ Congo, Eritrea và Ethiopia. Ngược lại, tám trong số 35 quốc gia ở châu Mỹ — gần một trong bốn quốc gia — được đại diện. St. Patrick là giáo xứ quốc gia tại Rome của Hoa Kỳ.)

Một chuyến đi châu Phi cho Đức Leo XIV?

Vào ngày 16 tháng 5, một số đại sứ châu Phi cũng bày tỏ với tân giáo hoàng mong muốn chung của họ rằng ngài “có thể nhanh chóng thực hiện một chuyến đi đến lục địa châu Phi”, Chesnel đưa tin.

Nhà ngoại giao Gabon mong đợi một chuyến đi “ít nhất hai hoặc ba điểm dừng”, như thường lệ, và nhấn mạnh ba khu vực “đặc biệt quan trọng” ở châu Phi: miền đông Cộng hòa Dân chủ Congo, Sừng châu Phi và Sudan.

“Ngài có thể đến Gabon hoặc một trong những nước láng giềng của chúng tôi”, đại sứ giải thích, nhấn mạnh trên hết là mong muốn chung về một cuộc hành hương tông đồ đến Châu Phi được ông và các đồng nghiệp bày tỏ.

Về mặt bản thân hơn, đại sứ hy vọng rằng Đức Giáo Hoàng sẽ đến thăm đất nước của mình (nơi mà chuyến thăm giáo hoàng gần đây nhất của Đức Gioan Phaolô II có từ năm 1982). Ông nói thêm rằng tổng thống hiện tại, Brice Oligui Nguema, đã chính thức gửi lời mời đến Đức Giáo Hoàng trong buổi lễ nhậm chức giáo hoàng của ngài vào ngày 18 tháng 5.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã thực hiện năm chuyến đi đến Châu Phi trong suốt nhiệm kỳ giáo hoàng của ngài, trong đó ngài đã đến thăm 10 quốc gia.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV thưởng thức Bánh của Monica từ lễ sinh nhật Thánh Augustinô

(Ngày 29/05/2025)

Daniel Esparza, trên Aleteia xuất bản ngày 28/05/25, tường thuật: Một món quà ngọt ngào dành cho Đức Giáo Hoàng Leo XIV gợi nhớ đến một cuộc đối thoại sâu sắc, triết lý, thời kỳ đầu của Thánh Augustinô.

Một chiếc bánh lấy cảm hứng từ một bản văn triết học 1,600 năm tuổi có vẻ như là một món quà bất thường đối với một vị giáo hoàng. Nhưng đối với Đức Giáo Hoàng Leo XIV, sự xuất hiện của điều gọi là “Bánh hạnh phúc” mang theo sự pha trộn phong phú giữa lịch sử, thần học và biểu tượng — một sự pha trộn có nguồn gốc từ những ngày đầu của triết học Ki-tô giáo và các tác phẩm của Thánh Augustinô.

Món tráng miệng, được làm từ bột lúa mì, hạnh nhân và mật ong, được một người bạn thân

gửi đến Đức Giáo Hoàng để tôn vinh Lễ Thánh Rita, một nữ tu dòng Augustinô và là vị thánh bảo trợ của những mục đích bất khả thi, COPE cho biết. Đức Giáo Hoàng được cho là đã chia sẻ nó với các anh em và thư ký riêng của mình trong một khoảnh khắc cầu nguyện và tĩnh tâm.

Nhưng đây không chỉ là một thú vui ẩm thực. Chiếc bánh được mô phỏng theo *De Beata Vita* ("Về cuộc sống hạnh phúc"), một trong những cuộc đối thoại triết học đầu tiên của Thánh Augustinô, được viết vào năm 386 tại nơi hiện là Cassago Brianza, Ý.

Tại đó, Thánh Augustinô, người mới trở lại đạo và chưa rửa tội, đã kỷ niệm sinh nhật lần thứ 32 của ngài. Sự kiện này đã trở thành bối cảnh cho một cuộc trò chuyện kéo dài cả ngày với mẹ của ngài, Thánh nữ Monica, và một nhóm nhỏ bạn bè và học sinh — một cuộc tụ họp đã truyền cảm hứng cho việc tái tạo biểu tượng của món ăn ngày nay.

Theo phong cách của các cuộc đối thoại triết học cổ điển, *De Beata Vita* lấy cảm hứng rất nhiều từ truyền thống Platông. Thánh Augustinô, người đã nghiên cứu các tác phẩm của "những người theo chủ nghĩa Platông (rất có thể là Plotinus) và Cicero, đã áp dụng hình thức đối thoại không chỉ để tôn vinh người xưa mà còn là một phương pháp dẫn dắt người đọc đến với chân lý bên trong. Cuộc trò chuyện diễn ra như một cuộc điều tra triết học nhẹ nhàng: Hạnh phúc là gì? Và ai có thể thực sự tuyên bố sở hữu nó?

Câu trả lời của Thánh Augustinô rất đơn giản nhưng sâu sắc: hạnh phúc đích thực không thể tách rời khỏi sự khôn ngoan, và sự khôn ngoan chỉ đến từ việc biết và yêu Thiên Chúa. Ngài viết: "Không ai khôn ngoan trừ khi họ hạnh phúc". Cuộc đối thoại bác bỏ ý tưởng cho rằng chỉ có thú vui vật chất hoặc thành tựu trí tuệ mới có thể thỏa mãn tâm hồn con người. Theo quan điểm của Thánh Augustinô, hạnh phúc nằm ở sự kết hợp cuộc sống của người ta với chân lý vĩnh cửu.

Sự điều độ và niềm vui

Theo quan điểm đó, các thành phần của "Bánh hạnh phúc" — khiêm tốn, bổ dưỡng và ngọt ngào — không phải là ngẫu nhiên. Chúng không đại diện cho sự nuông chiều, mà là một loại sự điều độ và niềm vui bắt nguồn từ sự sáng suốt về mặt tâm linh. Việc chiếc bánh được phục vụ lạnh đã không bị bỏ qua: một số người giải thích nó như một biểu tượng của sự tiết độ, đức tính tự chủ cổ điển — một lý tưởng mà Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã lặng lẽ nhấn mạnh kể từ khi được bầu vào ngày 8 tháng 5.

Bối cảnh của cuộc đối thoại ban đầu cũng vang vọng trong Giáo hội ngày nay. Cũng giống như Thánh Augustinô đã tập hợp cộng đồng của ngài để cùng nhau tổ chức một bữa tiệc trí thức và tâm linh, bữa ăn thân mật của Đức Giáo Hoàng Leo với gia đình và nhân viên được đánh dấu bằng sự giản dị, lòng biết ơn và sự suy ngẫm. COPE cho biết một phát ngôn viên của Vatican đã lưu ý rằng cử chỉ này là "biểu tượng của mong muốn Đức Giáo Hoàng thực hiện sứ mệnh của mình với niềm vui, sự thanh thản và sự khôn ngoan đến từ trên cao".

Xem lại *De Beata Vita* trong một dịp như vậy không chỉ là một tài liệu tham khảo lịch sử kỳ lạ. Nó nhắc nhở chúng ta rằng việc theo đuổi hạnh phúc của người theo đạo Thiên chúa không bao giờ là để trốn thoát, mà là về sự biến đổi — về việc định hình mong muốn của một người hướng tới chân lý và sự hiệp thông với Chúa. Trong một thế giới vẫn đang tìm kiếm ý nghĩa, cuộc trò chuyện sinh nhật cổ xưa của Thánh Augustinô vẫn tiếp tục nuôi dưỡng tâm trí và linh hồn — đôi khi thậm chí dưới dạng bánh ngọt.

Công thức làm bánh Monica

3 quả trứng

120 g mật ong

125 g sữa chua

70 g dầu ô liu

160 g bột mì lúa mạch đen

80 g bột làm từ hạnh nhân xay

1 gói bột nở

Trong một cái tô, đánh trứng với một ít mật ong cho đến khi hỗn hợp sủi bọt.

Thêm sữa chua, phần mật ong còn lại và dầu, trộn đều.

Thêm bột lúa mạch đen đã rây và khi đã trộn đều, thêm bột hạnh nhân.

Trộn đều trong vài phút, sau đó thêm bột nở đã rây mịn.

Nướng ở nhiệt độ 350°F trong 50 phút.

Cuộc Tranh cãi về Phụng vụ ở Charlotte thời Đức Leo XIV

(Ngày 29/05/2025)

Sự phản đối dữ dội về các chuẩn mực được đề xuất trong giáo phận Bắc Carolina đang thu hút sự chú ý của quốc tế, vì đây là tranh chấp phụng vụ lớn đầu tiên dưới thời Giáo hoàng Leo XIV.

Đó là nhận định của Jonathan Liedl trên *National Catholic Register* ngày 28 tháng 5 năm 2025.

Ông viết: Tranh cãi trong một giáo phận Bắc Carolina đã lan rộng ra ngoài các hạn chế Thánh lễ Latin truyền thống sau khi có thông tin tiết lộ rằng giám mục địa phương cũng đã có kế hoạch cấm sử dụng tiếng Latinh, hàng rào ngăn với bản thờ và các nghi lễ truyền thống khác trong tất cả các nghi lễ của giáo phận — một diễn biến có ý nghĩa vượt xa Tiểu bang North Carolina.

Giám mục Michael Martin của Charlotte đã đề xuất các hạn chế trong bản dự thảo bị rò rỉ về các chuẩn mực phụng vụ mới, lần đầu tiên được *blog Rorate Caeli* công bố vào ngày 28 tháng 5 và được *Register* xác nhận. Giám mục Martin viết rằng mục đích của các chuẩn mực mới, bao gồm cả việc cấm thờ phượng *ad orientem* [hướng về hướng đông] và các lời cầu nguyện truyền thống dưới chân bản thờ, bao gồm cả Lời cầu nguyện của Thánh Michael, được đưa ra với mục đích “làm trong sạch và thống nhất việc cử hành Thánh lễ” trong giáo phận.

Giám mục cũng viết rằng các chuẩn mực được đề xuất được kêu gọi bởi *Sacrosanctum Concilium*, hiến chế mục vụ của Công đồng Vatican II về phụng vụ, một quan điểm đã bị thách thức rộng rãi trong các phản ứng đối với tài liệu này.

Bản dự thảo bị rò rỉ sau quyết định vào ngày 23 tháng 5 của giám mục Charlotte về việc hạn chế Thánh lễ La tinh truyền thống (TLM) trong giáo phận của mình từ bốn địa điểm giáo xứ sang một địa điểm không phải giáo xứ duy nhất. Dự kiến có hiệu lực vào ngày 8 tháng 7, Giám mục Martin cho biết động thái này phù hợp với Traditionis Custodes, tự sắc năm 2021 của Đức Giáo Hoàng Phanxicô hạn chế Thánh lễ La tinh và nhằm mục đích thúc đẩy “sự hòa hợp và thống nhất”.

Các nhà phê bình đã đặt câu hỏi về thời điểm của động thái này, vì giáo phận đã được miễn trừ khỏi *Traditionis Custodes* trong nhiều tháng nữa và Đức Giáo Hoàng Leo XIV có thể chỉ ra một cách tiếp cận khác đối với Thánh lễ La tinh so với Đức Giáo Hoàng Phanxicô.

Cuộc tranh cãi ở Charlotte đang thu hút sự chú ý của quốc tế, vì đây là cuộc tranh chấp phụng vụ lớn đầu tiên dưới thời Đức Giáo Hoàng Leo XIV, người đã cam kết mang lại sự thống nhất cho một Giáo hội chia rẽ. Giáo phận Bắc Carolina hiện được coi là một trường hợp thử nghiệm để xem liệu Đức Giáo Hoàng Leo có đưa ra bất cứ dấu hiệu nào không, nếu có, không những về tương lai của Thánh lễ La tinh mà còn về giáo huấn có thẩm quyền của Công đồng Vatican II về phụng vụ nói chung.

Giáo phận Charlotte nói với *Register* rằng tài liệu về các chuẩn mực phụng vụ là “bản thảo ban đầu đã trải qua những thay đổi đáng kể trong nhiều tháng” và vẫn đang được hội đồng linh mục giáo phận và Văn phòng Phụng tự thảo luận. Với những tham chiếu đến Đức Giáo Hoàng Phanxicô, tài liệu này dường như đã được soạn thảo trước khi cố giáo hoàng qua đời vào ngày 21 tháng 4.

“Nó đại diện cho một điểm khởi đầu để cập nhật các chuẩn mực phụng vụ và phương pháp giáo lý của chúng ta để rước lễ”, Giám đốc Truyền thông giáo phận Liz Chandler cho biết, đồng thời nói thêm rằng các chuẩn mực sẽ được “xem xét kỹ lưỡng” theo giáo huấn của Công đồng Vatican II và Hướng dẫn chung về Sách lễ Rôma (GIRM).

Giám mục Martin đã cử hành lễ thêm sức trong giáo phận vào ngày 28 tháng 5, bao gồm nửa phía tây của Bắc Carolina và bao gồm 565,000 người Công Giáo, và không thể trả lời thêm các câu hỏi về các chuẩn mực được đề xuất trước khi bài viết này được công bố.

Là một thành viên của Dòng Phanxicô Viện tu, Giám mục Martin đánh dấu một năm làm giám mục của Charlotte vào ngày 29 tháng 5. Trước khi trở thành giám mục, ngài là cha xứ của một giáo xứ trong Tổng giáo phận Atlanta và từng là giám đốc Trung tâm Công Giáo của Đại học Duke trước đó.

Công đồng Vatican II và Phụng vụ

Trong bản dự thảo tài liệu, giám mục viết rằng các chuẩn mực được đề xuất xuất phát từ lời kêu gọi của Công đồng Vatican II về việc giáo dân tham gia Thánh lễ phải “trọn vẹn, có ý thức và tích cực”.

“Ba từ này được kết hợp lại với nhau là cốt lõi và nền tảng cho những suy tư và chỉ dẫn sau đây của tôi về phụng vụ thánh trong giáo phận của chúng ta,” Đức Giám Mục Martin viết.

Tuy nhiên, một số nhà bình luận đã phản đối tuyên bố của giám mục rằng các chuẩn mực được đề xuất được yêu cầu bởi — hoặc, trong một số trường hợp, thậm chí phù hợp với — Công đồng Vatican II và hướng dẫn phụng vụ của Giáo hội.

Ví dụ, trong khi Giám mục Martin viết rằng Giáo hội không “yêu cầu sử dụng rộng rãi tiếng Latinh trong phụng vụ”, những người khác chỉ ra rằng hướng dẫn năm 2007 từ Hội đồng Giám mục Công Giáo Hoa Kỳ (USCCB) đề cập đến Sacrosanctum Concilium, yêu cầu đúng điều ấy.

Trong khi tiếng bản địa trong phụng vụ là chuẩn mực, tài liệu của Hội đồng Giám mục Công Giáo Hoa Kỳ nêu rõ rằng “cần phải cẩn thận để thúc đẩy vai trò của tiếng Latinh trong phụng vụ, đặc biệt là trong thánh ca phụng vụ.”

“Các mục tử phải đảm bảo rằng ‘các tín hữu cũng có thể nói hoặc hát cùng nhau bằng tiếng Latinh những phần trong Thánh lễ thường lệ liên quan đến họ’”, các giám mục tuyên bố, trích dẫn Công đồng Vatican II và ám chỉ đến các phần phụng vụ như *Agnus Dei* và *Sanctus*.

Matthew Hazell, một học giả về phụng vụ người Anh, cho biết quan điểm của Giám mục Martin nhất quán với những gì mà Đức Benedict XVI từng mô tả là “phép giải thích về sự gián đoạn và đứt gãy”.

“Thay vì cho phép *Novus Ordo* được cử hành theo cách phù hợp với các nghi lễ và truyền thống của Giáo hội, Giám mục Martin dường như coi đó là một sáng tạo hoàn toàn mới, thậm chí không thể thấy có điểm chung nào với những gì đã có trước đó”, Hazell nói với *Register*.

Phản ứng của Công Giáo

Các nhà bình luận khác thấy một số chuẩn mực do Giám mục Martin đề xuất quá cụ thể và mâu thuẫn với lời kêu gọi "gạt bỏ thích cá nhân của chúng ta sang một bên" của ngài và phản đối chuẩn mực được đề xuất là cấm phụ nữ đội khăn che mặt khi phục vụ với tư cách là người đọc sách, ca trưởng hoặc người giúp lễ, chỉ trích đó là một ví dụ về "chủ nghĩa giáo sĩ trị" và "quản lý vi mô".

"Giám mục Martin của Charlotte có thực sự nói với những người phụ nữ tham dự Thánh lễ những gì họ có thể và không thể đội trên đầu không?" Bronwen McShea, một nhà sử học của Giáo hội đã viết.

Các nhà bình luận khác phản đối mô tả mang tính nản lòng của các chuẩn mực được đề xuất về lễ phục truyền thống của linh mục là biểu hiện của sự thiên vị chống lại Vatican II, vì Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã mặc một số loại trang phục giáo sĩ này.

Cha Paul Hedman, một linh mục từ Tổng giáo phận St. Paul và Minneapolis, đã đưa ra một bình luận trên mạng xã hội được nhiều người xem về những cách mà các chuẩn mực được đề xuất của Giám mục Martin dường như đi chệch khỏi hướng dẫn chính thức của Giáo hội. Ngài đặc biệt tức giận trước đề xuất hạn chế những lời cầu nguyện truyền thống mà các linh mục đọc khi mặc lễ phục của giám mục Charlotte, mô tả động thái này là "bạo ngược".

Ngay cả Mike Lewis, người sáng lập WherePeterIs.com và là một nhà phê bình nổi tiếng của những người theo chủ nghĩa truyền thống, cũng cho biết có những điều trong tài liệu "khiến tôi phải đau đầu", chẳng hạn như lệnh cấm thấp nền trên bàn thờ.

“Tuy nhiên, tôi đánh giá cao nỗ lực này và tôi sẽ cầu nguyện cho ngài và giáo phận khi ngài phải chịu đựng cơn thịnh nộ truyền thống không thể tránh khỏi”, Lewis viết trên X.

Đáng chú ý, lời kêu gọi của Giám mục Martin nhằm hạn chế các nghi lễ phụng vụ truyền thống hơn trong *Novus Ordo* lại khác với các giám mục khác, những người cũng hạn chế Thánh lễ La tinh trong giáo phận của họ.

Ví dụ, khi Hồng Y Blase Cupich hạn chế Thánh lễ La tinh trong Tổng giáo phận Chicago vào tháng 1 năm 2022, ngài cũng kêu gọi các mục tử đồng hành cùng những người Công Giáo có khuynh hướng truyền thống bằng cách “sáng tạo đưa vào các yếu tố mà mọi người thấy bổ dưỡng khi cử hành hình thức Thánh lễ trước Công đồng Vatican”, bao gồm cả thánh ca La tinh và Gregorian.

Tương lai không chắc chắn

Những người Công Giáo ở Charlotte đã bày tỏ lòng biết ơn vì Giám mục Martin đã không áp dụng các chuẩn mực mà ngài đề xuất, nhưng vẫn còn lo lắng về những gì tương lai có thể mang lại.

Amy Jay, một giáo dân tại St. Elizabeth ở Boone, Bắc Carolina, lưu ý rằng bà đã dạy bốn đứa con của mình các hình thức cầu nguyện truyền thống hơn theo gương của chính Đức Giáo Hoàng Leo XIV. Đức Giáo Hoàng mới đã tạo nên làn sóng ủng hộ việc đọc kinh bằng tiếng Latin và mặc lễ phục truyền thống hơn — tất cả những hoạt động mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã tránh.

Thay vì bối rối và buồn chán, Jay cho biết các con của bà đã phản ứng với các phong tục phụng vụ truyền thống bằng sự quan tâm và lòng sùng kính.

"Nghĩ đến việc phải nói với chúng rằng [những người quý gối di động] ở giáo xứ của chúng tôi sẽ không còn nữa, rằng sẽ không còn những bài thánh ca cổ xưa nữa, hoặc phải giải thích với chúng tại sao tôi không còn được phép che mặt khi hát thánh ca nữa, thật là nản lòng", bà nói. "Niềm nhiệt thành và tình yêu này cần được nuôi dưỡng, chứ không phải bị kìm nén".

Cho đến nay, vẫn chưa có thời biểu nào cho việc các chuẩn mực phụng vụ mới sẽ được thực hiện tại Giáo phận Charlotte, nếu có.

Vatican, Caritas: Cần cải cách kinh tế hoàn cầu để giảm bớt cuộc khủng hoảng nợ của các quốc gia nghèo

(Ngày 29/05/2025)

Kristina Millare của hãng tin CNA, ngày 29 tháng 5 năm 2025 tường trình: Tuần này, Bộ Phát triển Con người Toàn diện của Vatican và Caritas Internationalis đã hợp tác để giải quyết tác động của một "hệ thống hoàn cầu bất công" khiến các quốc gia giàu có trở nên giàu có hơn bằng cách bóc lột các quốc gia nghèo hơn.

Hai định chế Công Giáo đã tổ chức một sự kiện "tòa thị chính" trực tuyến vào thứ Tư với chủ đề "Những người hành hương hy vọng: Cảm hứng của Năm Thánh cho Hành động về Nợ, Khí hậu và Phát triển" để nâng cao nhận thức về tầm nhìn của Đức Giáo Hoàng Phanxicô và Đức Giáo Hoàng Leo XIV về việc phá bỏ các cấu trúc kinh tế làm cho cả con người và hành tinh trở nên nghèo đói.

Diễn giả khách mời, Sơ Alessandra Smerilli, một nhà kinh tế học và là thư ký của Bộ Phát triển Con người Toàn diện, nhấn mạnh rằng "sự mất cân bằng thương mại" giữa các quốc gia Bắc bán cầu và Nam bán cầu là một vấn đề hai mặt mà Giáo hội và xã hội nói chung không

nên bỏ qua.

“Các quốc gia nghèo nhất đang phải trả giá gấp đôi”, Smerilli phát biểu tại hội thảo trực tuyến ngày 28 tháng 5. “Thông qua các nghĩa vụ nợ và một lần nữa thông qua sự suy thoái môi trường và mất mát tương lai”.

“Giải quyết nợ và tính bền vững không chỉ là vấn đề tài chính [mà] còn là một mệnh lệnh đạo đức, tinh thần”, bà nói thêm. “Giáo Hội Công Giáo đã tham gia vào sứ mệnh này từ lâu kể từ Năm Thánh 2000 cho đến Năm Thánh Hy vọng ngày nay”.

Hơn 200 người đã tham dự cuộc họp trực tuyến, quy tụ các quan chức Vatican, các chuyên gia kinh tế quốc tế, các nhà lãnh đạo tôn giáo và đại diện của xã hội dân sự để thảo luận về các giải pháp tiềm năng cho cuộc khủng hoảng nợ đang ảnh hưởng đến 3.3 tỷ người đang sống ở các quốc gia đang phát triển.

Trong cuộc họp trực tuyến kéo dài một giờ, Đức Tổng Giám Mục Gabriele Giordano Caccia, quan sát viên thường trực của Tòa thánh tại Liên hợp quốc, cho biết năm thánh của Giáo hội dành riêng cho hy vọng là cơ hội để liên đới hoàn cầu hỗ trợ người nghèo trên thế giới.

"Khái niệm 'năm thánh' bắt nguồn sâu sắc từ Kinh thánh như một thời điểm phục hồi khi các khoản nợ được xóa bỏ và các mối quan hệ được hòa giải", ĐTGM Caccia giải thích. "Trong thời đại của chúng ta, truyền thống này đề cập trực tiếp đến trải nghiệm sống của hàng triệu người trên hoàn cầu".

Hơn 50 quốc gia hiện đang trong hoặc có nguy cơ phá sản cao và khoảng một nửa dân số thế giới đang sống ở những quốc gia mà khoản thanh toán nợ vượt quá chi tiêu cho các dịch vụ như chăm sóc sức khỏe và giáo dục, đại diện của Tòa thánh nhấn mạnh trong cuộc họp hôm thứ Tư.

Mô tả cuộc khủng hoảng nợ hiện tại là "thất bại sâu sắc của hệ thống kinh tế hoàn cầu của chúng ta", ĐTGM Caccia bày tỏ hy vọng về một "tầm nhìn mới về chủ nghĩa đa phương" tại Hội nghị quốc tế lần thứ tư sắp tới của Liên hợp quốc về Tài trợ cho Phát triển sẽ diễn ra từ ngày 30 tháng 6 đến ngày 5 tháng 7 tại Seville, Tây Ban Nha.

“Không ai được miễn trừ khỏi nỗ lực đảm bảo tôn trọng phẩm giá của mọi người, đặc biệt là những người yếu đuối và dễ bị tổn thương nhất”, ĐTGM Caccia nói, trích dẫn bài phát biểu ngày 16 tháng 5 của Đức Giáo Hoàng Leo trước các nhà ngoại giao được công nhận tại Tòa thánh.

“Cùng nhau, chúng ta có thể biến tầm nhìn hy vọng của năm thánh thành hành động cụ thể, đảm bảo không ai bị bỏ lại phía sau”, ngài chia sẻ với những người tham gia hội thảo trực tuyến.

Để mở ra Năm Thánh Hy vọng 2025, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã đưa ra lời kêu gọi trong tông sắc *Spes Non Confundit* của mình để các quốc gia giàu có hơn “xóa nợ cho các quốc gia không bao giờ có thể trả được nợ”.

Thông điệp Của Đức Thánh Cha Leo XIV Gửi Các Tham Dự Viên Lễ Kỷ Niệm 500 Năm Của Phong Trào Anabaptist [Zurich, ngày 29 tháng 5 năm 2025]

(Ngày 30/05/2025)

Theo tin Tòa Thánh, ngày 23 tháng 5, Đức Leo XIV đã gửi thông điệp sau đây tới các người tham dự việc cử hành 500 năm Phong trào Anabaptist (Tái Tẩy):

Khi các bạn tụ họp để cử hành 500 năm phong trào Anabaptist, tôi xin gửi lời chào trân trọng đến tất cả các bạn, những người bạn thân mến, bằng những lời đầu tiên mà Chúa Giêsu phục sinh đã nói: "Bình an cho các con!" (Ga 20:19).

Trong niềm vui mừng lễ Phục sinh, làm sao chúng ta không suy ngẫm về sự xuất hiện của Chúa Kitô vào buổi tối của "ngày đầu tiên trong tuần" (ibid.), khi Chúa Giêsu không chỉ đi qua những bức tường và cánh cửa đóng kín, mà còn đi qua trái tim đầy sợ hãi của các môn đệ. Hơn nữa, khi ban tặng món quà bình an vĩ đại của Người, Chúa Kitô đã nhạy cảm với trải nghiệm của các môn đệ, những người bạn của Người, và không che giấu những dấu vết của Cuộc Khổ nạn vẫn còn hiện rõ trên thân xác vinh quang của Người.

Bằng cách đón nhận sự bình an của Chúa và chấp nhận lời kêu gọi của Người, bao gồm việc mở lòng đón nhận các ân huệ của Chúa Thánh Thần, tất cả những người theo Chúa Giêsu có thể đắm mình vào sự mới mẻ triệt để của đức tin và cuộc sống Kitô giáo. Thật vậy, chính phong trào Anabaptist đặc trưng cho một khát vọng đổi mới như vậy.

Khẩu hiệu được chọn cho buổi cử hành của các bạn, “Lòng can đảm để yêu thương”, nhắc nhở chúng ta, trên hết, về nhu cầu của người Công Giáo và Mennonite phải nỗ lực hết sức để sống theo điều răn yêu thương, lời kêu gọi hiệp nhất Kitô giáo và nhiệm vụ phục vụ người khác. Nó cũng chỉ ra nhu cầu trung thực và tử tế khi suy gẫm về lịch sử chung của chúng ta, bao gồm những vết thương và câu chuyện đau đớn ảnh hưởng đến mối quan hệ và nhận thức của người Công Giáo-Mennonite cho đến ngày nay. Vậy thì, việc thanh lọc ký ức và cùng nhau đọc lại lịch sử có thể giúp chúng ta chữa lành những vết thương trong quá khứ và xây dựng một tương lai mới thông qua “lòng can đảm để yêu thương” quan trọng như thế nào. Hơn nữa, chỉ bằng cách đó, đối thoại thần học và mục vụ mới có thể đơm hoa kết trái, hoa trái sẽ tồn tại lâu dài (x. Ga 15:16).

Đây chắc chắn không phải là một nhiệm vụ dễ dàng! Tuy nhiên, chính xác là vào những khoảnh khắc thử thách cụ thể, Chúa Kitô đã tiết lộ ý muốn của Chúa Cha: khi bị những người Phariseu thách thức, Người đã dạy chúng ta rằng hai điều răn lớn nhất là yêu Chúa và yêu người lân cận (x. Mt 22:34-40). Vào đêm trước Cuộc Khổ Nạn, Người đã nói về sự cần thiết

của sự hiệp nhất, “để tất cả nên một... để thế gian tin” (Ga 17:21). Mong muốn của tôi đối với mỗi người chúng ta là chúng ta có thể nói như Thánh Augustinô: “Toàn bộ hy vọng của con chỉ nằm trong lòng thương xót vô biên của Chúa. Xin ban cho những gì Chúa truyền dạy, và truyền dạy những gì Chúa muốn” (Tự thú, X: 29, 40).

Cuối cùng, trong bối cảnh thế giới đang bị chiến tranh tàn phá của chúng ta, hành trình chữa lành đang diễn ra của chúng ta và hành trình đào sâu tình huynh đệ, có vai trò quan trọng, vì các Kitô hữu càng đoàn kết thì chứng tá của chúng ta về Chúa Kitô, Hoàng tử Hòa bình, sẽ càng hiệu quả hơn trong việc xây dựng nền văn minh gặp gỡ yêu thương.

Với những tình cảm này, tôi xin đảm bảo với các bạn rằng tôi cầu nguyện cho mối quan hệ anh em của chúng ta sẽ sâu sắc hơn và phát triển. Tôi cầu xin niềm vui và sự thanh thản đến từ Chúa Phục sinh cho tất cả các bạn.

Từ Vatican, ngày 23 tháng 5 năm 2025

LEO P.P. XIV

Thông điệp Video Của Đức Thánh Cha, Nhân Dịp Họp Các Trường Đại Học Tại Rio De Janeiro Về Thông điệp Laudato Si

(Ngày 30/05/2025)

Theo tin Tòa Thánh, từ ngày 20 tới ngày 24 tháng 5 vừa qua, tại Đại học Công Giáo Giáo hoàng Rio de Janeiro, các trường đại học Công Giáo Nam Mỹ đã hội họp để thảo luận về Thông điệp Laudato si' của Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Nhân dịp này, Đức Leo XIV đã gửi thông điệp video sau đến cuộc tụ tập:

Anh chị em thân mến, Tôi muốn gửi lời chào này, một lời chào nồng nhiệt, đến Mạng lưới các trường đại học vì sự chăm sóc ngôi nhà chung. Tôi biết rằng anh chị em đang tụ họp tại Đại học Công Giáo Giáo hoàng Rio de Janeiro và anh chị em đang có dịp tuyệt vời này để kỷ niệm 10 năm ban hành văn kiện của Đức Thánh Cha Phanxicô, Thông điệp Laudato si'.

Tôi biết rằng anh chị em sắp thực hiện công tác phân định đồng nghị để chuẩn bị cho COP30. Anh chị em sẽ cùng nhau suy gẫm về khả năng xóa nợ công và nợ sinh thái, một đề xuất mà Đức Thánh Cha Phanxicô đã gợi ý trong thông điệp của ngài cho Ngày Hòa bình Thế giới. Và trong năm thánh này, năm hy vọng, thông điệp này vô cùng quan trọng.

Tôi muốn khích lệ các vị, những hiệu trưởng trường đại học, trong sứ mệnh mà các vị đã đảm nhận: trở thành những người xây dựng những cây cầu hội nhập giữa Châu Mỹ và Bán đảo Iberia, làm việc vì công lý sinh thái, xã hội và môi trường. Tôi cảm ơn tất cả các vị vì những nỗ lực và công việc của các vị. Tôi khuyến khích các vị tiếp tục xây dựng những cây cầu.

Và tôi muốn kết thúc bằng một lời chúc phúc, tin tưởng rằng ân sủng của Chúa luôn ở cùng

anh chị em: xin ơn phước của Chúa toàn năng, Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, giáng xuống anh chị em và luôn đồng hành cùng anh chị em.

Amen.

Đức Giáo Hoàng Leo thăm địa điểm sinh thái lấy cảm hứng từ Thông điệp ‘Laudato si’ của Đức Phanxicô

(Ngày 30/05/2025)

Elise Ann Allen của tạp chí Crux, ngày 30 tháng 5 năm 2025, tường trình rằng: Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã có chuyến thăm bất ngờ vào thứ năm tới Castel Gandolfo, nơi nghỉ mát mùa hè truyền thống của các vị giáo hoàng, để thăm một dự án sinh thái do Đức Giáo Hoàng Phanxicô khởi xướng.

Theo một tuyên bố của Vatican, Đức Giáo Hoàng đã được Đức Hồng Y người Ý Fabio Baggio, Thứ trưởng Bộ Phát triển Con người Toàn diện, cũng như Giám đốc Điều hành của dự án sinh thái, Cha Manuel Dorantes người Mỹ, chào đón.

Dự án *Borgo Laudato Si* kỷ niệm thông điệp *Laudato Si* năm 2015 của Đức Giáo Hoàng Phanxicô về việc chăm sóc môi trường và nhằm mục đích thúc đẩy giáo dục về sinh thái toàn diện và các hoạt động bền vững.

Trong nhiều thế kỷ, dinh thự của giáo hoàng tại Castel Gandolfo là nơi nghỉ dưỡng mùa hè cho các vị giáo hoàng muốn thoát khỏi cái nóng khắc nghiệt của Rome. Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã chọn không sử dụng dinh thự mà thay vào đó, chuyển đổi bất động sản này thành bảo tàng và các khu vườn rộng lớn thành một dự án sinh thái.

Trong chuyến thăm của ngài, Đức Leo đã đến thăm Vườn Đức Mẹ Đồng Trinh, cũng như Vườn Belvedere tại biệt thự của giáo hoàng, trước khi đến thăm chính dự án *Borgo Laudato Si*, được Đức Giáo Hoàng Phanxicô khởi xướng vào tháng 2 năm 2023 với mục đích thúc đẩy “một hệ sinh thái toàn diện, kết hợp việc chăm sóc tạo hóa với việc bảo vệ phẩm giá con người”.

Đức Giáo Hoàng Leo cũng đã đến thăm Cryptoporticus, là di tích khảo cổ còn sót lại của hội trường khán giả của Hoàng đế Domitian, để tưởng nhớ những hành động của Đức Giáo Hoàng Pius XII vào năm 1944, khi ngài mở biệt thự của giáo hoàng để cung cấp nơi trú ẩn cho hơn 12,000 người sau cuộc ném bom vào khu vực Castelli Romani trong Thế chiến thứ hai.

Đức Giáo Hoàng Leo kết thúc chuyến thăm của ngài bằng cách dừng chân tại Cung điện Giáo hoàng và Biệt thự Barberini trước khi trở về Vatican vào đầu buổi chiều.

Theo trang web của dự án, *Borgo Laudato Si'* được dự định là “nơi đào tạo để phát triển hệ sinh thái toàn diện” dành cho tất cả mọi người.

Khi tạo ra dự án, Đức Giáo Hoàng Phanxicô muốn “đưa ra một dấu hiệu cụ thể về khả năng áp dụng các nguyên tắc được minh họa trong thông điệp *Laudato Si'*” thông qua phát triển trong ba lĩnh vực: Giáo dục về hệ sinh thái toàn diện, nền kinh tế tuần hoàn và sinh sôi, và tính bền vững của môi trường.

Dự án bao gồm 135 mẫu Anh đất được chia thành 86 mẫu Anh đất vườn và 49 mẫu Anh đất nông nghiệp và trang trại, cũng như nhà kính và các tòa nhà dịch vụ mà dự án hướng đến mục tiêu bảo vệ.

Trong số những mục tiêu khác, dự án được giao nhiệm vụ bảo tồn, duy trì, chăm sóc và phát triển đất đai bằng các kỹ thuật mới và cải tiến công nghệ, theo trang web, nhằm mục đích cho phép bảo vệ đất đai “và bảo tồn tính toàn vẹn của đất đai cho các thế hệ tương lai”.

Công việc đang được thực hiện trong lĩnh vực nông nghiệp để tổ chức lại và phát triển các hoạt động sản xuất vốn là đặc trưng của các trang trại của giáo hoàng tại Castel Gandolfo trong nhiều thế kỷ, trong số những thứ khác, nơi đã sản xuất sữa chua, sữa, trứng, mật ong, hoa và nhiều thứ khác của Vatican.

Trang web cho biết công việc này được thực hiện theo “mô hình kinh tế tuần hoàn dựa trên việc chia sẻ, tái sử dụng, sửa chữa, tân trang và tái chế” và cũng bao gồm việc tạo ra một cộng đồng năng lượng sử dụng các nguồn tái tạo.

Bảo tồn đa dạng sinh học là ưu tiên của dự án, cũng như thúc đẩy sự tương tác “hài hòa” mạnh mẽ hơn giữa con người và thiên nhiên.

Là một phần của dự án, các khóa đào tạo nghề và giáo dục cũng được cung cấp, cũng như các trải nghiệm gia nhập, hội thảo và sự kiện văn hóa.

Trong bài phát biểu lúc hát kinh Regina Coeli vào Chúa Nhật ngày 25 tháng 5, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã nhắc đến việc kỷ niệm 10 năm ngày ký thông điệp *Laudato Si'* của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, được công bố vào tháng 6 năm 2015, nói rằng tài liệu này “đã có tác động phi thường, truyền cảm hứng cho vô số sáng kiến và dạy mọi người lắng nghe tiếng kêu cứu kếp của Trái đất và của người nghèo”.

Trong một bài đăng trên tài khoản mạng xã hội X của ngài, trước đây gọi là Twitter, Đức Giáo Hoàng Leo cho biết thông điệp này “kêu gọi chúng ta đổi mới cuộc đối thoại về cách chúng ta xây dựng tương lai của hành tinh, khi chúng ta đoàn kết trong việc theo đuổi sự phát triển bền vững và toàn diện, chăm lo bảo vệ ngôi nhà chung mà Chúa đã giao phó cho chúng ta”.

Đức Leo XIV, một vị giáo hoàng tận tụy với gia đình

(Ngày 30/05/2025)

Emma Gatti, trên tạp chí *Aleteia*, ngày 30/05/25, nhận xét rằng: Trong những bài phát biểu và bài giảng đầu tiên của triều đại giáo hoàng, Đức Leo XIV đã nhấn mạnh tầm quan trọng của gia đình và bổn phận của chúng ta trong việc hỗ trợ các gia đình đang gặp khó khăn.

Cuối tuần này tại Rome, Đức Leo XIV sẽ cử hành Thánh lễ mừng Năm Thánh Gia đình. Ngay từ đầu triều đại giáo hoàng của ngài, trong một trong những bài phát biểu công khai đầu tiên, ngài đã khẳng định rằng gia đình "được thành lập trên sự kết hợp vững chắc giữa một người đàn ông và một người đàn bà", và ngài đã nhắc lại phẩm giá của đứa trẻ chưa chào đời và người già, cho thấy ngài là người bảo vệ kiên định cho học thuyết truyền thống của Giáo hội.

Chỉ trong vài ngày, ngài cũng đã nhiều lần bày tỏ lòng cảm thương đối với nỗi đau khổ mà các gia đình phải chịu đựng, dù là do “bất ổn về mặt cảm xúc” hay xung đột.

Gia đình là nền tảng của xã hội

Vào ngày 16 tháng 5, một tuần sau khi được bầu, tân giáo hoàng đã tiếp đón — như thường lệ — các đại sứ của 184 quốc gia có quan hệ với Tòa thánh. Trước mặt họ, ngài kêu gọi các nhà lãnh đạo thế giới “xây dựng các xã hội dân sự hòa hợp và hòa bình”.

Tiếp bước những người tiền nhiệm, ngài ngay lập tức định nghĩa nền tảng của những xã hội như vậy: gia đình, “một xã hội nhỏ nhưng chân chính, chắc chắn là như vậy, và có trước mọi xã hội dân sự”.

Những lời này ám chỉ trực tiếp đến thông điệp *Rerum novarum*, được ký 134 năm trước bởi Đức Leo XIII, người mà vị giáo hoàng hiện tại đã lấy tên. Trong văn kiện này, cha đẻ của học thuyết xã hội của Giáo hội đã gán cho gia đình “những quyền và nghĩa vụ riêng của gia đình, hoàn toàn độc lập với Nhà nước”.

Ngài thừa nhận nó là “tiền đề, cũng như trong ý tưởng và thực tế” đối với xã hội dân sự và lên án mọi sự can thiệp của quyền lực dân sự vào cung thánh gia đình.

Đây là tiền đề của một dòng suy nghĩ đã phát triển với Công đồng Vatican II (*Gaudium et Spes*), sau đó là Đức Gioan Phaolô II (*Familiaris consortio*) và các vị giáo hoàng tiếp theo.

Một quan điểm truyền thống

Rõ ràng bảo vệ tầm nhìn truyền thống này của Giáo Hội Công Giáo trước các đại sứ, Đức Leo XIV đã thúc giục các chính trị gia đầu tư “vào gia đình, được xây dựng trên sự kết hợp ổn định giữa một người đàn ông và một người đàn bà”. Tuyên bố này đã không bị bỏ qua.

"Đức Giáo Hoàng Leo XIV bảo vệ gia đình và hôn nhân truyền thống", một số tiêu đề trên báo chí tiếng Anh sau những lời của vị giáo hoàng mới.

Trong cùng một bài phát biểu trước các nhà ngoại giao — theo truyền thống được coi là chỉ ra những nét chính của một triều đại giáo hoàng — Đức Leo XIV cũng kêu gọi bảo vệ "phẩm giá của mọi người", đặc biệt là "những người yếu đuối và dễ bị tổn thương nhất, từ trẻ chưa sinh đến người già, từ người bệnh đến người thất nghiệp, cả công dân và người nhập cư".

Một lần nữa, tài liệu tham khảo này được các nhà quan sát nhấn mạnh như một lập trường rõ ràng về các vấn đề xã hội nhạy cảm — phá thai, an tử, nhập cư — đang ngày càng gây chia rẽ trong các quốc gia.

Một ngày trước đó, vào ngày 15 tháng 5, Đức Leo XIV đã đề cập đến gia đình và vai trò giáo dục thiết yếu của gia đình khi tiếp đón các tu sĩ của Dòng Các Trường Kitô giáo. Ngài nhấn mạnh về "sự tham gia của các gia đình vào chương trình giảng dạy của trường, theo nguyên tắc 'tam giác giáo dục'".

Những gia đình đau khổ

Trong bài phát biểu của ngài, vị giáo hoàng thứ 267, người rất quan tâm đến các gia đình khi còn là giám mục của Chiclayo ở Peru, cũng đã đề cập đến nhiều thực tại đau khổ mà các gia đình phải trải qua. Phát biểu với tu sĩ dòng La San, ngài mô tả những thiếu sót của bối cảnh xã hội hiện tại, không có lợi cho sự viên mãn của các gia đình.

Ngài than thở về "sự cô lập do các mô hình quan hệ tràn lan ngày càng được đánh dấu bằng sự hời hợt, chủ nghĩa cá nhân và sự bất ổn về mặt cảm xúc". Ngài lên án "sự phổ biến của nhịp điệu và lối sống không có đủ chỗ cho việc lắng nghe, suy gẫm và đối thoại, ở trường học, trong gia đình và đôi khi giữa chính những người bạn đồng trang lứa, dẫn đến sự cô đơn".

Trong buổi tiếp kiến chung vào ngày 28 tháng 5, Đức Leo XIV đã bày tỏ nỗi buồn trước hoàn cảnh khốn khổ của người dân Gaza, nơi "tiếng kêu của những người mẹ, của những người cha ôm chặt xác con cái đã chết và liên tục phải di chuyển để tìm kiếm một chút thức ăn và nơi trú ẩn an toàn hơn khỏi bom đạn, ngày càng vang vọng khắp bầu trời". Ngài đã tái kêu gọi ngừng bắn và viện trợ nhân đạo.

Trong buổi hát kinh *Regina Caeli* đầu tiên của ngài vào ngày 11 tháng 5, ba ngày sau khi được bầu, người đứng đầu Giáo Hội Công Giáo đã nhấn mạnh đến mối liên kết tâm linh tồn tại trong các gia đình ngay cả sau khi chết. Vào Ngày của Mẹ ở Ý, ngài đã gửi "lời chào trân trọng đến tất cả các bà mẹ, cùng lời cầu nguyện cho họ và cho những người đã ở trên Thiên đàng", tạo nên tiếng vỗ tay như sấm.

"Ngài luôn rất quan tâm đến các gia đình, sự hình thành và sự hội nhập của họ vào xã hội như là hạt nhân cơ bản của nó. Tôi tin rằng những gì ngài sẽ tìm kiếm với tư cách là giáo hoàng là một Giáo hội trong Chúa Kitô, sự hiệp nhất của tất cả mọi người và sự thúc đẩy vai trò cơ bản của gia đình", Edinson Delgado, giám đốc Trường Công Giáo Giáo phận Saint Turibe de Mogrovejo ở Chiclayo, nói với ACI Prensa.

Gia đình vĩ đại của Chúa

Nói rộng hơn, Đức Giáo Hoàng đã nhiều lần gọi Giáo hội là một gia đình, “gia đình của Chúa”. Đây là một thực tại bao gồm “sự đa dạng phong phú về ngôn ngữ, văn hóa và kinh nghiệm của chúng ta”, ngài nói với các Hội Truyền giáo Giáo hoàng.

Phát biểu trước người dân Rome từ Vương cung thánh đường Đức Mẹ Cả vào Chúa Nhật tuần trước, Đức Giáo Hoàng kêu gọi các tín hữu “cùng nhau bước đi trong Giáo hội, hiệp nhất như một gia đình của Chúa”.

Trong Thánh lễ khai mạc triều đại giáo hoàng của ngài, người kế nhiệm Thánh Phêrô cũng đã trình diện dưới sự bảo trợ của gia đình. “Tôi đã được chọn, không có bất cứ công trạng nào của riêng tôi, và bây giờ, với sự sợ hãi và run rẩy, tôi đến với anh chị em như một người anh em, người mong muốn trở thành người phục vụ đức tin và niềm vui của anh chị em, đồng hành cùng anh chị em trên con đường tình yêu của Thiên Chúa, vì Người muốn tất cả chúng ta được hiệp nhất trong một gia đình”, ngài nói.

Và ngài thúc giục: “Hãy lắng nghe lời đề nghị yêu thương của Người và trở thành một gia đình của Người: trong một Chúa Kitô, chúng ta là một”.

Diễn Văn Của Đức Giáo Hoàng Leo XIV Ngỏ Với Các Phong Trào Và Hiệp Hội Của Đấu Trường Hòa Bình

(Ngày 30/05/2025)

Theo tin Tòa Thánh, hôm Thứ Sáu, 30 tháng 5, 2025, tại Phòng Clementine, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã tiếp kiến hơn 300 đại diện các hiệp hội và phong trào đã tham gia “Đấu trường Hòa Bình” năm 2024 tại thành phố Ý Verona.

Nhân dịp này, ngài đã đọc bài diễn văn sau đây, theo bản tiếng Anh của Tòa Thánh:

Anh chị em thân mến, xin bình an ở cùng anh chị em!

Tôi rất vui mừng được chào đón anh chị em, các thành viên của các Phong trào và Hiệp hội của “Đấu trường Hòa bình”. Một năm trước, *anh chị em đã phát động biến cố “Đấu trường Hòa bình” vĩ đại tại Verona*, với sự tham dự của Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Tôi đặc biệt muốn cảm ơn Đức Giám Mục Domenico Pompili của Verona và các Cha Comboni. Nhân dịp đó, Đức Giáo Hoàng một lần nữa tuyên bố rằng xây dựng hòa bình bắt đầu bằng việc sát cánh cùng các nạn nhân và nhìn nhận mọi việc theo quan điểm của họ. Cách tiếp cận này rất cần

thiết để giải trừ vũ khí khỏi trái tim, cách tiếp cận và não trạng, và để lên án sự bất công của một hệ thống giết người và dựa trên nền văn hóa vứt bỏ.

Làm sao chúng ta có thể quên được cái ôm đầy can đảm giữa Maoz Inon, một người Israel có cha mẹ bị Hamas giết hại, và Aziz Sarah, một người Palestine có anh trai bị quân đội Israel giết hại. Giờ đây họ là bạn bè và làm việc với nhau. Cũ chỉ đó vẫn là một minh chứng và dấu hiệu của hy vọng. Chúng ta cảm ơn họ vì đã có mặt ở đây hôm nay.

Con đường đến với hòa bình đòi hỏi trái tim và khối óc được rèn luyện để quan tâm đến người khác và có khả năng nhận thức được lợi ích chung trong thế giới ngày nay. Vì con đường đến với hòa bình liên quan đến tất cả mọi người và dẫn đến việc nuôi dưỡng các mối quan hệ đúng đắn giữa mọi sinh vật. Như Đức Gioan Phaolô II đã chỉ ra, hòa bình là một lợi ích không thể chia cắt; nó hoặc là của tất cả mọi người hoặc không của ai cả (xem *Sollicitudo rei socialis*, 26). Nó thực sự có thể đạt được và tận hưởng như một thực tại của cuộc sống và sự phát triển toàn diện chỉ khi có trong lương tâm của mọi người “một quyết tâm kiên định và bền bỉ cam kết vì lợi ích chung” (ibid., 38).

Trong một thời đại như thời đại của chúng ta, được đánh dấu bằng tốc độ và sự cấp bách, chúng ta cần lấy lại sự kiên nhẫn cần thiết để quá trình này diễn ra. Lịch sử và kinh nghiệm thực tế đã dạy chúng ta rằng hòa bình đích thực hình thành từ gốc rễ, bắt đầu từ các địa điểm, cộng đồng và các tổ chức địa phương, và bằng cách lắng nghe những gì họ muốn nói với chúng ta. Theo cách này, chúng ta nhận ra rằng hòa bình là khả hữu khi những bất đồng và xung đột mà chúng gây ra không bị gạt sang một bên, mà được nhìn nhận, hiểu biết và vượt qua.

Đó là lý do tại sao công việc của anh chị em với tư cách là các phong trào và hiệp hội quân chúng lại đặc biệt có giá trị. Thông qua hành động cụ thể "từ bên dưới", trong đối thoại với tất cả các bên và với sự sáng tạo và khéo léo nảy sinh từ một nền văn hóa hòa bình, anh chị em đang theo đuổi các dự án và hoạt động phục vụ cụ thể cho các cá nhân và lợi ích chung. Theo cách này, anh chị em tạo ra hy vọng.

Anh chị em thân mến, có quá nhiều bạo lực hiện hữu trên thế giới và xã hội của chúng ta. Giữa chiến tranh, khủng bố, nạn buôn người và sự xâm lược lan rộng, trẻ em và thanh thiếu niên của chúng ta cần có khả năng trải nghiệm nền văn hóa sống, đối thoại và tôn trọng lẫn nhau. Trên hết, họ cần chứng kiến được những người đàn ông và đàn bà hiện thân một cách sống khác và phi bạo lực. Từ những tình huống địa phương và hàng ngày cho đến trật tự quốc tế, bất cứ khi nào những người đã phải chịu bất công và bạo lực chống lại sự căm dỗ trả thù, trở thành những tác nhân đáng tin cậy nhất của các tiến trình xây dựng hòa bình phi bạo lực. Phi bạo lực, như một phương pháp và một phong cách, phải phân biệt các quyết định, mối quan hệ và hành động của chúng ta.

Phúc âm và học thuyết xã hội của Giáo hội là nguồn hỗ trợ liên tục cho các Kitô hữu trong nỗ lực này. Chúng cũng có thể đóng vai trò là la bàn cho mọi người, vì việc nuôi dưỡng một nền

văn hóa hòa bình là nhiệm vụ được giao phó cho tất cả mọi người, cả những người tin và không tin, những người phải thúc đẩy nó thông qua sự suy gẫm và thực hành lấy cảm hứng từ phẩm giá của con người và lợi ích chung.

Nếu bạn muốn hòa bình, hãy chuẩn bị các định chế hòa bình. Chúng ta ngày càng nhận ra rằng điều này không chỉ đơn thuần liên quan đến các định chế chính trị, dù là quốc gia hay quốc tế, mà đòi hỏi mọi định chế - giáo dục, kinh tế và xã hội. Thông điệp *Fratelli Tutti* thường nói về nhu cầu chuyển từ "tôi" sang "chúng ta", trong tinh thần liên đới cần tìm thấy biểu thức định chế. Vì lý do này, tôi khuyến khích anh chị em hãy luôn cam kết và hiện diện: hiện diện trong lịch sử như một chất men của sự hiệp nhất, hiệp thông và tình huynh đệ. Tình huynh đệ cần được phục hồi, yêu thương, trải nghiệm, công bố và làm chứng, với niềm hy vọng chắc chắn rằng điều đó thực sự khả hữu, nhờ tình yêu của Thiên Chúa “được đổ vào lòng chúng ta qua Chúa Thánh Thần” (Rm 5:5).

Các bạn thân mến, tôi cảm ơn các bạn đã hiện diện hôm nay. Tôi cầu nguyện cho các bạn, để các bạn có thể tiếp tục làm việc với sự kiên trì nhẫn nại. Tôi đồng hành với tất cả các bạn bằng phép lành của tôi.

Bài Giảng Của Đức Thánh Leo XIV Trong Thánh Lễ Phong Chức Linh Mục

(Ngày 31/05/2025)

Theo tin Tòa Thánh, tại Vương cung thánh đường Thánh Phêrô, Lễ Đức Trinh Nữ Maria Thăm Viếng, Thứ Bảy, ngày 31 tháng 5 năm 2025, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã phong chức linh mục cho một số phó tế thuộc nhiều quốc gia, trong đó có một phó tế người Việt. Nhân dịp này ngài đã có bài giảng sau đây, theo bản tiếng Ý của Tòa Thánh:

Anh chị em thân mến!

Hôm nay là ngày vui lớn đối với Giáo hội và đối với mỗi người trong anh chị em, những người được thụ phong, cùng với gia đình, bạn bè và những người đồng hành trên hành trình trong những năm tháng đào tạo của anh em. Như Nghi lễ thụ phong nêu bật trong một số đoạn, mối quan hệ giữa những gì chúng ta cử hành hôm nay và dân Chúa là điều có tính căn bản. Chiều sâu, chiều rộng và thậm chí là thời gian kéo dài của niềm vui thiêng liêng mà chúng ta hiện đang chia sẻ tỷ lệ thuận với các mối liên kết hiện hữu và sẽ phát triển giữa anh chị em, những người được thụ phong và dân mà anh chị em xuất thân, nơi anh chị em vẫn là một phần và nơi anh chị em được sai đến. Tôi sẽ nói về khía cạnh này, luôn ghi nhớ rằng căn tính của linh mục phụ thuộc vào sự kết hợp với Chúa Kitô, vị tư tế tối cao và vĩnh cửu.

Chúng ta là dân Chúa. Công đồng Vatican II đã làm cho nhận thức này trở nên sống động hơn, gần như dự đoán trước thời điểm mà sự gắn bó sẽ trở nên yếu hơn và cảm thức về Thiên Chúa trở nên hiếm hoi hơn. Anh chị em là minh chứng cho sự thật rằng Thiên Chúa không mệt mỏi khi tập hợp những đứa con của Người, ngay cả khi chúng khác biệt, và hình thành nên sự hiệp nhất năng động. Đây không phải là vấn đề của một hành động bốc đồng, mà là

của làn gió nhẹ đã mang lại hy vọng cho tiên tri Ê-li-a trong giờ phút nản lòng (xem 1 Các Vua 19:12). Niềm vui của Thiên Chúa không ồn ào, nhưng nó thực sự thay đổi lịch sử và đưa chúng ta đến gần nhau hơn. Mầu nhiệm Thăm viếng, mà Giáo hội chiêm ngưỡng vào ngày cuối cùng của tháng 5, là một biểu tượng của điều này. Từ cuộc gặp gỡ giữa Đức Trinh Nữ Maria và người chị họ Elizabeth, chúng ta thấy bài Magnificat vang lên, bài ca của một dân tộc được ân sủng viếng thăm.

Các Bài đọc vừa được công bố giúp chúng ta giải thích những gì cũng đang xảy ra giữa chúng ta. Trước hết, trong Tin Mừng, Chúa Giêsu không xuất hiện với chúng ta trong trạng thái bị đè bẹp bởi cái chết sắp xảy ra, cũng không phải bởi sự thất vọng về những mối ràng buộc bị phá vỡ hoặc chưa hoàn thành. Ngược lại, Chúa Thánh Thần làm cho những mối ràng buộc bị đe dọa đó trở nên mạnh mẽ hơn. Trong lời cầu nguyện, họ trở nên mạnh mẽ hơn cái chết. Thay vì nghĩ về số phận bản thân của Người, Chúa Giêsu đặt vào tay Chúa Cha những mối dây ràng buộc mà Người đã xây dựng ở dưới thế này. Chúng ta là một phần của nó! Trên thực tế, Tin Mừng đã đến với chúng ta qua những mối dây mà thế gian có thể làm mòn đi, nhưng không thể phá hủy.

Các tân chức thân mến, hãy hình dung về bản thân mình theo cách của Chúa Giêsu! Việc trở thành tôi tớ của Chúa, dân của Chúa, ràng buộc chúng ta với trái đất: không phải với một thế giới lý tưởng, mà là với thế giới thực. Giống như Chúa Giêsu, những người mà Chúa Cha đặt trên con đường của anh em là những con người bằng xương bằng thịt. Hãy tận hiến cho họ, mà không tách biệt, không cô lập, không biến món quà nhận được thành một loại đặc ân. Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã cảnh báo chúng ta về điều này nhiều lần, bởi vì tính tự tham chiếu dập tắt ngọn lửa của tinh thần truyền giáo.

Giáo hội vốn hướng ra bên ngoài, giống như cuộc đời, cuộc khổ nạn, cái chết và sự phục sinh của Chúa Giêsu là hướng ra bên ngoài. Anh em sẽ biến lời của Người thành của riêng mình trong mỗi Bí tích Thánh Thể: đó là "cho các con và cho tất cả mọi người". Chưa từng có ai nhìn thấy Chúa. Người quay về phía chúng ta, Người đã ra khỏi chính mình Người. Chúa Con đã trở thành lời chú giải, câu chuyện sống động. Và Người đã ban cho chúng ta sức mạnh để trở thành con cái Thiên Chúa. Đừng tìm kiếm, đừng tìm kiếm bất cứ sức mạnh nào khác!

Nguyện cử chỉ đặt tay, mà Chúa Giêsu đã dùng để chào đón trẻ em và chữa lành người bệnh, đổi mới trong anh chị sức mạnh giải phóng của sứ vụ thiên sai của Người. Trong Công vụ Tông đồ, cử chỉ mà chúng ta sẽ sớm nhắc lại là sự truyền tải của Thần Khí Sáng tạo. Vì vậy, Vương quốc Thiên Chúa giờ đây đặt các quyền tự do cá nhân của anh em vào sự hiệp thông, sẵn sàng thoát khỏi chính mình, ghép trí thông minh và sức mạnh trẻ trung của anh em vào sứ mệnh Năm Thánh mà Chúa Giêsu đã truyền cho Giáo hội của Người.

Trong lời chào của mình với các kỳ mục của cộng đồng Êphêsô, mà chúng ta đã nghe một vài đoạn trong bài đọc thứ nhất, Thánh Phaolô đã truyền cho họ bí quyết của mọi sứ mệnh: “Chúa Thánh Thần đã đặt anh em làm người bảo vệ” (Công vụ 20:28). Không phải là người

làm chủ, mà là người bảo vệ. Sứ mệnh là của Chúa Giêsu. Người đã Phục sinh, do đó Người đang sống và đi trước chúng ta. Không ai trong chúng ta được gọi để thay thế Người. Vào ngày Thăng Thiên, Người dạy chúng ta về sự hiện diện vô hình của Người. Người tin tưởng chúng ta, Người dành chỗ cho chúng ta; Người thậm chí còn đi xa hơn khi nói: "Thầy ra đi là vì lợi ích của anh em" (Ga 16:7). Chúng tôi, những Giám mục, thừa những người được thụ phong thân mến, bằng cách lôi kéo anh em vào sứ mệnh hôm nay, Người dành chỗ cho anh em. Và anh em dành chỗ cho các tín hữu và cho mọi tạo vật, những người mà Đấng Phục sinh luôn gần gũi và Người thích đến thăm chúng ta và làm chúng ta kinh ngạc. dân Chúa đông đảo hơn chúng ta thấy. Chúng ta đừng định nghĩa ranh giới của họ.

Từ Thánh Phaolô, trong bài diễn văn từ biệt đầy cảm động của ngài, tôi muốn nhấn mạnh một từ ngữ thứ hai. Trên thực tế, từ ngữ này đi trước tất cả những từ ngữ khác. Ngài có thể nói: "Anh em biết tôi đã cư xử thế nào với anh em trong suốt thời gian qua" (Cv 20:18). Chúng ta hãy ghi khắc câu nói này vào trái tim và tâm trí mình! "Anh em biết tôi đã cư xử thế nào": sự minh bạch của cuộc sống. Cuộc sống được biết đến, cuộc sống dễ hiểu, cuộc sống đáng tin cậy! Chúng ta hãy ở trong dân Chúa, đứng trước mặt Người, với một lời chứng đáng tin cậy.

Vậy thì, cùng nhau, chúng ta sẽ xây dựng lại uy tín của một Giáo hội bị tổn thương, được sai đến với một nhân loại bị tổn thương, trong một tạo vật bị tổn thương. Chúng ta vẫn chưa hoàn hảo, nhưng cần phải đáng tin cậy.

Chúa Giêsu Phục sinh cho chúng ta thấy những vết thương của Người và, mặc dù chúng là dấu hiệu của sự từ chối của nhân loại, Người tha thứ cho chúng ta và sai chúng ta đi. Chúng ta đừng quên điều này! Người cũng thổi hơi vào chúng ta ngày hôm nay (xem Ga 20:22) và biến chúng ta thành những thừa tác viên của hy vọng. “Để chúng ta không còn nhìn ai theo cách phạm tục nữa” (2 Cr 5:16): mọi điều mà trong mắt chúng ta có vẻ tan vỡ và mất mát giờ đây đối với chúng ta dường như là dấu hiệu của sự hòa giải.

“Thực ra, tình yêu của Chúa Kitô chiếm hữu chúng ta,” anh chị em thân mến! Đó là một sự chiếm hữu giải thoát và giúp chúng ta không chiếm hữu bất cứ ai. Giải thoát chứ không phải chiếm hữu. Chúng ta thuộc về Thiên Chúa: không có sự giàu có nào lớn hơn để trân trọng và chia sẻ. Đó là sự giàu có duy nhất, khi được chia sẻ, sẽ nhân lên. Chúng ta cùng nhau muốn mang đến cho thế giới điều này: Thiên Chúa đã yêu thương đến nỗi đã ban Con Một của Người (xem Ga 3:16).

Vì vậy, cuộc sống mà những người anh em này, những người sắp được thụ phong linh mục, trao tặng thật đầy ý nghĩa. Chúng ta cảm ơn họ và chúng ta cảm ơn Thiên Chúa đã gọi họ phục vụ một dân tộc hoàn toàn là tự tế. Trên thực tế, cùng nhau, chúng ta hợp nhất trời và đất. Trong Đức Maria, Mẹ của Giáo hội, chức tư tế chung này tỏa sáng, nâng cao những người khiêm nhường, gắn kết các thể hệ và khiến chúng ta tự gọi mình là người có phúc (xem Luca 1:48.52). Xin Mẹ, Đức Mẹ của Niềm Tin và Mẹ của Hy Vọng, chuyển cầu cho chúng ta.

Diễn Từ Của Đức Giáo Hoàng Leo XIV Kết Thúc Tháng Mân Côi Tại Vườn Vatican

(Ngày 31/05/2025)

Theo tin Tòa Thánh, tại Hang Lộ Đức trong Vườn Vatican, Thứ bảy, ngày 31 tháng 5 năm 2025, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã kết thúc Tháng Mân Côi. Nhân dịp này, ngài có diễn từ sau đây theo bản tiếng Ý:

Anh chị em thân mến,

Tôi vui mừng tham gia cùng anh chị em trong buổi cầu nguyện canh thức này vào cuối tháng Năm. Đây là một cử chỉ đức tin mà chúng ta cùng nhau quy tụ một cách đơn sơ và sốt sắng dưới áo choàng của Mẹ Maria. Hơn nữa, năm nay, cử chỉ này gợi lại một số khía cạnh quan trọng của Năm Thánh mà chúng ta đang cử hành: lời ngợi khen, hành trình, hy vọng và trên hết là đức tin được suy gẫm và thể hiện cùng với nhau.

Anh chị em đã cùng nhau đọc Kinh Mân Côi: một lời cầu nguyện, như Thánh Gioan Phaolô II đã nhấn mạnh, với diện mạo Đức Mẹ Maria và trái tim Kitô học, "tập trung trong chính nó chiều sâu của toàn bộ sứ điệp Tin Mừng" (Tông thư *Rosarium Virginis Mariae*, ngày 16 tháng 10 năm 2002, 1).

Và thực thế, khi suy gẫm về các Mầu nhiệm Vui, trong suốt hành trình anh chị em đã đi, anh chị em đã đi vào và dừng lại, như thể đang hành hương, ở nhiều nơi trong cuộc đời của Chúa Giêsu: trong ngôi nhà Nadarét để chiêm ngưỡng Lễ Truyền tin, trong ngôi nhà của Dacaria để chiêm ngưỡng Lễ Thăm viếng - mà chúng ta đã cử hành hôm nay -, trong hang đá Bêlem để chiêm ngưỡng Lễ Giáng sinh, trong Đền thờ Giêrusalem để chiêm ngưỡng Lễ dâng Chúa và sau đó là việc tìm thấy Chúa Giêsu. Anh chị em đã được đồng hành, trong Kinh Kính Mừng được lặp lại với đức tin, bởi những lời của Thiên thần với Mẹ Thiên Chúa: "Mừng vui lên, hỡi đầy đủ ơn phúc, Đức Chúa ở cùng bà" (Lc 1:28) -, và những lời của bà Elizabét đã chào đón ngài với niềm vui: "Em được chúc phúc hơn mọi người phụ nữ và người con em đang cưu mang cũng được chúc phúc!" (Lc 1:42).

Do đó, các bước chân của anh chị em đã được đánh dấu bằng Lời Chúa, đã đánh dấu, bằng nhịp điệu của nó, sự tiến triển, những điểm dừng và sự khởi hành, giống như đối với dân Israel trong sa mạc, trên hành trình của họ hướng đến Đất Hứa.

Vậy thì, chúng ta hãy nhìn vào cuộc sống của chúng ta như một hành trình theo Chúa Giêsu, để được đi, như chúng ta đã làm tối nay, cùng với Đức Maria. Và chúng ta hãy cầu xin Chúa cho biết cách ca ngợi Người mỗi ngày, "bằng cuộc sống và bằng miệng lưỡi, bằng trái tim và đôi môi, bằng giọng nói và hành vi" (Thánh Augustinô, *Diễn văn* 256, 1), tránh bất hòa: miệng lưỡi hòa hợp với cuộc sống và đôi môi hòa hợp với lương tâm (xem *ibid.*).

Tôi chào các Hồng Y hiện diện, các Giám mục, các linh mục, những người tận hiến và tất cả các tín hữu. Tôi muốn bày tỏ, đặc biệt, tình cảm và lòng biết ơn đối với các Nữ tu Benedictine của Tu viện Mater Ecclesiae, những người đã hỗ trợ cộng đồng và công việc của chúng ta bằng lời cầu nguyện thâm lặng và liên tục của họ.

Mong rằng niềm vui của khoảnh khắc này vẫn tồn tại và phát triển trong chúng ta, "trong cuộc sống cá nhân và gia đình của chúng ta, trong mọi môi trường, đặc biệt là trong cuộc sống của gia đình này, nơi đây tại Vatican phục vụ Giáo hội hoàn vũ" (Benedict XVI, *Kết thúc thánh 5, ngày 31 tháng 5 năm 2012*). Xin Chúa ban phước lành cho chúng ta và luôn đồng hành với chúng ta và xin Mẹ Maria chuyển cầu cho chúng ta. Cảm ơn anh chị em!

Các gia đình bắt đầu Năm Thánh dưới ánh mặt trời Rôma

(Ngày 31/005/2025)

Camille Dalmas, trên Aletaeia ngày 31/05/25 tường thuật: Aleteia đã trò chuyện với những người hành hương đang ở Rome để tham dự Năm Thánh Gia Đình, khi họ xếp hàng để đi qua Cửa Thánh của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô.

Thứ sáu, ngày 30 tháng 5, đánh dấu sự khởi đầu của Năm Thánh Gia Đình. Đây là sự kiện lớn quy tụ gần 60,000 cha mẹ, con cái và ông bà tại Rome. Aleteia đã đến gặp họ tại Quảng trường Pia, điểm khởi đầu bắt buộc đối với những người hành hương có kế hoạch đi qua Cửa Thánh của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô.

Cuối Via della Conciliazione, tiếng chuông của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô vang lên lúc chín giờ. Ở đầu kia của đại lộ nổi tiếng, tại Quảng trường Pia, hàng nghìn người hành hương kiên nhẫn chờ đợi trước khi thực hiện cuộc hành hương ngắn ngủi đưa họ đến Cửa Thánh.

Để giết thời gian, một nhóm khoảng 50 người hành hương Thụy Sĩ từ Ticino — bang duy nhất nói tiếng Ý ở Thụy Sĩ — bắt đầu hát “Laudato si”, bài thánh ca nổi tiếng của Thánh Phanxicô thành Assisi. Trong số đó có Sonia, người đã đến Rome cùng chồng và ba đứa con lần thứ ba và rất vui mừng khi có thể “trải nghiệm Giáo hội hoàn vũ” tại đây.

Người mẹ này là thành viên của Famiglia in rete, nghĩa đen là “Mạng lưới gia đình”. Tổ chức này tổ chức các biến cố hàng năm để các gia đình Công Giáo có thể tụ họp thường xuyên hơn trong việc chia sẻ đức tin của họ.

“Đối với các gia đình, điều quan trọng là phải có điểm tham chiếu, để có thể gặp gỡ những gia đình khác đang cố gắng nuôi dạy con cái của họ theo cùng các giá trị”, bà giải thích.

Bà nói thêm rằng bà thường cảm thấy “cô lập” với tư cách là một người Công Giáo trong một xã hội ngày càng thế tục hóa.

“Trên hết, gia đình chúng ta cần hòa bình”

Trước nhóm người Thụy Sĩ, những người hành hương khác chụp ảnh để lưu giữ khoảnh khắc này. Trong số đó, Cha Samuel, đến từ Cameroon, đặc biệt tự hào khi đã đưa 50 người hành hương từ đất nước của ngài đến.

“Đây là khoảnh khắc cầu nguyện, gặp gỡ và hành trình tâm linh mãnh liệt”, ngài giải thích.

Cùng với nhóm của mình, ngài đã đến Assisi trong những ngày gần đây, theo bước chân của Thánh Phanxicô, trước khi đến Rome để bắt đầu chuyến tham quan các vương cung thánh đường lớn.

“Chúng tôi đang vui mừng chờ đợi Thánh lễ để nhận được phép lành của ngài”, ngài nói.

Bên cạnh ngài, Thérèse, người đứng đầu mục vụ gia đình của Hội đồng Giám mục Cameroon, rất vui mừng khi có thể “trải nghiệm ân sủng của Năm Thánh”.

“Ở đất nước chúng tôi, gia đình chúng tôi cần hòa bình hơn hết thảy, để họ có thể sống trong bầu không khí hòa thuận, không có những cuộc chiến tranh huynh đệ tương tàn đang xé nát các vùng của chúng tôi”, bà nhấn mạnh.

Bà giải thích rằng bà đang cầu nguyện cho cuộc bầu cử sắp tới diễn ra trong hòa bình và mang lại sự thanh thản cho các gia đình Cameroon.

“Ánh sáng, hy vọng, niềm vui và xà bông”

Trong hàng dài chờ đợi dưới ánh nắng mùa hè trên Via della Conciliazione là Gabriele, một hướng đạo sinh trẻ tuổi đến từ Palagonia ở Sicily. Anh đã cùng gia đình đến trong một nhóm do giáo xứ của anh tổ chức, và suy nghĩ một chút trước khi giải thích cho chúng tôi biết Năm Thánh có ý nghĩa gì đối với anh.

“Năm Thánh là ánh sáng, hy vọng, niềm vui và xà bông!” Vị linh mục đi cùng anh bật cười: “Xà bông minh họa cho sự tha thứ, giúp rửa sạch tội lỗi của chúng ta!” anh giải thích.

Gabriele rất vui khi được đến Rome cùng bạn bè, được thăm thành phố và đi qua các cửa thánh của các vương cung thánh đường lớn. Anh há hức được tham dự Thánh lễ do Đức Leo XIV cử hành, người mà anh thấy “rất tử tế”.

Thách thức trong việc truyền bá đức tin

Cứ hai phút, một nhóm lại tiến đến cửa thánh, nhưng hàng người rất dài. Phía sau khoảng 20 nhóm là người Pháp, những người đến cuối cùng. Trong số đó có Gregory, 47 tuổi, người đã

được thụ phong phó tế cách đây tám tháng cho Giáo phận Arras. Ông cũng rất vui mừng khi được gặp vị tân giáo hoàng vào Chúa Nhật.

“Với việc trao ngọn đuốc này sau khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô qua đời, chúng tôi vừa xúc động vừa tò mò muốn được tận mắt chứng kiến Đức Giáo Hoàng Leo XIV”, Ông nói.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV nói với các gia đình rằng họ là cái nôi của tương lai nhân loại, trong Thánh Lễ năm thánh các gia đình

(Ngày 01/06/2025)

AC Wimmer thuộc Phòng tin tức CNA, ngày 1 tháng 6 năm 2025, từ Rôma, tường trình rằng: Đức Giáo Hoàng Leo XIV tuyên bố các gia đình là “cái nôi của tương lai nhân loại” khi ngài cử hành Thánh lễ cho hàng ngàn người hành hương tụ tập tại Quảng trường Thánh Phêrô cho Năm thánh dành cho Gia đình, Trẻ em, Ông bà và Người cao tuổi vào Chủ Nhật.

Phát biểu trước các gia đình từ gần 120 quốc gia vào một buổi sáng đầy nắng ở Rôma, Đức Giáo Hoàng nhấn mạnh vai trò căn bản của các mối quan hệ gia đình trong kế hoạch cứu rỗi của Thiên Chúa, trích từ bài đọc Tin mừng về lời cầu nguyện của Chúa Giêsu tại Bữa Tiệc Ly.

“Anh chị em thân mến, chúng ta đã nhận được sự sống trước khi chúng ta mong muốn nó,” Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã nói trong bài giảng của mình vào ngày 1 tháng 6.

“Ngay khi chúng ta được sinh ra, chúng ta cần những người khác để sống; nếu chỉ có một mình, chúng ta sẽ không thể sống sót. Một người khác đã cứu chúng ta bằng cách chăm sóc chúng ta về thể xác và tinh thần. Tất cả chúng ta đều còn sống ngày hôm nay nhờ vào một mối quan hệ, một mối quan hệ tự do và giải thoát của lòng tốt của con người và sự chăm sóc lẫn nhau.”

Đức Thánh Cha đã đi một vòng quanh quảng trường bằng xe giáo hoàng trước Thánh lễ, ban phước cho trẻ em và chào đón đám đông các gia đình đã đến Rôma để tham dự biến cố quan trọng này của Năm Thánh Hy vọng 2025.

Hôn nhân là thước đo của tình yêu đích thực

Trong bài giảng của ngài, Đức Giáo Hoàng Leo XIV nhấn mạnh rằng hôn nhân đại diện cho "không phải một lý tưởng mà là thước đo của tình yêu đích thực giữa một người đàn ông và một người đàn bà: một tình yêu trọn vẹn, chung thủy và đơm hoa kết trái". Ngài đã trích dẫn thông điệp Humanae Vitae năm 1968 của Đức Giáo Hoàng Phaolô VI, lưu ý rằng tình yêu vợ chồng "làm cho anh chị em trở thành một xương một thịt và cho phép anh chị em, theo hình ảnh của Thiên Chúa, ban tặng món quà sự sống".

Đức Giáo Hoàng đã nêu bật một số cặp vợ chồng được phong chân phước là những tấm

gương cho thế giới ngày nay, bao gồm Louis và Zélie Martin, cha mẹ của Thánh Teresa Hài Đồng Giêsu, và Chân phước Luigi và Maria Beltrame Quattrocchi, những người sống ở Rôma vào thế kỷ trước. Ngài cũng nhớ đến gia đình Ulma người Ba Lan, “cha mẹ và con cái, đoàn kết trong tình yêu và tử đạo” trong Thế chiến II.

“Bằng cách chỉ ra họ là những chứng nhân mẫu mực của cuộc sống hôn nhân, Giáo hội cho chúng ta biết rằng thế giới ngày nay cần giao ước hôn nhân để biết và chấp nhận tình yêu của Chúa và đánh bại, nhờ sức mạnh thống nhất và hòa giải của nó, những thế lực phá vỡ các mối quan hệ và xã hội”, Đức Giáo Hoàng nói.

Lời khuyên thực tế cho các gia đình

Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã đưa ra hướng dẫn cụ thể cho các thế hệ khác nhau có mặt tại buổi cử hành. Đối với các bậc cha mẹ, ngài khuyến nghị hãy trở thành “những tấm gương về sự chính trực cho con cái của mình, hành động như anh chị em muốn chúng hành động, giáo dục chúng về sự tự do thông qua sự vâng lời, luôn nhìn thấy điều tốt ở chúng và tìm cách nuôi dưỡng điều đó”.

Trẻ em được khuyến “hãy tỏ lòng biết ơn cha mẹ”, Đức Giáo Hoàng lưu ý rằng nói “cảm ơn” mỗi ngày “là cách đầu tiên để tôn vinh cha mẹ”.

Đối với ông bà và người cao tuổi, ngài khuyến nghị hãy chăm sóc “những người thân yêu của mình bằng sự khôn ngoan và lòng trắc ẩn, cùng với sự khiêm nhường và kiên nhẫn đi kèm với tuổi tác”.

Đức Thánh Cha nhấn mạnh vai trò của gia đình trong việc truyền bá đức tin, tuyên bố rằng “trong gia đình, đức tin được truyền lại cùng với cuộc sống, thế hệ này qua thế hệ khác. Đức tin được chia sẻ như thức ăn trên bàn ăn gia đình và như tình yêu trong trái tim chúng ta”.

Lời cầu nguyện cho hòa bình trong bối cảnh xung đột hoàn cầu

Sau Thánh lễ, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã chủ trì buổi hát kinh Regina Coeli, nhân dịp này để tưởng nhớ những gia đình đang phải chịu đau khổ vì chiến tranh.

“Xin Đức Trinh Nữ Maria ban phước cho các gia đình và nâng đỡ họ trong những khó khăn. Tôi đặc biệt nghĩ đến những người đang đau khổ vì chiến tranh ở Trung Đông, ở Ukraine và các nơi khác trên thế giới”, ngài nói.

Đức Giáo Hoàng cũng tưởng nhớ việc phong chân phước cho Chân phước Cristofora Klomfass và 14 nữ tu đồng hành của Dòng Thánh Catherine Trinh nữ và Tử đạo, những người đã bị lính Liên Xô giết hại vào năm 1945 tại các vùng lãnh thổ ngày nay là Ba Lan.

“Bất chấp bầu không khí thù hận và khủng bố chống lại đức tin Công Giáo, họ vẫn tiếp tục phục vụ người bệnh và trẻ mồ côi”, ngài lưu ý.

Trong bài phát biểu của ngài, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã bày tỏ niềm vui đặc biệt khi chào

đón rất nhiều trẻ em đến tham dự buổi cử hành hôm nay, gọi các em là nguồn hy vọng mới. Ngài ca ngợi ông bà và người cao tuổi là “những tấm gương đức tin đích thực và nguồn cảm hứng cho các thế hệ trẻ”.

Bài Giảng Của Đức Thánh Cha Lê-Ô XIV Trong Thánh Lễ Năm Thánh Gia Đình, Con Cái, Ông Bà Và Người Cao Niên

(Ngày 01/06/2025)

Nhân Thánh Lễ mừng Năm Thánh dành cho các gia đình, con cái, ông bà và người cao niên tại Quảng Trường Thánh Phêrô, Chúa Nhật VII Phục Sinh, ngày 1 tháng 6 năm 2025, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã đọc bài giảng sau đây theo bản tiếng Anh của Tòa Thánh:

Tin Mừng chúng ta vừa nghe cho chúng ta thấy Chúa Giêsu, trong Bữa Tiệc Ly, cầu nguyện cho chúng ta (x. Ga 17:20). Ngôi Lời Thiên Chúa, đã làm người, khi Người gắn kết thúc cuộc sống trần thế của Người, Người nghĩ đến chúng ta, những anh chị em của Người, và trở thành một lời chúc phúc, một lời cầu nguyện khẩn cầu và ngợi khen Chúa Cha, trong quyền năng của Chúa Thánh Thần. Khi chính chúng ta, tràn đầy sự ngạc nhiên và tin tưởng, bước vào lời cầu nguyện của Chúa Giêsu, chúng ta trở thành, nhờ tình yêu của Người, một phần của một kế hoạch vĩ đại liên quan đến toàn thể nhân loại.

Chúa Kitô cầu nguyện để chúng ta có thể “*tất cả nên một*” (câu 21). Đây là điều tốt đẹp nhất mà chúng ta có thể mong ước, vì sự hiệp nhất phổ quát này mang đến giữa các tạo vật của Người sự hiệp thông vĩnh cửu của tình yêu chính là Thiên Chúa: Chúa Cha ban sự sống, Chúa Con tiếp nhận sự sống và Chúa Thánh Thần chia sẻ sự sống.

Chúa không muốn chúng ta, trong sự hiệp nhất này, trở thành một đám đông vô danh và vô diện. Người muốn chúng ta nên một: “Nơi Cha ở trong Con và Con ở trong Cha, xin cho họ cũng ở trong Chúng Ta” (câu 21). Sự hiệp nhất mà Chúa Giêsu cầu nguyện như vậy là sự hiệp thông dựa trên cùng một tình yêu mà Thiên Chúa yêu thương, tình yêu mang lại sự sống và ơn cứu độ cho thế gian. Như vậy, trước hết, đó là một món quà mà Chúa Giêsu đến để mang đến. Từ trái tim nhân loại của Người, Con Thiên Chúa cầu nguyện với Chúa Cha bằng những lời này: “Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để họ được hoàn toàn nên một, để thế gian biết rằng Cha đã sai Con và đã yêu thương họ như Cha đã yêu thương Con” (câu 23).

Chúng ta hãy lắng nghe những lời này với sự kinh ngạc. Chúa Giêsu đang nói với chúng ta rằng Thiên Chúa yêu thương chúng ta như Người yêu thương chính Người. Chúa Cha không yêu chúng ta ít hơn Người yêu Con Một của Người. Nói cách khác, bằng một tình yêu vô hạn. Thiên Chúa không yêu ít hơn, vì Người yêu trước, ngay từ lúc khởi đầu! Chính Chúa Kitô đã làm chứng cho điều này khi Người nói với Chúa Cha: “Cha đã yêu Con trước khi tạo thành thế gian” (câu 24). Và cũng vậy: trong lòng thương xót của Người, Thiên Chúa luôn mong muốn thu hút mọi người đến với Người. Chính sự sống của Người, được ban cho chúng ta trong Chúa Kitô, làm cho chúng ta nên một, kết hợp chúng ta với nhau.

Việc lắng nghe Tin Mừng này hôm nay, trong Năm Thánh của Gia đình, Trẻ em, Ông bà và Người cao tuổi, làm chúng ta tràn ngập niềm vui.

Các bạn thân mến, chúng ta đã nhận được sự sống trước khi chúng ta mong muốn. Như Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nói: “tất cả chúng ta đều là con trai và con gái, nhưng không ai trong chúng ta chọn được sinh ra” (Kính Truyền tin, ngày 1 tháng 1 năm 2025). Không chỉ vậy. Ngay khi chúng ta được sinh ra, chúng ta cần những người khác để sống; nếu để tự mình, chúng ta sẽ không thể sống sót. Một người khác đã cứu chúng ta bằng cách chăm sóc chúng ta về thể xác và tinh thần. Tất cả chúng ta đều còn sống ngày hôm nay nhờ vào một mối quan hệ, một mối quan hệ tự do và giải thoát của lòng tốt của con người và sự quan tâm lẫn nhau.

Lòng tốt của con người đôi khi bị phản bội. Ví dụ, bất cứ khi nào sự tự do được kêu gọi không phải để ban tặng sự sống, mà là để tước đoạt nó, không phải để giúp đỡ, mà là để làm tổn thương. Tuy nhiên, ngay cả khi đối diện với cái ác chống đối và tước đoạt sự sống, Chúa Giêsu vẫn tiếp tục cầu nguyện với Chúa Cha cho chúng ta. Lời cầu nguyện của Người hoạt động như một loại thuốc xoa dịu vết thương của chúng ta; nó nói với chúng ta về sự tha thứ và hòa giải. Lời cầu nguyện đó làm cho trải nghiệm của chúng ta về tình yêu dành cho nhau như cha mẹ, ông bà, con trai và con gái trở nên hoàn toàn có ý nghĩa. Đó là điều chúng ta muốn tuyên bố với thế giới: chúng ta ở đây để trở thành “một” như Chúa muốn chúng ta trở thành “một”, trong gia đình và ở những nơi chúng ta sống, làm việc và học tập. Khác biệt, nhưng là một; nhiều, nhưng là một; luôn luôn, trong mọi hoàn cảnh và ở mọi giai đoạn của cuộc sống.

Các bạn thân mến, nếu chúng ta yêu thương nhau theo cách này, dựa trên Chúa Kitô, là “Alpha và Omega”, “khởi đầu và kết thúc” (x. Kh 22:13), chúng ta sẽ là dấu chỉ hòa bình cho mọi người, trong xã hội và thế giới. Chúng ta đừng quên: gia đình là cái nôi của tương lai nhân loại.

Trong những thập niên gần đây, chúng ta đã nhận được một dấu chỉ khiến chúng ta tràn ngập niềm vui nhưng cũng khiến chúng ta phải suy nghĩ. Đó là sự kiện một số cặp vợ chồng đã được phong chân phước và phong thánh, không phải riêng lẻ, mà là với tư cách là những cặp vợ chồng. Tôi nghĩ đến Louis và Zélie Martin, cha mẹ của Thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu; và đến Chân phước Luigi và Maria Beltrame Quattrocchi, những người đã nuôi dạy một gia đình ở Rome vào thế kỷ trước. Và chúng ta đừng quên gia đình Ulma đến từ Ba Lan: cha mẹ và con cái, hiệp nhất trong tình yêu và sự tử đạo. Tôi đã nói rằng đây là một dấu chỉ khiến chúng ta phải suy nghĩ. Bằng cách chỉ ra họ là những chứng nhân mẫu mực của đời sống hôn nhân, Giáo hội cho chúng ta biết rằng thế giới ngày nay cần giao ước hôn nhân để biết và chấp nhận tình yêu của Thiên Chúa và để đánh bại, nhờ sức mạnh thống nhất và hòa giải của nó, những thế lực phá vỡ các mối quan hệ và xã hội.

Vì lý do này, với trái tim tràn đầy lòng biết ơn và hy vọng, tôi muốn nhắc nhở tất cả các cặp vợ chồng rằng hôn nhân không phải là lý tưởng mà là thước đo tình yêu đích thực giữa một

người nam và một người nữ: một tình yêu trọn vẹn, chung thủy và đơm hoa kết trái (x. THÁNH PHAOLÔ VI, *Humanae Vitae*, 9). Tình yêu này làm cho anh chị em nên một xương một thịt và cho phép anh chị em, theo hình ảnh của Thiên Chúa, ban tặng món quà sự sống.

Vậy thì tôi khuyến khích anh chị em, để làm gương về sự chính trực cho con cái của anh chị em, hành động như anh chị em muốn chúng hành động, giáo dục chúng về sự tự do thông qua sự vâng lời, luôn nhìn thấy điều tốt ở chúng và tìm cách nuôi dưỡng điều đó. Và các con, những đứa con thân yêu, hãy thể hiện lòng biết ơn đối với cha mẹ của các con. Nói “cảm ơn” mỗi ngày vì món quà sự sống và tất cả những gì đi kèm với nó là cách đầu tiên để tôn vinh cha mẹ của các con (x. Xh 20:12). Cuối cùng, ông bà và những người cao tuổi thân mến, tôi khuyên quý vị hãy chăm sóc những người thân yêu của quý vị bằng sự khôn ngoan và lòng trắc ẩn, và với sự khiêm nhường và kiên nhẫn đi kèm với tuổi tác.

Trong gia đình, đức tin được truyền lại cùng với cuộc sống, thế hệ này qua thế hệ khác. Nó được chia sẻ như thức ăn trên bàn ăn gia đình và như tình yêu trong trái tim chúng ta. Theo cách này, gia đình trở thành nơi đặc quyền để gặp gỡ Chúa Giêsu, Đấng luôn yêu thương chúng ta và mong muốn điều tốt đẹp cho chúng ta.

Tôi xin nói thêm một điều cuối cùng. Lời cầu nguyện của Con Thiên Chúa, mang lại cho chúng ta hy vọng trên hành trình của mình, cũng nhắc nhở chúng ta rằng một ngày nào đó tất cả chúng ta sẽ là *uno unum* (x. Thánh Augustinô, *Sermo super Ps. 127*): một trong một Đấng Cứu Độ, được ôm ấp bởi tình yêu vĩnh cửu của Thiên Chúa. Không chỉ chúng ta, mà cả cha mẹ, bà, ông, anh, chị và con cái của chúng ta, những người đã đi trước chúng ta vào ánh sáng của Lễ Vượt Qua vĩnh cửu của Người, và chúng ta cảm thấy sự hiện diện của họ ở đây, cùng với chúng ta, trong khoảnh khắc cử hành này.

Đức Giáo Hoàng cập nhật địa chỉ và tên trên thẻ căn cước Peru của ngài

(Ngày 02/06/2025)

Kathleen N. Hattrup củ Aleteia, ngày 02/06/25 cho hay: Một nhóm quan chức chính phủ từ Peru đã cập nhật địa chỉ của Đức Giáo Hoàng Leo XIV và chụp ảnh căn cước mới của ngài tại Vatican.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV, người có hai quốc tịch Mỹ và Peru, đã thực hiện các bước để gia hạn thẻ căn cước Peru của ngài, phương tiện truyền thông Peru đưa tin vào ngày 30 tháng 5. Để đạt được mục đích này, ngài đã tiếp một phái đoàn gồm các quan chức từ văn phòng chính phủ Peru giám sát việc cấp thẻ căn cước điện tử.

Khi còn là giám quản tông tòa của Giáo phận Chiclayo, Giám mục Robert Francis Prevost đã nhập quốc tịch Peru vào năm 2015 để trở thành giám mục đứng quyền của ngài, theo Hiệp ước giữa Tòa thánh và Peru, trong đó quy định rằng chỉ có công dân Peru mới được đứng đầu các giáo phận tại quốc gia vùng Andea đó.

Hiện nay, Giáo hoàng Leo XIV, Robert Francis Prevost, bằng tên dân sự của ngài, đã cập nhật

địa chỉ và ảnh của ngài trên Giấy tờ tùy thân quốc gia (DNI) vào thứ sáu tuần trước. Cơ quan đăng ký quốc gia về nhận dạng và tình trạng dân sự (Reniec) hiện sẽ cấp cho ngài Giấy tờ tùy thân quốc gia điện tử mới 3.0, không hết hạn.

Theo trang web Peru Informe, vị Giám mục mới của Rome đã tiếp một phái đoàn gồm các quan chức Reniec tại Vatican vì mục đích này, nơi đã công bố một bức ảnh về cuộc họp. Nhóm đã cập nhật địa chỉ của Đức Giáo Hoàng Leo XIV và chụp ảnh Căn cước mới của ngài, những thay đổi được ghi lại theo thời gian thực trong hệ thống Reniec. Quá trình này yêu cầu một cuộc họp trực tiếp để ghi lại dấu vân tay và chữ ký của ngài, cùng nhiều điều khác.

Quy trình này được thực hiện nhờ chiến dịch của Reniec và Bộ Ngoại giao, "*Identificación sin Fronteras*" (Căn cước không biên giới), cho phép gửi hồ sơ, đầu tiên là đến Rome và sau đó là đến Milan, với mục đích đưa các dịch vụ của tổ chức lại gần nhau hơn để ghi lại và cập nhật các tài liệu hành chính của công dân Peru tại Ý.

Đây là lần đầu tiên vị giáo hoàng thay đổi địa chỉ trên giấy tờ tùy thân của ngài. Sau khi có quốc tịch Peru, Robert Francis Prevost đã đăng ký địa chỉ tại Chiclayo trên giấy tờ tùy thân đầu tiên của ngài, được cấp tại Lima vào năm 2015, và giữ nguyên khi gia hạn giấy tờ điện tử 2.0 vào năm 2016.

“Một hành động có trách nhiệm”

"Những gì Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã làm khẳng định sự gắn bó của ngài với đất nước và cũng là một hành động có trách nhiệm. Đây là thông điệp gửi đến tất cả người dân Peru để cập nhật Giấy tờ tùy thân quốc gia của chúng ta. Tôi cảm ơn Đức Thánh Cha đã dành thời gian cập nhật tài liệu của ngài", Carmen Velarde, người đứng đầu Reniec, cho biết khi được báo chí Peru chất vấn.

"*Identificación sin Fronteras*" là chiến dịch do Reniec và Bộ Ngoại giao phát động nhằm cải thiện dịch vụ cấp thẻ căn cước cho người Peru ở nước ngoài, bất kể tình trạng nhập cư của họ. Cho đến nay, các nhóm Reniec đã đến thăm Chile, Argentina, Hoa Kỳ và Tây Ban Nha. Tờ báo Le Monde ước tính rằng có 3.5 triệu công dân Peru đang sống ở nước ngoài, chiếm 10% tổng dân số của quốc gia vùng Andea này. Việc di cư của những sinh viên mới tốt nghiệp cũng đang gây ra những khó khăn nghiêm trọng cho các doanh nghiệp địa phương.

Đáp lại cuộc bầu cử giáo hoàng mới vào ngày 8 tháng 5, Tổng thống Dina Boluarte nhấn mạnh rằng việc cấp hộ chiếu Peru cho Tổng giám mục Prevost vào năm 2015 không chỉ "là một cử chỉ hình thức đơn thuần mà còn là một cử chỉ sâu sắc về mặt tinh thần và nhân bản", vì vị giáo hoàng mới đã dành phần lớn cuộc đời tôn giáo của ngài để phục vụ những người nghèo nhất trong nước.

Trong công tác mục vụ của ngài tại Peru, vị giáo hoàng tương lai đã "gieo hy vọng, đồng

hành với những người nghèo nhất và chia sẻ niềm vui của người dân Peru", tổng thống nhớ lại.

Trước khi trở thành giám mục, Cha Robert Francis Prevost đã dành nhiều năm truyền giáo tại Peru vào những năm 1980 và 1990.

Đức Leo XIV đã chào đón các cựu giáo dân giáo phận của ngài ở Chiclayo bằng tiếng Tây Ban Nha trong lần xuất hiện đầu tiên của ngài tại loggia của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô vào ngày 8 tháng 5. Sự gắn bó của ngài với Peru khiến quốc gia Mỹ Latinh rộng lớn này, có diện tích gấp đôi nước Pháp, trở thành điểm đến lý tưởng cho một trong những chuyến tông du đầu tiên của ngài.

Đức Giáo Hoàng nói với những người đua xe đạp của giải Giro d'Italia rằng họ được Giáo hội chào đón

(Ngày 02/06/2025)



ALBERTO PIZZOLI | AFP

Trong hình, Đức Giáo Hoàng Leo XIV (C) có bài phát biểu cùng với (Từ trái sang) tay đua Mads Pedersen của Lidl-Trek Đan Mạch mặc áo hoa anh thảo của vận động viên chạy nước rút xuất sắc nhất (Maglia Ciclamino), tay đua Isaac Del Toro người Mexico của Đội UAE Team Emirates XRG mặc áo trắng của tay đua trẻ xuất sắc nhất (Maglia Bianca), tay đua Simon Yates người Anh của Đội Visma-Lease a Bike mặc áo hồng của người dẫn đầu chung cuộc (Maglia Rosa), tay đua Lorenzo Fortunato người Ý của Đội XDS Astana mặc áo xanh của người leo núi xuất sắc nhất (Maglia Azzura) và chủ tịch của RCS Urbano Cario tại Thành phố Vatican trong chặng đua thứ 21 và cũng là chặng đua cuối cùng của giải đua xe đạp Giro d'Italia lần thứ 108 dài 143km.

Kathleen N. Hattrup, của tạp chí mạng Aleteia, ngày 01/06/25, tường trình rằng: Đức Giáo Hoàng Leo kêu gọi các vận động viên chăm sóc tâm trí, trái tim, tinh thần của họ như cách họ chăm sóc cơ thể: "Đạp xe rất quan trọng, cũng như thể thao nói chung. Cảm ơn các bạn vì tất cả những gì các bạn đã làm và hãy là những tấm gương thực sự!"

Chặng đua cuối cùng của Giro d'Italia 2025, đi qua giữa Rome và Ostia vào ngày 1 tháng 6, đã đi qua Thành phố Vatican. Trước khi đạp xe qua các khu vườn, những người đua xe đạp đã dừng lại ở sân của các Thánh tử đạo Rôma và được Đức Giáo Hoàng Leo XIV chào đón.

Phát biểu ngắn gọn bằng tiếng Ý và tiếng Anh, Đức Giáo Hoàng đã dành một chút thời gian để nhấn mạnh cả sứ mệnh của các vận động viên và sự chào đón của Giáo hội đối với họ.

Bằng tiếng Ý, ngài nói:

Thật vui khi được chào đón các bạn tại chặng đua cuối cùng của Giro d'Italia. Tôi hy vọng rằng đây thực sự là một ngày tuyệt vời đối với tất cả các bạn. Xin hãy biết rằng các bạn là những tấm gương cho những người trẻ tuổi trên toàn thế giới. Giro d'Italia thực sự được yêu thích, và không chỉ ở Ý. Đua xe đạp rất quan trọng, cũng như thể thao nói chung. Cảm ơn các bạn vì tất cả những gì các bạn đã làm, và hãy là những tấm gương thực sự! Tôi hy vọng rằng, cũng giống như các bạn đã học cách chăm sóc cơ thể mình, tinh thần của các bạn sẽ luôn được ban phước và các bạn sẽ luôn chú ý đến toàn bộ con người: cơ thể, tâm trí, trái tim và tinh thần. Xin Chúa ban phước cho các bạn!

Sau đó, bằng tiếng Anh, ngài nói thêm: Xin Chúa ban phước cho tất cả các bạn trong phần cuối cùng của giải Giro d'Italia. Xin chúc mừng tất cả các bạn và mong các bạn biết rằng các bạn luôn được chào đón ở đây tại Vatican, các bạn luôn được Giáo hội chào đón, nơi đại diện cho tình yêu của Chúa dành cho tất cả mọi người.

Và xin Chúa toàn năng, Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần ban phước cho tất cả các bạn và ở lại với các bạn mãi mãi.

Xin chúc mừng!

Tôn vinh Đức Giáo Hoàng Phanxicô

Trước khi phát biểu, Đức Leon XIV đã được tặng một chiếc áo màu hồng tượng trưng và chào đón những người mặc bốn chiếc áo đặc biệt: Simon Yates (áo màu hồng, người dẫn đầu chung cuộc), Mads Pedersen (áo hoa anh thảo, phân loại điểm), Lorenzo Fortunato (áo màu xanh, người leo núi giỏi nhất) và Isaac Del Toro (áo màu trắng, tay đua trẻ giỏi nhất). Ngài cũng đã có một cuộc trò chuyện ngắn với tay đua người Colombia Nairo Quintana, người đã giành chiến thắng trong cuộc đua năm 2014.

Đi vào qua Porta del Sant'Uffizio, các tay đua sau đó đi qua Vườn Vatican trước khi ra qua Porta del Perugino và quay trở lại lãnh thổ Ý để thực sự bắt đầu chặng đua cuối cùng.

Vòng quanh Vatican này, dài khoảng 3.5 km, chứng kiến những người đi xe đạp đi qua trước tu viện Mater Ecclesiae, nơi ở của Đức Benedict XVI trong thời gian nghỉ hưu, và trước nhà Santa Marta, nơi Đức Giáo Hoàng Phanxicô sống trong suốt 12 năm trị vì của ngài.

Ban đầu được lên kế hoạch với sự hỗ trợ của Đức Phanxicô, chặng đua Giro qua Vatican này cũng là cơ hội để tỏ lòng tôn kính với vị giáo hoàng người Argentina, người đã qua đời vào

ngày 21 tháng 4.

Đây là lần đầu tiên trong lịch sử của Giro, cuộc đua đi qua Vườn Vatican, nhưng không phải là lần đầu tiên Tour of Italy đi qua lãnh thổ giáo hoàng.

Năm 1946, các tay đua xe đạp đã có một khởi đầu nghi lễ từ Sân Thánh Damaso ở Vatican sau khi được Đức Giáo Hoàng Pi-ô XII ban phước.

Đức Giáo Hoàng Phaolô VI cũng đã chào đón đích đến vào năm 1950 trước dinh thự của giáo hoàng tại Castel Gandolfo, phía nam Rome, và cũng đã có một khởi đầu nghi lễ từ Sân Thánh Damaso vào năm 1974.

Đại hội về đạo đức sinh học tại Rome nhận được lời chúc phúc từ Đức Leo XIV

(Ngày 02/06/2025)

Daniel Esparza của tạp chí mạng Aleteia, ngày 02/06/25, cho hay: Các chuyên gia tụ họp tại Rome để khám phá sự thật và phẩm giá trong khoa học tại một đại hội tôn vinh Jérôme Lejeune

Đại hội quốc tế lần thứ 3 về đạo đức sinh học, do Quỹ Jérôme Lejeune tổ chức, đã thu hút gần 400 nhà khoa học, bác sĩ, triết gia và chuyên gia pháp lý từ khắp nơi trên thế giới đến Viện Augustinianum gần Vatican vào ngày 30 và 31 tháng 5. Sự kiện này đã nhận được sự ủng hộ nồng nhiệt của Đức Giáo Hoàng Leo XIV, người đã bày tỏ "lời chào nồng nhiệt và lời chúc phúc" tới những người tham gia, người tổ chức và diễn giả thông qua một lá thư từ Hồng Y Pietro Parolin, Quốc vụ khanh Tòa thánh.

Chủ đề của đại hội năm nay — "Sự huy hoàng của chân lý trong khoa học và đạo đức sinh học" — đã tạo nên một cuộc đối thoại kéo dài hai ngày tại ngã tư của y học, triết học và thần học.

Trong thông điệp của ngài, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã kêu gọi “các phương pháp tiếp cận khoa học ngày càng chân thực hơn về mặt con người và tôn trọng sự toàn vẹn của con người”, khuyến khích những người tham dự tiếp tục sử dụng kiến thức khoa học “để phục vụ sự thật và vì lợi ích chung”.

Đức Hồng Y người Hà Lan Willem Jacobus Eijk, Tổng giám mục Utrecht, đã khai mạc hội nghị bằng bài phát biểu quan trọng thúc giục sự liên kết giữa đạo đức sinh học với chân lý khách quan. Ngài đề xuất ba nền tảng: 1) lý trí con người có thể nắm bắt được các chân lý siêu hình, 2) quyền tự chủ của con người là tương đối chứ không phải tuyệt đối, và 3) sự sống của con người có giá trị nội tại. Bài phát biểu của ngài đã định hình giai điệu cho các cuộc thảo luận tiếp theo về lương tâm, luật tự nhiên, chứng rối loạn bản dạng giới tính và tư vấn di

truyền.

Các diễn giả bao gồm những tiếng nói hàng đầu từ Châu Âu và Châu Mỹ — chẳng hạn như triết gia người Pháp Thibaud Collin, học giả luật Gregor Puppink của Trung tâm Luật pháp và Công lý Châu Âu và bác sĩ phẫu thuật sơ sinh người Pháp Giáo sư Emmanuel Sapin — mỗi người đều giải quyết các vấn đề đạo đức phức tạp thông qua lăng kính về phẩm giá con người và sự sáng suốt về mặt đạo đức.

Hơn 40 tổ chức quốc tế đã hỗ trợ biến cố này, bao gồm Đại học Công Giáo Hoa Kỳ, Viện Kennedy và Pellegrino của Đại học Georgetown và các trường đại học từ Argentina đến Kenya. Các tổ chức Công Giáo như Hiệp sĩ Columbus và Liên đoàn Y khoa Công Giáo Thế giới (FIAMC) cũng đã hỗ trợ.

Đáng đáng kính Jérôme

Đại hội kết thúc bằng việc suy ngẫm về di sản của Giáo sư Jérôme Lejeune, nhà di truyền học người Pháp đã phát hiện ra Trisomy 21 vào năm 1958 và sau đó trở thành người ủng hộ mạnh mẽ cho sự sống. Jean-Marie Le Méné, chủ tịch Quỹ Jérôme Lejeune, đã trích dẫn tâm nhìn khiêm tốn của nhà khoa học về ơn gọi của mình: "Một nhà khoa học là người thừa nhận rằng những gì mình biết là nhỏ bé so với tất cả những gì mình không biết, và là người bị cuốn hút bởi cuộc phiêu lưu của trí tuệ trong quá trình theo đuổi những điều có thể hiểu được".

Là một người Công Giáo ngoan đạo và là người bạn tâm giao của Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, Lejeune đã phải đối diện với phản ứng dữ dội của giới chuyên môn vì niềm tin ủng hộ sự sống của ông. Ông là chủ tịch đầu tiên của Học viện Giáo hoàng về Sự sống và hiện đang trên con đường trở thành hiền thánh.

Được Đức Giáo Hoàng Phanxicô tuyên bố là “Đáng đáng kính” vào năm 2021, việc phong chân phước cho ông đang chờ xác nhận phép lạ được cho là do sự chuyển cầu của ông.

Trong một thế giới mà những tiến bộ kỹ thuật thường vượt xa sự phản ánh về mặt đạo đức, hội nghị này đóng vai trò như một lời nhắc nhở rằng tiến bộ khoa học đạt đến đỉnh cao khi được hướng dẫn bởi sự hiểu biết sâu sắc hơn về chân lý—không chỉ là một khái niệm, mà còn là cam kết đối với phẩm giá của mỗi con người.

Vượt qua cuộc khủng hoảng của một Giáo hội chia rẽ

(Ngày 02/06/2025)

Giáo sư Robert Royal, chủ bút The Catholic Thing, Thứ Hai, ngày 2 tháng 6 năm 2025, nhận định rằng: Từ ngữ mà tôi nghe nhiều nhất từ những người Công Giáo khi chúng ta sắp kết thúc tháng đầu tiên dưới thời giáo hoàng sinh ra ở Mỹ của chúng ta là "sự nhẹ nhõm". Những căng thẳng nghiêm trọng đã tích tụ trong Giáo hội dưới thời Đức Giáo Hoàng Phanxicô, người đôi khi có vẻ cố ý - hoặc tùy tiện - làm trầm trọng thêm sự chia rẽ. Sự cởi mở, đối thoại

và lắng nghe những người theo chủ nghĩa cấp tiến vượt xa ranh giới của Đức tin, nhưng lại loại trừ, ra lệnh và phớt lờ những người Công Giáo truyền thống. Tuy nhiên, những người theo chủ nghĩa cấp tiến cũng cảm thấy không hài lòng: Đức Phanxicô qua đời mà không cho phép các nữ phó tế (chưa nói đến các nữ linh mục), đã rút trái banh sau khi nhiều lần phát banh trước đám đông LGBT+, do dự trước cách thức "đồng nghị" mất kiểm soát của Đức. Và cuối cùng, ngài thậm chí còn đá lon xuống đường đối với con đường đồng nghị của riêng ngài bằng cách loại bỏ các vấn đề "nóng" khỏi sự xem xét bằng cách giao chúng cho mười "nhóm nghiên cứu" (báo cáo phải nộp trong tháng này) và lên lịch cho một "cuộc họp của giáo hội" (bất kể đó là gì) ba năm kể từ bây giờ, khi ngài gần như chắc chắn biết rằng mình sẽ không còn hiện diện nữa.

Vì vậy, không có gì ngạc nhiên khi nhiều người Công Giáo, ít nhất là trong thời điểm hiện tại, đang tận hưởng một luồng gió mới trong Giáo hội. Ngoại trừ Robert Prevost, tư Đức Giáo Hoàng Leo XIV, người hiện có nhiệm vụ là *pontifex maximus*, người xây dựng cây cầu tối cao, giữa tất cả mọi điều. Ngài đã nhận được sự rà xét chặt chẽ về những gì ngài có thể hoặc không thể báo hiệu về định hướng của triều giáo hoàng của ngài. Và đó cũng là một yếu tố đáng lo ngại: Giống như mọi người khác trong thời đại truyền thông xã hội của chúng ta, bất cứ điều gì ngài làm hoặc nói (và đôi khi là những điều bịa đặt về ngài) đều được truyền đi và phán xét ngay lập tức, không phải theo tiêu chuẩn của Tin mừng mà theo những chế độ hời hợt và quá khích nhất của thời đại chúng ta.

Chúa Jesus đã để lại cho chúng ta câu nói nổi tiếng: “Thành phố hay nhà nào chia rẽ thì không thể tồn tại” (Mt 12:25) (Thật đáng chú ý khi bạn tìm kiếm trên Google “một ngôi nhà chia rẽ”, nó sẽ cho bạn một loạt phim truyền hình có tên đó và chỉ ở phần sau mới nhắc đến Tin mừng.) Và xét tới môi trường truyền thông của chúng ta, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã đúng khi nói với các nhà báo tập hợp sau cuộc bầu ngài rằng, dù họ có nhận thức được điều đó hay không, họ có một ơn gọi cao cả, và một ơn gọi đặc biệt khó khăn ngày nay:

“Phước cho những ai xây dựng hòa bình” (Mt 5:9). Đây là một Phúc thật thách thức tất cả chúng ta, nhưng nó đặc biệt liên quan đến các bạn, kêu gọi mỗi người trong số các bạn phấn đấu cho một loại truyền thông khác, một loại truyền thông không tìm kiếm sự đồng thuận bằng mọi giá, không sử dụng những từ ngữ hung hăng, không theo văn hóa cạnh tranh và không bao giờ tách biệt việc tìm kiếm sự thật khỏi tình yêu mà chúng ta phải khiêm nhường tìm kiếm. Hòa bình bắt đầu từ mỗi người chúng ta: trong cách chúng ta nhìn người khác, lắng nghe người khác và nói về người khác. Theo nghĩa này, cách chúng ta truyền đạt có tầm quan trọng căn bản: chúng ta phải nói ‘không’ với cuộc chiến tranh bằng lời nói và hình ảnh, chúng ta phải từ chối mô hình chiến tranh”.

Nói thì dễ hơn làm – mặc dù nói hay – đặc biệt là vì bản thân các nhà báo trong nhiều năm đã bị lôi kéo vào một “mô hình” khác của nghề nghiệp của họ. Với một vài ngoại lệ đáng trân trọng, giờ đây họ thường nghĩ mình là những chiến binh công lý xã hội thay vì là phóng viên. Họ phục vụ, hoặc không đưa tin, những câu chuyện vốn có mục đích tạo ra kết quả thiên vị (và lượt nhấp trực tuyến) thay vì thông tin và bối cảnh mà mọi người có thể đưa ra những

phán đoán có trách nhiệm.

Đức Leo đã nói đúng: “Chúng ta hãy giải trừ mọi định kiến và oán giận, cuồng tín và thậm chí là hận thù khỏi truyền thông; chúng ta hãy giải phóng nó khỏi sự hung hăng. Chúng ta không cần truyền thông ồn ào, mạnh mẽ, mà là truyền thông có khả năng lắng nghe và tập hợp tiếng nói của những người yếu đuối không có tiếng nói. Chúng ta hãy giải trừ lời nói và chúng ta sẽ giúp giải trừ thế giới. Truyền thông được giải trừ và giúp giải trừ cho phép chúng ta chia sẻ một quan điểm khác về thế giới và hành động theo cách phù hợp với phẩm giá con người của chúng ta.” [được nhấn mạnh thêm]

Tại The Catholic Thing, chúng tôi không né tránh tranh cãi hoặc nhắc lại những sự thật khó khăn. Nhưng tranh cãi là một điều gì đó khác với chiến đấu. Những khác biệt có thể được báo cáo và phân tích bằng cách phân tích sắc bén mà không cần phải trở nên hiếu chiến. Với chiều sâu của những đam mê mà các câu hỏi tôn giáo khơi dậy, không phải lúc nào cũng dễ dàng để duy trì tư thế đó.

Nhưng chúng tôi luôn có ý định mang đến cho bạn những sự thật và phân tích rõ ràng và công bằng nhất về những điều đang diễn ra trong Giáo hội và thế giới mà chúng tôi có khả năng.

Đó là lý do tại sao chúng tôi đến với các bạn - chỉ hai lần một năm - để yêu cầu sự hỗ trợ của bạn, tin tưởng rằng hàng nghìn người trong số các bạn đăng ký theo dõi loạt bài viết hàng ngày này đánh giá cao những gì chúng tôi đang làm. Chúng tôi được đọc trên khắp Hoa Kỳ và hơn 100 quốc gia - không chỉ ở Vatican, đôi khi với lòng biết ơn, đôi khi với sự phàn nàn.

Chúng tôi cũng đã thực hiện các định dạng phương tiện truyền thông khác: Papal Posse tại EWTN (bây giờ cũng là "Prayerful Posse" trên Podcast Arroyo Grande, bạn có thể đăng ký miễn phí tại đây). Chúng tôi tiếp tục phát triển các khóa học trực tuyến về các chủ đề Công Giáo quan trọng. Bản thân tôi đã thực hiện hai loạt bài về Thánh Augustinô, nhà thần học đóng vai trò trung tâm trong sự phát triển của vị giáo hoàng Dòng Augustinô của chúng ta. Và chúng tôi đang tài trợ cho các hội thảo ở nước ngoài về Xã hội Tự do cũng như một số cuộc tĩnh tâm của các nhà văn trẻ và mới nổi. Và chúng tôi luôn tìm kiếm những cách mới để làm nhiều hơn nữa.

Mục tiêu liên tục của chúng tôi là cung cấp dịch vụ cho một thứ Công Giáo lớn hơn, phong trào vĩ đại này trong lịch sử thánh thiêng của linh đạo, giáo lý và việc đào tạo đạo đức, tham vọng trí thức và chứng tá văn hóa.

Chúng tôi không mong đợi có thể chữa lành cuộc khủng hoảng trong Giáo hội và thế giới của chúng ta ngày nay. Hiện nay, có những sự chia rẽ đe dọa mọi điều, và không chỉ theo cách mà các tổ chức và nhà lãnh đạo tôn giáo và thế tục của chúng ta không còn được tôn trọng nữa.

Vì vậy, chúng tôi cam kết hỗ trợ Giáo hội của mình và đặc biệt *pontifex maximus* khi ngài

đảm nhiệm một nhiệm vụ to lớn. Chúng tôi sẽ chỉ trích theo đúng nghĩa của thuật ngữ này - đưa ra phán đoán với tư cách là những người Công Giáo trung thành, khi cần thiết. Nhưng luôn luôn với mục đích giúp thúc đẩy Đức tin chân chính, điều duy nhất có thể vượt qua ngôi nhà chia rẽ của chúng ta.

Thật đáng khích lệ khi Đức Giáo Hoàng Leo XIV chọn khẩu hiệu cho huy hiệu của ngài là *In Illo uno unum*. Trong MỘT [tức là Chúa], chúng ta là một. Không có hy vọng nào khác để vượt qua sự chia rẽ của thế giới.

Bạn có tham gia cùng chúng tôi để giúp thực hiện nhiệm vụ này không? Bạn đã từng tham gia. Và nhu cầu thậm chí còn lớn hơn ngày nay. Thật đơn giản. Nhấp vào nút bên dưới. Làm theo hướng dẫn đơn giản để đóng góp được khấu trừ thuế. Hãy làm phần việc của bạn để giúp vượt qua cuộc khủng hoảng ngôi nhà chia rẽ của chúng ta.

Đối với Đức Phanxicô là phân định, thì đối với Đức Leo là cộng đồng

(Ngày 04/06/2025)



Đức Giáo Hoàng Leo XIV (phải) mừng sinh nhật người bạn của mình là Cha Alejandro Moral (thứ hai từ phải sang) trong bữa trưa với các tu sĩ khác tại Cao đẳng Quốc tế St. Monica nằm cạnh trụ sở giáo triều Augustinian tại Rome vào ngày 1 tháng 6 năm 2025.

Elise Ann Allen của tạp chí Crux, ngày 4 tháng 6 năm 2025, cho hay: Ngay từ đầu triều đại giáo hoàng của Đức Phanxicô, điều rõ ràng là sự “phân định” sẽ là một trong những từ thông dụng của ngài, và khái niệm I-nhã đã trở thành nền tảng cho Huấn quyền và quá trình ra quyết định mục vụ của ngài.

Phân định là một thuật ngữ có trọng lượng đối với Dòng Tên, mang theo một cách diễn giải cụ thể và một số quy tắc nhất định về cách thực hành theo linh đạo I-nhã, như Thánh I-nhã-xi-ô đã nêu ra trong Cuốn Linh thao nổi tiếng của ngài.

Sự nhấn mạnh vào sự phân định này đã trở thành trọng tâm trong triều đại giáo hoàng của Đức Phanxicô, thật khó để hiểu ngài và nhiều khía cạnh trong triều đại giáo hoàng của ngài nếu không có ít nhất một kiến thức cơ bản về sự tập chú của Dòng Tên về nó.

Tương tự như vậy, Đức Giáo Hoàng Leo XIV – người giống như Đức Phanxicô, cũng thuộc một dòng tu, Dòng Augustinô – ý thức về “cộng đồng” của Dòng Augustinô đang nhanh chóng trở thành một khía cạnh quyết định trong cuộc sống và sứ vụ của Đức Leo.

Ngay sau khi được bầu, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã có một cuộc gặp riêng với Bề trên Tổng quyền của Dòng Tên, Cha người Tây Ban Nha Adolfo Nicolás, và ngài cũng đã đến thăm trụ sở chính của Dòng Tên tại Rome, nằm cách tường thành Vatican một quãng ngắn.

Tương tự như vậy, Đức Giáo Hoàng Leo XIV sau khi đắc cử vào ngày 8 tháng 5 đã có chuyến thăm bất ngờ đến trụ sở của Dòng Augustinô tại Rome, chỉ cách Vatican vài bước chân, nơi ngài cử hành Thánh lễ và cùng họ dùng bữa trưa, như ngài đã làm hầu như hàng ngày khi còn là Hồng Y.

Ngài đã có buổi tiếp kiến riêng vào ngày 16 tháng 5 với Bề trên Tổng quyền Dòng Augustinô, Cha người Tây Ban Nha Alejandro Moral, người đã tham dự bữa trưa mừng sinh nhật lần thứ 70 của ngài vào Chúa Nhật, ngày 1 tháng 6, một lần nữa cùng các tu sĩ Dòng Augustinô tại trụ sở của Dòng Augustinô và Cao đẳng Quốc tế St. Monica liền kề để tham dự lễ hội.

Vì Dòng Tên rất coi trọng quá trình phân định, nên Dòng Augustinô nhấn mạnh đến đời sống cộng đồng hòa hợp hơn hết thảy.

Quy luật của Thánh Augustinô, được viết vào khoảng năm 400, trở thành quy luật tu viện lâu đời nhất còn tồn tại, phác thảo những điều cốt yếu cho đời sống tôn giáo trong cộng đồng theo sự hướng dẫn của Tin mừng, thay vì chỉ ra các hướng dẫn cụ thể về các chi tiết như lịch trình, cách sắp xếp đồ đạc hoặc các loại thực phẩm có thể tiêu thụ.

Theo một nghĩa nào đó, linh đạo Augustinô gần như hoàn toàn tập trung vào đời sống cộng đồng và cách sống tốt.

Lời tựa của Luật Thánh Augustinô nhấn mạnh đến nhu cầu đặt tình yêu Thiên Chúa và tha nhân lên trên hết, dựa trên những chỉ dẫn của Chúa Giêsu trong Tin mừng.

Trong Chương một, Luật ngay lập tức nêu rằng đối với các tu sĩ, “Mục đích chính khi anh em tụ họp lại với nhau là để sống hòa thuận trong nhà mình, hướng về Thiên Chúa, với một trái tim và một linh hồn”.

Trong số những điều khác, các tu sĩ được kêu gọi chia sẻ những gì họ có với phần còn lại của cộng đồng, duy trì đời sống cầu nguyện mạnh mẽ và hỗ trợ lẫn nhau trong hành trình tâm linh của họ, cố gắng tránh xung đột nội bộ và xin lỗi nhau khi cần.

Chính các tu sĩ Augustinô mô tả đời sống cộng đồng là “trực” mà đời sống tu trì của họ xoay quanh, sống “hòa thuận với nhau, hợp nhất bởi một tâm hồn và một trái tim, cùng nhau tìm kiếm Thiên Chúa và mở lòng phục vụ Giáo hội”.

Mục tiêu là noi gương cộng đồng tông đồ đầu tiên đã cùng nhau chia sẻ mọi sự chung trong khi phục vụ dân Chúa, “cùng một tâm trí và một trái tim trên con đường đến với Chúa”.

Ngày càng rõ ràng rằng ý thức về cộng đồng và cuộc sống chung này là trọng tâm đối với Đức Giáo Hoàng Leo, người không chỉ đến thăm cộng đồng Augustinô hàng ngày ở Rome với tư cách là Hồng Y, mà còn thường xuyên họp ở đó và đã đến thăm hai lần kể từ khi được bầu cách đây một tháng, bao gồm một lần để mừng sinh nhật của người bạn thân của mình, là Cha Moral.

Trong các cuộc họp chung của hội đồng trước mật nghị được tổ chức trong những tuần trước khi các Hồng Y cử tri bước vào Nhà nguyện Sistina để bỏ phiếu cho vị giáo hoàng tiếp theo, hai trong số những từ khóa thường xuất hiện trong những cuộc trò chuyện đó là sự hiệp thông và hiệp nhất.

Trong một xã hội và Giáo hội bị chia rẽ và phân cực sâu sắc, các Hồng Y thấy cần phải tìm kiếm con đường hiệp nhất và hiệp thông, và họ đang tìm kiếm một ứng viên mà họ tin rằng có thể giúp Giáo hội thu hẹp khoảng cách chia rẽ nội bộ và dẫn dắt các tín hữu đi theo con đường rõ ràng hướng tới sự hiệp nhất.

Có lẽ không có gì ngạc nhiên khi một người theo dòng Augustinô được bầu, người có sự đào tạo trong một “cuộc sống chung” hòa hợp có thể đặt nền móng cho sự hiệp nhất mà rất nhiều Hồng Y coi là vô cùng quan trọng đối với Giáo hội vào thời điểm này.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô khi nhấn mạnh đến sự phân định đã khuyến khích các tín hữu tìm ra con đường đến với Chúa trong mọi hoàn cảnh, ngay cả trong những tình huống và vấn đề phức tạp nhất của cuộc sống.

Bằng cách nhấn mạnh tầm quan trọng của cộng đồng, nếu không phải bằng lời nói, thì bằng hành động, thậm chí là vô thức, Đức Giáo Hoàng Leo đang mời gọi các tín hữu cùng nhau bước đi trên con đường này, trong sự hòa hợp chứ không phải chia rẽ, và ngài đang làm điều đó với trái tim của một người theo thánh Augustinô

Đức Giáo Hoàng Leo chia cảnh ô liu cho người Do Thái, gửi thông điệp tinh tế về Gaza

(Ngày 03/06/2025)

Elise Ann Allen của tạp chí Crux, viết ngày 3 tháng 6 năm 2025 rằng: Cũng như với bất cứ vị giáo hoàng mới nào, trong những ngày đầu này, có nguy cơ diễn giải quá mức mọi lời nói hoặc hành động của Đức Leo XIV, và mặc dù điều đó có thật, nhưng khi nói đến mối quan hệ Vatican-Do Thái hiện thời, không có điều gì ngài có thể nói hoặc làm về vấn đề ngay lúc này mà không ẩn chứa ít nhất một số ẩn ý.

Điều này cũng đúng với lễ tưởng niệm Chân phước Iuliu Hossu vào thứ Hai, trong một nghi lễ được tổ chức tại Nhà nguyện Sistine, trong đó Đức Giáo Hoàng ca ngợi việc dấn thân của

Chân phước Hossu trong việc cứu mạng người Do Thái trong cuộc diệt chủng Holocaust nhưng cũng đưa ra lời lên án rõ ràng về bạo lực đối với những người không có khả năng tự vệ, có thể là một sự ám chỉ tinh tế đến cuộc chiến đang diễn ra ở Gaza.

Chân phước Hossu là một Hồng Y Công Giáo Hy Lạp, người đã giám sát giáo phận Cluj-Gherla và cuối cùng đã bị tử đạo trong cuộc đàn áp của cộng sản Lỗ Ma Ni.

Trong số những điều khác, ngài phản đối cuộc đàn áp người Do Thái trong cuộc diệt chủng Holocaust và đã nỗ lực cứu họ, cũng như việc ép buộc người Công Giáo Hy Lạp đến Giáo hội Chính thống giáo Lỗ Ma Ni. Cuối cùng, ngài đã bị bắt vào năm 1948 vì phản đối chính quyền cộng sản.

Ngài đã từng từ chối một địa vị mà cả chính quyền và giới lãnh đạo Chính thống giáo trao cho ngài với tư cách là giám mục giáo đô Chính thống giáo của Moldavia để đổi lấy việc từ bỏ Giáo Hội Công Giáo. Ngài bị giam giữ cưỡng bức tại một đan viện, và vào năm 1969, ngài được Giáo hoàng Phaolô VI phong làm Hồng Y in pectore, hay phải giữ bí mật. Ngài qua đời tại nơi giam giữ cưỡng bức vào năm 1970.

ĐHY Hossu được Đức Giáo Hoàng Phanxicô phong chân phước vào ngày 2 tháng 6 năm 2019, tại Blaj cùng với sáu giám mục Công Giáo Hy Lạp Lỗ Ma Ni khác được công nhận là tử đạo vì đã bị giết "vì lòng căm thù đức tin". Vào năm 2022, một quá trình bắt đầu trao cho ngài danh hiệu "Người công chính giữa các quốc gia".

Để kỷ niệm việc phong chân phước cho ĐHY Hossu, như một phần của một năm rộng lớn hơn dành riêng cho Đức Hồng Y Iuliu Hossu do Quốc hội Lỗ Ma Ni tổ chức, hai sự kiện riêng biệt đã được tổ chức tại Rome vào ngày 1-2 tháng 6 để tôn vinh Chân phước Hossu, cụ thể là những nỗ lực của ngài trong việc giúp đỡ người Do Thái từ Transylvania trong cuộc diệt chủng Holocaust.

Vào Chúa Nhật, ngày 1 tháng 6, Thánh lễ được cử hành bằng tiếng Lỗ Ma Ni tại Bàn thờ Ngai tòa trong Vương cung thánh đường Thánh Phêrô do Đức Giám Mục Claudiu-Lucian Pop, giám mục Công Giáo Hy Lạp của Cluj-Gherla, cùng với Đức Hồng Y người Ý Claudio Gugerotti, tổng trưởng Bộ các Giáo hội Đông phương của Vatican, và Đức Tổng Giám Mục Giampiero Gloder, sứ thần Tòa thánh Vatican tại Lỗ Ma Ni và Moldova.

Cuộc cử hành ngày 2 tháng 6 để tỏ lòng tôn kính Chân Phước Hossu có sự tham dự của Đức Giáo Hoàng Leo XIV, cũng như nhiều đại diện chính trị và tôn giáo khác, và đặc biệt nhấn mạnh đến những nỗ lực của ngài cho cộng đồng Do Thái.

Ngoài Đức Giáo Hoàng Leo, một bài phát biểu cũng được Silviu Vexler, một chính trị gia người Lỗ Ma Ni và là chủ tịch của Liên đoàn các Cộng đồng Do Thái tại Lỗ Ma Ni, và một thông điệp được đọc to thay mặt cho Đức Hồng Y Lucian Muresan, tổng giám mục chính của Giáo Hội Công Giáo Hy Lạp tại Lỗ Ma Ni.

Buổi lễ hôm thứ Hai diễn ra trong bối cảnh cộng đồng quốc tế lên án mạnh mẽ cuộc tấn công quân sự mới của Israel vào Gaza khiến hàng nghìn người thiệt mạng và phải di dời, và sau nhiều lời kêu gọi của Đức Giáo Hoàng cho hòa bình tại Dải Gaza đang bị chiến tranh tàn phá.

Trong bài phát biểu hôm thứ Hai, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã gọi Chân phước Hossu là "biểu tượng của tình anh em vượt qua mọi ranh giới sắc tộc và tôn giáo".

Ngài ca ngợi việc dân thân "dũng cảm" của Chân phước Hossu trong việc hỗ trợ và cứu người Do Thái khỏi Transylvania trong giai đoạn 1940-1944 khi Đức Quốc xã trục xuất họ đến các trại tập trung.

"Với nguy cơ rất lớn đối với bản thân và Giáo Hội Công Giáo Hy Lạp, Chân phước Hossu đã thực hiện nhiều hoạt động rộng rãi cho người Do Thái nhằm ngăn chặn việc trục xuất họ", Đức Giáo Hoàng cho biết.

Ngài nói rằng Chân phước Hossu là một mục tử đầy ấn tượng, người đã mang lại hy vọng cho vô số người với tư cách là "một người có đức tin, người biết rằng cánh cổng của cái ác sẽ không thắng được công việc của Thiên Chúa".

"Cuộc đời của ngài là một chứng tá đức tin sống trọn vẹn, trong lời cầu nguyện và lòng tận tụy với người khác", Đức Leo nói, gọi Chân phước Hossu là "một người đối thoại và là một nhà tiên tri của hy vọng".

Nhắc đến một cụm từ mà Chân phước Hossu cho thấy rằng nỗi đau khổ mà họ phải chịu đựng vào thời điểm đó được Chúa cho phép như một phương tiện để tha thứ và cầu nguyện cho sự hoán cải của tất cả mọi người, Đức Giáo Hoàng Leo nói rằng đây là tinh thần đặc trưng của các vị tử đạo.

Những lời này, ngài nói, minh họa cho "một đức tin không lay chuyển vào Thiên Chúa, không có lòng hận thù và kết hợp với tinh thần thương xót biến đau khổ thành tình yêu dành cho kẻ ngược đãi mình".

"Ngay cả bây giờ, những lời đó vẫn là lời mời gọi mang tính tiên tri để vượt qua lòng hận thù thông qua sự tha thứ và sống đức tin của mình với phẩm giá và lòng can đảm", Đức Leo nói, "Giáo hội gần gũi với những đau khổ của người Do Thái, lên đến đỉnh điểm là thảm kịch Holocaust. Giáo hội hiểu rõ nỗi đau, sự thiệt thòi và sự ngược đãi có nghĩa là gì.

Vì lý do này, ngài nói, Giáo hội cam kết "như một vấn đề lương tâm" xây dựng một xã hội tập trung vào việc tôn trọng phẩm giá con người.

Gọi hành động của Chân phước Hossu là "rất kịp thời", Đức Giáo Hoàng cho biết những gì Chân phước Hossu đã làm cho người Do Thái ở Lỗ Ma Ni, bất chấp nguy cơ mất mạng,

khiến ngài trở thành "hình mẫu của sự tự do, lòng dũng cảm và lòng hào hiệp, thậm chí đến mức hy sinh cao cả".

Đức Leo bày tỏ hy vọng rằng tấm gương của Chân phước Hossu, xuất hiện nhiều năm trước Tuyên bố Nostra Aetate năm 1965 của Công đồng Vatican II định nghĩa lại mối quan hệ của Giáo hội với cộng đồng Do Thái, và kỷ niệm 60 năm sẽ diễn ra vào tháng 10, "sẽ đóng vai trò như ngọn hải đăng cho thế giới ngày nay".

Trong một câu có lẽ mang ý nghĩa kép, Đức Leo kết thúc bài phát biểu của ngài bằng câu nói, "Chúng ta hãy nói 'Không!' với bạo lực dưới mọi hình thức, và thậm chí còn hơn thế nữa khi nó nhắm vào những người không có khả năng tự vệ và dễ bị tổn thương, như trẻ em và gia đình".

Mặc dù chắc chắn có thể áp dụng cho hành động của Chân phước Hossu và bối cảnh trong đó ngài đã bị tử vì đạo, nhưng câu nói này cũng có khả năng ám chỉ đến Gaza, nơi có hơn 54,000 người đã thiệt mạng do hoạt động quân sự của Israel, được một số người gọi là diệt chủng và khiến hàng triệu người phải di dời trong bối cảnh nỗ lực giải cứu con tin và lật đổ nhóm chiến binh Hamas khỏi quyền lực.

Nhiều người thân cận với Đức Leo XIV mô tả ngài là người cân bằng và sâu sắc, nghĩa là những điều ngài nói đều được suy nghĩ kỹ trước khi nói.

Vào hôm thứ Hai, có khả năng ngài đã cố gắng hết sức để hàn gắn rạn nứt với Israel và cộng đồng Do Thái, do căng thẳng trong quan hệ trong 18 tháng qua do một số phát biểu của Đức Giáo Hoàng Phanxicô và các phụ tá hàng đầu của ngài, tuy nhiên, ngài cũng không hoàn toàn bỏ qua cho họ

Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã có cuộc điện đàm với Tổng thống Nga Vladimir Putin

(Ngày 04/006/2025)

Madalaine Elhabbal của hãng tin CNA, từ phòng tin tức Washington, D.C., ngày 4 tháng 6 năm 2025, tường trình rằng Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã có cuộc điện đàm với Tổng thống Nga Vladimir Putin vào chiều thứ Tư.

"Đức Giáo Hoàng đã kêu gọi Nga có hành động ủng hộ hòa bình, nhấn mạnh tầm quan trọng của đối thoại để tạo ra các mối liên hệ tích cực giữa các bên và tìm kiếm giải pháp cho cuộc xung đột", Giám đốc Văn phòng Báo chí Tòa thánh Matteo Bruni cho biết trong một tuyên bố.

Ông Bruni nói với các thành viên của đoàn báo chí rằng Đức Thánh Cha đã kêu gọi nhà lãnh đạo Nga về tình hình nhân đạo ở Ukraine và ủng hộ việc tạo điều kiện cho viện trợ vào các khu vực bị ảnh hưởng.

Hai nhà lãnh đạo cũng thảo luận về những nỗ lực của Đức Hồng Y Matteo Maria Zuppi nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc trao đổi tù nhân.

“Đức Giáo Hoàng Leo đã nhắc đến Đức Thượng phụ Kirill, cảm ơn ngài về những lời chúc mừng nhận được khi bắt đầu nhiệm kỳ giáo hoàng của ngài, và nhấn mạnh cách các giá trị Kitô giáo chung có thể là ánh sáng giúp tìm kiếm hòa bình, bảo vệ sự sống và theo đuổi tự do tôn giáo đích thực”, Ông Bruni nói thêm.

“Chúng tôi bày tỏ lòng biết ơn đối với Đức Giáo Hoàng vì sự sẵn lòng giúp giải quyết cuộc khủng hoảng, đặc biệt là sự tham gia của Vatican trong việc giải quyết các vấn đề nhân đạo khó khăn trên cơ sở phi chính trị hóa”, Điện Kremlin cho biết trong một tuyên bố sau cuộc gọi, theo Reuters.

Tuyên bố của Điện Kremlin cho biết thêm rằng Putin đã nhấn mạnh niềm tin của mình với Đức Thánh Cha rằng “chế độ Kyiv đang dựa vào việc leo thang xung đột và đang tiến hành phá hoại các cơ sở hạ tầng dân sự trên lãnh thổ Nga”.

Cuộc gọi đầu tiên của Đức Giáo Hoàng Leo XIV với Putin diễn ra chỉ hơn ba tuần sau cuộc gọi đầu tiên của ông với Tổng thống Ukraine Volodymyr Zelenskyy vào ngày 12 tháng 5. Vào thời điểm đó, Ông Bruni xác nhận hai nhà lãnh đạo đã nói chuyện sau khi Đức Giáo Hoàng bày tỏ mối quan tâm đối với Ukraine trong bài phát biểu vào Chúa Nhật ngày 11 tháng 5.

"Tôi mang trong tim mình nỗi đau khổ của người dân Ukraine yêu dấu", Đức Giáo Hoàng Leo đã nói sau khi hát kinh Regina Coeli với khoảng 100,000 người.

"Nguyện mọi sự có thể được thực hiện để đạt được một nền hòa bình đích thực, công bằng và lâu dài, càng sớm càng tốt", Đức Thánh Cha nói tiếp.

Vào thời điểm đó, TT Zelenskyy đã chia sẻ một bức ảnh trên X về cuộc điện thoại của ông với Đức Giáo Hoàng Leo. Sau khi bày tỏ lòng biết ơn đối với Đức Thánh Cha "vì sự ủng hộ của ngài đối với Ukraine và tất cả người dân của chúng tôi", Zelenskyy cho biết ông và Đức Giáo Hoàng đã thảo luận cụ thể về hoàn cảnh khó khăn của hàng nghìn trẻ em bị Nga trục xuất.

"Ukraine trông cậy vào sự hỗ trợ của Vatican trong việc đưa các em trở về với gia đình", ông nói thêm.

Nhắc lại cam kết của Ukraine trong việc hướng tới một "lệnh ngừng bắn hoàn toàn và vô điều kiện" và chấm dứt chiến tranh với Nga, tổng thống Ukraine cho biết ông cũng đã mời Đức Thánh Cha "thực hiện chuyến viếng thăm tông đồ tới Ukraine".

Thông điệp Phục sinh cuối cùng do Đức Giáo Hoàng Phanxicô truyền đạt một ngày trước khi qua đời bao gồm một lời cầu nguyện cho đất nước đang bị chiến tranh tàn phá: "Nguyện xin Chúa Kitô phục sinh ban tặng cho Ukraine, đất nước đang bị chiến tranh tàn phá, món quà Phục sinh là hòa bình và khuyến khích tất cả các bên liên quan theo đuổi các nỗ lực nhằm đạt được một nền hòa bình công bằng và lâu dài".

Ủy ban Bảo vệ Trẻ vị thành niên thừa với Đức Leo XIV: hướng dẫn bảo vệ phổ quát gần như đã hoàn tất

(Ngày 05/06/2025)

Carol Glatz của CNS, ngày 5 tháng 6, 2025, tường trình từ Vatican: Ủy ban Giáo hoàng về Bảo vệ Trẻ vị thành niên hy vọng sẽ trình lên Đức Giáo Hoàng Leo XIV một "Khung hướng dẫn phổ quát về bảo vệ" vào cuối năm nay, ủy ban cho biết.

Các hướng dẫn "tìm cách truyền cảm hứng cho sự hoán cải thực sự trong trái tim của mọi nhà lãnh đạo và tác nhân mục vụ trong giáo hội, đảm bảo rằng việc bảo vệ không chỉ là một yêu cầu, mà còn là sự phản ánh lời kêu gọi của Tin mừng nhằm bảo vệ những người nhỏ bé nhất trong chúng ta", ủy ban cho biết trong một thông cáo báo chí ngày 5 tháng 6 sau cuộc họp đầu tiên với Đức Giáo Hoàng Leo XIV.

Ngoài ra, "một 'vademeccum' mới về bồi thường, được đưa ra dựa trên kinh nghiệm sống của các nạn nhân và người sống sót, đang được xây dựng để hướng dẫn các giáo hội địa phương ứng phó với công lý và lòng cảm thương", ủy ban cho biết thêm.

Ủy ban đã cập nhật với Đức Giáo Hoàng về công việc của họ và "tái khẳng định cam kết của họ đối với sự hiệp nhất và tinh thần hợp đoàn của các thành viên", thông cáo báo chí cho biết.

Khoảng 23 thành viên, bao gồm Đức Hồng Y Seán P. O'Malley, chủ tịch ủy ban và là tổng giám mục đã nghỉ hưu của Boston, đã tham dự buổi tiếp kiến kéo dài một giờ tại Vatican. Giám mục Luis Manuel Alí Herrera, thư ký của ủy ban, và Teresa Kettelkamp, thư ký phụ tá của ủy ban, cũng có mặt.

"Một lá thư do tất cả các thành viên ký sau phiên họp toàn thể vào tháng 3 năm 2025 đã nhấn mạnh đến nhu cầu duy trì nhiệm vụ, quản trị và phương pháp làm việc của chúng tôi — khẳng định tính độc lập của ủy ban và vai trò của nó như là cố vấn đáng tin cậy của Đức Thánh Cha", thông cáo báo chí của ủy ban cho biết. Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã thành lập ủy ban vào năm 2014 để tư vấn cho Đức Giáo Hoàng "trong việc phát triển và thúc đẩy các tiêu chuẩn bảo vệ hoàn cầu, và đồng hành cùng Giáo hội trong việc xây dựng một nền văn hóa có trách nhiệm, công lý và lòng cảm thương".

Các thành viên cũng thông báo cho Đức Giáo Hoàng Leo về báo cáo thường niên của ủy ban, "nền tảng cho nhiệm vụ của ủy ban" được "thiết kế để đánh giá năng lực bảo vệ của các giáo

hội địa phương, đưa ra các khuyến nghị thực tế dựa trên các thực tại sống động của từng khu vực", báo cáo cho biết.

Báo cáo thường niên năm nay khám phá "công lý hoá cải thông qua lắng kính bồi thường. Điều này bao gồm một nghiên cứu mục vụ-thần học toàn diện và thu thập dữ kiện về các hoạt động bồi thường hiện tại trên toàn thể giáo hội", báo cáo cho biết.

Báo cáo đã mở rộng ý kiến đóng góp từ nhóm tập trung nạn nhân/người sống sót "với sự đóng góp trực tiếp từ những người sống sót trên cả bốn khu vực của ủy ban. Dữ kiện giáo hội ở bình diện quốc gia cũng được lấy từ quá trình đánh giá của Ủy ban Liên hợp quốc về Quyền trẻ em - đáp lại lời kêu gọi ngày càng tăng về tính minh bạch hơn thông qua dữ kiện bên ngoài", báo cáo cho biết thêm.

Báo cáo mới sẽ xem xét các nỗ lực bảo vệ của giáo hội tại 22 quốc gia và hai tu đoàn, và sẽ bao gồm "một cuộc đánh giá mang tính định chế của Bộ Truyền giáo" cũng như những phát hiện ban đầu từ cuộc đánh giá Phong trào Focolare, báo cáo cho biết.

“Chúng tôi hy vọng sẽ trình lên Đức Thánh Cha khuôn khổ hướng dẫn chung đã hoàn thiện vào cuối năm nay”, ủy ban cho biết. Các hướng dẫn đã được xây dựng trong hai năm qua với sự hợp tác chặt chẽ với “các nhà lãnh đạo giáo hội, các chuyên gia bảo vệ, những người sống sót sau lạm dụng và những người làm công tác mục vụ hoàn cầu”, ủy ban cho biết thêm.

Ủy ban cho biết, khuôn khổ dự thảo “đã được thử nghiệm và tinh chỉnh thông qua các chương trình thí điểm tại Tonga, Ba Lan, Zimbabwe và Costa Rica”, cung cấp “những hiểu biết vô giá về các chiều kích thực tế, văn hóa và thần học của việc bảo vệ”.

Ủy ban bày tỏ lòng biết ơn đối với các cơ quan của Giáo triều Rôma “vì sự hợp tác ngày càng tăng của họ, và chúng tôi mời các đối tác tiếp tục hợp tác trong thừa tác vụ quan trọng này”.

Ủy ban cho biết, “Chúng tôi tái khẳng định cam kết lắng nghe, đồng hành cùng các nạn nhân và người sống sót, và hỗ trợ mọi cộng đồng giáo hội trong nỗ lực bảo vệ tất cả mọi người của Chúa bằng lòng cảm thương”.

Đức Giáo Hoàng Leo, Nhà toán học: Những người Công Giáo có đầu óc toán học tuyên bố Giáo hoàng là một trong số họ

(Ngày 05/06/2025)

Đức Thánh Cha được cho là chuyên gia toán học đầu tiên trở thành giáo hoàng – và những người đam mê toán học nói rằng đã đến lúc rồi.

Đó là nhận định của Matthew McDonald đăng trên National Catholic Register ngày 5 tháng 6 năm 2025.

“Giáo hoàng người Mỹ đầu tiên” không phải là điều đầu tiên mà nhà toán học Martin Nowak nghĩ đến khi cựu Hồng Y Robert Prevost xuất hiện trên ban công nhìn ra Quảng trường Thánh Phêrô vào tháng trước.

Thay vào đó, ông tập trung vào tên mới của vị Giáo hoàng.

“Leo” có ba chữ cái. Và danh hiệu của ngài — XIV, hoặc 14 — đứng sau đó. Ghép chúng lại với nhau và bạn sẽ được gì?

3 ... 1 ... 4 — 3.14.

“Vậy thì đó là Giáo hoàng của hằng số Pi. Ý nghĩ đó xuất hiện trong đầu tôi ngay lập tức — chúng ta có thể nghĩ về ngài như Giáo hoàng Pi,” Nowak, một giáo sư toán học và sinh học tại Đại học Harvard và là một người Công Giáo, nói với Register.

Pi — tỷ lệ giữa chu vi của một hình tròn và đường kính của nó — là một con số vô hạn và là một trong nhiều khái niệm mà Bob Prevost, như ngài được biết đến trước khi bước vào đời sống tu trì, có thể đã nghiên cứu khi còn là sinh viên chuyên ngành toán tại Đại học Villanova từ năm 1973 đến năm 1977.

Một cuộc tìm kiếm không đầy đủ của Register đã phát hiện ra rằng trước khi Đức Leo XIV được bầu vào ngày 8 tháng 5, không có vị giáo hoàng nào học toán như một chuyên ngành chính trước khi trở thành giám mục của Rome, một giáo phận có lịch sử thống trị bởi các sinh viên thần học, triết học và luật giáo hội. (Đức Giáo Hoàng Leo cũng là một luật sư giáo hội, nhưng ngài đã học toán nhiều năm sau khi tốt nghiệp đại học.)

Điều đó có nghĩa là các nhà toán học Công Giáo đang có một khoảnh khắc của họ.

“Tôi không ngạc nhiên khi Đức Giáo Hoàng học toán, vì tôi tin rằng Chúa là một nhà toán học”, Nowak, tác giả của các cuốn sách *Beyond* (2024) và *Within* (2025), người có luận án tiến sĩ có tựa đề “*Stochastic Strategies in the Prisoner’s Dilemma*” (Chiến lược ngẫu nhiên trong thế tiến thoái lưỡng nan của tù nhân), cho biết.

“Thật hợp lý khi mục tử của Người trên Trái đất lại là một sinh viên toán học”, ông nói.

Prevost đã theo học trung học tại chủng viện Augustinô khi còn là một thiếu niên. Khi đến Villanova, một trường đại học Augustinô, ngài biết mình muốn gia nhập dòng Augustinô sau khi học đại học và cuối cùng trở thành một linh mục, và ngài đã làm được điều đó.

Vậy tại sao ngài lại chuyên ngành toán?

Đối với các nhà toán học, câu hỏi hay hơn là: Tại sao ngài lại không học?

“Thông thường, kiểu người muốn trở thành linh mục là kiểu người nhìn thấy trật tự, vẻ đẹp, sự thật và những điều siêu việt của tự nhiên trên thế giới, và những người nhìn thấy những điều này thường bị thu hút bởi toán học”, Brad Jolly, người chuyên ngành toán tại Đại học Michigan và đã làm việc 29 năm trong ngành thử nghiệm và đo lường điện tử, giúp đỡ các nhà sản xuất thiết bị y tế, cho biết.

Jolly, đến từ Longmont, Colorado, là người trở lại Công Giáo, không chỉ dấn thân vào toán học. Ông sưu tầm sách giáo khoa toán từ khắp nơi trên thế giới — khoảng 500 cuốn — và ông đã phát minh ra khoảng một chục câu đố toán học. Ông cũng phát triển các hoạt động toán học cho học sinh trường Công Giáo ở Uganda, như Catholic News Agency mô tả vào tháng 4 năm 2022. Ông có kế hoạch trình bày phương pháp giảng dạy toán lấy cảm hứng từ Công Giáo của mình, được gọi là “Uncommon Cor” (một cách chơi chữ từ tiếng Latin có nghĩa là “trái tim” và một hệ thống tiêu chuẩn giáo dục được gọi là “Common Core”), tại hội nghị toàn quốc của Viện Giáo dục Công Giáo Tự do ở Lincoln, Nebraska, vào tháng 7.

Trong một cuộc phỏng vấn qua điện thoại với Register, Jolly thừa nhận rằng nhiều người không thấy mối liên hệ rõ ràng giữa toán học và chức linh mục, và ông gọi tình huống đó là “đau lòng”.

Ví dụ, ông thấy mối liên hệ chặt chẽ giữa toán học và thần học hệ thống, nhằm mang lại trật tự và sự mạch lạc cho các giáo lý của Ki-tô giáo.

"Bạn chuyển từ cụ thể sang trừu tượng", Jolly giải thích. "Và toán học là nơi trẻ em thực sự có cơ hội đầu tiên".

Một ví dụ, Jolly nói, là lần một kinh sĩ hỏi Chúa Giêsu rằng trong số 613 điều răn trong Kinh thánh tiếng Do Thái, điều nào là quan trọng nhất, và Chúa Giêsu đã rút gọn chúng thành hai điều — yêu Chúa "hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn và hết sức lực" và yêu người lân cận "như chính mình" (Mác 12:28-34).

Ông nói rằng đó là kiểu lý luận mà Giáo hội có thể hưởng lợi.

“Có một Giáo hoàng có nền tảng toán học vào thời điểm như ngày nay quả là một phước lành. Tôi hy vọng rằng ngài sẽ sử dụng khả năng suy nghĩ về mọi thứ theo cách trừu tượng để giải quyết nhiều vấn đề cùng một lúc và đưa ra những cách giải quyết các vấn đề mang lại cho chúng ta những nguyên tắc”, Jolly nói. “Đó là những gì Chúa Giêsu đã làm”.

Tại sao Toán học lại khả hữu

Thời điểm là tất cả khi nói đến chuyên ngành đại học của vị Giáo hoàng tương lai. Nếu ngài học đại học sớm hơn vài năm, vào giữa những năm 1970, toán học sẽ không phải là lựa chọn của ngài.

Trước khi lớp tốt nghiệp năm 1972, các ứng viên cho chức linh mục trong Dòng Thánh Augustinô ở Tỉnh dòng Villanova được yêu cầu phải chuyên ngành triết học. Theo Cha dòng Augustinô Michael Di Gregorio, tác giả của bài báo “Câu chuyện về các tu sĩ Augustinô ở Bắc Mỹ, 1850-1920”, người đã trao đổi với Register qua email.

Prevost là ứng viên của Tỉnh dòng Chicago. Phải học chuyên ngành triết học là tình huống phổ biến đối với những người đàn ông muốn trở thành linh mục trong một dòng tu trước những thay đổi sau Công đồng Vatican II.

Thầy Benedictine Norman Hipps dạy toán tại Cao đẳng St. Vincent ở Latrobe, Pennsylvania, nơi thầy lãnh đạo với tư cách là hiệu trưởng từ năm 2010 đến năm 2019. Thầy được yêu cầu tập trung vào triết học khi còn là sinh viên đại học trong khi là ứng viên cho chức linh mục trong những năm 1960, thầy đã làm như vậy trong hai năm đầu tiên ở trường đại học. Chỉ sau khi thầy tuyên bố rằng mình không có ý định trở thành linh mục, thầy mới được phép chuyển chuyên ngành sang toán học. Cuối cùng, thầy đã lấy bằng Tiến sĩ toán học (tên luận án tiến sĩ: “Lý thuyết Thom/Boardman cơ bản cho đặc điểm P lớn hơn số không”).

Thầy Norman coi toán học là khóa đào tạo tuyệt vời cho một linh mục, ngay cả khi thầy không trở thành một linh mục.

“Toán học là một lĩnh vực thú vị để nghiên cứu, dù là nghiên cứu thuần túy hay ứng dụng. Nó vừa có sự nghiêm ngặt cần thiết — chứng minh điều gì đó cần chứng minh, rằng những người khác sẽ bị thuyết phục bởi lập luận của bạn — nhưng cũng đòi hỏi một lượng trực giác kha khá,” Thầy Norman nói với Register qua điện thoại.

“Về những điều mà một linh mục cần làm, cho dù đó là suy nghĩ đúng đắn, hay chú ý đến những cách khác nhau để nhìn nhận một tình huống, và đôi khi ngạc nhiên rằng điều gì đó có vẻ không đúng lại là đúng khi bạn ghép các mảnh ghép lại với nhau một cách đúng đắn, tôi nghĩ đó là một lĩnh vực tuyệt vời cho bất cứ ai muốn trở thành một thừa tác viên— hoặc tìm kiếm Chúa, nói theo ngôn từ đan viện,” thầy nói.

Sự thật vĩnh cửu

Toán học không phải là điều hiếm hoi đối với các ứng viên chức linh mục hiện nay.

Theo một nghiên cứu do Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng Tông đồ của Hội đồng Giám mục Công Giáo Hoa Kỳ thực hiện, khoảng 10% ứng viên chức linh mục được thụ phong vào mùa xuân năm 2025 chuyên ngành toán học hoặc khoa học. Cuốn sách năm 2019 của trung tâm có tên là Các Giám mục Công Giáo tại Hoa Kỳ phát hiện ra rằng 9% giám mục báo cáo rằng bằng cấp về khoa học, công nghệ, kỹ thuật hoặc toán học, các ngành được gọi chung là STEM — như Đức Giáo Hoàng Phanxicô, người đã học hóa học trước khi vào chủng viện, đã làm.

Đối với các nhà toán học, xu hướng này có ý nghĩa.

Carlo Lancellotti, giáo sư toán học tại Cao đẳng Staten Island, cho biết toán học "giới thiệu cho chúng ta những gì tôi muốn gọi là lĩnh vực chắc chắn và cần thiết", trong một bài phát biểu tại Viện Gioan Phaolô II ở Washington, D.C., vào tháng 12 năm 2024.

Tính nghiêm ngặt của toán học, ông nói với Register tuần này, phù hợp với các thói quen tôn giáo và cách suy nghĩ tôn giáo. "Nói một cách ngắn gọn, tôi muốn nói rằng toán học giáo dục chúng ta cách chiêm nghiệm những chân lý vĩnh cửu và hoàn hảo, và để làm được như vậy, nó đòi hỏi một loại kỷ luật khổ hạnh: Người ta phải kiên nhẫn thực hiện tất cả các bước của bằng chứng và tuân theo tính cần thiết của nó", Lancellotti nói với Register qua email.

James Franklin, giáo sư đã nghỉ hưu tại Khoa Toán học và Thống kê tại Đại học New South Wales ở Úc, cho rằng nền tảng toán học của Đức Giáo Hoàng Leo có thể khiến ngài tự tin hơn khi nói về trí tuệ nhân tạo, như ngài đã làm chỉ hai ngày sau khi được bầu, hơn là các giáo sĩ khác có thể làm.

Franklin cũng cho biết ông thấy một số lợi thế nhất định của việc đào tạo toán học đối với một linh mục Công Giáo.

Ông chỉ ra rằng Galileo đã ca ngợi sự chắc chắn của toán học so với sự không chắc chắn của luật pháp và nhân văn, "trong đó không có sự thật hay sự dối trá", trong cuốn sách *Dialogue Concerning the Two Chief World Systems* xuất bản năm 1632 của ông.

"Ý tưởng cơ bản là việc nghiên cứu toán học sẽ điều chỉnh bạn theo một loại thực tế vĩnh cửu nhất định. Với bằng chứng toán học, bạn không chỉ hiểu rằng định lý Pythagoras (ví dụ) là đúng mà còn hiểu tại sao nó phải đúng, trong mọi thế giới có thể. Điều đó mang lại cho bạn một điểm neo, một vị trí trí tuệ vững chắc mà từ đó bạn có thể hoài nghi về sự lên xuống của ý kiến trong nhân văn, chính trị, v.v.", Franklin nói với Register qua email.

"Đặc biệt là trong thời đại hậu hiện đại này, một nền giáo dục hạn chế trong nhân văn, luật pháp, chính trị, v.v. có thể khiến bạn có quan điểm theo chủ nghĩa duy sử rằng tất cả 'sự thật' đều có thể bị chiếm đoạt và có thể thay đổi theo thời gian. Một người có bằng toán học sẽ không bị cám dỗ để tin vào điều đó. Điều đó sẽ khiến họ tự tin hơn vào khả năng đạt được những chân lý vĩnh cửu trong các chủ đề tâm linh và đạo đức, đó là nơi bạn cần bắt đầu để trở thành một linh mục tự tin", Franklin nói.

Jolly đã nêu bật thông điệp *Fides et Ratio* ("Đức tin và Lý trí") năm 1998 của Thánh Gioan Phaolô II, hai điều mà Đức Giáo Hoàng nói rằng "giống như hai đôi cánh mà tinh thần con người vươn lên để chiêm nghiệm chân lý".

Jolly lưu ý rằng tầm quan trọng của đức tin là điều hiển nhiên đối với những người tin.

“Nhưng đôi khi một số người có thể bỏ qua phần lý trí. Và tôi nghĩ toán học giúp chúng ta phát triển điều đó”, Jolly nói.

“Và tôi nghĩ thật tuyệt vời khi chúng ta có một Giáo hoàng toán học”.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV đối diện với một thách thức ban đầu: Làm thế nào để giải quyết những hạn chế của Đức Giáo Hoàng Phanxicô đối với Thánh lễ La tinh

(Ngày 05/06/2025)

Đức Thánh Cha có một số lựa chọn, người đã cam kết sẽ chữa lành sự chia rẽ và xây dựng những cây cầu trong Giáo hội.

Đó là nhận định của Edward Pentin đăng trên National Catholic Register ngày 3 tháng 6 năm 2025.

Từ Vatican, ông cho rằng một thách thức ban đầu đáng kể đối với Đức Giáo Hoàng Leo XIV sẽ là cách ngài chọn để giải quyết những hạn chế mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô áp đặt đối với Thánh lễ La tinh truyền thống (TLM).

Kể từ khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô ban hành tông thư *Traditionis Custodes* (Người bảo vệ Truyền thống) vào tháng 7 năm 2021, quyền tự do cử hành Thánh lễ trước năm 1970 đã bị hạn chế — nghiêm ngặt trong một số trường hợp — với mục tiêu lâu dài là chỉ cho phép cử hành Thánh lễ mới.

Các Hồng Y, giám mục, linh mục và nhiều giáo dân, bao gồm cả một số người không tham dự Thánh lễ La tinh truyền thống, đã phản đối mạnh mẽ các hạn chế này, coi cuộc đàn áp là vô cảm, bất công và gây chia rẽ không cần thiết thay vì hợp nhất.

Sau tông thư *Summorum Pontificum* (Của các Giáo hoàng Tối cao) năm 2007 của Đức Giáo Hoàng Benedict XVI, bất cứ linh mục nào có một nhóm tín hữu ổn định gắn bó với hình thức cũ của Nghi lễ Rôma đều được tự do cử hành nghi lễ này mà không cần sự cho phép đặc biệt của giám mục. Nhưng sắc lệnh năm 2021 của Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã thay đổi hoàn toàn điều đó, bãi bỏ *Summorum Pontificum*, yêu cầu các linh mục phải xin phép giám mục của mình và kể từ năm 2023, bắt buộc các giám mục phải xin phép rõ ràng từ Vatican để cho phép Thánh lễ La tinh truyền thống trong giáo phận của mình.

Các điều khoản khác của *Traditionis Custodes* bao gồm nói chung là không cho phép cử hành Thánh lễ cũ tại các nhà thờ giáo xứ, buộc nhiều cộng đồng Thánh lễ La tinh truyền thống phải cử hành phụng vụ của họ thay vào đó tại các phòng tập thể dục và hội trường xã hội hoặc phòng họp giáo xứ. Văn bản này cũng cấm thành lập các nhóm truyền thống mới, cấm các linh mục mới được thụ phong cử hành Thánh lễ cũ mà không có sự chấp thuận của Vatican và

cấm các nghi lễ thêm sức và truyền chức theo nghi lễ cũ.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô cho biết các biện pháp này là cần thiết để thúc đẩy và bảo vệ sự hiệp nhất của Giáo hội, cho rằng sự phát triển của Thánh lễ La tinh truyền thống đang góp phần gây chia rẽ, với một số cộng đồng sử dụng nghi lễ cũ để từ chối hoặc thách thức Công đồng Vatican II và các cải cách phụng vụ của công đồng này. Ngài cho biết ngài đã đưa ra quyết định sau khi xem kết quả của một cuộc tham vấn các giám mục hoàn cầu, kết quả của cuộc tham vấn sau đó đã bị tranh cãi.

Giám mục Michael Martin của Charlotte, Bắc Carolina, đã đưa ra một số hiểu biết sâu sắc về sự phản đối đối với Thánh lễ La tinh truyền thống khi, trong một lá thư mục vụ bị rò rỉ gần đây, ngài viết về sự khó hiểu của mình khi sử dụng tiếng Latin mà ngài cho rằng khiến "rất nhiều tín hữu của chúng ta [đơn giản] bỏ đi khi họ không hiểu ngôn ngữ này".

Ngài nói thêm rằng, đối với ngài, việc đưa tiếng Latinh vào là "không nhạy cảm về mặt mục vụ" và nó dẫn đến "hai khuynh hướng không thể chấp nhận được", thứ nhất là "từ chối Novus Ordo Missae [thánh lễ mới]" và thứ hai là nó tạo ra "sự chia rẽ giữa những người có và không có: những người hiểu và những người không hiểu". Ngài nói rằng điều này nuôi dưỡng một chủ nghĩa giáo sĩ "không thể chấp nhận được", đồng thời nói thêm rằng ngài tin rằng nó cũng "làm giảm vai trò của giáo dân trong Thánh lễ".

Nhưng thay vì duy trì sự hợp nhất, nhiều người coi Traditionis Custodes như đang làm ngược lại: làm nổi bật những chia rẽ đang thịnh hành và làm sâu sắc thêm những vết thương đã tồn tại từ trước. Thực tế là các hạn chế vẫn tiếp tục được áp dụng, tại Charlotte (tờ báo của giáo phận đưa tin hôm thứ Ba rằng các hạn chế mới đã bị hoãn lại) và những nơi khác, đã thúc đẩy những lời kêu gọi Đức Leo thu hồi hoặc ít nhất là xem xét lại sắc lệnh của vị tiền nhiệm.

Cựu giám đốc giáo lý của Vatican, Đức Hồng Y Gerhard Müller, là một trong những người đầu tiên nhấn mạnh tính cấp thiết của việc giải quyết Traditionis Custodes sau cuộc bầu cử Đức Leo XIV, nói rằng sắc lệnh này "gây tổn hại" và không cần thiết cho Giáo hội và kêu gọi dỡ bỏ các hạn chế đối với Thánh lễ La tinh cũ là một trong những hành động đầu tiên của Đức Thánh Cha.

Đức Hồng Y William Goh của Singapore đã nói với tờ The New Daily Compass vào ngày 22 tháng 5 rằng ngài thấy "không có lý do gì để ngăn cản những người thích Thánh lễ Tridentine", vì họ "không làm bất cứ điều gì sai trái hoặc tội lỗi". Nếu họ từ chối những lời dạy của Công đồng Vatican II, "họ nên bị kỷ luật", ngài nói, đồng thời nói thêm rằng ngài không nghĩ họ nên bị phân biệt đối xử.

Tổng giám mục Salvatore Cordileone của San Phanxicô đã tán thành những bình luận của vị Hồng Y này, nói rằng "việc dỡ bỏ các hạn chế đối với việc sử dụng Sách lễ năm 1962 sẽ là điều vĩ đại, chữa lành và hợp nhất". Trong những bình luận tiếp theo gửi cho Register ngày 25 tháng 5, vị tổng giám mục này cho biết Đức Giáo Hoàng Phanxicô, các vị tiền nhiệm của

ngài, và thậm chí cả Bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích, nơi đã ban hành *Traditionis Custodes*, “tất cả đều nhấn mạnh đến sự tôn kính lớn hơn trong phụng vụ”.

“Có lẽ sự quen thuộc hơn với Thánh lễ đó có thể giúp mang lại vẻ đẹp và sự tôn kính hơn cho tất cả các nghi lễ Thánh lễ được tiến hành tại các giáo xứ của chúng ta và các cộng đồng thờ phượng khác”, Tổng giám mục Cordileone nói.

Các lựa chọn có sẵn

Vậy thì Đức Thánh Cha có những lựa chọn nào và ngài có thể thực hiện chúng như thế nào?

Khi nói chuyện với một số nhân vật hàng đầu của Giáo hội hiểu biết về vấn đề này, tất cả đều đồng ý rằng Đức Giáo Hoàng cần phải hành động thay vì để tình hình tiếp diễn như hiện tại.

Nhà văn Công Giáo và chuyên gia về phụng vụ truyền thống Peter Kwasniewski cho biết, mặc dù không tốt cho sự ổn định của Giáo hội khi "liên tục thay đổi qua lại giữa các giáo hoàng", ông tin rằng không có lựa chọn nào khác cho Đức Giáo Hoàng Leo ngoài việc "công khai đảo ngược" *Traditionis Custodes*.

Ông cho biết, việc làm dịu đi việc thực thi *Traditionis Custodes* mà không trực tiếp sửa đổi các khẳng định của nó sẽ không "làm mất đi những điều sai trái tiềm ẩn trong văn kiện đó", mà thay vào đó sẽ gửi đi một "thông điệp tinh tế rằng 'cái gì cũng được'". Ông đề xuất rằng nếu Đức Giáo Hoàng Leo muốn "giữ thể diện", ngài có thể ban hành một văn bản khác để làm rõ hoặc điều chỉnh *Traditionis Custodes*, trong đó ngài "về cơ bản đã trả lại cho các giám mục thẩm quyền phê chuẩn Thánh lễ La tinh truyền thống và ca ngợi những lợi ích của nó đối với các tín hữu yêu thích nó vì những lý do chính đáng".

Ông cho biết, một giải pháp thay thế khác có thể là nói rằng: "Bốn năm qua đã khiến chúng ta chú ý đến những khó khăn và gian khổ mà chính sách của vị tiền nhiệm của tôi đã gây ra, và chúng tôi cho rằng việc khôi phục lại chính sách *Summorum Pontificum* của Benedict XVI là điều cần thiết".

Nhà văn Công Giáo và cộng tác viên của Register, Amy Welborn đồng ý với khả năng khôi phục lại *Summorum Pontificum*, nói rằng mặc dù nó "không hoàn hảo", nhưng có vẻ như nó đang phát huy tác dụng. Bà cho biết, Đức Giáo Hoàng có lẽ có thể đưa ra “một tuyên bố đơn giản” rằng trong bối cảnh của thời điểm hiện tại và “hiểu được nhu cầu của thời điểm này”, *Traditionis Custodes* không còn hữu ích trong bối cảnh và thời điểm hiện tại nữa, và do đó, việc quay trở lại *Summorum Pontificum* “sẽ là khởi đầu”.

Phù hợp với trọng tâm của Đức Giáo Hoàng Leo và Giáo hội về sứ mệnh, Welborn cũng tin rằng Đức Leo có thể nhớ lại niềm tin của Đức Benedict XVI, được nêu rõ trong lá thư kèm theo *Summorum Pontificum*, rằng “cả hai hình thức đều có giá trị”. Ngài có thể kêu gọi “lòng bác ái sâu sắc nhất, có lẽ là lòng bác ái tự hy sinh của giáo dân và giáo sĩ khi sống điều này

trong đời sống giáo hội, và bất kể hình thức nào — và bất kể nghi lễ nào, La tinh hay Đông phương — để người Công Giáo được Chúa Kitô nuôi dưỡng một cách vui vẻ trong món quà là Bí tích Thánh Thể, và được củng cố để bước ra thế giới đang rất cần tình yêu của Chúa Kitô”.

Joseph Shaw, chủ tịch của Hiệp hội Thánh lễ La tinh của Anh, người ủng hộ một "văn bản ngắn" trả lại quyền ra quyết định cho các giám mục và cho phép tất cả các linh mục cử hành Thánh lễ cũ tại tất cả các nhà thờ, cho biết một giải pháp thay thế cho việc quay lại *Summorum Pontificum* có thể là một cách diễn giải và áp dụng ràng buộc của *Traditionis Custodes*.

Ông tin rằng điều này sẽ "giảm bớt sức nóng của vấn đề" và điều chỉnh nó theo các điều kiện địa phương, mặc dù ông thừa nhận một số giám mục sẽ cảm thấy áp lực bởi một số tín hữu phải cho phép hoặc cấm nó.

Những người khác dự đoán một sự tách biệt dần dần có thể xảy ra khỏi cách đối xử của Đức Phanxicô đối với phụng vụ cũ. Stuart Chessman, một chuyên gia của Hoa Kỳ về Thánh lễ La tinh truyền thống, không dự đoán hòa bình sẽ trở lại với Giáo hội "trong bất cứ thời điểm nào sớm" nhưng tự hỏi liệu "cuộc chiến hủy diệt chống lại chủ nghĩa truyền thống" này, mà ông coi thực sự là một cuộc chiến chống lại "di sản của chính mình", có thể được "duy trì lâu dài" hay không.

Các Dấu hiệu và Cử chỉ

Các lựa chọn khác được chia sẻ với Register có thể mang lại sự hợp nhất và chữa lành những chia rẽ do *Traditionis Custodes* gây ra là Đức Giáo Hoàng Leo đưa ra các dấu hiệu và cử chỉ thay vì đưa ra tuyên bố hoặc ban hành các văn bản. Những điều này có thể cho thấy hoặc ám chỉ rằng ngài ủng hộ việc chấm dứt những gì nhiều người coi là "cuộc đàn áp" Thánh lễ La tinh truyền thống và thay vào đó là áp dụng thái độ hòa bình, nhấn mạnh nhu cầu tôn kính và phản đối việc làm loãng các truyền thống.

Shaw cho biết, điều này có thể bao gồm việc cho phép Thánh lễ La tinh truyền thống ở Vương cung thánh đường Thánh Phêrô hoặc ban phước lành tông đồ cho cuộc hành hương Chartres truyền thống hàng năm phổ biến ở Pháp, dự kiến diễn ra từ ngày 7 đến ngày 9 tháng 6. Trong năm thứ hai liên tiếp, cuộc hành hương được các tín hữu trẻ ưa chuộng đã tràn ngập những người tham gia và chứng kiến sự tăng trưởng theo cấp số nhân, buộc những người tổ chức phải tạm thời đình chỉ việc đăng ký. Cuộc hành hương đã phải đối diện với sự phản đối từ một số vị trong hàng giáo phẩm do sự phổ biến ngày càng tăng của nó.

Những gợi ý khác là Đức Giáo Hoàng Leo ít nhất có thể ám chỉ đến sự phản đối của ngài, hoặc thậm chí trực tiếp ngăn chặn những hạn chế bị chỉ trích nhiều của Giám mục Martin nhằm hạn chế Thánh lễ La tinh truyền thống chỉ trong một nhà nguyện dự kiến bắt đầu vào ngày 3 tháng 10.

Đức Giáo Hoàng cũng có thể chọn công bố kết quả tham vấn hoàn cầu của các giám mục dẫn đến *Traditionis Custodes*. Tòa thánh Vatican tuyên bố những phát hiện do Bộ Giáo lý Đức tin (CDF) khi đó thực hiện cho thấy Thánh lễ La tinh truyền thống gây chia rẽ, nhưng bằng chứng từ bên trong Bộ Giáo lý Đức tin và phân tích độc lập cho thấy kết quả không nhất quán ủng hộ câu chuyện về sự chia rẽ lan rộng.

Kwasniewski hoan nghênh khả năng công bố kết quả, nói rằng ông sẽ "vui mừng khi thấy một số 'sự minh bạch' thường được hứa hẹn nhưng hiếm khi thực hiện". Shaw thận trọng hơn, lo ngại "nó có thể khơi lại vết thương cũ".

Nhìn chung, Kwasniewski hoài nghi rằng có thể đạt được sự hợp nhất, xét đến điều được ông gọi là "mức độ căm ghét truyền thống sâu sắc" tồn tại trong "một thể hệ nhất định và một loại người cấp tiến nhất định". Điều mà ông nghĩ là có thể Đức Leo, bắt chước Thánh Augustinô, "triệu hồi nguyên tắc đa nguyên hài hòa", thấy rằng "nhiều phong tục tốt đẹp được phép phát triển, tùy theo nhu cầu khác nhau của các tín hữu".

Ông nói thêm: "Ngài có thể nói, sự hợp nhất không phải là sự nhất dạng, và do đó, không có vấn đề cố hữu nào khi có nhiều hơn một hình thức Nghi lễ Rôma, ngay cả khi đã có một nghi lễ Zaire và một Nghi lễ Ordinariate".

Nhà bình luận Công Giáo truyền thống Hoa Kỳ Michael Matt tin rằng Đức Giáo Hoàng Leo thấy rằng "thay vì là một lực lượng gây chia rẽ trong đời sống của Giáo hội, Thánh lễ La tinh đã là một chất hợp nhất mạnh mẽ". Trong các bình luận gửi đến Register ngày 1 tháng 6, Matt thừa nhận một số người Công Giáo truyền thống từ chối Công đồng Vatican II và tin rằng Thánh lễ Mới là không hợp lệ, nhưng khẳng định rằng họ "đã sống bên ngoài các cấu trúc giáo phận của Giáo hội và do đó thậm chí không có cơ hội gieo rắc bất hòa thông qua Thánh lễ La tinh".

"Tôi tin rằng, với tư cách là một linh mục truyền giáo, Đức Thánh Cha của chúng ta sẽ hiểu được nhu cầu lắng nghe những người theo chủ nghĩa truyền thống khi họ nói với ngài rằng chúng ta không từ chối Công đồng Vatican II và chúng ta không cho rằng Thánh lễ Mới là không hợp lệ", Matt, biên tập viên của tờ báo Công Giáo truyền thống The Remnant, cho biết. "Tất cả những gì chúng ta muốn là tôn thờ Chúa theo đúng quyền thừa kế phụng vụ tuyệt đẹp mà Đức Thánh Cha Benedict XVI đã đảm bảo với chúng ta là của chúng ta và không được phép tước đoạt".

Một số người đã chỉ ra những dấu hiệu cho thấy Đức Thánh Cha có thiện cảm với truyền thống: Ngài nhắc đến các Giáo phụ đầu tiên của Giáo hội, chọn danh hiệu Leo, mang lại trang phục giáo hoàng truyền thống mà Đức Phanxicô đã loại bỏ, nắm vững tiếng Latinh và đã nói về mầu nhiệm hơn là sự phô trương trong phụng vụ — sự mầu nhiệm mà trong một trong những bài phát biểu đầu tiên của ngài, ngài nói rằng "vẫn còn sống" trong các phụng vụ của các Giáo hội Đông phương. Trong một thông điệp gửi đến các giám mục Pháp để tôn vinh ba

vị thánh của đất nước, ngài đã yêu cầu rằng các lễ kỷ niệm "không chỉ gọi lên nỗi nhớ về một quá khứ có vẻ như đã qua, mà chúng sẽ đánh thức hy vọng và tạo ra động lực truyền giáo mới".

Đức Giáo Hoàng Leo dường như hoàn toàn nhận thức được "các cuộc chiến phụng vụ" như một phần của sự chia rẽ và đau khổ đang thịnh hành trong Giáo hội. Vào ngày 31 tháng 5, ngài đã nói với các linh mục tại Thánh lễ thụ phong mà ngài cử hành tại Vương cung thánh đường Thánh Phêrô về nhu cầu "xây dựng lại khả tín tính của một Giáo hội đang bị tổn thương".

“Chúng ta không thể hoàn toàn lên án hoặc cấm đoán quyền hợp pháp và hình thức phụng vụ La tinh,” Đức Hồng Y Müller nói với The Associated Press vào ngày 13 tháng 5. “Theo tính cách của mình, tôi nghĩ (Đức Leo) có thể nói chuyện với mọi người và tìm ra một giải pháp rất tốt, tốt cho tất cả mọi người.”

Bốn cách chính cuộc bầu cử Đức Giáo Hoàng Leo ảnh hưởng đến người Công Giáo Hoa Kỳ

(Ngày 06/06/2025)

Kể từ năm 1808 khi Giám mục John Carroll là giám mục của Baltimore — khi đó là giáo phận duy nhất tại Hoa Kỳ — Giáo Hội Công Giáo ở đất nước chúng ta chưa có một nhà lãnh đạo quốc gia rõ ràng.

Đức Ông Roger Landry, trên National Catholic Register, ngày 5 tháng 6 năm 2025, bình luận như trên.

Theo Đức Ông, tiếng reo hò lớn nhất vang lên từ Quảng trường Thánh Phêrô sau khi khói trắng bốc lên từ ống khói trên mái Nhà nguyện Sistine sau khi Hồng Y phó tế tuyên bố, “*Annuntio vobis gaudium magnum: habemus papam*” (“Tôi xin thông báo với anh chị em niềm vui lớn: Chúng ta có một vị giáo hoàng”).

Trước khi bất cứ ai ở quảng trường biết danh tính của vị giáo hoàng mới, những người Công Giáo trên toàn thế giới, và với chúng tôi là nhiều người không theo Công Giáo, thực sự bùng nổ với niềm vui lớn. Chúng tôi sẵn sàng cổ vũ cho vị đại diện mới của Chúa Kitô bất kể tên của vị Hồng Y nào được công bố và biệt danh giáo hoàng mới nào được ngài chọn.

Tuy nhiên, vào ngày 8 tháng 5, khi Đức Hồng Y Dominique Mamberti tuyên bố niềm vui lớn lao rằng có một người kế vị mới cho Thánh Phêrô và Đức Giáo Hoàng Phanxicô, những người Công Giáo từ Hoa Kỳ đã có lý do để vui mừng hơn nữa. Khiến hầu hết mọi người ngạc nhiên, vị Giáo hoàng mới mà chúng ta có là cựu Hồng Y Robert Prevost, giám mục đầu tiên của Rome từng sinh ra tại Hoa Kỳ, người bản xứ ở Phía Nam Chicago, tốt nghiệp trường Villanova, một tu sĩ dòng Augustinô, giám tỉnh và cựu tổng quyền, một linh mục truyền giáo

và giám mục, và thậm chí là một người hâm mộ White Sox lâu năm.

Sự khôn ngoan theo qui ước trong mật nghị này và các mật nghị trước đó, vì Hoa Kỳ nổi bật trong các vấn đề thế giới nên một Hồng Y người Mỹ về mặt thực tế là không thể được bầu. Đó vẫn là quan điểm của mật nghị này, ngay cả khi nhiều người nói về Hồng Y Prevost rằng ngài "đáp ứng mọi tiêu chuẩn" mà các cử tri thường tìm kiếm ở một vị giáo hoàng – ngài nói được năm thứ tiếng; phục vụ trong các phái bộ ở Mỹ Latinh trong 22 năm; thường xuyên đi khắp thế giới trong 12 năm làm lãnh đạo của Dòng Augustinô; giữ chức vụ bộ trưởng Bộ Giám mục, giúp Đức Giáo Hoàng Phanxicô lựa chọn giám mục ở các quốc gia; phục vụ trong ban quản trị của nhiều bộ khác trong Giáo triều Rôma, khiến ngài nhận thức sâu sắc về cả hai vấn đề mà Giáo hội hoàn cầu cũng như tại Vatican phải đối mặt; và đã 69 tuổi, nên nhiệm kỳ giáo hoàng dự kiến của ngài sẽ không quá dài hoặc quá ngắn. Trước cuộc bầu cử, nhiều nhà bình luận quốc tế, cũng như một số Hồng Y người Mỹ, cho biết, nếu ngài không xuất thân từ Hoa Kỳ, ngài có thể được coi là ứng cử viên được yêu thích khi bước vào Nhà nguyện Sistina.

Bất chấp điều đó, trong vòng bỏ phiếu thứ tư, Hồng Y Prevost đã được các Hồng Y anh em của ngài lựa chọn, chấp nhận cuộc bầu cử và chọn tên là Leo XIV.

Lịch sử đã được tạo ra. Ngài là Giáo hoàng đầu tiên phục vụ với tư cách là một nhà truyền giáo kể từ Thánh Phêrô. Ngài là Giáo hoàng đầu tiên kể từ khi Giáo hội sơ khai được chọn từ một quốc gia mà Công Giáo là tôn giáo thiểu số. Và ngài là Giáo hoàng đầu tiên đến từ Hoa Kỳ.

Thật là một thực tại đáng kinh ngạc khi suy gẫm điều này: chỉ ba năm trước, vì mục đích thực tế, ngài là một giám mục truyền giáo chăm chỉ, tương đối ít được biết đến của Chiclayo, Peru. Ngay cả vào ngày 7 tháng 5, ngài vẫn là người xa lạ với hầu hết những người Công Giáo thực hành ở Hoa Kỳ, vì ngài đã dành phần lớn cuộc đời trưởng thành của ngài ở bên ngoài đất nước quê hương. Tuy nhiên, chỉ sau một đêm, ngài đã trở thành một trong những người Mỹ nổi tiếng nhất từng sống và nếu ngài phục vụ trong nhiều năm, ngài sẽ được nhắc đến trong cùng một câu nói với — và thậm chí có thể là trước — George Washington và Abraham Lincoln.

Việc ngài được bầu có ý nghĩa gì đối với những người Công Giáo ở Hoa Kỳ?

Đầu tiên, không giống như một số quốc gia Công Giáo ở Châu Âu, Hoa Kỳ chưa bao giờ có một giáo chủ như Ba Lan hay Ái Nhĩ Lan hay một giáo chủ như Bồ Đào Nha, một giám mục rõ ràng là người đứng đầu hữu hình của Giáo hội tại quốc gia này. Chức chủ tịch của Hội đồng Giám mục Công Giáo Hoa Kỳ chỉ kéo dài trong ba năm và vai trò của chủ tịch Hội đồng Giám mục Công Giáo Hoa Kỳ chủ yếu là chủ trì các cuộc họp của các giám mục và giám sát cơ sở hạ tầng của đội ngũ nhân viên hội nghị hơn là đóng vai trò là người đứng đầu hữu hình và là người phát ngôn cho người Công Giáo tại Hoa Kỳ. Kể từ năm 1808 khi Giám mục John Carroll là giám mục của Baltimore — khi đó là giáo phận duy nhất tại Hoa Kỳ —

Giáo Hội Công Giáo tại quốc gia chúng ta chưa có một nhà lãnh đạo quốc gia rõ ràng.

Do sự vắng mặt này, đôi khi Hoa Kỳ có thể giống với Cô-rin-tô cổ thời về lòng trung thành. Trong khi các Ki-tô hữu ở Cô-rin-tô chia thành nhiều phe phái dựa trên sự gần gũi của họ với Thánh Phaolô, Thánh Phêrô (Cephas) và nhà truyền giáo vĩ đại Apollos, thì những người Công Giáo Hoa Kỳ lại dễ dàng gia nhập các phe phái khác nhau của những người theo các giám mục, linh mục hoặc thậm chí là những nhân vật công chúng Công Giáo khác nhau, những người phù hợp với sở thích thần học, chính trị hoặc cá tính của họ.

Những sự chia rẽ như vậy đặc biệt nghiêm trọng ngày nay trong thời đại truyền thông vượt ra ngoài ranh giới giáo phận. Việc một Giáo hoàng người Mỹ không chỉ mang đến cho thế giới một hình ảnh để chủ trì sự hiệp nhất và bác ái, nói theo mô tả công việc của giáo hoàng cổ xưa do Thánh I-nhà-xi-ô thành Antiôkia đưa ra vào năm 107, mà còn cung cấp một nhà lãnh đạo rõ ràng cho Giáo hội tại Hoa Kỳ. Phương châm của Đức Giáo Hoàng Leo In illo uno unum chỉ ra cách chúng ta là một trong một Chúa Giêsu Kitô. Đây là điều mà chúng ta có thể mong đợi vị Giáo hoàng người Mỹ đầu tiên sẽ cố gắng nhấn mạnh trong Giáo hội nơi ngài đã nhận các bí tích khai tâm, được nuôi dưỡng và phát triển.

Tác động dự kiến thứ hai sẽ là sự hiểu biết sâu sắc của vị giáo hoàng về Giáo hội tại Hoa Kỳ. Không giống như các vị giáo hoàng trước đây, một số vị trong số này không biểu lộ sự hiểu biết sâu sắc hoặc đánh giá cao đối với người Công Giáo Hoa Kỳ, Đức Giáo Hoàng Leo hiểu chúng ta từ bên trong. Ngài suy nghĩ và nói chuyện với sự rõ ràng và trực tiếp điển hình của người Mỹ. Ngài nắm bắt được các đức tính và tệ nạn của người Mỹ.

Việc ngài đã dành phần lớn cuộc đời trưởng thành của mình ở bên ngoài Hoa Kỳ đã mang lại cho ngài khả năng — giống như nhiều người nước ngoài — để nhìn rõ hơn điểm mạnh và điểm yếu của người Mỹ.

Ngài nhìn thấy sự tự do trong hiệp hội, tinh thần kinh doanh, khả năng giải quyết vấn đề, sự vui vẻ, thân thiện, hào phóng, can đảm và phục vụ khách hàng của chúng ta. Ngài cũng nắm bắt được những điểm mù của chúng ta: những cảm dỗ hướng đến chủ nghĩa giao dịch, chủ nghĩa thực dụng (utilitarianism), chủ nghĩa vật chất và chủ nghĩa tiêu dùng, sự tập trung quá mức vào những gì chúng ta làm thay vì con người chúng ta, quá ít sự chú trọng vào gia đình, sự nghi ngại, kỳ nghỉ và những thứ quan trọng hơn công việc, một số sự kiêu ngạo và bất nạt trong quan hệ quốc tế, và sự thiếu cẩn và bất an có thể đến từ nhiều người Mỹ chỉ nói một ngôn ngữ. Do đó, Ngài sẽ có khả năng rất nhạy bén để khuyến khích chúng ta và khi cần thiết, kêu gọi chúng ta hoán cải và trở nên vĩ đại.

Điểm thứ ba là nếu ngài trực tiếp kêu gọi sự giúp đỡ của những người Công Giáo Hoa Kỳ, ngài có thể sẽ nhận được phản hồi rất lớn.

Người Công Giáo Hoa Kỳ luôn trung thành và hào phóng với Đức Thánh Cha — tất nhiên chúng tôi muốn tất cả các vị giáo hoàng đều thành công trong nhiệm kỳ — nhưng có lẽ sẽ có

điều gì đó lớn hơn nữa nếu vị Giáo hoàng Hoa Kỳ đầu tiên yêu cầu sự hỗ trợ của chúng tôi, bởi vì rõ ràng chúng tôi có mong muốn đặc biệt giúp đỡ một người đã được rửa tội, thêm sức, xưng tội và được nuôi dưỡng về mặt tinh thần trong các giáo xứ của chúng tôi, người đã theo học tại các trường Công Giáo và một trong những trường đại học Công Giáo của chúng tôi, để lãnh đạo Giáo hội một cách hiệu quả.

Nếu ngài yêu cầu, và đặc biệt là nếu ngài yêu cầu trực tiếp, tác động sẽ rất lớn. Nếu ngài thông báo với chúng tôi rằng ngài đã thừa hưởng một mớ hỗn độn tài chính tại Vatican và cần kinh nghiệm và nguồn lực của chúng tôi để giúp ngài giải quyết vấn đề đó, thì người Công Giáo Hoa Kỳ nào lại không muốn giúp đỡ theo khả năng của chúng tôi? Nếu ngài trực tiếp kêu gọi những người trẻ tuổi Hoa Kỳ tự hỏi bản thân ngày hôm nay rằng, giống như Chúa Giêsu đã gọi ngài khi còn là một cậu bé ở Chicago, ngài có thể đang gọi họ, thì điều đó sẽ không giống bất cứ lời kêu gọi nào khác trong mọi thời đại.

Cuối cùng, vào năm tới, Hoa Kỳ sẽ kỷ niệm 250 năm ngày ban hành Tuyên ngôn Độc lập. Đây sẽ là thời điểm để xem xét không chỉ sự ra đời của đất nước chúng ta và quá khứ phong phú của nó, mà còn cả hiện tại và tương lai của nó.

Đức Giáo Hoàng Leo sẽ có thể mang một góc nhìn Công Giáo đến với cơ hội rất cần thiết này cho sự đổi mới quốc gia. Ngài đặc biệt có thể khuyến khích những người Công Giáo Hoa Kỳ sử dụng tốt quyền tự do của chúng ta — vì Chúa, vì điều tốt, điều chân chính và điều đẹp đẽ — và thách thức chúng ta trở thành muối, ánh sáng và men mà đất nước chúng ta cần và như Chúa Giêsu, Ông chủ của ngài, đã triệu tập chúng ta.

Việc bầu chọn Đức Giáo Hoàng Leo thực sự là một niềm vui lớn. *Habemus papam Americanum*. Qua cuộc bầu cử ngài, Chúa Giêsu không chỉ đòi hỏi nhiều hơn ở cựu Hồng Y Prevost, mà còn đòi hỏi nhiều hơn nữa ở tất cả những người Công Giáo Hoa Kỳ

Diễn từ của Đức Leo XIV với Phủ Quốc vụ khanh: Giáo hoàng không thể làm việc một mình

(Ngày 06/06/2025)

Theo tạp chí Aleteia, xuất bản ngày 06/06/25, trái ngược với Đức Phanxicô, Đức Leo tuân thủ gần như từng chữ trong các văn bản đã chuẩn bị của mình. Tuy nhiên, ngài đã rời bản văn soạn sẵn của ngài để nhấn mạnh: "Giáo hoàng không thể làm việc một mình".

Đức Leo XIV đã gặp gỡ các nhân viên của Phủ Quốc vụ khanh vào ngày 5 tháng 6 năm 2025, gần một tháng sau khi được bầu. Ngài đã nồng nhiệt cảm ơn họ, như những cộng sự của ngài làm việc tại trung tâm của chính quyền Giáo Hội Công Giáo. Ngài đã mời cơ quan trung ương này của Vatican chia sẻ trách nhiệm đối với thừa tác vụ của ngài đồng thời tiếp tục quá trình cải cách do Đức Phanxicô khởi xướng.

Đức Hồng Y Pietro Parolin, người đứng đầu Phủ Quốc vụ khanh, đã dẫn nhập cuộc họp sau

tràng pháo tay kéo dài. Ngài bắt đầu bằng cách giới thiệu Đức Tân Giáo hoàng với 246 nhân viên làm việc trong ba bộ phận của định chế này: 181 người trong bộ phận phụ trách các vấn đề chung, 59 người trong bộ phận quan hệ với các quốc gia và tổ chức quốc tế, và 6 người trong bộ phận nhân viên ngoại giao.

Trong bài phát biểu của ngài, Đức Leo XIV hoan nghênh sự kiện "gần một nửa" trong số họ là giáo dân và hơn 50 người là phụ nữ.

Vị tân giáo hoàng, người sẽ kỷ niệm một tháng làm giáo hoàng vào ngày 8 tháng 6, đã nhiều lần bày tỏ "lòng biết ơn chân thành" của ngài đối với Phủ Quốc vụ khanh vì sự hợp tác của họ trong "những bước đi đầu tiên" của ngài.

"Tôi được an ủi khi biết rằng tôi không đơn độc và tôi có thể chia sẻ trách nhiệm của thừa tác vụ hoàn cầu của mình với anh chị em", ngài nói.

Và ngài nói thêm, rời khỏi ghi chú của mình: "Giáo hoàng không thể làm việc một mình".

Những trách vụ có thể bị hiểu lầm

Đề cập đến lịch sử của định chế này, vốn đã "phát triển đáng kể" kể từ khi thành lập vào cuối thế kỷ 15, Đức Leo XIV thừa nhận rằng nhiệm vụ của nó "rất khó khăn" và "có thể không được hiểu rõ".

Dưới thời Đức Phanxicô, cuộc cải cách Giáo triều đã làm giảm vai trò của Phủ Quốc vụ khanh. Phong cách quản lý của vị giáo hoàng người Argentina - người không ngần ngại bỏ qua cơ quan này - cũng khiến một số người nghiến răng.

Được bầu trong bối cảnh tể nhị này, Đức Leo XIV - người chỉ làm việc trong Giáo triều trong hai năm - đã bày tỏ "sự gần gũi" của mình với những người cộng tác và ca ngợi công việc "hầu như luôn luôn (...) không được chú ý" của họ.

Vào ngày 25 tháng 5, trong một Thánh lễ tại Nhà thờ chính tòa Thánh Gioan Lateranô, vị giáo hoàng mới cũng đã có bài phát biểu hòa giải với các tín hữu của giáo phận Rome, những người cũng bị ảnh hưởng bởi cuộc cải cách của Đức Phanxicô. Một ngày trước đó, ngài cũng đã bày tỏ lòng kính trọng đối với các nhân viên của Giáo triều Roma.

Sau cuộc cải cách

Phát biểu với các nhân viên của Phủ Quốc vụ khanh, Đức Leo XIV không né tránh công cuộc cải cách đang được tiến hành. Điều đáng chú ý là ngài đã truy nguyên công cuộc cải cách này từ Đức Phaolô VI và bảo vệ đường lối đã nêu trong Tông huấn *Praedicate Evangelium* do Đức Phanxicô ban hành năm 2022. Nhấn mạnh vai trò của Phủ Quốc vụ khanh trong việc "phối hợp các cơ quan và tổ chức khác của Tòa thánh", ngài yêu cầu xây dựng "sự hiệp thông

giữa Giáo hội Rôma và các Giáo hội địa phương, cũng như các mối quan hệ hữu nghị trong cộng đồng quốc tế”.

Trích dẫn lại lời của Đức Phaolô VI, người đứng đầu Giáo Hội Công Giáo bày tỏ hy vọng rằng “nơi này không bị ô nhiễm bởi tham vọng hay sự ganh đua”.

Ngài mời họ trở thành “anh chị em và con cái của Đức Giáo Hoàng”, và cảm ơn họ đã cầu nguyện cho ngài mỗi ngày, trước khi nói thêm, “Tôi hy vọng!”

Diễn Từ Của Đức Thánh Cha, Với Bộ Trưởng Và Các Viên Chức Của Phủ Quốc Vụ Khanh

Thưa Đức Hồng Y Parolin

Quý vị, các giám mục và linh mục thân mến,

Các anh chị em!

Trước hết, tôi cảm ơn Quốc vụ khanh về những lời giới thiệu và sự hỗ trợ liên tục mà ngài dành cho tôi khi tôi thực hiện những bước đầu tiên trong Triều Giáo hoàng của mình.

Tôi rất vui khi được ở đây với anh chị em, những người đã cống hiến một việc phục vụ quý giá cho đời sống của Giáo hội bằng cách giúp thực hiện sứ mệnh được giao phó cho tôi. Thật vậy, như Tông hiến *Praedicate Evangelium* khẳng định, Phủ Quốc vụ khanh, với tư cách là Phủ Quốc vụ khanh Giáo hoàng do Quốc vụ khanh chỉ đạo, hỗ trợ chặt chẽ cho Giám mục Rôma trong việc thực hiện sứ mệnh tối cao của ngài” (xem các số 44-45).

Tôi được an ủi khi biết rằng tôi không đơn độc và tôi có thể chia sẻ trách nhiệm của thừa tác vụ phổ quát của mình với anh chị em.

Điều này không có trong văn bản đã chuẩn bị, nhưng tôi có thể nói một cách chân thành rằng trong vài tuần này – thậm chí còn chưa đầy một tháng kể từ khi bắt đầu thừa tác vụ Phêrô của tôi – đối với tôi, rõ ràng là Giáo hoàng không thể làm việc một mình. Rất cần thiết phải dựa vào sự hỗ trợ của nhiều người trong Tòa thánh, và đặc biệt là tất cả anh chị em trong Phủ Quốc vụ khanh. Tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất!

Lịch sử của định chế này có từ cuối thế kỷ XV, như chúng ta đã biết. Theo thời gian, tổ chức này ngày càng mang tính phổ quát và phát triển đáng kể, đảm nhiệm thêm nhiều nhiệm vụ khác để đáp ứng các nhu cầu mới nổi trong Giáo hội cũng như trong quan hệ với các quốc gia và tổ chức quốc tế. Hiện tại, gần một nửa anh chị em là tín hữu giáo dân. Và có hơn năm mươi phụ nữ, cả giáo dân và tu sĩ.

Sự phát triển này có nghĩa là, ngày nay, chính Phủ Quốc vụ khanh phản ánh bộ mặt của Giáo hội. Đây là một cộng đồng lớn làm việc cùng với Đức Giáo Hoàng: chúng ta cùng nhau chia sẻ những câu hỏi, khó khăn, thách thức và hy vọng của dân Chúa trên toàn thế giới. Khi làm

như vậy, chúng ta luôn thể hiện hai chiều kích thiết yếu: nhập thể và Công Giáo.

Chúng ta nhập thể trong thời gian và lịch sử vì Chúa đã chọn tình trạng con người và ngôn ngữ của nhân loại. Do đó, Giáo hội được kêu gọi đi theo cùng một con đường, để niềm vui của Tin Mừng có thể đến với mọi người, thông qua các nền văn hóa và ngôn ngữ ngày nay. Đồng thời, chúng ta luôn tìm cách duy trì một quan điểm Công Giáo, phổ quát cho phép chúng ta đánh giá cao các nền văn hóa và sự nhạy cảm khác nhau. Theo cách này, chúng ta có thể là động lực thúc đẩy cam kết xây dựng sự hiệp thông giữa Giáo hội Rôma và các Giáo hội địa phương, cũng như các mối quan hệ hữu nghị trong cộng đồng quốc tế.

Trong những thập niên gần đây, hai chiều kích này — nhập thể trong thời gian và có quan điểm phổ quát — đã ngày càng trở nên các yếu tố cấu thành công việc của Giáo triều. Chúng ta đã được hướng dẫn trên con đường này bởi cuộc cải cách Giáo triều Rôma do Thánh Phaolô VI thực hiện, người, được truyền cảm hứng từ tầm nhìn của Công đồng Vatican II, cảm thấy mạnh mẽ sự cấp thiết của Giáo hội trong việc chú ý đến những thách thức của lịch sử, tính đến “nhịp độ nhanh chóng của cuộc sống hiện đại” và “những điều kiện thay đổi của thời đại chúng ta” (*Regimini Ecclesiae Universae*, ngày 15 tháng 8 năm 1967). Đồng thời, ngài tái khẳng định nhu cầu về một việc phục vụ thể hiện tính Công Giáo của Giáo hội, và vì mục đích này, ngài đã sắc lệnh rằng “những người có mặt trong Tòa thánh để cai quản nó, nên được kêu gọi từ khắp nơi trên thế giới” (*ibid.*).

Nhập thể nhắc nhở chúng ta về tính cụ thể của thực tại và các vấn đề cụ thể, đặc biệt được các định chế giáo triều khác nhau giải quyết. Đồng thời, tính phổ quát gợi lên màu nhiệm của sự hiệp nhất đa diện của Giáo hội và đòi hỏi một nỗ lực tổng hợp tiếp theo để hỗ trợ sứ mệnh của Giáo hoàng. Chính Phủ Quốc Vụ Khanh cung cấp dịch vụ thống nhất và tổng hợp này. Thật vậy, Đức Phaolô VI — rất am hiểu về Giáo triều Rôma — đã chọn tái cấu trúc văn phòng này, thực sự chỉ định nó là một điểm kết nối, và do đó thiết lập vai trò cơ bản của nó trong việc điều phối các Bộ và Cơ quan khác của Tòa thánh.

Tông Hiến *Praedicate Evangelium* gần đây nói về vai trò điều phối của Văn phòng Quốc vụ khanh là một trong nhiều trách nhiệm được giao cho Bộ phận Tổng vụ, dưới sự chỉ đạo của Phó Quốc vụ khanh với sự hỗ trợ của Vị thẩm định (xem 45-46). Cùng với Bộ phận Tổng vụ, Tông Hiến cũng bao gồm Bộ phận Quan hệ với các Quốc gia và Tổ chức Quốc tế, do Thư ký chỉ đạo với sự hỗ trợ của hai Phó thư ký. Bộ phận này chịu trách nhiệm, đặc biệt là trong thời điểm lịch sử tế nhị này, về các mối quan hệ ngoại giao và chính trị của Tòa thánh với các Quốc gia và các chủ thể khác của luật pháp quốc tế. Bộ phận Nhân sự Ngoại giao, với Thư ký và Phó thư ký, được giao nhiệm vụ hỗ trợ Các phái bộ đại diện Giáo hoàng và thành viên của Đoàn Ngoại giao tại Rome và trên toàn thế giới.

Tôi biết rằng những nhiệm vụ này rất khó khăn và đôi khi có thể không được hiểu rõ. Đây là lý do tại sao tôi muốn bày tỏ sự gần gũi của mình với anh chị em và trên hết là lòng biết ơn chân thành của tôi. Cảm ơn anh chị em vì những kỹ năng mà anh chị em đã dành cho việc phục vụ Giáo hội, vì công việc của anh chị em — hầu như luôn bị bỏ qua — và vì tinh thần

truyền giáo truyền cảm hứng cho công việc đó. Và cho phép tôi, vì lòng biết ơn của mình, đưa ra lời kêu gọi, một lần nữa nhắc đến Thánh Phaolô VI: đừng để nơi này bị che mờ bởi tham vọng hay sự ganh đua; thay vào đó, hãy để nơi này trở thành một cộng đồng đức tin và bác ái thực sự, của “những người anh chị em và con cái của Đức Giáo Hoàng”, những người cống hiến hết mình vì lợi ích của Giáo hội (xem *Diễn văn với Giáo triều Rôma*, ngày 21 tháng 9 năm 1963).

Tôi giao phó tất cả anh chị em cho sự chuyển cầu của Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ của Giáo hội. Tôi cảm ơn anh chị em vì tôi biết rằng anh chị em cầu nguyện cho tôi – tôi hy vọng vậy! – mỗi ngày, và tôi nồng nhiệt chúc phúc cho mỗi người trong anh chị em, những người thân yêu của anh chị em và công việc của anh chị em. Cảm ơn anh chị em!

Nguyên văn diễn từ của Đức Giáo Hoàng Leo XIV với Hội nghị chuyên đề Đại kết: sự hiệp nhất của Kitô giáo không thể đến từ một bản thiết kế

(Ngày 07/06/2025)



Đức Giáo Hoàng Leo XIV tiếp kiến Hội thảo chuyên đề "Ni-xê-a và Giáo hội Thiên niên kỷ thứ ba: Hướng tới sự hiệp nhất Công Giáo-Chính thống giáo" vào ngày 7 tháng 6 năm 2025. (Nguồn: Vatican Media.)

Theo Charles Collins của tạp chí mạng Crux, ngày 7 tháng 6 năm 2025, đối với Đức Giáo Hoàng Leo XIV, sự hiệp nhất của Kitô giáo sẽ không "chủ yếu là thành quả của những nỗ lực của riêng chúng ta, cũng không được hiện thực hóa thông qua bất cứ mô hình hay bản thiết kế nào được hình thành trước".

Phát biểu vào thứ Bảy trước các thành viên của Hội thảo chuyên đề "*Ni-xê-a và Giáo hội Thiên niên kỷ thứ ba: Hướng tới sự hiệp nhất Công Giáo-Chính thống giáo*" - do Œcumenicum, Viện Nghiên cứu Đại kết của Angelicum và Hiệp hội Thần học Chính thống giáo Quốc tế đồng tổ chức - Đức Giáo Hoàng cho biết sự hiệp nhất sẽ là một món quà được nhận theo ý muốn của Chúa Kitô và thông qua hoạt động của Chúa Thánh Thần.

Hội nghị đại kết kéo dài bốn ngày được tổ chức để đánh dấu kỷ niệm 1,700 năm Công đồng Ni-xê-a đầu tiên, công đồng đầu tiên trong số 21 công đồng đại kết được Giáo Hội Công Giáo công nhận.

Vào đầu hội nghị, Đức Hồng Y Kurt Koch – Tổng trưởng Bộ Thúc đẩy Hiệp nhất Kitô giáo – cho biết Công đồng Ni-xê-a đầu tiên có ý nghĩa quan trọng đối với phong trào đại kết.

“Việc khôi phục sự hiệp nhất của Giáo hội đòi hỏi phải có sự đồng thuận về nội dung cốt lõi của đức tin Kitô giáo, không chỉ giữa các Giáo hội và cộng đồng giáo hội ngày nay, mà còn phải tiếp nối Giáo hội truyền thống, và trên hết là với nguồn gốc tông đồ của nó”, Đức Hồng Y cho biết.

“Công đồng Ni-xê-a diễn ra vào thời điểm Kitô giáo chưa bị chia rẽ bởi quá nhiều cuộc ly giáo sau đó; do đó, tín điều của nó được tất cả các Giáo hội Kitô giáo và cộng đồng giáo hội chia sẻ, thống nhất họ trong một lời tuyên tín chung cho đến ngày nay. Không thể đánh giá thấp tầm quan trọng đại kết của nó”, Đức Hồng Y Koch phát biểu tại lễ khai mạc hội nghị.

Công đồng chung đầu tiên diễn ra vào năm 325, và chống lại tà giáo Ariô, phủ nhận thiên tính thực sự của Chúa Giêsu Kitô.

Đây là lý do tại sao Kinh Tin Kính Ni-xê-a được đọc vào mỗi Chúa Nhật trong Thánh lễ – tuyên bố rằng Chúa Giêsu là “Thiên Chúa bởi Thiên Chúa, ánh sáng bởi ánh sáng, Thiên Chúa thật bởi Thiên Chúa thật, được sinh ra mà không phải được tạo thành, đồng bản thể với Chúa Cha”.

Vào thứ Bảy, Đức Giáo Hoàng Leo đã nói với những người tham dự rằng Công đồng Ni-xê-a “không chỉ là một sự kiện của quá khứ, mà là một la bàn phải tiếp tục hướng dẫn chúng ta đến sự hiệp nhất hữu hình hoàn toàn của tất cả các Kitô hữu”.

“Công đồng chung đầu tiên là nền tảng cho hành trình chung mà Công Giáo và Chính thống giáo đã cùng nhau thực hiện kể từ Công đồng Vatican II. Đối với các Giáo hội Đông phương, nơi cử hành lễ kỷ niệm của mình trong lịch phụng vụ, Công đồng Ni-xê-a không chỉ là một Công đồng trong số những Công đồng khác hoặc là Công đồng đầu tiên trong một loạt Công đồng, mà là Công đồng tuyệt vời nhất, công bố chuẩn mực của đức tin Kitô giáo, lời tuyên xưng đức tin của 318 Giáo phụ [các giám mục tham dự công đồng]”, ngài nói.

“Tôi tin rằng bằng cách quay trở lại Công đồng Ni-xê-a và cùng nhau rút ra từ nguồn chung này, chúng ta sẽ có thể nhìn nhận dưới một góc độ khác những điểm vẫn còn chia rẽ chúng ta”, Đức Leo nói.

“Thông qua đối thoại thần học và với sự giúp đỡ của Chúa, chúng ta sẽ hiểu rõ hơn về mẫu nhiệm hiệp nhất chúng ta. Bằng cách cùng nhau cử hành đức tin Ni-xê-a này và cùng nhau công bố đức tin này, chúng ta cũng sẽ tiến tới việc khôi phục sự hiệp thông trọn vẹn giữa chúng ta”, Đức Giáo Hoàng nói thêm.

Đức Giáo Hoàng Leo lưu ý rằng Công đồng Ni-xê-a “đã mở ra một con đường đồng nghị để Giáo hội noi theo” khi giải quyết các vấn đề thần học và giáo luật ở bình diện hoàn cầu.

“Sự đóng góp của các đại biểu anh em từ các Giáo hội và cộng đồng giáo hội Đông và Tây cho Thượng hội đồng gần đây về tính đồng nghị được tổ chức tại Vatican là một động lực có

giá trị để suy gẫm sâu sắc hơn về bản chất và thực hành của tính đồng nghị”, ngài nói.

Đức Giáo Hoàng cũng đề cập đến những nỗ lực tìm ra một ngày thống nhất để cử hành lễ Phục sinh giữa các Giáo hội phương Tây và phương Đông.

“Thật đáng buồn, sự khác biệt trong lịch của họ không còn cho phép các Ki-tô hữu cùng nhau cử hành lễ quan trọng nhất trong năm phụng vụ, gây ra các vấn đề mục vụ trong cộng đồng, chia rẽ các gia đình và làm suy yếu uy tín của lời chứng của chúng ta về Tin mừng”, Đức Leo nói.

“Năm nay, khi mọi Ki-tô hữu đều cử hành Lễ Phục sinh vào cùng một ngày, tôi xin tái khẳng định sự cởi mở của Giáo Hội Công Giáo trong việc theo đuổi một giải pháp đại kết ủng hộ việc cử hành chung lễ Phục sinh của Chúa và do đó mang lại sức mạnh truyền giáo lớn hơn cho việc rao giảng danh Chúa Giêsu và sự cứu rỗi sinh ra từ đức tin vào chân lý cứu độ của Tin mừng”, ngài nói.

Tháng trước, Đức Leo đã gặp Thượng phụ Đại kết Bartholomew I và đồng ý gặp nhau tại Ni-xê-a – nằm ở nơi hiện là Thổ Nhĩ Kỳ – vào cuối tháng 11, gần Lễ Thánh Anrê.

Diễn Từ Của Đức Thánh Cha Gửi Các Người Tham Gia Hội Thảo “Ni-Xê-A Và Giáo Hội Của Thiên Niên Kỷ Thứ Ba:

Hướng tới sự hiệp nhất giữa Công Giáo và Chính thống giáo”

Tổ Chức Tại Đại Học Giáo Hoàng Thánh Thomas Aquinas [4-7 Tháng 6 Năm 2025]

Bình an cho anh chị em!

Thưa Đức Hồng Y,

Quý Đức Hồng Y,

Quý Giáo sư,

Các Anh Chị Em thân mến trong Chúa Kitô,

Tôi nồng nhiệt chào đón tất cả anh chị em, những người đang tham gia Hội thảo “Ni-xê-a và Giáo hội Thiên niên kỷ thứ ba: Hướng tới sự hiệp nhất Công Giáo-Chính thống giáo”, do Œcumenicum — Viện Nghiên cứu Đại kết của Angelicum — và Hiệp hội Thần học Chính thống giáo Quốc tế phối hợp tổ chức. Tôi đặc biệt gửi lời chào đến các đại diện của các Giáo hội Chính thống giáo và Chính thống giáo Đông phương, nhiều người trong số các vị đã vinh dự có mặt tại Thánh lễ khai mạc Triều Giáo hoàng của tôi.

Trước khi tiếp tục bài phát biểu chính thức của mình, tôi chỉ muốn xin lỗi vì đã hơi muộn và cũng mong anh chị em kiên nhẫn với tôi. Tôi mới nhậm chức chưa được một tháng, vì vậy còn rất nhiều kinh nghiệm học tập. Nhưng tôi rất vui khi được ở đây với anh chị em sáng nay.

Tôi rất vui khi thấy Hội thảo này hướng đến tương lai một cách kiên quyết. Công đồng Ni-xê-

a không chỉ là một sự kiện trong quá khứ mà còn là la bàn phải tiếp tục hướng dẫn chúng ta hướng tới sự hiệp nhất hữu hình trọn vẹn của các Kitô hữu. Công đồng chung đầu tiên là nền tảng cho hành trình chung mà Công Giáo và Chính thống giáo đã cùng nhau thực hiện kể từ Công đồng Vatican II. Đối với các Giáo hội Đông phương, nơi việc cử hành lễ kỷ niệm của mình trong lịch phụng vụ, Công đồng Ni-xê-a không chỉ là một Công đồng trong số những Công đồng khác hoặc là Công đồng đầu tiên trong một loạt Công đồng, mà là Công đồng tuyệt vời nhất, công bố chuẩn mực của đức tin Kitô giáo, lời tuyên xưng đức tin của “318 Giáo phụ”.

Ba chủ đề trong Hội thảo của anh chị em đặc biệt liên quan đến hành trình chung của chúng ta. Đầu tiên là đức tin của Ni-xê-a. Như Ủy ban Thần học Quốc tế đã quan sát trong Văn kiện gần đây của mình nhân kỷ niệm 1700 năm Công đồng Ni-xê-a, năm 2025 đại diện cho "một cơ hội vô giá để nhấn mạnh rằng, những gì chúng ta có chung mạnh mẽ hơn nhiều, về mặt định lượng và định phẩm, so với những gì chia rẽ chúng ta. Cùng nhau, chúng ta tin vào Thiên Chúa Ba Ngôi, vào Chúa Kitô là con người thực sự và là Thiên Chúa thực sự, và vào sự cứu rỗi qua Chúa Giêsu Kitô, theo Kinh thánh được đọc trong Giáo hội và dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần. Cùng nhau, chúng ta tin vào Giáo hội, phép rửa tội, sự phục sinh của người chết và sự sống vĩnh cửu." (*Chúa Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa, Đấng Cứu Độ*, số 43). Tôi tin rằng bằng cách quay trở lại Công đồng Ni-xê-a và cùng nhau rút ra từ nguồn chung này, chúng ta sẽ có thể nhìn nhận dưới một góc độ khác những điểm vẫn còn chia rẽ chúng ta. Thông qua đối thoại thần học và với sự giúp đỡ của Chúa, chúng ta sẽ hiểu rõ hơn về màu nhiệm hợp nhất chúng ta. Bằng cách cùng nhau cử hành đức tin Ni-xê-a này và cùng nhau tuyên bố đức tin đó, chúng ta cũng sẽ tiến tới việc khôi phục sự hiệp thông trọn vẹn giữa chúng ta.

Chủ đề thứ hai của Hội thảo của anh chị em là tính đồng nghị. Công đồng Ni-xê-a đã khai mạc một con đường đồng nghị để Giáo hội đi theo khi giải quyết các vấn đề thần học và giáo luật ở bình diện phổ quát. Sự đóng góp của các đại biểu anh em từ các Giáo hội và cộng đồng giáo hội Đông và Tây cho Thượng hội đồng gần đây về tính đồng nghị được tổ chức tại Vatican là một động lực có giá trị để suy gẫm sâu hơn về bản chất và thực hành của tính đồng nghị. Tài liệu cuối cùng của Thượng hội đồng lưu ý rằng "đối thoại đại kết là nền tảng để phát triển sự hiểu biết của chúng ta về tính đồng nghị và sự hiệp nhất của Giáo hội" và tiếp tục khuyến khích phát triển "các thực hành đồng nghị đại kết, bao gồm các hình thức tham vấn và phân định về các vấn đề cùng quan tâm và cấp bách" (Vì một Giáo hội đồng nghị: Hiệp thông, Tham gia, Sứ mệnh, số 138). Tôi hy vọng rằng việc chuẩn bị và kỷ niệm chung lễ kỷ niệm 1,700 năm Công đồng Ni-xê-a sẽ là một dịp quan phòng “để đào sâu và cùng nhau tuyên xưng đức tin của chúng ta vào Chúa Kitô và đưa vào thực hành các hình thức đồng nghị giữa các Kitô hữu thuộc mọi truyền thống” (xem *ibid.*, n. 139).

Hội thảo Chuyên đề có chủ đề thứ ba liên quan đến ngày lễ Phục sinh. Như chúng ta đã biết, một trong những mục tiêu của Công đồng Ni-xê-a là thiết lập một ngày lễ Phục sinh chung để thể hiện sự hiệp nhất của Giáo hội trên khắp *oikoumene* [thế giới]. Đáng buồn thay, sự khác biệt trong lịch của họ không còn cho phép các Kitô hữu cùng nhau cử hành lễ quan trọng nhất

của năm phụng vụ, gây ra các vấn đề mục vụ trong các cộng đồng, chia rẽ các gia đình và làm suy yếu tính khả tín của chứng tá của chúng ta đối với Tin Mừng. Một số giải pháp cụ thể đã được đề xuất, trong khi tôn trọng nguyên tắc của Công đồng Ni-xê-a, sẽ cho phép các Kitô hữu cùng nhau cử hành “Lễ của các lễ”. Trong năm nay, khi tất cả các Kitô hữu cử hành lễ Phục sinh vào cùng một ngày, tôi xin tái khẳng định sự cởi mở của Giáo Hội Công Giáo theo đuổi một giải pháp đại kết ủng hộ việc cử hành chung về sự phục sinh của Chúa và do đó mang lại sức mạnh truyền giáo lớn hơn cho việc rao giảng của chúng ta về "danh Chúa Giêsu và sự cứu rỗi sinh ra từ đức tin vào chân lý cứu rỗi của Tin mừng" (*Diễn văn gửi các Hội Truyền giáo Giáo hoàng*, ngày 22 tháng 5 năm 2025).

Anh chị em thân mến, vào đêm trước Lễ Hiện xuống này, chúng ta hãy nhớ rằng sự hiệp nhất mà các Kitô hữu mong muốn sẽ không phải là thành quả chủ yếu của những nỗ lực của riêng chúng ta, cũng không được hiện thực hóa thông qua bất cứ mô hình hay bản thiết kế nào được hình thành trước. Thay vào đó, sự hiệp nhất sẽ là một món quà nhận được "như Chúa Kitô muốn và bằng những phương tiện mà Người muốn" (Lời cầu nguyện cho sự hiệp nhất của Cha Paul Couturier), thông qua hoạt động của Chúa Thánh Thần. Và vì vậy, vào thời điểm này, tôi muốn mời tất cả anh chị em đứng lên để chúng ta có thể cùng nhau cầu nguyện để cầu xin món quà hiệp nhất của Chúa Thánh Thần. Lời cầu nguyện mà tôi sẽ đọc là lời cầu xin sự hiệp nhất của Chúa Thánh Thần trong một lời cầu nguyện được rút ra từ truyền thống phương Đông:

*“Lạy Vua Thiên Đàng, Đấng An Ủi, Thánh Thần Chân Lý,
Đấng hiện diện ở khắp mọi nơi và lấp đầy mọi vật;
Kho tàng Phước lành và Đấng ban Sự sống,
Hãy đến và ngự trong chúng con, và thanh tẩy chúng con khỏi mọi sự ô uế,
và cứu rỗi linh hồn chúng con, hỡi Đấng Nhân Lành.” Amen.*

Chúa ở cùng anh chị em. Phước lành của Thiên Chúa Toàn Năng, Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần giáng xuống trên anh chị em và ở lại với anh chị em mãi mãi. Amen. Cảm ơn anh chị em rất nhiều.

Diễn từ của Đức Giáo Hoàng Leo XIV với các phong trào giáo dân, gọi họ là ‘men hiệp nhất’

(Ngày 07/06/2025)

Daniel Esparza, trên tạp chí mạng Aleteia, xuất bản ngày 06/07/25, tường trình rằng: Trong bài phát biểu đầu tiên trước các nhà lãnh đạo giáo dân Công Giáo hoàn cầu, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã vạch ra con đường cho sự hiệp thông và sứ mệnh.

Trong bài phát biểu tại Vatican vào ngày 6 tháng 6, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã nói chuyện trực tiếp với các nhà lãnh đạo của các hiệp hội, phong trào và cộng đồng giáo dân Công Giáo

mới, gọi những nhóm này là “men hiệp nhất” và là những đối tác quan trọng trong sứ mệnh truyền giảng Tin mừng của Giáo hội.

Đức Thánh Cha đã dành cả lời khen ngợi và chỉ đạo trong thông điệp đặc trưng của triều đại giáo hoàng mới xuất hiện của ngài.

“Anh chị em đại diện cho hàng ngàn người sống đức tin của mình trong cộng đồng”, Đức Giáo Hoàng nói một cách nồng nhiệt, thừa nhận sự đa dạng rộng lớn của các phong trào trong giáo hội — từ Phong trào Canh tân Đặc sủng đến Focolare, Hiệp thông và Giải phóng, và vô số các phong trào khác. “Giáo hội biết ơn anh chị em vì tất cả những điều tốt đẹp mà anh chị em đã làm.”

Những nhận xét của ngài được đưa ra trong cuộc họp thường niên do Bộ Giáo dân, Gia đình và Sự sống tổ chức, quy tụ các nhà lãnh đạo toàn thế giới của các tông đồ do giáo dân lãnh đạo được Tòa thánh công nhận và Năm thánh các phong trào vào cuối tuần này.

Các đặc sủng và Đời sống của Giáo hội

Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã nhấn mạnh tầm quan trọng cơ bản của các đặc sủng — những ân sủng thiêng liêng làm sống động các cộng đồng và thúc đẩy hoạt động nổi cồng tay lớn Kitô giáo. Trích dẫn Thư *Iuvenescit Ecclesia*, ngài lưu ý rằng các đặc sủng cho phép “ân sủng bí tích sinh hoa trái trong đời sống Kitô hữu theo nhiều cách khác nhau và ở mọi bình diện”.

Ngài cảnh cáo rằng nếu không có những ân sủng này, ân sủng của Chúa Kitô “có thể không tìm thấy đất tốt”, và khẳng định rằng cả thẩm quyền phẩm trật và biểu thức đặc sủng đều “đồng thiết yếu” đối với bản sắc của Giáo hội, lặp lại lời dạy của Thánh Gioan Phaolô II. Đức Giáo Hoàng cho biết, những phong trào này không phải là các dự án phụ mà là một phần không thể thiếu trong đời sống và sứ mệnh của Giáo hội.

“Nhờ các đặc sủng đã tạo nên các phong trào của anh chị em, nhiều người đã đến gần Chúa Kitô hơn và tìm thấy hy vọng trong cuộc sống”, ngài nói.

Sự hiệp nhất và Sứ mệnh: Các ưu tiên của Phêrô

Đức Giáo Hoàng Leo đặc biệt nhấn mạnh đến hai ưu tiên trong chức vụ giáo hoàng của ngài: sự hiệp nhất và sứ mệnh. Đối với ưu tiên đầu, ngài kêu gọi các phong trào trở thành “công cụ hiệp thông”, làm việc cùng với các giám mục và trong các giáo xứ, tránh chủ nghĩa bè phái và thúc đẩy tình huynh đệ trong một thế giới chia rẽ.

Đối với ưu tiên thứ hai, ngài đưa ra lời kêu gọi truyền giáo: “Luôn giữ cho lòng nhiệt thành truyền giáo này luôn sống động trong lòng anh chị em”.

Nhận ra chiều sâu kinh nghiệm trong căn phòng, ngài thúc giục họ tiếp tục chia sẻ Tin mừng

với “những người, mặc dù ở xa, nhưng thường đang chờ đợi — mà không nhận ra — để lắng nghe lời sự sống của Chúa”.

Ngôn ngữ của Đức Giáo Hoàng đã tạo nên sự cân bằng giữa sự khích lệ của người cha và sự cấp bách tông đồ, lưu ý rằng sức sống của Giáo hội phụ thuộc phần lớn vào sự sáng tạo, sự đào tạo và lòng trung thành của các thành viên giáo dân.

Một Đức Giáo Hoàng lắng nghe Giáo Dân

Đáng chú ý, đây là cuộc gặp trực tiếp đầu tiên của Đức Giáo Hoàng Leo XIV với nhóm các nhà lãnh đạo Công Giáo hoàn cầu này. Giọng điệu của ngài mang tính bản vị, đầy hy vọng và được đánh dấu bằng sự tin tưởng:

“Nếu Chúa muốn, chúng ta sẽ có những cơ hội khác để hiểu nhau hơn”, ngài nói.

Ngài kết thúc bằng cách nhấn mạnh Chúa Kitô là trung tâm của mọi đặc sủng và sứ mệnh, khuyến khích các nhà lãnh đạo chấp nhận con đường tình yêu hiến thân. “Những người cùng với những người khác theo đuổi mục tiêu tông đồ đều được kêu gọi làm giàu cho người khác thông qua việc từ bỏ bản thân”.

Cuộc gặp gỡ đánh dấu một tín hiệu mạnh mẽ rằng vị giáo hoàng mới coi các phong trào giáo dân không chỉ là những người trợ giúp trong sứ mệnh của Giáo hội — mà còn là những người chủ động.

Diễn Từ Của Đức Thánh Leo Xiv Với Các Người Điều Hành Các Hiệp Hội Giáo Dân, Các Phong Trào Giáo Hội Và Các Cộng Đồng Mới

Tại Clementine Hall, Thứ sáu, ngày 6 tháng 6 năm 2025

*Nhân danh Cha, và Con và Thánh Thần.
Bình an ở cùng anh chị em!*

*Thưa Đức Hồng Y, các anh em Giám mục thân mến,
Anh chị em thân mến!*

Tôi rất vui được tiếp đón anh chị em trong cuộc họp thường niên này do Bộ Giáo dân, Gia đình và Sự sống tổ chức dành cho các điều phối viên, các nhà lãnh đạo quốc tế và các đại biểu của các hiệp hội giáo hội được Tòa thánh công nhận hoặc thành lập.

Anh chị em đại diện cho hàng ngàn người sống đức tin và thực hiện sứ vụ tông đồ của mình trong các hiệp hội, phong trào và cộng đồng. Tôi muốn cảm ơn anh chị em trước hết vì công việc hướng dẫn và lãnh đạo của anh chị em. Việc hỗ trợ và khuyến khích anh chị em của chúng ta trên hành trình Kitô giáo đòi hỏi trách nhiệm và cam kết, nhưng đôi khi cũng kéo theo những vấn đề và hiểu lầm. Tuy nhiên, đây vẫn là một nhiệm vụ cần thiết và quan trọng,

và Giáo hội biết ơn anh chị em vì tất cả những điều tốt đẹp mà anh chị em đã làm.

Món quà của các hiệp hội và đặc sủng

Các nhóm mà anh chị em tham gia khác nhau về bản chất và lịch sử, và tất cả đều quan trọng đối với Giáo hội. Một số được thành lập để thực hiện một dự án tông đồ, từ thiện hoặc phụng vụ chung, hoặc để hỗ trợ chứng tá Kitô giáo trong các bối cảnh xã hội chuyên biệt. Tuy nhiên, những nhóm khác bắt nguồn từ cảm hứng đặc sủng, một đặc sủng ban đầu đã làm nảy sinh một phong trào, một hình thức linh đạo mới và truyền giảng Tin mừng.

Mong muốn cùng nhau làm việc vì mục đích chung phản ánh một thực tại thiết yếu: không ai là Kitô hữu đơn độc! Chúng ta là một phần của một dân tộc, một thân thể do Chúa thiết lập. Khi nói về các môn đệ đầu tiên của Chúa Giêsu, Thánh Augustinô đã từng nói, “Họ đã trở thành đền thờ của Thiên Chúa, không chỉ là những cá nhân; cùng nhau, họ được xây dựng thành đền thờ của Thiên Chúa” (*En. In Ps. 131, 5*). Đời sống Kitô hữu không phải là sống biệt lập, như một loại kinh nghiệm trí thức hoặc tình cảm, giới hạn trong tâm trí và trái tim. Nó được sống với những người khác, trong một nhóm và trong cộng đồng, bởi vì Chúa Kitô phục sinh hiện diện ở bất cứ nơi nào các môn đệ tụ họp nhân danh Người.

Công đồng Vatican II khuyến khích mạnh mẽ hoạt động tông đồ giáo dân, đặc biệt là trong Sắc lệnh về Tông đồ giáo dân. Ở đó chúng ta đọc rằng các hiệp hội tông đồ “cũng rất quan trọng vì công việc tông đồ thường đòi hỏi hành động phối hợp, hoặc trong các cộng đồng giáo hội hoặc trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Các hiệp hội được thành lập để thực hiện một công việc tông đồ chung hỗ trợ các thành viên của họ, đào tạo họ cho công việc tông đồ, và phân công và chỉ đạo cẩn thận các hoạt động tông đồ của họ. Do đó, có thể hy vọng một vụ mùa bội thu hơn nhiều từ họ so với việc mỗi thành viên hành động riêng lẻ” (Số 18).

Những thực tại khác đã nảy sinh từ một đặc sủng: đặc sủng của một người sáng lập hoặc một nhóm sáng lập, hoặc một đặc sủng lấy cảm hứng từ đặc sủng của một Viện tu. Đây cũng là một chiều kích thiết yếu của đời sống Giáo hội. Tôi muốn mời anh chị em xem xét các đặc sủng liên quan đến ân sủng, đến ân huệ của Chúa Thánh Thần. Như anh chị em đã biết, Thư *Iuvenescit Ecclesia* tuyên bố rằng hệ thống phẩm trật giáo hội và bí tích Truyền chức thánh tồn tại chính xác để “lời đề nghị ân sủng khách quan” được thực hiện thông qua “các bí tích, việc công bố chuẩn mực lời Chúa và việc chăm sóc mục vụ” luôn sống động và hiện diện giữa các tín hữu (Số 14). Mặt khác, các đặc sủng “được Chúa Thánh Thần ban phát một cách tự do để ân sủng bí tích có thể sinh hoa trái trong đời sống Kitô hữu theo nhiều cách khác nhau và ở mọi bình diện” (số 15).

Do đó, mọi sự trong Giáo hội đều được hiểu theo nghĩa ân sủng: định chế tồn tại để ân sủng luôn được ban tặng, và các đặc sủng được ban tặng để ân sủng này có thể được đón nhận và sinh hoa trái. Nếu không có các đặc sủng, sẽ có nguy cơ ân sủng của Chúa Kitô, được ban tặng dồi dào, có thể không tìm thấy đất tốt để đón nhận. Đó là lý do tại sao Thiên Chúa khơi dậy các đặc sủng: để đánh thức trong lòng chúng ta một khát vọng gặp gỡ Chúa Kitô và một

khát vọng về sự sống thiêng liêng mà Người ban cho chúng ta. Nói tóm lại, đó là ân sủng!

Khi nhắc lại điều này, tôi muốn tái khẳng định, theo chân các vị Tiền nhiệm của tôi và phù hợp với Huấn quyền của Giáo hội, đặc biệt là kể từ Công đồng Vatican II, rằng các ân sủng phẩm trật và các ân sủng đặc sủng “đồng thiết yếu với nhau đối với hiến pháp thần linh của Giáo hội do Chúa Giêsu thành lập” (Thánh Gioan Phaolô II, *Sứ điệp cho Đại hội Thế giới các Phong trào Giáo hội*, ngày 27 tháng 5 năm 1998). Nhờ các đặc sủng đã tạo nên các phong trào và cộng đồng của anh chị em, nhiều người đã đến gần Chúa Kitô hơn và tìm thấy hy vọng trong cuộc sống. Họ đã khám phá ra thiên chức làm mẹ của Giáo hội và họ muốn được giúp đỡ để phát triển đức tin, trong đời sống cộng đồng và các công việc bác ái, và thông qua việc truyền giảng Tin mừng, mang đến cho người khác món quà mà họ đã nhận được.

Sự hiệp nhất và Sứ mệnh, trong sự Hiệp nhất với Đức Giáo Hoàng

Sự hiệp nhất và sứ mệnh là hai khía cạnh thiết yếu của đời sống Giáo hội và là hai ưu tiên của thừa tác vụ Phêrô. Vì lý do này, tôi yêu cầu tất cả các hiệp hội và phong trào giáo hội hợp tác trung thành và quảng đại với Đức Giáo Hoàng, trên hết là trong hai lĩnh vực này.

Trước hết, bằng cách trở thành *men hiệp nhất*. Tất cả anh chị em liên tục trải nghiệm sự hiệp thông thiêng liêng hiệp nhất anh chị em. Đó là sự hiệp thông mà Chúa Thánh Thần mang lại trong Giáo hội. Đó là sự hiệp nhất có nền tảng trong Chúa Kitô, Đấng thu hút chúng ta đến với Người và do đó hiệp nhất chúng ta với nhau. Thánh Paulinus thành Nola đã từng viết trong một lá thư gửi cho Thánh Augustinô: “Chúng ta có một Đầu, một ân sủng tràn đầy chúng ta, chúng ta sống nhờ một Bánh, chúng ta bước đi trên một con đường và chúng ta sống trong cùng một ngôi nhà... Chúng ta là một, trong cả tinh thần và thân thể của Chúa. Nếu chúng ta tách mình ra khỏi Đấng ấy, chúng ta sẽ trở thành hư vô” (Ep. 30, 2).

Hãy tìm cách truyền bá khắp nơi sự hiệp nhất mà chính anh chị em đã trải nghiệm trong các nhóm và cộng đồng của mình, luôn hiệp thông với các Mục tử của Giáo hội và đoàn kết với các thực tại khác của Giáo hội. Hãy gần gũi với tất cả những người mà anh chị em gặp gỡ, để các đặc sủng của anh chị em luôn phục vụ cho sự hiệp nhất của Giáo hội, và trở thành “men của sự hiệp nhất, hiệp thông và tình huynh đệ” (x. *Bài giảng, ngày 18 tháng 5 năm 2025*) trong thế giới của chúng ta, nơi đang bị xâu xé bởi bất hòa và bạo lực.

Thứ hai, *sứ mệnh*. Sứ mệnh của Giáo hội là một phần quan trọng trong kinh nghiệm mục vụ của riêng tôi và đã định hình nên đời sống thiêng liêng của tôi. Anh chị em cũng đã trải qua hành trình thiêng liêng này. Cuộc gặp gỡ của anh chị em với Chúa và cuộc sống mới tràn ngập trái tim anh chị em đã khơi dậy mong muốn của anh chị em là làm cho người khác biết đến Người. Anh chị em đã lôi kéo nhiều người khác tham gia và dành nhiều thời gian, nhiệt thành và năng lực để chia sẻ Tin mừng ở những nơi xa xôi nhất, trong những môi trường đầy thách thức nhất, những khó khăn và thất bại dai dẳng. Luôn giữ cho lòng nhiệt thành truyền giáo này luôn sống động giữa anh chị em: ngày nay cũng như mọi khi, các phong trào đóng vai trò cơ bản trong công cuộc truyền giảng Tin mừng. Trong số anh chị em, có nhiều người

hào phóng, được đào tạo bài bản, có kinh nghiệm “trực tiếp”. Đây là kho báu cần được sử dụng đúng mục đích, luôn để mắt đến những tình huống và thách thức mới. Hãy sử dụng tài năng của mình để phục vụ cho sứ mệnh của Giáo hội, dù là ở những nơi truyền giáo đầu tiên hay trong các giáo xứ và cộng đồng giáo hội địa phương của anh chị em, để tiếp cận những người, mặc dù ở xa, thường đang chờ đợi, mà không nhận ra điều đó, được lắng nghe lời sự sống của Chúa.

Kết luận

Các bạn thân mến, hôm nay chúng ta gặp nhau lần đầu tiên. Nếu Chúa muốn, chúng ta sẽ có những cơ hội khác để hiểu nhau hơn, nhưng trong thời gian chờ đợi, tôi khuyến khích anh chị em hãy tiến lên trên hành trình của mình. Luôn luôn đặt Chúa Giêsu làm trung tâm! Đây là điều cốt yếu, và các đặc sủng có mục đích phục vụ cho mục đích này. Chúng dẫn đến một cuộc gặp gỡ với Chúa Kitô; chúng nuôi dưỡng sự phát triển và trưởng thành nhân bản và tâm linh, và chúng giúp xây dựng Giáo hội. Theo nghĩa này, tất cả chúng ta được kêu gọi noi gương Chúa Kitô, Đấng đã hạ mình xuống để làm cho chúng ta nên giàu có (x. Pl 2:7). Những người cùng với những người khác theo đuổi mục tiêu tông đồ và những người tận hưởng một đặc sủng đều được kêu gọi làm cho người khác nên giàu có thông qua việc hạ mình xuống. Đó là nguồn tự do và niềm vui lớn lao.

Cảm ơn vì con người của anh chị em, và vì tất cả những gì anh chị em làm. Tôi giao phó anh chị em cho sự bảo vệ của Đức Maria, Mẹ của Giáo hội, và tôi trân trọng ban Phép lành của tôi cho anh chị em, và cho tất cả những người mà anh chị em đại diện. Cảm ơn anh chị em!

Bài giảng của Đức Giáo Hoàng Leo XIV tại Buổi Cầu Nguyện Vọng Lễ Hiện Xuống: Chúa Thánh Thần ‘dạy chúng ta cùng nhau bước đi trong sự hiệp nhất’

(Ngày 07/06/2025)

Đức Giáo Hoàng Leo XIV chào đón các tín hữu tại buổi cầu nguyện vọng Lễ Hiện Xuống tại Quảng trường Thánh Phêrô, Thứ Bảy, ngày 7 tháng 6 năm 2025 | Tín dụng: Daniel Ibáñez/CNA

Daniel Payne của CNA, Ngày 7 tháng 6 năm 2025, tường trình rằng Hôm thứ Bảy, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã kêu gọi những người Công Giáo đón nhận Chúa Thánh Thần như một nguồn tự do và ân sủng, khi phát biểu trước đám đông hàng chục ngàn người trong Lễ vọng Hiện Xuống đầu tiên của ngài với tư cách là giáo hoàng và kêu gọi các tín hữu áp dụng “con đường của các Mối Phúc” để truyền bá thông điệp Tin mừng.

Đức Giáo Hoàng đã phát biểu trước đám đông khổng lồ, theo ước tính của Vatican là khoảng 70,000 người, tại Quảng trường Thánh Phêrô vào ngày 7 tháng 6 trong buổi cầu nguyện canh thức tại đó như một phần của lễ hội mừng Năm Thánh của các Phong trào, Hiệp hội và Cộng

đồng Giáo hội mới.

Ngài nói với các tín hữu rằng “đêm nay, chúng ta cảm nhận được hương thơm của dầu thánh mà trán chúng ta đã được xúc dầu”.

“Anh chị em thân mến, phép rửa tội và thêm sức đã kết hợp chúng ta với sứ mệnh của Chúa Giêsu là làm mới mọi sự, với vương quốc của Thiên Chúa”, Đức Giáo Hoàng nói. “Cũng như tình yêu giúp chúng ta cảm nhận được sự hiện diện của một người thân yêu, thì đêm nay chúng ta cũng cảm nhận được hương thơm của Chúa Kitô trong nhau”.

“Đây là một màu nhiệm; nó làm chúng ta kinh ngạc và khiến chúng ta phải suy gẫm”, ngài nói.

Đức Giáo Hoàng cho biết khái niệm đồng nghị “đòi hỏi mỗi chúng ta phải nhận ra sự nghèo khó và giàu có của chính mình, rằng chúng ta cảm thấy mình là một phần của một tổng thể lớn hơn, nếu không có nó thì mọi sự đều héo mòn, ngay cả những đặc sủng độc đáo nhất”.

“Mọi tạo vật chỉ tồn tại dưới hình thức cùng hiện hữu, đôi khi nguy hiểm, nhưng luôn kết nối với nhau”, Đức Giáo Hoàng nói, trích dẫn thông điệp *Laudato Si'* của cố Giáo hoàng Phanxicô. “Và điều mà chúng ta gọi là ‘lịch sử’ chỉ diễn ra dưới hình thức cùng hiện hữu, sống chung với nhau, dù có gây tranh cãi, nhưng luôn luôn cùng nhau”.

Đức Leo lưu ý rằng “nơi nào có Chúa Thánh Thần, nơi đó có sự chuyển động, một hành trình cần thực hiện”. Ngài nói rằng Chúa Thánh Thần “dạy chúng ta cùng nhau bước đi trong sự hiệp nhất”.

“Chúng ta là một dân tộc đang chuyển động. Điều này không khiến chúng ta tách biệt mà hợp nhất chúng ta với nhân loại như men trong khối bột, khiến nó nở ra”, ngài nói.

Đức Giáo Hoàng nói rằng, truyền giảng Tin mừng “không phải là nỗ lực chinh phục thế giới”; mà đúng hơn là “ân sủng vô hạn tỏa ra từ những cuộc sống được biến đổi bởi vương quốc của Thiên Chúa”.

“Đó là con đường của các Mối Phúc, một con đường mà chúng ta cùng nhau bước đi, giữa ‘đã’ và ‘chưa’, đói khát công lý, tinh thần nghèo khó, thương xót, hiền lành, trong sạch, những người đàn ông đàn bà của hòa bình,” ngài nói.

Đức Giáo Hoàng cho biết, để bước đi trên con đường này, “không cần những người bảo trợ quyền lực,” hay thỏa hiệp, hay “chiến lược cảm xúc.”

“Truyền giảng Tin mừng luôn là công việc của Chúa. Nếu đôi khi nó diễn ra thông qua chúng ta, thì đó là nhờ những mối liên kết mà nó tạo nên,” ngài nói.

Ngài kêu gọi các tín hữu “gắn bó sâu sắc” với giáo xứ và cộng đồng Giáo hội của họ để toàn thể Giáo Hội Công Giáo có thể “cùng nhau làm việc một cách hòa hợp như một.”

“Những thách thức mà nhân loại phải đối diện sẽ bớt đáng sợ hơn, tương lai sẽ bớt đen tối hơn và sự phân định sẽ bớt phức tạp hơn, nếu chúng ta cùng nhau vâng phục Chúa Thánh Thần!” ngài nói.

Nguyên Văn Bài Giảng Của Đức Thánh Cha Lê-Ô XIV, Tại Quảng trường Thánh Phêrô, Thứ Bảy, ngày 7 tháng 6 năm 2025

Anh chị em thân mến,

Thánh Thần Sáng Tạo, Đấng mà chúng ta đã cầu khẩn trong bài thánh ca – *Veni Creator Spiritus* – là Thánh Thần đã ngự xuống trên Chúa Giêsu như động lực thâm lặng thúc đẩy sứ mệnh của Người: “Thánh Thần Chúa ngự trên tôi” (Lc 4:18). Khi chúng ta cầu xin Thánh Thần soi sáng tâm trí, nhân bội ngôn ngữ, đánh thức các giác quan, truyền tình yêu, củng cố cơ thể và ban cho chúng ta sự bình an, chúng ta sẽ mở lòng đón nhận Vương quốc của Chúa. Theo Tin mừng, đây chính là ý nghĩa của sự hoán cải. Đó là “quay về” Vương quốc đã ở gần.

Trong Chúa Giêsu, chúng ta thấy, và từ Chúa Giêsu, chúng ta nghe, mọi thứ thay đổi như thế nào vì Chúa là vua, Chúa ở gần chúng ta. Vào đêm canh thức Lễ Ngũ Tuần này, chúng ta nhận thức sâu sắc về sự gần gũi này của Thiên Chúa, của Thánh Thần Người kết hợp cuộc sống của chúng ta với cuộc sống của Chúa Giêsu. Chúng ta bị cuốn vào những điều mới mẻ mà Thiên Chúa mang đến, để mong muốn của Người về sự sống viên mãn sẽ chiến thắng quyền lực của sự chết.

“Người đã xức dầu tấn phong tôi để rao giảng Tin Mừng cho người nghèo khó. Người đã sai tôi đi công bố lệnh ân xá cho kẻ bị giam cầm, cho người mù được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố năm hồng ân của Chúa” (Lc 4:18-19).

Đêm nay, chúng ta cảm nhận được hương thơm của dầu thánh mà trán chúng ta đã được xức. Anh chị em thân mến, Bí tích Rửa tội và Thêm sức đã kết hợp chúng ta với sứ mệnh của Chúa Giêsu là làm mới mọi sự, với Vương quốc Thiên Chúa. Cũng như tình yêu giúp chúng ta cảm nhận được sự hiện diện của một người thân yêu, thì đêm nay chúng ta cũng cảm nhận được hương thơm của Chúa Kitô trong nhau. Đây là một mầu nhiệm; nó làm chúng ta kinh ngạc và khiến chúng ta phải suy gẫm.

Vào Lễ Ngũ Tuần, Đức Maria, các Tông đồ và các môn đệ cùng với cá ngài đã nhận được một Thánh Thần hiệp nhất, mãi mãi đặt nền tảng trên Chúa Giêsu Kitô, Chúa duy nhất, cho tất cả sự đa dạng của họ. Sứ mệnh của họ không phải là nhiều sứ mệnh, mà là một sứ mệnh duy nhất. Họ không còn hướng nội và cãi vã với nhau nữa, mà hướng ngoại và rạng rỡ niềm vui. Quảng trường Thánh Phêrô, với vòng tay rộng mở và chào đón, thể hiện một cách tuyệt vời sự hiệp thông của Giáo hội mà mỗi người trong anh chị em đã trải nghiệm trong các hiệp

hội và cộng đồng khác nhau của mình, nhiều trong số đó là thành quả của Công đồng Vatican II.

Vào buổi tối ngày bầu cử, tôi xúc động khi nhìn ra dân Chúa tụ họp ở đây, tôi đã nói về "tính đồng nghị", một từ ngữ diễn tả chính xác cách Thánh Thần định hình Giáo hội. Từ ngữ đó bắt đầu bằng chữ Hy Lạp *syn* - có nghĩa là "với" - nói về bí mật của sự sống Thiên Chúa. Chúa không đơn độc. Chúa, với tư cách là Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, là một "với" trong chính Ngài, và Chúa ở cùng chúng ta. Đồng thời, từ "*synodality*" nói với chúng ta về một con đường phía trước – *hodós* – vì nơi nào có Thánh Thần, nơi đó có sự chuyển động, một hành trình cần thực hiện. Chúng ta là một dân tộc đang chuyển động. Điều này không tách biệt chúng ta ra mà hợp nhất chúng ta với nhân loại như men trong khối bột, khiến nó nở ra. Năm ân sủng của Chúa, được phản ánh trong Năm Thánh hiện tại, có quá trình lên men này bên trong. Trong một thế giới chia rẽ và hỗn loạn, Chúa Thánh Thần dạy chúng ta cùng nhau bước đi trong sự hiệp nhất. Trái đất sẽ được nghỉ ngơi, công lý sẽ chiến thắng, người nghèo sẽ vui mừng và hòa bình sẽ trở lại, khi chúng ta không còn hành động như những kẻ săn mồi mà là những người hành hương. Không còn mỗi người chúng ta vì chính mình, mà cùng nhau bước đi. Không tham lam khai thác thế giới này, mà vun đắp và bảo vệ nó, như Thông điệp *Laudato Si'* đã dạy chúng ta.

Các bạn thân mến, Thiên Chúa đã tạo ra thế giới để tất cả chúng ta có thể sống như một. "*Synodality*" là tên gọi của Giáo hội dành cho điều này. Nó đòi hỏi mỗi chúng ta phải nhận ra sự nghèo nàn và giàu có của chính mình, rằng chúng ta cảm thấy mình là một phần của một tổng thể lớn hơn, tách biệt khỏi tổng thể đó mọi thứ đều héo mòn, ngay cả những đặc sủng độc đáo nhất. Hãy nghĩ về điều đó. Mọi tạo vật chỉ hiện hữu dưới hình thức cùng hiện hữu, đôi khi nguy hiểm, nhưng luôn kết nối với nhau (x. *Laudato Si'*, 16; 117). Và những gì chúng ta gọi là "lịch sử" chỉ diễn ra như việc cùng hiện hữu, sống chung với nhau, dù có bất hòa, nhưng luôn luôn cùng nhau. Điều ngược lại là chết người, nhưng thật đáng buồn, chúng ta đang chứng kiến điều này hàng ngày. Vậy thì, xin cho các cuộc họp và cộng đồng của anh chị em trở thành nơi đào tạo tình huynh đệ và chia sẻ, không chỉ là nơi gặp gỡ, mà còn là các trung tâm linh đạo. Thánh Thần của Chúa Giêsu thay đổi thế giới vì Người thay đổi trái tim. Thánh Thần truyền cảm hứng cho chiều kích chiêm niệm của cuộc sống, từ chối sự tự khẳng định, phản nản, ganh đua và cám dỗ kiểm soát lương tâm và tài nguyên. Chúa là Thánh Thần, và nơi nào có Thánh Thần của Chúa, nơi đó có tự do (x. 2 Cr 3:17). Một nền linh đạo đích thực như vậy cam kết chúng ta phát triển toàn diện con người, biến lời Chúa Giêsu thành hiện thực trong cuộc sống của chúng ta. Khi điều này xảy ra, luôn có niềm vui: niềm vui và hy vọng.

Anh chị em thân mến, việc truyền giảng Tin mừng không phải là nỗ lực chinh phục thế giới của chúng ta, mà là ân sủng vô hạn tỏa ra từ những cuộc sống được biến đổi bởi Vương quốc Thiên Chúa. Đó là con đường của các Mối Phúc, một con đường mà chúng ta cùng nhau bước đi, giữa "đã" và "chưa", đói khát công lý, nghèo về tinh thần, thương xót, hiền lành, trong sạch về tâm hồn, những người nam và nữ của hòa bình. Chính Chúa Giêsu đã chọn con đường này: để theo con đường này, chúng ta không cần những người bảo trợ quyền lực,

những thỏa hiệp thế gian hay những chiến lược tình cảm. Công cuộc truyền giảng Tin mừng luôn là công trình của Chúa. Nếu đôi khi nó diễn ra thông qua chúng ta, thì đó là nhờ những mối dây liên kết mà nó tạo nên. Vì vậy, hãy gắn bó sâu sắc với từng Giáo hội và cộng đồng giáo xứ đặc thù trong đó, anh chị em vun đắp và thực thi các đặc sủng của mình. Cùng với các giám mục và hợp tác với tất cả các thành viên khác của Thân thể Chúa Kitô, tất cả chúng ta sẽ cùng nhau làm việc một cách hòa hợp như một. Những thách thức mà nhân loại phải đối diện sẽ bớt đáng sợ hơn, tương lai sẽ bớt đen tối hơn và sự phân định sẽ bớt phức tạp hơn... nếu chúng ta cùng nhau vâng phục Chúa Thánh Thần!

Xin Đức Maria, Nữ vương các Tông đồ và Mẹ của Giáo hội, chuyển cầu cho chúng ta.

Bài Giảng Bài Giảng Của Đức Thánh Cha Leo XIV Trong Thánh Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống

Tại Quảng trường Thánh Phêrô, Chúa Nhật, ngày 8 tháng 6 năm 2025

Anh chị em thân mến,

“Ngày đã đến với chúng ta khi..., được tôn vinh bởi sự thắng thiên sau khi phục sinh, Chúa Giêsu Kitô đã sai Chúa Thánh Thần đến” (Thánh Augustinô, *Bài giảng* 271, 1). Hôm nay, những gì đã diễn ra trong Phòng Tiệc Ly cũng diễn ra một lần nữa giữa chúng ta. Giống như một cơn gió mạnh ập đến với chúng ta, giống như một tiếng nổ làm chúng ta giật mình, giống như một ngọn lửa soi sáng chúng ta, ân sủng của Chúa Thánh Thần ngự xuống trên chúng ta (x. *Công vụ* 2:1-11).

Như chúng ta đã nghe trong bài đọc thứ nhất, Chúa Thánh Thần đã thực hiện một điều phi thường trong cuộc sống của các Tông đồ. Sau cái chết của Chúa Giêsu, họ đã ẩn mình sau những cánh cửa đóng kín, trong sợ hãi và buồn bã. Bây giờ, họ nhận được một cách nhìn mới về mọi sự, một sự hiểu biết nội tâm giúp họ diễn giải các sự kiện đã xảy ra và trải nghiệm sâu sắc sự hiện diện của Chúa Phục sinh. Chúa Thánh Thần chiến thắng nỗi sợ hãi của họ, phá vỡ xiềng xích bên trong họ, chữa lành vết thương của họ, xức dầu cho họ bằng sức mạnh và ban cho họ lòng can đảm để ra đi với tất cả mọi người và công bố những kỳ công vĩ đại của Thiên Chúa.

Bài đọc trích từ Công vụ Tông đồ cho chúng ta biết rằng tại Giêrusalem vào thời điểm đó có rất nhiều người từ nhiều hậu cảnh khác nhau, nhưng “mỗi người đều nghe họ nói bằng tiếng mẹ đẻ của mình” (câu 6). Nói tóm lại, vào Lễ Ngũ Tuần, các cánh cửa của Phòng Tiệc Ly đã được mở ra vì Chúa Thánh Thần mở các ranh giới. Như Đức Benedict XVI đã giải thích: “Chúa Thánh Thần ban sự hiểu biết. Chúa Thánh Thần khắc phục ‘sự rạn nứt’ bắt đầu từ Babel, sự hỗn loạn của tâm trí và trái tim khiến chúng ta chống lại nhau. Chúa Thánh Thần mở các ranh giới... Giáo hội phải luôn trở thành mới mẻ những gì mình vốn có. Giáo hội phải mở ranh giới giữa các dân tộc và phá vỡ các rào cản giữa giai cấp và chủng tộc. Trong Giáo hội, không thể có những người bị bỏ rơi hoặc bị khinh miệt. Trong Giáo hội chỉ có những người nam và nữ tự do, những người anh chị em của Chúa Giêsu Kitô” (*Bài giảng cho Lễ*

Hiện Xuống, ngày 15 tháng 5 năm 2005).

Ở đây chúng ta có một hình ảnh hùng hồn về Lễ Hiện Xuống, một hình ảnh mà tôi muốn dừng lại một chút và cùng suy gẫm với anh chị em.

Chúa Thánh Thần mở các ranh giới, trước hết, trong trái tim chúng ta. Người là Món quà mở cuộc sống của chúng ta cho tình yêu. Sự hiện diện của Người phá vỡ sự chai đá của trái tim, sự hẹp hòi của tâm trí, sự ích kỷ của chúng ta, những nỗi sợ hãi trói buộc chúng ta và sự tự luyến khiến chúng ta chỉ nghĩ đến bản thân mình. Chúa Thánh Thần đến để thách thức chúng ta, để khiến chúng ta đối diện với khả thể này: cuộc sống của chúng ta đang teo tóp, bị mắc kẹt trong vòng xoáy của chủ nghĩa cá nhân. Thật đáng buồn, thật kỳ lạ, trong một thế giới của phương tiện truyền thông “xã hội” đang phát triển mạnh mẽ, chúng ta có nguy cơ ngày càng cô đơn hơn. Luôn kết nối, nhưng không có khả năng “kết mạng”. Luôn đắm chìm trong đám đông, nhưng lại là những lữ khách bối rối và đơn độc.

Thánh Thần của Chúa cho phép chúng ta tìm ra một cách mới để tiếp cận và trải nghiệm cuộc sống. Người đặt chúng ta tiếp xúc với bản ngã sâu thẳm nhất của mình, bên dưới mọi chiếc mặt nạ mà chúng ta đeo. Người dẫn chúng ta đến cuộc gặp gỡ với Chúa bằng cách dạy chúng ta trải nghiệm niềm vui là món quà của Người. Người thuyết phục chúng ta, như chúng ta vừa nghe trong lời của Chúa Giêsu, rằng chỉ bằng cách ở lại trong tình yêu, chúng ta mới nhận được sức mạnh để trung thành với lời Người và để lời Người biến đổi chúng ta. Thánh Thần mở ranh giới bên trong chúng ta, để cuộc sống của chúng ta có thể trở thành nơi chào đón và tươi mới.

Thánh Thần cũng mở ranh giới trong mối quan hệ của chúng ta với người khác. Chúa Giêsu nói với chúng ta rằng Món quà này là tình yêu giữa Người và Chúa Cha đến ngự trong chúng ta. Sau đó, chúng ta có khả năng mở lòng mình với anh chị em mình, vượt qua sự cứng ngắc, vượt qua nỗi sợ hãi của mình đối với những người khác biệt và chế ngự những đam mê bùng nổ bên trong. Chúa Thánh Thần cũng biến đổi những mối nguy hiểm sâu xa, ẩn giấu làm xáo trộn các mối quan hệ của chúng ta, như sự nghi ngờ, định kiến hoặc mong muốn thao túng người khác. Tôi cũng nghĩ, với nỗi đau lớn, về những trường hợp trong đó các mối quan hệ được đánh dấu bằng ham muốn thống trị không lành mạnh, một thái độ thường dẫn đến bạo lực, như đã được thể hiện một cách bi thảm bởi nhiều vụ giết người phụ nữ gần đây.

Mặt khác, Chúa Thánh Thần mang sự trưởng thành trong chúng ta đến những hoa trái giúp chúng ta có thể vun đắp các mối quan hệ tốt đẹp và lành mạnh: “tình yêu, niềm vui, sự bình an, lòng kiên nhẫn, lòng nhân từ, sự quảng đại, lòng trung thành, sự dịu dàng và khả năng tự chủ” (Gl 5:22). Theo cách này, Chúa Thánh Thần mở rộng ranh giới các mối quan hệ của chúng ta và mở ra cho chúng ta niềm vui của tình huynh đệ. Đây cũng là một thước đo quan trọng đối với Giáo hội. Vì chúng ta thực sự là Giáo hội của Chúa Phục sinh và là môn đệ của Lễ Ngũ tuần nếu không có ranh giới hay chia rẽ giữa chúng ta; nếu chúng ta có thể đối thoại và chấp nhận nhau trong Giáo hội, và hòa giải những khác biệt của chúng ta; và nếu, với tư cách là Giáo hội, chúng ta trở thành một nơi chào đón và hiếu khách cho tất cả mọi người.

Cuối cùng, Chúa Thánh Thần cũng mở ranh giới giữa các dân tộc. Vào Lễ Ngũ Tuần, các Tông đồ đã nói ngôn ngữ của những người họ gặp, và sự hỗn loạn của Babel cuối cùng đã được giải quyết bởi sự hòa hợp do Chúa Thánh Thần mang lại. Bất cứ khi nào “hơi thờ” của Chúa kết hợp trái tim chúng ta và khiến chúng ta coi người khác là anh chị em của mình, thì sự khác biệt không còn trở thành lý do để chia rẽ và xung đột mà là một di sản chung mà tất cả chúng ta có thể rút ra, và đưa tất cả chúng ta vào cuộc hành trình cùng nhau, trong tình huynh đệ.

Thánh Thần phá vỡ các rào cản và phá đổ những bức tường thờ ơ và hận thù vì Người “dạy chúng ta mọi điều” và “nhắc nhở chúng ta về lời của Chúa Giêsu” (x. Ga 14:26). Người dạy chúng ta, nhắc nhở chúng ta và viết vào lòng chúng ta trước hết điều rằng yêu thương mà Chúa đã đặt làm trung tâm và đỉnh cao của mọi sự. Nơi nào có tình yêu, nơi đó không có chỗ cho định kiến, cho các vùng “an ninh” ngăn cách chúng ta với những người lân cận, cho tư duy loại trừ mà thật đáng buồn là giờ đây chúng ta cũng thấy xuất hiện trong các chủ nghĩa dân tộc chính trị.

Vào ngày lễ Ngũ tuần, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nhận xét: “Trong thế giới của chúng ta ngày nay, có quá nhiều bất hòa, quá nhiều chia rẽ. Tất cả chúng ta đều ‘kết nối’, nhưng lại thấy mình bị ngắt kết nối với nhau, bị tê liệt bởi sự thờ ơ và bị choáng ngợp bởi sự cô đơn” (*Bài giảng*, ngày 28 tháng 5 năm 2023). Các cuộc chiến tranh đang hoành hành trên thế giới của chúng ta là một dấu hiệu bi thảm về điều này. Chúng ta hãy cầu xin Thánh Thần tình yêu và hòa bình, để Người mở các ranh giới, phá vỡ các bức tường, xua tan hận thù và giúp chúng ta sống như con cái của một Cha duy nhất trên trời.

Anh chị em thân mến, Lễ Hiện Xuống đổi mới Giáo hội và thế giới! Xin cơn gió mạnh của Thánh Thần đến trên chúng ta và trong chúng ta, mở các ranh giới của trái tim chúng ta, ban cho chúng ta ân sủng gặp gỡ Thiên Chúa, mở rộng chân trời tình yêu của chúng ta và duy trì những nỗ lực của chúng ta để xây dựng một thế giới trong đó hòa bình ngự trị.

Xin Đức Maria Rất Thánh, Người Phụ Nữ của Lễ Hiện Xuống, Trinh Nữ được Thánh Thần viếng thăm, Mẹ đầy ân sủng, đồng hành và chuyển cầu cho chúng ta.

Bài giảng Lễ Hiện Xuống của Đức Giáo Hoàng Leo XIV: mạng xã hội đang khiến chúng ta cô đơn hơn

(Ngày 08/06/2025)

Charles Collins, giám đốc điều hành của Crux, ngày 8 tháng 6 năm 2025, tường trình rằng: Phát biểu trong Lễ trọng Hiện Xuống, Đức Giáo Hoàng Leo XIV cho biết Chúa Thánh Thần mở ra ranh giới trong trái tim con người và "là Món Quà mở cuộc sống của chúng ta cho yêu thương".

Lễ trọng này đánh dấu ngày Chúa Thánh Thần ngự xuống trên các Tông đồ mười ngày sau khi Chúa Giêsu Lên Trời.

"Chúa Thánh Thần đã thực hiện một điều phi thường trong cuộc sống của các Tông đồ. Sau cái chết của Chúa Giêsu, họ đã ẩn mình sau những cánh cửa đóng kín, trong sợ hãi và buồn bã. Bây giờ họ nhận được một cách nhìn mới về mọi sự, một sự hiểu biết nội tâm giúp họ diễn giải các sự kiện đã xảy ra và trải nghiệm sâu sắc sự hiện diện của Chúa Phục Sinh", Đức Leo phát biểu tại Quảng trường Thánh Phêrô vào Chúa Nhật.

"Chúa Thánh Thần chiến thắng nỗi sợ hãi của họ, phá vỡ xiềng xích bên trong họ, chữa lành vết thương của họ, xúc dầu cho họ bằng sức mạnh và ban cho họ lòng can đảm để ra đi với tất cả mọi người và công bố những công trình vĩ đại của Thiên Chúa", Đức Giáo Hoàng nói.

Ngài nói rằng sự hiện diện của Chúa Thánh Thần "phá vỡ sự chai đá của trái tim, sự hẹp hòi của tâm trí, sự ích kỷ của chúng ta, những nỗi sợ hãi trói buộc chúng ta và sự tự luyện khiến chúng ta chỉ nghĩ đến bản thân mình".

"Chúa Thánh Thần đến để thách thức chúng ta, để khiến chúng ta đối diện với khả thể này: cuộc sống của chúng ta đang teo tóp, bị mắc kẹt trong vòng xoáy của chủ nghĩa cá nhân. Thật đáng buồn, thật kỳ lạ, trong một thế giới của phương tiện truyền thông 'xã hội' đang phát triển mạnh mẽ, chúng ta có nguy cơ ngày càng cô đơn hơn", Đức Leo nói tiếp.

"Luôn kết nối, nhưng không có khả năng 'kết mạng'. Luôn đắm chìm trong đám đông, nhưng lại là những kẻ khách bối rối và đơn độc", ngài nói thêm.

"Thánh Thần của Chúa cho phép chúng ta tìm ra một cách mới để tiếp cận và trải nghiệm cuộc sống. Người đặt chúng ta vào sâu thẳm bên trong mình, bên dưới mọi lớp mặt nạ mà chúng ta đeo. Người dẫn chúng ta đến cuộc gặp gỡ với Chúa bằng cách dạy chúng ta trải nghiệm niềm vui là món quà của Người. Người thuyết phục chúng ta, như chúng ta vừa nghe trong lời của Chúa Giêsu, rằng chỉ bằng cách ở lại trong tình yêu, chúng ta mới nhận được sức mạnh để trung thành với lời của Người và để lời đó biến đổi chúng ta", Đức Giáo Hoàng nói.

Ngài nói rằng Thánh Thần cũng mở ra ranh giới trong mối quan hệ của con người với người khác, khiến họ có khả năng mở lòng với anh chị em của mình, "vượt qua sự cứng nhắc của chúng ta, vượt qua nỗi sợ hãi của chúng ta đối với những người khác biệt và chế ngự những đam mê khuấy động bên trong".

"Thánh Thần cũng biến đổi những mối nguy hiểm sâu xa, ẩn giấu làm xáo trộn các mối quan hệ của chúng ta, như sự nghi ngờ, định kiến hoặc mong muốn thao túng người khác. Tôi cũng nghĩ, với nỗi đau lớn, về những trường hợp mà các mối quan hệ được đánh dấu bằng ham muốn thống trị không lành mạnh, một thái độ thường dẫn đến bạo lực, như đã được chứng tỏ một cách bi thảm, bởi nhiều vụ giết người phụ nữ gần đây", Đức Leo nói.

Cuộc họp dài của Đức Giáo Hoàng Leo với Ủy ban Bảo vệ các vị thành niên cho thấy cuộc khủng hoảng lạm dụng vẫn chưa kết thúc

(Ngày 08/06/2025)

Christopher R. Altieri, trên tạp chí mạng Crux, ngày 8 tháng 6 năm 2025, có hay: Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã họp với Ủy ban Giáo hoàng về Bảo vệ Trẻ vị thành niên (PCPM) vào thứ năm tuần trước, trong cuộc họp có thể nói là quan trọng nhất trong triều đại giáo hoàng của Leo cho đến nay và gần như chắc chắn là nhạy cảm nhất.

Đức Leo đã họp với Ủy ban trong một giờ đồng hồ trọn vẹn – gấp đôi thời gian đã được phân bổ cho cuộc họp trong lịch trình bận rộn vào thứ năm của Đức Giáo Hoàng – và hoãn lại cuộc họp với Phủ Quốc vụ khanh.

Cuộc họp với Ủy ban Giáo hoàng về Bảo vệ Trẻ vị thành niên diễn ra sau cánh cửa đóng kín. Không có bản sao hoặc biên bản ghi chép nào về bài phát biểu của vị giáo hoàng được lưu hành. Chủ tịch sáng lập của Ủy ban Giáo hoàng về Bảo vệ Trẻ vị thành niên, Hồng Y Seán Patrick O'Malley, hưu trí của Boston, đã trả lời phỏng vấn với Vatican News trong đó ngài cho biết đã có sự phát triển trong công việc của Ủy ban trong những năm qua.

“Mục đích chính của chúng tôi là cố vấn cho Đức Thánh Cha trong lĩnh vực bảo vệ”, ĐHY O'Malley cho biết.

“Chúng tôi cũng tham gia rất nhiều vào các nỗ lực giáo dục của Giáo hội, đặc biệt là với các nhà lãnh đạo, để giúp họ hiểu về bảo vệ”, ngài cũng cho biết.

Cuộc khủng hoảng lạm dụng và che đậy trong Giáo hội vẫn là một vấn đề cấp bách, hơn hai thập kỷ kể từ khi những tiết lộ kinh hoàng trong tổng giáo phận Boston bùng nổ thành vụ bê bối lan rộng khắp thế giới.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã thành lập ban Giáo hoàng về Bảo vệ Trẻ vị thành niên vào năm 2014, với sự hoan nghênh nhiệt liệt và kỳ vọng cao. Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã bổ nhiệm ĐHY O'Malley làm chủ tịch đầu tiên. Ngài đã có thành tích cải cách mạnh mẽ trong giáo phận đầy khó khăn mà ngài nhận được từ Giáo hoàng Gioan Phaolô II vào năm 2003, sau vụ tai tiếng *Spotlight* dẫn đến việc người tiền nhiệm của ngài, Hồng Y Bernard Law, từ chức.

Tuy nhiên, ngay từ đầu, ban Giáo hoàng về Bảo vệ Trẻ vị thành niên đã phải vật lộn để giành được sự ủng hộ và nhanh chóng bị coi là vừa yếu ớt vừa bất lực trong bộ máy Vatican lớn hơn. Hai thành viên sáng lập đã từ chức vì thất vọng vì thiếu tiến triển. Trong một thời gian từ cuối năm 2017 đến năm 2018, Ủy ban tồn tại trong tình trạng lập lờng về mặt pháp lý, nhiệm kỳ của các thành viên còn lại đã hết hạn mà không được gia hạn, thay thế hoặc gia hạn.

Trong thời gian làm người đứng đầu ban Giáo hoàng về Bảo vệ Trẻ vị thành niên, ĐHY O'Malley đã cho thấy mình sẵn sàng làm việc với sự siêng năng kiên nhẫn và cũng nói thẳng thắn, ngay cả chỉ trích Đức Giáo Hoàng Phanxicô và các quan chức Vatican khác.

Năm 2018, O'Malley đã công khai chỉ trích Đức Giáo Hoàng Phanxicô vì những phát biểu vô cảm mà vị giáo hoàng đã đưa ra liên quan đến ba nạn nhân lạm dụng người Chile và những người ủng hộ nạn nhân. Mặc dù là người đứng đầu ban Giáo hoàng về Bảo vệ Trẻ vị thành niên vào thời điểm đó, ngài đã đưa ra lời chỉ trích của mình trong một tuyên bố được đưa ra thông qua các kênh chính thức của tổng giáo phận Boston. Đức Giáo Hoàng Phanxicô dường như đã ghi nhớ lời chỉ trích của ĐHY O'Malley. Dù sao đi nữa, Đức Giáo Hoàng Phanxicô ngay sau đó đã ra lệnh tiến hành một cuộc xem xét kỹ lưỡng và cử điều tra viên hàng đầu về tội phạm tình dục của mình đến Chile để tiến hành.

Năm 2023, ĐHY O'Malley một lần nữa chỉ trích mạnh mẽ Vatican và — ít nhất là ngầm — Đức Giáo Hoàng Phanxicô, khi người ta biết rằng Đức Hồng Y Jean-Pierre Ricard, cựu tổng giám mục Bordeaux bị mất uy tín, sẽ vẫn là một linh mục và giữ chiếc mũ đỏ của mình, ngay cả sau khi Ricard thừa nhận đã xâm hại một bé gái mười bốn tuổi.

Lần đó, Đức Hồng Y O'Malley đã đưa ra Lời kêu gọi hành động nghiêm khắc thông qua chính ban Giáo hoàng về Bảo vệ Trẻ vị thành niên, lên án "những thiếu sót gây hại một cách bi thảm trong các chuẩn mực nhằm trừng phạt những kẻ lạm dụng và buộc những người có nhiệm vụ giải quyết hành vi sai trái phải chịu trách nhiệm".

Ủy ban Giáo hoàng về Bảo vệ Trẻ vị thành niên đã lòng lời kêu gọi của mình vào một công nghị để phong chức Hồng Y và phiên họp thường kỳ của Thượng hội đồng giám mục dự kiến diễn ra vào tháng 10, nhưng lời kêu gọi đã được công bố vào ngày 27 tháng 9 năm 2023, cùng ngày tạp chí tin tức của Pháp, La Croix, đưa tin về số phận của Ricard.

“Chúng ta đã quá chậm trễ trong việc sửa chữa những sai sót trong các thủ tục khiến nạn nhân bị tổn thương và không biết gì cả trong và sau khi các vụ án đã được giải quyết”, đơn kháng cáo của ban Giáo hoàng về Bảo vệ Trẻ vị thành niên cho biết. Đơn kháng cáo của Ủy ban hứa sẽ tiếp tục công việc của mình và “thúc đẩy những thay đổi cần thiết để tất cả những người bị ảnh hưởng bởi những tội ác tàn bạo này có thể tiếp cận được sự thật, công lý và bồi thường”.

“Chúng tôi cũng cam kết sẽ sử dụng vai trò của mình để thúc đẩy các quan chức khác của Giáo hội có trách nhiệm giải quyết những tội ác này để hoàn thành sứ mệnh của họ một cách hiệu quả”, ban Giáo hoàng về Bảo vệ Trẻ vị thành niên cho biết, “nhằm giảm thiểu nguy cơ vi phạm thêm nữa và đảm bảo một môi trường tôn trọng cho tất cả mọi người”.

Những người quan sát trên khắp các luồng ý kiến trong Giáo hội đều đồng ý rằng việc giải quyết vấn đề quan trọng đó phải là ưu tiên hàng đầu đối với Đức Leo.

Ngay cả khi Giáo hội đã có những bước tiến đáng kể trong việc bảo vệ trẻ em bằng cách ra lệnh và thực thi kiểm tra lý lịch, loại bỏ các giáo sĩ bị buộc tội khỏi thừa tác vụ và các bước khác, thì nhiều nạn nhân vẫn đang chờ đợi công lý, và các tín hữu trông chờ vào các nhà lãnh đạo của họ trong đức tin để có công lý.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã ban hành các cải cách giấy tờ đầy hứa hẹn trong thời gian trị vì của ngài, nhưng những cải cách đó được thực hiện không đồng đều. Cuộc cải cách mang dấu ấn của triều đại Giáo hoàng Phanxicô, *Vos estis lux mundi*, là một luật được cho là đã ban hành để tăng cường các hoạt động điều tra và hợp lý hóa các quy trình pháp lý.

Một số vụ án nổi cộm, bao gồm một số vụ án có vẻ là phép thử hoàn hảo cho luật mới – như vụ án của Giám mục Richard Malone và giáo phận cũ của ngài tại Buffalo, New York – đã không được xét xử theo luật này. Những vụ án khác, như vụ án của Giám mục Michael Hoeppner của Crookston, Minnesota, đã dẫn đến cuộc điều tra theo *Vos estis* nhưng dường như không kết thúc bằng bản án hoặc thậm chí là phiên tòa.

Sự minh bạch – chìa khóa cho công lý và việc quản lý trật tự của công lý – vẫn tiếp tục lẫn tránh những người chịu trách nhiệm về công lý giáo hội.

Một số vụ án nổi cộm đã tác động đến cá nhân Đức Phanxicô trong suốt mười hai năm trị vì của ngài, bao gồm vụ án của Cha Marko Rupnik, một cựu nghệ sĩ khảm của Dòng Tên bị mất uy tín bị cáo buộc lạm dụng tinh thần, tâm lý và tình dục hàng chục nạn nhân, hầu hết là phụ nữ tu sĩ, thường là một phần trong “quá trình sáng tạo” của ngài khi tạo ra chính tác phẩm nghệ thuật hiện đang tô điểm cho các đền thánh và nhà nguyện trên khắp thế giới.

Rupnik vẫn là một linh mục có uy tín, mặc dù Đức Phanxicô đã ra lệnh mở lại vụ án của ngài và Bộ Giáo lý Đức tin đã tuyên bố rằng họ đang tìm kiếm các thẩm phán để xét xử vụ án chống lại ngài. ĐHY O'Malley đã chỉ trích mạnh mẽ việc Bộ Truyền thông của Vatican tiếp tục sử dụng tác phẩm nghệ thuật của Rupnik vào năm ngoái, sau khi người đứng đầu bộ phận của Vatican, Paolo Ruffini, đã bảo vệ mạnh mẽ việc văn phòng của mình sử dụng tác phẩm của Rupnik - và đã thổi bùng một cơn bão lửa trong nhiều tuần trên báo chí và chứng kiến những lời kêu gọi Ruffini từ chức hoặc bị sa thải.

"[]Sự thận trọng khôn ngoan mục vụ sẽ ngăn chặn việc trưng bày tác phẩm nghệ thuật theo cách có thể ngụ ý sự minh oan hoặc biện hộ tinh tế" cho những kẻ bị cáo buộc lạm dụng, "hoặc thể hiện sự thờ ơ với nỗi đau và sự đau khổ của rất nhiều nạn nhân bị lạm dụng", ĐHY O'Malley đã viết trong một lá thư gửi cho các trưởng bộ phận của Vatican sau vụ tranh cãi.

Đối với Đức Leo, công việc cải cách còn dang dở về những vấn đề này không chỉ đơn thuần là khó khăn. Một năm trước, việc Vatican sử dụng hình ảnh Rupnik của các trưởng phòng chắc chắn là thô lỗ và vô cảm với nạn nhân, và được các nạn nhân và người quan sát coi là đã cho thấy một cách chính xác những gì ĐHY O'Malley đã nói: [không quá] tinh tế ủng hộ bị cáo. Bây giờ, với Rupnik đang chờ xét xử, bất cứ hành động nào của Đức Leo đều có thể

được coi là một nỗ lực nhằm tác động đến vụ án theo hướng ngược lại.

Vụ án này làm nổi bật tính cấp thiết của nhu cầu cải cách toàn diện trong công lý tôn giáo ở cấp cao nhất. Một điều chắc chắn là. Thời gian đang trôi qua.

Tháng đầu tiên của Đức Giáo Hoàng Leo XIV: Một mục tử có trái tim nhân hậu

(Ngày 08/06/2025)

Cerith Gardiner, trên tạp chí mạng Aleteia, xuất bản ngày 08/06/25, viết rằng: Từ ngày 8 tháng 5 đến ngày 8 tháng 6: Thông qua những cử chỉ khiêm nhường và sự ảm áp trầm lặng, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã chạm đến trái tim và mang đến hy vọng cho các tín hữu.

Đã một tháng trôi qua kể từ khi Đức Giáo Hoàng Leo XIV bước lên ban công của Nhà thờ Thánh Phêrô với tư cách là giáo hoàng mới được bầu, và trong thời gian ngắn ngủi đó, ngài đã dệt nên một bức tranh ghép từ những khoảnh khắc nhỏ, cảm động nói lên rất nhiều điều về tính cách của ngài. Vào buổi tối ngày bầu cử, vị giáo hoàng 69 tuổi sinh ra ở Chicago đã xuất hiện rạng rỡ trước đám đông và nói những lời đầu tiên của mình không phải với tư cách là một chức sắc xa cách mà là một mục tử tận tâm: “Bình an cho anh chị em!”

Ngài đã gửi lời chào bình an này đến mọi người – để “vang vọng trong trái tim anh chị em, trong gia đình anh chị em, giữa tất cả mọi người... ở mọi quốc gia và trên khắp thế giới”, như Vatican News đã chia sẻ.

Những người tụ họp tại Quảng trường Thánh Phêrô ngay lập tức cảm thấy rằng ưu tiên của Đức Giáo Hoàng mới không phải là chính trị hay sự phô trương, mà là mong muốn chân thành được chia sẻ sự bình an dịu dàng của Chúa Kitô. Đó là một khoảnh khắc vừa vĩ đại vừa thân mật: nghi thức Habemus Papam (“Chúng ta có một Giáo hoàng”) đã có từ nhiều thế kỷ trước đột nhiên tập trung vào một mong muốn giản dị, chân thành về hòa bình trong mọi ngôi nhà. Vào khoảnh khắc đó, nhiều người không chỉ nhìn thấy Người kế vị Thánh Phêrô, mà còn là một người chân chân khiêm nhường chào đón đàn chiên của mình.

Sự ảm áp khiêm nhường và tỏa sáng

Ngay từ đầu, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã biểu lộ sự khiêm nhường và ảm áp đến mức không thể cường lại. Trong Thánh lễ nhậm chức tại Quảng trường Thánh Phêrô một tuần sau đó – một biến cố có sự tham dự của khoảng 200,000 tín đồ và chức sắc – Đức Giáo Hoàng mới không nói về những thành tựu của riêng mình mà về ân sủng không xứng đáng; ngài tuyên bố:

“Tôi được chọn, không có công trạng nào của riêng tôi... Tôi đến với anh chị em như một người anh em, người mong muốn trở thành người phục vụ đức tin và niềm vui của anh chị

em, đồng hành cùng anh chị em trên con đường tình yêu của Thiên Chúa.”

Lời thừa nhận ấn tượng này, “không có công trạng nào của riêng tôi,” và lời cam kết đồng hành cùng giáo dân của ngài, đã định hình nên giai điệu cho sự lãnh đạo của ngài. Trong một thế giới quen với quyền lực và uy tín, đây là một người đàn ông ôm ấp tinh thần phục vụ và tình anh em. Đứng trước đám đông người từ mọi nền văn hóa, Đức Giáo Hoàng Leo mô tả mình đơn giản là một người hành hương “với nỗi sợ hãi và run rẩy,” sẵn sàng phục vụ “với... niềm vui.” Những lời như vậy, vang vọng trong những giọt nước mắt vui mừng của nhiều người tại Quảng trường, đã tiết lộ một Người kế vị Thánh Phêrô, người coi chức giáo hoàng không phải là ngai vàng, mà là lời kêu gọi yêu thương và hiệp nhất.

Hát từ trái tim mình

Mặc dù những bài phát biểu trước công chúng này rất truyền cảm hứng, nhưng thường thì những khoảnh khắc ngẫu hứng, nhân bản mới là điều khiến Đức Giáo Hoàng Leo XIV được người Công Giáo yêu mến nhất. Chỉ vài ngày sau khi được bầu, vào Chúa Nhật thứ hai của tháng Năm, Đức Thánh Cha đã có bài phát biểu đầu tiên vào Chúa Nhật thực sự khó quên.

Xuất hiện tại ban công trung tâm của Nhà thờ Thánh Phêrô vào buổi trưa để đọc kinh Lạy Nữ Vương (Regina Caeli), ngài đã làm đám đông ngạc nhiên khi hát thánh ca Thánh Mẫu cổ xưa theo kiểu a cappella thay vì đọc thuộc lòng. Với nụ cười tự tin, Đức Giáo Hoàng đã ngân nga những câu đầu tiên của lời cầu nguyện mùa Phục sinh, và hàng ngàn người hành hương bên dưới đã vỗ tay hoan hô.

Ở tuổi 69, giọng nói tràn đầy năng lực và lòng dũng cảm vui tươi của Đức Giáo Hoàng Leo đã tạo nên ấn tượng ngay lập tức, đặc biệt là ngay sau lời chúc phúc cuối cùng mong manh của người tiền nhiệm chỉ vài tuần trước đó. Như Aleteia đã chia sẻ trước đó, ngài tiến đến micro với nụ cười và sự tự tin, chào hỏi, “Anh chị em thân mến, chúc Chúa Nhật vui vẻ!” – một lời chào nồng ấm, đầy tình phụ tử, mang lại cảm giác vô cùng gần gũi tại Quảng trường rộng lớn.

Những lời chân thành gửi đến những người mẹ

Sau khi hướng dẫn buổi cầu nguyện, Đức Giáo Hoàng Leo chuyển sang một chủ đề gần gũi với trái tim mình: những người mẹ. Khiến đám đông mỉm cười, ngài tuyên bố:

“Hôm nay, tại Ý và các quốc gia khác, chúng ta kỷ niệm Ngày của Mẹ. Tôi gửi lời chào nồng nhiệt đến tất cả những người mẹ, cùng lời cầu nguyện cho họ và cho những bà mẹ đã ở trên thiên đàng. Chúc mừng Ngày của Mẹ đến tất cả những người mẹ.”

Trong lời chúc giản dị đó, được gửi kèm bằng nụ cười tươi, Đức Giáo Hoàng mới đã biểu lộ sự nhận thức dịu dàng về niềm vui và nỗi đấu tranh của những người bình thường. Những người con trai và con gái trên Quảng trường đã reo hò và nhiều bà mẹ đã lau khô những giọt

nước mắt hạnh phúc, cảm động khi Đức Giáo Hoàng của Giáo hội hoàn vũ nghĩ đến việc chúc họ một Ngày của Mẹ vui vẻ. Đó là một cử chỉ nhỏ - chỉ là một vài lời chân thành – nhưng nó nói lên rất nhiều điều về thói quen của Đức Leo XIV là chú ý đến những “người nhỏ bé” và nâng cao trái tim họ.

Chân thực và dễ gần

Những người đã từng gặp Đức Giáo Hoàng Leo ở cự ly gần đều mô tả ngài là người dễ gần và thực sự quan tâm đến mọi người. Điều này được biểu lộ rõ trong buổi tiếp kiến chung đầu tiên của ngài tại Quảng trường Thánh Phêrô vào ngày 21 tháng 5. Trước khi ngài thậm chí còn nói một lời giảng dạy vào thứ Tư, Đức Giáo Hoàng Leo đã dành thời gian chất lượng cho những người hành hương đến từ khắp nơi trên thế giới để gặp ngài.

Với “những nụ cười ấm áp và đôi tay dang rộng”, ngài chậm rãi đi qua đám đông trên chiếc xe mũ trần của giáo hoàng, vẫy tay và đưa tay ra để chạm vào càng nhiều bàn tay càng tốt. Đến một lúc nào đó, chiếc xe dừng lại và Đức Thánh Cha nhẹ nhàng đặt tay lên đầu một bé gái được bế lên người ngài, ban phước lành của một người cha, như được chia sẻ bởi Đài phát thanh Relevant.

Ngài cúi thấp xuống để hôn trán của một đứa trẻ sơ sinh khác và vẽ dấu thánh giá trên trán của một đứa trẻ mới biết đi. Mọi người cười và khóc vì vui mừng khi thấy Giáo hoàng hiện diện cùng họ — giống như một linh mục giáo xứ chào đón giáo dân của mình từng người một.

Thật vậy, không phải chứng kiến cách ngài dành thời gian, đích thân ban phước cho trẻ em và nhẹ nhàng đặt tay lên người bệnh và người già ở hàng ghế đầu. Đó là bức chân dung của một người chần chừ chăm sóc đàn chiên của mình, và nó khẳng định rằng trái tim mục vụ của Đức Leo XIV không phải là một khái niệm trừu tượng mà là một thực tại sống động.

Đảm bảo mọi người đều được nhìn thấy và trân trọng

Khi Đức Giáo Hoàng Leo cuối cùng cũng lên bục để bắt đầu bài giáo lý của mình vào ngày hôm đó, ngài tiếp tục thể hiện sự gần gũi của mình theo những cách đơn giản. Người bản xứ South Side Chicago đã tạo nên lịch sử khi tự mình đọc một phần bài phát biểu của mình bằng tiếng Anh, một sự công nhận là giáo hoàng đầu tiên sinh ra ở Hoa Kỳ. Sau đó, chuyển sang nói tiếng Tây Ban Nha và tiếng Ý lưu loát, ngài chào đón các nhóm từ Châu Mỹ Latinh và Châu Âu.

Khả năng cá nhân này có thể nói bằng tiếng mẹ đẻ của rất nhiều người Công Giáo — thay vì hoàn toàn dựa vào người phiên dịch — đã thu hút được những tiếng reo hò tán thưởng. Đức Giáo Hoàng Leo kết thúc buổi tiếp kiến bằng lời cầu nguyện xin Chúa ban phước cho người già, trẻ chưa sinh và tất cả những ai đang đau khổ, cho thấy rằng mối quan tâm của ngài thực sự hướng đến mọi thành viên trong gia đình nhân loại. Không ai quá nhỏ bé hay quá thiệt thòi

để được ghi nhớ trong lời chúc phúc của ngài. Đó là một ví dụ tuyệt đẹp về cách Đức Giáo Hoàng Leo đang nỗ lực để đảm bảo mỗi người đều cảm thấy được nhìn nhận và coi trọng trong Giáo hội mà ngài hiện đang lãnh đạo.

Một gương sáng đằng sau hậu trường

Không phải tất cả những khoảnh khắc đáng yêu của Đức Giáo Hoàng Leo XIV đều được công khai. Một số dấu hiệu rõ ràng nhất về tính cách của ngài đã xuất hiện trong những cuộc gặp gỡ lặng lẽ hơn. Ví dụ, chỉ vài ngày trước buổi tiếp kiến chung đó, Đức Giáo Hoàng đã tổ chức một cuộc họp đặc biệt với khoảng 5,000 nhân viên Vatican và gia đình của họ tại Hội trường Paul VI. Đây là những người làm vườn, quản gia, thư ký, lính canh và vô số nhân viên hỗ trợ giúp Vatican hoạt động ở hậu trường.

Thay vì lời chào hỏi hời hợt, Đức Giáo Hoàng Leo đã nói chuyện với họ từ trái tim, cảm ơn họ vì việc phục vụ thường "ẩn giấu" của họ, đặc biệt là trong những ngày bận rộn của quá trình chuyển giao giáo hoàng. Sau đó là một bất ngờ lớn: như một dấu hiệu của lòng biết ơn, ngài tuyên bố rằng mỗi nhân viên sẽ nhận được khoản tiền thưởng 500 euro trong kỳ lương tiếp theo. Có một tràng pháo tay và thậm chí là những giọt nước mắt vui mừng trong số các nhân viên. Nhiều người không thể tin rằng Giáo hoàng lại nghĩ đến nhu cầu của họ một cách trực tiếp như vậy.

“Giáo hoàng đến rồi đi; Giáo triều vẫn còn,” Đức Leo XIV nói đùa với một nụ cười, thừa nhận rằng sau bất cứ triều đại giáo hoàng nào, chính những người lao động bình thường này mới là “ký ức định chế” sống động của Giáo hội, như Tạp chí America đã chia sẻ. Chỉ bằng một động thái, ngài đã cho thấy rằng ngài không coi mình cao hơn những người làm công việc thường ngày của Giáo hội. Đó là một cử chỉ liên đới với các gia đình lao động — rất phù hợp với danh hiệu cổ xưa của người cùng tên là Thánh Leo Cả “đầy tớ của các đầy tớ của Chúa”, nhưng được phát biểu một cách hiện đại, hữu hình.

Một người biết tưởng nhớ

Trong suốt những tuần này, Đức Leo cũng đã biểu lộ lòng tôn kính sâu sắc đối với những vị đã đi trước ngài và luôn ghi nhớ những câu chuyện của con người xung quanh ngài. Vào cuối tháng 5, trong một bài phát biểu, ngài đã dừng lại để yêu cầu Giáo hội tưởng nhớ “Đức Giáo Hoàng Phanxicô đáng kính của chúng ta, người đã trở về nhà của Cha chúng ta cách đây đúng một tháng”.

Đó là lời nhắc nhở chân thành về sự ra đi của vị tiền nhiệm, được thực hiện vào đúng ngày kỷ niệm một tháng ngày mất của Đức Phanxicô, và rõ ràng là Đức Leo XIV vẫn mang trong mình thái độ biết ơn. Trong một khoảnh khắc riêng tư ngay sau khi đắc cử, Đức Giáo Hoàng đã bước vào vào Vương cung thánh đường Đức Bà Cả, không phải để tham dự một buổi lễ lớn mà để cầu nguyện thầm lặng tại lăng mộ của Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Các nhân chứng

đã nhìn thấy ngài cầu nguyện trầm lặng trong vài phút trước ngôi mộ đơn sơ, sau đó đứng dậy đặt một bàn tay nhẹ nhàng lên phiến đá cẩm thạch để tỏ lòng tôn kính, để lại một bông hồng trắng để tôn vinh Thánh Teresa.

Ngài cũng dành thời gian trước biểu tượng Đức Mẹ Maria được yêu mến (*Salus Populi Romani*) mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô thường đến thăm trước và sau mỗi chuyến đi. Cuộc hành hương không lời này đã nói lên rất nhiều điều. Nó cho thấy Đức Giáo Hoàng Leo là một người luôn ghi nhớ, một người con tinh thần tôn vinh di sản của người cha tinh thần trước ngài. Có điều gì đó vô cùng xúc động khi chứng kiến một vị giáo hoàng mới được bổ nhiệm, với tất cả kỳ vọng của thế giới trên vai, dành thời gian cầu nguyện trong yên lặng tại nơi an nghỉ của vị tiền nhiệm.

Thực vậy, Đức Leo XIV đã nhấn mạnh đến các vị giáo hoàng và cha tinh thần trong quá khứ trong những ngày này, một dấu hiệu của sự khiêm nhường và tính liên tục. Ngài biết rằng mình xây dựng trên nền tảng mà người khác đã đặt ra, và ngài không ngần ngại thừa nhận điều đó trong lời cầu nguyện. Đối với các tín hữu, sự khiêm nhường này là sự an ủi. Nó cho thấy rằng vị giáo hoàng mới không tìm kiếm vinh quang cho riêng mình, mà là vinh quang của Chúa, và ngài coi mình là một phần của câu chuyện đang diễn ra của Giáo hội chứ không phải là khởi đầu của nó.

Chia sẻ sự ấm áp của gia đình

Khi những tuần lễ mùa xuân trôi qua, tinh thần vui tươi của Đức Leo tiếp tục tỏa sáng trong các cuộc tụ họp lớn hơn. Vào ngày 1 tháng 6, lễ Ngũ tuần, Vatican đã tổ chức lễ kỷ niệm Năm Thánh cho các Gia đình, Trẻ em, Ông bà và Người cao niên, và Đức Giáo Hoàng Leo đã chủ trì Thánh lễ tại Quảng trường Thánh Phêrô tràn ngập ánh nắng. Hơn 60,000 người từ 131 quốc gia đã lấp đầy quảng trường - một bức tranh ghép các gia đình với xe đẩy trẻ em, trẻ em trên vai cha mẹ và ông bà nắm tay cháu.

Trước khi nghi lễ bắt đầu, Đức Giáo Hoàng Leo đã dành hơn 20 phút đi vòng quanh quảng trường trên xe giáo hoàng của mình để chào đón càng nhiều gia đình càng tốt. Bầu không khí giống như một cuộc đoàn tụ gia đình hơn là một buổi lễ chính thức: những người hành hương từ khắp nơi trên thế giới vẫy cờ quốc gia của họ và hô vang "Leone! Leone!" (tiếng Ý có nghĩa là "Leo") khi ngài vẫy tay đáp lại với niềm vui rõ ràng. Có lúc, ngài phát hiện ra một cậu bé ngồi xe lăn đang giơ cao một bức vẽ.

Đức Giáo Hoàng yêu cầu tài xế dừng lại, trèo xuống và ôm đưa trẻ một cách nồng nhiệt, cảm ơn cậu bé vì bức vẽ - hóa ra đó là một bức phác họa bằng bút chì màu về Chúa Giêsu và Đức Giáo Hoàng đang mỉm cười với nhau. Quảng trường bùng nổ trong tiếng reo hò trước cuộc trao đổi không được lên kế hoạch này, một biểu tượng sâu sắc về cây cầu mà Đức Giáo Hoàng Leo đang xây dựng cho thế hệ tiếp theo. Các nhiếp ảnh gia đã chụp được một hình ảnh dị dạng khác: Đức Leo XIV nghiêng người từ xe giáo hoàng để vuốt ve má của một đứa trẻ đang ngọ nguậy trong vòng tay của cha mình. Khuôn mặt của Đức Thánh Cha trong bức ảnh

chụp nhanh đó là niềm vui thuần khiết - kiểu mà bạn sẽ thấy trên một người ông hoàn toàn bị mê hoặc bởi đứa cháu của mình.

Trong Thánh lễ sau đó, Đức Giáo Hoàng Leo đã hát một số phần của phụng vụ - bao gồm cả lời cầu nguyện mở đầu - bằng giọng trong trẻo, du dương, dẫn dắt đàn chiên của mình thờ phượng như thể đó là điều tự nhiên nhất trên thế giới. Trong bài giảng của mình, ngài đã nói về gia đình như "cái nôi của tương lai nhân loại", ca ngợi cách đức tin được truyền lại thông qua chứng tá yêu thương của cha mẹ và ông bà. Nhưng đối với nhiều người có mặt ngày hôm đó, hành động của ngài còn nói lên nhiều điều hơn cả lời nói của ngài. Đây là một vị Giáo hoàng không chỉ rao giảng về vẻ đẹp của gia đình - ngài còn chia sẻ rõ ràng sự ấm áp và tiếng cười của gia đình.

Điều này cũng được thấy rõ trong những khoảnh khắc thực sự dài mà Đức Giáo Hoàng đã dành cho các cặp đôi mới cưới tại buổi tiếp kiến chung. Trong khi nhiều người có thể mong đợi rằng chỉ những cô dâu chú rể ăn mặc chỉnh tề ở hàng ghế đầu mới được Giáo hoàng bắt tay, thì Đức Leo đã kiên nhẫn đi qua từng hàng cặp đôi, và không chỉ để chào hỏi nhanh chóng. Người ta chỉ có thể ngạc nhiên về tất cả những lời khuyên về hôn nhân và gia đình mà ngài đã đưa ra trong những khoảnh khắc thân mật không vội vã này.

Một bất ngờ tuyệt đẹp

Những hành động yêu thương nhỏ bé của Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã khơi dậy một cảm giác hy vọng mới. Hóa ra, điều chạm đến trái tim mọi người nhiều nhất không phải là những cử chỉ lớn lao, mà là những cử chỉ chân thành. Một tháng trước, ít ai có thể tưởng tượng ra một vị Giáo hoàng người Peru gốc Mỹ, hoặc một người sẽ lấy tên Leo - một cái tên gọi lên sự vĩ đại của Giáo hoàng - nhưng lại mang nó theo một cách nhẹ nhàng, bản vị như vậy.

Và giờ đây ngài đang ở đây: Kể chuyện cười với nhân viên Vatican và các chức sắc, cầu nguyện trong những góc im lặng của các nhà thờ ở Rome, lội vào đám đông để ôm và ban phước lành, và hát những lời cầu nguyện cổ xưa với đức tin như trẻ thơ. Thật vậy, Đức Giáo Hoàng Leo là một điều bất ngờ – một điều bất ngờ tuyệt vời – chính xác là vì ngài nhắc nhở chúng ta rằng cốt lõi của đức tin chúng ta là mối quan hệ và sống động.